

ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP B

**QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN**

11 - 2021

404

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP B

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

11-2021

404

HÀ NỘI

MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Sáng chế được cấp Bằng độc quyền	7
<u>PHẦN II:</u> Giải pháp hữu ích được cấp Bằng độc quyền	325
<u>PHẦN III:</u> Sửa đổi, duy trì, cấp lại, chấm dứt, huỷ bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ, quyết định giải quyết khiếu nại	343
<u>PHẦN IV:</u> Chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp	705
<u>PHẦN V:</u> Thông tin về dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	719

CONTENTS

<u>PART I:</u> Invention Patents	7
<u>PART II:</u> Utility Solution Patents	325
<u>PART III:</u> Amendment, Maintenance, Duplication, Termination, Cancellation of Protection Titles	343
<u>PART IV:</u> Transfer of Industrial Property Rights	705
<u>PART V:</u> Information on the industrial property representation service	719

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỂN 1 (11.2021)

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỂN 1 (11.2021)

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn sáng chế mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

PHẦN I

SÁNG CHẾ ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

- (11) **1-0029923 B** (15) 27/09/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-05-25 00:00:00 350
 (21) 1-2017-00626 (85) 22/02/2017
 (22) 24/07/2015 (86) PCT/EP2015/066998 24/07/2015
 (30) 14178820.8 28/07/2014 EP (87) WO2016/016121 04/02/2016

(51) **G10L 19/26; G10L 21/02**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

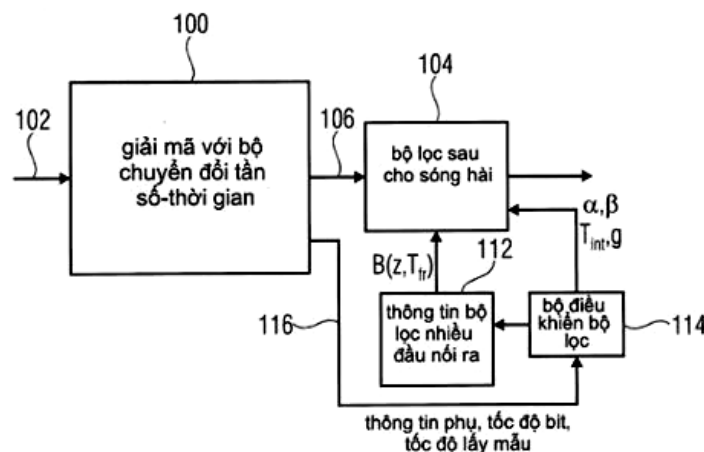
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) RAVELLI, Emmanuel (FR); HELMRICH, Christian (DE); MARKOVIC, Goran (RS); NEUSINGER, Matthias (DE); DISCH, Sascha (DE); JANDER, Manuel (DE); DIETZ, Martin (DE)

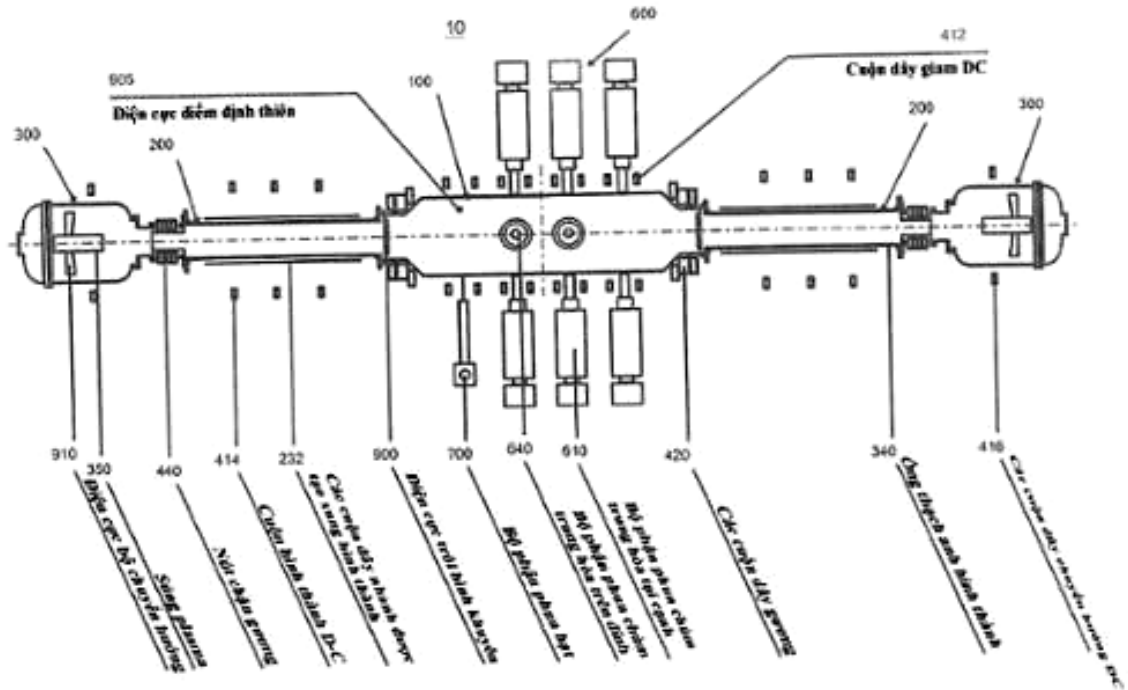
(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(54) **THIẾT BỊ, PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ TÍN HIỆU ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị, phương pháp và hệ thống xử lý tín hiệu âm thanh. Thiết bị xử lý tín hiệu âm thanh đã được kết hợp với nó thông tin độ trễ tần số cơ bản và thông tin độ khuếch đại, bao gồm bộ chuyển đổi miền (100) để chuyển đổi sự biểu diễn miền thứ nhất của tín hiệu âm thanh thành sự biểu diễn miền thứ hai của tín hiệu âm thanh; và bộ lọc sau cho sóng hài (104) để lọc sự biểu diễn miền thứ hai của tín hiệu âm thanh, trong đó bộ lọc sau được dựa trên hàm truyền bao gồm tử số và mẫu số, trong đó tử số bao gồm trị số độ khuếch đại được biểu thị bởi thông tin độ khuếch đại, và trong đó mẫu số bao gồm phần nguyên của độ trễ tần số cơ bản được biểu thị bởi thông tin độ trễ tần số cơ bản và bộ lọc nhiều đầu nổi ra phụ thuộc vào phần thập phân của độ trễ tần số cơ bản.



- (11) **1-0029924 B** (15) 27/09/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-06-27 00:00:00 339
- (21) 1-2016-01211 (85) 05/04/2016
- (22) 24/09/2014 (86) PCT/US2014/057157 24/09/2014
- (30) 61/881,874 24/09/2013 US (87) WO2015/048092 02/04/2015
 62/001,583 21/05/2014 US
- (51) **G21B 1/05; G21B 1/15**
- (73) **TAE TECHNOLOGIES, INC. (US)**
 19631 Pauling, Foothill Ranch, California 92610, United States of America
- (72) TUSZEWSKI, Michel (US); BINDERBAUER, Michl (AT); BARNES, Dan (US);
 GARATE, Eusebio (US); GUO, Houyang (US); PUTVINSKI, Sergei (US);
 SMIRNOV, Artem (RU)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO THÀNH VÀ DUY TRÌ CẤU HÌNH ĐẢO NGƯỢC TRƯỜNG (FIELD REVERSED CONFIGURATION - FRC) HIỆU NĂNG CAO**
- (57) Sáng chế đề cập tới hệ thống cấu hình được đảo trường (field reversed configuration - FRC) hiệu năng cao bao gồm bình giam trung tâm (100), hai vùng hình thành chỗ thắt theta trường đảo đối diện theo hướng đường kính (200) được gắn vào bình (100), và hai buồng chuyển hướng (300) được gắn vào các vùng hình thành (200). Hệ thống từ tính bao gồm các cuộn dây tựa như là dc (412, 414, 416) được định vị theo hướng trục dọc theo các thành phần hệ thống FRC, các cuộn dây gương tựa như là dc (420) giữa buồng giam (100) và các vùng hình thành, và các nút bịt gương giữa các vùng hình thành và các bộ chuyển hướng. Các vùng hình thành (200) bao gồm các hệ thống hình thành được tạo có công suất được tạo xung dạng môđun, cho phép hình thành theo cách tĩnh và động và tăng tốc các FRC. Hệ thống FRC còn bao gồm các bộ phận phun chùm nguyên tử trung hòa (610, 640), các bộ phận phun hạt (700), các hệ thống khử khí (810, 820), các súng plasma theo hướng trục và các điện cực định thiên bề mặt thông lượng. Sẽ tốt hơn nếu các bộ phận phun chùm được tạo góc về phía mặt phẳng giữa của buồng. Khi hoạt động, các thông số FRC plasma bao gồm năng lượng nhiệt plasma, tổng số các hạt, bán kính và thông lượng từ bị bẫy là có thể giữ vững được tại hoặc quanh trị số không đổi mà không bị phân rã trong suốt quá trình phun chùm trung hòa.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|--------------------------|------------|
| (11) 1-0029925 B | | | (15) 27/09/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | | (43) 2017-12-25 00:00:00 | 357 |
| (21) 1-2017-03528 | | | (85) 12/09/2017 | |
| (22) 10/03/2016 | | | (86) PCT/US2016/021666 | 10/03/2016 |
| (30) 15159067.6 | 13/03/2015 | EP | (87) WO2016/149015 A1 | 22/09/2016 |
| 62/133,800 | 16/03/2015 | US | | |

(51) **G10L 19/00**

(73) **DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)**

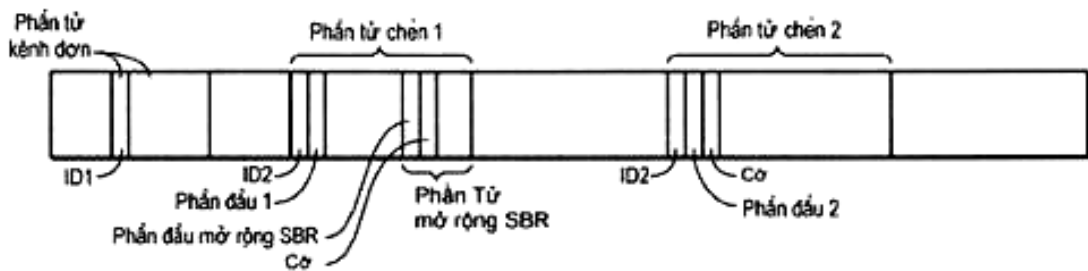
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands

(72) VILLEMOS, Lars (SE); PURNHAGEN, Heiko (SE); EKSTRAND, Per (SE)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **BỘ XỬ LÝ ÂM THANH VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ DÒNG BIT ÂM THANH MÃ HÓA**

- (57) Các phương án đề cập đến bộ xử lý âm thanh bao gồm bộ đệm, bộ giải định dạng tải dữ liệu dòng bit, và hệ thống con giải mã. Bộ đệm lưu trữ ít nhất một khối của dòng bit âm thanh mã hóa. Khối này bao gồm phần tử chèn bắt đầu với ký hiệu nhận dạng và tiếp theo là dữ liệu chèn. Dữ liệu chèn bao gồm ít nhất một cờ nhận dạng xem việc xử lý sao chép dải phổ tăng cường (eSBR) có cần được thực hiện trên nội dung âm thanh của khối hay không. Sáng chế cũng đề xuất phương pháp tương ứng để giải mã dòng bit âm thanh mã hóa.



- (11) **1-0029926 B** (15) 27/09/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-12-25 00:00:00 357
 (21) 1-2017-03945 (85) 05/10/2017
 (22) 07/03/2016 (86) PCT/EP2016/054775 07/03/2016
 (30) 15158233.5 09/03/2015 EP (87) WO2016/142336 15/09/2016
 15172599.1 17/06/2015 EP

(51) **G10L 19/008; G10L 21/038; G10L 19/18; G10L 19/02; G10L 19/04**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

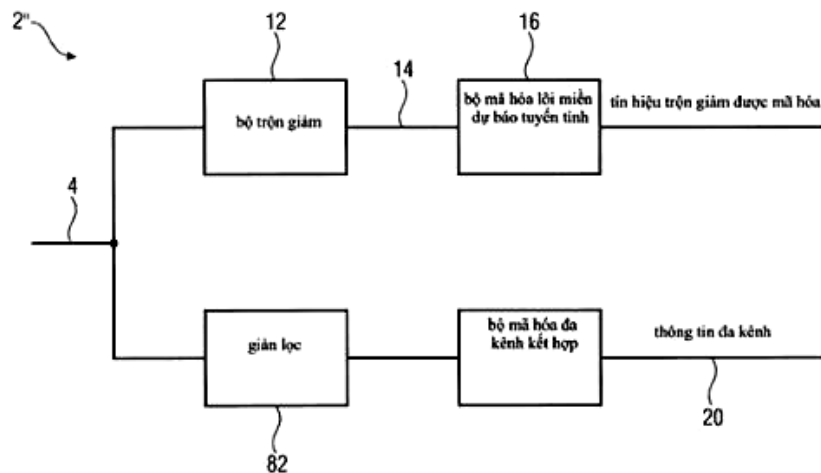
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) DISCH, Sascha (DE); FUCHS, Guillaume (FR); RAVELLI, Emmanuel (FR); NEUKAM, Christian (DE); SCHMIDT, Konstantin (DE); BENNDORF, Conrad (DE); NIEDERMEIER, Andreas (DE); SCHUBERT, Benjamin (DE); GEIGER, Ralf (DE)

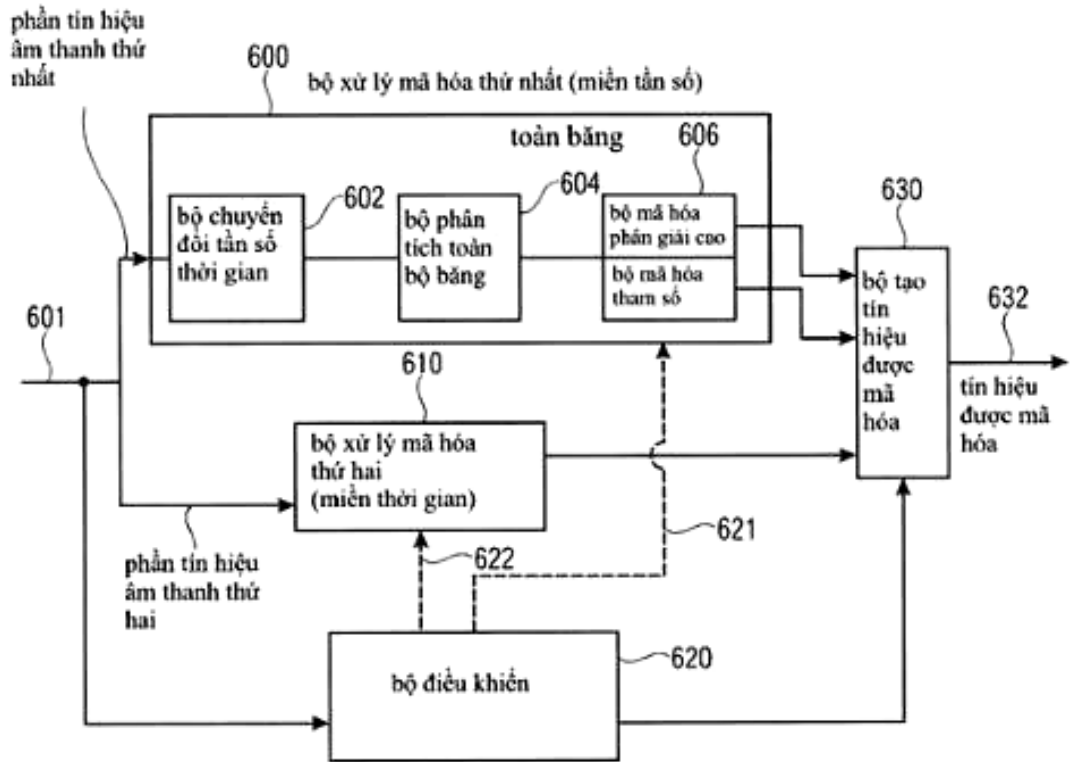
(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

(54) **BỘ MÃ HÓA ÂM THANH VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA TÍN HIỆU ĐA KÊNH, BỘ GIẢI MÃ ÂM THANH VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU ÂM THANH ĐƯỢC MÃ HÓA**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ mã hóa âm thanh và phương pháp mã hóa tín hiệu đa kênh, bộ giải mã âm thanh và phương pháp giải mã tín hiệu âm thanh được mã hóa. Bộ mã hóa âm thanh (2") để mã hóa tín hiệu đa kênh (4) được thể hiện. Bộ mã hóa âm thanh bao gồm bộ trộn giảm (12) để trộn giảm tín hiệu đa kênh (4) để thu tín hiệu trộn giảm (14), bộ mã hóa lõi miền dự báo tuyến tính (16) để mã hóa tín hiệu trộn giảm (14), trong đó tín hiệu trộn giảm (14) có băng thấp và băng cao, trong đó bộ mã hóa lõi miền dự báo tuyến tính (16) được tạo cấu hình để áp dụng xử lý mở rộng băng thông cho mã hóa theo tham số băng cao, giàn lọc (82) để tạo sự biểu diễn phổ của tín hiệu đa kênh (4), và bộ mã hóa đa kênh kết hợp (18) được tạo cấu hình để xử lý sự biểu diễn phổ bao gồm băng thấp và băng cao của tín hiệu đa kênh để tạo thông tin đa kênh (20).

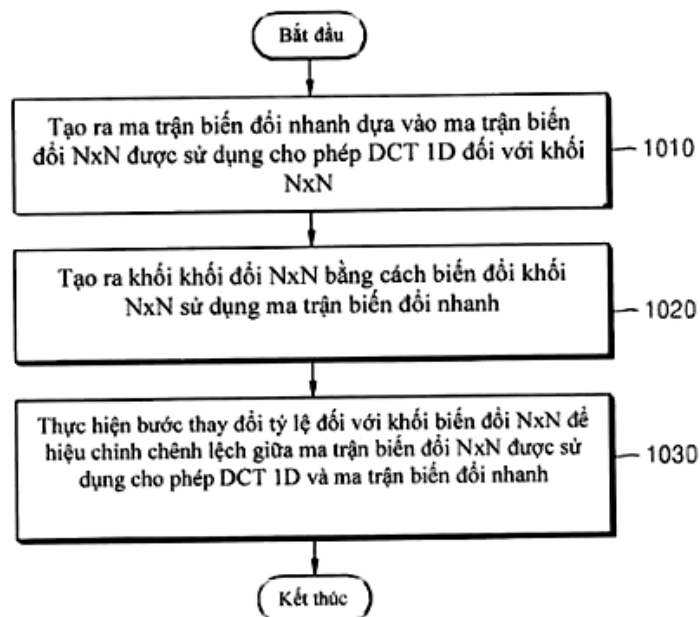


- (11) **1-0029927 B** (15) 27/09/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-05-25 00:00:00 350
- (21) 1-2017-00439 (85) 08/02/2017
- (22) 24/07/2015 (86) PCT/EP2015/067003 24/07/2015
- (30) 14178817.4 28/07/2014 EP (87) WO2016/016123 04/02/2016
- (51) **G10L 19/18; G10L 19/028; G10L 21/038; G10L 19/24; G10L 19/02; G10L 19/04**
- (73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
- (72) DISCH, Sascha (DE); DIETZ, Martin (DE); MULTRUS, Markus (DE); FUCHS, Guillaume (FR); RAVELLI, Emmanuel (FR); NEUSINGER, Matthias (DE); SCHNELL, Markus (DE); SCHUBERT, Benjamin (DE); GRILL, Bernhard (DE)
- (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
- (54) **BỘ MÃ HÓA ÂM THANH VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA TÍN HIỆU ÂM THANH, BỘ GIẢI MÃ ÂM THANH VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU ÂM THANH**
- (57) Sáng chế đề cập đến bộ mã hóa âm thanh và phương pháp mã hóa tín hiệu âm thanh, bộ giải mã âm thanh và phương pháp giải mã tín hiệu âm thanh. Bộ mã hóa âm thanh để mã hóa tín hiệu âm thanh, bao gồm: bộ xử lý mã hóa thứ nhất (600) để mã hóa phần tín hiệu âm thanh thứ nhất trong miền tần số, trong đó bộ xử lý mã hóa thứ nhất (600) bao gồm: bộ chuyển đổi thời gian tần số (602) để chuyển đổi phần tín hiệu âm thanh thứ nhất vào sự biểu diễn miền tần số có các vạch phổ lên đến tần số tối đa của phần tín hiệu âm thanh thứ nhất; bộ phân tích (604) để phân tích sự biểu diễn miền tần số lên đến tần số tối đa để xác định các phần phổ thứ nhất sẽ được mã hóa với độ phân giải phổ thứ nhất và các vùng phổ thứ hai sẽ được mã hóa với độ phân giải phổ thứ hai, độ phân giải phổ thứ hai thấp hơn độ phân giải phổ thứ nhất; bộ mã hóa phổ (606) để mã hóa các phần phổ thứ nhất với độ phân giải phổ thứ nhất và để mã hóa các phần phổ thứ hai với độ phân giải phổ thứ hai; bộ xử lý mã hóa thứ hai (610) để mã hóa phần tín hiệu âm thanh khác thứ hai trong miền thời gian; bộ điều khiển (620) được tạo cấu hình để phân tích tín hiệu âm thanh và để xác định, phần nào của tín hiệu âm thanh là phần tín hiệu âm thanh thứ nhất được mã hóa trong miền tần số và phần nào của tín hiệu âm thanh là phần tín hiệu âm thanh thứ hai được mã hóa trong miền thời gian; và bộ tạo tín hiệu được mã hóa (630) để tạo ra tín hiệu âm thanh được mã hóa bao gồm phần tín hiệu được mã hóa thứ nhất cho phần tín hiệu âm thanh thứ nhất và phần tín hiệu được mã hóa thứ hai cho phần tín hiệu âm thanh thứ hai.



- (11) **1-0029928 B** (15) 27/09/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-12-26 00:00:00 345
 (21) 1-2016-03512 (85) 25/04/2013
 (22) 28/09/2011 (86) PCT/KR2011/007165 28/09/2011
 (30) 61/387,128 28/09/2010 US (87) WO2012/044076 05/04/2012
 (51) **H04N 7/26; H04N 7/30**
 (62) 1-2013-01295
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
 (72) HONG, Yoon-Mi (KR); HAN, Woo-Jin (KR); CHEON, Min-Su (KR); CHEN, Jianle (CN)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị giải mã video. Thiết bị giải mã video này bao gồm bộ xử lý được tạo cấu hình để: nhận khối biến đổi được lượng tử hóa có kích thước định trước, xác định hằng số thay đổi tỷ lệ để thay đổi tỷ lệ các hệ số biến đổi có trong khối biến đổi được lượng tử hóa dựa vào tham số lượng tử hóa, thay đổi tỷ lệ các hệ số biến đổi bằng cách sử dụng hằng số thay đổi tỷ lệ, và biến đổi ngược khối biến đổi mà bao gồm các hệ số biến đổi đã thay đổi tỷ lệ. Trong đó, khi i biểu thị phần dư sau khi tham số lượng tử hóa được chia cho 6, thì hằng số thay đổi tỷ lệ đối với $i=0$ là 40, hằng số thay đổi tỷ lệ đối với $i=1$ là 45, hằng số thay đổi tỷ lệ đối với $i=2$ là 51, hằng số thay đổi tỷ lệ đối với $i=3$ là 57, hằng số thay đổi tỷ lệ đối với $i=4$ là 64 và hằng số thay đổi tỷ lệ đối với $i=5$ là 72.



- (11) **1-0029929 B** (15) 27/09/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-09-26 00:00:00 342
 (21) 1-2016-02149 (85) 13/06/2016
 (22) 27/11/2014 (86) PCT/EP2014/075787 27/11/2014
 (30) 13194664.2 27/11/2013 EP (87) WO2015/078956 A1 04/06/2015

(51) **G10L 19/008**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

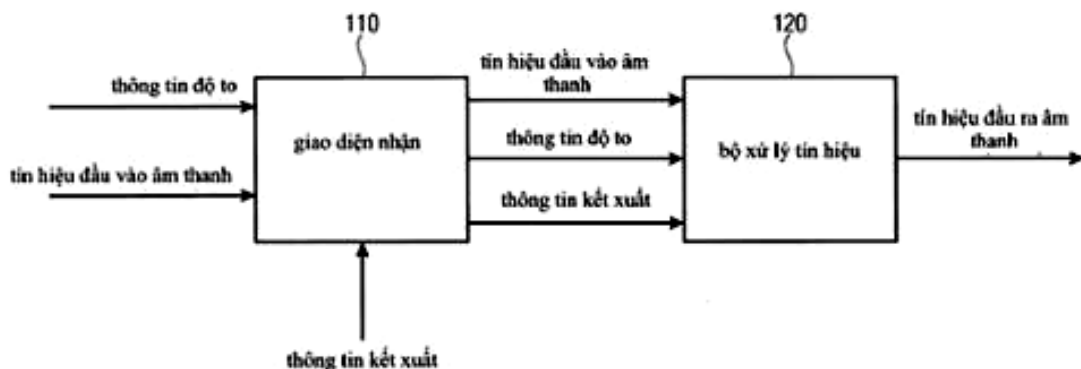
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) PAULUS, Jouni (FI); DISCH, Sascha (DE); FUCHS, Harald (DE); GRILL, Bernhard (DE); HELLMUTH, Oliver (DE); MURTAZA, Adrian (RO); RIDDERBUSCH, Falko (DE); TERENTIV, Leon (DE)

(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

(54) **BỘ GIẢI MÃ TẠO RA TÍN HIỆU ĐẦU RA ÂM THANH, BỘ MÃ HÓA, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ TẠO RA TÍN HIỆU ĐẦU RA ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ giải mã tạo ra tín hiệu đầu ra âm thanh, bộ mã hóa, hệ thống và phương pháp mã hóa và tạo ra tín hiệu đầu ra âm thanh. Bộ giải mã tạo ra tín hiệu đầu ra âm thanh bao gồm một hoặc nhiều kênh đầu ra âm thanh được đề xuất. Bộ giải mã bao gồm giao diện nhận (110) để nhận tín hiệu đầu vào âm thanh bao gồm nhiều tín hiệu đối tượng âm thanh, để nhận thông tin độ to trên các tín hiệu đối tượng âm thanh, và để nhận thông tin kết xuất cho biết hoặc một hoặc nhiều tín hiệu đối tượng âm thanh sẽ được khuếch đại hoặc được làm suy giảm. Hơn nữa, bộ giải mã bao gồm bộ xử lý tín hiệu (120) để tạo ra một hoặc nhiều kênh đầu ra âm thanh của tín hiệu đầu ra âm thanh. Bộ xử lý tín hiệu (120) được tạo cấu hình để xác định giá trị bù độ to phụ thuộc vào thông tin độ to và phụ thuộc vào thông tin kết xuất. Ngoài ra, bộ xử lý tín hiệu (120) được tạo cấu hình để tạo ra một hoặc nhiều kênh đầu ra âm thanh của tín hiệu đầu ra âm thanh từ tín hiệu đầu vào âm thanh phụ thuộc vào thông tin kết xuất và phụ thuộc vào giá trị bù độ to. Một hoặc nhiều tín hiệu đối tượng âm thanh đường vòng được sử dụng để tạo ra tín hiệu đầu ra âm thanh. Ngoài ra bộ mã hóa được đề xuất.



- (11) **1-0029930 B** (15) 27/09/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-10-25 00:00:00 355
 (21) 1-2017-03335 (85) 23/10/2014
 (22) 06/05/2013 (86) PCT/EP2013/059363 06/05/2013
 (30) 12305537.8 14/05/2012 EP (87) WO2013/171083 21/11/2013

(51) **H04H 20/89**

(62) 1-2014-03547

(73) **DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)**

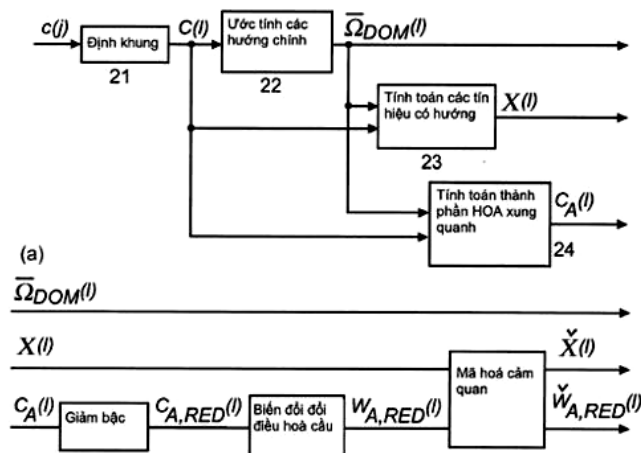
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands

(72) KRÜGER, Alexander (DE); KORDON, Sven (DE); BOEHM, Johannes (DE); BATKE, Johann-Markus (DE)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI NÉN TÍN HIỆU AMBISONIC BẬC CAO ĐÃ ĐƯỢC NÉN VÀ VẬT GHI BẮT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

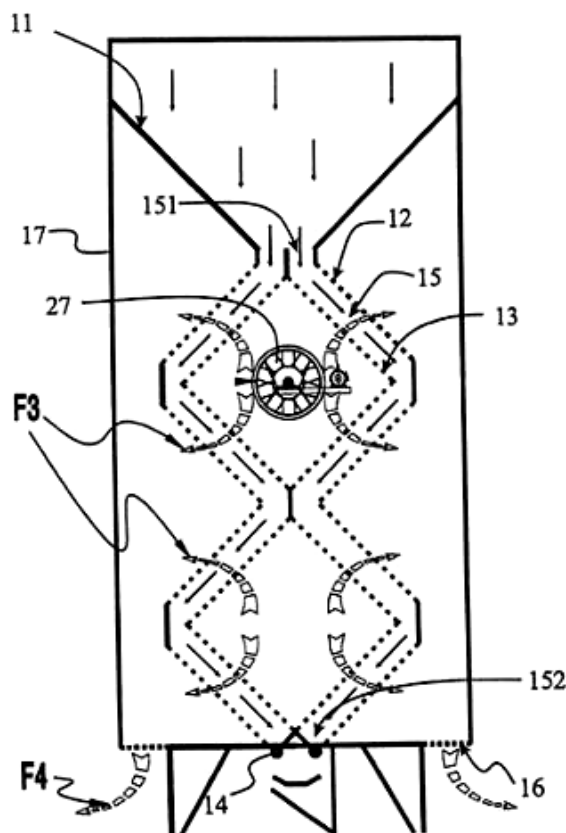
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị giải nén dạng biểu diễn tín hiệu ambisonic bậc cao (HOA - Higher Order Ambisonics) đã được nén. Tín hiệu HOA biểu diễn trường âm thanh hoàn chỉnh ở vùng lân cận của điểm sắc nét, không phụ thuộc vào cài đặt loa phóng thanh. Độ phân giải không gian cao đòi hỏi số hệ số HOA lớn. Theo sáng chế, các hướng âm thanh chính được ước tính và dạng biểu diễn tín hiệu HOA được phân tích thành các tín hiệu có hướng chính trong miền thời gian và thông tin hướng liên quan, và thành phần xung quanh trong miền HOA, tiếp theo là nén thành phần xung quanh bằng cách giảm bậc của nó. Thành phần xung quanh có bậc giảm được biến đổi sang miền không gian, và được mã hóa cảm quan cùng với các tín hiệu có hướng. Ở phía bộ thu, các tín hiệu có hướng được mã hóa và các thành phần xung quanh được mã hóa giảm bậc được giải nén cảm quan, các tín hiệu xung quanh được giải nén cảm quan được biến đổi thành dạng biểu diễn miền tín hiệu HOA có bậc đã giảm, sau đó mở rộng bậc. Dạng biểu diễn tín hiệu HOA tổng được biên soạn lại từ các tín hiệu có hướng, thông tin hướng tương ứng, và thành phần HOA xung quanh bậc ban đầu.



- (11) **1-0029931 B** (15) 27/09/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2016-01-25 00:00:00 334
(21) 1-2015-03354 (85) 11/09/2015
(22) 10/03/2014 (86) PCT/EP2014/054518 10/03/2014
(30) 61/777,415 12/03/2013 US (87) WO2014/139907 18/09/2014
13168831.9 23/05/2013 EP
- (51) **C09D 133/14**
(73) **AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)**
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands
(72) CRAUN, Gary Pierce (US); POMPIGNANO, Gary Charles (US)
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM TẠO LỚP PHỦ ĐÓNG RẮN ĐƯỢC BỞI SỰ BỨC XẠ,
PHƯƠNG PHÁP PHỦ LỚP NỀN VÀ LỚP NỀN ĐƯỢC PHỦ BẰNG CHẾ
PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các chế phẩm tạo lớp phủ đóng rắn được bởi sự bức xạ. Theo một số phương án, các chế phẩm tạo lớp phủ được sử dụng để phủ lên lớp nền như các vật liệu bao bì và loại tương tự để bảo quản thực phẩm và đồ uống. Các chế phẩm tạo lớp phủ có thể có polyete polyol chức (met)acrylat được điều chế bằng cách cho dầu thực vật được epoxy hóa tác dụng với sự có mặt của hợp chất axit phosphoric để tạo thành epoxy phosphat, và cho epoxy phosphat tác dụng với (met)acrylat chức hydroxyl với sự có mặt của chất xúc tác axit để tạo thành polyete polyol chức (met)acrylat.

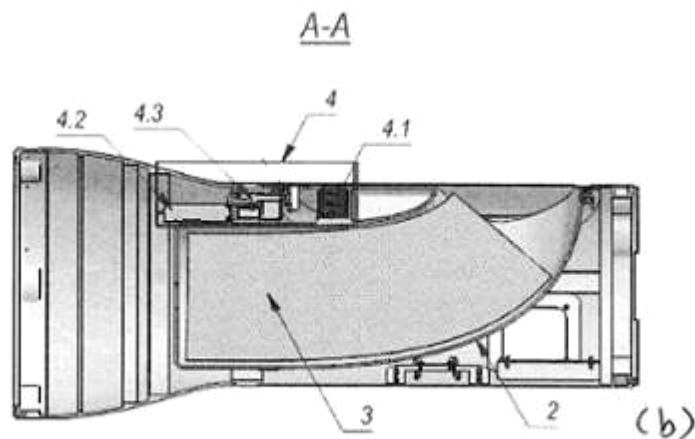
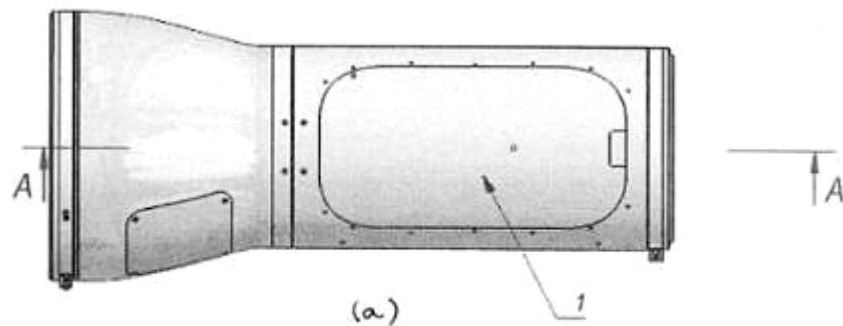
- (11) **1-0029932 B** (15) 27/09/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2015-11-25 00:00:00 332
(21) 1-2014-01426
(22) 29/04/2014
(51) **F26B 17/12; F23L 1/00; F26B 3/12; F26B 17/14; F23B 80/00**
(73) **CÔNG TY TNHH VĨNH HƯNG (VINH HUNG CO., LTD.) (VN)**
23A Trần Khánh Dư, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
(72) Quách Ba (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
(54) **THÁP SẤY VỈ NGHIÊNG VÀ HỆ THỐNG SẤY TUẦN HOÀN KẾT HỢP
THÁP SẤY VỈ NGHIÊNG NÀY**

- (57) Sáng chế đề xuất tháp sấy vỉ nghiêng bao gồm vỏ tháp (17); phễu nạp liệu (11); nhiều vỉ song song (12, 13) nghiêng khoảng 45° so với trục thẳng đứng thành hình chữ chi, tạo thành lối thông (15) có đầu vào (151) và đầu ra (152) bên trong vỏ tháp (17) và trong quá trình sấy, lúa được đưa qua lối thông (15); cụm điều khiển lưu lượng (14) ở vị trí ngay dưới đầu ra (152); không khí nóng (F3) được đưa vào tháp sấy từ cạnh bên của vỏ tháp (17), đi qua các vỉ song song và được đưa ra tháp sấy ở đáy của vỏ tháp (17). Sáng chế còn đề xuất hệ thống sấy tuần hoàn kết hợp tháp sấy vỉ nghiêng, lò đốt trấu và van chỉnh nhiệt.



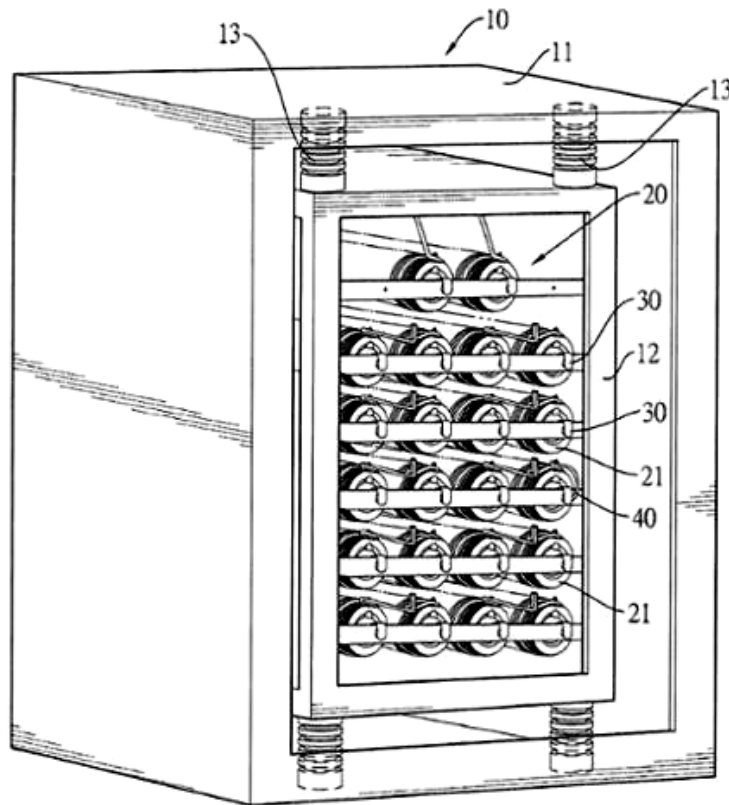
- (11) **1-0029933 B** (15) 27/09/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2018-04-26 00:00:00 361
(21) 1-2018-00530
(22) 05/02/2018
(51) **B64D 17/80**
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Số 1 đường Trần Hữu Dục, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Duy Hưng (VN); Bùi Văn Khôi (VN); Lục Đình Đông (VN); Trần Quang Đức (VN); Ngô Sỹ Hoàng (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG BUNG DÙ THU HỒI**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống bung dù thu hồi. Trong đó hệ thống bao gồm các bộ phận chính: nắp khoang dù (1); hộp chứa dù (2); bộ dù (3); bộ phận mở nắp khoang dù (4).



- (11) **1-0029934 B** (15) 27/09/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2012-10-25 00:00:00 295
(21) 1-2011-00849
(22) 30/03/2011
(51) **H01C 3/20**
(73) **SONG YIH ELECTRIC WORKS CO., LTD. (TW)**
No. 11, Aly. 85, Ln. 206, Zhongshan Rd., Banqiao Dist., New Taipei City, Taiwan
(72) Ching-Sung HSU (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **ĐIỆN TRỞ NỔI ĐẤT TRUNG TÍNH KHỬ TIA SÁNG HỒ QUANG ĐIỆN**

- (57) Điện trở nổi đất trung tính khử tia sáng hồ quang điện có phần hộp, ít nhất một giá đỡ điện trở, nhiều chân đỡ cách điện, ít nhất một bộ điện trở nổi đất, nhiều chi tiết cố định và ít nhất một dây dẫn chia điện áp. Các chân đỡ cách điện được gắn vào giữa ít nhất một giá đỡ điện trở và phần hộp để cách điện giữa chúng. Các chi tiết cố định lần lượt cố định ít nhất một bộ điện trở nổi đất trên ít nhất một giá đỡ điện trở. Ít nhất một bộ điện trở nổi đất được mắc nối tiếp. Mỗi một dây dẫn chia điện áp được nối với giá đỡ điện trở tương ứng và bộ điện trở nổi đất tương ứng sao cho giá đỡ điện trở có điện áp bằng với tổng điện áp trên bộ điện trở nổi đất, do đó tránh được tia sáng hồ quang điện xuất hiện giữa giá đỡ điện trở và bộ điện trở nổi đất.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0029935 B | | (15) 27/09/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2018-03-26 00:00:00 | 360 |
| (21) 1-2017-05216 | | (85) 22/12/2017 | |
| (22) 10/05/2016 | | (86) PCT/CN2016/081484 | 10/05/2016 |
| (30) 201510332892.X | 16/06/2015 CN | (87) WO2016/202119 | 22/12/2016 |

(51) **G06F 3/0484**

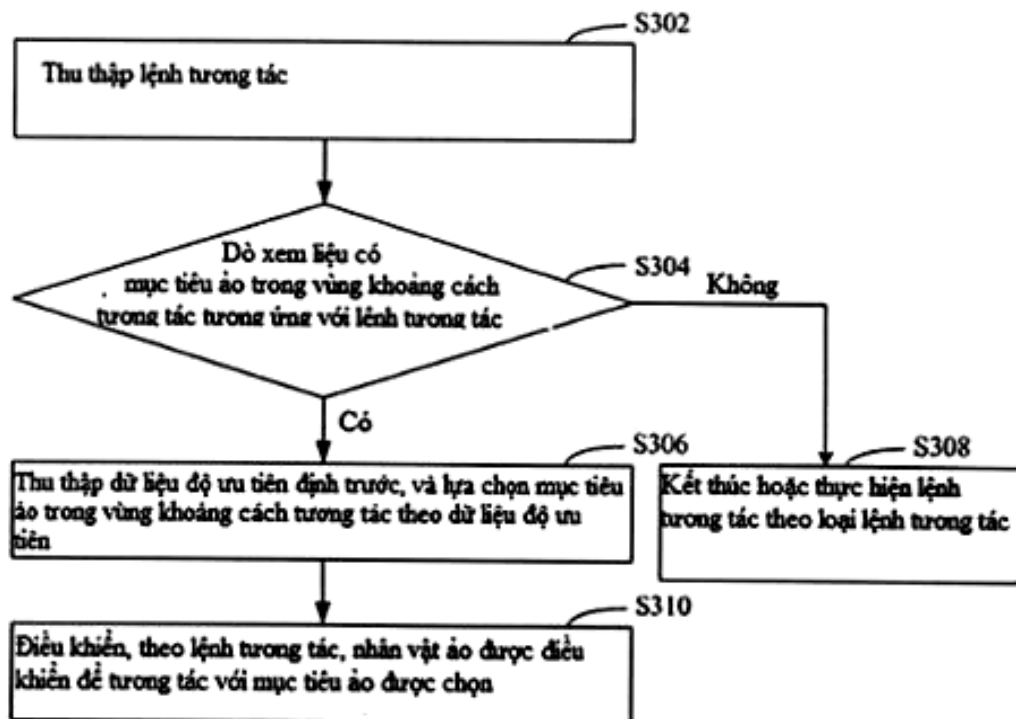
(73) **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
 Room 403, East Block 2, SEG Park Zhenxing Road, Futian District Shenzhen,
 Guangdong 518044, China

(72) TANG, Yong (CN); LIAO, Changyan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TƯƠNG TÁC VỚI MỤC TIÊU ẢO, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ VẬT LƯU TRỮ**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp điều khiển tương tác với mục tiêu ảo gồm các bước: thu thập lệnh tương tác; dò xem liệu có mục tiêu ảo trong vùng khoảng cách tương tác tương ứng với lệnh tương tác; sau khi các mục tiêu ảo được dò thấy trong vùng khoảng cách tương tác, thu thập dữ liệu độ ưu tiên định trước; lựa chọn mục tiêu ảo trong vùng khoảng cách tương tác theo dữ liệu độ ưu tiên; và điều khiển, theo lệnh tương tác, nhân vật ảo được điều khiển để tương tác với mục tiêu ảo được chọn.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0029936 B | | (15) 27/09/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2017-01-25 00:00:00 | 346 |
| (21) 1-2016-04206 | | (85) 02/11/2016 | |
| (22) 20/03/2015 | | (86) PCT/KR2015/002712 | 20/03/2015 |
| (30) 10-2014-0043378 | 11/04/2014 KR | (87) WO2015/156515 | 15/10/2015 |

(51) **B41M 1/00; B41J 29/393**

(73) **ROBOPRINT CO., LTD.** (KR)

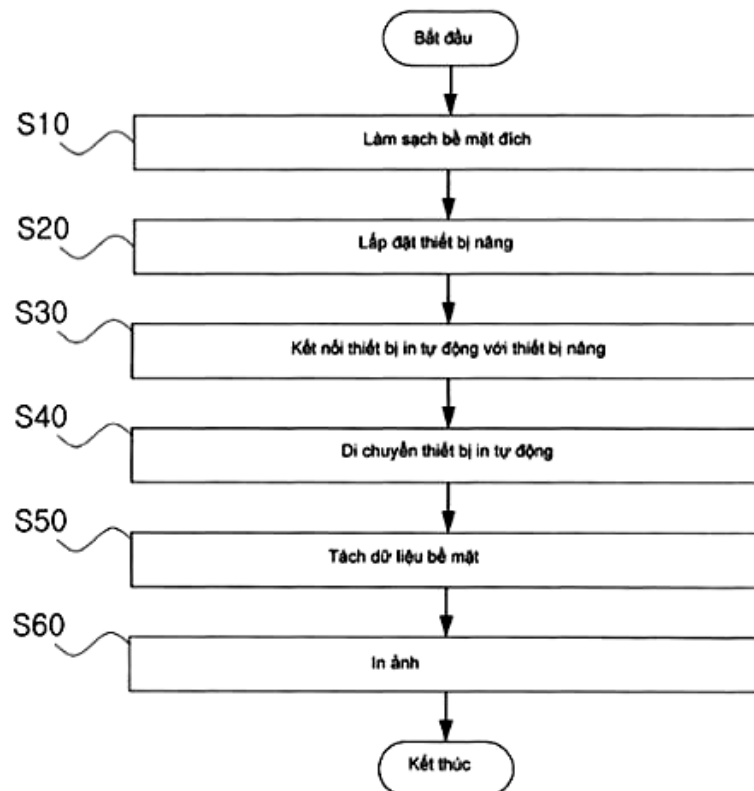
116 R&DB Center, Kyungil University, 50 Gamasil-gil, Hayang-eup Gyeongsan-si Gyeongsangbuk-do 712-701, Korea

(72) PARK Jung Kyu (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP IN ẢNH TỰ ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp in ảnh tự động là phương pháp in tự động ảnh trên bề mặt của đối tượng mà yêu cầu ảnh in như thành bên trong hoặc thành bên ngoài của tòa nhà bằng cách sử dụng thiết bị in tự động và phương pháp này bao gồm các bước: bước thứ nhất là làm sạch bề mặt của đối tượng; bước thứ hai là lắp đặt thiết bị nâng để nâng thiết bị in tự động có bộ phận phun để phun mực lên bề mặt của đối tượng, bước thứ ba là kết nối thiết bị in tự động với thiết bị nâng để di chuyển vị trí của thiết bị in tự động đến bề mặt của đối tượng, bước thứ tư là tách dữ liệu bề mặt ở trạng thái cong của bề mặt của đối tượng bằng cách sử dụng thiết bị in tự động và bước thứ năm là phun mực từ bộ phận phun của thiết bị in tự động lên trên bề mặt của đối tượng dựa trên dữ liệu bề mặt để in ảnh.

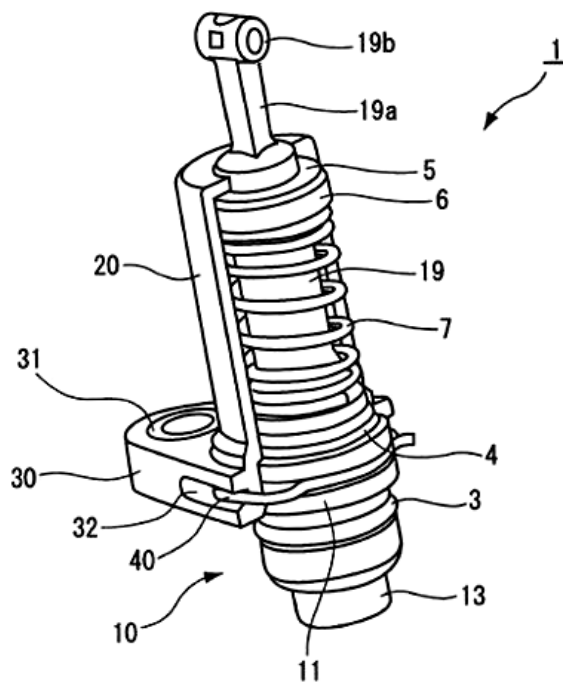


- (11) **1-0029937 B** (15) 27/09/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2018-06-25 00:00:00 363
(21) 1-2017-05164
(22) 20/12/2017
(30) 16206290.5 22/12/2016 EP
(51) **C09K 11/08; C09K 11/88; C09K 11/76; C09K 11/66; C09K 11/74**
(73) **AVANTAMA AG (CH)**
Laubisrütistrasse 50 8712 Stäfa (CH)
(72) Maksym Kovalenko (UA); Norman Albert Lüchinger (CH); Bogdan Benin (US);
Dmitry Dirin (RU)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **VẬT LIỆU COMPOZIT PHÁT QUANG, CHẾ PHẨM VÀ THIẾT BỊ BAO
GỒM VẬT LIỆU NÀY, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực của các tinh thể phát quang (LC-luminescent crystal),
và đề xuất các vật liệu compozit mới, các phương pháp sản xuất chúng và ứng dụng
của chúng. Các vật liệu compozit mới này chứa LC được nhúng chìm trong muối vô
cơ, chúng phát quang ở mức cao và có độ bền cao. Sáng chế còn đề xuất các chế
phẩm, linh kiện và thiết bị chứa các compozit này.

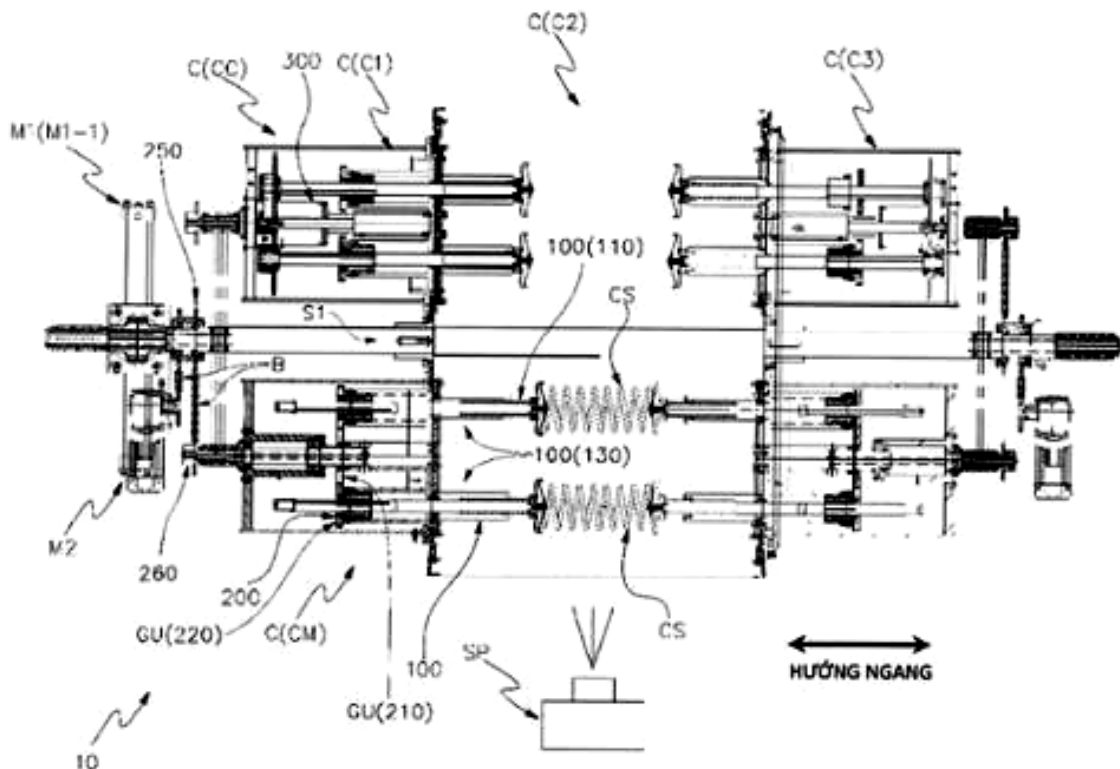
- | | | | |
|--|---|--------------------------|------------|
| (11) 1-0029938 B | | (15) 27/09/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2019-03-25 00:00:00 | 372 |
| (21) 1-2018-05436 | | (85) 03/12/2018 | |
| (22) 22/02/2017 | | (86) PCT/JP2017/006508 | 22/02/2017 |
| (30) 2016-120915 | 17/06/2016 | JP (87) WO2017/217018 | 21/12/2017 |
| (51) F03G 7/06; F16B 21/18; F01P 7/12 | | | |
| (73) NIPPON THERMOSTAT CO.,LTD. (JP) | | | |
| | 59-2,Nakazato 6-Chome, Kiyose-shi Tokyo 2040003,Japan | | |
| (72) SHIMOMURA, Kazuhito (JP); SATO Yoji (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM) | | | |
| (54) KẾT CẤU VỎ CỦA CƠ CẤU DẪN ĐỘNG NHIỆT | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu vỏ của cơ cấu dẫn động nhiệt trong đó thân vỏ cho phép cố định dễ dàng và chắc chắn phần tử nhiệt, và do đó có thể làm giảm chi phí của sản phẩm. Kết cấu vỏ của cơ cấu dẫn động bao gồm phần tử nhiệt (10), thân vỏ có dạng ống (20), và bộ phận khóa (40). Phần tử nhiệt (10) ít nhất bao gồm chi tiết vỏ (13), chi tiết đỡ (11), và vật giữ (19). Chi tiết vỏ (13) chứa sáp. Chi tiết đỡ (11) đỡ chi tiết vỏ. Vật giữ (19) di chuyển lên và xuống so với chi tiết đỡ. Thân vỏ có dạng ống (20) được tạo thành từ nhựa tổng hợp và bao bọc vật giữ của phần tử nhiệt. Bộ phận khóa (40) được lắp dọc theo rãnh thứ nhất (32) và rãnh thứ hai (11a) trong trạng thái mà trong đó phần tử nhiệt (10) được bao bọc bởi thân vỏ (20). Rãnh thứ nhất (32) được tạo thành trên thân vỏ. Rãnh thứ hai (11a) được tạo thành trên phần tử nhiệt. Bộ phận khóa (40) được lắp dọc theo rãnh thứ nhất (32) và rãnh thứ hai (11a) để nối thân vỏ (20) và phần tử nhiệt (10) với nhau qua bộ phận khóa (40).



- (11) **1-0029939 B** (15) 28/09/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2019-02-25 00:00:00 371
 (21) 1-2017-03016 (85) 04/08/2017
 (22) 15/12/2016 (86) PCT/KR2016/14696 15/12/2016
 (30) 10-2016-0071455 09/06/2016 KR (87) WO2017/213314 A1 14/12/2017
 (51) **B24C 1/10; B24C 9/00; B24C 3/06**
 (73) **DAEWON APPLIED ENG. CO. (KR)**
 37, Gongdan 1-daero, 196beon-gil Siheung-si, Gyeonggi-do 15090, Republic of Korea
 (72) Chan-Ki CHUNG (KR)
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
 (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHUN BI LIÊN TỤC ĐỂ XỬ LÝ LÒ XO XOẮN**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp phun bi để xử lý lò xo xoắn, và cụ thể là thiết bị và phương pháp phun bi liên tục để xử lý lò xo xoắn, trong đó lò xo xoắn quay tròn và quay vòng đồng thời trong suốt quá trình xử lý phun bi để cho phép xử lý lò xo xoắn đồng đều hơn, và quá trình phun bi và quá trình chuẩn bị được thực hiện đồng thời thông qua chuyển động quay đồng thời của buồng chứa ở vị trí gia công và buồng chứa ở vị trí chuẩn bị, sao cho thiết bị và phương pháp theo sáng chế có cấu trúc đơn giản và không gian làm việc nhỏ hơn giải pháp hiện có và có thể thực hiện phun bi lên nhiều lò xo xoắn trong khoảng thời gian ngắn.

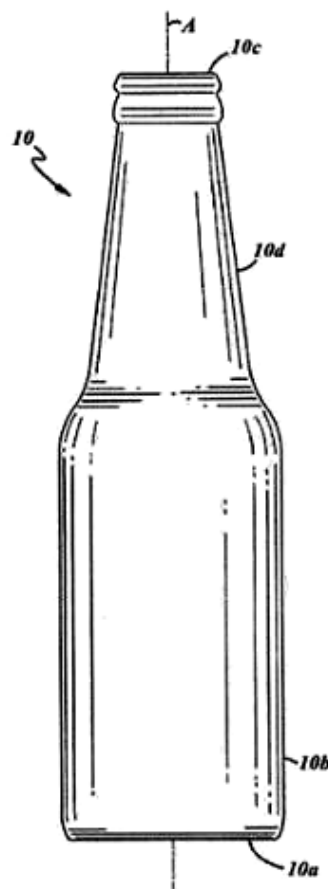


- (11) **1-0029940 B** (15) 28/09/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2014-06-25 00:00:00 315
(21) 1-2014-00603
(22) 25/02/2014
(30) 13180630.9 16/08/2013 EP
(51) **C08G 18/80; C08L 75/04; C08J 5/06**
(73) **EMS-PATENT AG (CH)**
Via Innovativa, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland
(72) Dr. rer. nat. Andreas KAPLAN (DE)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
(54) **CHẤT DÍNH DẠNG BỘT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT DÍNH DẠNG BỘT**

- (57) Sáng chế đề cập đến chất dính dạng bột dùng cho các lớp gia cố vải dệt mà có thể phân tán trong nước bao gồm:
- ít nhất một isoxyanat phân tử thấp được che ít nhất một phần với lượng nằm trong khoảng từ 85 đến 97% khối lượng, nhờ đó ít nhất một isoxyanat phân tử thấp có khối lượng mol nhỏ hơn hoặc bằng 500g/mol,
 - alkyl naphthalen sulfonat dưới dạng chất thấm ướt với lượng nằm trong khoảng từ 15 đến 3% khối lượng, và ngoài ra
 - chất phụ gia với lượng nằm trong khoảng từ 0 đến 10% khối lượng, các chất liên kết được loại trừ, với điều kiện là các thành phần chế phẩm a + b + c tạo ra 100% khối lượng.
- Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất chất dính dạng bột.

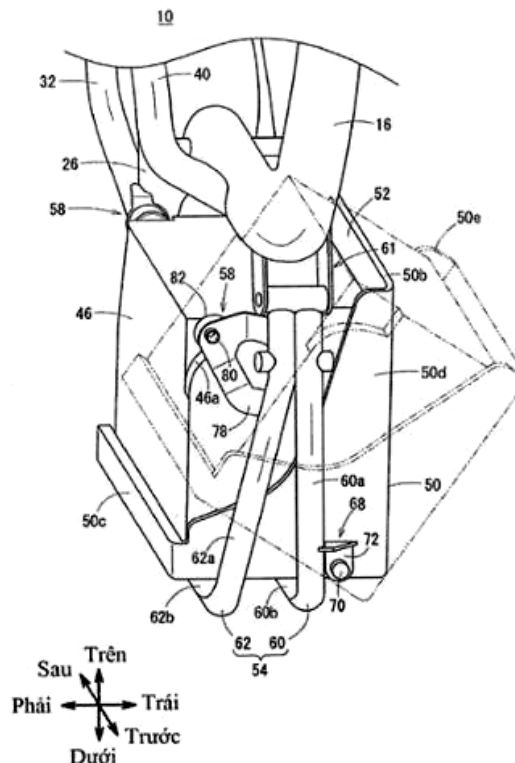
- (11) **1-0029941 B** (15) 28/09/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2014-04-25 00:00:00 313
(21) 1-2014-00355 (85) 06/02/2014
(22) 08/06/2012 (86) PCT/US2012/041596 08/06/2012
(30) 13/179,161 08/07/2011 US (87) WO2013/009417 17/01/2013
(51) **C03C 3/089; C03B 13/00; C03B 9/00; C03C 3/087; C03B 11/00; C03B 15/00**
(73) **OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)**
One Michael Owens Way, Perrysburg, Ohio 43551, United States of America
(72) BARTON, Stephen, D. (US); CLICK, Carol, A. (US); HOWSE, Terence, K.G. (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **VẬT CHỨA LÀM BẰNG THỦY TINH FLIN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT CHỨA NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến vật chứa làm bằng thủy tinh và phương pháp sản xuất vật chứa làm bằng thủy tinh này. Vật chứa làm bằng thủy tinh chứa chế phẩm thủy tinh bao gồm vật liệu thủy tinh nền natri-canxi, và vanadi oxit có các đặc tính ngăn chặn ánh sáng cực tím tốt và selen oxit để khử màu thủy tinh tạo ra độ trong và khử màu tốt. Chế phẩm thủy tinh dùng cho vật chứa làm bằng thủy tinh cũng có thể bao gồm lưu huỳnh oxit.



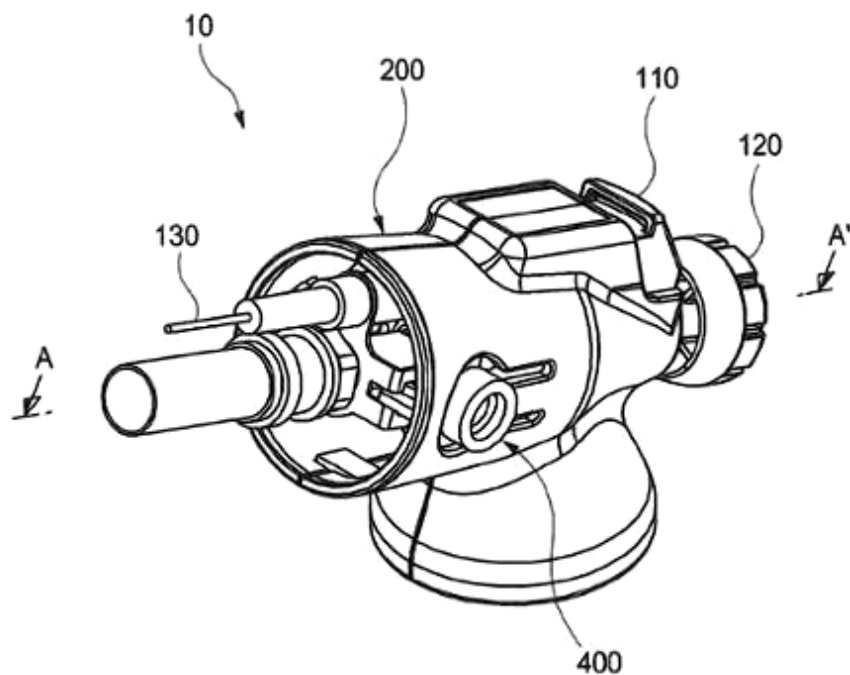
- (11) **1-0029942 B** (15) 28/09/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-05-25 00:00:00 362
 (21) 1-2018-01053 (85) 13/03/2018
 (22) 06/07/2016 (86) PCT/JP2016/070023 06/07/2016
 (30) 2015-170042 31/08/2015 JP (87) WO2017/038247 09/03/2017
 (51) **B62J 9/00; B62K 11/04; B62J 11/00**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan
 (72) OGAWA Naoto (JP); MUTOH Yusuke (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **KẾT CẤU VỎ ẮC QUY DÙNG CHO XE ĐIỆN VÀ XE ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu vỏ ắc quy dùng cho xe điện trong đó các giới hạn về kích thước và thông số tương tự của bình ắc quy có thể gắn vào được trên xe điện được giảm, và khả năng vận hành gắn/tháo được cải thiện; và xe điện. Kết cấu vỏ ắc quy (10) dùng cho xe máy (12) được trang bị: nắp che (50) được bố trí bên dưới tâm theo hướng chiều dọc của khung chính (16) và lắc theo hướng nằm ngang của xe; và khung dưới (54) được nối với khung chính (16), và được bố trí theo cách sao cho bao quanh đáy của nắp che (50). Việc lắc nắp che (50) làm cho lỗ tháo ra được (52) được tạo ra ở đỉnh của nắp che (50) tiến lại gần hoặc cách xa khỏi khung chính (16). Bình ắc quy (46) được lắp tháo ra được vào trong nắp che (50) qua lỗ tháo ra được (52) cách xa khỏi khung chính (16). Khi lỗ tháo ra được (52) được làm cho tiến lại gần với khung chính (16), bình ắc quy (46) chứa trong nắp che (50) được đỡ trên khung dưới (54) và được bố trí ở giữa khung dưới (54) và khung chính (16).



- (11) **1-0029943 B** (15) 28/09/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-03-26 00:00:00 360
 (21) 1-2017-03662
 (22) 20/09/2017
 (30) 10-2016-0120581 21/09/2016 KR
 (51) **F23D 14/46; F23Q 3/00; F23D 14/04**
 (73) **KOVEA CO., LTD. (KR)**
 (Yakdae-dong, Bucheon Technopark) #202-401, 388, Songnae-daero, Wonmi-gu,
 Bucheon-si, Gyeonggi-do, 420-733, Republic of Korea
 (72) KIM, Sang Hyun (KR)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) **BỘ ĐÁNH LỬA GA**

- (57) Sáng chế đề xuất bộ đánh lửa ga, khác biệt ở chỗ, bao gồm: đòn bẩy cho phép điều chỉnh lượng nhiên liệu; bộ phận cấp nhiên liệu để cung cấp nhiên liệu; ống khuếch tán được gắn vào bộ phận cấp nhiên liệu; lỗ thông khí đi qua bề mặt ống khuếch tán và cho phép không khí được đưa vào trong đó; vỏ bao quanh mặt bên ngoài ống khuếch tán; nút được tạo liền khối với vỏ để có thể di chuyển giữa vị trí đóng tại đó lỗ thông khí đóng và vị trí mở tại đó lỗ thông khí mở; và bộ phận trả về tác dụng lực trả về sao cho nút trở lại vị trí mở. Theo đó, do số lượng bộ phận cấu tạo nên bộ đánh lửa ga có thể được giảm xuống, điều này có tác dụng làm giảm chi phí, và do lỗ thông khí có thể được mở/đóng bằng thao tác đơn giản của người sử dụng bằng cách ấn nút bằng tay, điều này có tác dụng là bộ đánh lửa ga có thể được sử dụng một cách trực quan.



(11) 1-0029944 B		(15) 28/09/2021	
(45) 25/11/2021	404B	(43) 2013-11-25 00:00:00	308
(21) 1-2013-01918		(85) 21/06/2013	
(22) 22/12/2011		(86) PCT/EP2011/073795	22/12/2011
(30) 10252234.9	24/12/2010 EP	(87) WO2012/085207	28/06/2012

(51) *A24F 47/00; A61M 15/06*

(73) **PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)**

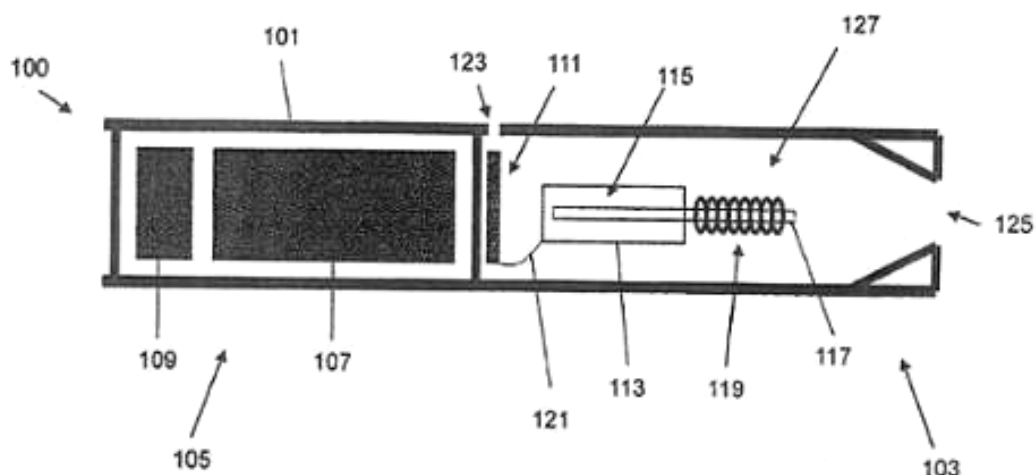
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

(72) FLICK, Jean-Marc (FR)

(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(54) **HỆ THỐNG TẠO RA KHÍ DUNG ĐƯỢC DẪN ĐỘNG BẰNG ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP ƯỚC TÍNH LƯỢNG CHẤT NỀN TẠO THÀNH KHÍ DUNG CÒN LẠI TRONG PHẦN CHỨA CHẤT LỎNG**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống tạo ra khí dung được dẫn động bằng điện (100) bao gồm phần chứa chất lỏng (113) để chứa chất nền tạo thành khí dung dạng lỏng, bộ đốt nóng bằng điện (119) bao gồm ít nhất một bộ phận đốt nóng để đốt nóng chất nền tạo thành khí dung dạng lỏng, và hệ mạch điện (109) được tạo kết cấu để kiểm soát sự kích hoạt của bộ đốt nóng bằng điện và ước tính lượng chất nền tạo thành khí dung dạng lỏng còn lại trong phần chứa chất lỏng dựa trên sự kích hoạt được kiểm soát. Ngoài ra, sáng chế cũng đề xuất phương pháp ước tính lượng chất nền tạo thành khí dung dạng lỏng còn lại trong phần chứa chất lỏng bao gồm các bước: kiểm soát sự kích hoạt của bộ đốt nóng bằng điện và ước tính lượng chất nền tạo thành khí dung dạng lỏng còn lại trong phần chứa chất lỏng dựa trên sự kích hoạt được kiểm soát.



- (11) **1-0029945 B** (15) 28/09/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2019-02-25 00:00:00 371
(21) 1-2018-05516 (85) 07/12/2018
(22) 09/06/2017 (86) PCT/EP2017/064114 09/06/2017
(30) 10 2016 111 210.0 20/06/2016 DE (87) WO2017/220345 28/12/2017

(51) **E01B 7/02**

(73) 1. **VOESTALPINE BWG GMBH (DE)**
Alte Wetzlarer Str. 55, 35510 Butzbach, Germany

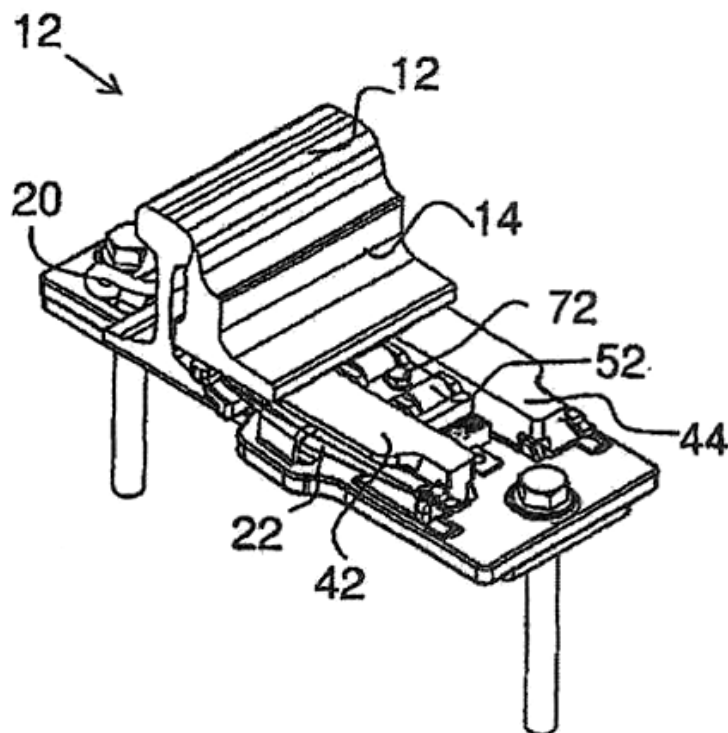
2. **VOESTALPINE VAE GMBH (AT)**
Rotenturmstraße 5-9, 1010 Wien, Austria

(72) DIMITROV, Martin (DE); MARX, Mario (DE); SCHMOCK, Martin (DE)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) **CỤM CHUYỂN LƯỖI RAY**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm chuyển lưỡi ray (14) sang ụ gá ray (12) bao gồm bộ giữ (54) với ít nhất một con lăn (50, 52) đỡ lưỡi ray, bộ giữ có thể điều chỉnh được so với ụ gá ray, trong đó bộ giữ (54) được nối với tấm đế (48) có dạng hình nêm hoặc với phần được thiết kế dạng hình nêm trên đó bộ giữ được đỡ trên tấm đế, tấm đế có thể điều chỉnh được theo cách dẫn hướng theo hướng chạy ngang theo chiều dọc của ụ gá ray hoặc lưỡi ray (12, 14), và bộ giữ có thể điều chỉnh từng bước theo cả chiều ngang và chiều dọc so với tấm đế ngang theo chiều dọc của ụ gá ray hoặc lưỡi ray.



- (11) **1-0029946 B** (15) 28/09/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-03-25 00:00:00 336
- (21) 1-2015-04925 (85) 24/12/2015
- (22) 26/05/2014 (86) PCT/JP2014/063837 26/05/2014
- (30) 2013-114375 30/05/2013 JP (87) WO2014/192693 A1 04/12/2014
- (51) **A23L 3/3508; A23L 1/325; A23L 3/3562; A23L 3/3526; A23L 1/31; A23L 1/48**
- (73) **UENO FOOD TECHNO INDUSTRY, LTD. (JP)**
2-5-6, Hirakawacho, Chiyoda-ku, Tokyo 102-0093 Japan
- (72) KANEGI, Yusuke (JP); KURIYAMA, Yoshiaki (JP); FURUKAWA, Yojiro (JP);
NOMURA, Masafumi (JP); RAWDPUANG, Kasidech (TH);
CHARDWIRIYAPREECHA, Soracom (TH)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM CẢI THIỆN HẠN SỬ DỤNG CHO SẢN PHẨM THỰC PHẨM,
SẢN PHẨM THỰC PHẨM CHỨA CHẾ PHẨM NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP
CẢI THIỆN HẠN SỬ DỤNG CỦA SẢN PHẨM THỰC PHẨM**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm cải thiện hạn sử dụng cho sản phẩm thực phẩm chứa ít nhất một chất kìm hãm vi khuẩn được lựa chọn từ nhóm bao gồm axetat, axit sorbic và muối của nó, axit propionic và muối của nó, axit benzoic và muối của nó, axit amin, và nisin; và inulin. Chế phẩm cải thiện hạn sử dụng cho sản phẩm thực phẩm cho phép cải thiện hạn sử dụng của sản phẩm thực phẩm, trong khi hạn chế tới mức tối thiểu việc làm suy biến màu sắc và vị của sản phẩm thực phẩm. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp cải thiện hạn sử dụng của sản phẩm thực phẩm và sản phẩm thực phẩm chứa chế phẩm cải thiện hạn sử dụng.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0029947 B | | (15) 28/09/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2016-09-26 00:00:00 | 342 |
| (21) 1-2016-02548 | | (85) 12/07/2016 | |
| (22) 21/07/2014 | | (86) PCT/CN2014/000689 | 21/07/2014 |
| (30) 201310694605.0 | 16/12/2013 CN | (87) WO2015/089898 | 25/06/2015 |

(51) **B41F 1/28; B65H 29/58; B41F 21/00**

(73) **SHANGHAI ETERNAL MACHINERY CO., LTD. (CN)**

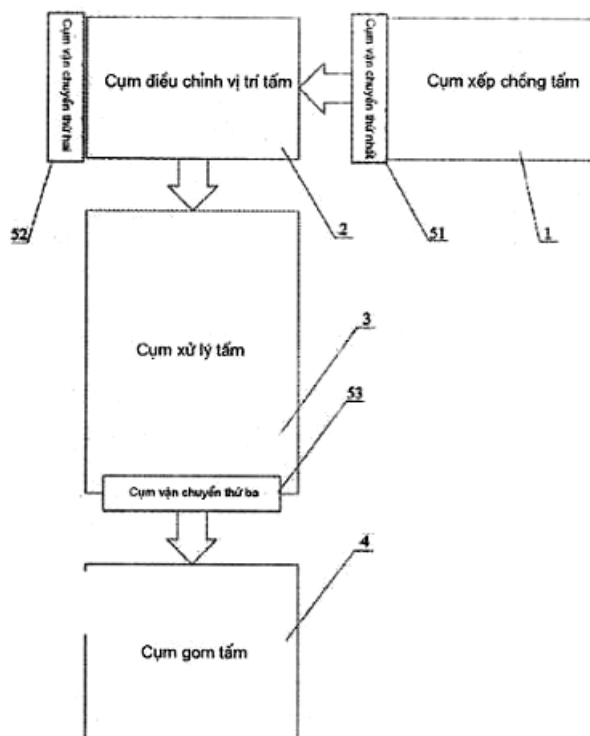
No.1125 Taishun Road, Anting Town, Jiading District, Shanghai 201814, P. R. China

(72) TSENG, W. Gary (CA)

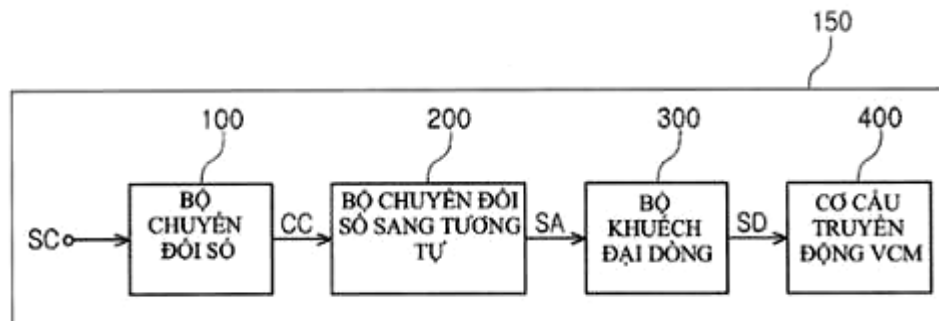
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **HỆ THỐNG VẬN CHUYỂN TẮM**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống vận chuyển tấm bao gồm: cụm xếp chồng tấm (1), cụm điều chỉnh vị trí tấm (2), cụm xử lý tấm (3), và cụm gom tấm (4), mà được bố trí theo trình tự dọc theo đường vận chuyển của tấm; và các cụm vận chuyển độc lập (51, 52, 53) mà mỗi cụm trong số các cụm này được lắp giữa hai cụm liền kề trong số các cụm nêu trên. Đường vận chuyển của tấm có chiều thứ nhất vuông góc với chiều thứ hai. Khi tấm được vận chuyển theo đường vận chuyển, tấm trải qua ít nhất một trạng thái chuyển tiếp giữa trạng thái vận chuyển theo chiều thứ nhất trong đó tấm được vận chuyển theo chiều thứ nhất giữa hai cụm liền kề và trạng thái vận chuyển theo chiều thứ hai trong đó tấm được vận chuyển theo chiều thứ hai giữa hai cụm liền kề. Hệ thống vận chuyển tấm này có thể được chuyển đổi chiều vận chuyển tấm trong quá trình vận chuyển một cách tiện lợi, nhờ đó nâng cao tính tiện lợi trong việc bố trí toàn bộ hệ thống và giảm không gian cần cho hệ thống này.



- (11) **1-0029948 B** (15) 28/09/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-02-26 00:00:00 359
 (21) 1-2017-01884
 (22) 19/05/2017
 (30) 10-2016-0102512 11/08/2016 KR
 (51) **H02P 8/00; H02P 25/06**
 (73) **SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)**
 Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-Do,
 Republic of Korea, zipcode: 443-743
 (72) Chang Jae HEO (KR)
 (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
 (54) **BỘ DẪN ĐỘNG CƠ CẤU TRUYỀN ĐỘNG CHO ĐỘNG CƠ CUỘN DÂY DI ĐỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP DẪN ĐỘNG CƠ CẤU TRUYỀN ĐỘNG ĐỘNG CƠ CUỘN DÂY DI ĐỘNG**
 (57) Sáng chế đề cập đến bộ dẫn động cơ cấu truyền động cho động cơ cuộn dây di động và phương pháp dẫn động cơ cấu truyền động động cơ cuộn dây di động. Bộ dẫn động cơ cấu truyền động cho động cơ cuộn dây di động (voice coil motor - VCM) gồm có bộ chuyển đổi số được tạo cấu hình để chuyển đổi mã điều khiển dẫn động VCM thành nhiều mã chuyển đổi gồm có ít nhất mã chuyển đổi từ thứ nhất đến thứ n, trong khoảng thời gian định trước, bộ chuyển đổi số sang tương tự được tạo cấu hình để lần lượt tạo ra tín hiệu tương tự theo từng mã chuyển đổi trong số nhiều mã chuyển đổi trong thời gian định trước để hoạt động cơ cấu truyền động VCM tới vị trí đích, và bộ khuếch đại dòng được tạo cấu hình để khuếch đại tín hiệu tương tự để tạo ra tín hiệu dẫn động và cung cấp tín hiệu dẫn động đến cơ cấu truyền động VCM, trong đó việc lần lượt tạo ra tín hiệu tương tự gồm có việc tăng mức tín hiệu tương tự trong việc đáp ứng một trong số các mã chuyển đổi và việc giảm mức tín hiệu tương tự trong việc đáp ứng một mã khác trong số các mã chuyển đổi.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0029949 B | (15) 28/09/2021 | | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2017-04-25 00:00:00 | 349 |
| (21) 1-2017-00365 | (85) 02/02/2017 | | |
| (22) 09/07/2014 | (86) PCT/SE2014/050879 | | 09/07/2014 |
| | (87) WO2016/007055 | | 14/01/2016 |

(51) **H04B 7/02; H04W 92/20; H04W 72/04**

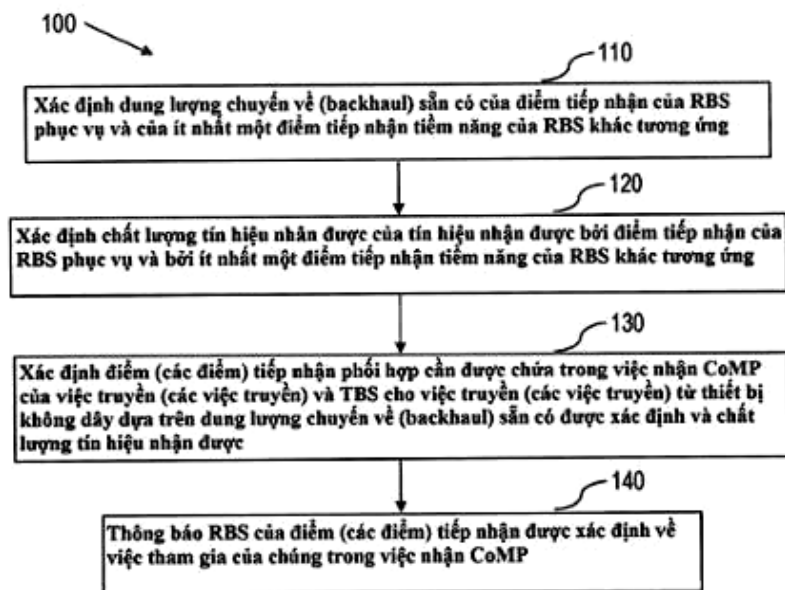
(73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)**
S-164 83 Stockholm, Sweden

(72) CHRISTENSSON, Anders (SE); SKÄRBY, Christian (SE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **NÚT MẠNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI NÚT MẠNG ĐỂ THỰC HIỆN VIỆC NHẬN ĐA ĐIỂM ĐƯỢC PHỐI HỢP (COORDINATED MULTI POINT - COMP) CỦA VIỆC TRUYỀN ĐI TỪ THIẾT BỊ KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập tới nút mạng và phương pháp ở đó cho việc nhận CoMP của việc truyền đi từ thiết bị không dây. Phương pháp bao gồm bước xác định (110) dung lượng chuyên về (backhaul) sẵn có của điểm tiếp nhận của RBS phục vụ và của ít nhất một điểm tiếp nhận tiềm năng của RBS khác tương ứng; và xác định (120) chất lượng tín hiệu nhận được của tín hiệu nhận được, được truyền từ thiết bị không dây, được nhận bởi điểm tiếp nhận của RBS phục vụ và được nhận bởi ít nhất một điểm tiếp nhận tiềm năng của RBS (các RBS) tương ứng khác. Phương pháp bao gồm bước xác định (130) điểm tiếp nhận (các điểm tiếp nhận) phối hợp, cần được chứa trong việc nhận CoMP của việc truyền đi từ thiết bị không dây và xác định TBS cho việc truyền đi từ thiết bị không dây dựa trên dung lượng chuyên về (backhaul) sẵn có đã được xác định và chất lượng tín hiệu nhận được; và thông báo (140) RBS (các RBS) tương ứng của điểm tiếp nhận (các điểm tiếp nhận) phối hợp được xác định về sự tham gia của chúng trong việc nhận CoMP.



- (11) **1-0029950 B** (15) 28/09/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-07-25 00:00:00 352
 (21) 1-2017-00813 (85) 06/03/2017
 (22) 22/09/2015 (86) PCT/US2015/051407 22/09/2015
 (30) 62/054,167 23/09/2014 US (87) WO2016/049000 31/03/2016

(51) **C07K 16/24**

(73) **REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)**

777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, New York 10591-6707, United States of America

(72) Jamie M. ORENGO (US); Jeanne ALLINNE (FR)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **KHÁNG THỂ KHÁNG IL-25 VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể mà liên kết với interleukin 25 (IL-25) người và phương pháp sử dụng kháng thể này. Theo các phương án nhất định, kháng thể theo sáng chế liên kết với IL-25 người với ái lực cao. Theo các phương án nhất định, sáng chế bao gồm kháng thể liên kết với IL-25 người và cản trở việc truyền tín hiệu IL-25 qua trung gian tế bào. Kháng thể theo sáng chế có thể là kháng thể người nguyên vẹn, không có trong tự nhiên. Kháng thể theo sáng chế được sử dụng để điều trị các bệnh khác nhau liên quan đến hoạt động và biểu hiện IL-25, bao gồm hen suyễn, dị ứng, tắc nghẽn phổi mãn tính (COPD), bệnh viêm ruột (IBD), bao gồm viêm loét đại tràng và bệnh Crohn, bệnh viêm da cơ địa (AD), bệnh viêm mạch u hạt dưới da (EGPA, hay còn được gọi là hội chứng Churg-Strauss).

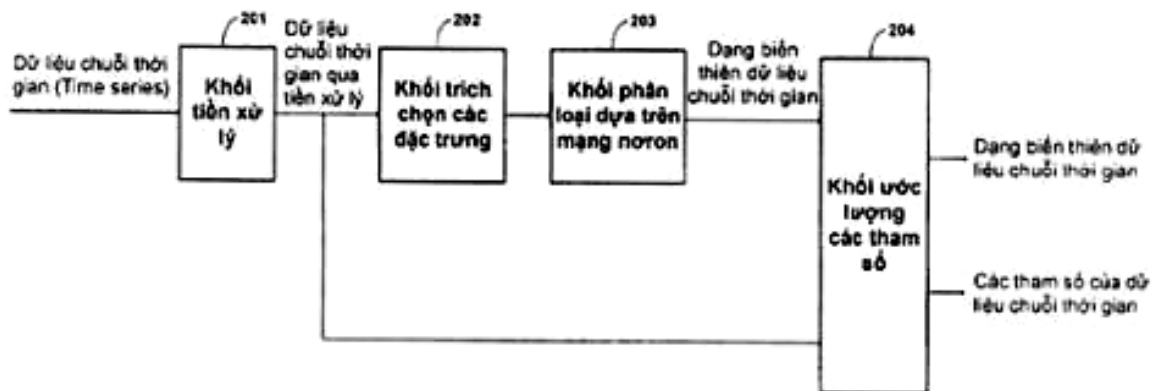
Khả năng gắn kết của mAb-2 với IL-25 đã tạo phức trước với mAb-1																		
mAb-1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
1	0,00	0,04	0,03	0,04	0,04	0,04	0,01	0,05	0,05	0,00	0,65	0,21	0,20	0,59	0,60	0,64	0,80	0,97
2	0,50	0,00	0,01	0,01	0,00	0,01	0,00	0,01	0,02	0,00	0,67	0,08	0,59	0,58	0,62	0,59	0,74	0,91
3	0,10	0,00	0,00	0,01	0,00	0,01	0,00	0,01	0,02	0,00	0,72	0,03	0,58	0,57	0,61	0,56	0,73	0,87
4	0,50	0,02	0,01	0,00	0,02	0,00	0,00	0,03	0,02	0,00	1,12	1,13	0,89	0,83	0,84	0,92	1,11	1,30
5	0,50	0,13	0,00	0,01	0,00	0,00	0,00	0,01	0,01	0,00	1,08	0,98	0,74	0,73	0,82	0,77	0,97	1,22
6	0,50	0,00	0,00	0,00	0,00	0,10	0,00	0,01	0,01	0,00	1,00	0,98	0,72	0,71	0,80	0,73	0,93	1,21
7	0,50	0,04	0,01	0,01	0,03	0,02	0,00	0,05	0,03	0,00	1,00	0,98	0,76	0,73	0,83	0,81	0,99	1,25
8	0,50	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,94	0,97	0,72	0,71	0,81	0,79	0,93	1,13
9	0,50	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,86	0,98	0,77	0,68	0,79	0,71	0,90	1,19
10	0,50	0,03	0,02	0,03	0,04	0,02	0,00	0,08	0,05	0,00	0,19	0,77	0,48	0,59	0,56	0,51	0,66	0,85
11	0,53	0,63	0,64	0,67	0,68	0,64	0,47	0,77	0,62	0,11	0,00	0,89	0,64	0,65	0,52	0,61	0,74	0,92
12	0,51	0,63	0,64	0,56	0,67	0,61	0,48	0,67	0,56	0,70	0,78	0,00	0,42	0,44	0,47	0,50	0,68	0,88
13	0,58	0,72	0,76	0,65	0,75	0,75	0,55	0,77	0,66	0,82	1,03	0,88	0,00	0,02	0,11	0,03	0,20	0,30
14	0,63	0,73	0,74	0,71	0,77	0,64	0,60	0,82	0,72	0,82	0,90	0,87	0,03	0,00	0,00	0,06	0,13	0,20
15	0,69	0,70	0,68	0,67	0,73	0,60	0,67	0,77	0,69	0,77	0,79	0,88	0,00	0,00	0,00	0,00	0,06	0,17
16	0,57	0,68	0,66	0,63	0,70	0,56	0,56	0,75	0,66	0,74	0,90	0,72	0,00	0,00	0,00	0,00	0,06	0,16
17	0,62	0,74	0,74	0,70	0,78	0,73	0,66	0,86	0,72	0,79	0,99	0,87	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,13
18	0,55	0,67	0,66	0,63	0,68	0,63	0,50	0,76	0,64	0,68	0,80	0,76	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00

- (11) **1-0029951 B** (15) 28/09/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2016-03-25 00:00:00 336
(21) 1-2015-04242 (85) 04/11/2015
(22) 22/04/2014 (86) PCT/EP2014/058057 22/04/2014
(30) 13165016.0 23/04/2013 EP (87) WO2014/173862 30/10/2014
(51) **A23K 1/18; A23K 1/14; A23K 1/16**
(73) **HERBONIS AG (CH)**
Rheinstrasse 30, 4302 Augst BL, Switzerland
(72) AEBI, Robert (CH); BACHMANN, Heinrich (CH)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN TỶ LỆ TĂNG TRƯỞNG CỦA CÁ VÀ LOÀI GIÁP XÁC ĐƯỢC NUÔI**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp để cải thiện tỷ lệ tăng trưởng của cá và loài giáp xác được nuôi trong đó phần thịt cá và dầu cá được sử dụng để cho chúng ăn được thay thế bằng protein và dầu thực vật được bổ sung lượng có hiệu quả của 1,25-dihydroxyvitamin D3-glycosit được cung cấp từ nguồn lá khô của *Solanum glaucophyllum* và còn được bổ sung thêm các enzym phytaza khi axit phytic phân dinh dưỡng có mặt trong dầu và protein thực vật này.

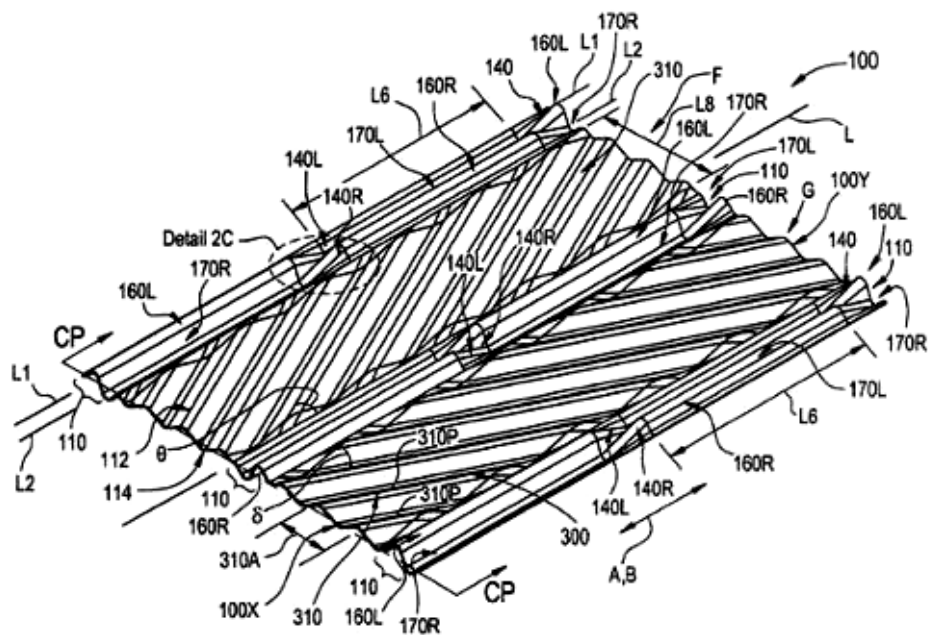
- (11) **1-0029952 B** (15) 28/09/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-10-25 00:00:00 367
 (21) 1-2018-03321
 (22) 27/07/2018
 (51) **G06K 9/00**
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
 Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
 (72) Nguyễn Phan Khánh Hà (VN); Nguyễn Quý Hà (VN); Nguyễn Thái Bình (VN); Khương Duy (VN)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TỰ ĐỘNG PHÂN LOẠI, ƯỚC LƯỢNG CÁC DẠNG BIẾN THIÊN CỦA DỮ LIỆU CHUỖI THỜI GIAN**

(57) Sáng chế đề xuất một hệ thống và phương pháp tự động phân loại, ước lượng các dạng biến thiên của dữ liệu chuỗi thời gian sử dụng mạng nơron dựa trên các đặc trưng được trích chọn từ chuỗi dữ liệu đầu vào. Cụ thể là, hệ thống và phương pháp tự động phân loại, ước lượng tham số dạng biến thiên chuỗi thời gian sử dụng các khối: khối tiền xử lý, khối trích chọn các đặc trưng, khối phân loại dựa trên mạng nơron truyền thẳng và khối ước lượng các tham số; được thể hiện qua các bước: bước 1: thực hiện lọc trung vị đối với dữ liệu chuỗi thời gian đầu vào; bước 2: trích chọn các đặc trưng của các dạng biến thiên dữ liệu chuỗi thời gian; bước 3: xác định dạng biến thiên dữ liệu chuỗi thời gian; bước 4: ước lượng các đặc trưng ứng với dạng biến thiên dữ liệu chuỗi thời gian.



- (11) **1-0029953 B** (15) 28/09/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-09-25 00:00:00 366
- (21) 1-2018-01636 (85) 18/04/2018
- (22) 10/10/2016 (86) PCT/US2016/056209 10/10/2016
- (30) 14/877,451 07/10/2015 US (87) WO2017/062929 13/04/2017
- (51) **F23L 15/02; F28D 19/04; F28F 5/02; F28F 3/02; F28F 3/04; F28F 3/08; F28D 17/00; F28D 21/00**
- (73) **ARVOS LJUNGSTROM LLC (US)**
3020 Truax Road Wellsville, New York 14895, United States of America
- (72) ATKINSON, Nathan (US); SEEBALD, James D. (US); YOWELL, Jefferey E. (US); O'BOYLE, Jeffrey M. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **TẤM TRUYỀN NHIỆT, CỤM TRUYỀN NHIỆT VÀ CHỒNG CÁC TẤM TRAO ĐỔI NHIỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm truyền nhiệt dùng cho bộ trao đổi nhiệt dạng hồi nhiệt quay bao gồm các hàng của các bề mặt truyền nhiệt, mỗi hàng này được căn thẳng hàng với trục dọc kéo dài giữa các đầu thứ nhất và thứ hai của nó. Các bề mặt truyền nhiệt có chiều cao tương đối với mặt phẳng tâm của tấm truyền nhiệt. Tấm truyền nhiệt bao gồm một hoặc nhiều kết cấu rãnh để phân cách các tấm truyền nhiệt ra xa nhau. Mỗi kết cấu rãnh được định vị ở giữa các hàng liền kề của các bề mặt truyền nhiệt. Các kết cấu rãnh bao gồm một hoặc nhiều phần lồi nối với nhau, định vị trong rãnh dẫn dòng chung và kéo dài ra xa khỏi mặt phẳng tâm và một hoặc nhiều phần lồi kéo dài ra xa khỏi mặt phẳng tâm theo chiều ngược lại và đồng trục. Các phần lồi có chiều cao tương đối với mặt phẳng tâm, chiều cao này lớn hơn chiều cao của các bề mặt truyền nhiệt. Sáng chế cũng đề cập đến cụm truyền nhiệt dùng cho bộ trao đổi nhiệt dạng hồi nhiệt quay và chồng các tấm trao đổi nhiệt



- (11) **1-0029954 B** (15) 28/09/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2016-02-25 00:00:00 335
(21) 1-2015-04882 (85) 21/12/2015
(22) 23/05/2014 (86) PCT/JP2014/063666 23/05/2014
(30) 2013-109566 24/05/2013 JP (87) WO2014/189126 A1 27/11/2014
(51) **A01C 1/06; A01N 41/10; A01N 43/10; A01P 13/00; A01N 43/56; A01N 43/84; A01N 47/36; A01N 25/00; A01N 43/54**
(73) **MITSUI CHEMICALS AGRO, INC. (JP)**
Nihonbashi Dia Building, 1-19-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027 Japan
(72) TAMARU, Hiroshi (JP); KODA, Sadafumi (JP); HAMAMURA, Kenshiro (JP);
HANDA, Koji (JP); ABE, Hidetoshi (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **HẠT LÚA GIỐNG ĐƯỢC XỬ LÝ BẰNG CHẾ PHẨM DIỆT CỎ VÀ
PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ CỎ**

(57) Sáng chế đề xuất hạt lúa giống được xử lý bằng chế phẩm diệt cỏ và phương pháp phòng trừ cỏ bao gồm bước gieo hạt lúa giống nêu trên lên bề mặt của đất ở cánh đồng trồng lúa.

- | | | | | |
|-------------------------|------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0029955 B | | | (15) 29/09/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | | 404B | (43) 2015-12-25 00:00:00 | 333 |
| (21) 1-2015-03094 | | | (85) 24/08/2015 | |
| (22) 24/01/2014 | | | (86) PCT/KR2014/000690 | 24/01/2014 |
| (30) 61/756,473 | 25/01/2013 | US | (87) WO2014/116049 A1 | 31/07/2014 |
| | 61/815,240 | 23/04/2013 | | US |
| | 61/821,692 | 09/05/2013 | | US |
| | 61/878,628 | 17/09/2013 | | US |

(51) **H04J 11/00; H04B 7/26**

(73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**

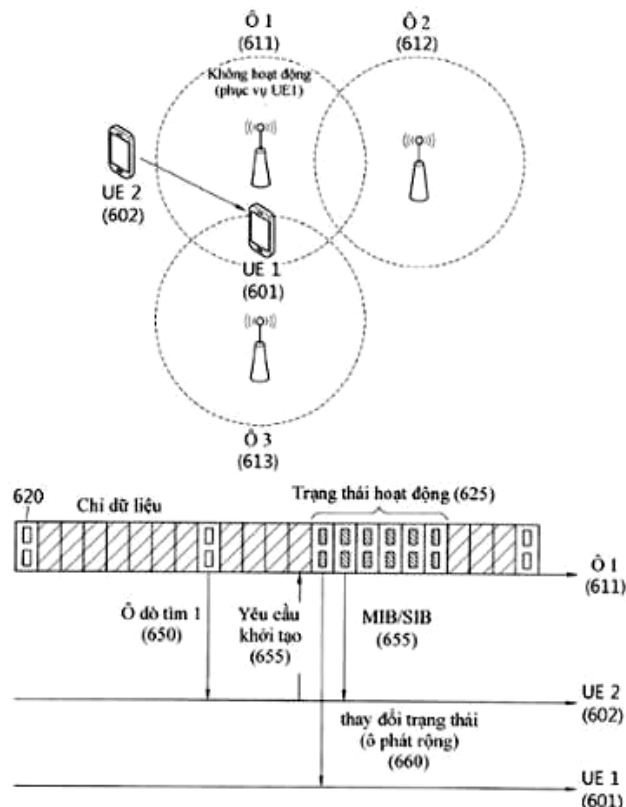
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721 Republic of Korea

(72) YI, Yunjung (KR); HWANG, Daesung (KR); AHN, Joonkui (KR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

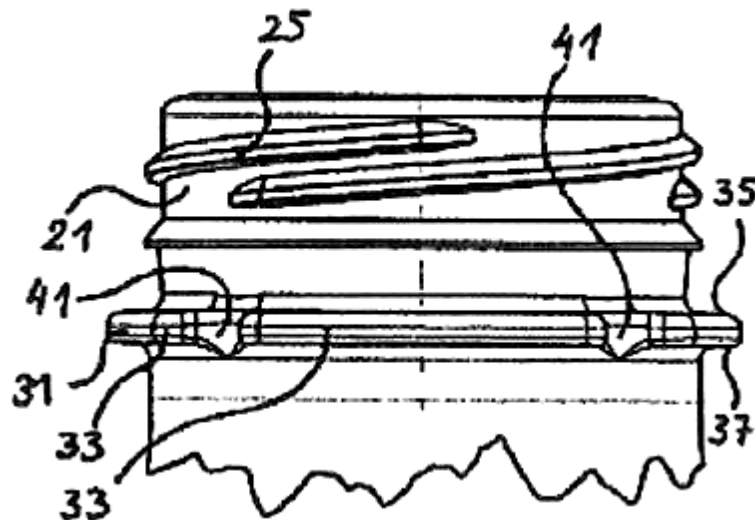
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN CẤU HÌNH TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ TRẠM GỐC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị thực hiện thủ tục truy cập ban đầu trong hệ thống truyền thông không dây được đề xuất. Thiết bị không dây phát hiện ô truyền gián đoạn (Discontinuous Transmission - DTX) hoạt động trong trạng thái truyền gián đoạn (DTX) bằng cách thu tín hiệu dò tìm từ ô DTX; truyền thông báo yêu cầu ban đầu đến ô DTX để yêu cầu ô DTX chuyển tiếp từ trạng thái DTX sang trạng thái truyền liên tục (Transmission - TX).



- (11) **1-0029956 B** (15) 29/09/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2017-08-25 00:00:00 353
(21) 1-2017-01651 (85) 28/04/2017
(22) 30/10/2015 (86) PCT/EP2015/075264 30/10/2015
(30) 01667/14 30/10/2014 CH (87) WO2016/066807 A1 06/05/2016
(51) **B29C 49/00; B65D 1/02**
(73) **ALPLA WERKE ALWIN LEHNER GMBH & CO. KG (AT)**
Allmendstrasse, A-6971 Hard, Austria
(72) GRABHER, Markus (AT)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)
(54) **ĐỒ CHỨA ĐƯỢC ĐÚC THỐI CÓ VÒNG ĐỠ**

- (57) Sáng chế đề cập đến đồ chứa được đúc thối (11) bao gồm thân (13) và cổ (21), cổ (21) có miệng rót (23) và vòng đỡ (31) được đúc thối. Vòng đỡ (31) có rãnh (41) kéo dài đến cổ (21); rãnh (41) có từ mép của vòng đỡ (31) hướng vào phía cổ (21), và toàn bộ chiều rộng của vòng đỡ (31), cho đến cổ (21).



(11) 1-0029957 B	(15) 29/09/2021		
(45) 25/11/2021	404B	(43) 2020-05-25 00:00:00	386AS
(21) 1-2019-07477	(85) 30/12/2019		
(22) 22/06/2017	(86) PCT/JP2017/022988		22/06/2017
	(87) WO2018/235220		27/12/2018

(51) **F03D 3/06**

(73) 1. **EDONA INC. (US)**

935 Great Plan Ave #298 Needham, Massachusetts 02492 (US)

2. **JANG GEUNGDUG (KR)**

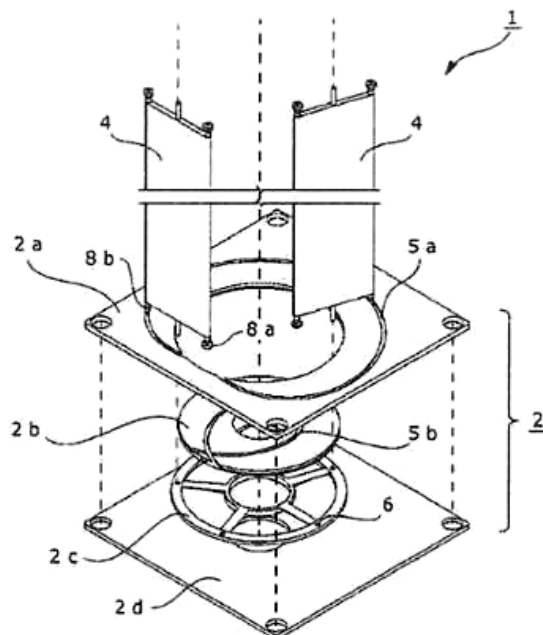
45-4, Wondaero 13gil, Goaup, Gumisi, Gyeongsangbukdo 39140, (KOREA)

(72) JANG GeungDug (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

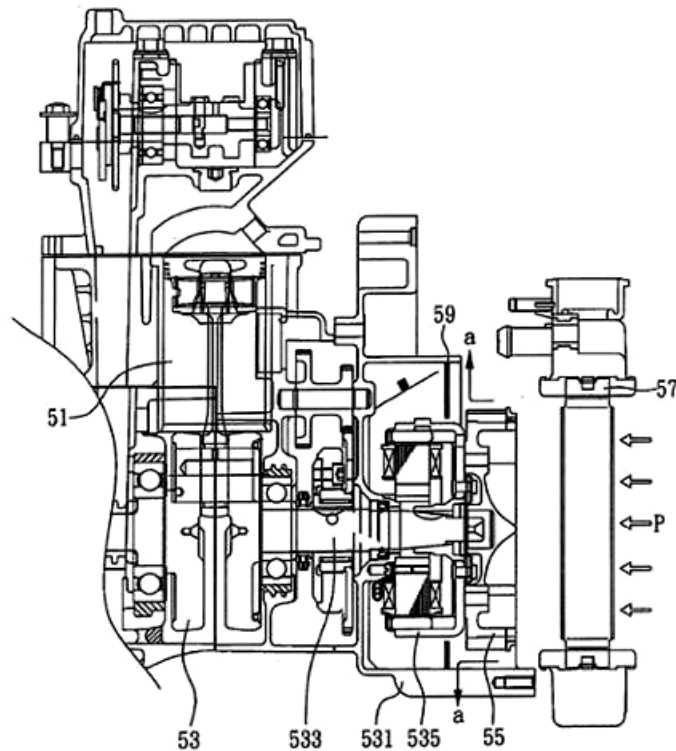
(54) **THIẾT BỊ CÁNH QUẠT**

(57) Sáng chế có mục đích là có được chuyển động xoay trong khi quay vòng của cánh quạt, sử dụng kết cấu đơn giản khó bị hỏng hóc. Thiết bị cánh quạt (1) bao gồm thân đỡ 2, bộ phận cánh (4), đường dẫn hướng bao gồm rãnh (5a), (5b), các phần gắn (8a), (8b). Năng lượng quay được lấy ra hoặc là cung cấp vào đĩa xoay (2c) là một phần cấu tạo của thân đỡ (2). Bộ phận cánh 4 được lắp đặt với thân đỡ (2) và có thể xoay dễ dàng và quay vòng xung quanh trục của thân đỡ (2). Bộ phận cánh (4) chuyển đổi năng lượng chất lưu thành năng lượng quay hoặc là chuyển đổi năng lượng quay thành năng lượng chất lưu trên cơ sở chuyển động của bộ phận cánh (4) mà tiếp xúc với chất lưu. Đối với đường dẫn hướng, các rãnh (5a), (5b) nối tiếp lẫn nhau, tạo nên quỹ đạo chuyển động vô hạn mà để điều chỉnh góc xoay của bộ phận cánh (4) trong quá trình quay vòng. Phần gắn (8a), (8b) thực hiện gắn bộ phận cánh với đường dẫn hướng, và cho phép bộ phận cánh (4) di chuyển theo đường dẫn hướng.



- (11) **1-0029958 B** (15) 29/09/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2014-08-25 00:00:00 317
 (21) 1-2014-00094
 (22) 10/01/2014
 (30) 102200677 11/01/2013 TW
 (51) **B62J 23/00; F02F 1/04; B62J 25/00**
 (73) **SANYANG MOTOR CO., LTD.** (TW)
 184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan
 (72) Yu-Ying WANG (TW); Jung-Ling HSIEH (TW); Kuan-Hsu LIN (TW); Chih-Wei WANG (TW)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **KẾT CẤU LÀM MÁT DÙNG CHO ĐỘNG CƠ XE MÔTÔ**

(57) Sáng chế đề cập tới kết cấu làm mát dùng cho động cơ xe mô tô có quạt làm mát và tấm tạo áp lực ngược. Quạt làm mát được bố trí trên trục quay của bộ phận trục khuỷu và quay quanh trục tâm của trục quay. Tấm tạo áp lực ngược được bố trí gần vỏ của bộ phận trục khuỷu, và nằm gần phần bên trong của động cơ xe mô tô hơn so với quạt làm mát. Ngoài ra, tấm tạo áp lực ngược được tạo ra ở tâm có vùng hở với lỗ khoan có đường kính nhỏ hơn so với đường kính của quạt làm mát, và lớn hơn so với đường kính của bánh đà. Như vậy, tấm tạo áp lực ngược mở rộng gần như tới và trong phạm vi đường kính của quạt làm mát và vì thế hiện tượng chảy rối có thể được giảm bớt đáng kể.



- | | | | |
|-------------------------|---------------------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0029959 B | | (15) 29/09/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2020-05-25 00:00:00 | 386AS |
| (21) 1-2020-00017 | | (85) 02/01/2020 | |
| (22) 31/07/2018 | | (86) PCT/JP2018/028631 | 31/07/2018 |
| (30) 2017-148630 | 31/07/2017 JP | (87) WO2019/026898 | 07/02/2019 |
| | 2017-177917 15/09/2017 JP | | |

(51) **B21D 51/26; B21D 22/02; B65D 8/04; B21D 51/38; B21D 17/04; B21D 22/08**

(73) **TOYO SEIKAN CO.,LTD. (JP)**

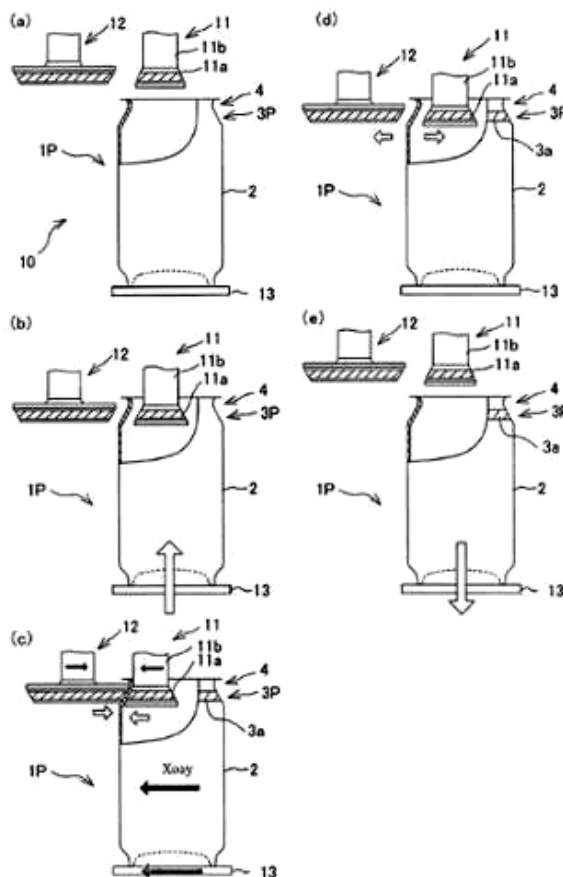
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8640 Japan

(72) MANITA, Kiyosumi (JP); AOYAGI, Mitsuhiko (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LON, THIẾT BỊ SẢN XUẤT LON, LON VÀ BỘ DỤNG CỤ SẢN XUẤT LON**

(57) Sáng chế đề cập đến lon (1) có phần miệng (4), phần vai (3) và phần thân (2). Phần vai (3) của lon (1) được trang trí, mà không làm hỏng phần vai (3), bằng cách tạo thành ít nhất một phần lõm và phần lồi bằng quá trình xoay trong đó phần vai (3) được giữ giữa phần tiếp nhận (11a), có dạng lồi lõm, của con lăn bên trong (11) và con lăn bên ngoài (12) có hình dạng lồi lõm tương ứng với hình dạng lồi lõm của phần tiếp nhận (11a) của con lăn bên trong (11).



(11) **1-0029960 B** (15) 29/09/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2020-07-27 00:00:00 388AS

(21) 1-2020-02434

(22) 28/04/2020

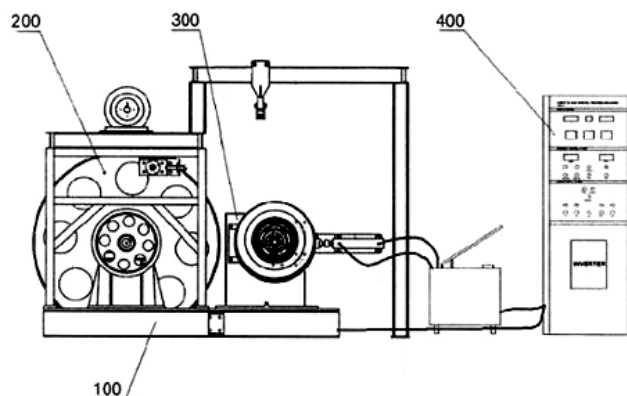
(51) **G01M 17/013; G01M 17/00**

(76) **ĐẶNG VIỆT HÀ (VN)**

Tổ 7A, Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(54) **THIẾT BỊ THỬ ĐỘ MỎI HƯỚNG TÂM CỦA VÀNH HỢP KIM NHẹ XE Ô TÔ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thử độ mỏi hướng tâm của vành hợp kim nhẹ xe ô tô theo phương án của sáng chế này bao gồm khối khung bệ (100), cụm ru lô (200), cụm gia tải mẫu thử (300), tủ điều khiển (400) được kết nối với nhau thông qua hệ thống dây dẫn điện (500). Trong đó khối khung bệ (100) được cấu tạo từ bệ thiết bị (101), khung lắp cụm ru lô (102), khung nâng hạ mẫu thử (103) và dầm treo pa lăng (104). Trong đó, tủ điều khiển (400) được hợp thành bởi các linh kiện điều khiển hoạt động của thiết bị thử, gồm có: bên trong tủ điện là bộ điều khiển khả trình PLC, biến tần, các áp tô mát, công tắc tơ, khởi động từ, rơ le, trên mặt tủ điều khiển có các đồng hồ hiển thị điện áp và cường độ dòng điện, nhiệt độ, độ ẩm và áp suất môi trường; đồng hồ áp suất dầu, bộ hiển thị tải trọng thử nghiệm, các khóa điện, nút bấm để điều khiển hệ thống thủy lực; điều khiển quay ru lô và điều khiển biến tần và một số linh kiện lắp ngoài tủ điều khiển gồm có: cảm biến lực lắp trên cụm gia tải, cảm biến quang, công tắc hành trình, quạt gió lắp trên cụm ru lô, hệ thống dây điện nối từ tủ điều khiển tới các linh kiện và động cơ lắp trên thiết bị thử. Khi sử dụng thiết bị, người vận hành thực hiện các bước theo quy trình thử nghiệm để quay ru lô thử, ép mẫu thử vào ru lô với tải trọng quy định, kiểm tra tình trạng của mẫu thử để đánh giá kết quả thử độ mỏi hướng tâm cho vành hợp kim nhẹ đã thử nghiệm. Trong và sau quá trình thử nghiệm, các thông số sẽ được phân tích, đo đạc và hiển thị trên cụm màn hình hiển thị



Thiết bị thử độ mỏi hướng tâm của vành hợp kim nhẹ xe ô tô

100: Khối khung bệ;

200: Cụm ru lô - trống thử;

300: Cụm gia tải;

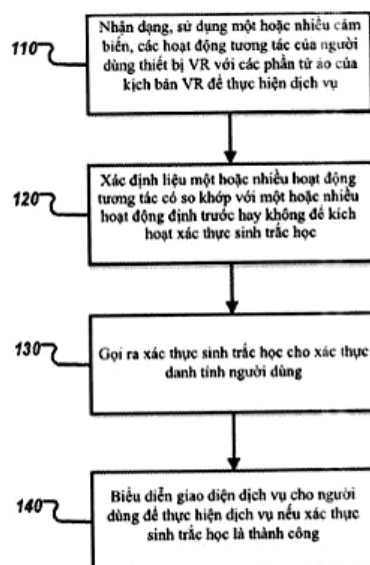
400: Tủ điều khiển.

- (11) **1-0029961 B** (15) 29/09/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2018-01-25 00:00:00 358
(21) 1-2016-02697
(22) 21/07/2016
(51) **E21B 47/10**
(73) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TÌM KIẾM THẨM DÒ VÀ KHAI THÁC DẦU KHÍ (VN)**
Tầng 5, tòa nhà Viện Dầu khí, 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Lê Vũ Quân (VN); Nguyễn Minh Quý (VN); Phạm Trường Giang (VN); Đinh Đức Huy (VN)
(54) **QUY TRÌNH THỬ NGHIỆM QUÁ TRÌNH NGỪNG TỤ KHÍ NGỪNG TỤ VÙNG CẬN ĐÁY GIẾNG**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình thử nghiệm quá trình ngưng tụ khí ngưng tụ vùng cận đáy giếng bao gồm các bước: (a) chuẩn bị mẫu phân tích và phương tiện phân tích: chọn các mẫu lõi đại diện cho đối tượng cần nghiên cứu (vía) từ giếng có hiện tượng ngưng tụ khí làm ảnh hưởng rõ rệt đến hiệu quả khai thác của giếng; (b) Thực hiện quá trình phân tích: mẫu khí được bơm ép liên tục trong nhiều giờ nhằm đảm bảo mẫu được bão hòa hoàn toàn; khi áp suất bơm ép lớn hơn áp suất điểm sương pha lỏng - khí ngưng tụ sẽ ngưng tụ trong mẫu lõi; khí được bơm vào mẫu hợp phần theo các cấp áp suất khác nhau, ứng với mỗi cấp áp suất bơm ép dòng khí, sẽ thu được một giá trị chênh áp, từ đó xác định độ thấm của mẫu lõi với hệ chất lưu chảy qua; (b1) phân tích sắc kí lỏng và tính chất định tính: nhằm phân tách thành phần lỏng thành các thành phần hydrocarbon và non-hydrocarbon; (b2) phân tích sắc kí khí: khí được đưa vào máy sắc kí khí và được phân tích thành phần qua cột sắc kí khí; mức độ suy giảm độ thấm khí khi có khí ngưng tụ được đo ghi lại theo thời gian phân tích và thực hiện đến khi độ thấm khí nhỏ hơn 100 lần so với giá trị độ thấm ban đầu; kết quả phân tích được thể hiện trong bảng biểu rõ ràng và có đánh dấu thể hiện theo thời gian; mẫu chất lưu thu được trong bình kín và điều kiện ổn định, được chuyển giao ngay cho bên phân tích mẫu chất lưu.

- (11) **1-0029962 B** (15) 29/09/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2019-09-25 00:00:00 378
 (21) 1-2019-02374 (85) 08/05/2019
 (22) 13/10/2017 (86) PCT/US2017/056609 13/10/2017
 (30) 201610895470.8 13/10/2016 CN (87) WO2018/071826 19/04/2018
 15/782,672 12/10/2017 US
 (51) **G06F 21/32; G06F 21/30; G06F 21/31**
 (73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**
 Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands
 (72) WU, Jun (CN); ZENG, Xiaadong (CN); YIN, Huanmi (CN); LIN, Feng (CN)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ THỰC HIỆN DỊCH VỤ ẢO**

(57) Phương pháp để xác thực định danh người dùng nhờ sử dụng thực tế ảo bao gồm bước biểu diễn một hoặc nhiều phần tử ảo trên kịch bản thực tế ảo (VR - virtual reality) của ứng dụng VR để khởi tạo dịch vụ, bước nhận dạng, sử dụng một hoặc nhiều cảm biến được ghép nối truyền thông với thiết bị VR, một hoặc nhiều hoạt động tương tác của người dùng của thiết bị VR với một hoặc nhiều phần tử ảo, bước xác định liệu một hoặc nhiều hoạt động tương tác có so khớp với một hoặc nhiều hoạt động định trước hay không để chọn một hoặc nhiều phần tử ảo để khởi tạo dịch vụ và kích hoạt xác thực sinh trắc học để xác thực định danh người dùng, bước gọi ra xác thực sinh trắc học nếu một hoặc nhiều hoạt động tương tác so khớp với một hoặc nhiều hoạt động định trước, bước biểu diễn hướng dẫn ảo trong kịch bản VR để hướng dẫn người dùng thực hiện xác thực sinh trắc học, và bước biểu diễn giao diện dịch vụ cho người dùng nếu xác thực sinh trắc học là thành công.



↖ 100

- (11) **1-0029963 B** (15) 29/09/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2017-04-25 00:00:00 349
(21) 1-2017-00514 (85) 15/02/2017
(22) 19/08/2014 (86) PCT/US2014/051684 19/08/2014
(87) WO2016/028272 25/02/2016

(51) **B41J 2/175**

(73) **HEWLETT-PACKARD DEVELOPMENT COMPANY, L.P. (US)**

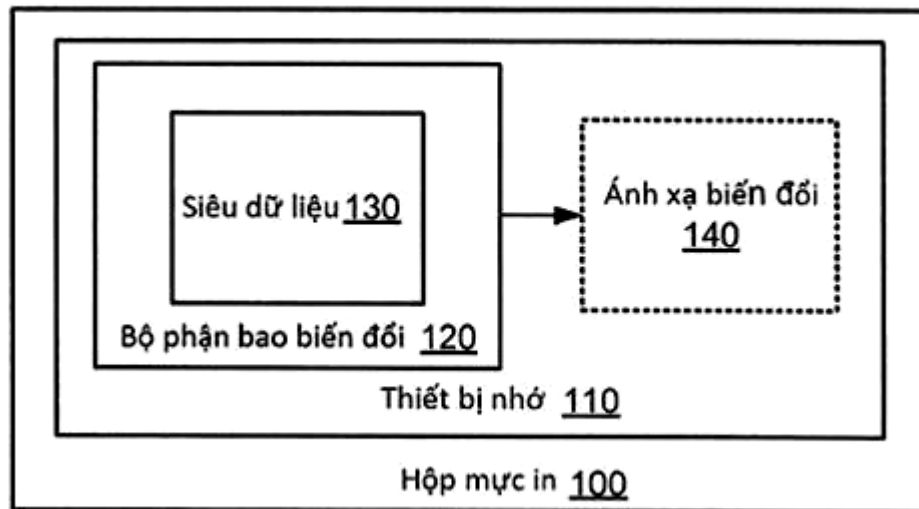
11445 Compaq Center Drive W., Houston, Texas 77070, United States of America

(72) NICHOLS, Stephen J. (US); GONDEK, Jay S. (US); WARD, Jefferson P (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỘP MỰC IN**

- (57) Bộ phận bao biến đổi được lưu trữ trên thiết bị nhớ và thiết bị nhớ này có thể được bao gồm trong hộp mực in. Bộ phận bao biến đổi có thể tạo ra động ảnh xạ biến đổi cho máy in dựa trên siêu dữ liệu được lưu trữ ở thiết bị nhớ. Siêu dữ liệu này có thể chỉ ra ít nhất một loại vật liệu lắng, ảnh xạ biến đổi, các phương tiện in và máy in.



- (11) **1-0029964 B** (15) 29/09/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-08-27 00:00:00 365
- (21) 1-2017-04859 (85) 01/12/2017
- (22) 09/05/2016 (86) PCT/IN2016/050133 09/05/2016
- (30) 2364/CHE/2015 10/05/2015 IN (87) WO2016/181411 17/11/2016
- (51) **A01N 65/03; C08B 37/00; C05F 11/00**
- (73) **SEA6 ENERGY PVT. LTD. (IN)**
Sea6 Energy Pvt. Ltd., Center for Cellular and Molecular platforms(C-CAMP),
NCBS/GKVK post, Bellary Road, Karnataka, Bangalore 560 065, India
- (72) NORI, Sri Sailaja (IN); KUMAR, Sawan (IN); KHANDELWAL, Sachin (IN);
SURYANARAYAN, Shrikumar (IN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM KÍCH THÍCH SINH HỌC ĐỂ CẢI THIỆN SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CÂY TRỒNG, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ CÂY ĐỂ THÚC ĐẨY SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CÂY TRỒNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm kích thích sinh học để thúc đẩy sự phát triển của cây trồng, chế phẩm này bao gồm: nước ép thu được từ ít nhất một loài rong biển; và chất thủy phân thu được từ ít nhất một loại thịt của loài rong biển, trong đó chất thủy phân thu được từ thịt sau khi nước ép đã được chiết. Phương pháp điều chế chế phẩm kích thích sinh học. Phương pháp cho chế phẩm kích thích sinh học tiếp xúc với cây để thúc đẩy sự phát triển của cây trồng.

- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0029965 B | | (15) 29/09/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2015-06-25 00:00:00 | 327 |
| (21) 1-2015-00488 | | (85) 09/02/2015 | |
| (22) 06/08/2013 | | (86) PCT/EP2013/066443 | 06/08/2013 |
| (30) 12180209.4 | 13/08/2012 | EP (87) WO2014/026880 | 20/02/2014 |

(51) **C07D 403/04; A61K 31/506; A61P 25/00**

(73) **F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)**

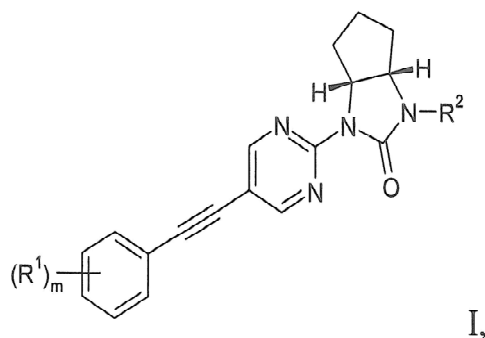
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

(72) Georg Jaeschke (DE); Lothar Lindemann (DE); Heinz Stadler (CH); Eric Vieira (CH)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỢP CHẤT ARYLETYNYL PYRIMIDIN, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất etynyl có công thức I:



I,

trong đó:

R¹ là hydro hoặc halogen;

R² là C₁₋₃-alkyl hoặc -(CH₂)_n-O-CH₃;

n bằng 2 hoặc 3;

m bằng 1 hoặc 2;

hoặc muối cộng axit dược dụng, hỗn hợp raxemic, hoặc chất đồng phân đối ảnh tương ứng và/hoặc chất đồng phân quang học và/hoặc chất đồng phân lập thể của nó.

Đã phát hiện ra rằng các hợp chất có công thức chung I là các chất điều biến dị lập thể của thụ thể glutamat hướng chuyên hóa kiểu phụ 5 (mGluR5) có các tính chất được cải thiện để điều trị bệnh tâm thần phân liệt, bệnh về nhận thức, hội chứng nhiễm sắc thể X dễ gãy hoặc chứng tự kỷ.

- (11) **1-0029966 B** (15) 29/09/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2014-12-25 00:00:00 321
 (21) 1-2014-02539 (85) 29/07/2014
 (22) 17/01/2013 (86) PCT/EP2013/050790 17/01/2013
 (30) 12151401.2 17/01/2012 EP (87) WO2013/107793 25/07/2013

(51) **A01N 43/90; A01N 43/78**

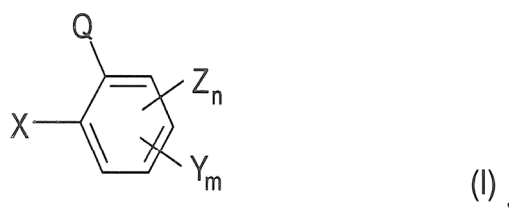
(73) **SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)**
 Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

(72) BUCHHOLZ, Anke (DE); HATT, Fabienne (CH); RINDLISBACHER, Alfred (CH); MUEHLEBACH, Michel (CH)

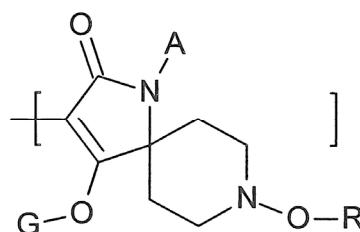
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **HỖN HỢP DIỆT LOÀI GÂY HẠI CHỨA PYROLIDIN DION DỊ VÒNG XOẮN VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT CÔN TRÙNG HOẶC VE BẾT**

- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp diệt loài gây hại chứa thành phần hoạt tính là hỗn hợp của thành phần (A) và thành phần (B), trong đó thành phần (A) là hợp chất có công thức (I)



trong đó Q là (i)



(i)

trong đó X, Y và Z, m và n, A, G, và R, như được xác định theo điểm 1, và thành phần (B) là axetamiprit. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp kiểm soát côn trùng hoặc ve bết.

- (11) **1-0029967 B** (15) 29/09/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-08-25 00:00:00 341
- (21) 1-2016-01586 (85) 29/04/2016
- (22) 02/10/2014 (86) PCT/JP2014/076372 02/10/2014
- (30) 2013-207381 02/10/2013 JP (87) WO2015/050188 A1 09/04/2015
- (51) **A61K 47/12; A61P 7/08; A61K 9/08; A61M 1/14; A61K 47/02; A61K 47/26**
- (73) **TOMITA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)**
85-1, Aza-Maruyama, Akinokami, Seto-cho, Naruto-shi, Tokushima 771-0360 Japan
- (72) MYOSE, Michiko (JP); NOGUCHI, Hiroshi (JP); KIKUISHI, Junya (JP); AOYAMA, Hideyuki (JP); HASHIMOTO, Mina (JP); YOSHIMOTO, Yusuke (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM THẨM TÁCH DẠNG RẮN A CHỨA DIAXETAT KIM LOẠI KIỀM, CHẾ PHẨM THẨM TÁCH KIỂU HAI PHẦN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẤT LỎNG THẨM TÁCH BICARBONAT**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm thẩm tách dạng rắn A mà được sử dụng trong điều chế chất lỏng thẩm tách bicarbonat, trong đó: chế phẩm thẩm tách dạng rắn A chứa glucoza, axit axetic và muối axetat; ít nhất một phần của hỗn hợp gồm axit axetic với muối axetat là diaxetat kim loại kiềm; và tỷ lệ mol axit axetic/muối axetat được điều chỉnh đến 1/0,5 đến 1/2. Chế phẩm thẩm tách dạng rắn A này khiến cho có thể điều chế chất lỏng thẩm tách bicarbonat mà có tổng nồng độ ion axetat là 2 đến nhỏ hơn 6mEq/L. Hơn nữa, chế phẩm thẩm tách A thể hiện độ ổn định các thành phần vượt trội và mùi axit axetic được làm giảm. Sáng chế cũng đề xuất chế phẩm thẩm tách loại hai phần bao gồm chế phẩm thẩm tách A và phương pháp điều chế chất lỏng thẩm tách bicarbonat.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0029968 B | | (15) 29/09/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2017-09-25 00:00:00 | 354 |
| (21) 1-2017-02798 | | (85) 21/07/2017 | |
| (22) 17/07/2015 | | (86) PCT/JP2015/070630 | 17/07/2015 |
| (30) 2014-260773 | 24/12/2014 JP | (87) WO2016/103773 A1 | 30/06/2016 |

(51) **A61F 13/533; A61F 13/47**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

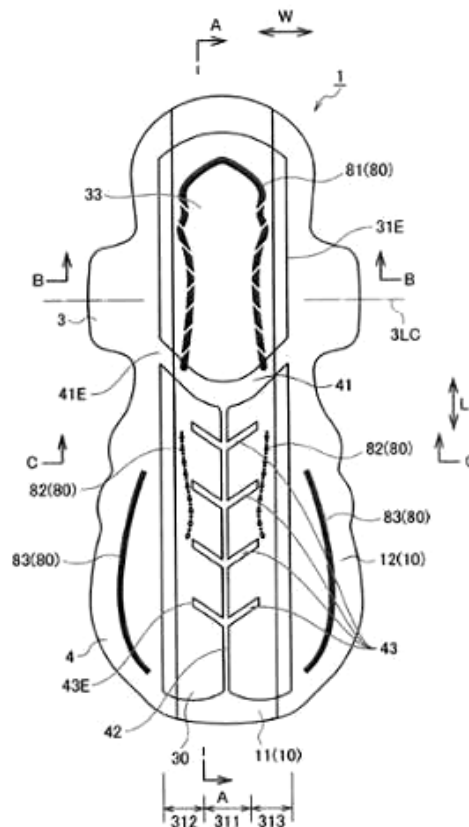
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) NISHITANI, Kazuya (JP); KINOSHITA, Hideyuki (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

- (57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút có khả năng khớp lồi thẩm hút vào mông của người mặc và ngăn chặn rò rỉ. Vật dụng thẩm hút (1) bao gồm vùng đối diện cửa bài tiết (S1) đối mặt với cửa âm đạo của người mặc, vùng phía sau (S2) ở sau vùng đối diện cửa bài tiết, và lõi thẩm hút (31) được bố trí ở vùng đối diện cửa bài tiết và vùng phía sau. Đường xẻ dọc (42) được bố trí ở tâm của lõi thẩm hút theo hướng chiều rộng để kéo dài theo hướng trước sau của vật dụng thẩm hút, và đường xẻ bổ sung (43) mà là liên tục với đường xẻ dọc và kéo dài ra phía ngoài theo hướng chiều rộng từ đường xẻ dọc được bố trí ở lõi thẩm hút ở vùng phía sau. Mép bên (43E) của đường xẻ bổ sung nằm ở phía trong của mép bên (31E) của lõi thẩm hút ở vùng phía sau theo hướng chiều rộng.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|--------------------|
| (11) 1-0029969 B | | (15) 29/09/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2016-11-25 00:00:00 | 344 |
| (21) 1-2016-00848 | | (85) 07/03/2016 | |
| (22) 06/08/2014 | | (86) PCT/US2014/049940 | 06/08/2014 |
| (30) 61/863,325 | 07/08/2013 | US | (87) WO2015/021153 |
| | 61/913,066 | 06/12/2013 | US |

(51) **A61K 31/519; A61K 9/20**

(73) **INCYTE CORPORATION (US)**

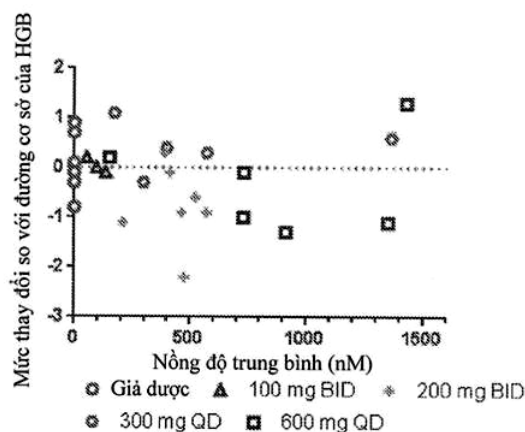
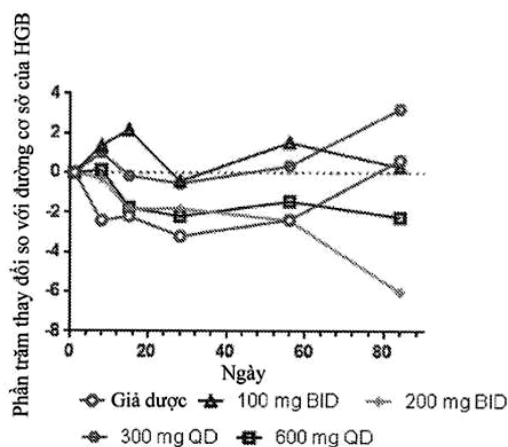
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803, United States of America

(72) YELESWARAM, Krishnaswamy (US); PARIKH, Bhavnish (US); MODI, Dilip P. (US); SHETH, Trupti (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

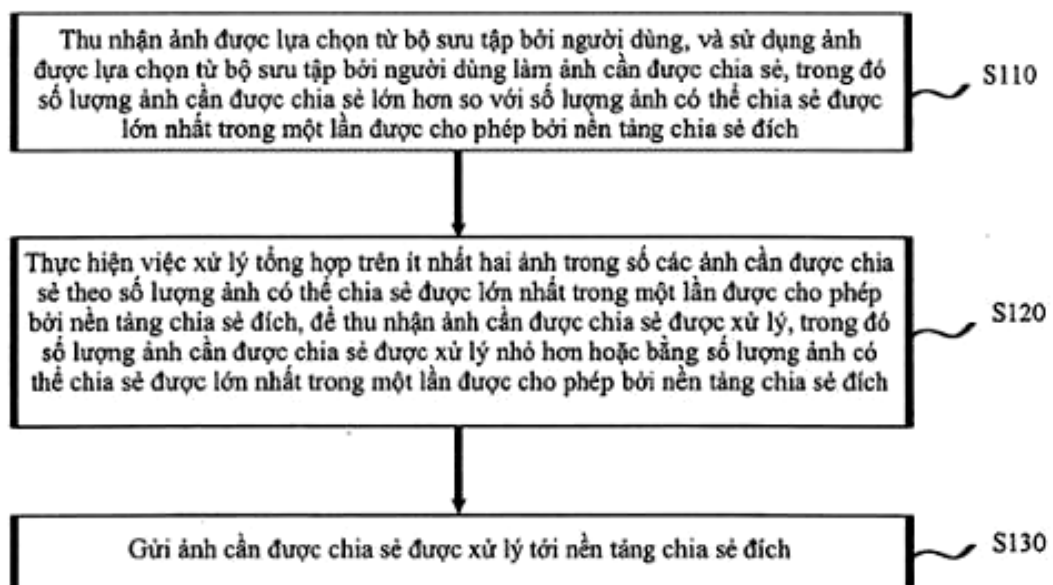
(54) **VIÊN NÉN GIẢI PHÓNG KÉO DÀI CHỨA HỢP CHẤT {1-{1-[3-FLO-2-(TRIFLOMETHYL)ISONICOTINOYL]PIPERIDIN-4-YL}-3-[4-(7H-PYROLO[2,3-D]PYRIMIDIN-4-YL)-1H-PYRAZOL-1-YL]AZETIDIN-3-YL}AXETONITRIL**

(57) Sáng chế đề cập đến viên nén giải phóng kéo dài chứa hợp chất {1-{1-[3-flo-2-(triflometyl)isonicotinoyl]piperidin-4-yl}-3-[4-(7H-pyrol[2,3-d]pyrimidin-4-yl)-1H-pyrazol-1-yl]azetid-3-yl}axetonitril, hoặc muối dược dụng của nó.



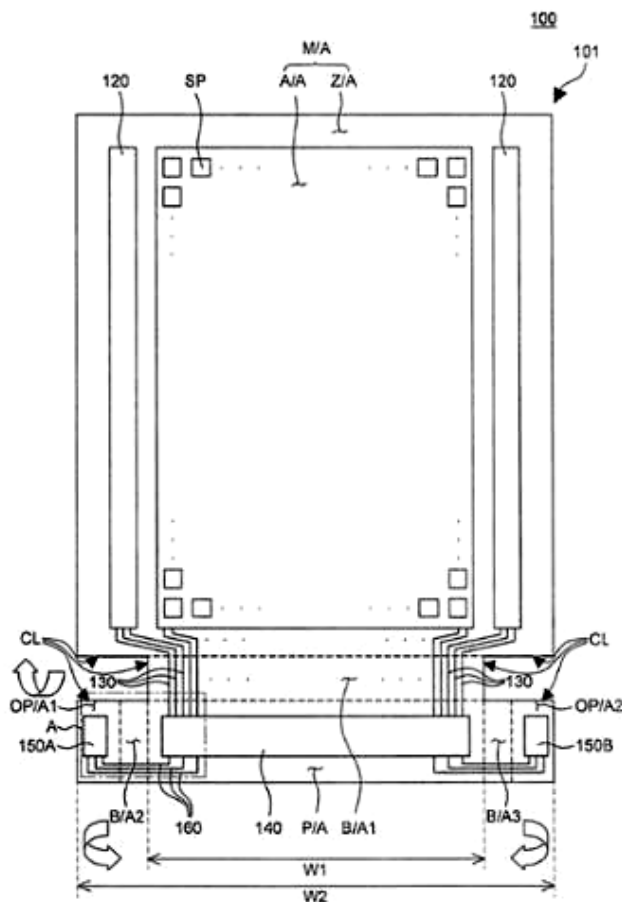
- (11) **1-0029970 B** (15) 29/09/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-09-25 00:00:00 354
 (21) 1-2017-02714 (85) 17/07/2017
 (22) 18/12/2015 (86) PCT/CN2015/097916 18/12/2015
 (30) 201410810429.7 19/12/2014 CN (87) WO2016/095857 A1 23/06/2016
 (51) **H04L 29/08; G06F 17/30**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, China
 (72) WU, Hao (CN); Wu, Gang (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CHIA SẼ ẢNH VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị chia sẻ ảnh, và thiết bị đầu cuối. Phương pháp chia sẻ ảnh theo sáng chế bao gồm các bước: thu nhận ảnh được lựa chọn từ bộ sưu tập bởi người dùng, và sử dụng ảnh được lựa chọn từ bộ sưu tập bởi người dùng làm ảnh cần được chia sẻ, trong đó số lượng ảnh cần được chia sẻ lớn hơn so với số lượng ảnh có thể chia sẻ được lớn nhất trong một lần được cho phép bởi nền tảng chia sẻ đích; và thực hiện việc xử lý tổng hợp trên ít nhất hai ảnh trong số các ảnh cần được chia sẻ theo số lượng ảnh có thể chia sẻ được lớn nhất trong một lần được cho phép bởi nền tảng chia sẻ đích, để thu nhận ảnh cần được chia sẻ được xử lý, trong đó số lượng ảnh cần được chia sẻ được xử lý nhỏ hơn hoặc bằng số lượng ảnh có thể chia sẻ được lớn nhất trong một lần được cho phép bởi nền tảng chia sẻ đích. Điều này giải quyết vấn đề là số lượng ảnh cần được chia sẻ bị giới hạn, và làm tăng số lượng ảnh cần được chia sẻ tới nền tảng chia sẻ đích.

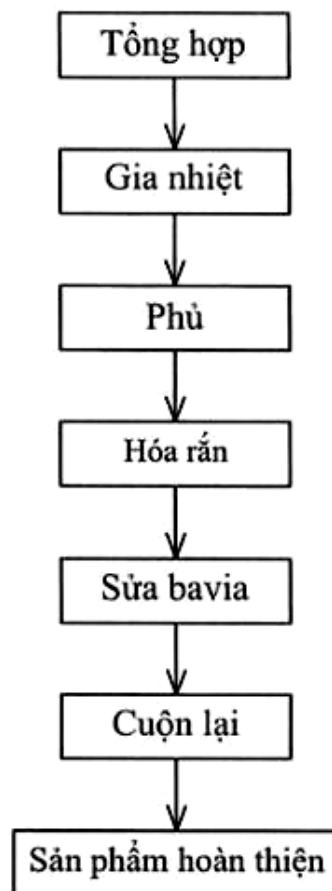


- (11) **1-0029971 B** (15) 29/09/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-06-25 00:00:00 363
- (21) 1-2017-05090
- (22) 15/12/2017
- (30) 10-2016-0172867 16/12/2016 KR
- (51) **G09G 3/00**
- (73) **LG DISPLAY CO., LTD (KR)**
 LG Twin Towers, 128, Yeoui-daero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
- (72) SeYong LEE (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ MỀM DẪO**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị hiển thị mềm dẻo. Thiết bị hiển thị mềm dẻo chứa đế mềm dẻo, nhiều điểm ảnh phụ, nhiều đường, phần đệm hàn, phần đệm hàn bên ngoài, và nhiều đường bên ngoài. Nhiều đường được kết nối tới nhiều điểm ảnh phụ. Phần đệm hàn được kết nối tới nhiều đường. Phần đệm hàn bên ngoài được bố trí để được đặt cách biệt khỏi phần đệm hàn. Nhiều đường bên ngoài được kết nối tới phần đệm hàn bên ngoài. Đế mềm dẻo được uốn trong vùng uốn thứ nhất mà nhiều đường được bố trí trong đó, và đế mềm dẻo được uốn trong vùng uốn thứ hai mà nhiều đường bên ngoài được bố trí trong đó.



- (11) **1-0029972 B** (15) 30/09/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2016-01-25 00:00:00 334
(21) 1-2014-02127
(22) 27/06/2014
(51) **B32B 27/40**
(73) **JAAN CHYI GREEN POWER CO., LTD. (TW)**
No. 74, Gongye Rd., Longjing Dist., Taichung City 43445, Taiwan
(72) CHI, WEN-HWA (TW)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
(54) **DA TỔNG HỢP ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ RÂY PHÂN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DA NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến da tổng hợp được sản xuất từ rây phân tử và phương pháp sản xuất da này. Phương pháp theo sáng chế bao gồm các bước: tổng hợp nhựa polyuretan và các rây phân tử thành nguyên liệu tổng hợp; gia nhiệt nguyên liệu tổng hợp để làm giảm độ nhớt của nguyên liệu này; phủ đều nguyên liệu tổng hợp lên lớp nền; hóa rắn nguyên liệu tổng hợp để tạo ra lớp nhựa đàn hồi trên lớp nền; sửa bavìa lớp nhựa đàn hồi để thu được bán sản phẩm; và cuộn bán sản phẩm này thành cuộn để thu được sản phẩm hoàn thiện của da tổng hợp.



(11) 1-0029973 B		(15) 30/09/2021	
(45) 25/11/2021	404B	(43) 2015-12-25 00:00:00	333
(21) 1-2015-01457		(85) 24/04/2015	
(22) 29/03/2013		(86) PCT/TH2013/000013	29/03/2013
		(87) WO2014/158102	02/10/2014

(51) **B62J 37/00; B62J 99/00; B62J 9/00**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

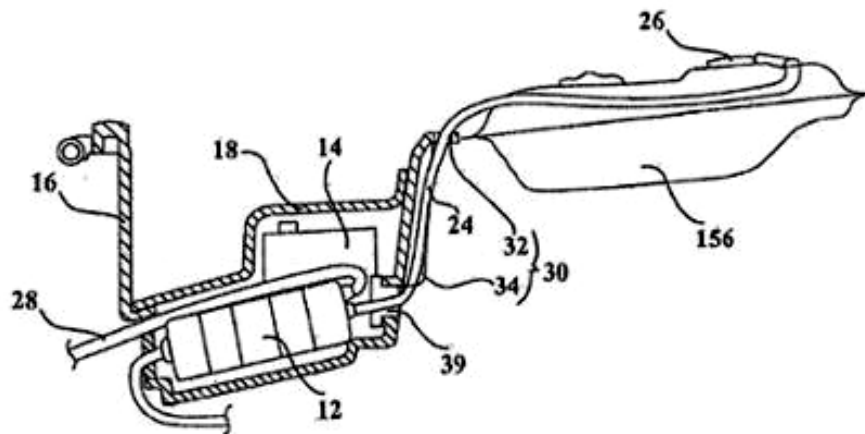
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

(72) KASETWETIN, Tawatchai (TH); PHOLCHAROEN, Sontaya (TH)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **KẾT CẤU LẮP BẦU LỌC KHÍ DÙNG CHO XE MÁY**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu lắp bầu lọc khí (10) dùng cho xe máy (100) bao gồm: hộp chứa (16) lắp dưới chỗ ngồi (109) của xe máy; bầu lọc khí (12) lắp ở hộp chứa (16), bầu lọc khí này được nối giao tiếp được với kết đưng nhiên liệu (156) và hệ thống nạp của động cơ (112) qua ống nối thứ nhất (24) và ống nối thứ hai (28); van một chiều được bố trí trên ống nối thứ hai; ắcquy (14) lắp bên trong hộp chứa (16); và nắp ắcquy (18, 29) lắp bên trong hộp chứa (16) và được tạo kết cấu để phủ cả bầu lọc khí (12) và ắcquy (14) lắp bên trong hộp chứa (16) này; bầu lọc khí (12) được lắp kề sát ắcquy (14) trong hộp chứa (16), và hộp chứa (16) và nắp ắcquy (18, 29) được tạo kết cấu để được chia thành ngăn và tách bầu lọc khí (12) khỏi ắcquy (14).



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|--------------------------|------------|
| (11) 1-0029974 B | | | (15) 30/09/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | | (43) 2016-08-25 00:00:00 | 341 |
| (21) 1-2016-01664 | | | (85) 09/05/2016 | |
| (22) 02/06/2014 | | | (86) PCT/US2014/040467 | 02/06/2014 |
| (30) 14/084,885 | 20/11/2013 | US | (87) WO2015/076871 | 28/05/2015 |
| 14/277,356 | 14/05/2014 | US | | |

(51) **B41J 2/175; G03G 15/08**

(73) **LEXMARK INTERNATIONAL, INC. (US)**

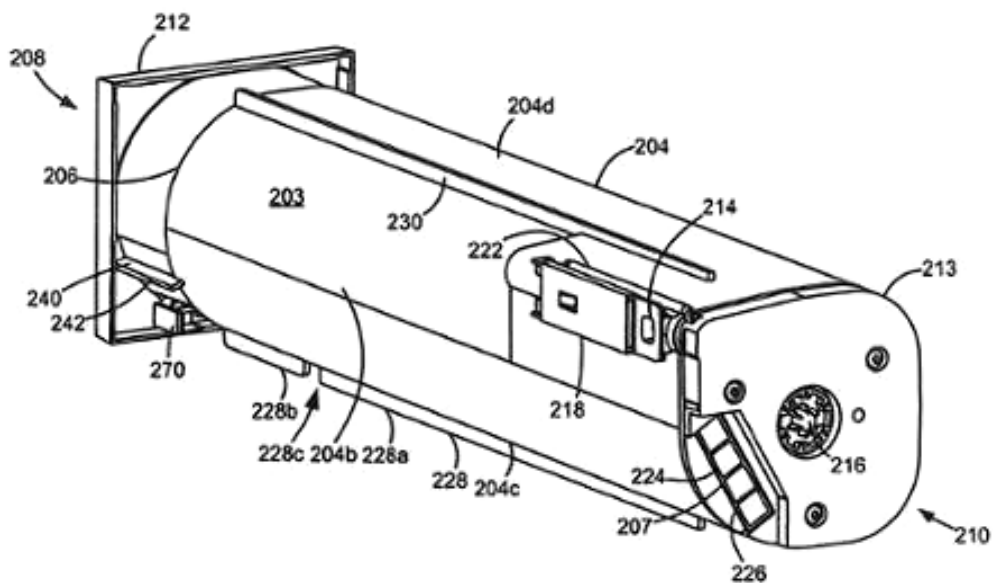
IP Law Department, Bldg. 082-1, 740 West New Circle Road, Lexington, KY 40550, United States of America

(72) LEEMHUIS, Michael, Craig (US); ANDERSON, James, Daniel (US); BAST, Charles, Alan (US)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **BỘ PHẬN THAY THẾ ĐƯỢC DÙNG CHO THIẾT BỊ TẠO HÌNH ẢNH QUANG ĐIỆN**

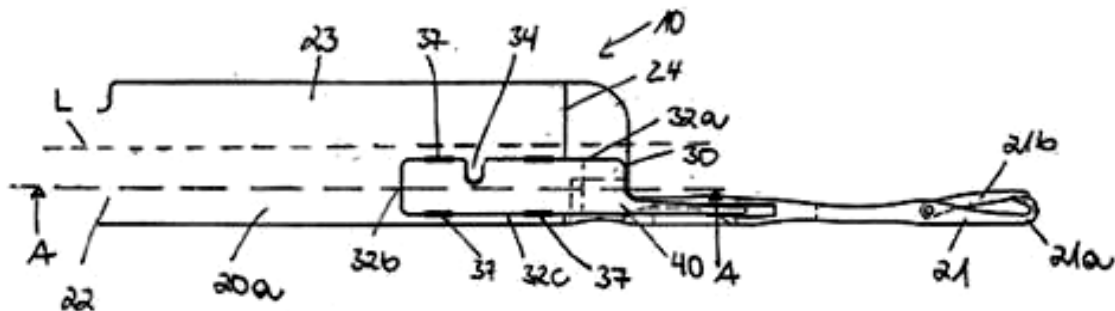
(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận thay thế được dùng cho thiết bị tạo hình ảnh quang điện theo một phương án ví dụ bao gồm thân dài kéo dài dọc theo đoạn chiều dài giữa phía trước và phía sau của thân. Thân có bình chứa để giữ mực. Thân bao gồm phần kéo dài hướng xuống từ đáy của thân gần phía sau của thân. Phần kéo dài có máng hướng xuống được tạo ra trong đó nối thông chất lỏng với bình chứa. Mặt phía sau của phần kéo dài không bị cản trở để nhận lực nghiêng theo hướng thuận về phía trước của thân dọc theo đoạn chiều dài. Lỗ tháo trên đáy của phần kéo dài nối thông chất lỏng với máng để chuyển mực ra khỏi bình chứa. Bộ phận thay thế được có thể bao gồm phần lồi định vị trên đáy của thân ở vị trí cuối cùng trên đáy của thân.



- (11) **1-0029975 B** (15) 30/09/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-05-25 00:00:00 338
 (21) 1-2015-04135
 (22) 27/10/2015
 (30) 14 190 561.2 27/10/2014 EP
 (51) **B23H 9/00; D04B 35/02; B23H 3/00**
 (73) **HUGO KERN & LIEBERS GMBH & CO. KG PLATINEN-UND FEDERNFABRIK (DE)**
 Dr.-Kurt-Steim-Strasse 35, 78713 Schramberg, Germany
 (72) Ulrich ECKMUELLER (DE); Jochen BRUESTLE (DE); Uwe STAIGER (DE); Andreas POLSTER (DE)
 (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
 (54) **KIM HOẶC PLATIN MÁY DỆT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KIM HAY PLATIN MÁY DỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến kim (10) hoặc platin (10') máy dệt trong đó có phần thân (20), với phần thân (20) có hai mặt bên (20a, 20b), về cơ bản được bố trí song song với nhau, và một bề mặt đầu nối (20c) kết nối các mặt bên (20a, 20b), và ít nhất phần thụt vào (30) được tạo ra ở ít nhất một trong hai mặt bên (20a) và/hoặc các bề mặt đầu nối, với phần thụt vào (30) được chế tạo bởi phương pháp gia công điện hóa chính xác.

Hơn thế nữa, sáng chế đề cập đến phương pháp để sản xuất kim (10) hoặc platin (10') cho các máy dệt trong đó có phần thân (20), với phần thân (20) có hai mặt bên (20a, 20b), về cơ bản được bố trí song song với nhau, và một bề mặt kết nối (20c) kết nối các mặt bên (20a, 20b), và ít nhất phần thụt vào (30) được tạo ra ở ít nhất một trong hai mặt bên (20a) và/hoặc các kết nối bề mặt, với ít nhất phần thụt vào (30) được sản xuất bởi phương pháp gia công điện hóa chính xác.



(11) 1-0029976 B	(15) 30/09/2021		
(45) 25/11/2021	404B	(43) 2017-09-25 00:00:00	354
(21) 1-2017-02812	(85) 24/07/2017		
(22) 31/12/2014	(86) PCT/CN2014/095931		31/12/2014
	(87) WO2016/106696		07/07/2016

(51) **H04W 88/08**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

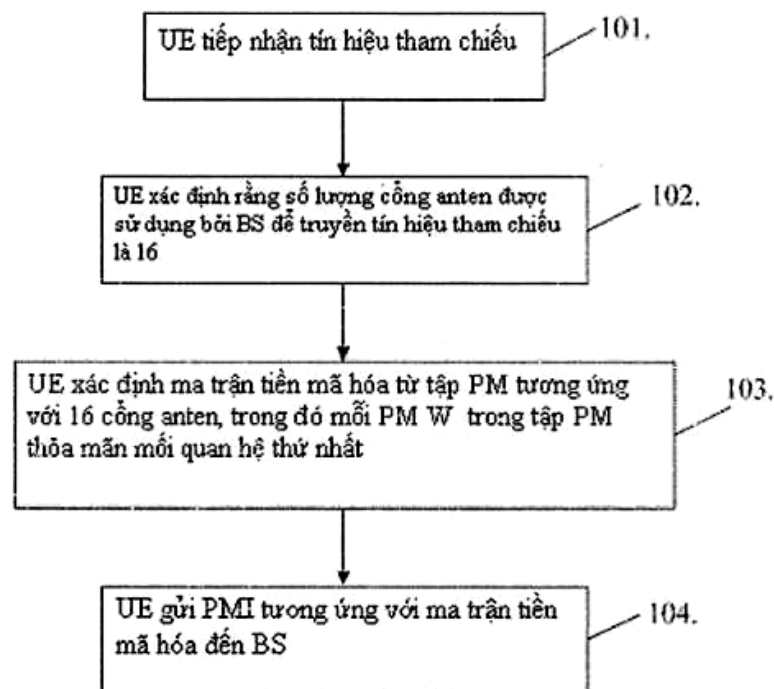
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong
518129, China

(72) Wu, Qiang (CN); Zhang, Leiming (CN); LIU, Jianqin (CN); LIU, Kunpeng (CN);
Liu, Jianghua (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP PHẢN HỒI BỘ CHỈ BÁO MA TRẬN TIỀN MÃ HÓA (PMI),
THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, VÀ TRẠM CƠ SỞ**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp phản hồi bộ chỉ báo ma trận tiền mã hóa, trong đó ngữ cảnh 3D MIMO (nhiều đầu vào nhiều đầu ra) có 16 cổng anten, các cổng anten có thể được mở rộng theo các hướng khác nhau do các cách thức cấu hình khác nhau của các cổng anten. Theo các phương án thực hiện sáng chế, các cách thức đếm cổng anten khác nhau được xác định theo các cấu hình khác nhau, sao cho trong tất cả các cấu hình khác nhau, ma trận có chiều bằng 8 và ma trận có chiều bằng 2 được xác định trong từ điển mã tiền mã hóa, và giá trị của PMI (bộ chỉ báo ma trận tiền mã hóa) được phản hồi để chỉ báo ma trận tiền mã hóa, nhờ đó đạt được hiệu quả giảm báo hiệu cấu hình và tiết kiệm các tài nguyên giao diện không gian.



- (11) **1-0029977 B** (15) 30/09/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2017-09-25 00:00:00 354
(21) 1-2017-02165 (85) 08/06/2017
(22) 10/12/2015 (86) PCT/JP2015/084703 10/12/2015
(30) 2014-251070 11/12/2014 JP (87) WO2016/093323 16/06/2016
(51) **C09D 175/04; B05D 7/24; C23C 26/00; C09D 7/12; B05D 7/14**
(73) **NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)**
15-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan
(72) Tomohiro IKO (JP); Ichiro OURA (JP); Toru TOKUTOME (JP); Masahiko ENDO (JP); Keiichi NAKAJIMA (JP)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
(54) **DUNG DỊCH XỬ LÝ BỀ MẶT KIM LOẠI, VẬT LIỆU KIM LOẠI ĐƯỢC XỬ LÝ BỀ MẶT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU KIM LOẠI ĐƯỢC XỬ LÝ BỀ MẶT**

(57) Sáng chế đề cập đến dung dịch xử lý bề mặt kim loại mà nhờ đó có thể thu được vật liệu kim loại được xử lý bề mặt có khả năng chịu ăn mòn tốt, độ bền xử lý, độ bền chịu hóa chất, độ kết dính lớp phủ màng, và khả năng chịu ăn mòn sau khi phủ. Dung dịch xử lý bề mặt kim loại này có nhóm isoxyanat bị chặn bởi chất chặn, và bao gồm isoxyanat bị chặn (A) có cấu trúc isoxyanurat và mạch polyalkyleneoxy, và nhựa hữu cơ (B) có ít nhất một loại nhóm chức được chọn từ nhóm chỉ bao gồm nhóm hydroxy, nhóm amino, nhóm sulfo, và nhóm carboxy. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu kim loại được xử lý bề mặt và vật liệu kim loại được xử lý bề mặt.

(11) **1-0029978 B** (15) 30/09/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2018-02-26 00:00:00 359
(21) 1-2017-00637 (85) 23/02/2017
(22) 15/05/2015 (86) PCT/US2015/031170 15/05/2015
(87) WO2016/186625 24/11/2016

(51) **B41J 2/175; H04N 1/60**

(73) **HEWLETT-PACKARD DEVELOPMENT COMPANY, L.P. (US)**

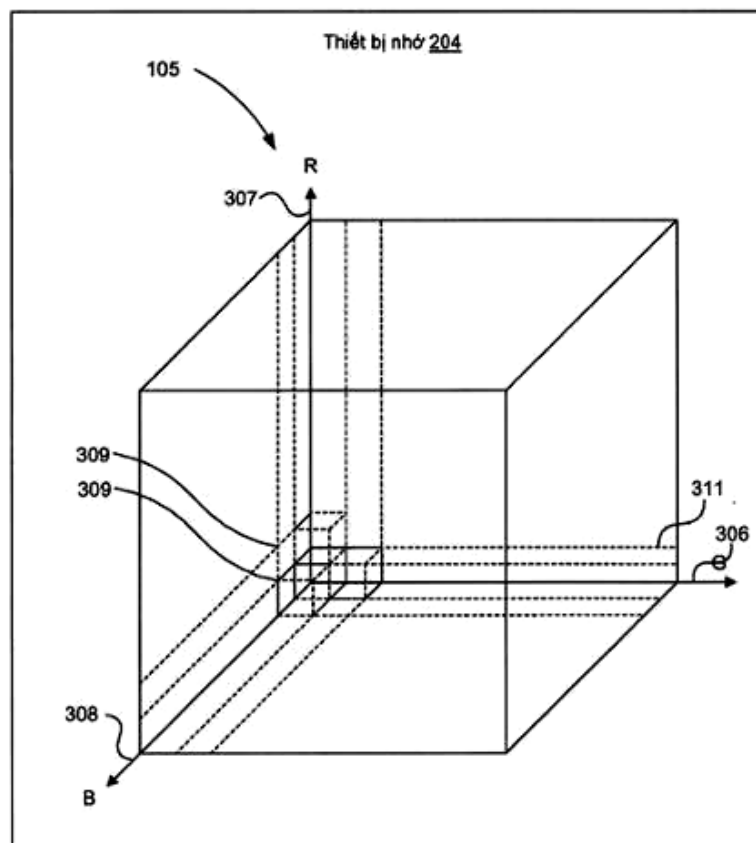
11445 Compaq Center Drive W., Houston, Texas 77070, United States of America

(72) GONDEK, Jay S. (US); NICHOLS, Stephen J. (US); WARD, Jefferson P. (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỘP MỰC IN**

(57) Theo một ví dụ, sáng chế mô tả hộp mực in và thiết bị nhớ chứa phần tiêu biểu của bảng màu đa chiều được nén. Bảng màu này bao gồm ít nhất một phần kích thước thấp của bảng màu đa chiều lưu trữ thông tin biến đổi màu ở độ phân giải thứ nhất và số các phần còn lại của bảng màu đa chiều lưu trữ thông tin biến đổi màu ở độ phân giải thứ hai. Ở bảng màu, độ phân giải thứ nhất lớn hơn độ phân giải thứ hai và ít nhất một bảng màu đa chiều được nén là để tạo ra bảng màu đa chiều chưa được nén độ phân giải cao, độ phân giải cao này ít nhất là cao bằng độ phân giải thứ nhất.



- | | | | |
|-------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0029979 B | | (15) 30/09/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2018-02-26 00:00:00 | 359 |
| (21) 1-2017-04851 | | (85) 01/12/2017 | |
| (22) 11/04/2016 | | (86) PCT/JP2016/061661 | 11/04/2016 |
| (30) 2015-110315 | 29/05/2015 | JP (87) WO2016/194480 A1 | 08/12/2016 |

(51) **A61F 13/496; A61F 13/49**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

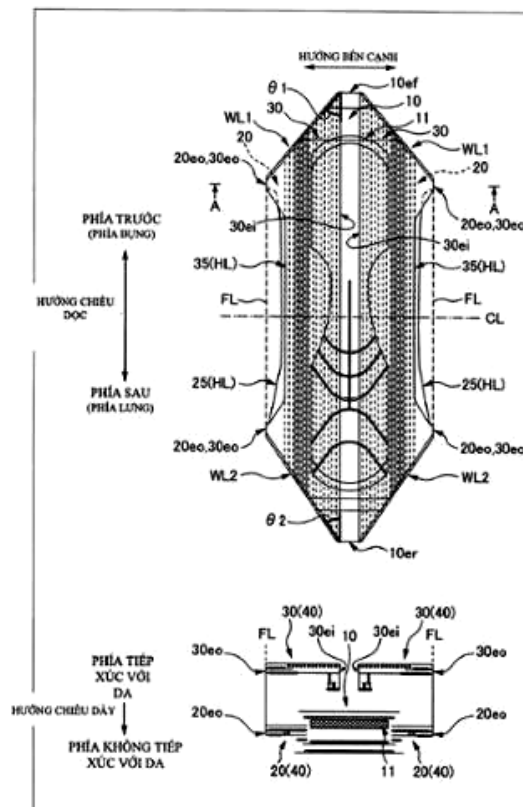
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

(72) NAKAJIMA, Kaiyo (JP); ETOH, Yumi (JP); NASHIKI, Kento (JP)

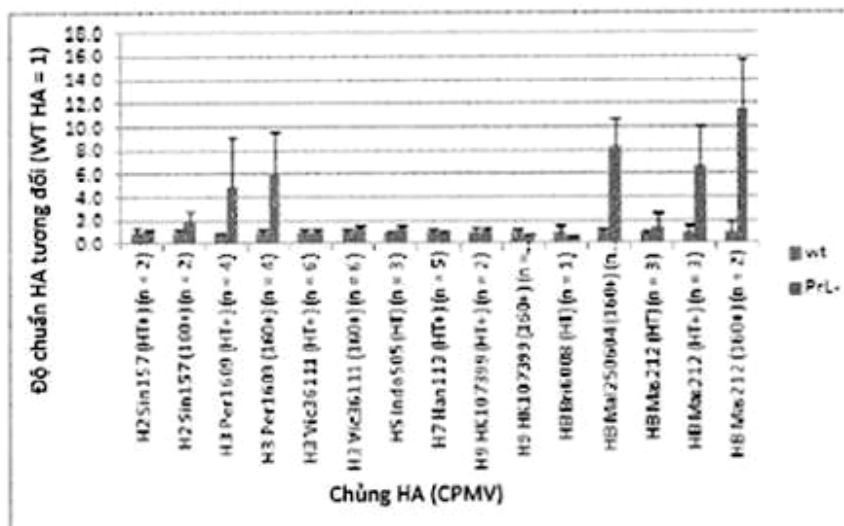
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút bao gồm: thân thẩm hút chính (10); phần chun quanh đui (20) mà được bố trí trên cả hai phía ngang của thân thẩm hút chính (10); và phần cạp (30) mà được bố trí đến một phần chông lên theo hướng chiều dày với thân thẩm hút chính (10) và phần chun quanh đui (20), trong khi vật dụng thẩm hút được kéo giãn dọc theo hướng dọc của thân thẩm hút chính (10). Tổng độ rộng phía ngang của phần cắt bỏ của cạp trước (35f) và phần cắt bỏ của chun quanh đui trước (25f) tại vị trí cách xa bởi, khoảng cách xác định trước, hướng vào trong theo chiều dọc từ đầu trước theo hướng dọc của vòng đui là bằng hoặc lớn hơn so với tổng của độ rộng phía bên cạnh của thắt lưng sau và các phần cắt bỏ của chun quanh đui sau (35r, 25r) tại vị trí cách xa, một khoảng cách xác định trước, hướng vào trong theo chiều dọc từ đầu sau theo hướng dọc của vòng đui.



- (11) **1-0029980 B** (15) 30/09/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-01-25 00:00:00 334
- (21) 1-2015-04038 (85) 21/10/2015
- (22) 28/03/2014 (86) PCT/CA2014/050326 28/03/2014
- (30) 61/806,227 28/03/2013 US (87) WO2014/153674 02/10/2014
 61/925,852 10/01/2014 US
 61/971,274 27/03/2014 US
- (51) *C12N 15/82; A61K 39/145; A61P 31/16; A61P 37/04; C12N 7/04; C12N 15/44; C12N 7/01; A01H 5/00; C07K 14/11*
- (73) **MEDICAGO INC. (CA)**
 1020 Route de l'Eglise, Suite 600, Quebec, Quebec G1V 3V9, Canada
- (72) COUTURE, Manon (CA); D'AOUST, Marc-Andre (CA); VEZINA, Louis-Philippe (CA)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HẠT TƯƠNG TỰ VIRUT (VLP) CÚM Ở THỰC VẬT, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HẠT TƯƠNG TỰ VIRUT, AXIT NUCLEIC ĐƯỢC SỬ DỤNG TRONG SẢN XUẤT HẠT TƯƠNG TỰ VIRUT VÀ VACCIN VÀ CHẾ PHẨM CHỨA HẠT TƯƠNG TỰ VIRUT**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra hạt tương tự virut (virus like particle - VLP) ở thực vật bao gồm hemagglutinin được cải biến. Phương pháp này bao gồm việc đưa axit nucleic bao gồm vùng điều hoà có hoạt tính ở thực vật và được liên kết theo cách hoạt động được với trình tự nucleotit mã hoá protein hemagglutinin (HA) cúm được cải biến vào trong thực vật, hoặc phần của thực vật, protein HA được cải biến bao gồm vòng phân giải protein được cải biến. Tiếp theo, ủ thực vật hoặc phần của thực vật trong các điều kiện mà cho phép sự biểu hiện của axit nucleic, do đó tạo ra VLP. Sáng chế cũng đề cập đến hạt tương tự virut (VLP) được tạo ra bằng phương pháp này và thực vật biểu hiện VLP này. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm và vaccin chứa VLP này và axit nucleic được sử dụng trong sản xuất VLP này.



- (11) **1-0029981 B** (15) 30/09/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2016-03-25 00:00:00 336
(21) 1-2015-05036 (85) 31/12/2015
(22) 10/06/2014 (86) PCT/US2014/041713 10/06/2014
(30) 61/833,799 11/06/2013 US (87) WO2014/201005 A1 18/12/2014

(51) **B41M 1/40; B41M 1/22**

(73) **BALL CORPORATION (US)**

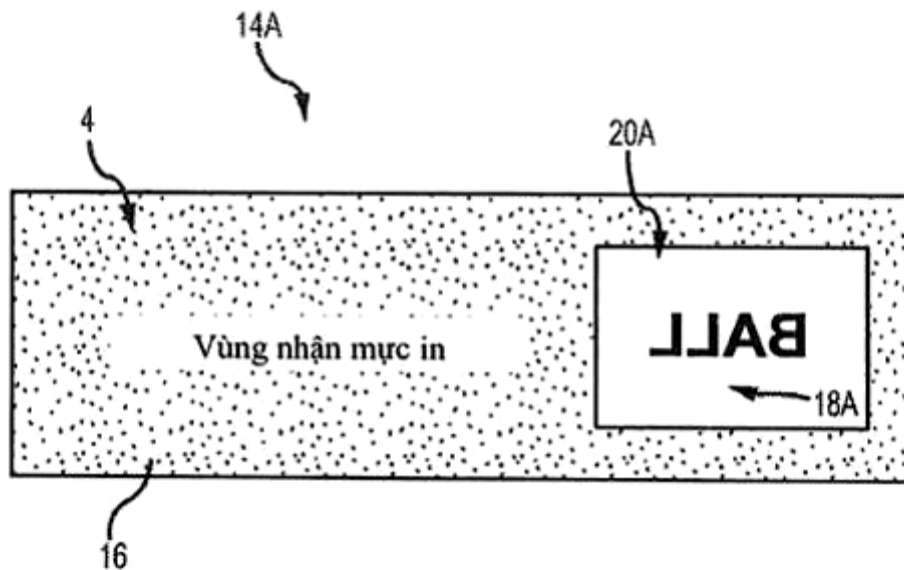
10 Longs Peak Drive, Broomfield, Colorado 80021, the United States of America

(72) Carreras, Chris (US)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ IN SỬ DỤNG BẢN IN PHOTOPOLYME MỀM**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sử dụng các bản in photopolyme mềm trong phương pháp in, và cụ thể hơn là, đề cập đến thiết bị và phương pháp in sử dụng các vật liệu photopolyme mềm để trang trí bề mặt ngoài của bình chứa bằng kim loại có hình ảnh và dấu hiệu phân biệt khác có độ phân giải cao.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0029982 B | | (15) 30/09/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2017-04-25 00:00:00 | 349 |
| (21) 1-2016-05121 | | (85) 28/12/2016 | |
| (22) 13/07/2015 | | (86) PCT/KR2015/007238 | 13/07/2015 |
| (30) 10-2014-0088543 | 14/07/2014 KR | (87) WO2016/010316 A1 | 21/01/2016 |

(51) **E03F 5/042; F16K 15/02; E03F 7/04**

(73) **KOREA MACHINERY IND. INC. (KR)**

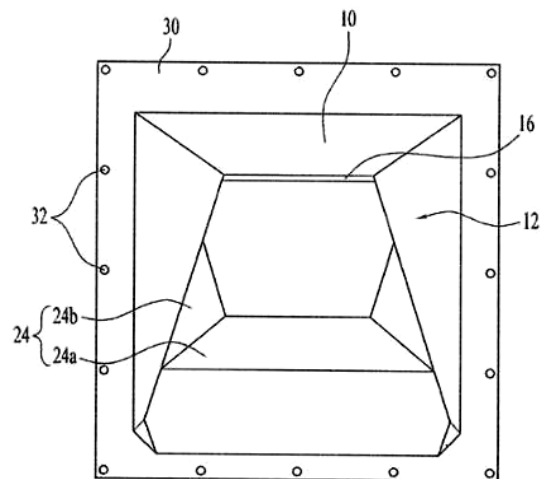
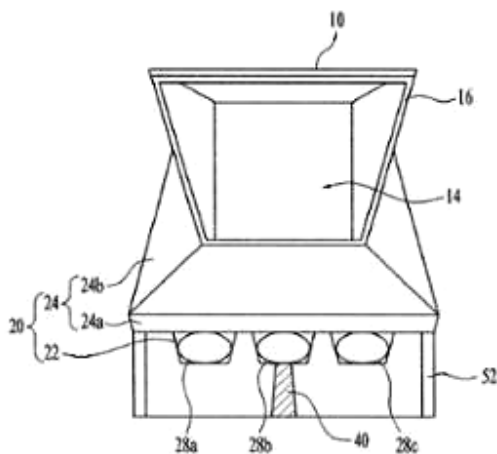
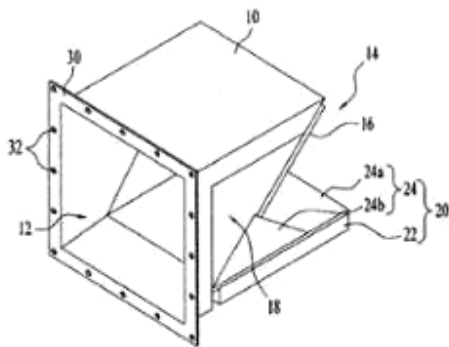
376-25, Hyundaiakia-ro, Namyang-eup, Hwaseong-si Gyeonggi-do 18279, Korea

(72) **KIM, Jongsun (KR)**

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ NGĂN DÒNG CHẢY NGƯỢC KHÔNG SỬ DỤNG ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị ngăn dòng chảy ngược không sử dụng điện bao gồm: thân có lỗ vào nước thải ở phía trước của nó, lỗ thoát nước thải ở phía sau của nó, và máng nước thải theo chiều dọc ở giữa đó; cửa được ghép xoay quanh trục với thân ở phía sau của nó để mở hoặc đóng lỗ thoát, trong đó cửa bao gồm: một số các chi tiết nối được sắp xếp cách nhau; và rãnh dẫn được bố trí trên các chi tiết nối để xoay quanh trục hướng lên thông qua lực nổi để đóng lỗ thoát, và để xoay quanh trục hướng xuống nhờ trọng lực khi không có dòng chảy ngược của nước thải để mở lỗ thoát, và sau đó dẫn nước thải từ lỗ thoát.



(11) 1-0029983 B	(15) 30/09/2021		
(45) 25/11/2021	404B	(43) 2016-12-26 00:00:00	345
(21) 1-2016-03998	(85) 21/10/2016		
(22) 21/03/2014	(86) PCT/EP2014/055720	21/03/2014	
	(87) WO2015/139772	24/09/2015	

(51) **H04L 1/18; H04W 36/18**

(73) **NOKIA SOLUTIONS AND NETWORKS OY (FI)**

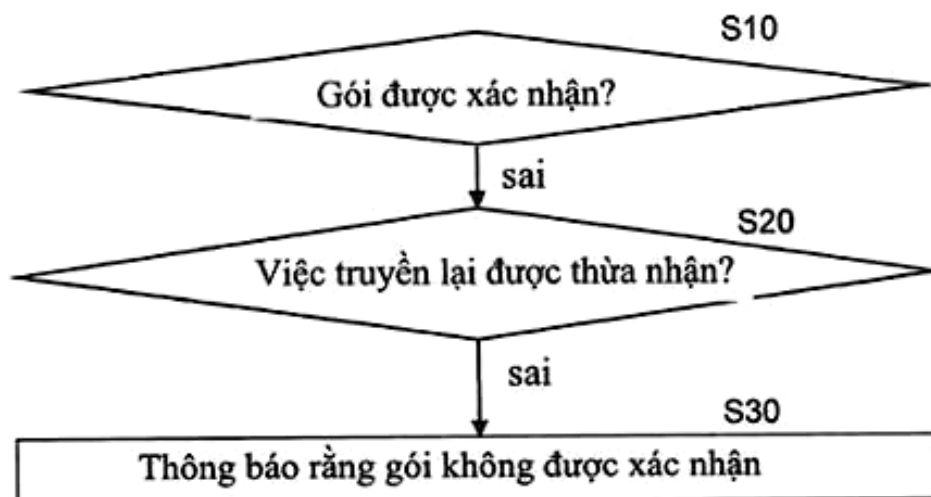
Karaportti 3, Espoo FI-02610, Finland

(72) JANUSZEWSKI, Maciej (PL); SEREBRYAKOV, Grigory (RU); RANTA-AHO, Karri Markus (FI); TRUSHANIN, Alexey (RU)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị và phương pháp truyền thông. Thiết bị truyền thông này bao gồm: ít nhất một bộ xử lý, và ít nhất một bộ nhớ để lưu trữ các lệnh cần được thực thi bởi bộ xử lý, trong đó ít nhất một bộ nhớ và các lệnh được tạo cấu hình để, với ít nhất một bộ xử lý, làm cho thiết bị này ít nhất thực hiện quyết định chế độ lặp trong số nhóm của các chế độ lặp mà thiết bị đầu cuối phải thực hiện đối với gói được gửi trong đó thiết bị đầu cuối không nhận được việc xác nhận, trong đó nhóm của các chế độ lặp bao gồm ít nhất hai trong số: truyền lại gói tại khoảng thời gian định trước không kể đến việc liệu khoảng thời gian định trước có được cấp phát cho thiết bị đầu cuối hay không, thông báo cho trạm cơ sở về việc xác nhận không được nhận, và loại bỏ gói; và lệnh cho thiết bị đầu cuối thực hiện chế độ lặp được quyết định.



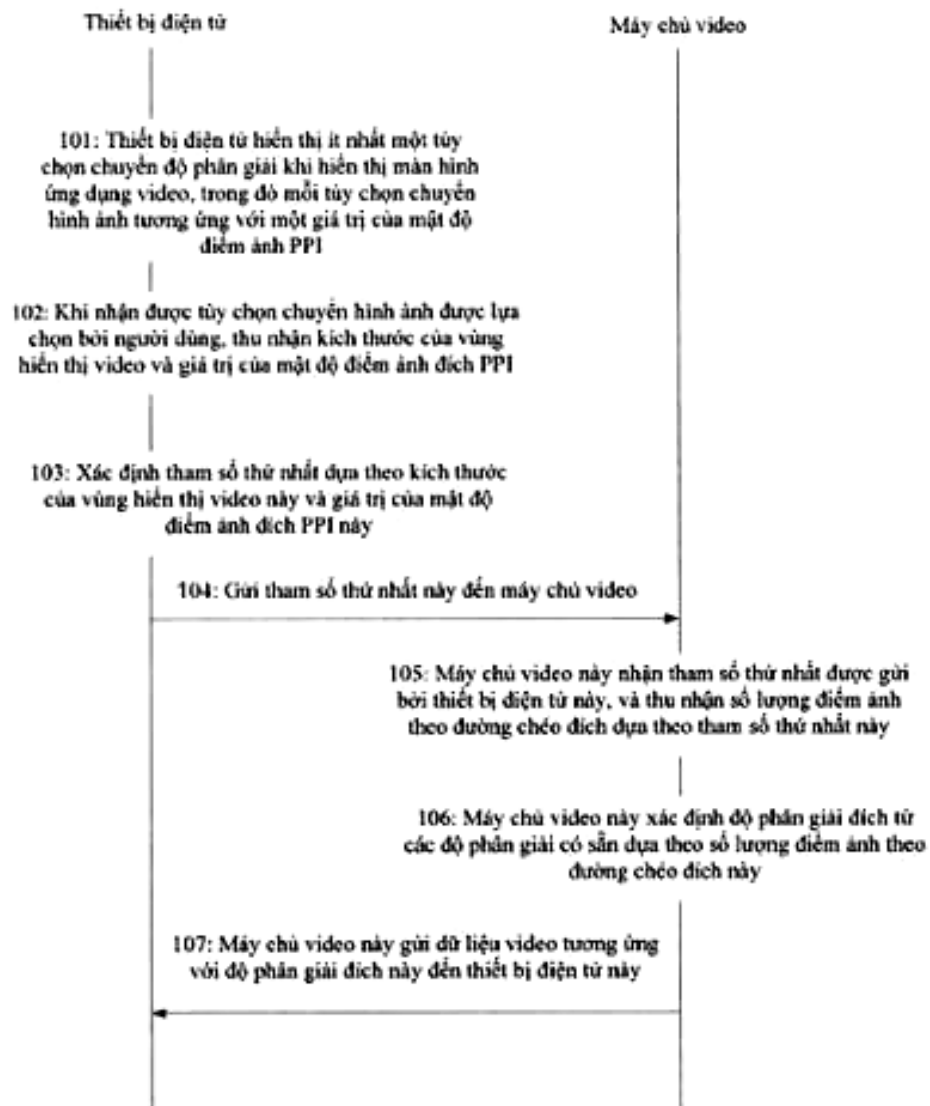
- (11) **1-0029984 B** (15) 30/09/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2017-05-25 00:00:00 350
(21) 1-2017-00823 (85) 07/03/2017
(22) 30/06/2015 (86) PCT/JP2015/068769 30/06/2015
(30) 2014-162998 08/08/2014 JP (87) WO2016/021334 11/02/2016
(51) **C01G 21/06; H01M 4/73; H01M 4/48; C01G 21/20; H01M 4/20**
(73) **HITACHI CHEMICAL COMPANY, LTD. (JP)**
9-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6606, Japan
(72) MUKAITANI Ichiroh (JP); SAKAMOTO, Takeo (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐIỆN CỰC DƯƠNG CỦA ẮC QUY AXIT-CHÌ**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất điện cực dương của ắc quy axit-chì được tạo ra bằng cách điền đầy vật liệu hoạt tính điện cực dương dạng bột nhão vào đế lưới được chế tạo bằng hợp kim chì, vật liệu hoạt tính điện cực dương dạng bột nhão được điều chế bằng cách nhào trộn vật liệu thô bao gồm bột chì chứa kim loại chì chứa thành phần chính là chì monoxit, trong đó bột chì là bột được điều chế bằng cách nghiền chì bằng cách sử dụng máy nghiền kiểu bi; bột được điều chế bằng cách nghiền chì trong trống của máy nghiền kiểu bi trong khi cấp không khí vào trống bằng cách sử dụng quạt thổi, và thu nhận bột bằng cách sử dụng quạt hút; bột chì có kích cỡ trung bình nằm trong khoảng từ 0,5 μ m đến 10 μ m; diện tích bề mặt riêng của bột chì nằm trong khoảng từ 1,5m²/g đến 2,3 m²/g; và kim loại chì có đường kính hạt trung bình T10 nằm trong khoảng từ 10 μ m đến 30 μ m khi trị số trung bình của các đường kính hạt của các hạt kim loại chì gấp mười với đường kính hạt lớn nhất được xác định là đường kính hạt trung bình T10 của kim loại chì khi kim loại chì được quan sát bằng cách sử dụng kính hiển vi luyện kim.

- (11) **1-0029985 B** (15) 30/09/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-11-25 00:00:00 344
- (21) 1-2016-03126 (85) 24/08/2016
- (22) 03/02/2015 (86) PCT/EP2015/052202 03/02/2015
- (30) 14153705.0 03/02/2014 EP (87) WO2015/114164 06/08/2015
 PCT/EP2014/064449 07/07/2014 EP
- (51) **A61K 35/74; A61K 9/14; A61K 36/63; A61K 9/10; A61K 31/716; A61K 36/07**
- (73) **APURANO PHARMACEUTICALS GMBH (DE)**
 Rabenkopfstraße 24a, 81545 Munich, Germany
- (72) BRAND, Werner (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỖN DỊCH NANO**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế hỗn dịch nano ổn định chứa ít nhất một nguyên liệu tự nhiên, bao gồm các bước sau: a. điều chế ít nhất một nguyên liệu tự nhiên có kích cỡ hạt (D_{100}) nhỏ hơn $320\mu\text{m}$; không phải là chiết xuất; b. phân tán ít nhất một nguyên liệu tự nhiên thu được ở bước a. trong dung môi; c. nghiền thể phân tán thu được ở bước b. đến kích cỡ hạt (D_{90}) nhỏ hơn 1000nm ($D_{90} < 1000\text{nm}$), trong đó ít nhất một nguyên liệu tự nhiên được phân tán trong bước b. ở hàm lượng nằm trong khoảng từ 0,5% đến 20% (khối lượng/khối lượng), tính theo tổng hàm lượng dung môi sử dụng trong hỗn dịch nano, và trong đó bước phân tán b. hoặc bước nghiền c. bao gồm công đoạn bổ sung chất ổn định; trong đó chất ổn định được chọn từ nhóm bao gồm phospholipit; polysorbat; hydroxypropyl xenluloza, hydroxypropyl metylxenluloza và polyvinylpyrrolidon; copolyme ba khối dạng không ion; copolyvinylpyrrolidon; caprylocaproyl polyoxyl-8 glyxerit; lauraoyl polyoxyl-32 glyxerit; gelatin; lecithin (phosphatit); gôm acacia; cholesterol; tragacanth; polyoxyetylen alkyl ete; dẫn xuất dầu thầu dầu polyoxyetylen; este của axit béo và polyoxyetylen sorbitan; este của axit béo và sorbitan; polyetylen glycol; polyoxyetylen stearat; monoglyxertit và diglyxerit; silic dioxit dạng keo; natri dodexylsulfat; magie nhôm silicat; trietanolamin; axit stearic; canxi stearat; glyxerol monostearat; rượu xetostearylic; sáp nhũ hóa xetomacrogol; rượu mạch ngắn và mạch trung bình; oleoyl polyoxyl-6 glycerit; plurol oleique; propan-1,2,3-triol, rượu polyvinylic và dioctyl natri sulfosuccinat; trong đó ít nhất một nguyên liệu tự nhiên được chọn từ nhóm bao gồm thực vật, vi khuẩn lam, tảo và nấm.

- (11) **1-0029986 B** (15) 30/09/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2016-11-25 00:00:00 344
(21) 1-2016-03182 (85) 26/08/2016
(22) 18/03/2014 (86) PCT/CN2014/073569 18/03/2014
(30) 201410039780.0 27/01/2014 CN (87) WO2015/109645 A1 30/07/2015
(51) **G03F 7/00; C09D 11/10**
(73) **TAIYO INK (SUZHOU) CO., LTD.** (CN)
No.26 Taishan Road, Suzhou New District, Suzhou City, Jiangsu 215129 China
(72) YONEMOTO, Mamoru (JP); PU, Guobin (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CHẾ PHẨM NHỰA CẢM QUANG CÓ THỂ HIỆN ẢNH KIỀM, MÀNG KHÔ, SẢN PHẨM LƯU HÓA VÀ BẢNG MẠCH IN NỘI DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa cảm quang có thể hiện ảnh kiềm, màng khô, sản phẩm lưu hóa, và bảng mạch in nội dây. Chế phẩm nhựa cảm quang có thể hiện ảnh kiềm chứa nhựa hòa tan trong kiềm (A), chất khơi mào quang trùng hợp (B), thành phần rắn nhiệt (C), chất tăng tốc rắn nhiệt (D), và barit (E).

- (11) **1-0029987 B** (15) 30/09/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-06-25 00:00:00 363
- (21) 1-2018-01660 (85) 18/04/2018
- (22) 29/09/2015 (86) PCT/CN2015/091134 29/09/2015
- (87) WO2017/054142A1 06/04/2017
- (51) **H04N 7/173**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong
518129, China
- (72) PAN, Linghan (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG THU NHẬN DỮ LIỆU VIDEO VÀ MÔI TRƯỜNG LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**
- (57) Sáng chế liên quan đến lĩnh vực công nghệ truyền tải dữ liệu đa phương tiện dưới dạng dòng liên tục, và đề xuất phương pháp, thiết bị, và hệ thống thu nhận dữ liệu video và môi trường lưu trữ đọc được bằng máy tính, để giải quyết vấn đề sau đây trong lĩnh vực này: Khi băng thông mạng và khả năng xử lý của CPU tương đối cao, có thể cung cấp dữ liệu video ở độ phân giải cực cao, tuy nhiên dữ liệu video ở độ phân giải cực cao này không thể cải thiện trải nghiệm thị giác của người dùng và chiếm băng thông tương đối lớn. Phương pháp này bao gồm: khi nhận được tùy chọn chuyển độ phân giải được lựa chọn bởi người dùng, thu nhận, bằng thiết bị điện tử, giá trị của PPI tương ứng với tùy chọn chuyển độ phân giải được lựa chọn bởi người dùng này và kích thước của vùng hiển thị video và xác định tham số thứ nhất cần gửi tới máy chủ video dựa theo hai tham số này; và thu nhận số lượng điểm ảnh theo đường chéo đích dựa theo tham số thứ nhất này bởi máy chủ video này sau khi nhận được tham số thứ nhất này, xác định độ phân giải đích từ các độ phân giải có sẵn dựa theo số lượng điểm ảnh theo đường chéo đích này, và gửi dữ liệu video tương ứng với độ phân giải đích này đến thiết bị điện tử này. Phương pháp này được áp dụng cho quy trình trong đó thiết bị điện tử này điều chỉnh độ nét của dữ liệu video này.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0029988 B | | (15) 01/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2018-03-26 00:00:00 | 360 |
| (21) 1-2017-05185 | | (85) 21/12/2017 | |
| (22) 11/04/2016 | | (86) PCT/JP2016/061660 | 11/04/2016 |
| (30) 2015-126654 | 24/06/2015 | JP (87) WO2016/208255 A1 | 29/12/2016 |

(51) **A61F 13/533; A61F 13/49**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

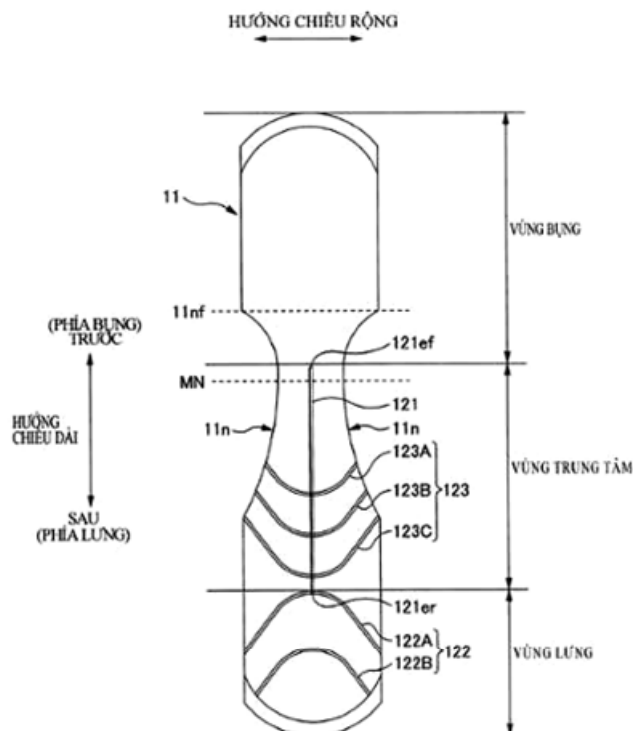
182, Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

(72) ETOH, Yumi (JP); NAKAJIMA, Kaiyo (JP); MIYAMAE, Naomu (JP); TANAKA, Yoshinori (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút có hướng chiều dài, hướng chiều rộng, và hướng chiều dày vuông góc với nhau, vật dụng thẩm hút này bao gồm: thân thẩm hút (11) là phần thẩm hút chất lỏng, thân thẩm hút (11) này bao gồm phần rãnh thứ nhất (121) được tạo ra dọc theo hướng chiều dài, phần rãnh thứ nhất (121) dùng để dẫn hướng thân thẩm hút (11) để được gấp lại theo hướng chiều dày, và các phần rãnh thứ hai (122) được tạo ra để giao cắt với đường dọc theo hướng chiều dài đi qua tâm theo hướng chiều rộng của phần rãnh thứ nhất (121), các phần rãnh thứ hai (122) được xếp thẳng hàng theo hướng chiều dài, khi thân thẩm hút (11) đang ở trạng thái phẳng, phần rãnh thứ hai (122) được bố trí ở phía sau cùng theo hướng chiều dài trong số nhiều phần rãnh thứ hai (122) mà tách biệt với phần đầu sau theo hướng chiều dài của phần rãnh thứ nhất (121).



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0029989 B | (15) 01/10/2021 | | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2020-09-25 00:00:00 | 390 |
| (21) 1-2020-04167 | | (85) 17/07/2020 | |
| (22) 20/12/2017 | | (86) PCT/JP2017/045795 | 20/12/2017 |
| | | (87) WO2019/123580 | 27/06/2019 |

(51) **D21C 5/02; C08J 11/00; B09B 3/00; B09B 5/00**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

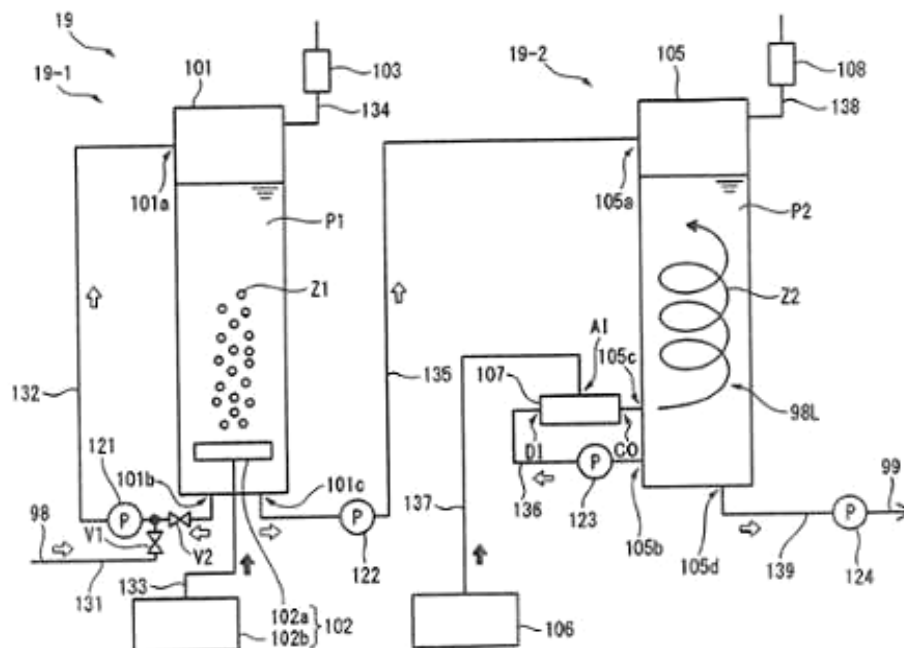
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) KONISHI, Takayoshi (JP); HIRAOKA, Toshio (JP); KATO, Takashi (JP);
KURITA, Noritomo (JP)

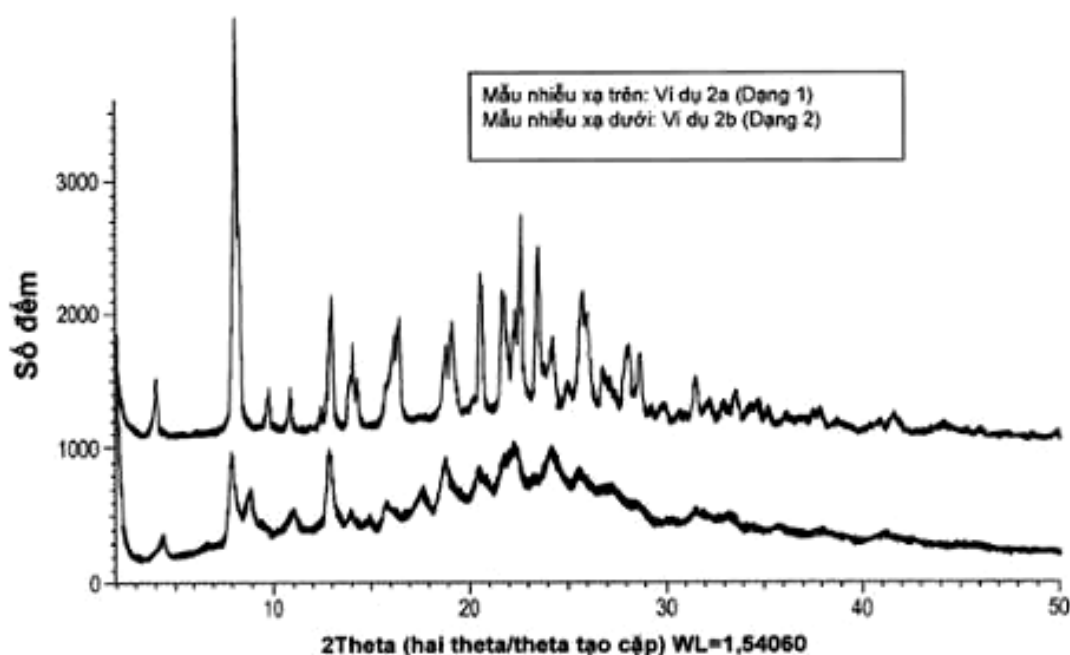
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT SỢI BỘT GIẤY TÁI CHẾ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mà có thể sản xuất sợi bột giấy tái chế hiệu quả cao trong khi loại bỏ polyme thấm nước cao từ sợi bột giấy một cách thích hợp trong bước sản xuất sợi bột giấy tái chế từ hỗn hợp sợi bột giấy và polyme thấm nước cao. Phương pháp này bao gồm: bước cấp (S19-2a) để cấp dung dịch nước chứa hỗn hợp (98) vào cửa cấp chất lỏng dẫn động (DI) của bộ phun (107) và đồng thời cấp, vào cửa cấp chất lỏng hút vào (AI) của bộ phun, chất khí (Z2) mà có khả năng làm thoái biến polyme thấm nước cao khiến cho polyme bị thoái biến có thể phân hủy; và bước xử lý (S19-2b) để xả, từ cửa xả chất lỏng được trộn (CO) của bộ phun tức là được nối với phần dưới của bể xử lý (105), chất lỏng được trộn, mà được tạo ra khi dung dịch nước và chất khí được trộn trong bộ phun, vào chất lỏng xử lý (P2) trong bể xử lý, để khử polyme thấm nước cao trong hỗn hợp. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị sản xuất sợi bột giấy tái chế.

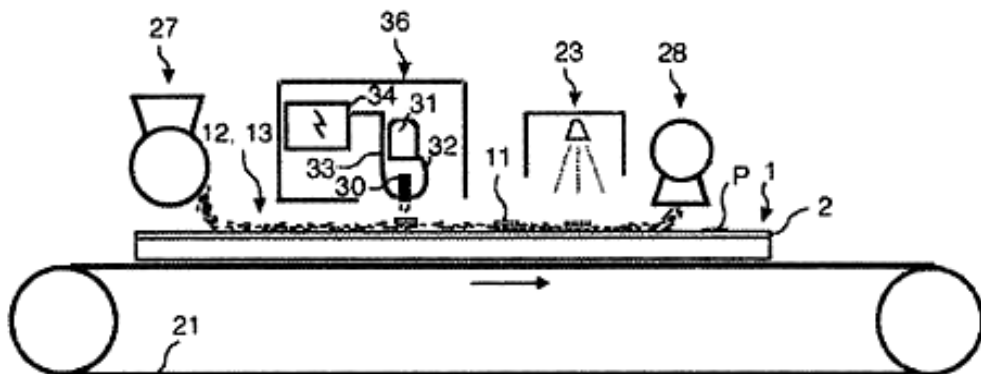


- (11) **1-0029990 B** (15) 01/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-08-25 00:00:00 341
- (21) 1-2016-01102 (85) 28/03/2016
- (22) 25/09/2014 (86) PCT/US2014/057343 25/09/2014
- (30) 61/883,530 27/09/2013 US (87) WO2015/048217 02/04/2015
 14/289,224 28/05/2014 US
 14/289,251 28/05/2014 US
- (51) *A01N 43/00; C07D 501/60; A61K 31/546; C07D 501/00; A61K 31/00; A61K 31/431*
- (73) **MERCK SHARP & DOHME CORP.** (US)
 126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-0907, United States of America
- (72) HWANG, You Seok (US); DAMOUR, Nicole, Miller (US); DUONG, Lisa (US); JURKAUSKAS, Valdas (CA); MOSHOS, Kristos, Adrian (US); MUDUR, Sanjay (IN); OVAT, Asli (TR); TERRACCIANO, Joseph (US); WOERTINK, Jason (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỢP CHẤT CEFTOLOZANE SULFAT Ở DẠNG RẮN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các dạng rắn của ceftolozane sulfat, cũng như dược phẩm chứa ceftolozane sulfat dạng 1 và/hoặc ceftolozane sulfat dạng 2. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tạo ra các dạng ceftolozane sulfat rắn mà làm tăng ổn định cho ceftolozane.



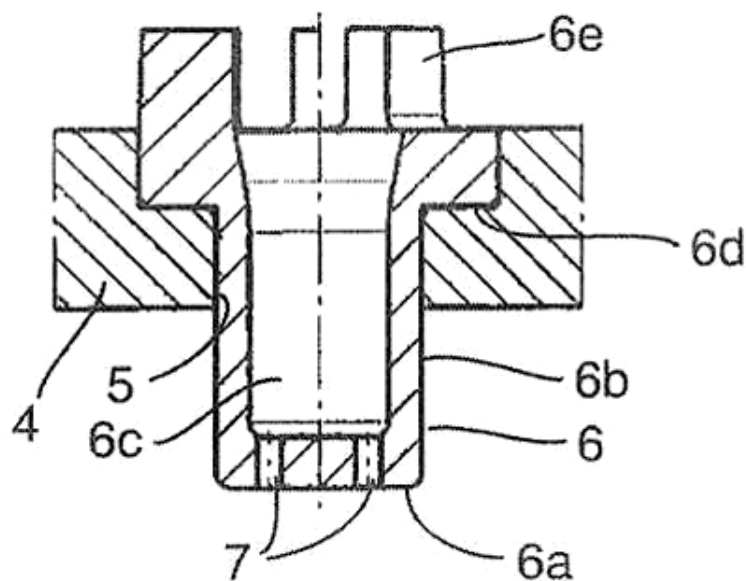
- (11) **1-0029991 B** (15) 01/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2015-05-25 00:00:00 326
 (21) 1-2015-00544 (85) 12/02/2015
 (22) 12/07/2013 (86) PCT/SE2013/050898 12/07/2013
 (30) 61/675,971 26/07/2012 US (87) WO2014/017972 A1 30/01/2014
 1250898-2 26/07/2012 SE
 (51) **B05D 5/06; B44C 5/04; B41M 7/00; B44C 1/00; B41J 3/44; B41M 3/00**
 (73) **CERALOC INNOVATION AB (SE)**
 Prästavägen 513, 263 65 VIKEN, Sweden
 (72) Darko PERVAN (SE)
 (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO ẢNH IN KỸ THUẬT SỐ TRÊN BỀ MẶT CỦA TẤM XÂY DỰNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ảnh in kỹ thuật số (P) bằng các chất màu (12) trên bề mặt (2) của tấm xây dựng (1). Phương pháp này bao gồm các bước: rải các chất màu khô (12) trên bề mặt (2), dính một phần của các chất màu khô vào bề mặt (2), loại bỏ các chất màu khô không dính khỏi bề mặt để một ảnh được tạo bằng kỹ thuật số (P) được tạo ra bởi các chất màu đã dính (12), và truyền nhiệt và lực ép lên bề mặt (2) của tấm xây dựng (1). Bước dính một phần của các chất màu khô vào bề mặt (2) nêu trên bao gồm phủ một chất lỏng (11) bằng một đầu phủ kỹ thuật số (30).

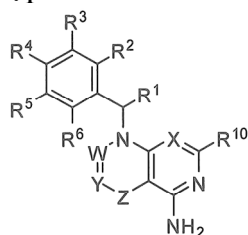


- (11) **1-0029992 B** (15) 01/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-06-25 00:00:00 363
 (21) 1-2017-05123
 (22) 18/12/2017
 (30) DE 10 2016 225 987.3 22/12/2016 DE
 (51) **B05B 1/18**
 (73) **HANSGROHE SE (DE)**
 Austraße 5-9, 77761, Schiltach, Germany
 (72) BUTZKE, Klaus (DE); ERATH, Steffen (DE); GLUNK, Günter (DE);
 KALMBACH, Mare (DE)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ PHUN TIA VÒI SEN VÀ THIẾT BỊ VÒI SEN SỬ DỤNG THIẾT BỊ PHUN TIA VÒI SEN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phun tia vòi sen và thiết bị vòi sen có thiết bị phun tia vòi sen này. Thiết bị phun tia vòi sen bao gồm đĩa phun tia (4) có ít nhất một lỗ phun tia (5), và bao gồm đầu phun tia (7) được bố trí trong lỗ phun tia, và đầu vòi sen bao gồm thiết bị phun tia vòi sen này. Với thiết bị phun tia vòi sen theo sáng chế, đầu phun tia có dạng bình với đáy ở phía đầu ra (6a), thành bên (6b) và buồng rộng (6c) giới hạn bởi đáy và thành bên, trong đó đáy được bố trí đối diện theo hướng đầu ra tia và bao gồm nhiều lỗ phun tia mịn (7). Đáy và thành bên của đầu phun tia được làm bằng vật liệu dẻo và đầu phun tia được cấu hình để biến dạng bằng cách phồng đáy của nó và/hoặc thành bên của nó, để đáp ứng với áp lực hoạt động của chất lỏng xuất hiện trong buồng rộng. Thiết bị phun tia vòi sen theo sáng chế được sử dụng cho thiết bị vòi sen vệ sinh.

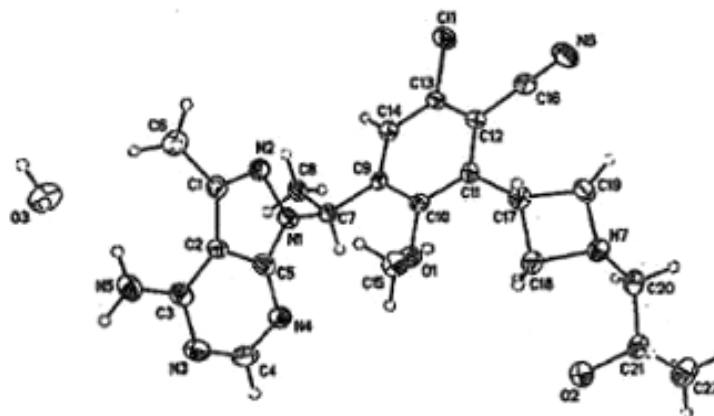


- (11) **1-0029993 B** (15) 01/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2014-09-25 00:00:00 318
- (21) 1-2014-01001 (85) 27/03/2014
- (22) 31/08/2012 (86) PCT/US2012/053398 31/08/2012
- (30) 61/530,866 02/09/2011 US (87) WO2013/033569 07/03/2013
 61/594,882 03/02/2012 US
 61/677,445 30/07/2012 US
- (51) **C07D 471/04; A61P 1/00; A61P 17/00; A61P 19/00; C07D 487/04; A61P 29/00; A61P 35/00; A61K 31/519; A61P 27/00**
- (73) **INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)**
 1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America.
- (72) LI, Yun-Long (US); YAO, Wenqing (US); COMBS, Andrew, P. (US); YUE, Eddy, W. (US); MEI, Song (CN); ZHU, Wenyu (US); GLENN, Joseph (US); MADUSKUIE, Thomas, P., Jr. (US); SPARKS, Richard, B. (US); DOUTY, Brent (US); HE, Chunhong (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỢP CHẤT HETEROXYCLYLAMIN LÀM CHẤT ỨC CHẾ PI3K VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất các hợp chất là dẫn xuất heterocyclylamin có công thức I:



(I)

trong đó các biến số được xác định trong bản mô tả này, mà điều biến hoạt tính của các phosphoinositit 3-kinaza (PI3K) và có thể được dùng để điều trị các bệnh có liên quan đến hoạt tính của PI3K bao gồm, ví dụ, các rối loạn do bệnh viêm, các rối loạn miễn dịch, bệnh ung thư, và các bệnh khác. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất dược phẩm chứa các hợp chất này.



- (11) **1-0029994 B** (15) 01/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2015-11-25 00:00:00 332
(21) 1-2015-02748 (85) 28/07/2015
(22) 20/02/2014 (86) PCT/US2014/017239 20/02/2014
(30) 13/773,771 22/02/2013 US (87) WO2014/130598 28/08/2014

(51) **A43D 25/07; A43D 9/00; A43D 3/02**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

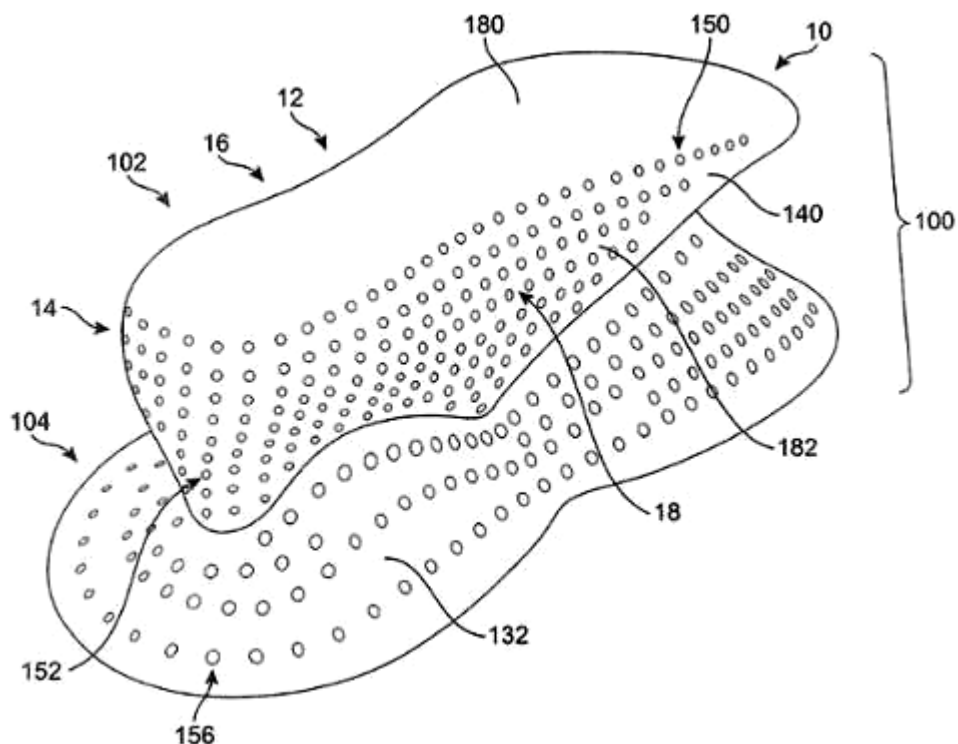
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

(72) FISHER Sam (GB); KILMER Jared M (US); BEREND Thomas (US); LE Tony H. (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **MŨ GIÀY DÙNG CHO GIÀY DÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO MŨ GIÀY DÙNG CHO GIÀY DÉP**

- (57) Sáng chế đề cập đến mũ giày dùng cho giày dép và phương pháp chế tạo mũ giày dùng cho giày dép. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống để tạo ra các mũ giày dùng cho các giày dép. Hệ thống gồm có bộ khuôn giày cũng như hệ thống ép để tạo ra các mũ giày với bộ khuôn giày. Bộ khuôn giày bao gồm bộ phận khuôn giày và bộ phận đế. Bộ phận khuôn giày được đảo ngược sao cho bề mặt dưới của bộ phận khuôn giày được định hướng cách xa khỏi bộ phận đế.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0029995 B | (15) 01/10/2021 | | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2017-09-25 00:00:00 | 354 |
| (21) 1-2017-02408 | (85) 27/06/2017 | | |
| (22) 28/11/2014 | (86) PCT/CN2014/092587 | | 28/11/2014 |
| | (87) WO2016/082224 | | 02/06/2016 |

(51) **H04W 16/28**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

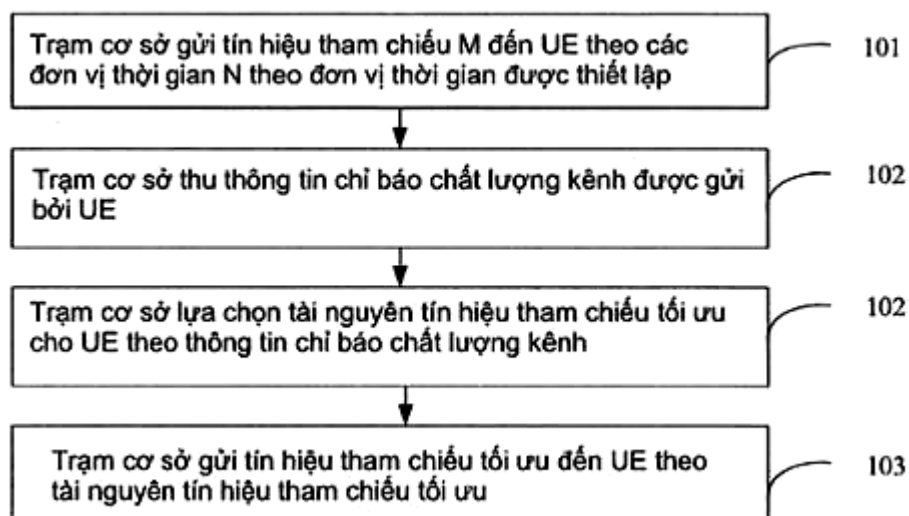
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIU, Jianqin (CN); Wu, Qiang (CN); ZHOU, Yongxing (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO CẤU HÌNH TÀI NGUYÊN, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ TRẠM CƠ SỞ**

(57) Sáng chế theo các phương án của nó đề xuất phương pháp tạo cấu hình tài nguyên, thiết bị người dùng và trạm cơ sở và liên quan đến lĩnh vực truyền thông, tín hiệu tham chiếu được dùng để đo và thời gian tốn thêm của phép đo tương ứng và thông tin phản hồi được giám. Giải pháp cụ thể là như sau: Trạm cơ sở gửi M tín hiệu tham chiếu đến thiết bị người dùng (User Equipment, UE) theo N đơn vị thời gian trong bộ thiết lập đơn vị thời gian, trong đó tín hiệu tham chiếu được sử dụng bởi UE để thực hiện việc đo chất lượng kênh, và mỗi tín hiệu tham chiếu trong M tín hiệu tham chiếu tương ứng với một đoạn tin mã trộn mã hoá trước; thu thông tin chỉ báo chất lượng kênh được gửi bởi UE trong đó thông tin chỉ báo chất lượng kênh được xác định bởi UE theo M tín hiệu tham chiếu; lựa chọn tín hiệu tham chiếu tối ưu đối với UE theo thông tin chỉ báo chất lượng kênh; và gửi tín hiệu tham chiếu tối ưu đến UE. Sáng chế dùng để tạo cấu hình tín hiệu tham chiếu.



- (11) **1-0029996 B** (15) 04/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2015-01-26 00:00:00 322
(21) 1-2014-03442 (85) 15/10/2014
(22) 01/04/2013 (86) PCT/JP2013/059963 01/04/2013
(30) 2012-095663 19/04/2012 JP (87) WO2013/157379 A1 24/10/2013
(51) **B32B 15/09; B65D 8/16; B65D 65/40**
(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
(72) NAKAGAWA, Yusuke (JP); KITAGAWA, Junichi (JP); YAMANAKA, Yoichiro (JP); TOBIYAMA, Yoichi (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **TẤM KIM LOẠI DẠNG LỚP VÀ VẬT CHỨA THỰC PHẨM DẠNG LON LÀM TỪ TẤM KIM LOẠI NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm kim loại dạng lớp bao gồm tấm kim loại, lớp nhựa polyeste thứ nhất và lớp nhựa polyeste thứ hai và lớp nhựa polyeste thứ nhất chứa (30%) theo khối lượng đến 60% theo khối lượng của: polyetylen terephthalat; hoặc polyetylen terephthalat đồng trùng hợp có hàm lượng thành phần đồng trùng hợp là dưới (6%) mol; và (40%) theo khối lượng đến (70%) theo khối lượng của polybutylen terephthalat, lớp nhựa polyeste thứ hai là polyetylen terephthalat đồng trùng hợp có hàm lượng thành phần đồng trùng hợp là dưới (14%) mol, các sự định hướng phân còn lại của các lớp nhựa polyeste thứ nhất và thứ hai là nhỏ hơn (20%) và màng các chiều dày (X) và (Y) của các lớp nhựa polyeste thứ nhất và thứ hai trước bước tạo hình thỏa mãn các điều kiện được xác định từ trước.

(11) 1-0029997 B		(15) 04/10/2021	
(45) 25/11/2021	404B	(43) 2018-02-26 00:00:00	359
(21) 1-2017-04643		(85) 21/11/2017	
(22) 29/02/2016		(86) PCT/JP2016/056116	29/02/2016
(30) 2015-104888	22/05/2015 JP	(87) WO2016/189914	01/12/2016

(51) **A61F 13/511**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

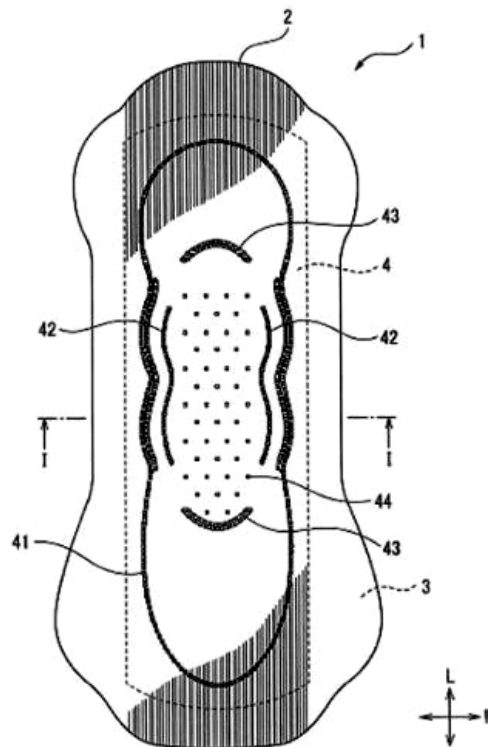
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) HASHINO, Akira (JP); UDA, Masashi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút mà có thể giảm tuyệt đối sự tách rời giữa tấm trên và thân thẩm hút, do đó cho phép duy trì được ổn định hiệu quả thẩm hút, trong khi duy trì cảm giác dễ chịu cho da của tấm trên. Ở vật dụng thẩm hút này, tấm trên (2) có nhiều phần nhô lên (11) được kéo dài theo hướng chiều dài và được hình thành ở các khoảng cách xác định trước theo hướng chiều rộng, và nhiều phần trũng được kéo dài theo hướng chiều dài và được hình thành giữa các phần nhô lên (11). Phần trũng (12) có phần rãnh thứ nhất (21) bao gồm phần đáy thứ nhất (22), và nhiều phần rãnh thứ hai (26) được hình thành phía trong phần rãnh thứ nhất (21). Phần rãnh thứ hai (26) bao gồm phần đáy thứ hai (28) có mật độ sợi cao nhất của tấm trên (2). Phần ở bề mặt thứ hai (2b) của phần trên (13) của phần nhô lên (11) không được kết nối vào thân thẩm hút (4). Phần đáy thứ hai (28) của phần rãnh thứ hai (26) của phần trũng (12) được kết nối vào thân thẩm hút (4).



- (11) **1-0029998 B** (15) 04/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2018-01-25 00:00:00 358
(21) 1-2017-04352 (85) 31/10/2017
(22) 11/03/2016 (86) PCT/KR2016/002480 11/03/2016
(30) 10-2015-0055495 20/04/2015 KR (87) WO2016/171392 27/10/2016
(51) **C07K 14/195; C07K 14/34**
(73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
(72) PARK, Sang Hee (KR); KIM, Hyung Joon (KR); KIM, Nam Hyun (KR); MOON,
Jun Ok (KR); OH, Jeong Seok (KR); RYU, Song-Gi (KR); CHOI, Hyang (KR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **POLYPEPTIT CÓ HOẠT TÍNH KÌM HÃM GLUCONAT, VI SINH VẬT
BIỂU HIỆN POLYPEPTIT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT L-LYSIN**

(57) Sáng chế đề cập đến biến thể kim hãm gluconat mới, vi sinh vật chứa biến thể này,
và phương pháp sản xuất L-lysin bằng cách sử dụng biến thể này.

(11) 1-0029999 B			(15) 04/10/2021	
(45) 25/11/2021	404B		(43) 2018-02-26 00:00:00	359
(21) 1-2017-04414			(85) 06/11/2017	
(22) 06/04/2016			(86) PCT/KR2016/003612	06/04/2016
(30) 62/143,603	06/04/2015	US	(87) WO2016/163759 A1	13/10/2016
62/172,946	09/06/2015	US		
62/191,309	10/07/2015	US		
15/089,314	01/04/2016	US		

(51) **H04L 1/00; H04W 52/34; H04L 5/00**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

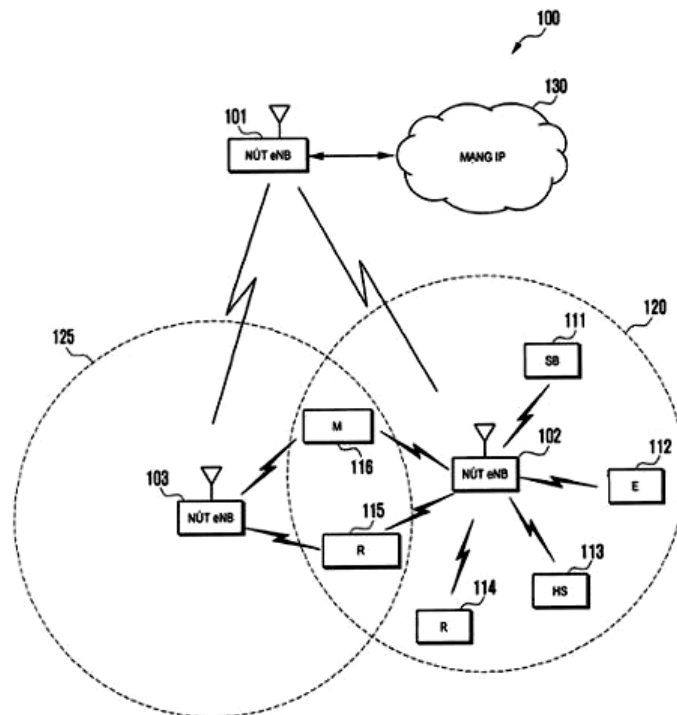
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

(72) **PAPASAKELLARIOU, Aris (US)**

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BẰNG THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp được thực hiện bằng thiết bị người dùng và thiết bị người dùng, trong đó trạm cơ sở chỉ báo cho thiết bị người dùng (User Equipment, UE) được tạo cấu hình để hoạt động với dải thông kết hợp sóng mang, tài nguyên dùng để truyền tín hiệu trên kênh điều khiển liên kết lên vật lý (Physical Uplink Control Channel, PUCCH) có định dạng để vận chuyển thông tin báo nhận từ thiết bị UE, và cho phép thiết bị UE xác định tài nguyên và công suất truyền dùng để truyền định dạng đó của kênh PUCCH.



- (11) **1-0030001 B** (15) 04/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2015-07-27 00:00:00 328
(21) 1-2015-00684 (85) 27/02/2015
(22) 27/08/2013 (86) PCT/US2013/056847 27/08/2013
(30) 61/693,638 27/08/2012 US (87) WO2014/035996 06/03/2014

(51) **A41D 1/00**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

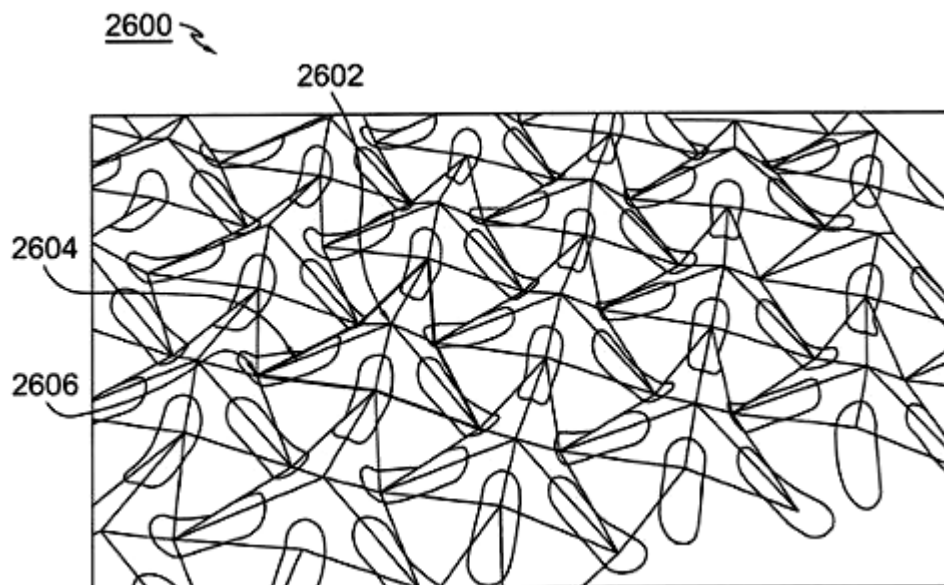
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

(72) NORDSTROM, Matthew D. (US); WILLIAMS, Patrick (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

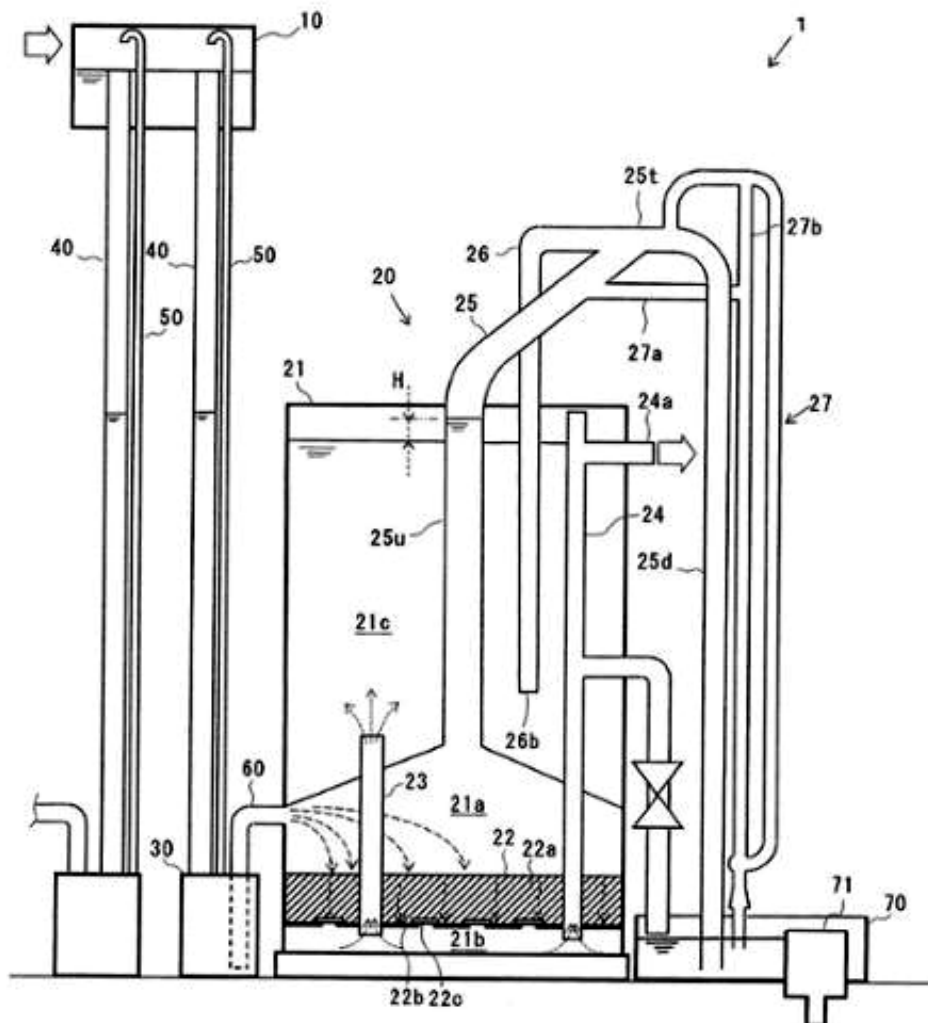
(54) **SẢN PHẨM MAY MẶC CÓ CẤU TRÚC AUXETIC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM ĐƯỢC KÍCH HOẠT BẰNG VẬT LIỆU ĐỘNG**

- (57) Các khía cạnh của sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp tích hợp cấu trúc auxetic vào vật liệu mang để tạo ra sản phẩm có các tính chất vật lý có thể điều chỉnh được (ví dụ, về mặt thẩm mỹ, về mặt chức năng). Sản phẩm này tích hợp các phần vật liệu động và các phần vật liệu mang để tạo ra phần auxetic của sản phẩm mà có khả năng phản ứng về mặt hình học với yếu tố kích thích. Ví dụ, khi phản ứng với nhiệt cơ thể người, vật liệu động có thể thay đổi hình dạng để cho phép có thêm tính thấm trong sản phẩm may mặc. Tương tự, khi phản ứng với sự có mặt của hơi ẩm, sản phẩm may mặc có thể đóng phần thông hơi để ngăn không cho nước mưa đi vào phần bên trong của sản phẩm. Ngoài ra, dự định rằng vật liệu thay đổi hình dạng có thể thay đổi hình dạng mà ảnh hưởng đến cấu trúc hình học của toàn bộ sản phẩm (ví dụ, phần lồi, phần lõm, phần thông hơi, v.v.).



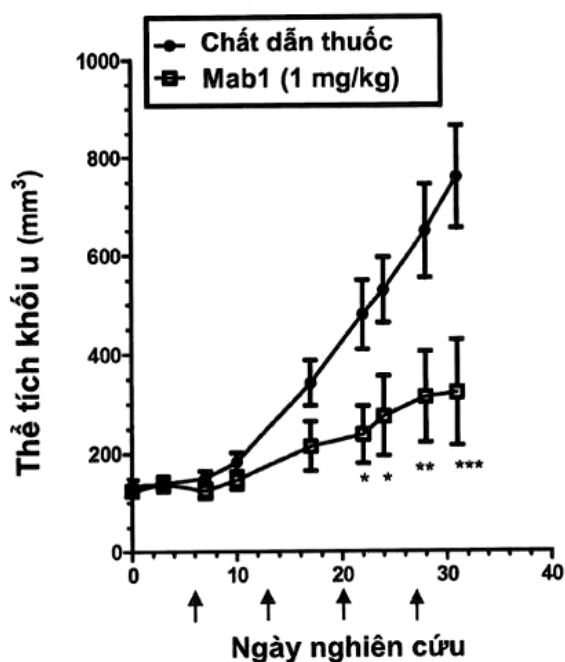
- (11) **1-0030002 B** (15) 04/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-08-27 00:00:00 365
 (21) 1-2018-01662 (85) 18/04/2018
 (22) 17/11/2016 (86) PCT/JP2016/084178 17/11/2016
 (30) 2015-226854 19/11/2015 JP (87) WO2017/086411 26/05/2017
 (51) **B01D 24/38; B01D 24/02; B01D 29/88; B01D 24/46; B01D 19/00**
 (73) **KOBELCO ECO-SOLUTIONS CO., LTD. (JP)**
 4-78, Wakinohama-cho 1-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6510072 Japan
 (72) FUJIMOTO, Mizuki (JP); MORITO, Akihiro (JP); SATO, Ryota (JP)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
 (54) **MÁY XỬ LÝ NƯỚC**

(57) Mục đích của sáng chế là đề xuất bể chuyển tiếp (30) với hiệu suất khử khí vượt trội và đề xuất máy xử lý nước (1) với hiệu suất lọc vượt trội; sáng chế đề xuất bể chuyển tiếp (30) trong đó vật liệu cho nước đi qua (32) có nhiều lỗ thấm nước được bố trí ở vị trí cụ thể.



- (11) **1-0030003 B** (15) 04/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2013-04-25 00:00:00 301
 (21) 1-2012-02609 (85) 04/09/2012
 (22) 01/03/2011 (86) PCT/US2011/026689 01/03/2011
 (30) 61/310,692 04/03/2010 US (87) WO2011/109400 09/09/2011
 61/310,695 04/03/2010 US
 61/311,057 05/03/2010 US
 (51) **A61K 39/00; C07K 16/00**
 (73) **MACROGENICS, INC. (US)**
 9640 Medical Center Drive, Rockville, MD 20850, United States of America
 (72) LOO, Deryk, T. (CA); HUANG, Ling (US); MOORE, Paul, A. (GB); CHEN, Francine, Zhifen (US); JOHNSON, Leslie, S. (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHÂN TỬ LIÊN KẾT B7-H3 VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA PHÂN TỬ LIÊN KẾT B7-H3 NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phân tử liên kết B7-H3 là kháng thể và mảnh kháng thể mà phản ứng miễn dịch với thụ thể B7-H3 của động vật có vú, và cụ thể hơn là thụ thể B7-H3 của người để sử dụng trong điều trị bệnh ung thư và chứng viêm. Do đó, sáng chế đề cập cụ thể đến kháng thể có phản ứng với B7-H3 được biến đổi giống như của người và mảnh phản ứng miễn dịch của kháng thể này mà có khả năng điều tiết, và tốt hơn nữa nếu tăng cường quá trình hoạt hoá hệ miễn dịch nhằm kháng tế bào ung thư có liên quan đến nhiều bệnh ung thư khác nhau ở người. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa phân tử liên kết B7-H3 này.



(11) 1-0030004 B		(15) 04/10/2021	
(45) 25/11/2021	404B	(43) 2019-06-25 00:00:00	375
(21) 1-2017-01227		(85) 31/03/2017	
(22) 01/02/2017		(86) PCT/KR2017/001054	01/02/2017
(30) 10-2016-0099642	04/08/2016 KR	(87) WO2018/026079 A1	08/02/2018

(51) **H05K 1/02; H05K 3/28; H05K 1/16; B06B 1/04; H05K 1/11**

(73) **JAHWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

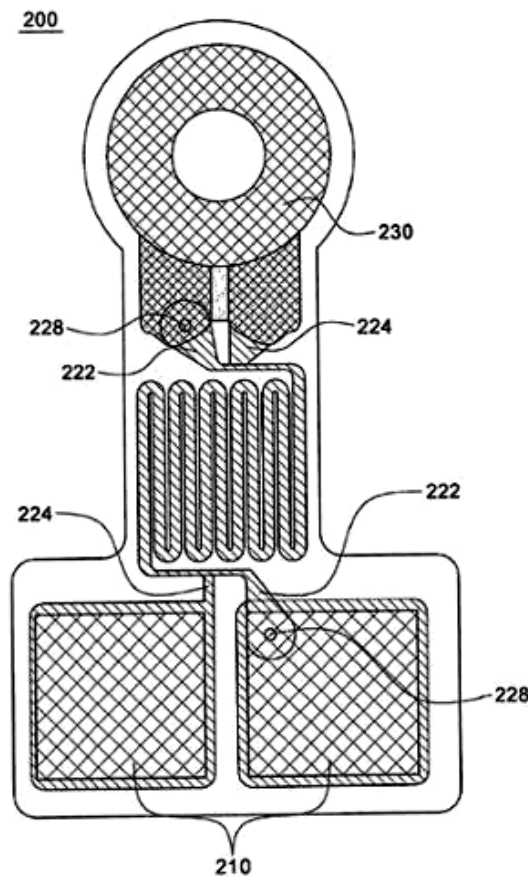
1217, Chungcheong-daero, Bugi-myeon, Cheongwon-gu, cheongju-si, chungcheongbuk-do (zip-code 28139), Republic of Korea

(72) Chun CHOI (KR); Soon Koo SHIM (KR); Young Bin CHONG (KR); Nam Jin CHOI (KR); Won Gook LEE (KR); Min Goo LEE (KR); Kyung Hoon JO (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **BẢNG MẠCH IN VÀ CƠ CẤU TRUYỀN ĐỘNG DAO ĐỘNG BAO GỒM BẢNG MẠCH IN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến bảng mạch in và cơ cấu truyền động dao động bao gồm bảng mạch in này. Nếu bảng mạch in và cơ cấu truyền động dao động được sử dụng, thì có thể thay đổi vùng nhiễu tần số cao theo mẫu hình bằng cách thay đổi mẫu hình của bảng mạch in, và còn có thể cải thiện hiệu suất nhận của ăngten bằng cách làm giảm nhiễu âm tần số cao.

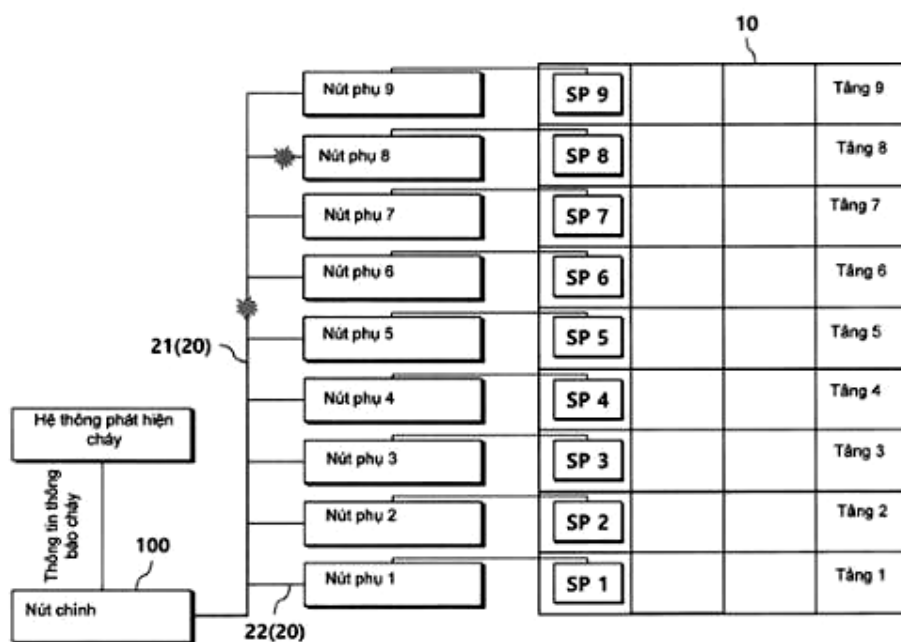


- (11) **1-0030005 B** (15) 04/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-09-26 00:00:00 342
- (21) 1-2016-02204 (85) 16/06/2016
- (22) 24/12/2013 (86) PCT/CN2013/001630 24/12/2013
- (87) WO2015/095985 02/07/2015
- (51) **C08L 23/08; C08L 23/12; C08L 23/14; C08L 23/10**
- (73) 1. **ABU DHABI POLYMERS CO. LTD (BOROUGE) LLC (AE)**
Shaikh Khalifa Energy Complex P.O. Box 6925, Corniche Road, Abu Dhabi,
UNITED ARAB EMIRATES
2. **BOREALIS AG (AT)**
IZD Tower Wagramer Str. 17-19 A-1220 Vienna, AUSTRIA
- (72) CHEN, Rick (CN); LAMPELA Janne (FI)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẾ PHẨM POLYPROPYLEN, QUY TRÌNH SẢN XUẤT COPOLYME
PROPYLEN DỊ PHA VÀ VẬT ĐÚC ÁP LỰC LÀM BẰNG CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm polypropylen chứa polypropylen dị pha có kết cấu nhựa nhiều hình thái và chất tạo nhân. Quy trình sản xuất copolymer propylen dị pha (HECO) có trong chế phẩm này và vật đúc áp lực được làm bằng chế phẩm này cũng được đề xuất.

- (11) **1-0030006 B** (15) 04/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2017-12-25 00:00:00 357
(21) 1-2017-03994 (85) 09/10/2017
(22) 09/03/2016 (86) PCT/JP2016/057319 09/03/2016
(30) 2015-057685 20/03/2015 JP (87) WO2016/152517 29/09/2016
(51) **B29D 7/01; B29C 55/14; B29K 105/00; B29K 105/02; B29K 67/00; C08L 67/04; B65D 75/00; C08G 63/08; C08G 63/183; C08J 5/18; C08L 67/02; C08L 67/03; B29C 55/00; B32B 27/36**
(73) **TOYOBO CO., LTD.** (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230 Japan
(72) ISHIMARU, Shintaro (JP); HARUTA, Masayuki (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **MÀNG TRÊN CƠ SỞ POLYESTE CÓ KHẢ NĂNG CO DO NHIỆT VÀ BAO GỒI**

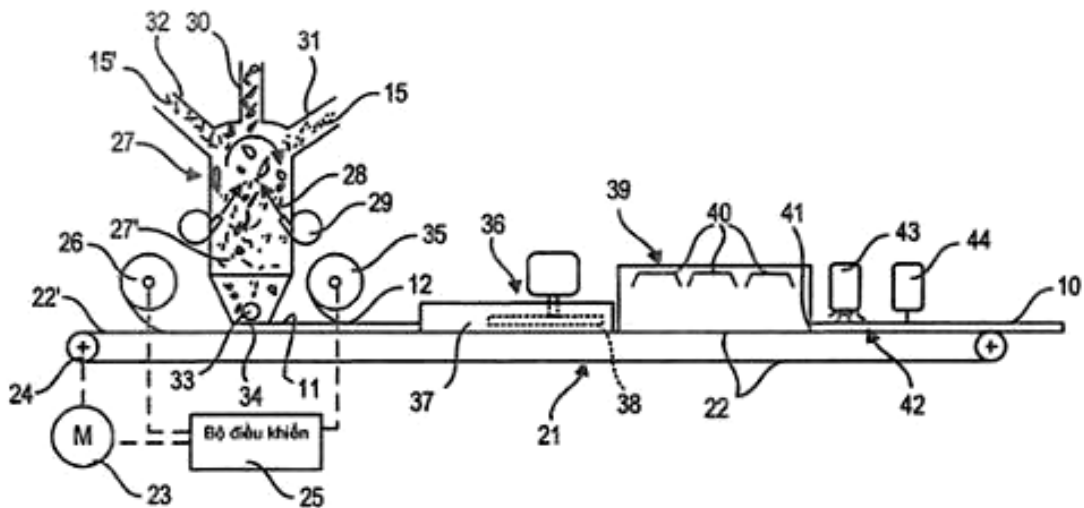
(57) Sáng chế đề cập đến màng trên cơ sở polyeste có khả năng co do nhiệt với đặc tính hoàn thiện co được cải thiện bằng cách ngăn chặn sự co thứ cấp.
Màng trên cơ sở polyeste có khả năng co do nhiệt chứa các đơn vị etylen terephtalat, các đơn vị cấu thành thu được từ ít nhất một monome mà tạo ra thành phần vô định hình và các đơn vị cấu thành thu được từ butandiol, trong đó lượng các đơn vị cấu thành thu được từ ít nhất một monome mà tạo ra thành phần vô định hình là bằng 18% mol hoặc lớn hơn và lượng các đơn vị cấu thành thu được từ butandiol là từ 1 đến 25% mol tính trên 100% mol của tất cả các thành phần nhựa polyeste, trong đó màng trên cơ sở polyeste có khả năng co do nhiệt này thỏa mãn tỷ lệ co thứ cấp của màng, tỷ lệ co do nhiệt từ nước nóng của màng, và chênh lệch nhiệt dung nghịch đảo trước và sau nhiệt độ chuyển hóa thủy tinh của màng nằm trong khoảng quy định.

- (11) **1-0030007 B** (15) 04/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2019-04-25 00:00:00 373
 (21) 1-2017-04336
 (22) 31/10/2017
 (30) 10-2017-0138576 24/10/2017 KR
 (51) **H04R 27/00; G06F 13/38; H04L 12/40**
 (73) **L&B TECHNOLOGY CO., LTD.** (KR)
 (L&B TECHNOLOGY, GEOJEDONG) Minam-ro 3, Yeonje-gu, Busan, Republic of Korea
 (72) KIM JONG UN (KR)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ PHÁT THANH CÔNG CỘNG SỬ DỤNG GIAO THỨC TRUYỀN THÔNG MẠNG ĐIỀU KHIỂN VÙNG ĐỂ PHÁT ĐỒNG THỜI NHIỀU NGÔN NGỮ**
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phát thanh công cộng sử dụng giao thức truyền thông mạng điều khiển vùng (Controller Area Network - CAN) để phát đồng thời nhiều ngôn ngữ. Hệ thống phát thanh công cộng bao gồm nút chính được tạo cấu hình để truyền tín hiệu phát thanh bao gồm tín hiệu nguồn âm thanh, tín hiệu giọng nói hoặc tín hiệu phương tiện và tín hiệu điều khiển theo giao thức truyền thông CAN, và nhiều nút phụ được tạo cấu hình để thực hiện điều khiển để tín hiệu phát thanh và tín hiệu điều khiển được nhận từ nút chính và tín hiệu phát thanh được xuất ra. Nút chính và mỗi trong số nhiều nút phụ bao gồm các đơn vị truyền thông CAN được tạo cấu hình để trao đổi dữ liệu theo giao thức truyền thông CAN, và nút chính hoặc mỗi trong số nhiều nút phụ bao gồm đơn vị lựa chọn ngôn ngữ đa quốc gia được tạo cấu hình để lựa chọn ngôn ngữ phát đi để ngôn ngữ của nhiều quốc gia được phát đi đồng thời.



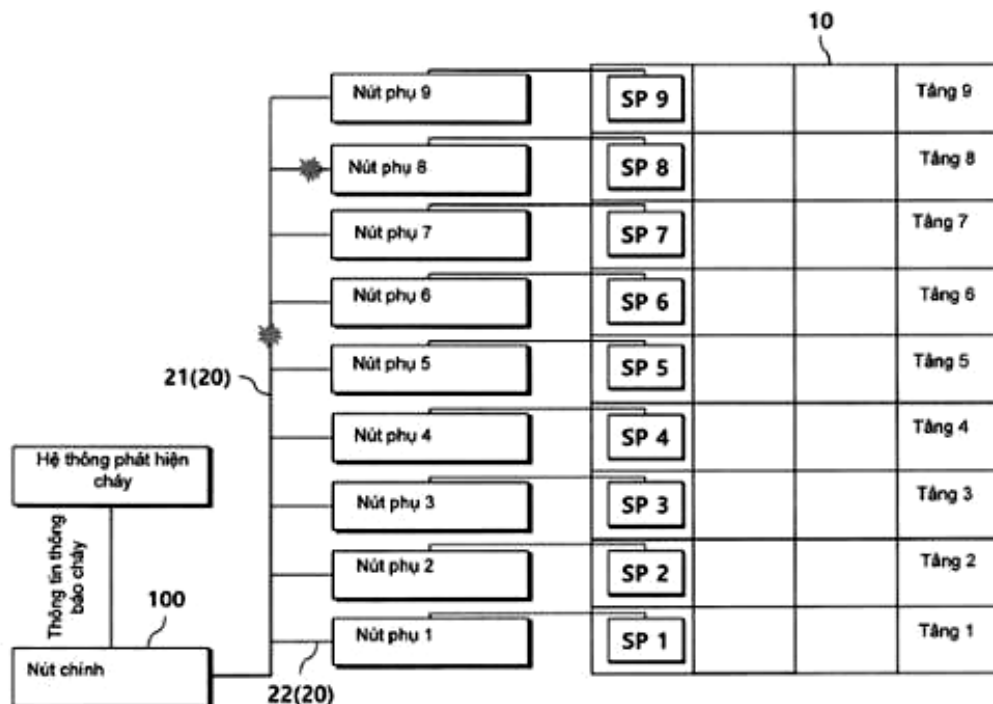
- (11) **1-0030008 B** (15) 04/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-02-27 00:00:00 347
 (21) 1-2016-02997 (85) 15/08/2016
 (22) 19/11/2014 (86) PCT/CA2014/000834 19/11/2014
 (30) 13/999,094 13/01/2014 US (87) WO2015/103684 A1 16/07/2015
 (51) **F16L 59/05; A47G 9/02; B32B 5/00; D04H 1/60; A41D 31/00; B32B 27/04**
 (73) **7513194 CANADA INC. (CA)**
 175 Bates Rd., Mont-Royal, Quebec H3S 1A1, CANADA
 (72) REUBEN, Ronie (CA)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) **TẤM LÔNG VŨ CO GIÃN CÁCH NHIỆT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT
 TẤM LÔNG VŨ CO GIÃN CÁCH NHIỆT**

- (57) Sáng chế đề xuất tấm lông vũ co giãn cách nhiệt và phương pháp sản xuất tấm này. Ruột của tấm này bao gồm lông vũ được trộn với chất kết dính có đặc tính đàn hồi. Ruột này được kẹp ở giữa tấm đàn hồi co giãn ở trên và ở dưới có tính co giãn đa chiều. Các lông vũ ruột và chất kết dính cũng như tấm đàn hồi và được kết dính với nhau bằng cách xử lý nhiệt để tạo ra tấm lông vũ cách nhiệt co giãn theo tất cả các chiều mà không làm phân tách tấm này.



- (11) **1-0030009 B** (15) 04/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2019-04-25 00:00:00 373
 (21) 1-2017-04337
 (22) 31/10/2017
 (30) 10-2017-0138642 24/10/2017 KR
 (51) **H04R 27/00; G06F 13/38; H04L 12/40**
 (73) **L&B TECHNOLOGY CO., LTD.** (KR)
 (L&B TECHNOLOGY, GEOJEDONG) Minam-ro 3, Yeonje-gu, Busan, Republic of Korea
 (72) KIM JONG UN (KR)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ PHÁT THANH CÔNG CỘNG PHÁT HIỆN SỰ MẮT KẾT NỐI BUS MẠNG ĐIỀU KHIỂN VÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát thanh công cộng để phát hiện sự mất kết nối của bus mạng điều khiển vùng (Controller Area Network-CAN), thiết bị phát thanh công cộng bao gồm nút chính được tạo cấu hình để truyền tín hiệu phát thanh bao gồm tín hiệu nguồn âm thanh, tín hiệu giọng nói hoặc tín hiệu phương tiện và tín hiệu điều khiển theo giao thức truyền thông CAN và nhiều nút phụ được tạo cấu hình để thực hiện điều khiển để tín hiệu phát thanh và tín hiệu điều khiển được nhận từ nút chính và tín hiệu phát thanh được xuất ra. Nút chính và mỗi trong số nhiều nút phụ bao gồm các đơn vị truyền thông CAN được tạo cấu hình để trao đổi dữ liệu theo giao thức truyền thông CAN, và nút chính phát hiện sự mất kết nối của bus CAN bằng cách phát hiện nút phụ không có khả năng trao đổi dữ liệu qua giao thức truyền thông CAN.



- (11) **1-0030010 B** (15) 04/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-09-25 00:00:00 354
- (21) 1-2017-01915 (85) 23/05/2017
- (22) 26/10/2015 (86) PCT/JP2015/080143 26/10/2015
- (30) 2014-222126 31/10/2014 JP (87) WO2016/068093 A1 06/05/2016
- (51) *C12N 1/20; C02F 1/00; C05F 9/04; C12N 1/00; B09B 3/00; C02F 11/02*
- (73) **KABUSHIKI KAISHA SANYU (JP)**
7-47-210, Jounan-cho, Kagoshima-shi, Kagoshima 892-0835 Japan
- (72) OKAMURA, Yoshimichi (JP); YAMAMURA, Masaichi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **FRATERIBACILLUS FLAVOALBUS, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ CHẤT THẢI HỮU CƠ VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM THOÁI BIẾN PROTEIN**
- (57) Sáng chế đề cập đến *Frateribacillus flavoalbus* là loài mới của *Frateribacillus* và có các đặc tính dưới đây: 1) *Frateribacillus flavoalbus* là trực khuẩn gram âm mà hình thành bào tử; 2) *Frateribacillus flavoalbus* âm tính với oxidaza, dương tính với catalaza, và hiếu khí; và 3) *Frateribacillus flavoalbus* không sinh ra axit trong môi trường LB (độ pH 8,0) chứa 1% đường và 0,2% NaCl nếu đường là D-galactoza hoặc sucroza, và sinh ra axit nếu đường là D-glucoza, lactoza, D-manitol, glyxerin, hoặc N-axetylglucozamin. Vi sinh vật mới này hữu ích, chẳng hạn, để xử lý các chất thải hữu cơ, như các chất bài tiết của người và bùn. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp xử lý chất thải hữu cơ, phương pháp làm thoái biến protein và phương pháp sản xuất phân compôt sử dụng vi sinh vật này.

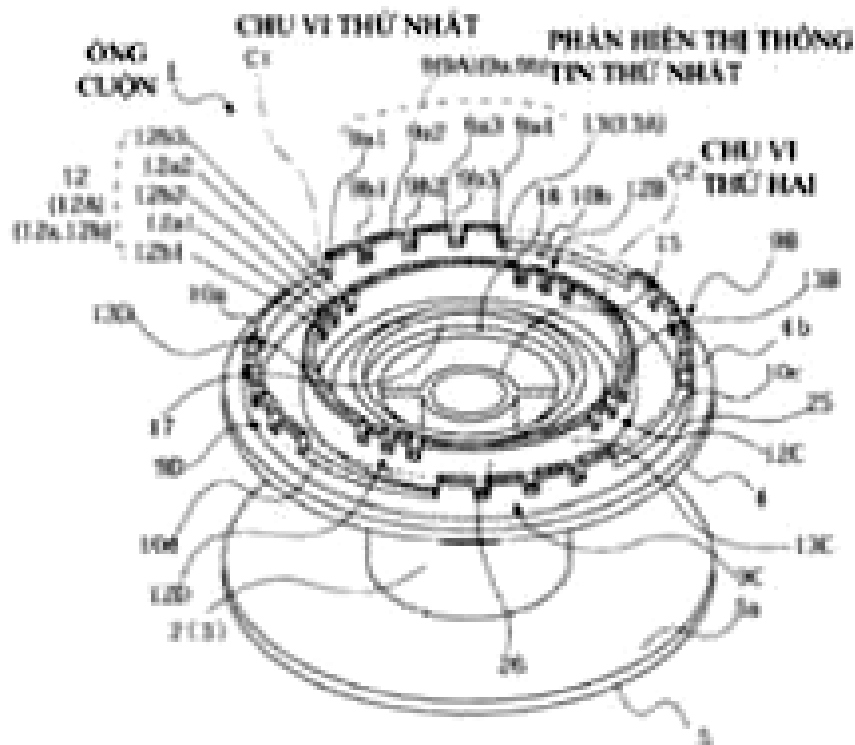
- (11) **1-0030011 B** (15) 04/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2016-04-25 00:00:00 337
(21) 1-2016-00590 (85) 18/02/2016
(22) 23/07/2014 (86) PCT/JP2014/069447 23/07/2014
(30) 2013-152974 23/07/2013 JP (87) WO2015/012310 29/01/2015
2013-157054 29/07/2013 JP
(51) **C09J 9/00**
(73) **TOYOBO CO., LTD.** (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230 Japan
(72) KINOSHITA, Osamu (JP); YAMADA, Kouji (JP); TAGA, Atsushi (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **MÀNG POLYPROPYLEN CHỨA LỖ**

(57) Sáng chế đề cập đến màng polypropylen chứa lỗ có hệ số co do nhiệt thấp tương đương với hệ số co do nhiệt của PET tại nhiệt độ 150°C và có độ cứng cao. Sáng chế đề cập đến màng polypropylen chứa lỗ chủ yếu bao gồm nhựa polypropylen, trong đó nhựa polypropylen cấu thành màng thỏa mãn các điều kiện từ 1) đến 4) sau và có trọng lượng riêng biểu kiến bằng 0,90 hoặc thấp hơn:
1) giới hạn dưới của tỷ lệ meso pentad là 96%;
2) giới hạn trên của lượng monome có thể copolyme hóa được ngoại trừ propylen là 0,1mol%;
3) giới hạn dưới của tốc độ dòng nóng chảy (MFR) đo tại nhiệt độ 230°C và tại 2,16kgf là 1g/10 phút; và
4) giới hạn dưới của (phân tử lượng trung bình z+1 (Mz+1))/(khối lượng phân tử trung bình số (Mn)) là 50.

- (11) **1-0030012 B** (15) 05/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-12-25 00:00:00 357
- (21) 1-2017-02385 (85) 26/06/2017
- (22) 27/11/2015 (86) PCT/US2015/062826 27/11/2015
- (30) 62/084,769 26/11/2014 US (87) WO2016/086218 A1 02/06/2016
- 62/103,374 14/01/2015 US
- 14/951,989 25/11/2015 US
- (51) **A61K 31/56**
- (73) **ENANTA PHARMACEUTICALS, INC. (US)**
500 Arsenal Street, Watertown, MA 02472, United States of America
- (72) WANG, Guoqiang (US); OR, Yat Sun (US); SHEN, Ruichao (CN); LONG, Jiang (CN); DAI, Peng (CN); XING, Xuechao (US); HE, Jing (CN)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **HỢP CHẤT CỦA AXIT MẬT DỪNG LÀM CHẤT ĐIỀU BIẾN THỤ THỂ FARNESOID X/THỤ THỂ BẮT CẶP VỚI G-PROTEIN TAKEDA 5 (FXR/TGR5) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất là các dẫn xuất của axit mật được thể bởi nhóm amin, dược phẩm chứa các hợp chất này để ngăn ngừa hoặc điều trị các bệnh hoặc tình trạng bệnh lý do thụ thể farnesoid X (FXR) hoặc thụ thể bắt cặp với G-protein Takeda (TGR5) gây ra. Theo một phương án, sáng chế đề xuất dược phẩm chứa lượng hữu hiệu điều trị của hợp chất hoặc dạng kết hợp của các hợp chất theo sáng chế, hoặc muối dược dụng, đồng phân lập thể, solvat, hydrat hoặc dạng kết hợp của chúng, cùng với chất mang hoặc tá dược dược dụng.

- | | | | | |
|-------------------------|-------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030013 B | | | (15) 05/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | | (43) 2018-04-26 00:00:00 | 361 |
| (21) 1-2018-00275 | | | (85) 19/01/2018 | |
| (22) 21/07/2016 | | | (86) PCT/JP2016/071405 | 21/07/2016 |
| (30) 2015-145259 | 22/07/2015 | JP | (87) WO2017/014265 | 26/01/2017 |
| | 2016-135746 | 08/07/2016 | JP | |
- (51) **B65H 75/18; B65H 75/14**
 (73) **MAX CO., LTD.** (JP)
 6-6, Nihonbashi Hakozaki-cho, Chuo-ku, Tokyo 103-8502, Japan
 (72) KASAHARA Akira (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **ỐNG CUỘN**

(57) Sáng chế đề cập đến ống cuộn mà có thể được gắn nhiều thông tin để nhận diện dạng dây mà không cần làm tăng ống. Ống cuộn gồm có ống (3) mà gồm có phần quấn (2), cặp mép bích (4, 5) đối mặt với phần quấn được đặt xen giữa chúng, các phần hiển thị thông tin thứ nhất mà được bố trí trên chu vi thứ nhất (C1) quanh trục tâm của ống của ít nhất một bề mặt của mép bích, và phần hiển thị thông tin thứ hai mà được bố trí trên chu vi thứ hai có đường kính nhỏ hơn so với đường kính của chu vi thứ nhất (C1). Phần hiển thị thông tin thứ hai được bố trí trong vùng được bao quanh bởi cả hai đầu trong của các phần hiển thị thông tin thứ nhất liền kề và tâm trục của ống hình trụ.



- | | | | | |
|-------------------------|-------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030014 B | | | (15) 05/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | | (43) 2018-04-26 00:00:00 | 361 |
| (21) 1-2018-00274 | | | (85) 19/01/2018 | |
| (22) 21/07/2016 | | | (86) PCT/JP2016/071416 | 21/07/2016 |
| (30) 2015-145283 | 22/07/2015 | JP | (87) WO2017/014268 | 26/01/2017 |
| | 2016-136067 | 08/07/2016 | JP | |

(51) **E04G 21/12; B25B 25/00; B21F 15/06; B21F 7/00**

(73) **MAX CO., LTD.** (JP)

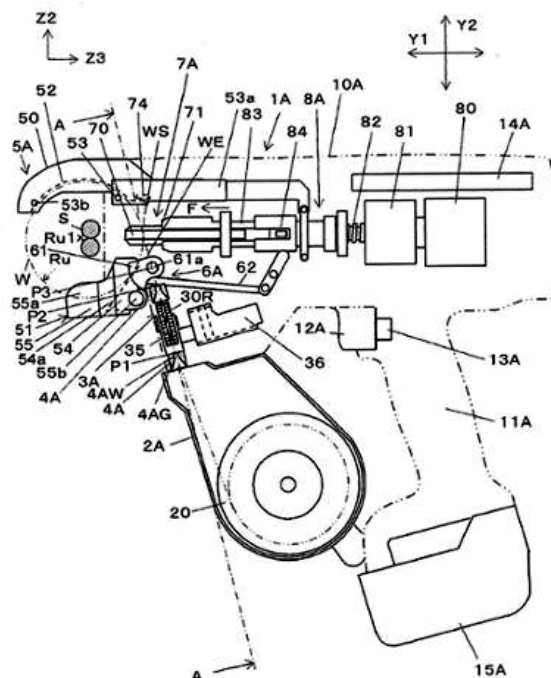
6-6, Nihonbashi Hakozaki-cho, Chuo-ku, Tokyo 103-8502, Japan

(72) ITAGAKI Osamu (JP); KASAHARA Akira (JP); NAGAOKA Takahiro (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **MÁY LIÊN KẾT**

(57) Sáng chế đề cập đến máy liên kết thanh cốt thép mà cho phép các vật được liên kết như là các thanh cốt thép được liên bởi bằng sợi dây với các phần đầu của sợi dây được hướng về phía vật được liên kết. Máy liên kết thanh cốt thép (1A) bao gồm: ngăn đựng (2A), trong đó hai sợi dây (W) được đựng theo cách có thể kéo ra được; cụm dẫn hướng uốn (5A) mà quấn các sợi dây (W) được đặt cạnh nhau quanh các thanh cốt thép (S); cụm dẫn sợi dây (3A) mà quấn các sợi dây (W) quanh các thanh cốt thép (S) với cụm dẫn hướng uốn (5A) trong hoạt động đặt cạnh nhau và dẫn các sợi dây (W) và quấn các sợi dây (W), mà được quấn quanh các thanh cốt thép (S), quanh các thanh cốt thép (S); và cụm liên kết (7A) mà vặn xoắn các phần giao nhau của một phía đầu và phía đầu còn lại của mỗi sợi dây (W) đã quấn quanh các thanh cốt thép (S). Cụm liên kết (7A) bao gồm phần uốn cong (71) mà uốn cong một phía đầu và phía đầu còn lại của mỗi sợi dây (W), mà được quấn quanh các thanh cốt thép (S), về phía các thanh cốt thép (S).



- (11) **1-0030015 B** (15) 05/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2020-04-27 00:00:00 385AS
- (21) 1-2019-05090 (85) 18/09/2019
- (22) 03/07/2018 (86) PCT/JP2018/025135 03/07/2018
- (30) 2018-003783 12/01/2018 JP (87) WO2019/138596 18/07/2019
- (51) *A23L 5/00; A23L 27/00; A23L 5/30; A23L 19/00; A23L 27/10*
- (73) **MIZKAN HOLDINGS CO., LTD.** (JP)
6, Nakamura-cho 2-chome, Handa-shi, Aichi 4758585, Japan
- (72) HIGUCHI, Tatsuya (JP); IHARA, Junichiro (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỖN HỢP NHẢO CHỨA CÁC HẠT THỰC PHẨM MỊN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỖN HỢP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm có nhiều đặc tính sử dụng, với khả năng giữ hình dạng tốt và đặc tính bám dính tuyệt vời, trong chế phẩm chứa nhiều loại thực phẩm.
Cụ thể, sáng chế đề cập đến hỗn hợp nhảo chứa các hạt thực phẩm mịn, bao gồm các hạt thực phẩm mịn của một hoặc nhiều loại được chọn từ nhóm bao gồm hạt, hạt ngũ cốc, cây họ đậu, táo, rau và quả, và dầu/chất béo, trong đó hỗn hợp nhảo này đáp ứng tất cả các dấu hiệu từ (1) đến (5) và đáp ứng một hoặc nhiều trong số các dấu hiệu từ (6-1) đến (6-3):
- (1) hàm lượng hạt thực phẩm mịn là 15% theo khối lượng hoặc lớn hơn đến 85% theo khối lượng hoặc nhỏ hơn;
- (2) tổng tỷ lệ dầu/chất béo là 20% theo khối lượng hoặc lớn hơn đến 75% theo khối lượng hoặc nhỏ hơn;
- (3) khi việc siêu âm được thực hiện, đường kính mẫu sau khi xử lý là 0,3 μm hoặc lớn hơn đến 200 μm hoặc nhỏ hơn;
- (4) hàm lượng nước là 20% theo khối lượng hoặc lớn hơn đến 80% theo khối lượng hoặc nhỏ hơn;
- (5) kích thước hạt tối đa lớn hơn 100 μm ;
- (6-1) góc tiếp xúc trên bề mặt kính sạch được đặt theo chiều ngang ở nhiệt độ đo 20°C là 40° hoặc lớn hơn đến 160° hoặc nhỏ hơn;
- (6-2) góc trượt trên bề mặt kính sạch ở nhiệt độ đo 20°C là 50° hoặc lớn hơn; và
- (6-3) góc tiếp xúc tiến trên bề mặt kính sạch ở nhiệt độ đo 20°C và góc nghiêng 45° là 50° hoặc lớn hơn.

- | | | | |
|-------------------------|---------------------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030016 B | | (15) 05/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2016-10-25 00:00:00 | 343 |
| (21) 1-2016-01967 | | (85) 30/05/2016 | |
| (22) 28/01/2015 | | (86) PCT/JP2015/000355 | 28/01/2015 |
| (30) 2014-017777 | 31/01/2014 JP | (87) WO2015/115091 | 06/08/2015 |
| | 2014-168944 22/08/2014 JP | | |
| | 2014-227886 10/11/2014 JP | | |

(51) **C07K 16/28; A61K 39/395; C07D 491/052; A61K 31/4745; A61P 35/00**

(73) **DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)**

3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 1038426, Japan

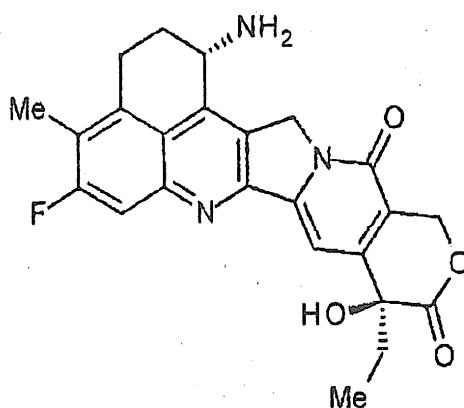
(72) NAITO, Hiroyuki (JP); OGITANI, Yusuke (JP); MASUDA, Takeshi (JP); NAKADA, Takashi (JP); YOSHIDA, Masao (JP); ASHIDA, Shinji (JP); MORITA, Koji (JP); MIYAZAKI, Hideki (JP); KASUYA, Yuji (JP); HAYAKAWA, Ichiro (JP); ABE, Yuki (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THỂ LIÊN HỢP KHÁNG THỂ-DƯỢC CHẤT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA THỂ LIÊN HỢP NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất thể liên hợp kháng thể-dược chất làm thuốc kháng u có tác dụng kháng u và độ an toàn vượt trội và có tác dụng điều trị bệnh rất tốt, trong đó hợp chất kháng u được thể hiện bằng công thức dưới đây được liên hợp với kháng thể kháng HER2 qua thành phần liên kết có cấu trúc được thể hiện bằng công thức sau: - L¹-L²-L^p-NH-(CH₂)ⁿ¹-L^a-(CH₂)ⁿ²-C(=O)-, trong đó kháng thể kháng HER2 được gắn với đầu L¹, và hợp chất kháng u được gắn với nhóm cacbonyl của gốc -(CH₂)ⁿ²-C(=O)- với nguyên tử nitơ của nhóm amin ở vị trí 1 làm vị trí gắn.

(Công thức 1)



- | | |
|------------------------------------|-----------------------------------|
| (11) 1-0030017 B | (15) 05/10/2021 |
| (45) 25/11/2021 | 404B (43) 2017-07-25 00:00:00 352 |
| (21) 1-2017-00430 | (85) 08/02/2017 |
| (22) 29/10/2015 | (86) PCT/KR2015/011502 29/10/2015 |
| (30) 10-2014-0150479 31/10/2014 KR | (87) WO2016/068620 06/05/2016 |

(51) **G06F 1/26**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

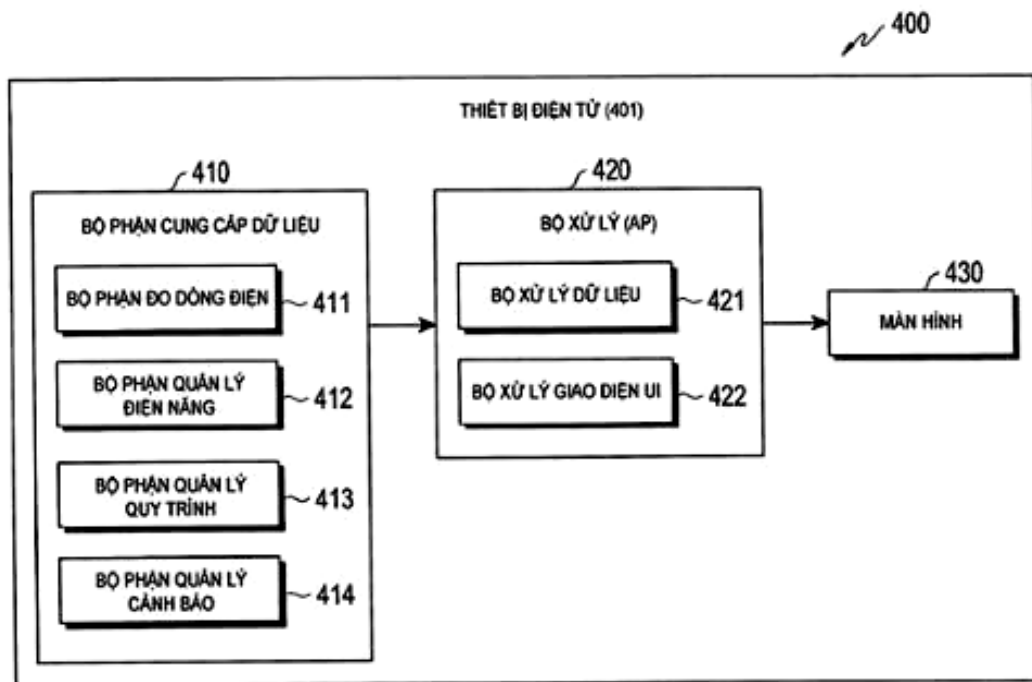
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) Min-Su KIM (KR); Chi-Hyun CHO (KR); Seung-Chul CHOI (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

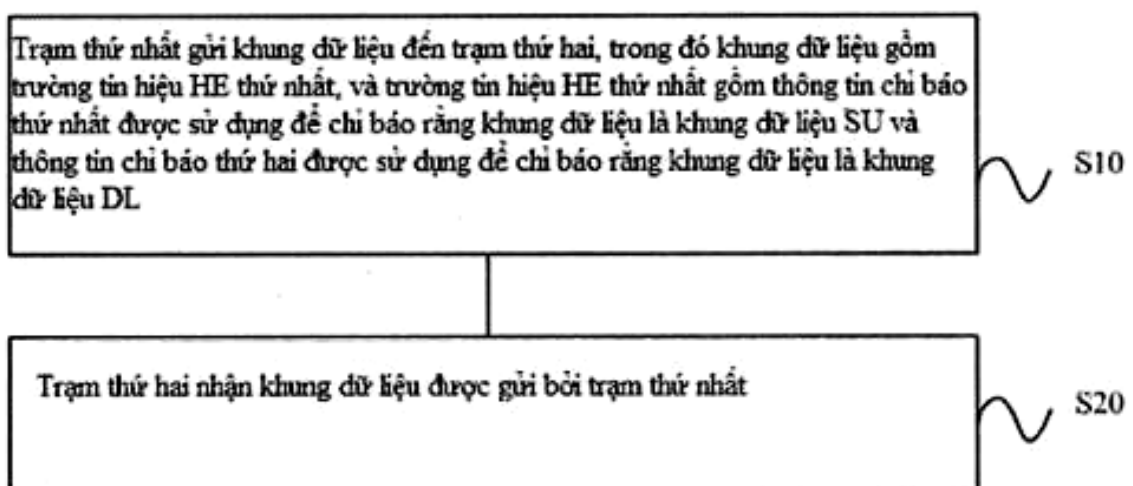
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN ĐIỆN NĂNG TRONG THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp điều khiển điện năng trong thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử này có thể bao gồm bộ phận cung cấp dữ liệu để lưu trữ ít nhất một dữ liệu dùng để tính giá trị mức tiêu thụ dòng điện theo từng loại ứng dụng; và bộ xử lý để thay đổi chu kỳ thu thập dữ liệu theo trạng thái điện năng của thiết bị điện tử, thu thập dữ liệu từ bộ phận cung cấp dữ liệu theo chu kỳ thu thập dữ liệu đã thay đổi, tính giá trị mức tiêu thụ dòng điện theo từng loại ứng dụng dựa vào dữ liệu đã thu thập. Giá trị mức tiêu thụ dòng điện đã tính theo từng loại ứng dụng có thể được hiển thị trên màn hình.

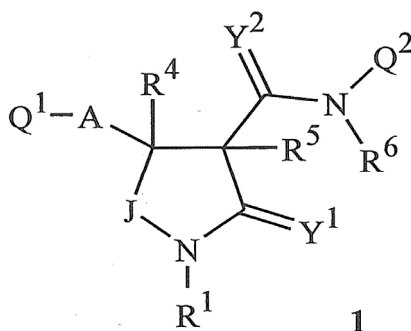


- (11) **1-0030018 B** (15) 05/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-08-27 00:00:00 365
 (21) 1-2018-02006 (85) 11/05/2018
 (22) 28/06/2016 (86) PCT/CN2016/087459 28/06/2016
 (30) 201510685539.X 20/10/2015 CN (87) WO2017/067208 27/04/2017
 201510741092.3 03/11/2015 CN
 (51) **H04W 4/00; H04W 8/14; H04W 72/04**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong
 518129, China
 (72) LIN, Yingpei (CN); SU, Hongjia (CN); ZHU, Jun (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN TRUYỀN THÔNG TRỰC TIẾP GIỮA CÁC TRẠM TRONG MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY, TRẠM, VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

- (57) Sáng chế bộc lộ phương pháp truyền thông trực tiếp giữa các trạm trong mạng cục bộ không dây (wireless local area network - WLAN) và trạm liên quan. Phương pháp truyền thông trực tiếp giữa các trạm trong WLAN gồm: gửi, bởi trạm thứ nhất, khung dữ liệu đến trạm thứ hai, trong đó khung dữ liệu gồm trường tín hiệu HE thứ nhất, và trường tín hiệu HE thứ nhất gồm thông tin chỉ báo thứ nhất được sử dụng để chỉ báo rằng khung dữ liệu là khung dữ liệu SU và thông tin chỉ báo thứ hai được sử dụng để chỉ báo rằng khung dữ liệu là khung dữ liệu liên kết xuống (downlink - DL).



- (11) **1-0030019 B** (15) 05/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-02-26 00:00:00 359
- (21) 1-2017-04298 (85) 30/10/2017
- (22) 19/05/2016 (86) PCT/US2016/033231 19/05/2016
- (30) 62/168,360 29/05/2015 US (87) WO2016/196019 08/12/2016
- (51) **C07D 401/06; C07D 403/06; C07D 471/04; C07D 409/06; C07D 413/06; C07D 417/06; C07D 207/277; C07D 405/06**
- (73) **FMC CORPORATION (US)**
2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States of America
- (72) CAMPBELL, Matthew James (US); SATTERFIELD, Andrew Duncan (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỢP CHẤT AMIT VÒNG ĐƯỢC THỂ LÀM THUỐC DIỆT CỎ, CHẾ PHẨM DIỆT CỎ CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ SỰ SINH TRƯỞNG CỦA THỰC VẬT KHÔNG MONG MUỐN**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức 1, bao gồm tất cả các chất đồng phân lập thể, N-oxit, và các muối của chúng:



trong đó R¹, R⁴, R⁵, R⁶, J, Q¹, Q², A, Y¹, và Y² là như được xác định trong phần mô tả.

Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm diệt cỏ chứa hợp chất có công thức 1 và phương pháp phòng trừ thực vật không mong muốn bao gồm bước cho thực vật không mong muốn hoặc môi trường của nó tiếp xúc với lượng hữu hiệu của hợp chất hoặc chế phẩm theo sáng chế.

- (11) **1-0030020 B** (15) 05/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2015-06-25 00:00:00 327
(21) 1-2015-01419 (85) 23/04/2015
(22) 31/07/2013 (86) PCT/JP2013/070765 31/07/2013
(30) 2012-215189 27/09/2012 JP (87) WO2014/050301 A1 03/04/2014
(51) **A61K 47/38; A61K 47/34; A61P 27/02; A61K 9/08; A61K 47/10**
(73) **SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)**
5-8, Hiranomachi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0046, Japan
(72) NAKAMURA, Ritsuko (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CHẾ PHẨM LÔNG CHỨA NƯỚC VÀ PHƯƠNG PHÁP ỨC CHẾ SỰ GIẢM ĐỘ NHỚT CỦA CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế chế phẩm mà nhờ đó có thể ngăn ngừa sự giảm độ nhớt động học của chế phẩm lông chứa nước chứa hypromeloza và/hoặc hydroxyetyl xenluloza theo thời gian. Sự giảm độ nhớt của chế phẩm lông chứa nước theo thời gian có thể được ngăn ngừa bằng cách kết hợp hypromeloza và/hoặc hydroxyetyl xenluloza và dầu thầu dầu hydro hóa polyoxyetylen và/hoặc polyoxyl stearat. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến chế phẩm lông chứa nước, phương pháp ỨC CHẾ và chất ỨC CHẾ sự giảm độ nhớt của chế phẩm này.

- (11) **1-0030021 B** (15) 05/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-02-25 00:00:00 335
 (21) 1-2015-02768 (85) 28/07/2015
 (22) 31/01/2014 (86) PCT/US2014/014193 31/01/2014
 (30) 61/759,821 01/02/2013 US (87) WO2014/121096 07/08/2014
 61/773,468 06/03/2013 US

(51) **A61K 39/02; A61K 39/00**

(73) **AUBURN UNIVERSITY (US)**

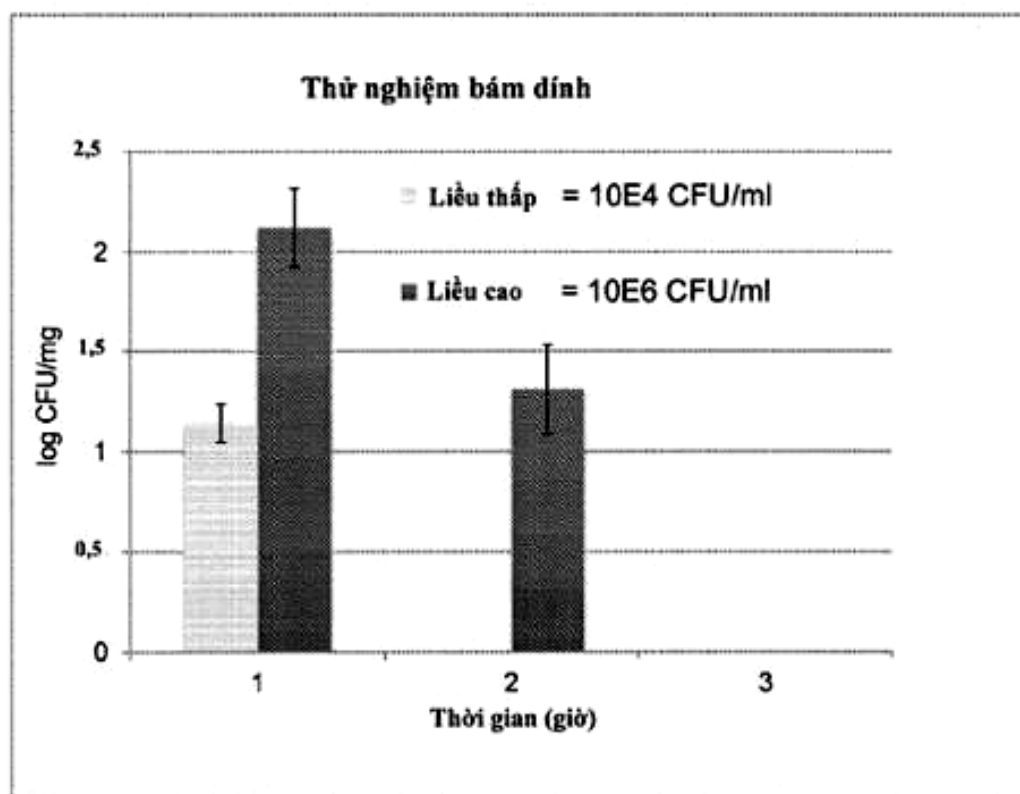
Office Of Technology Transfer, 570 Devall Drive, Suite 102, Auburn, AL 36832, United States of America

(72) OLIVARES-FUSTER, Oscar (ES); ARIAS, Covadonga, R. (ES)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CHŨNG FLAVOBACTERIUM SPP. ĐƯỢC GIẢM ĐỘC LỰC, CHẾ PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM CHỨA CHŨNG NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến chủng vi khuẩn *Flavobacterium* spp. sống được làm giảm độc lực kích thích đáp ứng miễn dịch ở động vật, cụ thể là cá. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm miễn dịch chứa chủng vi khuẩn này. Sáng chế cũng đề cập đến chất đệm ổn định, cho phép chế phẩm miễn dịch được duy trì bảo quản ổn định ở nhiệt độ thường trong thời gian kéo dài.



- (11) **1-0030022 B** (15) 05/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2015-12-25 00:00:00 333
(21) 1-2015-03393 (85) 15/09/2015
(22) 18/02/2014 (86) PCT/US2014/016952 18/02/2014
(30) 61/766,090 18/02/2013 US (87) WO2014/127369 21/08/2014

(51) **C04B 35/16**

(73) **SAINT-GOBAIN CERAMICS & PLASTICS, INC. (US)**

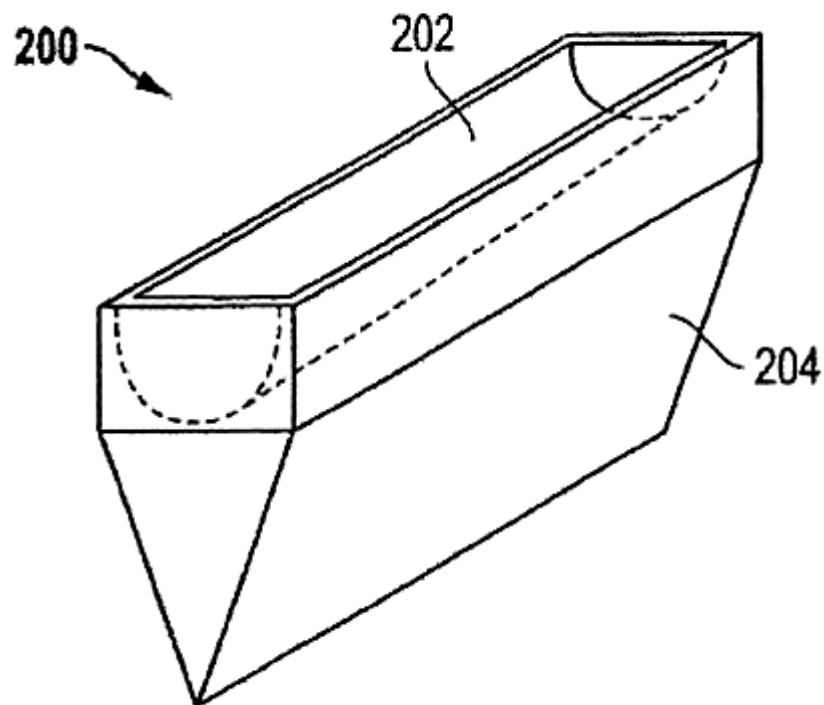
One New Bond Street, Worcester, Massachusetts 01615-0138, United States of America

(72) CITTI, Olivier (FR); FOURCADE, Julien P. (US); KAZMIERCZAK, Andrea L. (US); LECHEVALIER, David J. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **SẢN PHẨM BAO GỒM THÂN CHỨA CÁC HẠT ZIRICON VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA SẢN PHẨM NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm bao gồm thân chứa các hạt zircon ($ZrSiO_4$), thân này có pha silic oxit tự do giữa các hạt có mặt giữa các hạt zircon và được phân bố hầu như đồng đều trong toàn bộ thân này. Thân này chứa silic oxit tự do với hàm lượng không lớn hơn khoảng 2% trọng lượng so với tổng trọng lượng của thân này. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tạo ra sản phẩm này.



(11) **1-0030023 B** (15) 05/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-09-25 00:00:00 354
 (21) 1-2017-02463 (85) 29/06/2017
 (22) 19/11/2015 (86) PCT/JP2015/083302 19/11/2015
 (30) 14195702.7 01/12/2014 EP (87) WO2016/088656 A8 09/06/2016

(51) **H04W 72/12**

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**

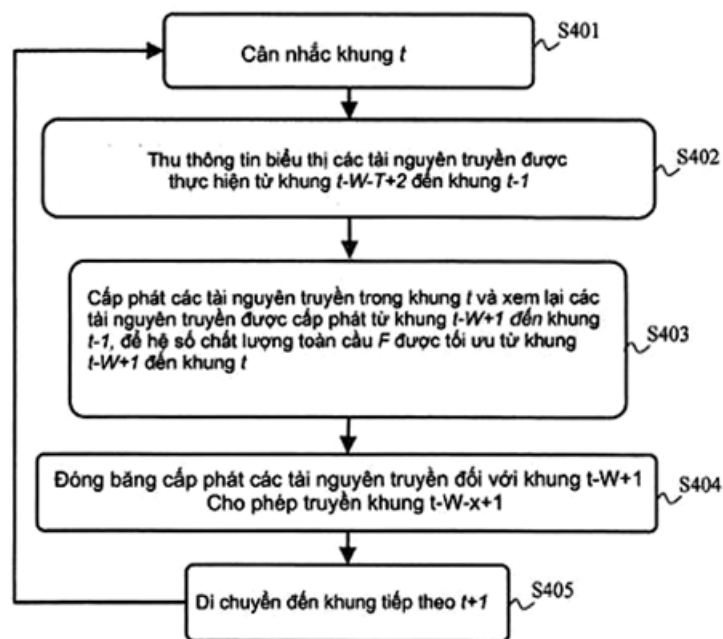
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310, Japan

(72) GRESSET, Nicolas (FR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

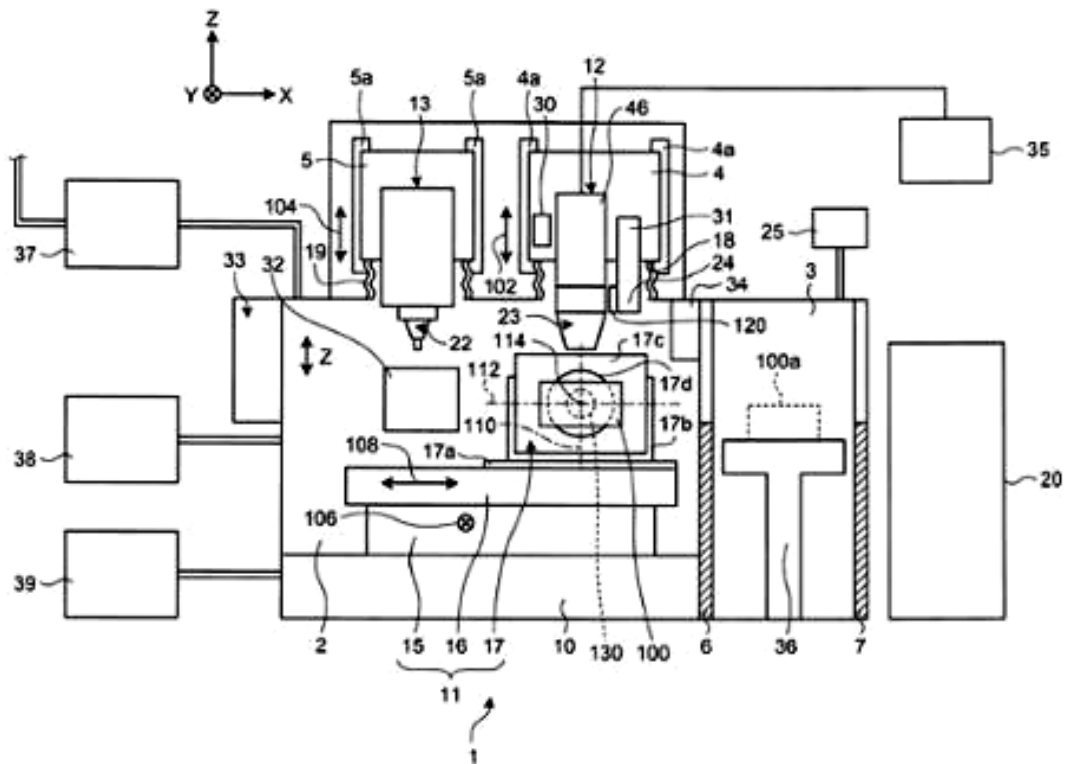
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ QUẢN LÝ CẤP PHÁT CÁC TÀI NGUYÊN TRUYỀN TRONG MẠNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị quản lý cấp phát các tài nguyên truyền trong mạng truyền thông không dây. Để cấp phát các tài nguyên truyền trong mạng truyền thông không dây nhằm thực hiện K hoạt động truyền riêng rẽ giữa điểm truy cập và các thiết bị đầu cuối di động, thông tin truyền tín hiệu cho phép các thiết bị đầu cuối di động xác định các tài nguyên truyền được cấp phát trong khung sau được truyền trong ít nhất một tài nguyên truyền của từng khung, thiết bị quản lý, khi cần nhắc (S401) cấp phát các tài nguyên truyền trong khung t; thu (S402) thông tin biểu diễn các tài nguyên truyền được cấp phát từ trước từ khung t-W-T+2 đến khung t-1; cấp phát (S403) các tài nguyên truyền trong khung t để thực hiện K hoạt động truyền riêng rẽ và các tài nguyên truyền trong khung t-x để truyền thông tin truyền tín hiệu liên quan đến khung t, bằng cách xem lại các cấp phát tài nguyên truyền từ khung t-W+1 đến khung t-1 dựa vào hệ số chất lượng thể hiện xác suất là ít nhất một bản tin trong từng hoạt động truyền riêng rẽ trong số K hoạt động truyền riêng rẽ thu được chính xác.

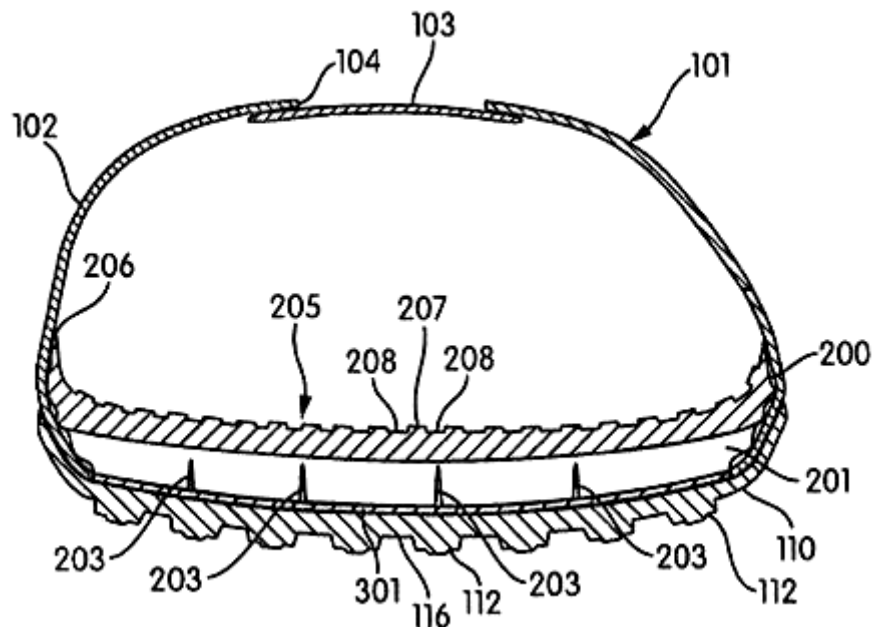


- (11) **1-0030024 B** (15) 05/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-12-26 00:00:00 345
 (21) 1-2016-03649 (85) 28/09/2016
 (22) 20/03/2015 (86) PCT/JP2015/058497 20/03/2015
 (30) 2014-074059 31/03/2014 JP (87) WO2015/151865 A1 08/10/2015
 (51) **B29C 67/00; B22F 3/105**
 (73) **MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)**
 16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215 Japan
 (72) YOSHIMURA, Hitoshi (JP); OZAWA, Yoshiharu (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ LẮNG ĐỘNG BA CHIỀU VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮNG ĐỘNG BA CHIỀU**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lắng đọng ba chiều (1) và phương pháp lắng đọng ba chiều được sử dụng để sản xuất vật thể ba chiều với độ chính xác cao. Thiết bị lắng đọng ba chiều (1) tạo nên hình dạng ba chiều bằng cách lắng đọng lớp định hình (92) trên chi tiết nền (100), bao gồm: bộ phận cấp bột cấp nguyên liệu bột bằng cách phun nguyên liệu bột này đến chi tiết nền (100); bộ phận chiếu sáng chiếu vào nguyên liệu bột cấp từ bộ phận cấp bột đến chi tiết nền (100) bằng chùm sáng sao cho nguyên liệu bột được làm nóng chảy và nguyên liệu bột được làm nóng chảy này được hóa rắn trên chi tiết nền (100) nhờ đó tạo nên lớp định hình (92); và bộ điều khiển (20) điều khiển hoạt động của bộ phận cấp bột và bộ phận chiếu sáng.



- (11) **1-0030025 B** (15) 05/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2015-10-26 00:00:00 331
- (21) 1-2015-02391 (85) 02/07/2015
- (22) 02/12/2013 (86) PCT/US2013/072637 02/12/2013
- (30) 13/693,596 04/12/2012 US (87) WO2014/088956 12/06/2014
- (51) **A43B 17/02**; A43B 13/14; A43B 5/06; A43B 13/36; A43B 13/12; A43B 13/22
- (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America
- (72) HOLMES, Matt (US); AVAR, Eric P. (US); LEE, Jeongwoo (US); HO, Fanny (US); KLUG, Bryant (US)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **GIÀY DÉP**
- (57) Sáng chế đề cập đến giày dép có thể bao gồm thân trên và đế ngoài liên kết với thân trên. Đế ngoài có thể có nhiều vấu lồi rời rạc được phân bố ngang qua bề mặt ngoài dưới của đế ngoài. Giày dép này có thể còn có đế giữa bằng bọt xốp nén được được chứa bên trong thân trên. Đế giữa này có thể tháo được ra khỏi thân trên mà không bị hỏng.



- (11) **1-0030026 B** (15) 05/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2013-05-27 00:00:00 302
- (21) 1-2012-00349 (85) 10/02/2012
- (22) 16/07/2010 (86) PCT/EP2010/060325 16/07/2010
- (30) 09165789.0 17/07/2009 EP (87) WO2011/006993 20/01/2011
- (51) **A23K 1/16; A23K 1/18**
- (73) **DSM IP ASSETS B.V. (NL)**
Het Overloon 1, 6411 TE Heerlen, The Netherlands
- (72) FREHNER, Marco (CH); VERLHAC-TRICHET, Viviane (FR); NARBEL, Philippe (CH)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM THỨC ĂN CHĂN NUÔI DÙNG CHO CÁ, CHẾ PHẨM TRỘN SẴN DÙNG CHO CÁ VÀ CHẤT PHỤ GIA BỔ SUNG VÀO THỨC ĂN CHĂN NUÔI DÙNG CHO CÁ CHỨA ALPHA-PINEN VÀ XINNAMALDEHYT**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm thức ăn cho động vật thủy sản chứa ít nhất hai hoạt chất tự nhiên được chọn từ nhóm bao gồm alpha-pinen, alpha-terpineol, xinnamaldehyt, dihydroeugenol, eugenol, meta-cresol và terpinolen. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp cải thiện tỷ lệ chuyển hóa thức ăn chăn nuôi ở động vật thủy sản và phương pháp làm giảm tỷ lệ chết ở động vật thủy sản. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp cải thiện mức tăng trọng hằng ngày ở động vật thủy sản, phương pháp điều chỉnh hệ vi khuẩn đường ruột ở động vật thủy sản và phương pháp bảo vệ động vật thủy sản chống lại sự lây nhiễm do vi sinh vật gây bệnh gây ra.

(11) 1-0030027 B	(15) 05/10/2021		
(45) 25/11/2021	404B	(43) 2018-12-25 00:00:00	369
(21) 1-2018-04003	(85) 11/09/2018		
(22) 11/03/2016	(86) PCT/EP2016/055364		11/03/2016
	(87) WO2017/153001		14/09/2017

(51) **H02P 8/14; F16K 31/04; H02K 7/06**

(73) **KARL DUNGS GMBH & CO. KG (DE)**

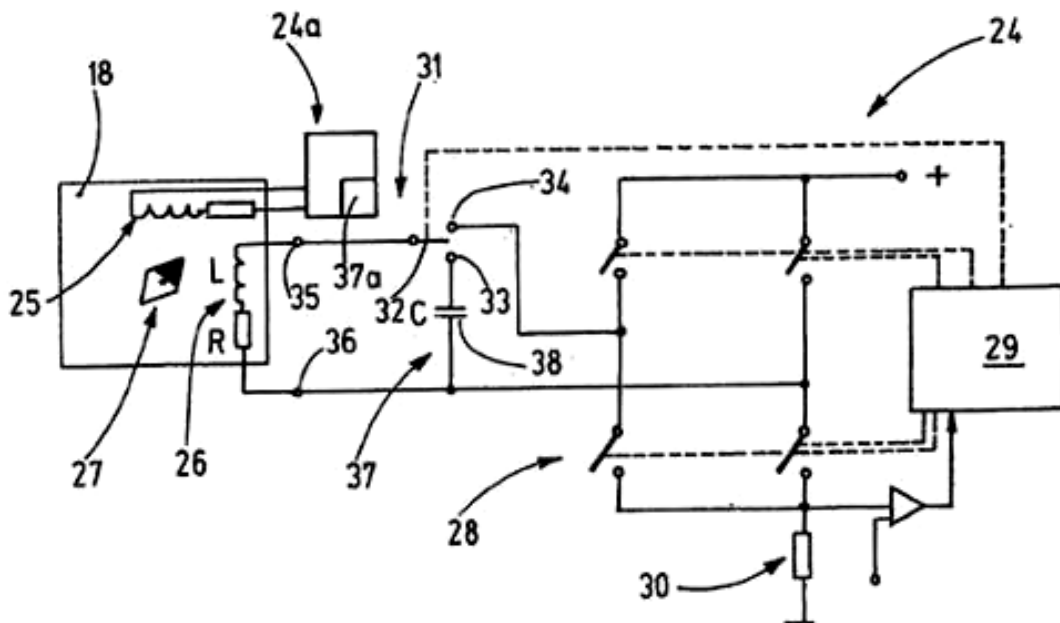
Karl-Dungs-Platz 1, 73660 Urbach, Germany

(72) OBERMÖLLER, Nils (DE); MARX, Dominic (DE); BÖS, Benjamin (DE)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

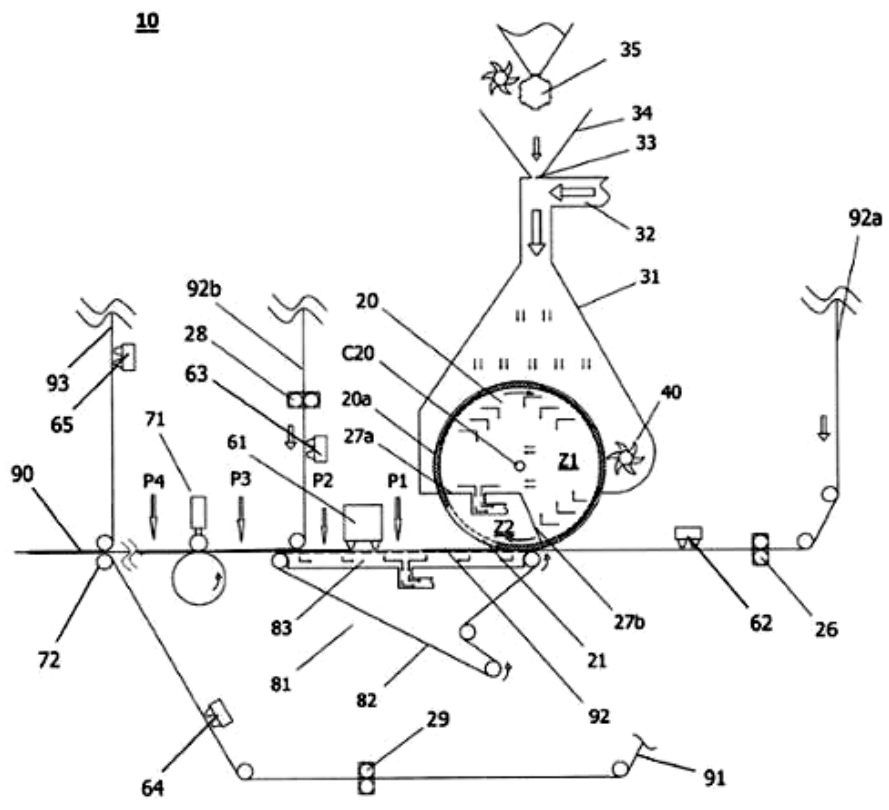
(54) **BỘ DẪN ĐỘNG VAN VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH BỘ DẪN ĐỘNG VAN**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ dẫn động van (10) theo sáng chế có mạch cản dọi bao gồm mạch cản dọi điện dung (37) được kích hoạt trong trường hợp việc vận hành máy phát của động cơ bước (18). Mạch cản dọi, cùng với cuộn dây động cơ (26), tạo ra cụm cộng hưởng LCR, có tác dụng làm ổn định và điều chỉnh tốc độ quay. Tốc độ quay của động cơ bước (18), chạy trong việc vận hành máy phát, được giữ không đổi trong giới hạn, cụ thể là không có sự can thiệp điều khiển của mạch điều khiển. Do đó, mạch cản dọi có thể vận hành ngay cả ở trạng thái không dòng của hệ thống điều khiển và đáng tin cậy bất kể nguồn cấp dòng bên ngoài. Việc đóng nhanh đạt được, và sự chạy sau quá dài của động cơ (18) được ngăn ngừa theo cách đáng tin cậy. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp vận hành bộ dẫn động van.



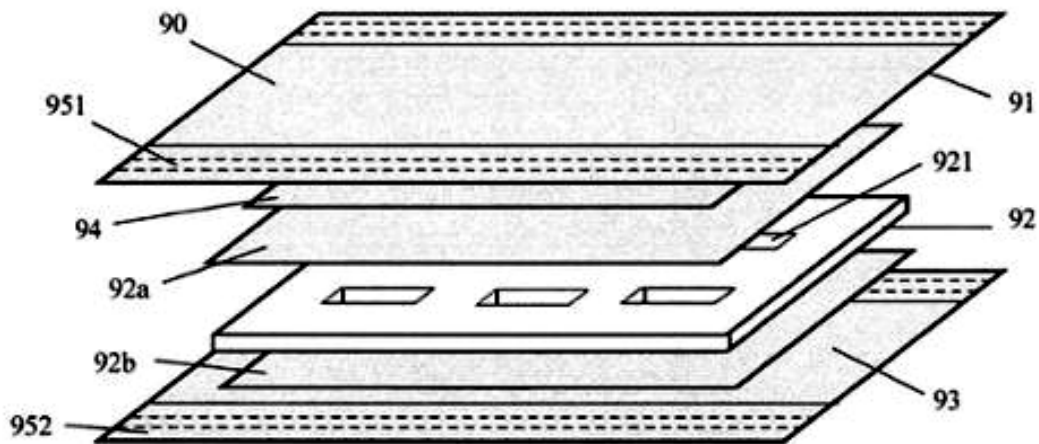
- (11) **1-0030028 B** (15) 06/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2021-02-25 00:00:00 395
 (21) 1-2021-04275
 (22) 31/12/2020
 (51) **A61F 13/49**
 (67) 2-2020-00674
 (76) **NGUYỄN VĂN HUÊ (VN)**
 Thôn Ninh Phúc, Xã Hùng An, Huyện Kim Động, Tỉnh Hưng Yên
 (54) **THIẾT BỊ TẠO PHẦN THÂN THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo phần thân thẩm hút (10) để sản xuất phần thân thẩm hút (90) bao gồm trống quay (20) được bố trí một phần nằm trong ống dẫn (31) sao cho phần dưới của ống dẫn (31) bao kín phần lớn trống quay (20), phần trên của ống dẫn (31) được nối với ống cấp sợi bột giấy (32), lỗ cấp hạt siêu thấm (33) được bố trí trên ống dẫn (31) nối thông với phễu cấp hạt siêu thấm (34), tại đây hạt siêu thấm (SAP) được phân phối bởi cơ cấu phân phối (35) bố trí bên trên phễu cấp hạt siêu thấm (34), SAP sẽ được phễu cấp hạt siêu thấm (34) dẫn vào ống dẫn (31) thông qua lỗ cấp hạt siêu thấm (33); chổi quét (40) được bố trí ở bên trong ống dẫn (31), liền kề với trống quay (20) sao cho chu vi ngoài của chổi quét (40) tiếp xúc với chu vi ngoài của trống quay (20); cụm băng tải (81) được bố trí ở phía dưới trống quay (20) sao cho chu vi ngoài của trống quay (20) gần như tiếp xúc với cụm băng tải (81), cụm băng tải (81) bao gồm băng tải lỗ (82) và khoang hút (83) được bố trí liền kề với mặt dưới của băng tải lỗ (82). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thân thẩm hút được sản xuất bằng thiết bị theo sáng chế dùng trong vật dụng thẩm hút.



- (11) **1-0030029 B** (15) 06/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2021-02-25 00:00:00 395
 (21) 1-2020-07695
 (22) 31/12/2020
 (51) *A61F 13/49*
 (76) **NGUYỄN VĂN HUÊ (VN)**
 Thôn Ninh Phúc, xã Hùng An, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên
 (54) **THÂN THẨM HÚT CỦA VẬT DỤNG THẨM HÚT**

- (57) Sáng chế đề cập đến thân thẩm hút của vật dụng thẩm hút bao gồm lớp trên bằng vải không dệt được gắn với lớp dưới (93) không thấm nước, ở giữa có lớp lõi thẩm hút. Trong đó, lớp trên bằng vải không dệt thẩm hút có dạng hình chữ nhật, kích thước bằng kích thước của lớp dưới và có chiều rộng gấp từ 2 đến 2,5 lần lớp lõi thẩm hút; lớp lõi thẩm hút được đặt ở phần trung tâm của vật dụng thẩm hút, lớp lõi này bao gồm hạt siêu thấm và sợi bột giấy phối trộn với chất kết dính trước khi đổ khuôn tạo hình, trên lõi thẩm hút này có bố trí ít nhất hai cặp khoang rỗng hình chữ nhật và được bố trí cách đều nhau, dọc theo chiều dài của lớp lõi thẩm hút, lớp lõi thẩm hút này được phủ bởi lớp bao lõi trên và lớp bao lõi dưới; lớp dưới được làm từ vật liệu không thấm hút bao gồm vải không dệt được phủ màng polyme không thấm nước bên trong để ngăn phần dịch thoát ra khỏi lớp lõi thẩm hút. Thân thẩm hút được tạo thành bằng cách cố định lớp lõi thẩm hút giữa lớp trên và lớp dưới bởi các dải kết dính xung quanh lớp lõi thẩm hút này và các đường kết dính tương ứng gắn lớp bao lõi trên với lớp trên và lớp bao lõi dưới với lớp dưới dọc theo chiều dài của lớp lõi thẩm hút tại vị trí trung tâm của khoang rỗng.



- (11) **1-0030030 B** (15) 06/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2015-08-25 00:00:00 329
 (21) 1-2015-01585 (85) 07/05/2015
 (22) 09/10/2013 (86) PCT/JP2013/077447 09/10/2013
 (30) 2012-225060 10/10/2012 JP (87) WO2014/057966 A1 17/04/2014
 2013-019737 04/02/2013 JP
 (51) **A61K 47/12; A61K 47/02; A61P 7/08; A61K 9/08; A61M 1/14; A61P 13/12; A61K 33/10; A61K 47/26**
 (73) **TOMITA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)**
 85-1, Aza-Maruyama, Akinokami, Seto-cho, Naruto-shi, Tokushima 771-0360 Japan
 (72) NOGUCHI, Hiroshi (JP); MYOSE, Michiko (JP); KIKUISHI, Junya (JP);
 HASHIMOTO, Mina (JP); AOYAMA, Hideyuki (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **CHẾ PHẨM THẨM TÁCH KIỂU HAI GÓI VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ CHẤT THẨM TÁCH MÁU BICACBONAT SỬ DỤNG CHẾ PHẨM THẨM TÁCH A CHỨA AXIT AXETIC VÀ AXETAT**

(57) Mục đích của sáng chế là đề xuất chế phẩm thẩm tách A, mà có khả năng tạo ra lượng ion axetat tổng trong phần thẩm tách ở trị số thấp, có độ ổn định bảo quản glucoza tuyệt vời, có khả năng làm giảm mùi của axit axetic, và có khả năng ức chế sự ăn mòn của hệ thống phân phối phần thẩm tách và thiết bị thẩm tách, cũng như đề xuất chế phẩm thẩm tách loại hai phần sử dụng chế phẩm thẩm tách A.

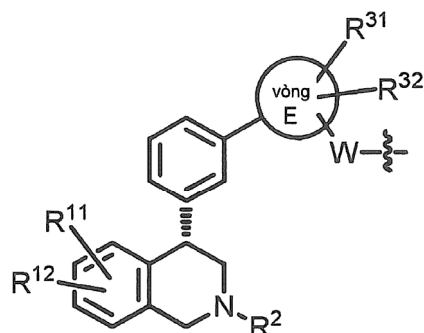
Trong chế phẩm thẩm tách A dùng trong quy trình bảo chế phần thẩm tách bicacbonat, mà được dùng như một phần của chế phẩm thẩm tách kiểu hai gói, có thể bảo chế phần thẩm tách bicacbonat có tổng nồng độ ion axetat nằm trong khoảng từ 2 mEq/L hoặc lớn hơn đến nhỏ hơn 6 mEq/L bằng cách cho phép chứa glucoza, axit axetic và muối axetat và thỏa mãn tỷ lệ mol của axit axetic và muối axetat là từ 1:0,5 đến 2, và chứa axit axetic và muối axetat với lượng tổng nằm trong khoảng từ 2 mEq hoặc lớn hơn đến nhỏ hơn 6 mEq trong chế phẩm thẩm tách A cần để điều chế 1L phần thẩm tách bicacbonat. Ngoài ra, theo chế phẩm thẩm tách A, ngoài độ ổn định của glucoza tuyệt vời, có thể làm giảm mùi của axit axetic, và còn có thể ức chế sự ăn mòn của hệ thống phân phối phần thẩm tách và thiết bị thẩm tách.

- (11) **1-0030031 B** (15) 06/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-07-25 00:00:00 352
 (21) 1-2017-00566 (85) 20/02/2017
 (22) 24/07/2015 (86) PCT/JP2015/071111 24/07/2015
 (30) 2014-151726 25/07/2014 JP (87) WO2016/013657 A1 28/01/2016
 2015-051289 13/03/2015 JP
 (51) **C07D 401/10; A61P 1/10; A61P 43/00; C07D 417/10; C07D 403/14; C07D 405/10; C07D 413/10; C07D 413/14; A61K 31/4725; C07D 401/14**
 (73) **TAISHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)**
 24-1, Takada 3-chome, Toshima-ku, Tokyo 170-8633, Japan
 (72) KURODA Shoichi (JP); KAWABE Kenichi (JP); USHIKI Yasunobu (JP); OHTA Hiroshi (JP); UNEUCHI Fumito (JP); SHIBATA Tsuyoshi (JP); TABUSE Hideaki (JP); MUNETOMO Eiji (JP); CHONAN Sumi (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **HỢP CHẤT PHENYL TETRAHYDROISOQUINOLIN ĐƯỢC THỂ BẰNG HETEROARYL, CHẾ PHẨM VÀ THUỐC CHỨA NÓ**
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất được thể hiện bởi công thức [1] dưới đây hoặc muối được dung của nó mà có hiệu quả ức chế NHE3:

A-Y [1]

trong đó:

A là cấu tạo được thể hiện bởi công thức [2] dưới đây:



[2]

trong đó:

R¹¹ và R¹² mỗi nhóm là nguyên tử halogen hoặc tương tự,

R² là C₁₋₆ alkyl hoặc tương tự

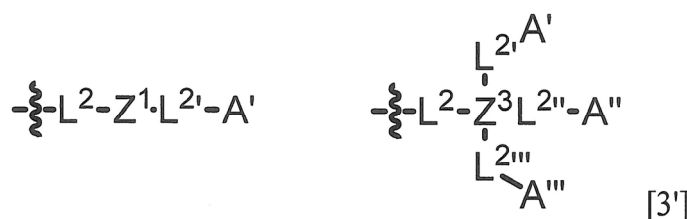
vòng E là triazol, tetrazol, pyrimidin, hoặc tương tự,

R³¹ và R³² mỗi nhóm là nguyên tử hydro, C₁₋₆ alkyl, C₁₋₆ alkoxy, hoặc tương tự,

và

W là liên kết đơn, công thức -NH-, công thức -O-, hoặc công thức -CONH-, và

Y là nguyên tử hydro hoặc cấu tạo được thể hiện bởi công thức [3'] dưới đây:



[3']

- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|--------------------|
| (11) 1-0030032 B | | (15) 06/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2017-03-27 00:00:00 | 348 |
| (21) 1-2017-00092 | | (85) 14/10/2010 | |
| (22) 08/04/2009 | | (86) PCT/US2009/039832 | 08/04/2009 |
| (30) 61/043,452 | 09/04/2008 | US | (87) WO2009/126668 |
| | 61/080,437 | 14/07/2008 | US |

(51) **C07C 45/68; C07D 261/04; C07C 49/80; C07C 25/13; C07C 45/74**

(62) 1-2010-02739

(73) **E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)**

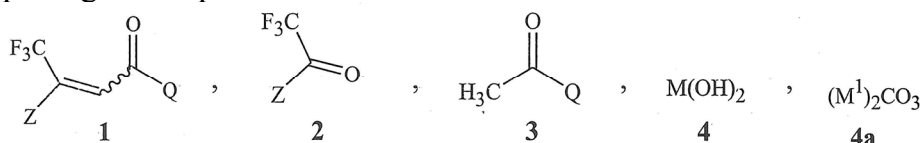
1007 Market Street, Wilmington, DE 19898, United States of America

(72) ANNIS Gary David (US)

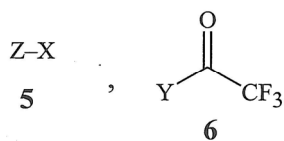
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT 3-TRIFLOMETYL CHALCON**

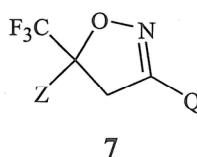
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế hợp chất có công thức 1, trong đó Q và Z là như được xác định trong phần mô tả bao gồm bước chung cất nước từ hỗn hợp gồm hợp chất có công thức 2, hợp chất có công thức 3, bazơ gồm ít nhất một hợp chất được chọn từ nhóm bao gồm các hydroxit của kim loại kiềm thổ có công thức 4, trong đó M là Ca, Sr hoặc Ba, các cacbonat của kim loại kiềm có công thức 4a, trong đó M¹ là Li, Na hoặc K, 1,5-điazabicyclo[4.3.0]non-5-en và 1,8-điazabicyclo[5.4.0]undec-7-en, và dung môi không proton có khả năng tạo thành hỗn hợp đồng sôi thấp với nước.



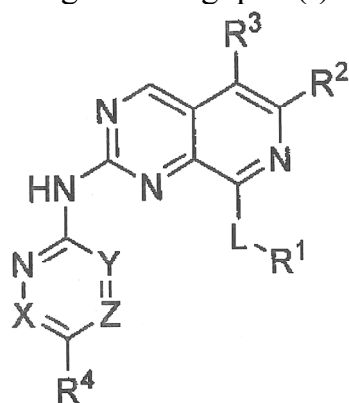
Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp điều chế hợp chất có công thức 2 bao gồm (1) tạo hỗn hợp phản ứng gồm chất phản ứng Grignard thu được từ việc cho hợp chất có công thức 5, trong đó X là Cl, Br hoặc I tiếp xúc với kim loại magie hoặc alkylmagie halogenua với sự có mặt của dung môi ete, và sau đó (2) cho hỗn hợp phản ứng này tiếp xúc với hợp chất có công thức 6, trong đó Y là OR¹¹ hoặc NR¹²R¹³, và R¹¹, R¹² và R¹³ là như được xác định trong phần mô tả.



Sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều chế hợp chất có công thức 7, trong đó Q và Z là như được xác định trong phần mô tả, sử dụng hợp chất có công thức 1 được đặc trưng ở chỗ điều chế hợp chất có công thức 1 bằng phương pháp được nêu trên hoặc sử dụng hợp chất có công thức 1 được điều chế bằng phương pháp được nêu trên.



- (11) **1-0030033 B** (15) 06/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-03-26 00:00:00 360
 (21) 1-2017-05150 (85) 19/12/2017
 (22) 27/05/2016 (86) PCT/JP2016/065770 27/05/2016
 (30) 2015-110684 29/05/2015 JP (87) WO2016/194831 08/12/2016
 (51) **C07D 471/04**; C07D 519/00; A61K 31/5386; A61K 31/541; A61K 31/55; A61K 31/551; A61K 31/553; A61P 11/00; A61P 19/02; A61P 25/28; A61P 29/00; A61P 35/00; A61P 43/00; A61P 9/10; A61K 31/519; A61K 31/5377
 (73) **TEIJIN PHARMA LIMITED (JP)**
 2-1, Kasumigaseki 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000013, Japan
 (72) MIZUNO, Tsuyoshi (JP); SHIMADA, Tomohiro (JP); UNOKI, Gen (JP); EBISAWA, Masaru (JP); TAKEUCHI, Susumu (JP); MINAMIZONO, Kunio (JP); SASAKI, Kosuke (JP); YOKOSAKA, Takuya (JP); IGARASHI, Junji (JP); MARUYAMA, Akinobu (JP); TAKAHASHI, Hiroshi (JP); HORIE, Kyohei (JP); SAKAI, Yuri (JP)
 (74) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)
 (54) **HỢP CHẤT PYRIDO [3,4-D] PYRIMIDIN, MUỐI DƯỢC DỤNG CỦA NÓ, DƯỢC PHẨM VÀ THUỐC CHỮA CHỨNG**
 (57) Sáng chế đề xuất hợp chất có hoạt tính ức chế CDK4/6. Hợp chất theo sáng chế được biểu thị bởi công thức tổng quát (I) hoặc muối dược dụng của nó.

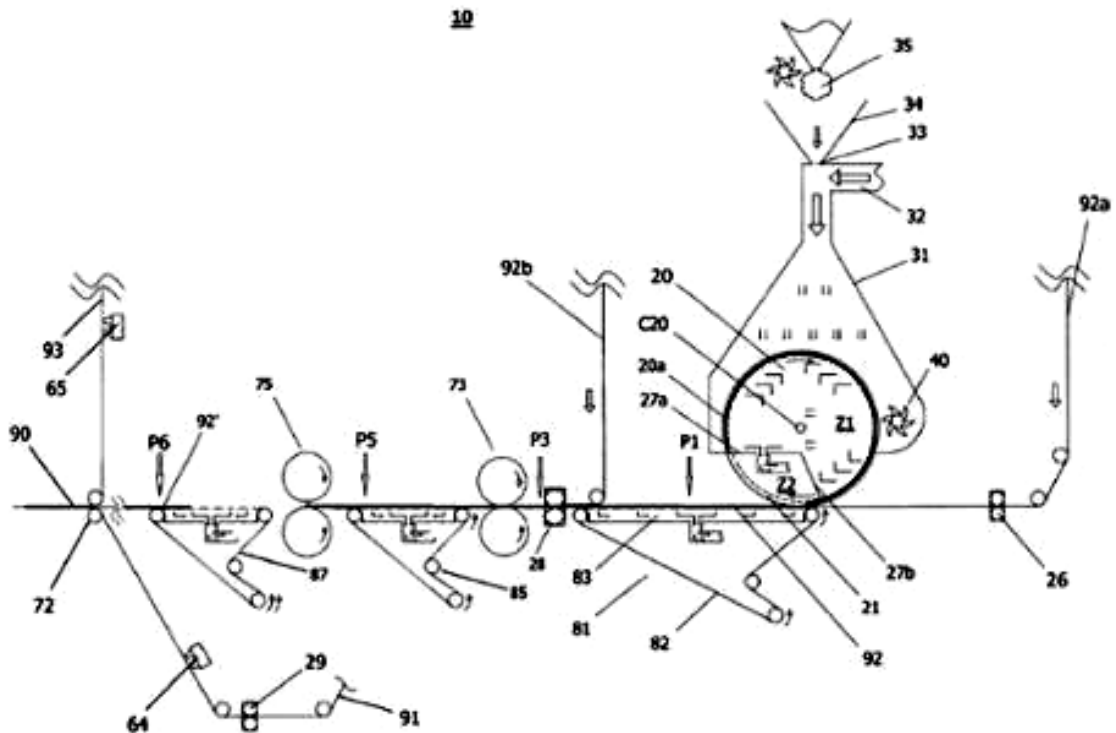


(I)

Trong đó các biến có ý nghĩa như được nêu trong bản mô tả.

- (11) **1-0030034 B** (15) 06/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2021-04-26 00:00:00 397
 (21) 1-2021-00587
 (22) 02/02/2021
 (51) **A61F 13/49**
 (76) **NGUYỄN VĂN HUÊ (VN)**
 Thôn Ninh Phúc, xã Hùng An, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên
 (54) **THIẾT BỊ TẠO PHẦN THÂN THẨM HÚT CỦA VẬT DỤNG THẨM HÚT**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo phần thân thẩm hút của vật dụng thẩm hút (10) để sản xuất phần thân thẩm hút (90) bao gồm trống quay (20) được bố trí một phần nằm trong ống dẫn (31) sao cho phần dưới của ống dẫn (31) bao kín phần lớn trống quay (20), phần trên của ống dẫn (31) được nối với ống cấp sợi bột giấy (32), lỗ cấp hạt siêu thấm (33) được bố trí trên ống dẫn (31), tại đây hạt siêu thấm (SAP) được phân phối vào ống dẫn (31) thông qua lỗ cấp hạt siêu thấm (33); chổi quét (40) được bố trí ở bên trong ống dẫn (31), liền kề với trống quay (20) sao cho chu vi ngoài của chổi quét (40) tiếp xúc với chu vi ngoài của trống quay (20); cụm băng tải thứ nhất (81) được bố trí ở phía dưới trống quay (20) sao cho chu vi ngoài của trống quay (20) gần như tiếp xúc với cụm băng tải thứ nhất (81), cụm băng tải thứ nhất (81) bao gồm băng tải lỗ (82) và khoang hút (83) được bố trí liền kề với mặt dưới của băng tải lỗ (82).

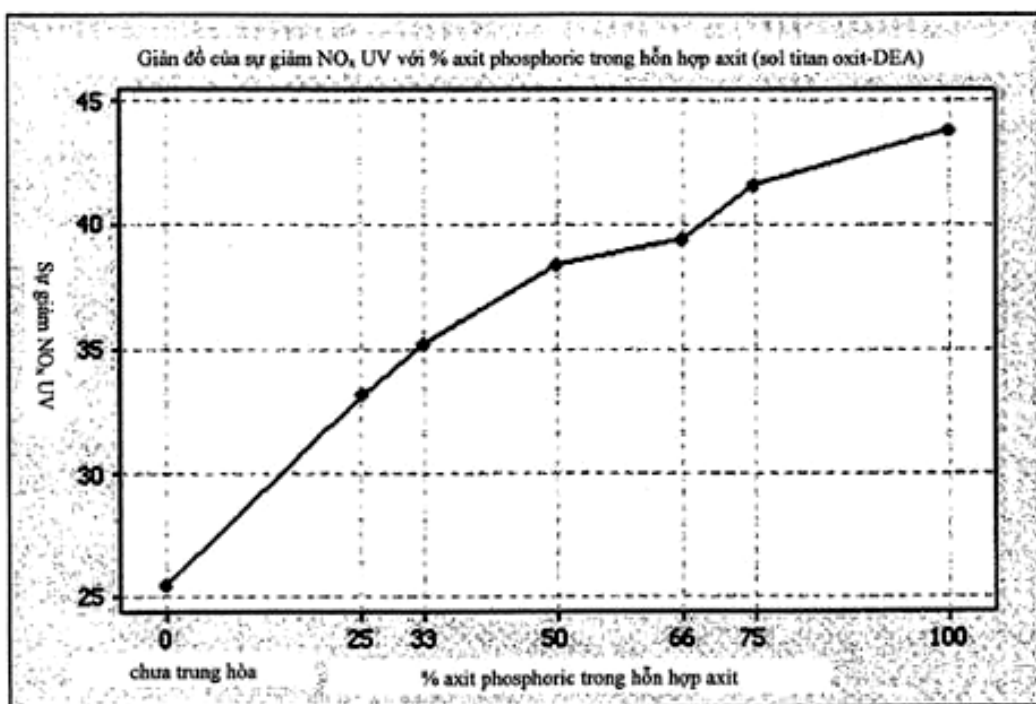


- (11) **1-0030035 B** (15) 06/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2017-12-25 00:00:00 357
(21) 1-2017-03271 (85) 23/08/2017
(22) 12/02/2016 (86) PCT/EP2016/052969 12/02/2016
(30) 15161029.2 26/03/2015 EP (87) WO2016/150614 29/09/2016
(51) **H01B 3/40; C08K 5/17**
(73) **HUNTSMAN ADVANCED MATERIALS LICENSING (SWITZERLAND) GMBH (CH)**
Legal Services Department, Klybeckstrasse 200, 4057 Basel (CH)
(72) BEISELE, Christian (DE); COLLIARD, Sophie (FR); SCHOENENBERGER, Catherine (FR); WILBERS, Hubert (DE)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỆ CÁCH ĐIỆN DÙNG TRONG KỸ THUẬT ĐIỆN VÀ SẢN PHẨM THU ĐƯỢC TỪ QUY TRÌNH NÀY**

(57) Quy trình sản xuất hệ cách điện dùng trong kỹ thuật điện bằng cách gel hóa áp lực tự động (APG), trong đó sử dụng chế phẩm nhựa nhiệt rắn đa thành phần, chế phẩm nhựa này bao gồm:
(A) ít nhất một nhựa epoxy, và
(B) ít nhất một chất đông rắn bao gồm
(b1) ít nhất một amin cycloaliphatic, và
(b2) ít nhất một polyeteamin,
tạo ra sản phẩm được bộc thể hiện các tính chất cơ học, điện và điện môi tốt, sản phẩm này có thể được sử dụng làm, ví dụ, vật cách điện, ống lót, thiết bị chuyển mạch và máy biến áp công cụ.

- (11) **1-0030036 B** (15) 06/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2015-05-25 00:00:00 326
 (21) 1-2014-01913 (85) 11/06/2014
 (22) 16/11/2012 (86) PCT/US2012/065616 16/11/2012
 (30) 61/560,669 16/11/2011 US (87) WO2013/074984 23/05/2013
 (51) **B01J 21/06; C01G 23/047; B01D 53/56**
 (73) **TRONOX LLC (US)**
 3301 NW 150th St, Oklhom City, OK 73134, United States of America
 (72) KERROD, Julie, Elizabeth (GB); WAGSTAFF, Anthony, Roy (GB)
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
 (54) **SOL TITAN ĐIOXIT QUANG XÚC TÁC TRUNG TÍNH, ỔN ĐỊNH VÀ TRONG SUỐT, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ SOL NÀY VÀ CHẾ PHẨM DIỆT KHUẨN CHỨA SOL NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến sol titan điôxit quang xúc tác trung tính, ổn định và trong suốt, phương pháp điều chế sol này, và chế phẩm diệt khuẩn bao gồm sol này. Phương pháp bao gồm (1) phản ứng của sol titan điôxit kiềm với tác nhân giải keo kiềm để tạo thành sol titan điôxit kiềm đã giải keo; (2) trung hòa sol titan điôxit kiềm đã giải keo; và (3) thu hoặc gom được sol titan điôxit quang xúc tác trung tính, ổn định và trong suốt. Sol titan điôxit là ổn định và trong suốt trên phạm vi độ pH từ 7,0 đến 9,5. Sol titan điôxit có thể bao gồm các tinh thể titan điôxit có kích thước hạt trung bình nhỏ hơn 10nm với ít nhất 90% hạt tinh thể ở dạng anataza.



- | | | | |
|---|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030037 B | | (15) 06/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2018-05-25 00:00:00 | 362 |
| (21) 1-2017-04844 | | (85) 30/11/2017 | |
| (22) 02/06/2016 | | (86) PCT/US2016/035482 | 02/06/2016 |
| (30) 62/170,215 | 03/06/2015 | US (87) WO2016/196771 | 08/12/2016 |
| (51) C07D 413/14; A61P 9/00; C07D 417/14; C07D 413/04; A61K 31/4439; C07D 401/04 | | | |

(73) **BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)**

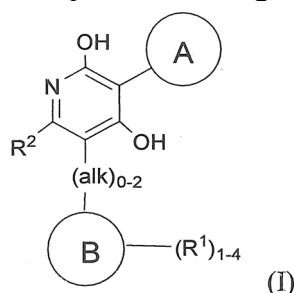
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey 08543, United States of America

(72) JOHNSON, James A. (US); KIM, Soong-Hoon (US); LAWRENCE, R. Michael (US); MYERS, Michael C. (US); CHAO, Hannguang J. (US); PHILLIPS, Monique (US); JIANG, Ji (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

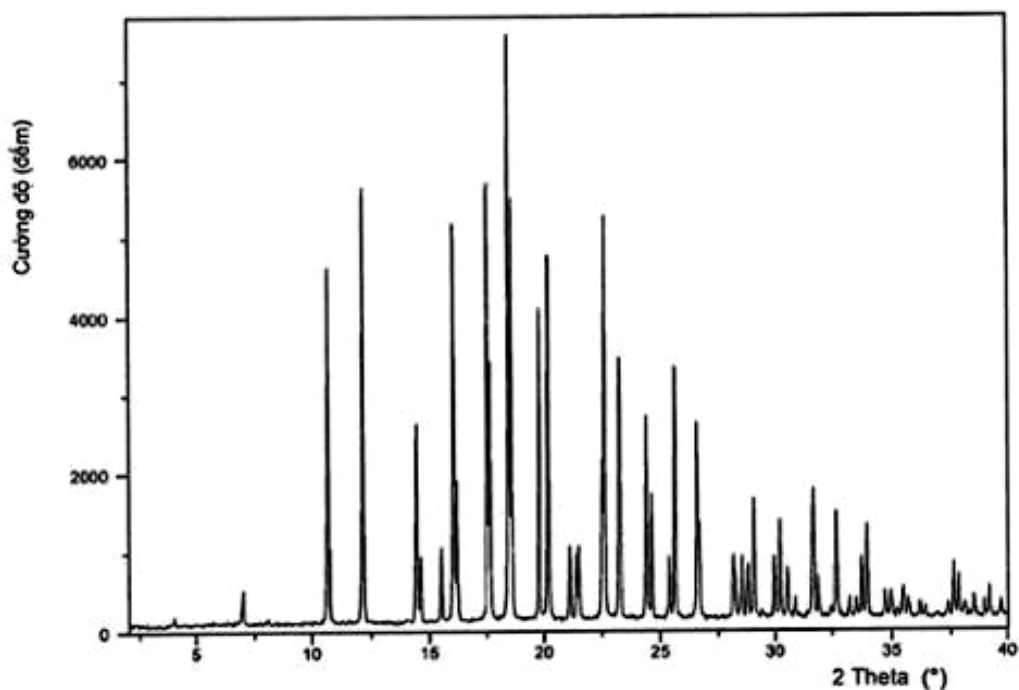
(54) **HỢP CHẤT 4-HYDROXY-3-(HETEROARYL)PYRIDIN-2-ON DÙNG LÀM CHẤT CHỦ VẬN APJ ĐỂ ĐIỀU TRỊ RỐI LOẠN TIM MẠCH VÀ ĐƯỢC PHẪM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I):



trong đó tất cả các biến là như được xác định trong bản mô tả, và dược phẩm chứa hợp chất bất kỳ trong số các hợp chất này. Hợp chất này là chất chủ vận APJ mà có thể được sử dụng làm thuốc.

- (11) **1-0030038 B** (15) 06/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2018-05-25 00:00:00 362
(21) 1-2017-04420 (85) 06/11/2017
(22) 11/05/2016 (86) PCT/EP2016/060540 11/05/2016
(30) PA 2015 00284 13/05/2015 DK (87) WO2016/180870 17/11/2016
(51) **C07D 295/096; A61P 25/18; A61P 25/28; C07D 207/28; A61K 31/495; A61P 25/24**
(73) **H. LUNDBECK A/S (DK)**
Ottiliavej 9, 2500 Valby, Denmark
(72) DE DIEGO, Heidi, Lopez (DK); CHRISTENSEN, Kim, Lasse (DK); HOLM, Rene (DK); KATEB, Jens (SE)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỢP CHẤT VORTIOXETIN PYROGLUTAMAT, CHẾ PHẨM GEL, DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP BÀO CHẾ GEL NÀY**
(57) Sáng chế đề xuất hợp chất vortioxetin pyroglutamat và dược phẩm chứa hợp chất này.



- (11) **1-0030039 B** (15) 06/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2017-07-25 00:00:00 352
(21) 1-2017-01490 (85) 21/04/2017
(22) 25/09/2015 (86) PCT/JP2015/077183 25/09/2015
(30) 2014-205464 06/10/2014 JP (87) WO2016/056407 A1 14/04/2016
(51) **A23L 7/109**
(73) **FUJI OIL HOLDINGS INC. (JP)**
1, Sumiyoshi-cho, Izumisano-shi, Osaka 5988540, Japan
(72) FUJII, Nanae (JP)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÌ SỢI VÀ CHẾ PHẨM CẢI THIỆN ĐỘ TOI CỦA MÌ SỢI**

(57) Sáng chế đề cập đến mì sợi thơm ngon trong đó sự giảm chất lượng như giảm độ toi của mì sợi trong quá trình bảo quản được ngăn ngừa hữu hiệu, phương pháp sản xuất mì này và chế phẩm cải thiện độ toi của nó. Giải pháp theo sáng chế có thể cải thiện đáng kể sự giảm độ toi của mì sợi trong quá trình bảo quản bằng cách bổ sung amylaza và lipaza có độ đặc hiệu ở vị trí 1,3 vào mì sợi, và có thể cải thiện thêm độ toi của mì này bằng cách sử dụng hemixenluloza tan trong nước.

- (11) **1-0030040 B** (15) 06/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2018-10-25 00:00:00 367
(21) 1-2018-02621 (85) 18/06/2018
(22) 11/11/2016 (86) PCT/US2016/061508 11/11/2016
(30) 62/257,623 19/11/2015 US (87) WO2017/087268 26/05/2017
15/270,339 20/09/2016 US

(51) **H01R 25/00; H01R 13/73; A47B 21/06; A47C 21/00**

(73) **THE LOVESAC COMPANY (US)**

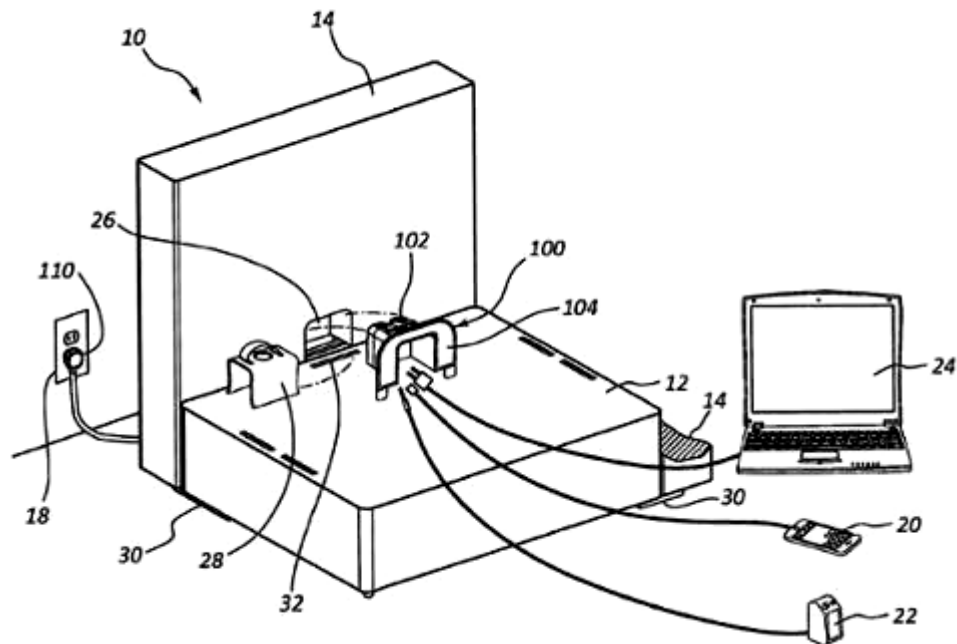
2 Landmark Square, Suite 300 Stamford, Connecticut 06901, United States of America

(72) NELSON, Shawn D. (US); UNDERWOOD, David M. (US); KUCHLER, Brian (US); COWAN, David M (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CỤM ĐIỆN DÙNG CHO ĐỒ NỘI THẤT LẮP RÁP VÀ ĐỒ NỘI THẤT LẮP RÁP ĐIỆN TỬ BAO GỒM CỤM ĐIỆN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến đồ nội thất lắp ráp điện tử bao gồm: (i) đồ nội thất lắp ráp có: (a) bệ, (b) bộ phận nằm ngang, và (c) bộ ghép nối để ghép nối bệ vào bộ phận nằm ngang; và (ii) cụm điện được tạo kết cấu để nằm theo cách có lựa chọn trong đồ nội thất lắp ráp. Cụm điện sử dụng: (a) khối ổ cắm điện; (b) tấm bắt chặt; và (c) kẹp lắp đặt có tính đàn hồi lò xo. Cụm điện được cố định theo cách có lựa chọn ít nhất một phần trong bộ phận nằm ngang của đồ nội thất lắp ráp và có thể được cắm vào nguồn năng lượng bên ngoài để cung cấp năng lượng cho các thiết bị điện tử khác nhau được sử dụng một cách thuận tiện bởi người sử dụng ngồi trên đồ nội thất lắp ráp.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030041 B | | | (15) 06/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | | (43) 2016-12-26 00:00:00 | 345 |
| (21) 1-2016-03471 | | | (85) 16/09/2016 | |
| (22) 13/02/2015 | | | (86) PCT/US2015/015939 | 13/02/2015 |
| (30) 61/940,942 | 18/02/2014 | US | (87) WO2015/126766 A1 | 27/08/2015 |
| | 62/043,060 | 28/08/2014 | | US |
| | 62/103,524 | 14/01/2015 | | US |

(51) **C12Q 1/68**

(73) **ILLUMINA, INC. (US)**

5200 Illumina Way San Diego, CA 92122 (US)

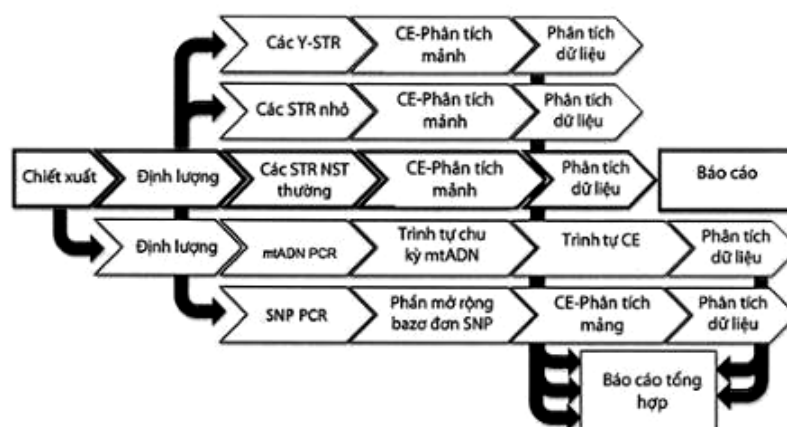
(72) STEPHENS, Kathryn, M. (US); HOLT, Cydne (US); DAVIS, Carey (US); JAGER, Anne (US); WALICHIEWICZ, Paulina (US); HAN, Yonmee (US); SILVA, David (US); SHEN, Min-ju, Richard (US); AMINI, Sasan (US); STEEMERS, Frank (US)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

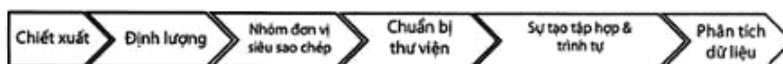
(54) **CHẾ PHẨM ĐOẠN MỖI DỪNG CHO HỒ SƠ ADN**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp cấu tạo hồ sơ ADN bao gồm: tạo ra mẫu axit nucleic, khuếch đại mẫu axit nucleic bằng các đoạn mồi mà lai đặc hiệu với ít nhất một trình tự đích bao gồm SNP và ít nhất một trình tự đích bao gồm trình tự lặp lại, và xác định các kiểu gen của ít nhất một SNP và ít nhất một trình tự lặp lại trong các sản phẩm khuếch đại, do đó cấu thành hồ sơ ADN của mẫu axit nucleic. Sáng chế còn đề xuất các đoạn mồi mà lai đặc hiệu với ít nhất một trình tự đích ngắn và ít nhất một trình tự đích dài trong mẫu axit nucleic, trong đó khuếch đại mẫu axit nucleic sử dụng các đoạn mồi trong phản ứng đơn dẫn đến sản phẩm khuếch đại ngắn và sản phẩm khuếch đại dài, trong đó mỗi trong số các đoạn mồi bao gồm một hoặc nhiều trình tự thê.

A



B



(11) 1-0030042 B			(15) 06/10/2021	
(45) 25/11/2021		404B	(43) 2014-02-25 00:00:00	311
(21) 1-2013-02190			(85) 15/07/2013	
(22) 14/12/2011			(86) PCT/JP2011/078890	14/12/2011
(30) 2010-284527	21/12/2010	JP	(87) WO2012/086487	28/06/2012
	2011-017053	JP		
	2011-018443	JP		
	2011-268099	JP		

(51) **A61F 13/49; A61F 13/533; A61F 13/537; A61F 13/511**

(73) **KAO CORPORATION (JP)**

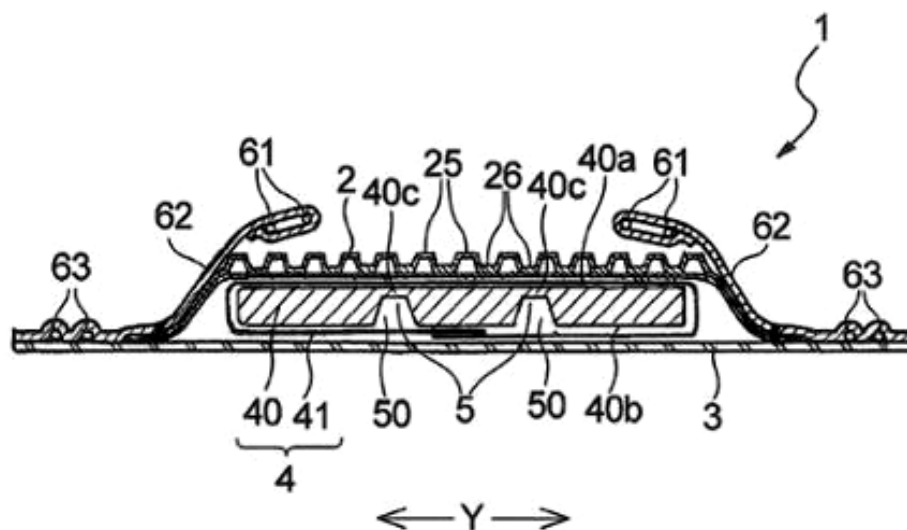
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

(72) YANAGIHARA, Shigeto (JP); TOMITA, Mina (JP); KOUTA, Takuya (JP)

(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

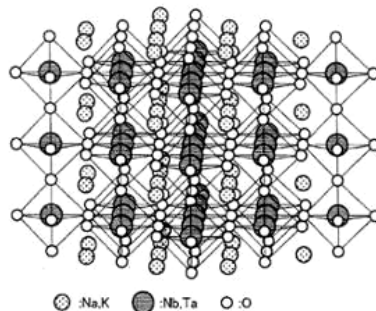
(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút (1) bao gồm bộ phận thẩm hút (4) và tấm trên cùng (2) được bố trí ở một phía bề mặt hướng về phía da của bộ phận thẩm hút (4), trong đó bộ phận thẩm hút (4) được bố trí sao cho để bao gồm lõi thẩm hút (40) và tấm bao quanh lõi (41) mà che ít nhất một bề mặt hướng về phía da (40a) của lõi thẩm hút (40). Tấm trên cùng (2) có một số lượng lớn các phần nhô (25) nhô ra hướng về phía da của người mặc. Một rãnh (5), mà kéo dài theo phương X định trước, và có khe hở (50) trên ít nhất phía bề mặt không hướng về phía da (40b) của lõi thẩm hút (40), được tạo ra trên lõi thẩm hút (40). Một phần của tấm bao quanh lõi (41), mà che bề mặt hướng về phía da (40a) của lõi thẩm hút (40), có thời gian thẩm chất lỏng của chất lỏng có độ nhớt thấp bằng 2,5 giây hoặc ít hơn.

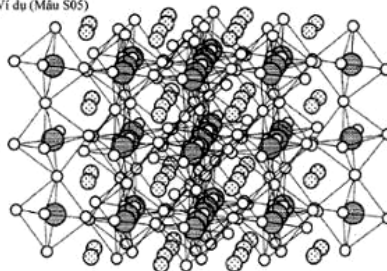


- (11) **1-0030043 B** (15) 06/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-01-25 00:00:00 346
 (21) 1-2016-03828 (85) 11/10/2016
 (22) 05/03/2015 (86) PCT/JP2015/001191 05/03/2015
 (30) 2014-081771 11/04/2014 JP (87) WO2015/155931 15/10/2015
 2014-248976 09/12/2014 JP
 (51) **C04B 35/00; H01L 41/39; H01L 41/43; H01L 41/187**
 (73) **NGK SPARK PLUG CO., LTD.** (JP)
 14-18, Takatsuji-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi 4678525, Japan
 (72) KOZUKA, Hisashi (JP); YAMADA, Hideto (JP); MATSUOKA, Takayuki (JP);
 KITAMURA, Kazuaki (JP); YAMAZAKI, Masato (JP); KURAHASHI, Toshiaki
 (JP); KASASHIMA, Takashi (JP); OKIMURA, Yasuyuki (JP); OHBAYASHI,
 Kazushige (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **CHẾ PHẨM GÓM ÁP ĐIỆN KHÔNG CHÌ, CHI TIẾT ÁP ĐIỆN SỬ DỤNG
 CHẾ PHẨM NÀY, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM GÓM ÁP
 ĐIỆN KHÔNG CHÌ**
 (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm gốm áp điện không chì có các đặc tính áp điện cao.
 Trong chế phẩm gốm áp điện không chì, tỷ lệ mol (Na/K) giữa Na (natri) và K
 (kali) trong pha chính có trị số nằm trong phạm vi là $0,40 < (Na/K) < 3,0$. Pha chính
 có cấu trúc tinh thể trong đó (i) các điểm thứ nhất tương ứng với chu kỳ mạng gốc
 và (ii) các điểm thứ hai tương ứng với chu kỳ mạng gấp hai lần chu kỳ mạng gốc và
 yếu hơn các điểm thứ nhất xuất hiện trong hình ảnh nhiễu xạ chùm điện tử thu được
 qua kính hiển vi truyền điện tử với điều kiện là chùm điện tử đi vào từ hướng $\langle 100 \rangle$
 với pha chính được biểu diễn như hệ tinh thể giả khối. Ngoài ra, sáng chế còn đề
 cập đến chi tiết áp điện sử dụng chế phẩm gốm áp điện không chì, và phương pháp
 sản xuất chế phẩm gốm áp điện không chì.

(A) Ví dụ so sánh (Mẫu S102)



(B) Ví dụ (Mẫu S05)



(11) **1-0030044 B** (15) 07/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-02-26 00:00:00 359
 (21) 1-2017-03323 (85) 28/08/2017
 (22) 02/03/2016 (86) PCT/JP2016/056383 02/03/2016
 (30) 2015-042516 04/03/2015 JP (87) WO2016/140250 09/09/2016

(51) **G08G 1/015; G07B 15/00; G08G 1/04; G08G 1/02; G06T 1/00**

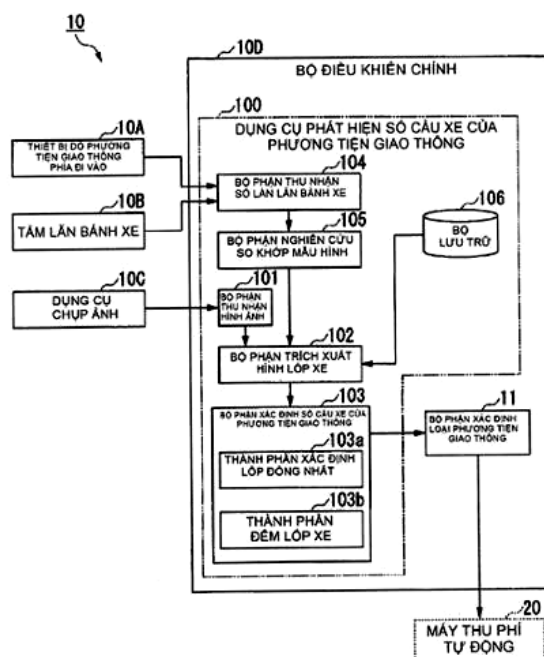
(73) **MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD.** (JP)
 1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585, Japan

(72) KOJIMA Yohei (JP); NAKAO Kenta (JP); FUKUZAKI Shigetaka (JP);
 YAMAGUCHI Yasuhiro (JP); NAKAYAMA Hiroyuki (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

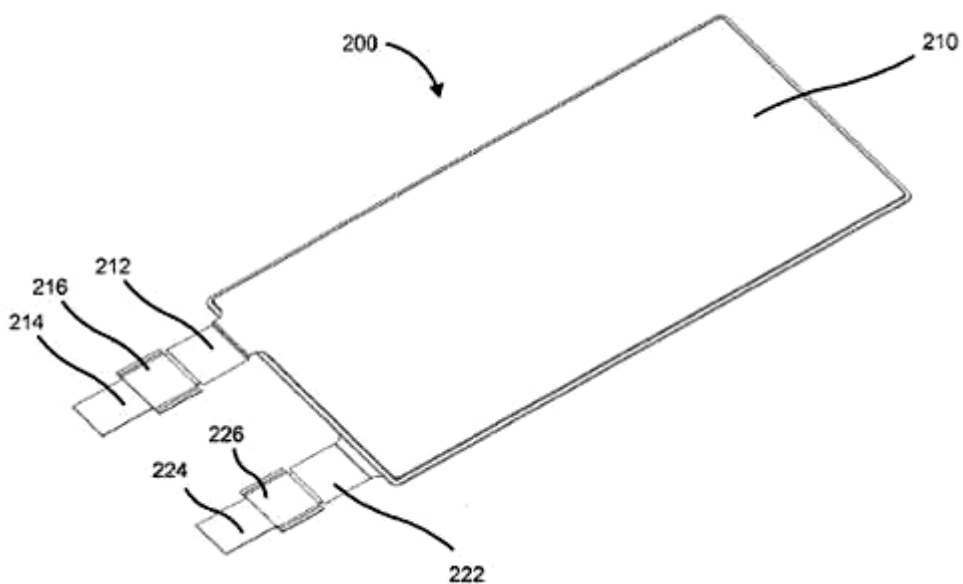
(54) **DỤNG CỤ PHÁT HIỆN SỐ CẦU XE CỦA PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, HỆ THỐNG XÁC ĐỊNH LOẠI PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN SỐ CẦU XE CỦA PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Dụng cụ phát hiện số cầu xe của phương tiện giao thông (100) bao gồm: bộ phận thu nhận hình ảnh (101) để thu nhận hình ảnh chụp từ dụng cụ chụp ảnh (10C) để tạo ảnh chụp có chứa hình lớp xe của phương tiện giao thông, hình ảnh được chụp từ phía trước theo hướng di chuyển của phương tiện giao thông hướng đến phía sau theo hướng di chuyển; bộ phận trích xuất hình lớp xe (102) để thực hiện so khớp mẫu hình trên hình ảnh chụp thu được bởi bộ phận thu nhận hình ảnh (101) và nhiều hình ảnh tham chiếu được lưu trước trong bộ lưu trữ (106), đây là những hình ảnh có chứa hình lớp xe của phương tiện giao thông, và trích xuất hình ảnh lớp xe có trong hình ảnh chụp; và bộ phận xác định số cầu xe của phương tiện giao thông (103) có chức năng xác định số cầu xe của phương tiện giao thông dựa trên kết quả trích xuất hình lớp xe.



- (11) **1-0030045 B** (15) 07/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-09-25 00:00:00 354
- (21) 1-2017-01769 (85) 12/05/2017
- (22) 04/11/2015 (86) PCT/US2015/058992 04/11/2015
- (30) 62/075,373 05/11/2014 US (87) WO2016/073575 12/05/2016
- (51) **H01M 4/02; H01M 10/0585; H01M 4/139; H01M 4/04; H01M 10/04; H01M 2/02**
- (73) **24M TECHNOLOGIES, INC. (US)**
130 Brookline Street, Suite 200, Cambridge, Massachusetts 02139, United States of America
- (72) ZAGARS, Raymond (US); CURHAN, Jeffrey (US); DOHERTY, Tristan (US); SLOCUM, Alexander H. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHỖNG PIN ĐIỆN HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHỖNG PIN ĐIỆN HÓA**

(57) Các phương án được mô tả theo sáng chế đề cập chung đến các pin điện hóa (100) có các điện cực nửa rắn (140, 150) mà được phủ trên chỉ một mặt của bộ gom dòng (110, 120). Theo một số phương án, pin điện hóa (100) bao gồm điện cực dương nửa rắn (140) được phủ trên chỉ một mặt của bộ gom dòng dương (110) và điện cực âm nửa rắn (150) được phủ trên chỉ một mặt của bộ gom dòng âm (120). Bộ tách (130) được bố trí giữa điện cực dương nửa rắn (140) và điện cực âm nửa rắn (150). Ít nhất một trong số điện cực dương nửa rắn (140) và điện cực âm nửa rắn (150) có thể có độ dày nhỏ nhất là khoảng 250 μm. Các phương án được mô tả theo sáng chế còn đề cập đến chỗng pin điện hóa (3000) bao gồm các pin điện hóa (300) và phương pháp sản xuất chỗng pin điện hóa.



- (11) **1-0030046 B** (15) 07/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2015-11-25 00:00:00 332
(21) 1-2015-02532 (85) 10/07/2015
(22) 17/12/2013 (86) PCT/EP2013/076857 17/12/2013
(30) 12197766.4 18/12/2012 EP (87) WO2014/095826 26/06/2014
(51) *A01N 43/80; A01P 3/00; A01N 45/02; A01P 1/00; A01N 43/653; A01N 43/82*
(73) **BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany
(72) DAHMEN, Peter (DE); WACHENDORFF-NEUMANN, Ulrike (DE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **CHẾ PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ VI SINH VẬT GÂY BỆNH Ở THỰC VẬT, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp hoạt chất mới, cụ thể là chế phẩm diệt nấm và/hoặc diệt côn trùng và/hoặc diệt vi khuẩn chứa (A) isotianil và ít nhất một hoạt chất diệt nấm (B) được chọn từ nhóm gồm (B1) các thành viên của nhóm chất cảm ứng cơ chế bảo vệ của vật chủ được chọn từ tiadinil và probenazol, và bao gồm (B2) các thành viên thuộc nhóm diệt nấm khác được chọn từ isopyrazam và propiconazol.

(11) **1-0030047 B** (15) 07/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-01-25 00:00:00 334
 (21) 1-2015-03265 (85) 04/09/2015
 (22) 28/02/2014 (86) PCT/US2014/019348 28/02/2014
 (30) 13/786,914 06/03/2013 US (87) WO2014/137796 A1 12/09/2014

(51) **C23C 22/86; C23C 22/34; C23C 22/36**

(73) **PPG INDUSTRIES OHIO, INC. (US)**

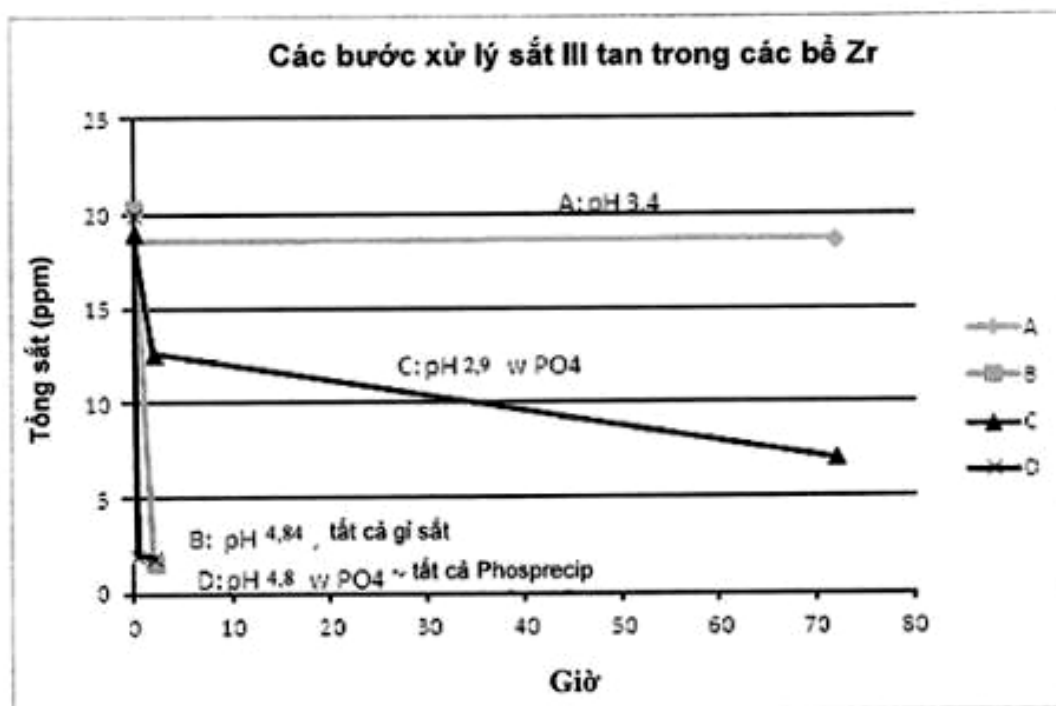
3800 West 143rd Street, Cleveland, Ohio 44111, United States of America

(72) VARGAS, Richard M. (US); McINTYRE, John F. (US)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

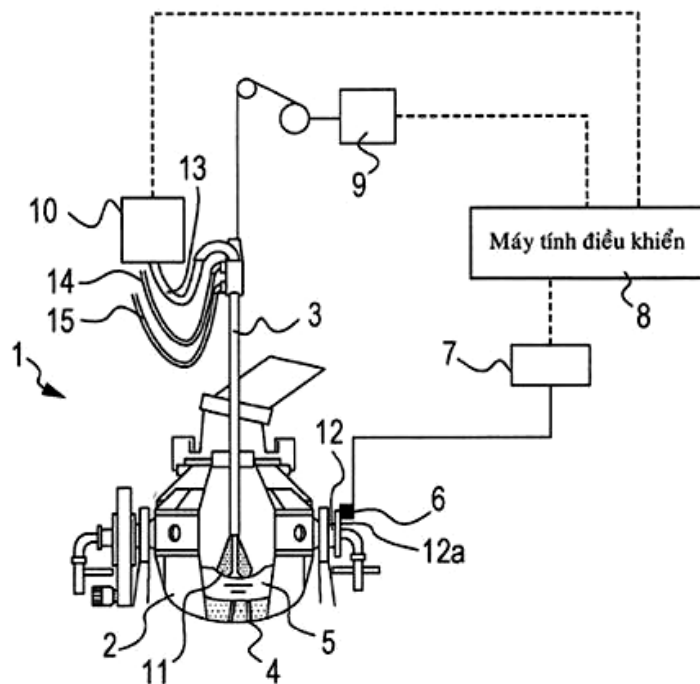
(54) **PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ SẮT KHỎI BỀ XỬ LÝ SƠ BỘ CHỨA CHẾ PHẨM XỬ LÝ SƠ BỘ**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp xử lý và phủ nền kim loại chứa sắt II, như thép cán nguội, thép cán nóng, và thép mạ điện. Các phương pháp này bao gồm việc cho nền kim loại chứa sắt II tiếp xúc với chế phẩm xử lý sơ bộ chứa nước bao gồm: (a) hợp chất kim loại nhóm IIIB và/hoặc IVB; (b) các ion phosphat; và (c) nước. Sáng chế còn đề cập đến các phương pháp mà bề không chứa vật phẩm để loại bỏ sắt khỏi bề xử lý sơ bộ.



- (11) **1-0030048 B** (15) 07/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-09-26 00:00:00 342
 (21) 1-2016-02294 (85) 23/06/2016
 (22) 18/11/2014 (86) PCT/JP2014/005764 18/11/2014
 (30) 2013-246076 28/11/2013 JP (87) WO2015/079646 A1 04/06/2015
 (51) **C21C 5/46; C21C 5/35**
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) TAKAHASHI, Yukio (JP); UCHIDA, Yuichi (JP); INOUE, Shuta (JP); IKAGAWA, Toru (JP); MIKI, Yuji (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH Lò CHUYỂN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp theo dõi hoạt động và phương pháp vận hành lò chuyển. Sự phân tán kim loại nóng chảy và sự giảm tỷ lệ sản lượng sắt do phân tán được hạn chế bằng cách hạn chế các biến động của kim loại nóng chảy khi bước tinh luyện khử cacbon kim loại nóng chảy được thực hiện bằng cách thực hiện việc thổi trên của khí oxy hóa qua ống nhỏ thổi đỉnh. Phương pháp theo dõi hoạt động của lò chuyển theo sáng chế bao gồm, khi bước tinh luyện khử cacbon kim loại nóng chảy được thực hiện bằng cách thổi khí oxy hóa qua ống nhỏ thổi đỉnh (3) lên trên kim loại nóng chảy (5) trong lò chuyển hoặc bằng cách thổi khí oxy hóa hoặc khí trơ qua vòi phun thổi đáy (4) vào kim loại nóng chảy trong khi thổi khí oxy hóa qua ống nhỏ thổi đỉnh lên trên kim loại nóng chảy, quan sát sự rung của lò chuyển (2) và theo dõi tần số rung của lò chuyển, mà được lấy ra bằng cách thực hiện phân tích tần số trên các trị số quan sát được, trong suốt quá trình tinh luyện khử cacbon.



- | | | | |
|-------------------------|---------------------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030049 B | | (15) 07/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2017-10-25 00:00:00 | 355 |
| (21) 1-2017-02419 | | (85) 27/06/2017 | |
| (22) 09/12/2015 | | (86) PCT/JP2015/006135 | 09/12/2015 |
| (30) 2014-249965 | 10/12/2014 JP | (87) WO2016/092842 | 16/06/2016 |
| | 2015-207417 21/10/2015 JP | | |

(51) **A61F 13/15; A61F 13/511; A61F 13/53; A61F 13/49**

(73) **OJI HOLDINGS CORPORATION (JP)**

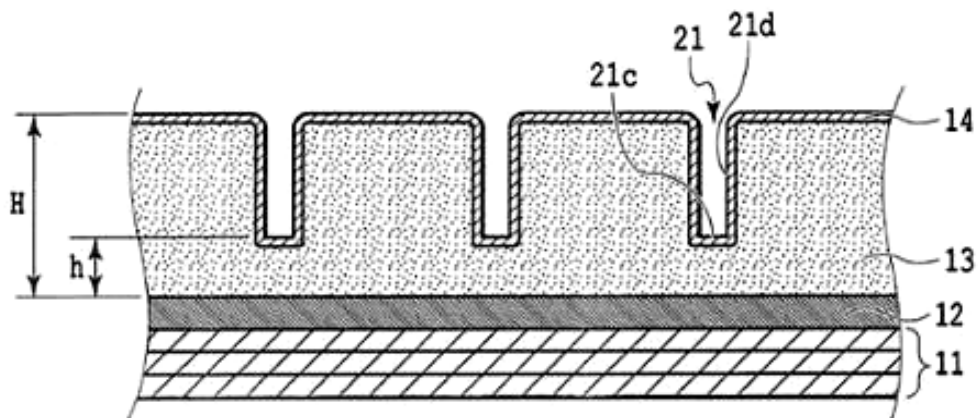
7-5, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

(72) Izumi TASHIRO (JP); Yoshihiro TAKIYAMA (JP); Akira SONODA (JP);
Toshihiro NODA (JP); Daishi NAKAYAMA (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề xuất vật dụng thẩm hút, mà chịu sự biến dạng và có thể duy trì tính thoát khí và hơi nước thậm chí dưới tác dụng lực do sự di chuyển khác nhau của cơ thể, như tải trọng khi ngồi. Theo sáng chế, vật dụng thẩm hút (10) có tấm mặt trên thấm chất lỏng (14), tấm mặt sau không thấm chất lỏng (12), và tấm thẩm hút (13) được bố trí giữa tấm mặt trên (14) và tấm mặt sau (12). Các rãnh (21) kéo dài trên phía tấm mặt trên (14) và trong mỗi rãnh trong số các rãnh này, bố trí các phần lồi (22) được tạo ra bằng cách ghép nối một cách nguyên khối tấm mặt trên (14) và tấm thẩm hút (13). Mỗi phần trong số các phần lồi (22) có thành bên (21d) và đáy (21c).



- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030050 B | | (15) 07/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2017-10-25 00:00:00 | 355 |
| (21) 1-2017-01775 | | (85) 12/05/2017 | |
| (22) 09/09/2016 | | (86) PCT/KR2016/010144 | 09/09/2016 |
| (30) 10-2015-0143958 | 15/10/2015 KR | (87) WO2017/065412 A1 | 20/04/2017 |

(51) **B60P 3/30; A01M 7/00; B05B 12/00**

(73) **HAN SUNG T & I CO., LTD. (KR)**

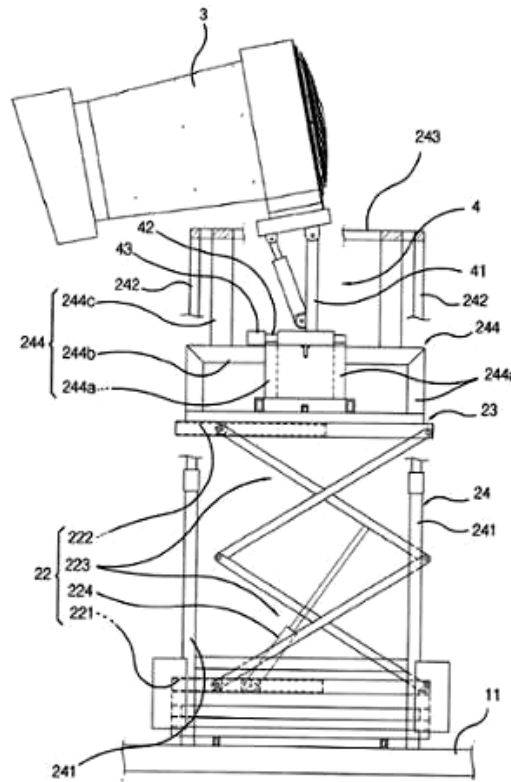
337, Asan valley-ro, Dunpo-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, 31409 Republic of Korea

(72) HWANG, In Seong (KR)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) THIẾT BỊ NÂNG MÁY PHUN CHO PHƯƠNG TIỆN KIỂM SOÁT ĐỘNG VẬT GÂY HẠI

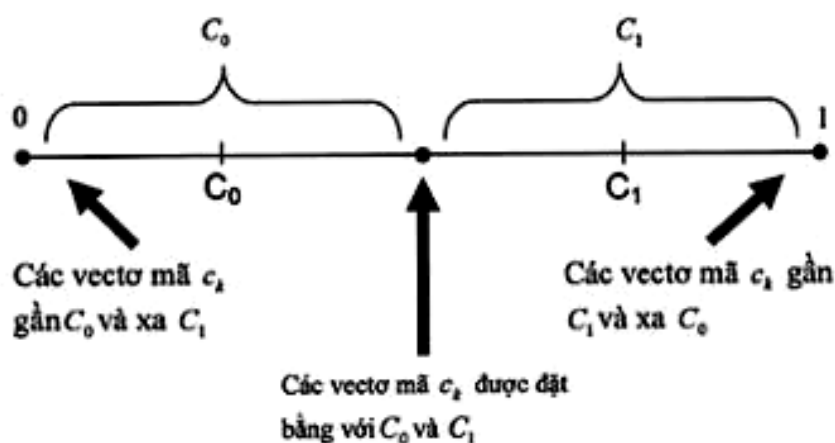
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nâng máy phun cho phương tiện kiểm soát động vật gây hại mà qua đó hóa chất có thể được phun lên trên đỉnh của các cây nhiệt đới cao hoặc các cây cao trên phố. Thiết bị nâng máy phun bao gồm bộ phận nâng (2) được lắp đặt thẳng đứng trong thùng chứa (11) của phương tiện kiểm soát động vật gây hại sao cho phần trên của bộ phận nâng (2) được nâng thông qua sự kiểm soát của bộ phận thao tác, và máy phun (3) được gắn ở phần trên của bộ phận nâng (2) sao cho máy phun (3) được xoay thông qua bộ phận cố định (4) và góc mà được thay đổi.



- (11) **1-0030051 B** (15) 07/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2018-05-25 00:00:00 362
(21) 1-2017-05347 (85) 29/12/2017
(22) 29/07/2016 (86) PCT/IB2016/001076 29/07/2016
(30) PCT/IB2015/001285 30/07/2015 IB (87) WO2017/017521 02/02/2017
(51) **C23C 2/12; C23C 2/28; C21D 1/673; C23C 2/06**
(73) **ARCELORMITTAL (LU)**
24-26, boulevard d'Avranches 1160 Luxembourg, LUXEMBOURG
(72) MACHADO AMORIM (BR); ALLELY Christian (FR); LEUILLIER Grégory (FR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT ĐƯỢC TĂNG CỨNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất chi tiết được tăng cứng, trong đó chi tiết này đã được phosphat hóa, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: A) chuẩn bị tấm thép có lớp mạ trước bằng lớp mạ kim loại có 4,0 tới 20,0% khối lượng kẽm, 1,0 tới 3,5% khối lượng silic, tùy ý có 1,0 tới 4,0% khối lượng magie, và tùy ý có các nguyên tố bổ sung được chọn trong số Pb, Ni, Zr, hoặc Hf, hàm lượng theo khối lượng của mỗi nguyên tố bổ sung này đều thấp hơn 0,3% khối lượng, lượng còn lại là nhôm và các tạp chất khó tránh khỏi và các nguyên tố tồn dư, B) cắt tấm thép có lớp mạ này để tạo ra phôi, C) xử lý nhiệt phôi này ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 840 đến 950°C để tạo ra vi cấu trúc austenit đầy đủ trong thép này, D) chuyển phôi này vào dụng cụ dập, E) tạo hình nóng phôi này để tạo ra chi tiết, F) làm nguội chi tiết thu được ở bước E) để thu được vi cấu trúc trong thép ở dạng mactenxit hoặc mactenxito-bainit hoặc được cấu thành bởi ít nhất 75% ferit đẳng trục, 5 tới 20% mactenxit và bainit với lượng nhỏ hơn hoặc bằng 10%. Chi tiết có lớp mạ kim loại có thể tạo ra được theo phương pháp này cũng được đề xuất.

- (11) **1-0030052 B** (15) 07/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-07-25 00:00:00 352
 (21) 1-2017-02118 (85) 17/10/2014
 (22) 12/12/2012 (86) PCT/SE2012/051381 12/12/2012
 (30) 61/617,151 29/03/2012 US (87) WO2013/147667 03/10/2013
 (51) **G06F 17/10; H03M 7/30; G06T 9/00**
 (62) 1-2014-03478
 (73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)**
 SE-164 83 Stockholm, Sweden
 (72) GRANCHAROV, Volodya (BG); JANSSON TOFTGÅRD, Tomas (SE)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI BỘ MÃ HÓA-GIẢI MÃ CHUYÊN ĐỔI, BỘ MÃ HÓA-GIẢI MÃ CHUYÊN ĐỔI VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ lượng tử hóa vectơ và phương pháp dùng cho việc lượng tử hóa vectơ hiệu quả, ví dụ, trong bộ mã hóa-giải mã âm thanh chuyên đổi. Phương pháp này bao gồm bước so sánh vectơ đích đầu vào s với nhiều trọng tâm, mỗi trọng tâm biểu diễn lớp tương ứng của các vectơ mã trong bảng mã. Thêm nữa, điểm khởi đầu cho tìm kiếm liên quan đến vectơ đích đầu vào trong bảng mã được xác định, dựa trên kết quả so sánh. Các vectơ mã trong bảng mã được sắp xếp theo số đo độ méo phản ánh khoảng cách giữa mỗi vectơ mã và các trọng tâm của các lớp. Bộ lượng tử hóa vectơ và phương pháp cho phép lớp vectơ mã bao gồm các vectơ mã ứng viên có khả năng nhất liên quan đến các vectơ đầu vào có thể được tìm kiếm đầu tiên.



- (11) **1-0030053 B** (15) 07/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2016-01-25 00:00:00 334
(21) 1-2015-01953 (85) 02/06/2015
(22) 06/12/2013 (86) PCT/EP2013/075760 06/12/2013
(30) 12306548.4 07/12/2012 EP (87) WO2014/086960 12/06/2014
(51) **A61K 45/06; A61K 47/14; A61K 47/24; A61Q 17/00; A61K 8/04; A61K 8/49; A61K 9/10; A61P 33/02; A61K 31/53; A61K 47/34**
(73) **CEVA SANTE ANIMALE (FR)**
10 avenue de la Ballastière, F-33500 Libourne, France
(72) LE MEUR, Anne Claire (FR); GUIMBERTEAU, Florence (FR)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM TIÊM CHỨA TOLTRAZURIL VÀ PHỨC CHẤT SẮT VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa ít nhất một hoạt chất thuộc họ triazin kết hợp với một hoạt chất khác và các hợp chất đặc trưng cho phép làm giảm sự hình thành bọt. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến chế phẩm có dạng hỗn dịch nền nước chứa triazin, phức chất sắt, và một hoặc nhiều chất hoạt động bề mặt có mức cân bằng ưa nước-ưa béo (Hydrophilic-Lipophilic Balance - HLB) riêng.

(11) 1-0030054 B	(15) 07/10/2021		
(45) 25/11/2021	404B	(43) 2015-04-27 00:00:00	325
(21) 1-2014-03801	(85) 14/11/2014		
(22) 16/05/2012	(86) PCT/JP2012/063103		16/05/2012
	(87) WO2013/171909 A1		21/11/2013

(51) **E02D 5/08; E02D 5/06**

(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

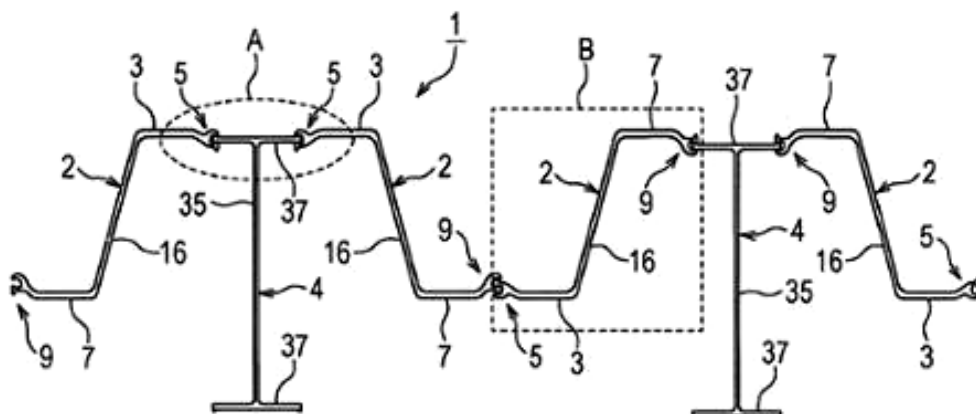
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

(72) **USAMI, Shunsuke (JP)**

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **THÀNH THÉP KẾT HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến thành thép kết hợp (1) được tạo ra bằng cách đầu nối cọc cừ bằng thép được tạo dạng hình chữ Z (2) và dầm hình chữ H (4), từng cọc cừ thép được tạo hình chữ Z (2) có phần thân (16), phần vai thứ nhất (3) và thứ hai (7) được tạo ra ở cả hai đầu của phần thân (16) và các phần liên kết thứ nhất (5) và thứ hai (9) được tạo ra ở các phần đầu của phần vai tương ứng thứ nhất (3) và thứ hai (7). Thành thép kết hợp (1) bao gồm phần kết hợp trong đó cọc cừ bằng thép dạng hình chữ Z (2), dầm hình chữ H (4) và cọc cừ thép được tạo dạng hình chữ Z (2) được bố trí theo thứ tự đó, dầm dạng hình chữ H (4) được bố trí sao cho phần vai (37) của nó kéo dài theo hướng trục của phần vai thứ nhất (3) hoặc thứ hai (7) của cọc cừ bằng thép được tạo dạng hình chữ Z (2), cọc cừ bằng thép được tạo dạng hình chữ Z khác (2) được bố trí sao cho kéo dài theo hướng trục của phần vai (37) của dầm dạng hình chữ H (4) và trong đó phần đầu của phần vai (37) của dầm dạng hình chữ H (4) được đầu nối trực tiếp với phần liên kết thứ nhất (5) hoặc thứ hai (9) của cọc cừ bằng thép được tạo dạng hình chữ Z (2).



- (11) **1-0030055 B** (15) 07/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2015-06-25 00:00:00 327
 (21) 1-2015-00592 (85) 13/02/2015
 (22) 06/09/2013 (86) PCT/RU2013/000781 06/09/2013
 (30) 2012130118 16/07/2012 RU (87) WO2014/014392 23/01/2014
 (51) **C30B 29/14; C01B 33/24; A61L 27/12; C01B 25/32**

(73) **FEDERAL STATE AUTONOMOUS EDUCATIONAL INSTITUTION OF HIGHER EDUCATION "BELGOROD STATE NATIONAL RESEARCH UNIVERSITY" (RU)**

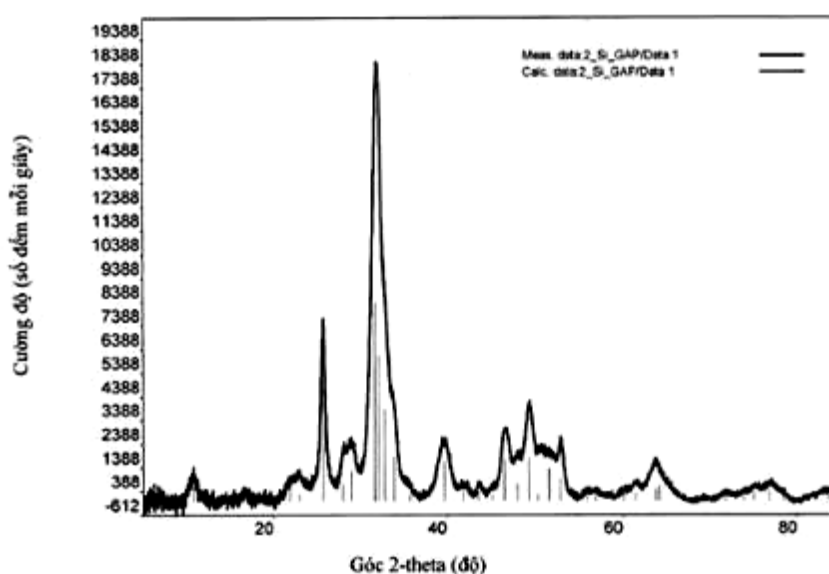
85, Pobedy St. Belgorod, 308015 (RU)

(72) TRUBITSYN, Mihail Alexandrovich (RU); GABRUK, Natalia Georgievna (RU); DOAN, Van Dat (VN); LE, Van Tkhan (VN)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP TINH THỂ NANO HYDROXYPATIT BIẾN TÍNH BỞI SILIC**

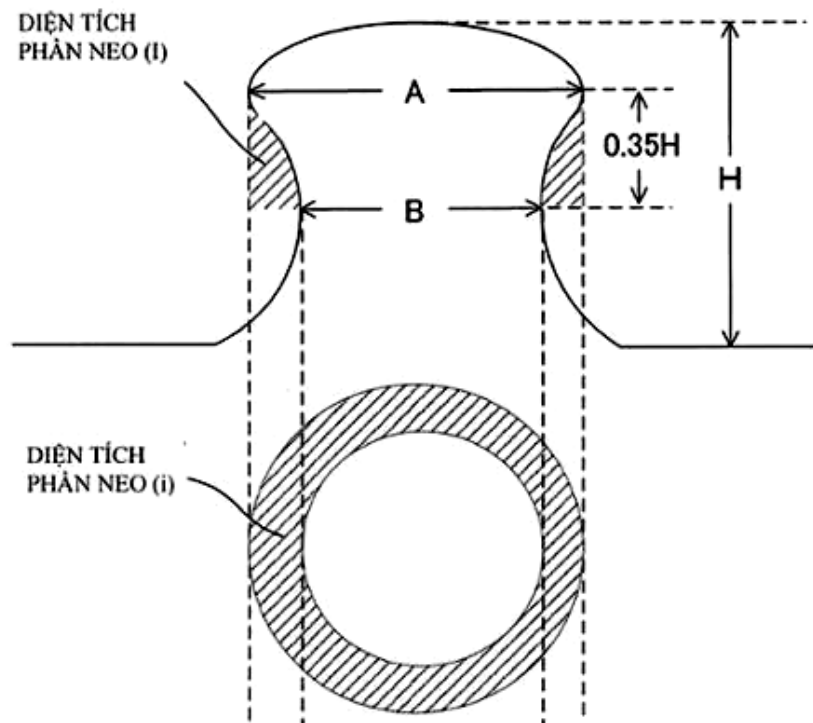
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tổng hợp tinh thể nano đơn pha hydroxyapatit biến tính bởi silic, phương pháp này bao gồm bước tổng hợp tinh thể bằng cách kết tinh từ dung dịch axit photphoric, canxi hydroxit và tetraetyl octosilicat trong môi trường pH không nhỏ hơn 9, bước lắng tạo pha, bước lọc và sấy kết tủa, và bước xử lý nhiệt kết tủa. Bước tổng hợp được tiến hành bằng cách cho từ từ dung dịch axit phosphoric 10-20% với tốc độ 0,2-0,8 ml/phút trên mỗi lít hỗn hợp dung dịch canxi hydroxit và tetraetyl octosilicat, được điều chế từ dung dịch canxi hydroxit nồng độ 0,08-0,16% và lượng tetraetyl octosilicat được tính toán vừa đủ để thu được sản phẩm Si-HA có hệ số thay thế silic $x = 1-2$, tỉ lệ mol $Ca/(P+Si)$ bằng 1,67. Bước xử lý nhiệt được tiến hành ở nhiệt độ không nhỏ hơn 300°C, nhưng không cao hơn 400°C.



Giản đồ nhiễu xạ XRD của mẫu vật Si-HA với hệ số thay thế silic $x = 2$

- | | | | | |
|-------------------------|-------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030056 B | | | (15) 07/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | | 404B | (43) 2020-03-25 00:00:00 | 384AS |
| (21) 1-2019-05320 | | | (85) 27/09/2019 | |
| (22) 12/12/2018 | | | (86) PCT/JP2018/045632 | 12/12/2018 |
| (30) 2018-099656 | 24/05/2018 | JP | (87) WO2019/225038 | 28/11/2019 |
| | 2018-203418 | 30/10/2018 | | |
| | 2018-214320 | 15/11/2018 | | |
- (51) **F02F 1/00; F16J 10/04; B22D 19/08**
- (73) 1. **TPR CO., LTD.** (JP)
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005 Japan
2. **TPR INDUSTRY CO., LTD.** (JP)
1, Central Industrial Park, Sagae-shi, Yamagata 990-0561 Japan
- (72) Akira SATO (JP); Takashi SATO (JP); Mako ABE (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **CHI TIẾT HÌNH TRỤ**

- (57) Sáng chế đề cập đến chi tiết hình trụ bằng gang có khả năng cải thiện độ bền liên kết khi kim loại ở trên mặt ngoài vi phía ngoài và chi tiết hình trụ bằng gang được tích hợp. Đối với đối tượng này, trong chi tiết hình trụ bằng gang có nhiều phần lồi gồm có các phần lồi được thụt lại ở trên bề mặt ngoài vi phía ngoài, chỉ số phần neo (i) được biểu diễn bởi $\{(A_{av}^2 - B_{av}^2) \times \pi/4 \times Pn \times Pr/100\} \times 0,35H/2$ được thiết đặt trong phạm vi cụ thể.



- (11) **1-0030057 B** (15) 07/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2017-06-26 00:00:00 351
(21) 1-2017-01414 (85) 18/04/2017
(22) 10/09/2015 (86) PCT/JP2015/075769 10/09/2015
(30) 2014-192408 22/09/2014 JP (87) WO2016/047458 31/03/2016
(51) **C08G 59/14; C09D 163/00**
(73) **ARAKAWA CHEMICAL INDUSTRIES, LTD.** (JP)
3-7, Hiranomachi 1-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0046, Japan
(72) Shinichiro TANIMOTO (JP); Tomoya UCHIDA (JP); Taito KOYAMA (JP)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
(54) **NHỰA EPOXY ĐƯỢC CẢI BIẾN ĐỂ LÀM VẬT LIỆU PHỦ VÀ VẬT LIỆU PHỦ KIỂU SƠN CÓ MỘT THÀNH PHẦN**

(57) Sáng chế đề xuất nhựa epoxy đã được cải biến để làm vật liệu phủ, trong đó nhựa epoxy đã được cải biến thu được bằng cách cho các thành phần dưới đây phản ứng theo các tỷ phần cụ thể: polyisoxyanat (B); và nhựa epoxy đã được cải biến bằng amin (A) mà thu được bằng cách cho hợp chất epoxy mà chứa nhựa epoxy kiểu bisphenol (a1) và poly(alkylen glycol) điglycidyl ete (a2) cụ thể, phản ứng theo tỷ phần cụ thể với một hoặc nhiều loại amin (a3) được chọn từ nhóm bao gồm các amin bậc nhất và các amin bậc hai. Nhựa epoxy được cải biến để làm vật liệu phủ này giữ được tính năng của màng phủ, như các tính chất chống ăn mòn, và có thể cải thiện độ dẻo của màng phủ và làm tăng lượng chất rắn trong vật liệu phủ. Sáng chế còn đề xuất vật liệu phủ kiểu sơn một thành phần chứa nhựa epoxy đã được cải biến để làm vật liệu phủ nêu trên.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030058 B | | (15) 07/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2017-06-26 00:00:00 | 351 |
| (21) 1-2017-01118 | | (85) 27/03/2017 | |
| (22) 27/03/2015 | | (86) PCT/TH2015/000018 | 27/03/2015 |
| (30) 1401005953 | 01/10/2014 TH | (87) WO2016/053208 | 07/04/2016 |

(51) **B63B 35/38; B63B 35/58; B63B 35/44; B63B 35/34**

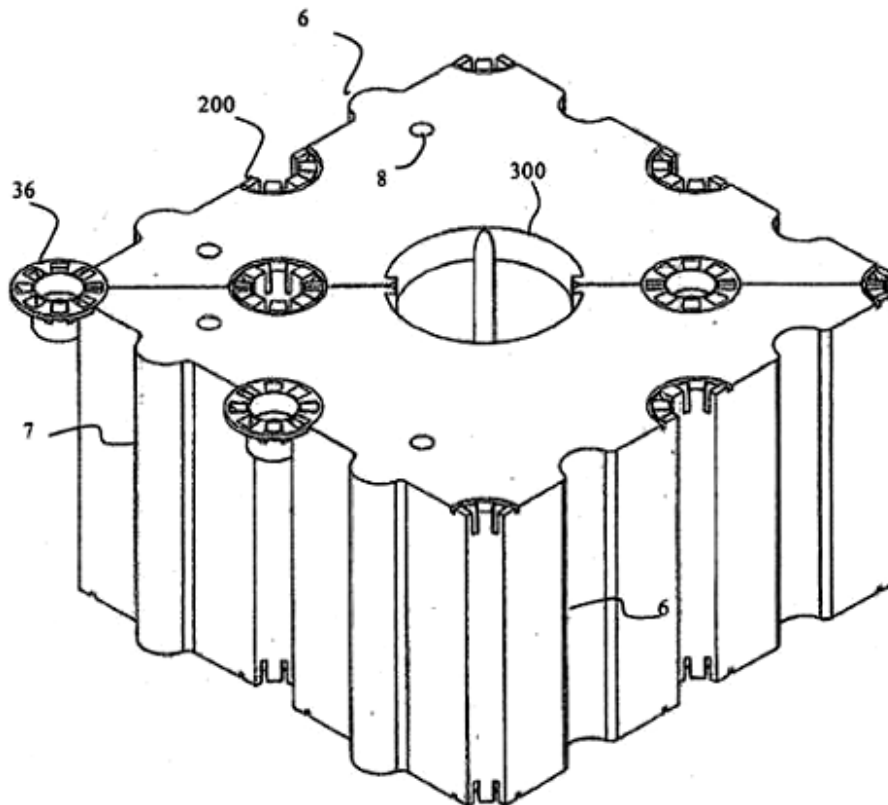
(76) **BOONLIKITCHEVA, PICHIT (TH)**

21 Soi Chalermprakriat Rama 9, Soi 7 Yaek 2, Nongbon, Pravate, Bangkok 10250, Thailand

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

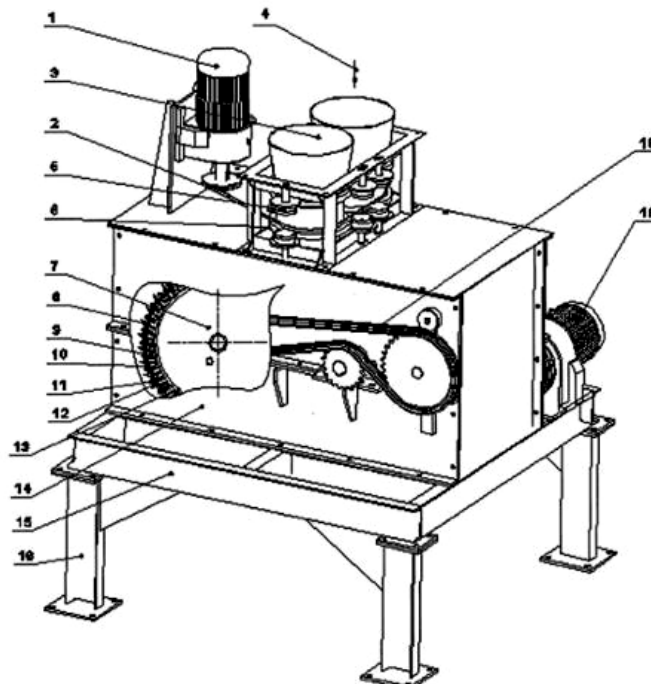
(54) **KHỐI NỔI CÓ KHẢ NĂNG GẮN KẾT CÁC KHỐI NỔI KHÁC BẰNG KHÓA ĐỂ TẠO NÊN KẾT CẤU NỔI VÀ KẾT CẤU NỔI**

- (57) Sáng chế đề cập đến khối nổi có khả năng gắn vào khối nổi khác bằng các khóa. Ngoài ra sáng chế còn đề xuất kết cấu nổi bao gồm phần thân nổi có dạng đa giác rỗng như trên hình chiếu bằng. Phần thân nổi bao gồm mặt trên (101), mặt dưới (103) và nhiều mặt bên (105) liên kết với mặt trên và mặt dưới. Mặt trên (101) và mặt dưới (103) của phần thân nổi có ít nhất một mặt khớp phía trên (200) và ít nhất một mặt khớp phía dưới (202) tương ứng trên mỗi mặt của phần thân nổi đa giác nêu trên, trong đó mặt khớp phía trên (200) và mặt khớp phía dưới (202) được thiết kế tương ứng để khớp với mặt khóa của khóa nêu trên, nhờ vậy, phần thân nổi này có thể gắn vào phần thân nổi của khối nổi khác.



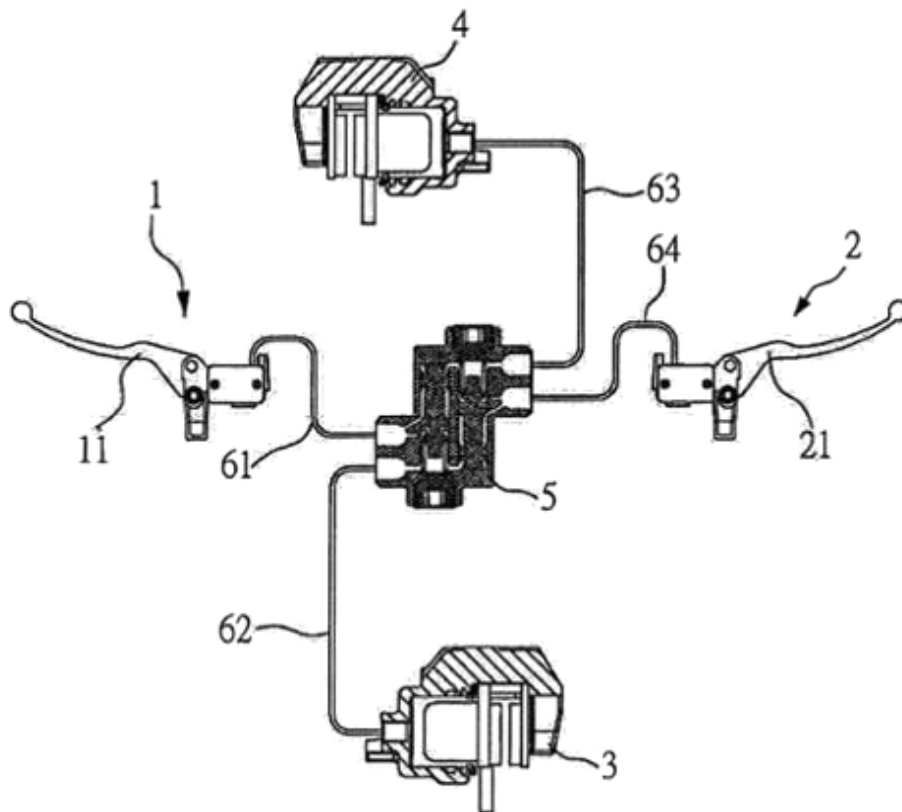
- (11) **1-0030059 B** (15) 07/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2019-11-25 00:00:00 380
 (21) 1-2019-05109
 (22) 19/09/2019
 (51) **B26D 1/00; B26D 1/34**
 (73) **VIỆN NGHIÊN CỨU THIẾT KẾ CHẾ TẠO MÁY NÔNG NGHIỆP (RIAM)**
 (VN)
 Cây số 9,5 đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Nội (Số 8, Trần Phú, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội)
 (72) Nguyễn Đình Tùng (VN)
 (54) **THIẾT BỊ CẮT KHÚC CỦ SẢN TƯƠI QUY MÔ CÔNG NGHIỆP**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cắt khúc củ sản tươi năng suất cao dùng trong dây chuyền chế biến sản khô quy mô công nghiệp. Thiết bị này bao gồm cụm cơ cấu cấp liệu dạng phễu trụ quay (I) bao gồm động cơ truyền động (1) để dẫn động cho phễu cấp (3) hình trụ quay tròn bởi đai được lắp trực tiếp lên trên phễu cấp (3), nhờ chuyển động quay của phễu cấp liệu mà nguyên liệu sẽ không bị kẹt để nâng cao tốc độ cấp liệu và làm tăng năng suất của máy; cụm cơ cấu cắt khúc, chống kẹt liệu và quá tải (II, III) có kết cấu bao gồm các dao cắt (8) được lắp vào hai trống cắt (7) được dẫn động quay ngược chiều nhau, khoang cắt (B) được tạo ra giữa hai dao cắt (8) liên tiếp trên cùng một trống, trong khoang cắt (B) này có cụm chống kẹt sản, đất, đá, và quá tải, bao gồm các lò xo (9) được giữ định vị nhờ chốt trụ lắp bên trong lò xo (11) và được tỳ giữ bởi tấm dao động đàn hồi (10) làm bằng vật liệu đàn hồi, nhờ có độ nén của cụm lò xo chống kẹt này đã đẩy khúc sản đã được cắt ra nhờ lực đàn hồi của lò xo (9) và tấm dao động đàn hồi (10). Thiết bị cắt theo sáng chế có thể gia tăng công suất và ứng dụng trong dây chuyền chế biến sấy sản khô quy mô công nghiệp.



- (11) **1-0030060 B** (15) 08/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2018-03-26 00:00:00 360
(21) 1-2017-03445
(22) 06/09/2017
(30) 105128876 07/09/2016 TW
(51) **B62L 3/08; F16D 65/18; F16D 131/00**
(73) **SANYANG MOTOR CO., LTD.** (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan
(72) Rong-Bin GUO (TW)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỆ THỐNG PHANH LIÊN HỢP KÉP**

- (57) Hệ thống phanh liên hợp kép, được bố trí ở xe máy, bao gồm bơm phanh thứ nhất, bơm phanh thứ hai, cơ cấu phanh thứ nhất, cơ cấu phanh thứ hai, và van điều khiển liên hợp. Van điều khiển liên hợp bao gồm phần thân, pittông thứ nhất, pittông thứ hai, cụm khoang dầu thứ nhất, và cụm khoang dầu thứ hai. Pittông thứ nhất và pittông thứ hai có thể lần lượt trượt thẳng trong cụm khoang dầu thứ nhất và cụm khoang dầu thứ hai, sao cho các đường dầu thông nhau có thể được điều chỉnh theo cách có lựa chọn. Nhờ đó, hệ thống phanh liên hợp kép không những có thể tăng cường lực phanh; mà còn có thể duy trì một hệ thống phanh đơn vận hành bình thường nếu một trong hai hệ thống phanh hỏng, mà không gây ra vấn đề an toàn nghiêm trọng là hệ thống phanh tổng thể hỏng.



(11) **1-0030061 B** (15) 08/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-01-25 00:00:00 358
 (21) 1-2017-04383 (85) 02/11/2017
 (22) 28/04/2016 (86) PCT/EP2016/059538 28/04/2016
 (30) 15305671.8 30/04/2015 EP (87) WO2016/174160 03/11/2016

(51) **H04L 27/26; H04L 27/34**

(73) **INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)**

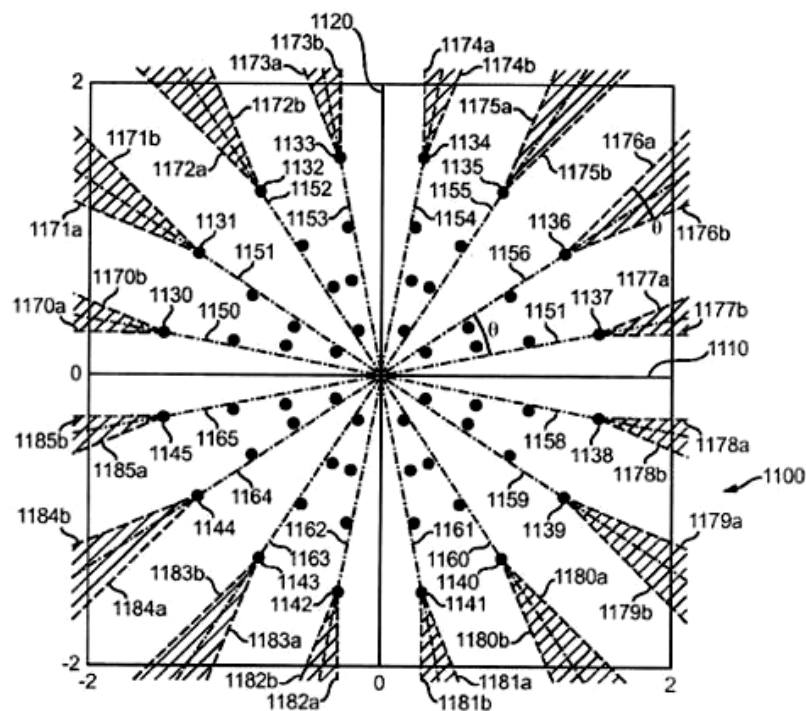
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

(72) FONTAINE, Loïc (FR); PESIN, Anthony (FR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

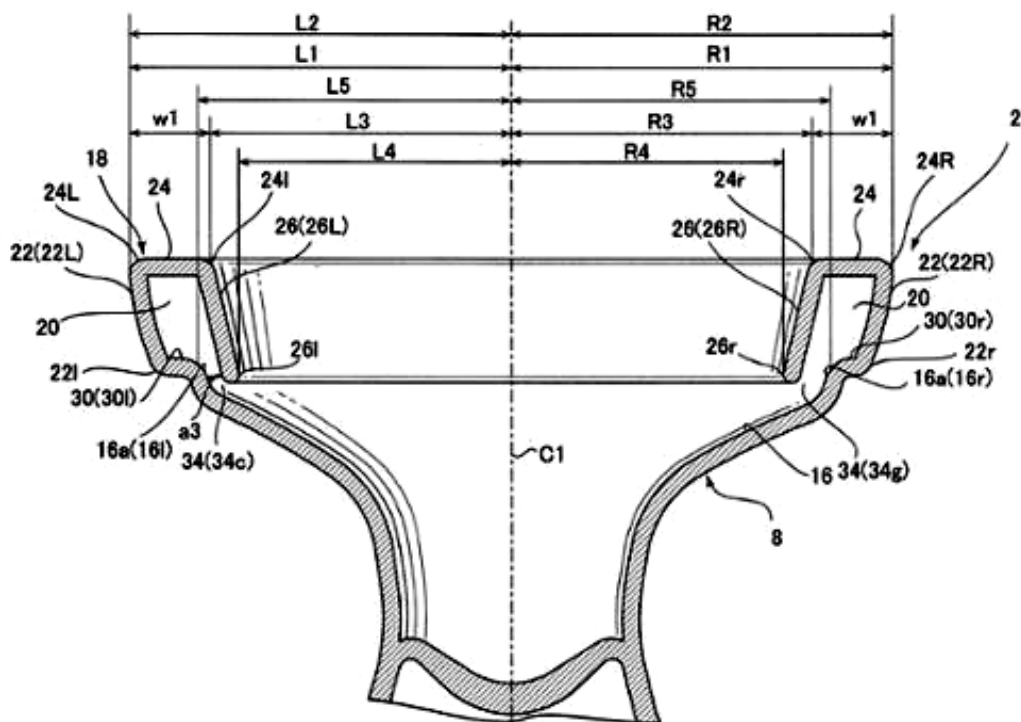
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ LUỒNG DỮ LIỆU, VÀ PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ TÍN HIỆU NHẬN ĐƯỢC MÀ ĐƯỢC TRUYỀN DƯỚI DẠNG CHÙM ĐIỂM GỒM CÁC KÝ HIỆU BIỂU DIỄN LUỒNG DỮ LIỆU**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị để xử lý tín hiệu được truyền mà có tỷ số công suất đỉnh trên trung bình được giảm. Tiến trình xử lý này bao gồm bước áp dụng (1650) kiểu chiếu mở rộng chùm điểm ký hiệu cho ít nhất một ký hiệu trong chùm điểm, kiểu chiếu mở rộng chùm điểm ký hiệu này có vùng tạo góc hướng ra ngoài từ vị trí ban đầu của ít nhất một ký hiệu trong chùm điểm, vùng tạo góc hướng ra ngoài này được xác định bởi giá trị của góc giữa đường biên thứ nhất và đường biên thứ hai của vùng tạo góc hướng ra ngoài này, giá trị của góc này được xác định bởi việc lựa chọn chùm điểm mà được sử dụng như một phần của tín hiệu được truyền và tỷ lệ mã hoá được dùng để mã hoá luồng dữ liệu.



- (11) **1-0030062 B** (15) 08/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-02-27 00:00:00 347
 (21) 1-2016-02891
 (22) 05/08/2016
 (30) 2015-158253 10/08/2015 JP
 (51) **E03D 11/08**
 (73) **TOTO LTD. (JP)**
 1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 8028601, Japan
 (72) Naoto MATSUO (JP); Eiji SHIOHARA (JP); Masaki KITAMURA (JP); Masaaki INOUE (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **BỆ XÍ XẢ NƯỚC**

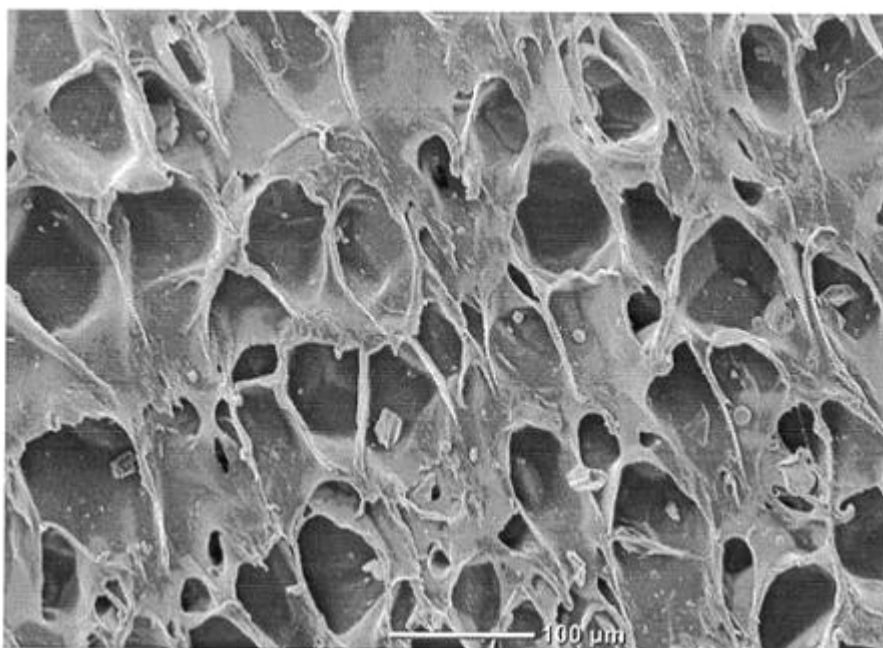
- (57) Sáng chế đề cập đến bệ xí xả nước, trong đó dòng luân chuyển có thể được tạo ra để luân chuyển đều trên bề mặt chứa chất thải trong khi xả; các thay đổi cục bộ về hình dạng bên ngoài của thân chính bệ xí có thể được hạn chế; và ấn tượng về hình dạng bên ngoài đối xứng trái-phải có thể được truyền cho người dùng khiến cho các đặc tính thiết kế của nó được bảo tồn một cách hoàn hảo. Phần vành trong bệ xí xả nước bao gồm phần lõm khe được tạo ra giữa phần mép trên của bề mặt chứa chất thải được tạo ra có dạng không đối xứng trái-phải và thành bên trong vành được tạo ra có dạng đối xứng trái-phải. Phần lõm khe được tạo ra sao cho khoảng cách khe ở một phía, mà ống dẫn nước nối được hướng về phía đó, nhỏ hơn khoảng cách khe ở phía kia. Dòng luân chuyển được tạo ra trên bề mặt chứa chất thải bởi nước xả phun ra từ phần lõm khe có các khoảng cách khe khác nhau.



- (11) **1-0030063 B** (15) 08/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2020-01-30 00:00:00 382
 (21) 1-2019-04573 (85) 20/08/2019
 (22) 26/03/2018 (86) PCT/JP2018/012052 26/03/2018
 (30) 2017-065136 29/03/2017 JP (87) WO2018/181137 A1 04/10/2018
 (51) **C08J 9/06; A43B 13/04**
 (73) **TAICA CORPORATION (JP)**
 18-10, Takanawa 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1080074, Japan
 (72) KIKUI, Hiroki (JP); MASUDA, Masahiko (JP)
 (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
 (54) **XÓP NHỰA, BỘ PHẬN ĐÉ GIÀY CHỨA XÓP NHỰA VÀ GIÀY DÉP CHỨA
 BỘ PHẬN ĐÉ GIÀY NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến xốp nhựa không chỉ thỏa mãn các tính chất hấp thụ và đập và độ biến dạng dư khi nén thấp, mà còn có độ bám dính tuyệt vời, và bộ phận đế giày chứa xốp nhựa và giày dép chứa bộ phận đế giày này.

Xốp nhựa thu được bằng cách liên kết ngang và tạo bọt thành phần nhựa gồm có nhựa phản ứng liên kết ngang (A), chất liên kết ngang (B), và chất tạo bọt (C), trong đó nhựa phản ứng liên kết ngang (A) chứa một nền polyme (a1) gồm một copolyme khối chứa một đơn vị monome hydrocacbon thơm vinyl và một đơn vị monome dien liên hợp và/hoặc sản phẩm được hydro hóa của copolyme khối chứa một đơn vị monome hydrocacbon thơm vinyl và một đơn vị monome dien liên hợp, và cao su etylen-propylen-dien bị biến đổi silicon (a2), và trong đó tỉ lệ khối lượng ($a2/(a1+a2)$) của cao su etylen-propylen-dien bị biến đổi silicon (a2) trên tổng của nền polyme (a1) và cao su etylen-propylen-dien bị biến đổi silicon (a2) nằm trong khoảng từ 15 đến 45% theo khối lượng.



- (11) **1-0030064 B** (15) 08/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2016-12-26 00:00:00 345
(21) 1-2016-03230
(22) 30/08/2016
(30) EP 15 183 123.7 31/08/2015 EP
(51) **C08L 79/08**
(73) **EMS-PATENT AG (CH)**
Via Innovativa 1, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland
(72) Martin SUETTERLIN (DE); Georg STOEPPELMANN (DE); Ralf HALA (DE);
Ulrich PRESENZ (DE)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK
CO., LTD.)
(54) **HỖN HỢP ĐÚC CHỨA POLYAMIT VÀ SẢN PHẨM ĐÚC TẠO RA TỪ HỖN
HỢP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp đúc chứa polyamit bao gồm polyamit vô định hình, vi
tinh thể hoặc kết tinh một phần hoặc hỗn hợp của chúng, ít nhất một chất làm thay
đổi độ bền va đập, bi thủy tinh rỗng và các chất phụ gia khác. Sáng chế cũng đề cập
đến sản phẩm đúc được tạo ra từ hỗn hợp đúc chứa polyamit này.

- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030065 B | | (15) 08/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2016-07-25 00:00:00 | 340 |
| (21) 1-2016-01774 | | (85) 17/05/2016 | |
| (22) 19/09/2014 | | (86) PCT/US2014/056501 | 19/09/2014 |
| (30) 14/057,269 | 18/10/2013 | US (87) WO2015/057351 | 23/04/2015 |

(51) **B29C 44/06**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

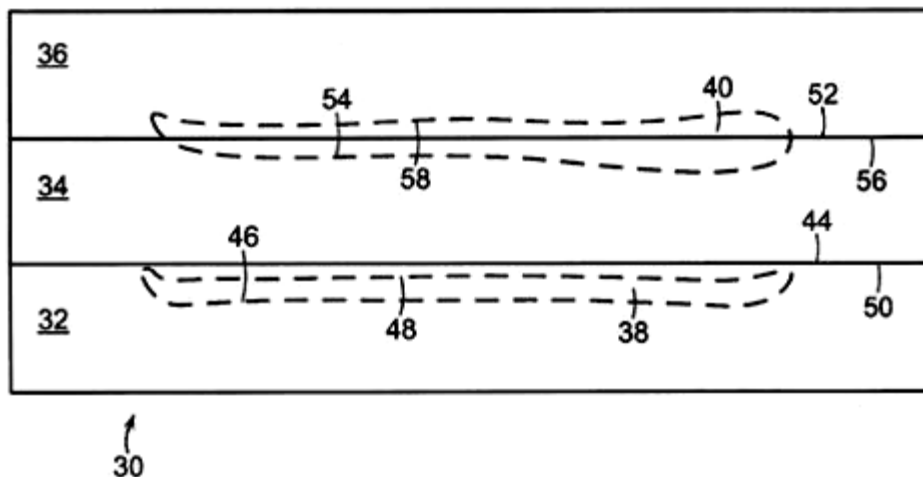
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

(72) HAUSMANN, Stephan (US); SCHILLER, Denis (US); YOUNGS, Bryan K. (US)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO CỤM ĐÉ GIÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo cụm đế giày bằng cách gia nhiệt sơ bộ cụm khuôn đúc, đặt một lượng cao su trong phần thứ nhất của rãnh dưới của cụm khuôn đúc; đặt tấm giữa tiếp xúc với tấm dưới, và tấm trên tiếp xúc với tấm giữa; gia nhiệt tấm trên, tấm giữa và tấm dưới để bán lưu hóa cao su trong rãnh dưới để tạo ra chi tiết đế ngoài; tách rời tấm trên, tấm giữa và tấm dưới; đặt tấm trên tiếp xúc với tấm dưới, với polyolefin tạo ra đế giữa bên trên cao su được bán lưu hóa; gia nhiệt tấm trên và tấm dưới sao cho polyolefin giãn nở trong rãnh đế và polyolefin và cao su trong rãnh đế lưu hóa hoàn toàn, tạo liên kết chéo và liên kết với nhau để tạo ra cụm đế giày; làm nguội tấm trên và tấm dưới; và tháo cụm đế giày ra.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030066 B | | | (15) 08/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | | (43) 2016-09-26 00:00:00 | 342 |
| (21) 1-2016-02803 | | | (85) 28/07/2016 | |
| (22) 29/12/2014 | | | (86) PCT/US2014/072569 | 29/12/2014 |
| (30) 61/922,582 | 31/12/2013 | US | (87) WO2015/103144 | 09/07/2015 |
| 61/922,572 | 31/12/2013 | US | | |

(51) **C07D 409/06**

(73) **ADAMA MAKHTESHIM LTD. (IL)**

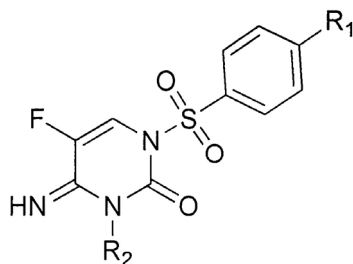
P.O Box 60, 84100 Beer Sheva, Israel

(72) CHOY, Nakyen (US); ROSS, Ronald, Jr. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

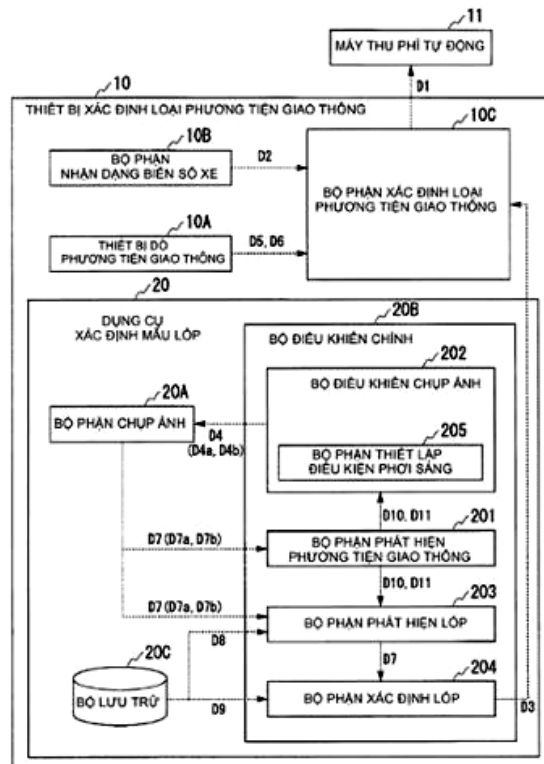
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT 5-FLO-4-IMINO-3-(ALKYL/ALKYL ĐƯỢC THỂ)-1-(ARYLSULFONYL)-3,4-DIHYDROPYRIMIDIN-2(1H)-ON**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế hợp chất 5-flo-4-imino-3-(alkyl/alkyl được thể)-1-(arylsulfonyl)-3,4-đihydropyrimidin-2(1H)-on bằng cách sử dụng alkoxit của kim loại kiềm và chất alkyl hóa.



III

- (11) **1-0030067 B** (15) 08/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-02-26 00:00:00 359
 (21) 1-2017-03464 (85) 07/09/2017
 (22) 10/03/2016 (86) PCT/JP2016/057589 10/03/2016
 (30) 2015-048427 11/03/2015 JP (87) WO2016/143854 15/09/2016
 (51) **G08G 1/015; G01B 11/08; G08G 1/04; G01B 11/02; G07B 15/00**
 (73) **MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD.** (JP)
 1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6528585, Japan
 (72) OWARI Nobuyuki (JP); NAKAYAMA Hiroyuki (JP); FUKUZAKI Shigetaka (JP);
 NAKAO Kenta (JP); YAMAGUCHI Yasuhiro (JP); KOJIMA Yohei (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **DỤNG CỤ XÁC ĐỊNH MẪU LỚP XE, THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH LOẠI PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH MẪU LỚP XE, VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH GHI TRÊN ĐÓ CHƯƠNG TRÌNH THỰC HIỆN**
 (57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ xác định mẫu lớp xe, thiết bị xác định loại phương tiện giao thông, phương pháp xác định mẫu lớp xe, và vật ghi đọc được bằng máy tính ghi trên đó chương trình thực hiện. Dụng cụ xác định mẫu lớp được lắp đặt: bộ phận chụp ảnh để chụp ảnh liên tục trong khoảng chụp ảnh được xác định trước bao gồm ít nhất phần thân dưới của phương tiện giao thông đang di chuyển; bộ điều khiển chụp ảnh để điều khiển bộ phận chụp ảnh; và bộ phận xác định lớp để xác định số lớp đặt cạnh nhau của phương tiện giao thông trên cơ sở các hình ảnh của phương tiện giao thông được chụp bằng bộ phận chụp ảnh.



- (11) **1-0030068 B** (15) 08/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2017-12-25 00:00:00 357
(21) 1-2017-03951 (85) 05/10/2017
(22) 08/03/2016 (86) PCT/JP2016/057106 08/03/2016
(30) 2015-048910 12/03/2015 JP (87) WO2016/143777 15/09/2016
(51) **C08G 75/04; C08K 5/057; C08K 5/13; C08K 5/32; C08K 5/37; C09K 3/10; C08L 33/00; C08L 63/08; C09J 11/06; C09J 133/00; C09J 163/08; C08K 3/38; C08K 5/50**
(73) **NAMICS CORPORATION (JP)**
3993, Nigorikawa, Kita-ku, Niigata-shi, Niigata 9503131, Japan
(72) IWAYA Kazuki (JP); ARAI Fuminori (JP)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **CHẾ PHẨM NHỰA, CHẤT KẾT DÍNH, VÀ CHẤT HÀN KÍN**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa rắn nhiệt và có thể hóa rắn quang học ngăn ngừa sự giảm độ bám dính trong thử nghiệm khả năng chống ẩm của chế phẩm nhựa hóa rắn, và có thời hạn sử dụng đủ dài. Chế phẩm nhựa này chứa các thành phần: (A) nhựa acrylic, (B) hợp chất dị vòng chứa nitơ đa chức có công thức hóa học đặc trưng, (C) chất hóa rắn ản, (D) chất ức chế polyme hóa gốc, và (E) chất làm chậm polyme hóa anion. Tốt hơn, nếu chế phẩm nhựa này còn chứa thành phần (F) hợp chất có nhóm glycidyl, không phải nhựa acrylic. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chất kết dính và chất hàn kín chứa chế phẩm nhựa nêu trên.

- (11) **1-0030069 B** (15) 08/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-08-25 00:00:00 353
 (21) 1-2017-01725 (85) 10/05/2017
 (22) 07/01/2015 (86) PCT/CN2015/070252 07/01/2015
 (30) PCT/CN2014/088972 29/10/2014 CN (87) WO2016/061912 28/04/2016
 PCT/CN2014/093183 05/12/2014 CN

(51) **H04L 29/06**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)

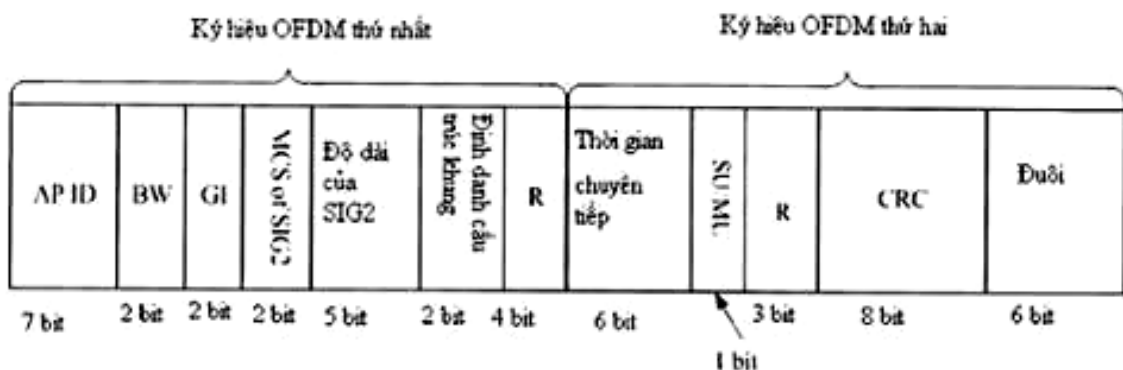
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong
 518129, China

(72) LIN, Yingpei (CN); ZHANG, Jiayin (CN); LUO, Jun (CN); LIU, Le (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

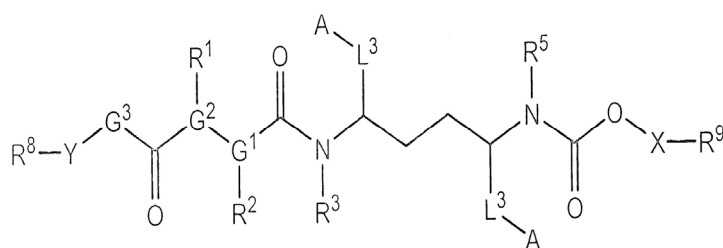
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GỬI VÀ TIẾP NHẬN BÁO HIỆU TRONG MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp gửi và tiếp nhận báo hiệu trong WLAN. Phương pháp gồm: tạo, bởi AP (access point, điểm truy nhập), báo hiệu, trong đó báo hiệu gồm trường AP ID (identifier, định danh), trường BW (bandwidth, băng thông), trường GI (guard interval, khoảng bảo vệ), trường CRC (cyclic redundancy check, kiểm tra dư thừa tuần hoàn), và trường đuôi, trường ID AP được sử dụng để chỉ báo ID của AP, trường BW được sử dụng để chỉ báo băng thông cần để truyền dữ liệu tiếp theo báo hiệu, GI được sử dụng để chỉ báo độ dài của CP (cyclic prefix, tiền tố tuần hoàn) cần để truyền dữ liệu tiếp theo báo hiệu, trường CRC được sử dụng để bảo vệ trường trước trường CRC trong báo hiệu, và trường đuôi được sử dụng để làm trống bộ mã hóa và bộ giải mã, trong đó trường CRC và trường đuôi là hai trường cuối cùng của báo hiệu; và gửi, bởi AP, báo hiệu.



- (11) **1-0030070 B** (15) 08/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2014-10-27 00:00:00 319
 (21) 1-2012-02696 (85) 22/09/2009
 (22) 22/02/2008 (86) PCT/US2008/054788 22/02/2008
 (30) 60/903,228 23/02/2007 US (87) WO2008/103949 28/08/2008
 60/958,716 06/07/2007 US
 (51) **C07D 277/28; C07D 417/14; A61K 31/427; A61P 31/12**
 (62) 1-2009-01990
 (73) **GILEAD SCIENCES, INC. (US)**
 333 Lakeside Drive, Foster City, California 94404, United States of America
 (72) DESAI, Manoj, C. (US); HONG, Allen, Y. (US); HUI, Hon, C. (US); LIU, Hongtao (CN); VIVIAN, Randall, W. (US); XU, Lianhong (US)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) **DƯỢC PHẨM CHỨA CHẤT ĐIỀU BIẾN CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC CỦA CHẤT TRỊ LIỆU**

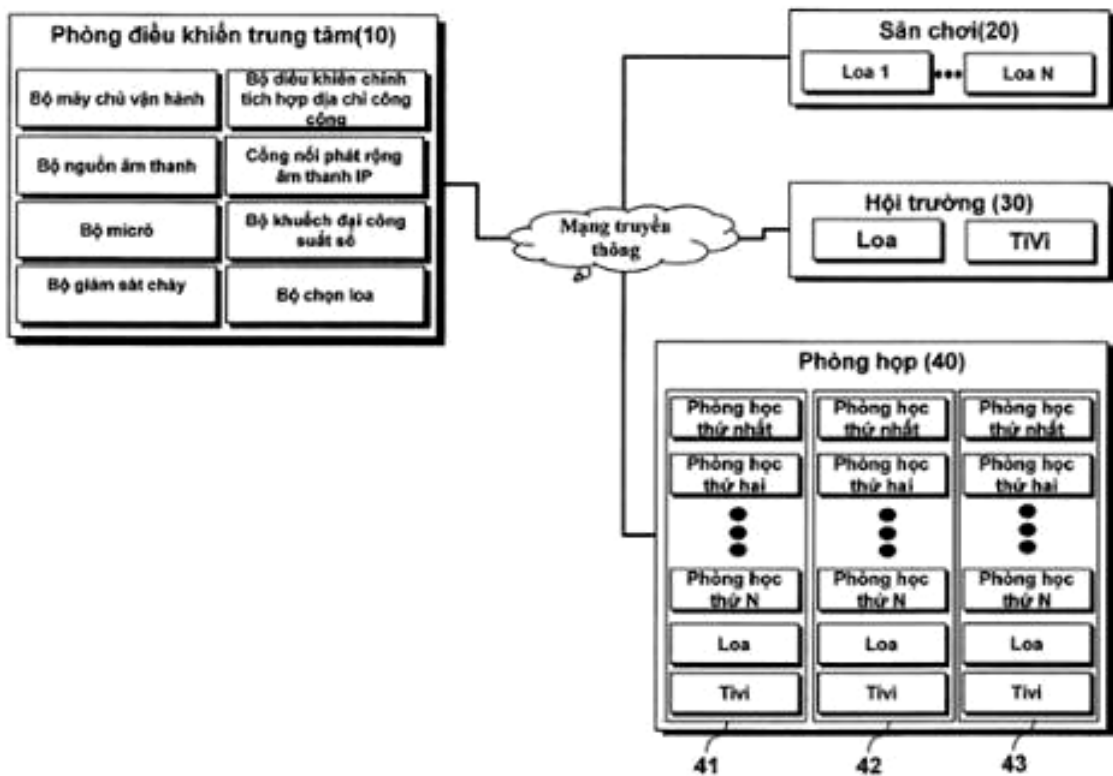
(57) Sáng chế đề xuất hợp chất có công thức IV:



Công thức IV

hoặc muối dược dụng, solvat, và/hoặc este của nó, các dược phẩm chứa hợp chất này, có tác dụng điều trị khi cho hợp chất hoặc dược phẩm này được dùng kết hợp với ít nhất một chất trị liệu bổ sung.

- (11) **1-0030071 B** (15) 08/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-05-25 00:00:00 362
 (21) 1-2016-04143
 (22) 28/10/2016
 (51) **H04R 27/00; G06F 13/38; H04L 12/40**
 (73) **L&B TECHNOLOGY CO., LTD. (KR)**
 (L&B TECHNOLOGY, GEOJEDONG) Minam-ro 3, Yeonje-gu, Busan, Republic of Korea
 (72) Kim Hyun Tae (KR)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ PHÁT THANH CÔNG CỘNG SỬ DỤNG GIAO THỨC TRUYỀN THÔNG MẠNG ĐIỀU KHIỂN VÙNG**
 (57) Sáng chế đề xuất thiết bị phát thanh công cộng sử dụng truyền thông mạng điều khiển vùng (Controller Area Network-CAN), và cụ thể hơn, đến thiết bị phát thanh công cộng sử dụng truyền thông CAN, kiểm tra có xảy ra lỗi ở dòng bus CAN hay không và khôi phục truyền thông CAN. Cuối cùng, thiết bị phát thanh công cộng bao gồm bộ điều khiển chính để truyền tín hiệu phát thanh công cộng, là tín hiệu âm thanh nguồn, tín hiệu tiếng nói hoặc tín hiệu truyền thông và tín hiệu điều khiển theo giao thức truyền thông; và bộ điều khiển phụ để thu tín hiệu phát thanh công cộng và tín hiệu điều khiển từ bộ điều khiển chính và điều khiển thiết bị phát thanh công cộng để xuất tín hiệu phát thanh công cộng, trong đó bộ điều khiển chính và bộ điều khiển phụ được trang bị các bộ truyền thông CAN để truyền và thu dữ liệu với nhau qua truyền thông CAN.



- (11) **1-0030072 B** (15) 08/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2016-02-25 00:00:00 335
(21) 1-2015-04510 (85) 25/11/2015
(22) 20/06/2014 (86) PCT/FR2014/051551 20/06/2014
(30) 13 56 086 25/06/2013 FR (87) WO2014/207355 31/12/2014
(51) **A23L 1/00; A61K 8/11; A61K 9/16; A23L 1/22**
(73) **EXPRESSIONS AROMATIQUES (FR)**
460/112 avenue de la Quiera, F-06370 Mouans Sartoux, France
(72) CARPENTIER Vincent (FR); RAVEL Bénédicte (FR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT HẠT CHỨA THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH VÀ HẠT THU ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất hạt chứa ít nhất một hoạt chất và hạt này ổn định ở nhiệt độ môi trường, bao gồm lần lượt các bước sau: (1) điều chế chất nền không chứa hoạt chất bằng cách trộn, mà không cần bổ sung nước, tá dược tạo lớp bao dùng cho hoạt chất và chất dẻo hóa không chứa nước tương hợp với tá dược này và với hoạt chất được chọn, tá dược tạo lớp bao và chất dẻo hóa này có mặt với lượng để tạo cho chất nền có nhiệt độ chuyển hóa thủy tinh cao hơn so với nhiệt độ môi trường; (2) gia nhiệt chất nền trong máy ép đùn đến nhiệt độ ép đùn để thu được chất nền nóng chảy vô định hình; (3) phun hoạt chất vào chất nền nóng chảy, để tạo cho khối nóng chảy chứa hoạt chất đã cho; (4) ép đùn khối nóng chảy được tạo ra có hoạt chất qua khuôn ép đùn và cắt nó thành hạt ở điểm đi ra của khối này khỏi khuôn ép đùn. Sáng chế có thể được áp dụng trong các lĩnh vực công nghiệp chế biến thực phẩm nông sản, và mỹ phẩm và dược phẩm.

- (11) **1-0030073 B** (15) 08/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2019-02-25 00:00:00 371
 (21) 1-2018-04451 (85) 09/10/2018
 (22) 20/03/2017 (86) PCT/EP2017/056593 20/03/2017
 (30) PA201600171 21/03/2016 DK (87) WO2017/162606 28/09/2017
 (51) **B66C 19/00; B66C 13/48**
 (73) **APM TERMINALS B.V. (NL)**
 Turfmarkt 107 2511 DP Den Haag, Netherlands
 (72) Alexandru DUCA (NL)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **TỔ HỢP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ XẾP DỠ CÔNG TENNO**

(57) Sáng chế đề xuất tổ hợp điều khiển CHE (Container Handling Equipment - thiết bị xếp dỡ công ten nơ) bao gồm:

bộ điều khiển thực thi có kết nối hoạt động được với một hoặc nhiều động cơ của CHE và được tạo cấu hình để điều khiển sự chuyển động của CHE;

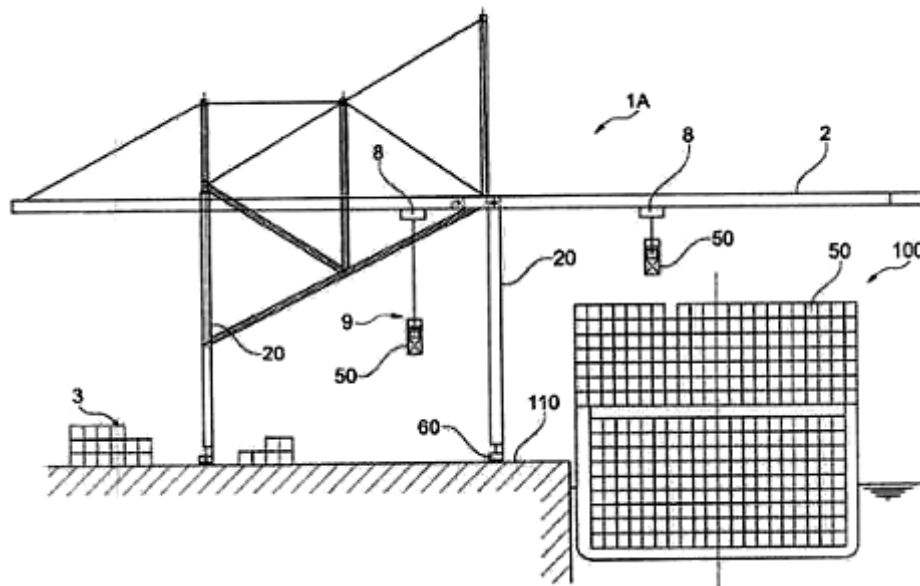
bộ điều khiển liên lạc có bộ nhớ để ít nhất là lưu giữ công việc cần được thực hiện bởi CHE này, bộ điều khiển liên lạc này còn bao gồm

giao diện thứ nhất để truy hồi các lệnh từ thực thể bên ngoài, cụ thể là từ hệ thống điều hành cảng, liên quan đến các công việc cần được thực hiện bởi CHE này, và

giao diện thứ hai để liên lạc với ít nhất một CHE thứ hai;

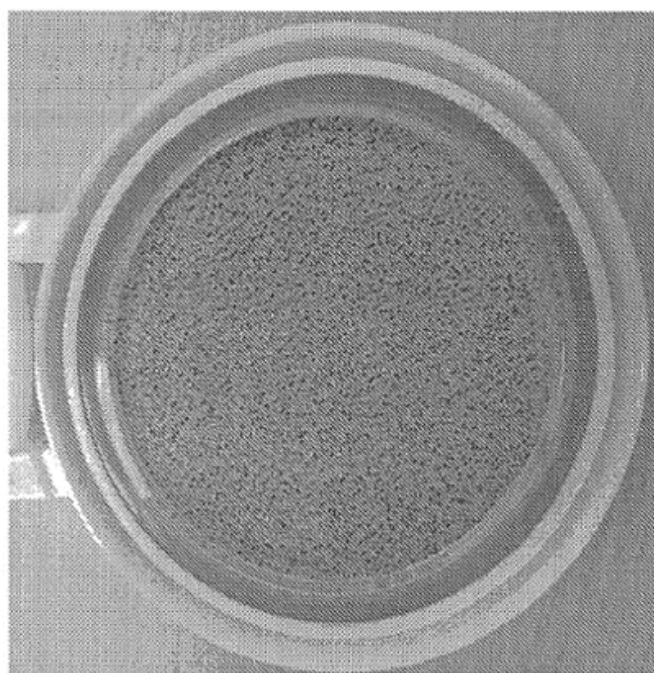
giao diện điều khiển giữa bộ điều khiển thực thi và bộ điều khiển liên lạc được làm thích ứng để cung cấp các lệnh đến bộ điều khiển thực thi, đáp lại việc thực hiện công việc nêu trên,

và giao diện thứ hai được làm thích ứng để chuyển tiếp ít nhất một công việc trong số các công việc nêu trên, đáp lại yêu cầu tương ứng bởi ít nhất một CHE thứ hai nêu trên.



- (11) **1-0030074 B** (15) 08/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2016-06-27 00:00:00 339
(21) 1-2016-01164 (85) 25/03/2016
(22) 25/09/2014 (86) PCT/JP2014/075511 25/09/2014
(30) 2013-200500 26/09/2013 JP (87) WO2015/046369 A1 02/04/2015
2014-126296 19/06/2014 JP
(51) **C08G 18/48**; G02C 5/00; C07D 295/08; C07D 295/16; C07D 295/185; C08G 18/10; C08G 18/32; C08G 18/38; C08G 18/40; C08G 18/62; C08G 18/66; C08G 18/72; C08G 18/73; C08G 18/75; C08G 18/76; G02B 1/04; C07C 263/20; C07D 295/067
(62) 1-2016-01082
(73) **mitsui chemicals, inc.** (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7122, Japan
(72) YAMASAKI, Satoshi (JP); MORITA, Hirokazu (JP); KUWAMURA, Goro (JP); NISHIGUCHI, Daisuke (JP); NAKAGAWA, Toshihiko (JP); HASEGAWA, Daisuke (JP); HAMADA, Tetsuya (JP); KIYONO, Shinji (JP); FUKUDA, Takeshi (JP); KOSUMI, Kazuhiro (JP); TSUKADA, Hidetaka (JP); GOTO, Kenichi (JP); ITO, Shinsuke (JP); KAKINUMA, Naoyuki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **VẬT LIỆU ĐEO MẮT, KHUNG ĐEO MẮT VÀ THẤU KÍNH ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ VẬT LIỆU ĐEO MẮT NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu đeo mắt chứa nhựa polyuretan được sản xuất bằng cách cho thành phần polyisoxyanat phản ứng với thành phần chứa nhóm hydro hoạt tính. Sáng chế cũng đề cập đến khung đeo mắt và thấu kính.

- (11) **1-0030075 B** (15) 13/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2017-10-25 00:00:00 355
(21) 1-2017-03097 (85) 11/08/2017
(22) 12/08/2015 (86) PCT/KR2015/008461 12/08/2015
(30) 10-2015-0004142 12/01/2015 KR (87) WO2016/114466 21/07/2016
10-2015-0013647 28/01/2015 KR
10-2015-0109816 04/08/2015 KR
(51) **A61K 8/40; A61Q 19/00; A61Q 17/04; A61K 8/04; A61K 8/49**
(73) **LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD.** (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 03184 Republic of Korea
(72) PARK, Byeong-Gyu (KR); KANG, Sung-Soo (KR); PARK, Sang-Wook (KR);
KIM, Kyong-Seob (KR)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **SẢN PHẨM MỸ PHẨM CHỨA VẬT XỐP KHÔNG TAN TRONG NƯỚC
ĐƯỢC TÂM CHẾ PHẨM MỸ PHẨM CÓ CHỨC NĂNG CHỐNG TIA CỰC
TÍM**
(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm mỹ phẩm chứa vật xốp không tan trong nước và chế phẩm mỹ phẩm có chức năng chống tia cực tím (UV) được tâm vào vật xốp không tan trong nước này để giải quyết vấn đề hấp phụ chất chống UV lên vật xốp không tan trong nước, từ đó tạo hiệu quả chống UV như mong đợi ở sản phẩm hoàn chỉnh (hệ số/mức độ chống nắng) từ chất chống UV có trong sản phẩm mỹ phẩm.



- (11) **1-0030076 B** (15) 13/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2019-09-25 00:00:00 378
(21) 1-2019-00603
(22) 30/01/2019
(51) **A61K 36/00; A61K 36/81; A61K 36/42**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN (VN)**
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Phạm Hùng Việt (VN); Trần Văn Ôn (VN); Nghiêm Đức Trọng (VN); Nguyễn Thanh Hải (VN); Bùi Thanh Tùng (VN); Dương Hồng Anh (VN)
(54) **HỖN HỢP CHỨA CAO CHIẾT CỦA CÁC CÂY TRỨNG QUỐC (STIXIS SUAVEOLENS (ROXB.) PIERRE) VÀ DỨA DẠI (PANDANUS TONKINENSIS MARTELLI), THUỐC VÀ THỰC PHẨM BẢO VỆ SỨC KHỎE CHỨA HỖN HỢP NÀY CÓ TÁC DỤNG BẢO VỆ GAN VÀ LỢI MẬT**

(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp chứa cao chiết của các cây trứng quốc (*Stixis suaveolens* (Roxb.) Pierre) và dứa dại (*Pandanus tonkinensis* Martelli) có tác dụng bảo vệ gan, lợi mật, không có độc tính cấp và bán trường diễn. Sáng chế cũng đề cập đến thuốc và thực phẩm bảo vệ sức khỏe có tác dụng bảo vệ gan và lợi mật chứa hỗn hợp này.

- | | | | |
|-------------------------|------------------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030077 B | (15) 13/10/2021 | | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2017-02-27 00:00:00 | 347 |
| (21) 1-2016-03999 | (85) 21/10/2016 | | |
| (22) 28/03/2014 | (86) PCT/EP2014/056384 | | 28/03/2014 |
| | (87) WO2015/144253 | | 01/10/2015 |

(51) **H04W 48/02; H04W 84/04**

(73) **NOKIA SOLUTIONS AND NETWORKS OY (FI)**

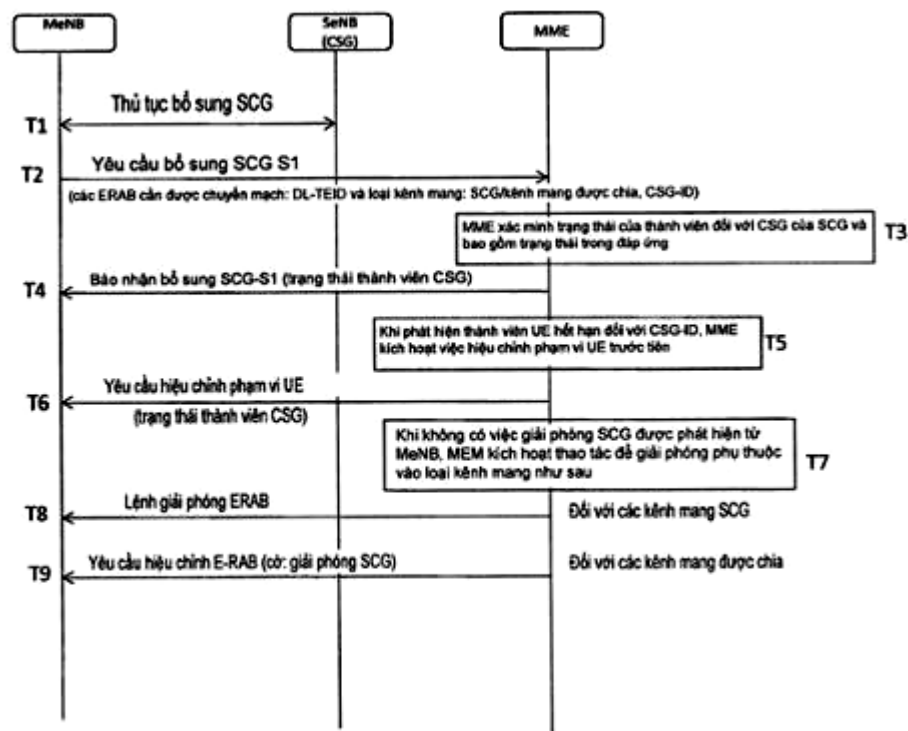
Karaportti 3, FIN-02610 Espoo, Finland

(72) CHIBA, Tsunehiko (JP); SELVAGANAPATHY, Srinivasan (IN); XU, Xiang (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

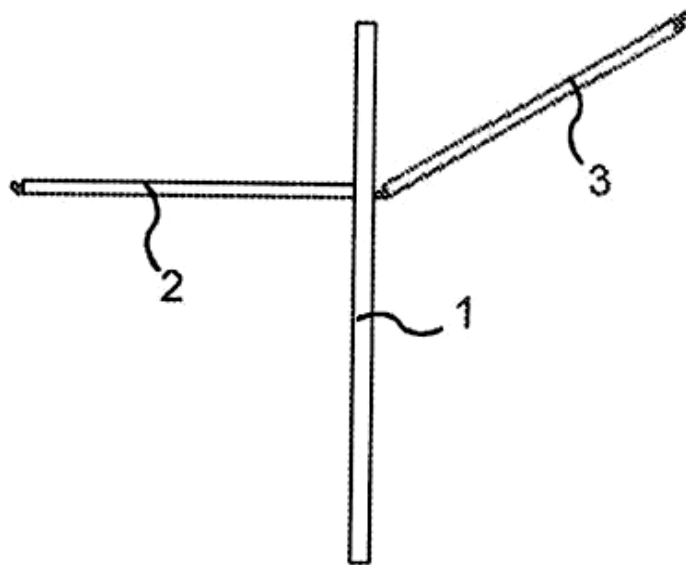
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông không dây. Phương pháp truyền thông không dây bao gồm các bước: đáp ứng lại việc thêm trạm gốc bổ sung cho thiết bị người dùng, trạm gốc bổ sung này có ô thuê bao đóng, khiến cho thông điệp được truyền từ trạm gốc đến thực thể mạng, thông điệp này bao gồm thông tin nhận dạng nhóm thuê bao đóng được liên kết với trạm gốc bổ sung này, các điểm cuối hàm đường xuống; và thông tin chỉ báo liệu thiết bị người dùng ở chế độ kết nối đơn hay kép, trong đó thông điệp này còn bao gồm ít nhất một trong số: thông tin các kênh mang được cấp phát cho một hoặc nhiều ô thuê bao đóng; thông tin về các kênh mang truy cập vô tuyến cần được chuyển mạch; thông tin loại kênh mang; thông tin chế độ truy cập; trong đó thông tin chế độ truy cập nói trên chỉ báo rằng chế độ truy cập nói trên được thiết lập ở chế độ truy cập lại; hoặc thông tin nhóm thuê bao đóng và thông tin trạng thái thành viên thuê bao đóng.



- (11) **1-0030078 B** (15) 13/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-11-26 00:00:00 368
 (21) 1-2018-03185 (85) 23/07/2018
 (22) 09/02/2017 (86) PCT/SE2017/050125 09/02/2017
 (30) 1650158-7 09/02/2016 SE (87) WO2017/138875 A1 17/08/2017
 (51) **A47B 47/00; F16B 5/00; F16B 12/12; F16B 12/26; A47B 47/04; A47B 88/90**
 (73) **VÄLINGE INNOVATION AB (SE)**
 Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden
 (72) Christian BOO (SE)
 (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
 (54) **BỘ CHI TIẾT DẠNG TẮM VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP GHÉP BỘ CHI TIẾT DẠNG TẮM**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ chi tiết dạng tấm bao gồm chi tiết dạng tấm thứ nhất (1), chi tiết dạng tấm thứ hai (2), và chi tiết dạng tấm thứ ba (3). Chi tiết dạng tấm thứ nhất (1) bao gồm ít nhất một rãnh (6a, 6b) kéo dài qua chi tiết dạng tấm thứ nhất (1) từ mặt bên thứ nhất (4) tới mặt bên thứ hai (5). Chi tiết dạng tấm thứ hai (2) bao gồm phần được tạo biên dạng thứ nhất (9), phần này được tạo kết cấu để kéo dài vào trong rãnh (6a, 6b) từ mặt bên thứ nhất (4) của chi tiết dạng tấm thứ nhất (1). Chi tiết dạng tấm thứ ba (3) bao gồm phần được tạo biên dạng thứ hai (10), phần này được tạo kết cấu để kéo dài vào trong rãnh (6a, 6b) từ mặt bên thứ hai (5) của chi tiết dạng tấm thứ nhất (1) và để ăn khớp khóa với phần được tạo biên dạng thứ nhất (9). Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp lắp ghép bộ chi tiết dạng tấm này trong đó chi tiết dạng tấm thứ ba được di chuyển vào ăn khớp khóa với các chi tiết dạng tấm thứ nhất và thứ hai.

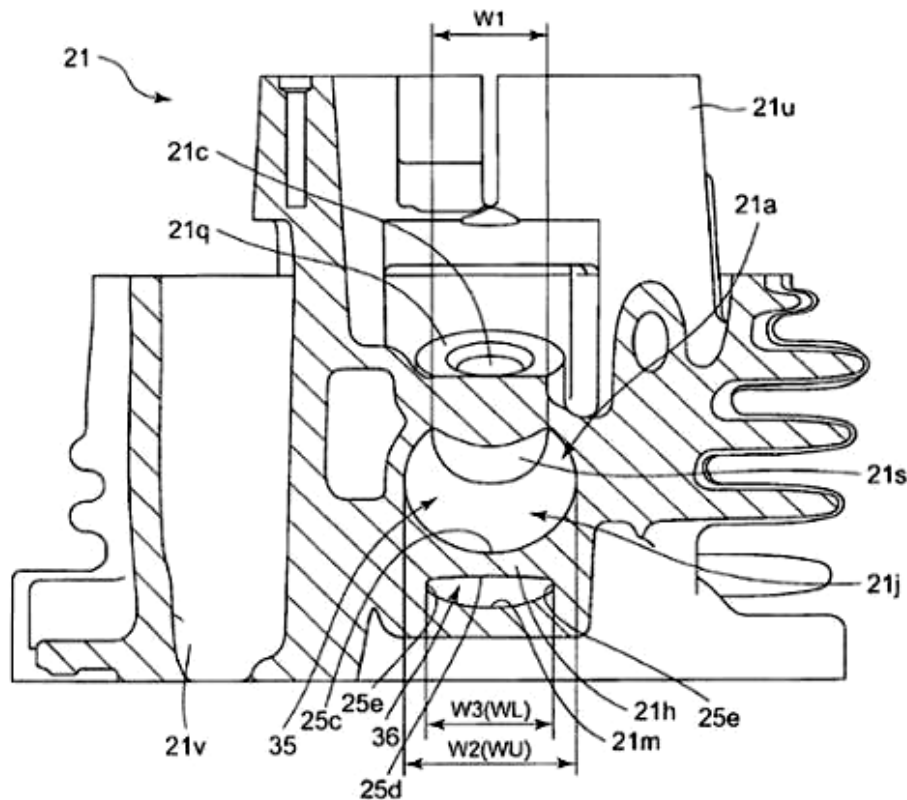


- (11) **1-0030079 B** (15) 13/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2021-01-25 00:00:00 394
(21) 1-2020-01115
(22) 28/02/2020
(51) **B01D 11/04; A61K 31/7068; A61K 36/00**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**
334 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
(72) **PHẠM HÙNG VIỆT (VN); NGÔ QUỐC ANH (VN); NGUYỄN VĂN TUYẾN (VN); DƯƠNG HỒNG ANH (VN); PHAN VĂN KIÊM (VN)**
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHIẾT TÁCH HỢP CHẤT CAPPARILOSIT A TỪ CÂY TRỨNG QUỐC (STIXIS SUAVEOLENS (ROXB.) PIERRE (CAPPARACEAE))**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chiết tách hợp chất capparilosite A (1H-indol-3-axetonitril-4-O-β-D-glucopyranosit) (**1**) từ thân cây Trứng quốc (*Stixis suaveolens* (Roxb.) Capparaceae).

- (11) **1-0030080 B** (15) 13/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-09-25 00:00:00 366
 (21) 1-2018-03178 (85) 23/07/2018
 (22) 21/12/2016 (86) PCT/JP2016/088139 21/12/2016
 (30) 2016-001251 06/01/2016 JP (87) WO2017/119300 13/07/2017
 (51) **F02B 31/04; F02B 31/06**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, JAPAN
 (72) NAKAMURA Yohei (JP); FUJIKUBO Makoto (JP); HANAWA Kaoru (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG**

- (57) Sáng chế đề cập đến động cơ đốt trong mà có thể thúc đẩy việc tạo ra dòng xáo trộn trong không khí hút vào và làm tăng năng suất. Buồng đốt và cửa nạp (21a), mà được hở về phía buồng đốt, được tạo ra trong đầu xi lanh, lỗ hở về phía buồng đốt (30), của cửa nạp (21a) được mở và đóng bởi xupáp nạp xuyên qua cửa nạp (21a), vách ngăn (21h) để tạo ra dòng xáo trộn trong buồng đốt được bố trí trong cửa nạp (21a), và không khí hút vào đi trong cửa nạp (21a) được phân chia thành đường dẫn nạp trên (35) và đường dẫn nạp dưới (36), các đường dẫn này được phân chia bởi vách ngăn (21h) để được bố trí theo phương thẳng đứng, và đường dẫn nạp dưới (36) được tạo ra sao cho chiều rộng theo phương nằm ngang (WL) của nó trở nên rộng hơn dần về phía buồng đốt từ phía trước của cửa nạp (21a).



(11) **1-0030081 B** (15) 13/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-12-25 00:00:00 357
 (21) 1-2017-03990 (85) 08/04/2011
 (22) 29/10/2009 (86) PCT/JP2009/005752 29/10/2009
 (30) 2008-280339 30/10/2008 JP (87) WO2010/050222 06/05/2010

(51) **H04W 68/00; H04W 84/10; H04W 76/02**

(62) 1-2011-00930

(73) **SUN PATENT TRUST (US)**

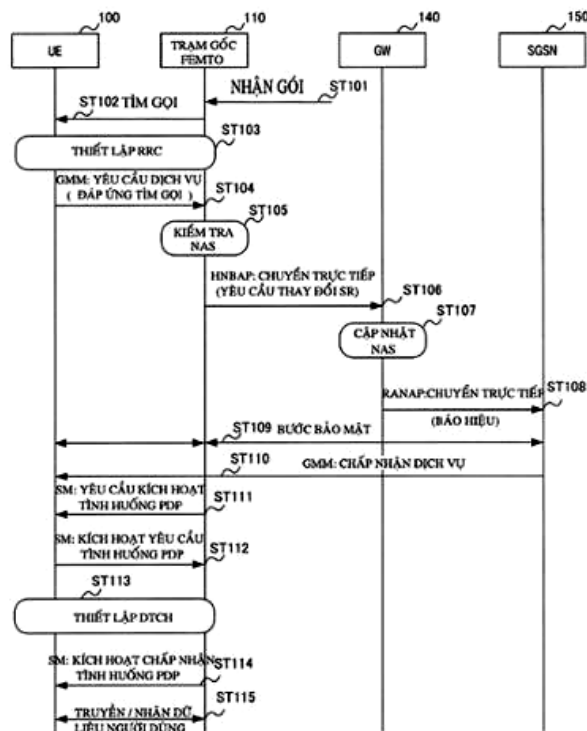
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017, U.S.A.

(72) Takeshi KANAZAWA (JP); Yoshikazu ISHII (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DỪNG, PHƯƠNG PHÁP GIẢM TẢI LƯU LƯỢNG VÀ MẠCH TÍCH HỢP ĐỂ ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ NGƯỜI DỪNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống có thể kết nối cuộc gọi mà không làm giảm mức độ bảo mật trong mạng đầu cuối di động, thậm chí trong trường hợp khi cuộc gọi được định địa chỉ đến bộ thiết bị người dùng (UE) thông qua Internet hoặc mạng gia đình. Ở bước ST 101, trạm gốc femto (110) nhận gói được định địa chỉ đến UE (100) thông qua Internet hoặc mạng gia đình và, ở bước ST 102, bắt đầu thủ tục tìm gọi. Ở bước ST 103, UE (100) thiết lập kết nối RRC tới trạm gốc femto (110). Ở bước ST 104, UE (100) truyền đáp ứng tìm gọi được định địa chỉ đến SGSN (150) đến trạm gốc femto (110). Ở bước ST 105, trạm gốc femto (110) thực hiện kiểm tra NAS. Nếu trạm gốc femto (110) phát hiện đáp ứng tìm gọi đối với yêu cầu tìm gọi do chính trạm gốc femto (110) tạo ra, ở bước ST 107, thay đổi loại dịch vụ của yêu cầu dịch vụ nhận được từ UE (100) từ đáp ứng tìm gọi thành báo hiệu.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030082 B | | (15) 13/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2014-06-25 00:00:00 | 315 |
| (21) 1-2014-01124 | | (85) 07/04/2014 | |
| (22) 07/08/2012 | | (86) PCT/CN2012/079759 | 07/08/2012 |
| (30) 201110266248.9 | 08/09/2011 CN | (87) WO2013/034038 A1 | 14/03/2013 |

(51) **B65D 47/34**

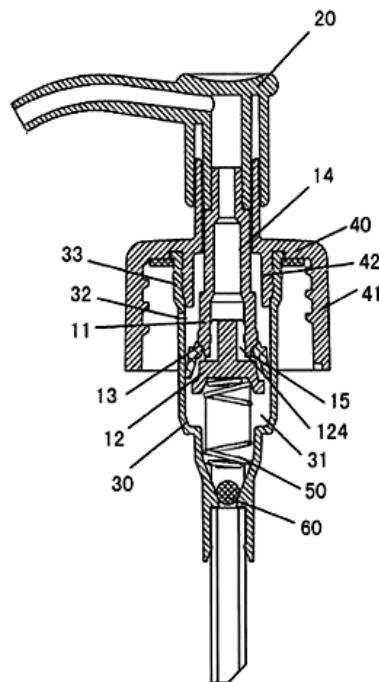
(76) **DING, YAOWU (CN)**

No.55, Jiangping North Rd. Taixing, Jiangsu 225400, China

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

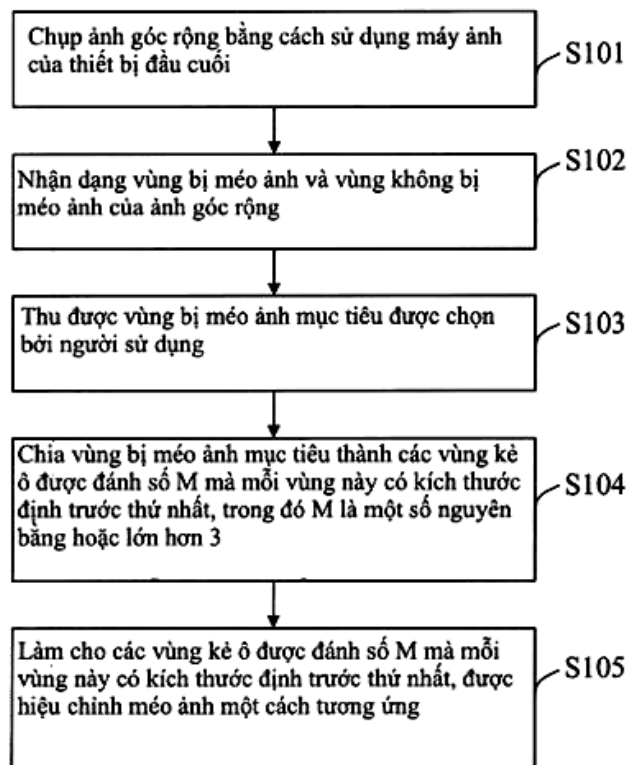
(54) **VÒI NHẤN CHẤT LỎNG, CỤM PITTÔNG ĐỂ SỬ DỤNG TRONG VÒI NHẤN CHẤT LỎNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CỤM PITTÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến vòi nhấn chất lỏng sử dụng pittông đàn hồi. Vòi nhấn chất lỏng có cụm pittông (10) bao gồm: cần pittông (11); đầu pittông (12); phần ăn khớp pittông (15) mà ở giữa cần pittông và đầu pittông có dạng cô; và pittông (13) làm bằng vật liệu đàn hồi và bọc quanh phần ăn khớp pittông giữa cần pittông và đầu pittông. Cần pittông và đầu pittông được tạo ra riêng biệt và sau đó lắp ráp với nhau. Phần ăn khớp pittông (15) bao gồm bộ phận tạo hình phần ăn khớp pittông của ít nhất một cần pittông và đầu pittông. Sáng chế cũng đề xuất phương pháp sản xuất cụm pittông (10). Sáng chế còn đề xuất cụm pittông (10) cho vòi nhấn chất lỏng. Cụm pittông có pittông (13) mà được bố trí có một rãnh hình khuyên (133) được tạo ra ở chu vi của đầu trên của pittông (13) ở đó vành trong có dạng hình khuyên (131) được tạo ra. Cụm pittông và phương pháp sản xuất nó giúp cho việc gia tăng độ chính xác và chất lượng sản phẩm và tạo điều kiện lắp ráp tự động, và đặc biệt được sử dụng cho vòi nhấn chất lỏng sử dụng pittông đàn hồi.



- (11) **1-0030083 B** (15) 13/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-04-26 00:00:00 361
 (21) 1-2018-00272 (85) 19/01/2018
 (22) 27/05/2016 (86) PCT/CN2016/083690 27/05/2016
 (30) 201510383298.3 30/06/2015 CN (87) WO2017/000724 05/01/2017
 (51) **H04N 5/232; G06T 3/00; G06T 7/00**
 (73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
 (CN)
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China
 (72) ZENG, Yuanqing (CN)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI HIỆU CHỈNH MÉO ẢNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hiệu chỉnh méo ảnh bao gồm các bước: chụp ảnh góc rộng bằng cách sử dụng máy ảnh của thiết bị đầu cuối; xác định các vùng bị méo ảnh và các vùng không bị méo ảnh trong ảnh góc rộng; thu được vùng bị méo ảnh mục tiêu được chọn bởi người sử dụng; chia vùng bị méo ảnh mục tiêu thành các vùng kẻ ô M có kích thước định trước thứ nhất, trong đó M là một số nguyên lớn hơn hoặc bằng 3 và thực hiện hiệu chỉnh méo ảnh ở các vùng kẻ ô M có kích thước định trước thứ nhất một cách tương ứng. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị đầu cuối có thể thực hiện phương pháp hiệu chỉnh méo ảnh này.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030084 B | | (15) 13/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2015-09-25 00:00:00 | 330 |
| (21) 1-2015-02644 | | (85) 20/07/2015 | |
| (22) 28/03/2013 | | (86) PCT/JP2013/059270 | 28/03/2013 |
| (30) 2012-276647 | 19/12/2012 JP | (87) WO2014/097660 | 26/06/2014 |

(51) **A01G 1/00; A01G 9/02**

(73) **DAIWA HOUSE INDUSTRY CO., LTD. (JP)**

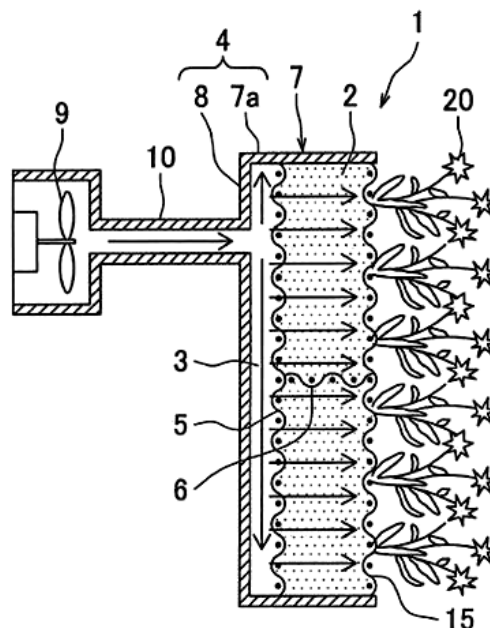
3-5, Umeda 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8241, Japan

(72) NISHIBE, Yosei (JP); TEMPO, Misaki (JP)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG ĐỂ TRỒNG CÂY TRÊN MẶT TƯỜNG VÀ LÀM SẠCH KHÔNG KHÍ

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị để trồng cây trên mặt tường và làm sạch không khí (1) ở dạng panen tường bao gồm nền phát triển cây (2) có một mặt mà được trồng cây (20); và chi tiết tạo lớp thông khí (4) có trên đó một lớp thông khí (3) dọc theo mặt kia của nền phát triển cây (2). Chi tiết có thể thấm khí (5) được bố trí giữa nền phát triển cây (2) và lớp thông khí (3). Trong nền phát triển cây (2), vật liệu đỡ đất trong khoang dẫn nước (6) chia nền phát triển cây (2) thành nhiều khoang và đỡ tải của đất trong mỗi khoang được bố trí. Nền phát triển cây (2) có thể có chức năng dưới dạng khối trồng cây mà độc lập đối với mỗi khoang. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến hệ thống để trồng cây trên mặt tường và làm sạch không khí.



(11) 1-0030085 B	(15) 13/10/2021		
(45) 25/11/2021	404B	(43) 2017-10-25 00:00:00	355
(21) 1-2017-02954	(85) 28/07/2017		
(22) 11/06/2015	(86) PCT/JP2015/066822	11/06/2015	
	(87) WO2016/199263	15/12/2016	

(51) **G06F 3/044**

(73) **ALPS ALPINE CO., LTD (JP)**

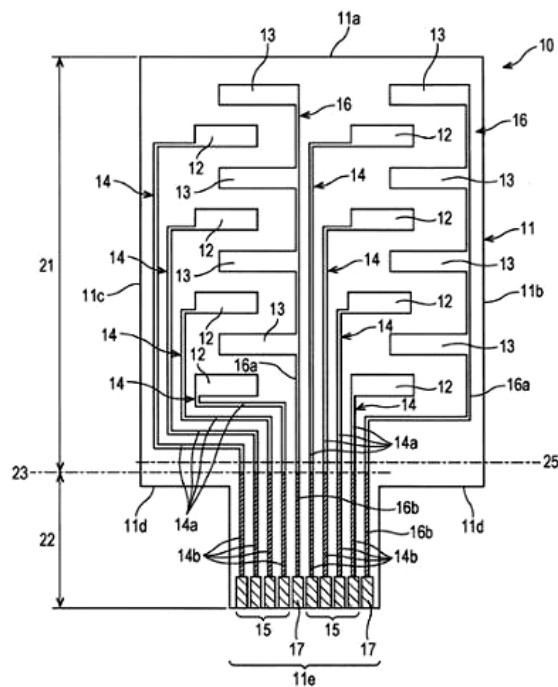
1-7, Yukigaya-Otsukamachi, Ota-ku, Tokyo 145-8501, Japan

(72) HASHIDA, Junji (JP)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

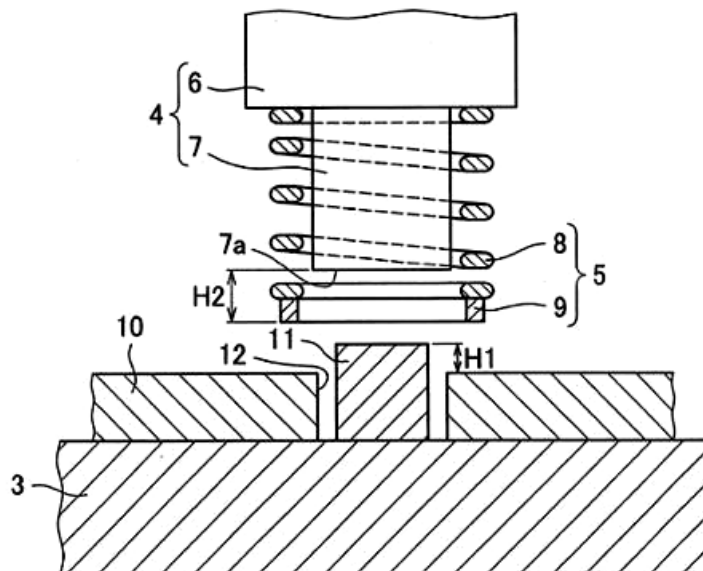
(54) **THIẾT BỊ NHẬP LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nhập liệu có kết cấu sao cho có thể bỏ qua dây dẫn của phần dây dẫn không truyền ánh sáng trên ba phía và vì vậy vùng truyền ánh sáng có thể được mở rộng. Nền truyền ánh sáng (11) tạo ra một phần của thiết bị nhập liệu (10) có vùng truyền ánh sáng (21) trong đó các phần điện cực (12, 13) và phần dây dẫn truyền ánh sáng (14a, 16a) được tạo ra, và vùng không truyền ánh sáng (22) trong đó các phần dây dẫn không truyền ánh sáng (14b, 16b) được tạo ra. Vùng truyền ánh sáng (21) bao quanh bởi cạnh đầu trên (11a), cả hai cạnh bên (11b, 11c), và phần ranh giới liên kết (phần uốn) (25) được liên kết với tâm. Vùng không truyền ánh sáng (22) của nền (11) được uốn vào trong vỏ từ phần ranh giới liên kết (phần uốn) (25) dưới dạng điểm bắt đầu, và được nối với bảng mạch. Các phần dây dẫn truyền ánh sáng được tạo ra bởi lớp vật liệu dẫn điện truyền ánh sáng mềm dẻo, và vì vậy nền (11) có thể được uốn trong vùng truyền ánh sáng (21).



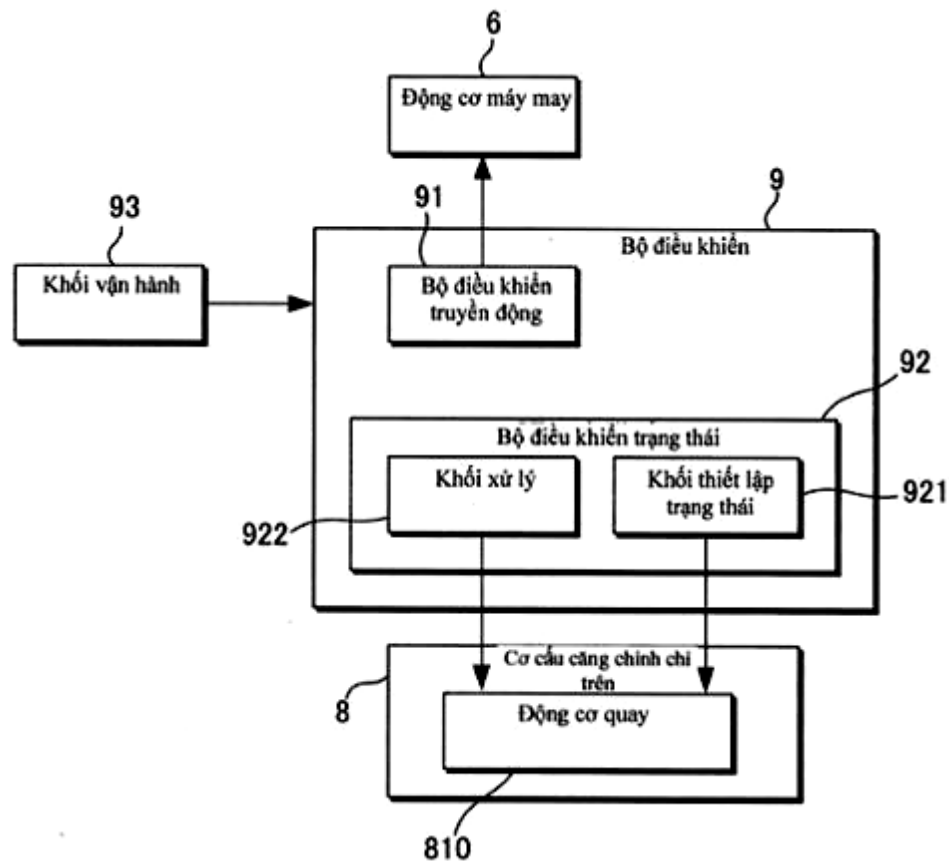
- | | | | |
|--|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030086 B | | (15) 13/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2020-12-25 00:00:00 | 393 |
| (21) 1-2020-03882 | | (85) 02/07/2020 | |
| (22) 12/03/2019 | | (86) PCT/JP2019/010026 | 12/03/2019 |
| (30) 2018-067510 | 30/03/2018 | JP (87) WO2019/188257 | 03/10/2019 |
| (51) B21D 39/00; H05K 3/46; H05K 3/00; H01L 23/12; H05K 1/02 | | | |
| (73) MEIKO ELECTRONICS CO., LTD. (JP)
5-14-15, Ogami, Ayase-shi, Kanagawa 252-1104 Japan | | | |
| (72) Kazuo SHISHIME (JP); Yasuaki SEKI (JP); Naoyuki MAKING (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD) | | | |
| (54) THIẾT BỊ ÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BẢNG MẠCH | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị ép và phương pháp ép để làm giảm sự nhô ra của bộ phận truyền nhiệt lắp trong bảng mạch. Thiết bị ép (1) được tạo kết cấu để lắp bộ phận truyền nhiệt (11) trong lỗ thông (12) được tạo ra trong bảng mạch (10) bao gồm: phần đế (3) trên đó đặt bảng mạch (10); bộ phận đi lên/đi xuống (4) được bố trí để có thể đi lên và đi xuống cân xứng với phần đế (3) và được tạo kết cấu để tiếp giáp với và nén bộ phận truyền nhiệt (11) trong quá trình ép; và kết cấu lò xo (5) được tạo kết cấu để đẩy bảng mạch (10) vào phần đế (3) trước khi bộ phận đi lên/đi xuống (4) tiếp giáp với bộ phận truyền nhiệt (11).



- (11) **1-0030087 B** (15) 13/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-06-25 00:00:00 363
 (21) 1-2017-05121
 (22) 18/12/2017
 (30) 2016-245849 19/12/2016 JP
 (51) **D05B 47/04**
 (73) **JANOME SEWING MACHINE CO., LTD.** (JP)
 1463, Hazama-machi, Hachioji-shi, Tokyo 1930941, Japan
 (72) SHIRATSUCHI, Hiroki (JP); KOIKE, Mikio (JP)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **MÁY MAY**

- (57) Sáng chế đề cập đến máy may được trang bị cơ cấu cân bằng chỉ kéo căng và bắt giữ chỉ trên, mà có thể bắt giữ và kéo căng chỉ trên từ chu kì hoạt động của mũi may thứ nhất để ngăn ngừa tình trạng bỏ mũi may. Cụ thể, sáng chế đề cập đến máy may (1) được tạo kết cấu bao gồm cơ cấu cân bằng chỉ (7) để bắt và kéo căng chỉ trên (200) cắt ngang qua đường dẫn chỉ (4) của chỉ trên (200), và cơ cấu căng chỉ (8) đặt lực điều chỉnh lên chỉ trên (200). Trong máy may (1), cơ cấu căng chỉ (8) nhả chỉ trên (200) bằng chuyển động qua lại của mũi may thứ nhất của kim (3), và đặt lực căng khác 0 lên chỉ trên (200) bằng chuyển động qua lại sau mũi may thứ hai của kim (3) hoàn thành.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030088 B | | (15) 13/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2016-05-25 00:00:00 | 338 |
| (21) 1-2016-00776 | | (85) 02/03/2016 | |
| (22) 06/08/2014 | | (86) PCT/US2014/050001 | 06/08/2014 |
| (30) 61/862,852 | 06/08/2013 | US (87) WO2015/021196 | 12/02/2015 |

(51) **B60L 11/18; H02J 7/00**

(73) **GOGORO INC. (CN)**

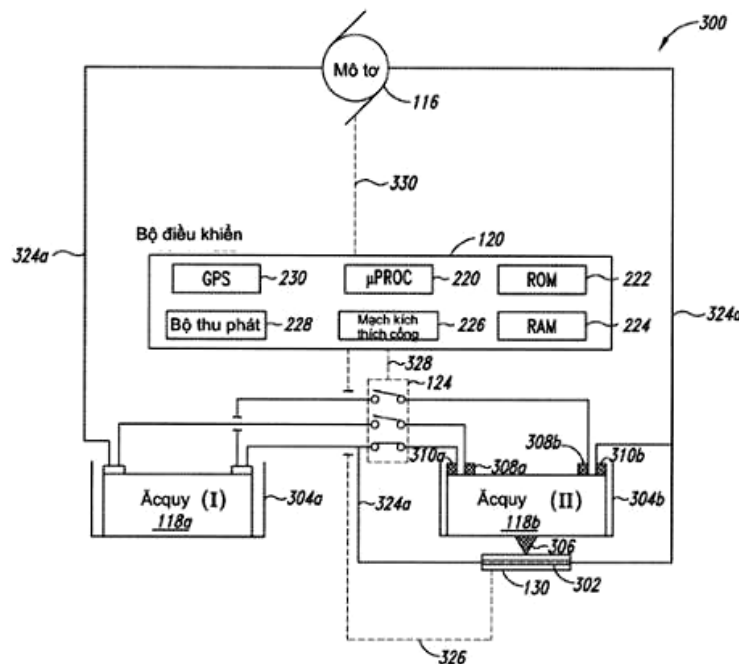
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong, China

(72) CHEN, Ching (TW); WU, Yi-Tsung (TW); LUKE, Hok-Sum, Horace (US); TAYLOR, Matthew, Whiting (US)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

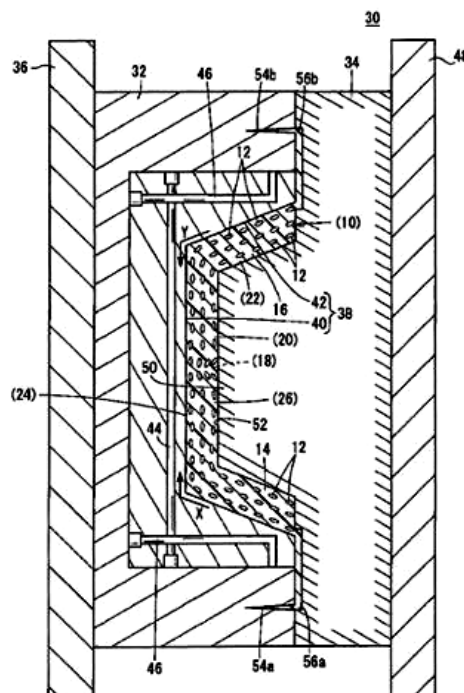
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN PHỐI NGUỒN ĐIỆN ĐỂ PHÂN PHỐI ĐIỆN NĂNG ĐẾN ĐỘNG CƠ CHÍNH CỦA XE CHẠY BẰNG ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp phân phối nguồn điện để phân phối điện năng đến động cơ chính của xe chạy bằng điện. Xe chạy bằng điện như xe scooter có thể có chế độ hoạt động thứ nhất trong đó năng lượng được cấp bởi thiết bị lưu trữ điện năng đơn lẻ và chế độ hoạt động thứ hai trong đó năng lượng được cấp bởi các thiết bị lưu trữ điện năng. Một phần tử mạch có thể có trong mạch nối các thiết bị lưu trữ điện năng với động cơ chính như là mô tơ kéo. Phần tử mạch này có trạng thái dẫn điện thứ nhất chỉ nối thiết bị lưu trữ điện năng đơn lẻ với mô tơ kéo và trạng thái không dẫn điện thứ hai nối các thiết bị lưu trữ điện năng với động cơ chính. Sự chuyển tiếp của phần tử mạch từ trạng thái thứ nhất sang trạng thái thứ hai có thể diễn ra bằng cách ngắt không đảo ngược phần tử mạch bởi việc lắp đặt các thiết bị lưu trữ điện năng hoặc bởi bộ điều khiển chuyển tiếp phần tử mạch từ trạng thái thứ nhất sang trạng thái thứ hai.



- (11) **1-0030089 B** (15) 13/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-08-25 00:00:00 341
 (21) 1-2016-01730 (85) 16/05/2016
 (22) 24/09/2014 (86) PCT/JP2014/075179 24/09/2014
 (30) 2013-238536 19/11/2013 JP (87) WO2015/076013 A1 28/05/2015
 2014-151570 25/07/2014 JP
 (51) **B29C 45/73; B29C 45/77**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
 (72) Shingo MIURA (JP); Keiki HAYASHI (JP); Toru IDE (JP); Hideharu YAMADA (JP); Noboru KAMISHINA (JP); Takuya ETO (JP); Tomoya MORIURA (JP); Tsuguyasu YAMAGATA (JP)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
 (54) **VẬT ĐÚC BẰNG NHỰA, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT ĐÚC VÀ THIẾT BỊ ĐÚC ÁP LỰC ĐỂ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị đúc áp lực (30), trong đó bộ gia nhiệt thứ nhất (44) và bộ gia nhiệt thứ hai (46) được lắp chìm trong khuôn lõm (32) để đúc bề mặt thiết kế (24) của vật đúc bằng nhựa (10). Lớp bề mặt của nhựa nóng chảy (14, 16), có các vảy nhôm (12) được bổ sung vào đó, mà sẽ trở thành bề mặt thiết kế (24) được làm nóng nhờ bộ gia nhiệt thứ nhất (44) và bộ gia nhiệt thứ hai (46) và được duy trì ở trạng thái dễ chảy. Áp lực được cấp cho nhựa nóng chảy (14, 16) cấp từ các đầu rót bao gồm các đầu rót (56a, 56b) sau khi nhựa nóng chảy gặp nhau bên trong hốc khuôn (52). Kết quả là, xuất hiện sự tái định hướng của các vảy nhôm (12) trên bề mặt thiết kế (24) chưa hóa cứng và phần bên trong.



(11) **1-0030090 B** (15) 13/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2013-10-25 00:00:00 307
 (21) 1-2013-01298 (85) 25/04/2013
 (22) 11/08/2011 (86) PCT/US2011/047490 11/08/2011
 (30) 61/373,188 12/08/2010 US (87) WO2012/021754 16/02/2012
 PCT/US2011/023549 03/02/2011 US

(51) *A01N 55/02; A61K 33/24; A01P 1/00; A61K 31/095; A01N 25/34; A01N 59/02*

(73) **MICROBION CORPORATION (US)**

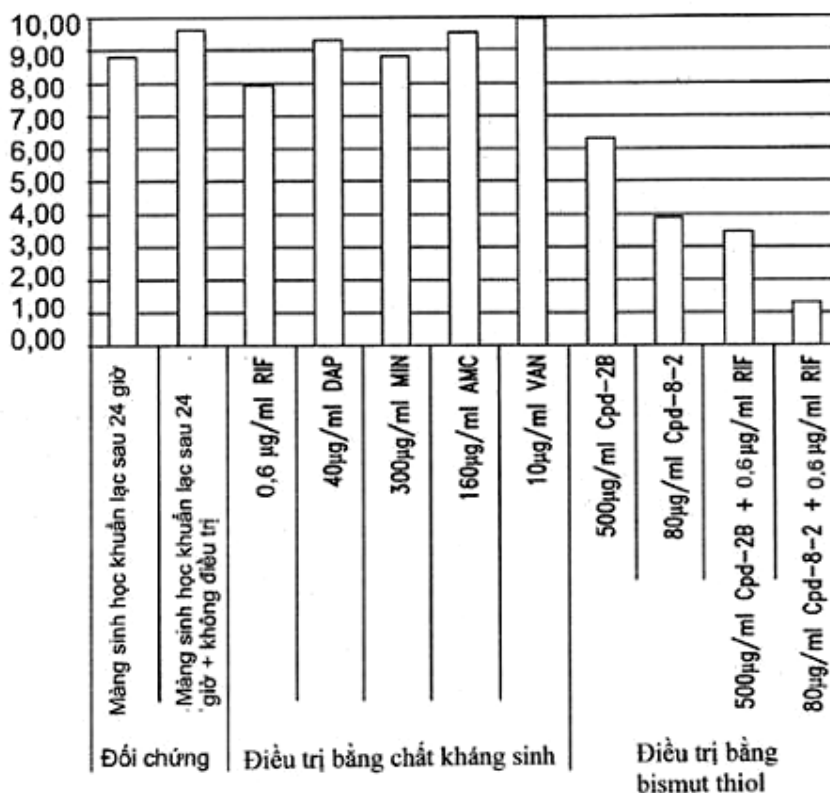
910 Technology Boulevard, Suite G, Bozeman, Montana 59718, USA

(72) **BAKER, Brett, Hugh, James (US)**

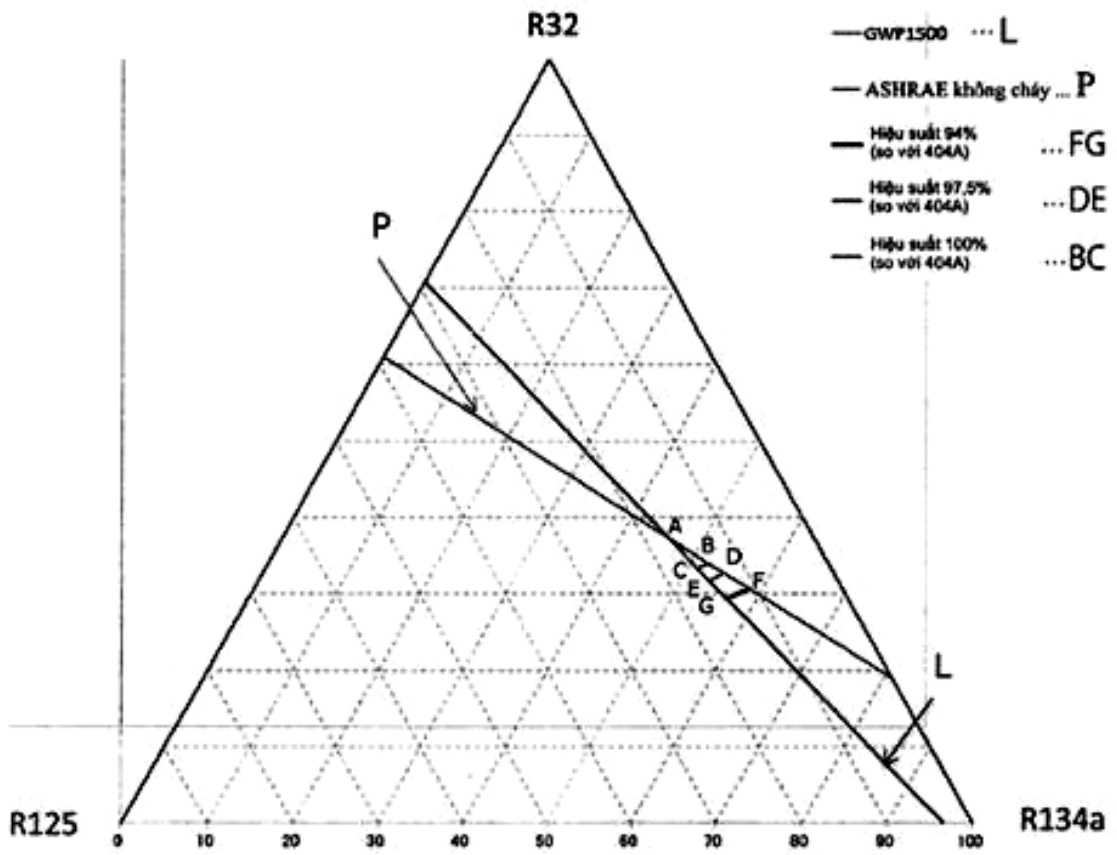
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ THỰC VẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP KHẮC PHỤC TÍNH KHÁNG CHẤT KHÁNG SINH Ở THỰC VẬT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp bảo vệ thực vật chống lại tác nhân gây bệnh là vi khuẩn, nấm hoặc virus. Phương pháp này bao gồm bước cho thực vật tiếp xúc với lượng hữu hiệu chế phẩm bismuth-thiol (BT). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp khắc phục tính kháng chất kháng sinh ở thực vật.

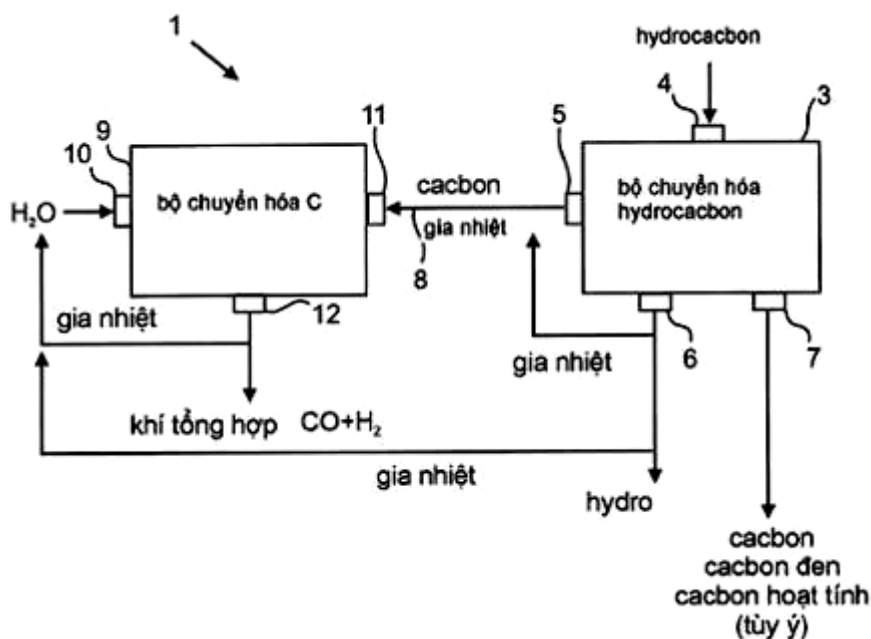


- (11) **1-0030091 B** (15) 13/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2019-04-25 00:00:00 373
- (21) 1-2017-04284 (85) 27/10/2017
- (22) 27/03/2017 (86) PCT/JP2017/012277 27/03/2017
- (30) 2017-018928 03/02/2017 JP (87) WO2018/142636 09/08/2018
- (51) **C09K 5/04; F25B 1/00**
- (73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308323, Japan
- (72) ITANO, Mitsushi (JP); YAMADA, Yasufu (JP); TSUCHIYA, Tatsumi (JP); KUROKI, Hitomi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG HỖN HỢP CỦA HYDROCACBON ĐƯỢC FLO HÓA LÀM CHẤT LÀM LẠNH VÀ BỘ PHẬN LÀM LẠNH SỬ DỤNG HỖN HỢP NÀY LÀM CHẤT LÀM LẠNH**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp sử dụng chất làm lạnh thay cho R404A mà hiện được sử dụng rộng rãi, chất làm lạnh này có, ví dụ, tính không cháy tương tự tính không cháy của R404A, hiệu suất làm lạnh mà có thể thay thế cho hiệu suất làm lạnh của R404A, COP bằng hoặc cao hơn COP của R404A, và GWP thấp hơn GWP của R404A, làm chất làm lạnh cho hệ thống làm lạnh; cũng như bộ phận làm lạnh sử dụng chất làm lạnh. Phương pháp sử dụng hỗn hợp của các hydrocacbon được flo hóa làm chất làm lạnh,
- (1) hỗn hợp chứa diflometan (R32), pentaflôetan (R125) và 1,1,1,2-tetraflôetan (R134a) ở các lượng sao cho tổng các nồng độ của chúng bằng hoặc lớn hơn 99,5% trọng lượng;
- (2) tỷ lệ thành phần của các hydrocacbon được flo hóa có trong hỗn hợp nằm trong tam giác có các đỉnh là ba điểm sau đây trong biểu đồ về chế phẩm thứ ba trong đó tổng các nồng độ của R32, R125, và R134a là 100% trọng lượng, điểm A (R32/R125/R134a = 37,3/17,0/45,7% trọng lượng), điểm F (R32/R125/R134a = 30,7/10,9/58,4% trọng lượng), và điểm G (R32/R125/R134a = 29,4/14,1/56,5% trọng lượng); và
- (3) hỗn hợp được sử dụng làm chất làm lạnh trong hệ thống làm lạnh gồm có bộ trao đổi nhiệt trong đó dòng chất làm lạnh và dòng của môi trường nhiệt bên ngoài là các dòng chảy ngược.



- (11) **1-0030092 B** (15) 13/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2014-09-25 00:00:00 318
 (21) 1-2014-02196 (85) 04/07/2014
 (22) 20/12/2012 (86) PCT/EP2012/005310 20/12/2012
 (30) 10 2011 122 562.9 20/12/2011 DE (87) WO2013/091879 27/06/2013
 10 2012 008 933.3 04/05/2012 DE
 10 2012 010 542.8 29/05/2012 DE
 (51) **C01B 3/24; C10J 3/00; C10J 3/72; C01B 3/32**
 (73) **CCP TECHNOLOGY GMBH (DE)**
 Weissenburger Str. 7, 81667 München, Germany
 (72) KÜHL, Olaf (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TẠO RA KHÍ TỔNG HỢP**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị tạo ra khí tổng hợp bằng cách sử dụng hydrocarbon và nước. Theo các phương án thêm nữa về phương pháp và thiết bị, khí tổng hợp có tỷ lệ CO/hydro mong muốn bất kỳ và/hoặc các hydrocarbon được tạo chức và/hoặc không được tạo chức tổng hợp được tạo ra. Với phương pháp này, chất lưu chứa hydrocarbon có thể được biến đổi thành khí tổng hợp có hàm lượng hydro thay đổi mà không tạo ra lượng CO₂ đáng kể. Hơn nữa, hydro và các dạng khác của cacbon có thể thu được như sản phẩm phụ.



- (11) **1-0030093 B** (15) 13/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-08-25 00:00:00 341
- (21) 1-2016-01321 (85) 13/04/2016
- (22) 12/09/2014 (86) PCT/SG2014/000432 12/09/2014
- (30) 1316316.7 13/09/2013 GB (87) WO2015/038073 19/03/2015
- (51) ***C08K 3/22; C08K 3/34; C09C 1/02; C09D 1/00; C09C 1/28; C09C 1/36; C09C 1/40; B82Y 30/00; C09C 1/04***
- (73) **SHAYONANO SINGAPORE PTE LTD (SG)**
24, Boon Lay Way, #01-67, Tradehub 21, Singapore 609969
- (72) Mahesh Dahyabhai PATEL (IN); Varadalambedu Srinivasan NITHIANANDAM (IN)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) **CHẤT TẠO MÀU TỔNG HỢP, CHẾ PHẨM SƠN VÀ PHƯƠNG PHÁP PHA CHẾ CHẾ PHẨM SƠN**
- (57) Sáng chế đề xuất chất tạo màu tổng hợp, chế phẩm sơn, và phương pháp pha chế chế phẩm sơn. Chế phẩm sơn do sáng chế đề xuất chứa chất tạo màu tổng hợp, chất tạo màu tổng hợp được chọn từ nhóm bao gồm oxit kim loại/oxit silic, oxit kim loại/silicat, oxit kim loại/oxit nhôm, oxit kim loại/oxit kim loại và oxit kim loại/zircon oxit, trong đó cỡ và lượng của chất tạo màu tổng hợp được chọn để tăng độ đục của chế phẩm sơn này.

(11) 1-0030094 B		(15) 13/10/2021	
(45) 25/11/2021	404B	(43) 2018-11-26 00:00:00	368
(21) 1-2018-03401		(85) 03/08/2018	
(22) 08/02/2016		(86) PCT/JP2016/053643	08/02/2016
		(87) WO2017/138067 A1	17/08/2017

(51) **B62K 11/04; B62K 19/20; B62K 19/06**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

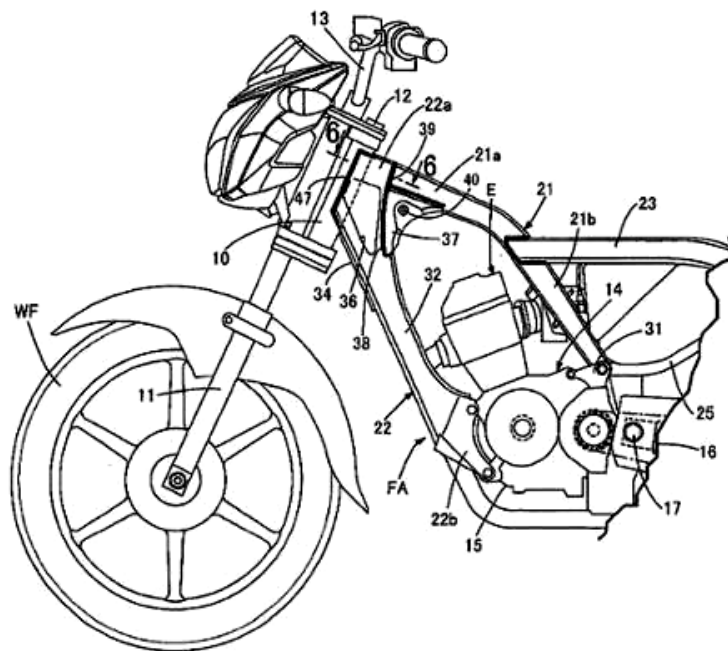
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

(72) Kota MATAYOSHI (JP); Hideki IKEDA (JP); Hiroki MINAMI (JP); Hiromasa YAMAGUCHI (JP)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) **KHUNG THÂN DÙNG CHO XE HAI BÁNH CÓ ĐỘNG CƠ**

(57) Sáng chế đề xuất khung thân dùng cho xe hai bánh có động cơ được trang bị khung chính được tạo ra có dạng ống rỗng và kéo dài xuống dưới về phía sau từ mặt sau của ống đầu và khung dưới được tạo ra có dạng ống rỗng và kéo dài xuống dưới về phía sau ở bên dưới khung chính để đỡ phần trước của thân chính động cơ, trong đó phần đỡ ống đầu (22a) được tạo ra ở phần đầu trước của khung dưới (22), phần đỡ ống đầu (22a) được liên kết trực tiếp vào phần sau của ống đầu (10) và nhô về phía sau từ ống đầu (10), phần đỡ động cơ (22b) được tạo ra ở phần đầu sau của khung dưới (22), phần đỡ động cơ (22b) đỡ phần trước của thân chính động cơ (14) và phần đầu trước của khung chính (21) được hàn vào phần đỡ ống đầu (22a) của khung dưới (22), khung chính (21) là một chi tiết riêng biệt với khung dưới (22). Do vậy, có thể loại bỏ được sự cần thiết phải thực hiện bước hiệu chỉnh vị trí của phần đỡ ống đầu và phần đỡ động cơ, nhờ đó nâng cao được hiệu suất sản xuất và chất lượng sản phẩm và giảm được chi phí sản xuất.



(11) **1-0030095 B** (15) 13/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-11-25 00:00:00 344
 (21) 1-2016-02869 (85) 03/08/2016
 (22) 09/01/2015 (86) PCT/JP2015/000088 09/01/2015
 (30) 2014-011728 24/01/2014 JP (87) WO2015/111378 A1 30/07/2015

(51) **C22C 38/00; C22C 38/60; C22C 38/06; C21D 9/46**

(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

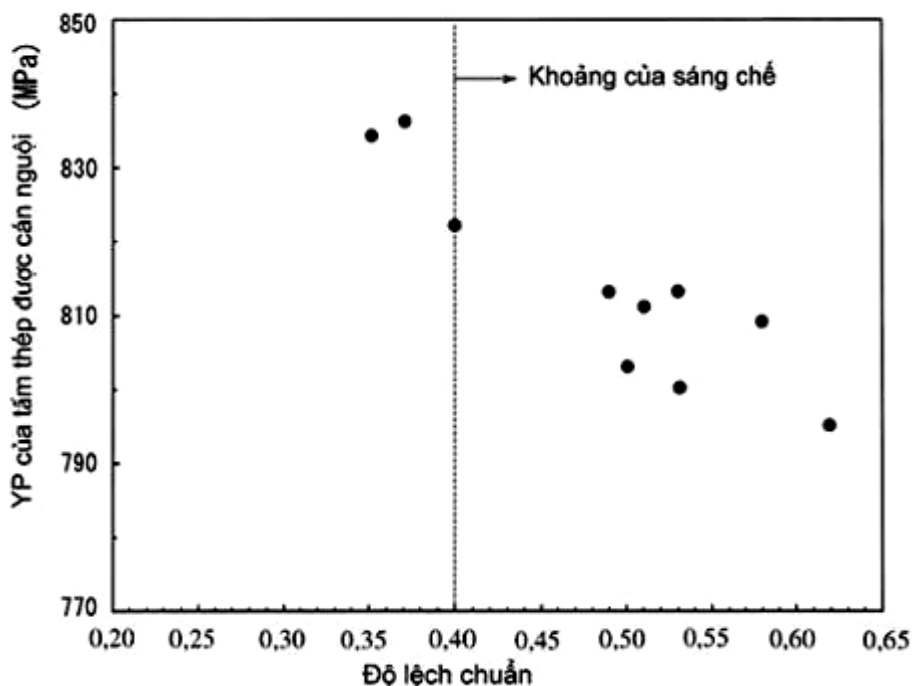
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

(72) KIZU, Taro (JP); OKUDA, Kaneharu (JP); SEKIGUCHI, Isao (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **TẤM THÉP ĐƯỢC CÁN NÓNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép được cán nóng được sử dụng làm vật liệu cho tấm thép được cán nguội mà được đưa vào tải cán thấp trong quá trình cán nguội và phương pháp sản xuất tấm thép này. Tấm thép được cán nóng theo sáng chế có hợp phần hóa học chứa, theo % khối lượng, C: từ 0,010% đến 0,040%, Si: 0,05% hoặc nhỏ hơn, Mn: từ 0,10% đến 0,35%, P: 0,03% hoặc nhỏ hơn, S: 0,015% hoặc nhỏ hơn, Al: từ 0,01% đến 0,10%, N: 0,0050% hoặc nhỏ hơn, và phần còn lại là Fe và các tạp chất ngẫu nhiên. Tấm thép được cán nóng cũng có vi cấu trúc có cỡ hạt trung bình của ferit lớn hơn 13 μ m và độ lệch chuẩn lôgarit tự nhiên của kích cỡ các hạt ferit riêng lẻ là 0,40 hoặc lớn hơn.



(11) 1-0030096 B	(15) 13/10/2021		
(45) 25/11/2021	404B	(43) 2016-03-25 00:00:00	336
(21) 1-2015-04391	(85) 16/11/2015		
(22) 18/04/2013	(86) PCT/JP2013/061518	18/04/2013	
	(87) WO2014/170990	23/10/2014	

(51) **H01M 4/86; H01M 8/10; H01M 4/88**

(73) **TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)**

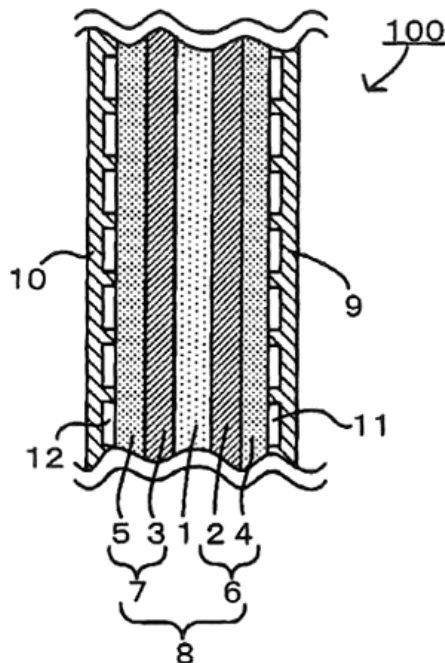
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 - Japan

(72) Keiichi KANEKO (JP); Takumi TANIGUCHI (JP); Makoto ADACHI (JP); Mayumi YAMADA (JP)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT XÚC TÁC DÙNG CHO PIN NHIÊN LIỆU**

(57) Sáng chế đề xuất chất xúc tác dùng cho pin nhiên liệu, chất xúc tác này có thể ức chế điện trở khuếch tán khí và có đặc trưng vôn-ampe (I-V) cao hơn hẳn so với các chất xúc tác pin nhiên liệu thông thường, và phương pháp sản xuất chất xúc tác này. Chất xúc tác dùng cho pin nhiên liệu chứa các hạt xúc tác mịn, mỗi hạt xúc tác mịn này gồm hạt chứa paladi và lớp ngoài cùng chứa platin và phủ hạt chứa paladi, và chất mang mang trên đó các hạt xúc tác mịn, trong đó chất xúc tác dùng cho pin nhiên liệu thỏa mãn $0,9 \times S1 \leq S2$ trong đó S1 là diện tích bề mặt riêng BET của nguyên liệu dùng cho chất mang, và S2 là diện tích bề mặt riêng BET của chất mang trong chất xúc tác dùng cho pin nhiên liệu.



- (11) **1-0030097 B** (15) 13/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2016-06-27 00:00:00 339
(21) 1-2016-00820 (85) 04/03/2016
(22) 05/09/2014 (86) PCT/US2014/054225 05/09/2014
(30) 14/018,483 05/09/2013 US (87) WO2015/035124 A1 12/03/2015
(51) **C23C 22/78; C23C 22/03**
(73) **PPG INDUSTRIES OHIO, INC. (US)**
3800 West 143rd Street, Cleveland, Ohio 44111, United States of America
(72) MCMILLEN, Mark W. (US); SILVERNAIL, Nathan J. (US); VOTRUBA-DRZAL,
Peter L. (US)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **DUNG DỊCH RỬA HOẠT HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NỀN**

(57) Sáng chế đề cập đến dung dịch rửa hoạt hóa để xử lý nền. Dung dịch rửa hoạt hóa bao gồm thành phần thứ nhất gồm chất làm phân tán của các hạt phosphat kim loại hóa trị hai hoặc hóa trị ba có cỡ hạt trung bình không lớn hơn 10µm, và thành phần thứ hai gồm copolyme thứ nhất và copolyme thứ hai. Copolyme thứ nhất được tạo thành bởi sự polyme hóa của etylen oxit, propylen oxit, hoặc các kết hợp của chúng, trong đó một đầu của copolyme thứ nhất được kết thúc bởi nhóm amin, nhóm hydroxyl, hoặc nhóm alkyl. Copolyme thứ hai được tạo thành bởi sự polyme hóa của styren và monome thứ hai chứa ít nhất một nhóm carboxylat, nhóm anhydrit, hoặc các kết hợp của chúng. Monome thứ hai có mặt với lượng nhỏ hơn 50 phần trăm theo trọng lượng của tổng trọng lượng thành phần thứ hai. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp xử lý nền bằng dung dịch rửa hoạt hóa và nền được xử lý bằng dung dịch rửa hoạt hóa.

- | | | | |
|---------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030098 B | | (15) 13/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2014-05-26 00:00:00 | 314 |
| (21) 1-2014-00038 | | (85) 06/01/2014 | |
| (22) 03/05/2012 | | (86) PCT/EP2012/058165 | 03/05/2012 |
| (30) 10 2011 079
951.6 | 27/07/2011 DE | (87) WO2013/013846 A1 | 31/01/2013 |
| 10 2011 052
298.0 | 29/07/2011 DE | | |

(51) **B05B 15/12; B01D 46/00**

(73) **DÜRR SYSTEMS AG (DE)**

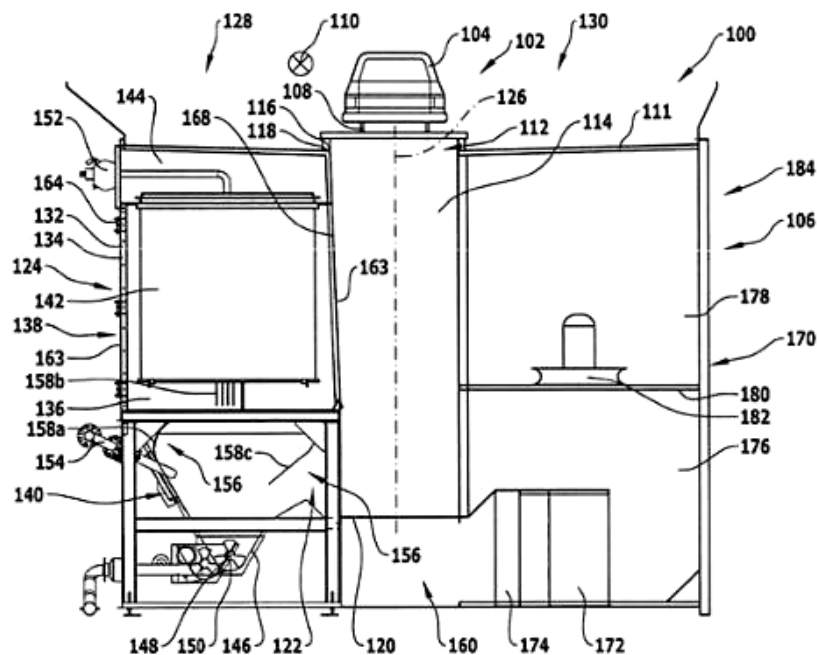
Carl-Benz-Strasse 34, 74321 Bietigheim-Bissingen, Germany

(72) HOLLER, Sebastian (DE); SCHEERER, Jan (DE); HOLZHEIMER, Jens (DE); WIELAND, Dietmar (DE); BAITINGER, Michael (DE); TOBISCH, Wolfgang (DE)

(74) Trung tâm Tư vấn sở hữu trí tuệ và đầu tư (LUVINA LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ SƠN**

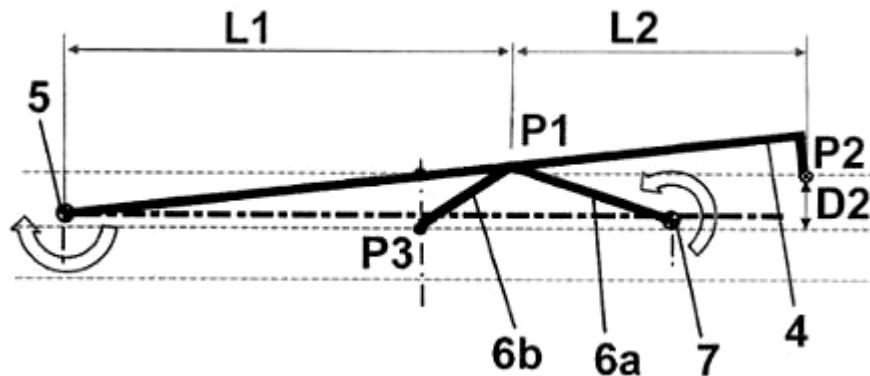
(57) Nhằm cung cấp thiết bị sơn để sơn phôi, sao cho nhỏ gọn về cấu hình và cho phép tách một cách tin cậy sơn phun dư từ dòng khí thô, sáng chế đề xuất thiết bị sơn bao gồm: khoang sơn, trong đó phôi có thể sơn được bằng sơn; bộ vận chuyển, nhờ đó các phôi cần sơn được vận chuyển theo hướng truyền tải thông qua khoang sơn; hệ thống tách và/hoặc lọc để làm sạch một dòng khí thô, đi ra từ khoang sơn và đã hấp thụ sơn phun dư trong khoang sơn, trong đó hệ thống tách và/hoặc lọc bao gồm ít nhất một bộ lọc để tách sơn phun dư từ dòng khí thô; và ít nhất một đường khí sạch cho luồng khí sạch, có thể thu được bằng cách làm sạch dòng khí thô bằng ít nhất một bộ lọc.



- | | | | |
|--|---|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030099 B | | (15) 13/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2019-04-25 00:00:00 | 373 |
| (21) 1-2018-05801 | | (85) 20/12/2018 | |
| (22) 01/06/2017 | | (86) PCT/ES2017/070391 | 01/06/2017 |
| (30) P201630734 | 02/06/2016 | ES (87) WO2017/207858 | 07/12/2017 |
| (51) H01H 21/36; H01H 21/24 | | | |
| (73) SIMON, S.A.U. (ES) | | | |
| | Diputación, 390, 08013 BARCELONA, SPAIN | | |
| (72) LÓPEZ LÓPEZ, David (ES); ARDERIU COSTAS, Jordi (ES); VÁZQUEZ VILLA, Francesc, Xavier (ES); FERRER MARTÍNEZ, Carlos (ES) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) | | | |
| (54) CÔNG TẮC ĐIỆN | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến công tắc điện bao gồm ít nhất một nút ấn (4) mà xoay quanh đường trục xoay (5) và đế (2) có ít nhất một điểm khởi động (3) để kết nối và ngắt điện, sao cho hoạt động xoay của nút ấn (4) gây ra sự tác động áp lực vào ít nhất một điểm khởi động (3) và tạo ra sự kết nối hoặc ngắt điện, và khác biệt ở chỗ, đế (2) bao gồm ít nhất một bộ khởi động xoay (6).

Công tắc điện được tạo ra là công tắc điện kiểu cơ học chi phí thấp mà tự động hồi phục về vị trí nghỉ của nó, và cho người dùng có cảm giác giống với cảm giác sử dụng công tắc điện loại điện tử.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030100 B | | (15) 13/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2017-06-26 00:00:00 | 351 |
| (21) 1-2017-00917 | | (85) 14/03/2017 | |
| (22) 06/10/2015 | | (86) PCT/SE2015/051056 | 06/10/2015 |
| (30) 62/062,397 | 10/10/2014 | US (87) WO2016/056980 | 14/04/2016 |

(51) **H04L 5/00**

(73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)**

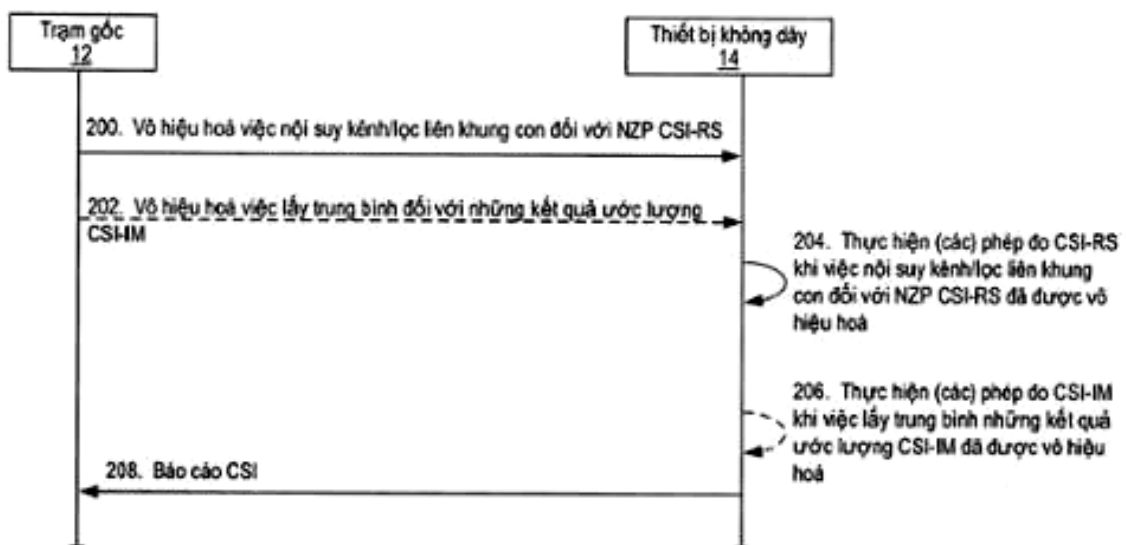
SE-164 83 Stockholm, Sweden

(72) FRENNE, Mattias (SE); FURUSKOG, Johan (SE); HARRISON, Robert Mark (US); JÖNGREN, George (SE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH TRẠM GỐC VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ KHÔNG DÂY, TRẠM GỐC, THIẾT BỊ KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp cung cấp kỹ thuật phản hồi thông tin trạng thái kênh (Channel State Information - CSI) trong mạng truyền thông tế bào. Theo một số phương án, trạm gốc của mạng truyền thông tế bào sẽ vô hiệu hoá việc nội suy kênh liên khung con và/hoặc việc lọc đối với những kết quả ước lượng CSI-RS (Reference Signal - tín hiệu tham chiếu) giữa các khung con tại thiết bị không dây và nhận một hoặc nhiều báo cáo CSI từ thiết bị không dây này, mà được tạo ra bởi thiết bị không dây này, với việc nội suy kênh liên khung con và/hoặc việc lọc những kết quả ước lượng CSI-RS giữa các khung con đã được vô hiệu hoá đáp lại việc trạm gốc vô hiệu hoá sự nội suy kênh liên khung con và/hoặc việc lọc những kết quả ước lượng CSI-RS giữa các khung con tại thiết bị không dây đó. Theo cách này, việc phản hồi CSI sẽ được cải thiện đặc biệt là theo các phương án mà trong đó trạm gốc truyền (các) tài nguyên CSI-RS được tạo chùm và tái sử dụng (các) tài nguyên CSI-RS đó cho các chùm khác nhau theo thời gian.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030101 B | | (15) 13/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2018-03-26 00:00:00 | 360 |
| (21) 1-2017-04229 | | (85) 24/10/2017 | |
| (22) 30/05/2016 | | (86) PCT/KR2016/005695 | 30/05/2016 |
| (30) 10-2015-0082137 | 10/06/2015 KR | (87) WO2016/200085 A1 | 15/12/2016 |

(51) **H04N 1/00; H04N 5/232**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

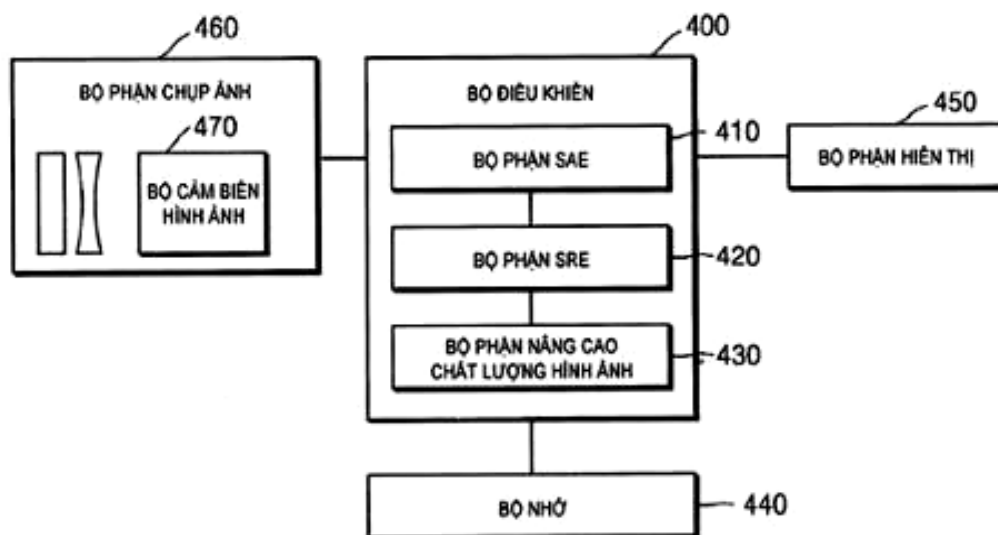
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) KIM, Goun-young (KR); NARAYANAN, Karthik (IN); SHAH, Tapan (IN);
BANDLAMUDI, Vamsee Kalyan (IN); LEE, Yun-mi (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ ĐỂ TẠO RA HÌNH ẢNH TĨNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp điều khiển thiết bị để tạo ra hình ảnh tĩnh từ tệp video. Thiết bị điện tử này bao gồm bộ cảm biến hình ảnh, màn hình, và bộ điều khiển được tạo cấu hình để tạo ra tệp video từ tín hiệu hình ảnh được nhập vào thông qua bộ cảm biến hình ảnh, phân định đặc trưng của khung hình cho mỗi khung hình ở trong tệp video, hiển thị có lựa chọn ít nhất một trong số các khung hình trên màn hình, thu nhận tín hiệu chọn một khung hình trong số ít nhất một khung hình được hiển thị, và tạo ra hình ảnh tĩnh từ khung hình được chọn.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030102 B | | (15) 13/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2018-02-26 00:00:00 | 359 |
| (21) 1-2017-03188 | | (85) 18/08/2017 | |
| (22) 19/02/2016 | | (86) PCT/JP2016/054882 | 19/02/2016 |
| (30) 2015-117034 | 09/06/2015 | JP (87) WO2016/199453 A1 | 15/12/2016 |

(51) **A47J 27/00**

(73) **SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)**

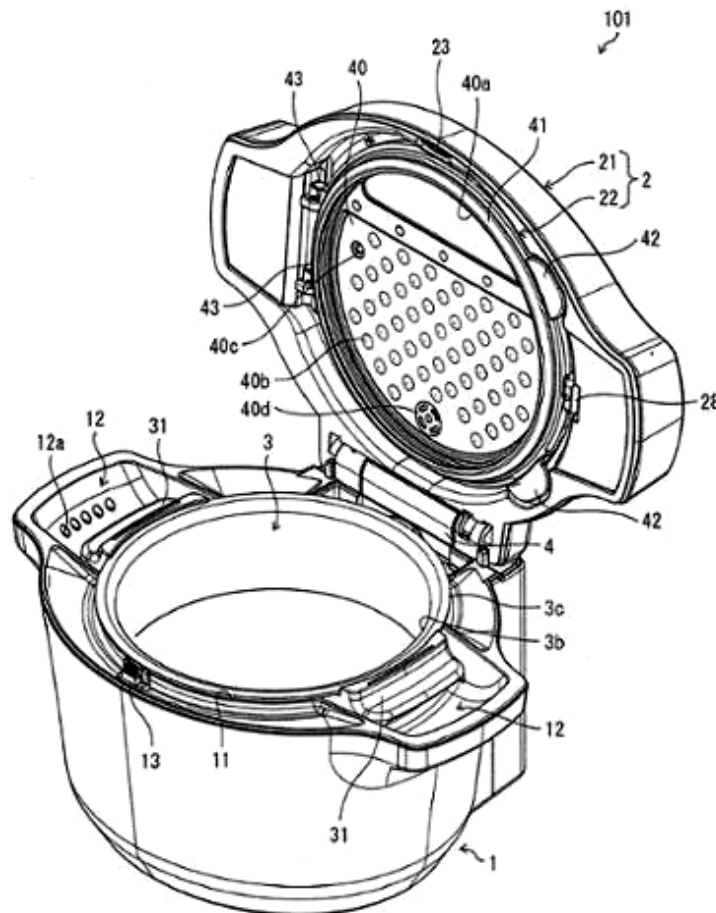
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522 Japan

(72) ASAMI, Shinji (JP); HIGASHI, Yukiyasu (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ NẤU BẰNG NHIỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nấu bằng nhiệt mà cho phép người dùng nắm, ngay sau khi kết thúc việc nấu bằng nhiệt, các kẹp của nồi bên trong sao cho lấy được nồi bên trong ra khỏi thiết bị nấu bằng nhiệt. Thiết bị nấu bằng nhiệt (101) theo phương án của sáng chế bao gồm (i) phần thân thiết bị nấu bằng nhiệt (1) có phần chứa nồi bên trong (11) mà chứa nồi bên trong (3) và phần chứa kẹp (12) mà chứa kẹp (31) của nồi bên trong (3) và (ii) phần thân nắp (2) mà che phần chứa nồi bên trong (11) và phần chứa kẹp (12). Phần chứa kẹp (12) có lỗ thông (12a) mà thông ra mặt ngoài.



(11) **1-0030103 B** (15) 13/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2015-02-25 00:00:00 323
 (21) 1-2014-03357 (85) 06/10/2014
 (22) 02/04/2013 (86) PCT/JP2013/002283 02/04/2013
 (30) 2012-087078 06/04/2012 JP (87) WO2013/150779 A1 10/10/2013

(51) **C04B 35/50; H05K 1/09; H05K 1/03; C04B 35/01**

(73) **NGK SPARK PLUG CO., LTD. (JP)**

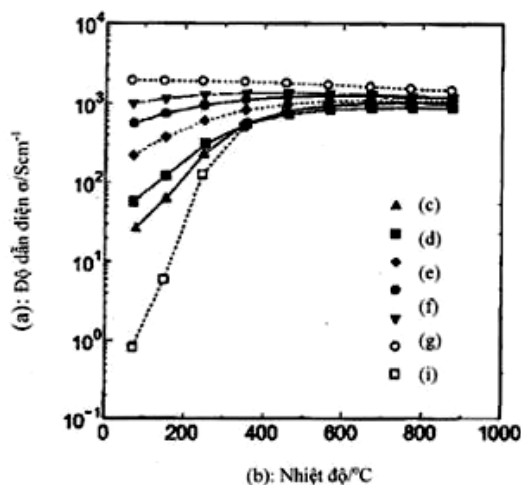
14-18, Takatsuji-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi 4678525 Japan

(72) KOZUKA, Hisashi (JP); HISHIDA, Tomoko (JP); YAMADA, Hideto (JP); OHBAYASHI, Kazushige (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

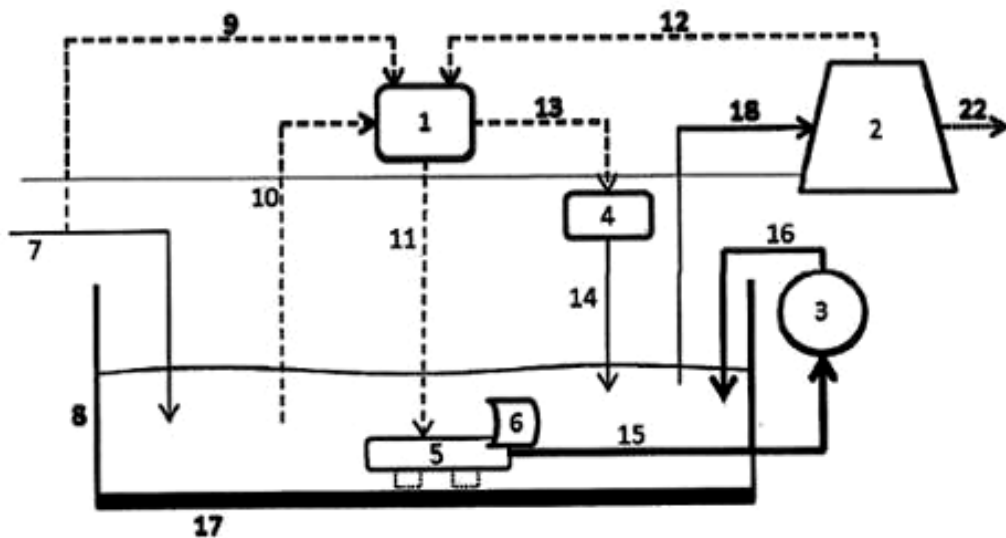
(54) **VIÊN ÉP OXIT THIÊU KẾT, BẢNG MẠCH VÀ VẬT DẪN ĐIỆN CÓ SỬ DỤNG VIÊN ÉP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến viên ép oxit thiêu kết, mà có độ dẫn điện cao và trị số B nhỏ (hệ số nhiệt độ), và là thích hợp cho việc sử dụng dưới dạng vật dẫn điện, và bảng mạch mà sử dụng viên ép oxit thiêu kết này. Viên ép oxit thiêu kết được thể hiện bằng công thức hợp phần sau: REaCobNicOx (trong đó RE là nguyên tố đất hiếm, $a + b + c = 1$, và $1,3 \leq x \leq 1,7$), viên ép oxit thiêu kết này bao gồm pha perovskit với cấu trúc tinh thể oxit loại perovskit, và các a, b, và c thỏa mãn các biểu thức sau đây: $0,459 \leq a \leq 0,535$, $0,200 \leq b \leq 0,475$, và $0,025 \leq c \leq 0,300$.



- (a): Độ dẫn điện
- (b): Nhiệt độ
- (c): Ví dụ 1
- (d): Ví dụ 2
- (e): Ví dụ 3
- (f): Ví dụ 5
- (g): Ví dụ 6
- (h): Ví dụ 7
- (i): Ví dụ so sánh 1

- (11) **1-0030104 B** (15) 13/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2014-02-25 00:00:00 311
 (21) 1-2013-03408 (85) 29/10/2013
 (22) 12/09/2011 (86) PCT/US2011/051236 12/09/2011
 (30) 61/469,537 30/03/2011 US (87) WO2012/134526 04/10/2012
 13/136,474 01/08/2011 US
 (51) **C02F 1/00; C02F 1/72; B01D 21/30**
 (73) **CRYSTAL LAGOONS (CURACAO) B.V. (NL)**
 Kaya W.F.G. (Jombi) Mensing 14, Curacao, Netherlands
 (72) FISCHMANN T., Fernando (CL)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP NƯỚC CHO QUY TRÌNH CÔNG NGHIỆP VÀ
 HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC ĐỂ SỬ DỤNG TRONG QUY TRÌNH CÔNG
 NGHIỆP**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống xử lý nước để sử dụng trong quy trình công nghiệp. Phương pháp theo sáng chế bao gồm bước lọc và loại bỏ các chất rắn lơ lửng mà không cần lọc toàn bộ thể tích nước mà chỉ cần lọc một phần nhỏ hơn đến 200 lần so với dòng nước được lọc bằng hệ thống xử lý nước thông thường.



- (11) **1-0030105 B** (15) 13/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2016-06-27 00:00:00 339
(21) 1-2016-00980 (85) 17/03/2016
(22) 07/08/2014 (86) PCT/JP2014/070892 07/08/2014
(30) 2013-170653 20/08/2013 JP (87) WO2015/025727 A1 26/02/2015
(51) **G09F 9/00; G02F 1/1335; G02B 5/30; G02F 1/13**
(73) **SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)**
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan
(72) FUJII Mikio (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ SẢN XUẤT BỘ TẠO LỚP CÓ CHI TIẾT QUANG VÀ PHƯƠNG
PHÁP SẢN XUẤT BỘ TẠO LỚP CÓ CHI TIẾT QUANG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sản xuất bộ tạo lớp có chi tiết quang bao gồm: thiết bị điều khiển xác định vị trí tạo lớp tương ứng của chi tiết quang tương ứng với chi tiết hiển thị quang học dựa vào dữ liệu kiểm tra về hướng trục quang của chi tiết hiển thị quang học; thiết bị căn chỉnh căn chỉnh chi tiết hiển thị quang học và chi tiết quang dựa vào vị trí tạo lớp tương ứng xác định được; và thiết bị tạo lớp tạo lớp chi tiết quang trên chi tiết hiển thị quang học.

- (11) **1-0030106 B** (15) 13/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2014-09-25 00:00:00 318
- (21) 1-2014-01959 (85) 16/06/2014
- (22) 12/12/2012 (86) PCT/JP2012/082208 12/12/2012
- (30) 2011-273237 14/12/2011 JP (87) WO2013/089140 20/06/2013
- (51) **A61K 31/05**; A61K 45/00; A61K 47/10; A61K 47/14; A61K 47/22; A61K 47/26; A61K 8/34; A61Q 19/10; A61K 8/37; A61K 8/49; A61K 8/60; A61K 9/08; A61P 43/00; A61Q 15/00; A61Q 19/00; A61K 31/02; A61K 8/368
- (73) **KAO CORPORATION (JP)**
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan
- (72) UDA, Akihiro (JP); YAMADA, Yasushi (JP); IWAI, Hidetaka (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM KHÁNG VI KHUẨN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm kháng vi khuẩn có khả năng hòa tan trong nước. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm kháng vi khuẩn bao gồm bước xử lý nhiệt (A) chế phẩm kháng vi khuẩn phenolic và (B) hợp chất thơm tan trong nước với sự có mặt của chất dẫn trong nước nằm trong khoảng từ 100°C đến 180°C.

(11) 1-0030107 B	(15) 13/10/2021		
(45) 25/11/2021	404B	(43) 2018-07-25 00:00:00	364
(21) 1-2018-01479		(85) 09/04/2018	
(22) 12/10/2016		(86) PCT/KR2016/011441	12/10/2016
(30) 10-2015-0142510	13/10/2015	KR (87) WO2017/065499 A1	20/04/2017

(51) **E06B 3/46; E06B 7/18**

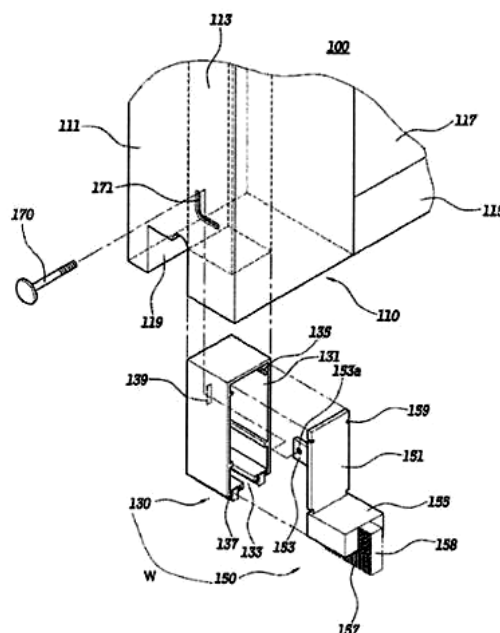
(76) **CHA, JEONG YUN (KR)**

(Cheongjeon-dong) 6, Naeje-ro 29na-gil, Jecheon-si, Chungcheongbuk-do, 27153, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **CỬA SỔ CÓ CHI TIẾT CHẮN GIÓ**

(57) Sáng chế này đề cập đến cửa sổ (100) có chi tiết chắn gió bật kín đường dẫn không khí chuyển động giữa cửa sổ và khung cửa sổ mà trên đó bộ đỡ cửa sổ được lắp đặt, trong đó cửa sổ này có: cặp khung dọc (111, 111a), cặp khung ngang (115), và lớp kính (117) được bố trí trong khoảng trống giữa cặp khung dọc và cặp khung ngang. Khoảng chứa (113) có bề mặt được mở về phía mặt bên khung cửa sổ được tạo ra bên trong một khung dọc trong số cặp khung dọc. Chi tiết chắn gió (W) được chứa trong khoảng chứa và bao gồm: bộ phận chuyển động dọc (130) chuyển động thẳng qua lại theo chiều dọc trong khoảng chứa để che phủ đường dẫn không khí chuyển động giữa cửa sổ và khung cửa sổ (30); bộ phận chuyển động ngang (150) được chứa trong bộ phận chuyển động dọc và chuyển động thẳng qua lại theo chiều ngang để che phủ đường dẫn không khí chuyển động giữa cửa sổ và khung cửa sổ; và cần thao tác (170) dùng để dịch chuyển bộ phận chuyển động dọc và bộ phận chuyển động ngang theo chiều dọc và theo chiều ngang một cách tương ứng bằng thao tác của người sử dụng.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|--------------------|
| (11) 1-0030108 B | | (15) 13/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2015-12-25 00:00:00 | 333 |
| (21) 1-2015-01522 | | (85) 27/05/2015 | |
| (22) 20/09/2013 | | (86) PCT/US2013/060940 | 20/09/2013 |
| (30) 61/711,098 | 08/10/2012 | US | (87) WO2014/058600 |
| | 13/954,758 | 30/07/2013 | US |
| | | | 17/04/2014 |

(51) **H04N 7/26**

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

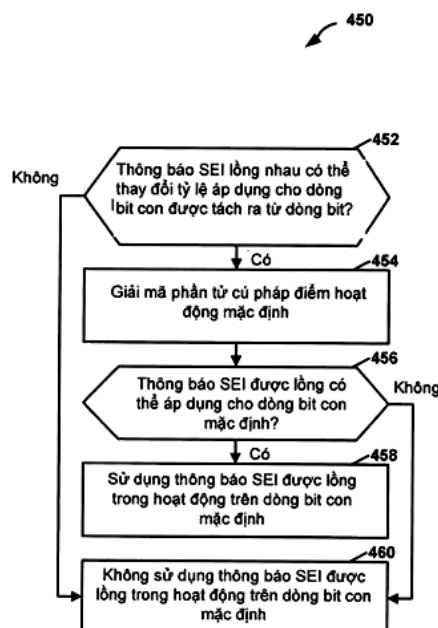
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

(72) WANG, Ye-Kui (CN)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

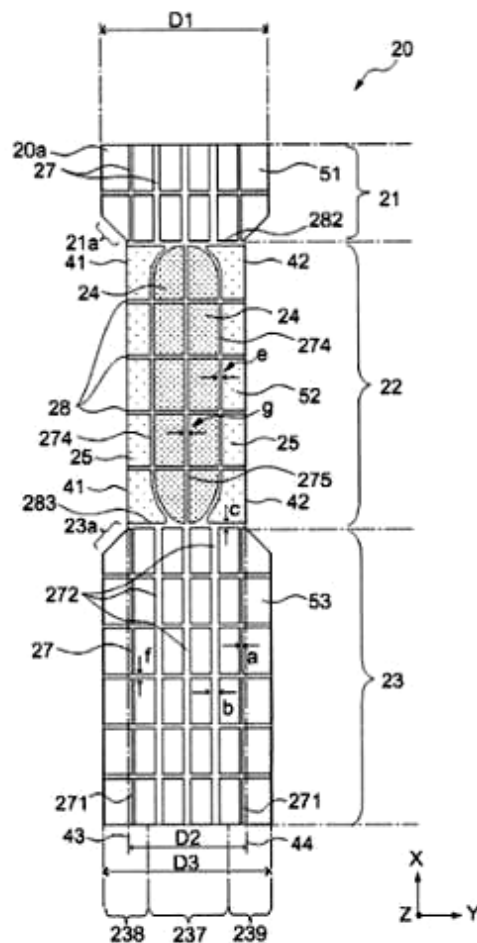
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU VIDEO, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA DỮ LIỆU VIDEO, VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý dữ liệu video, phương pháp và thiết bị mã hóa dữ liệu video, và vật ghi đọc được bằng máy tính. Thiết bị xác định, dựa ít nhất một phần vào phần tử cú pháp trong thông báo thông tin nâng cao phụ (SEI) lồng nhau có thể thay đổi tỷ lệ được đóng gói bởi đơn vị NAL SEI, liệu thông báo SEI được lồng được đóng gói bởi thông báo SEI lồng nhau có thể thay đổi tỷ lệ có thể áp dụng được cho dòng bit con mặc định hay không. Dòng bit con mặc định là dạng biểu diễn điểm hoạt động của điểm hoạt động được xác định bởi ký hiệu nhận dạng lớp được chỉ rõ trong phần đầu đơn vị NAL của đơn vị NAL SEI và ký hiệu nhận dạng theo thời gian được chỉ rõ trong phần đầu đơn vị NAL. Khi thông báo SEI lồng nhau có thể áp dụng được cho dòng bit con mặc định, thì thiết bị sử dụng thông báo SEI lồng nhau trong thao tác trên dòng bit con mặc định.



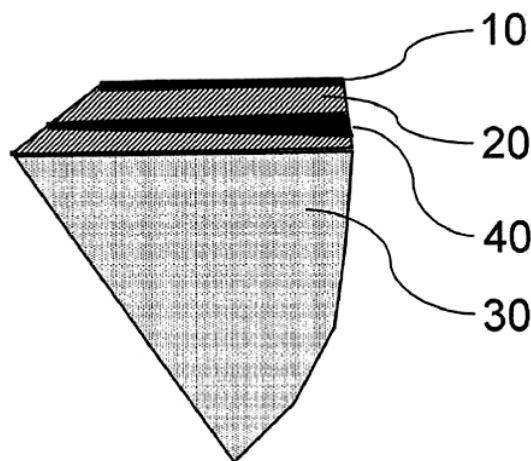
- | | | | |
|---|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030109 B | | (15) 13/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2020-08-25 00:00:00 | 389AS |
| (21) 1-2020-01970 | | (85) 07/04/2020 | |
| (22) 04/12/2018 | | (86) PCT/JP2018/044468 | 04/12/2018 |
| (30) 2017-239208 | 14/12/2017 | JP (87) WO2019/116956 | 20/06/2019 |
| (51) A61F 13/532; A61F 13/53; A61F 13/47; A61F 13/475 | | | |
| (73) KAO CORPORATION (JP) | | | |
| 14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 Japan | | | |
| (72) Tatsuyuki YAMAGUCHI (JP); Yasuhiro YAMAMOTO (JP); Yuichi HIROSE (JP) | | | |
| (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH) | | | |
| (54) VẬT DỤNG THẨM HÚT | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút theo một phương án bao gồm lõi thẩm hút. Lõi thẩm hút này bao gồm phần lõi trước và phần lõi sau được bố trí trên cả hai đầu theo hướng dọc. Phần lõi sau có bề mặt kết cấu bao gồm phần lớn các phần rãnh thứ nhất được sắp xếp theo hướng chiều rộng vuông góc với hướng dọc và kéo dài theo hướng dọc, và một hoặc nhiều phần rãnh thứ hai được cung cấp gần hơn với phía trung tâm theo hướng chiều rộng so với các phần rãnh thứ nhất, kéo dài theo hướng dọc, và rộng hơn phần lớn các phần rãnh thứ nhất.



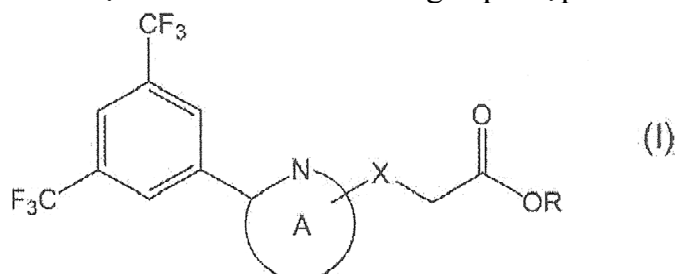
- (11) **1-0030110 B** (15) 13/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2019-03-25 00:00:00 372
(21) 1-2019-00056 (85) 04/01/2019
(22) 19/05/2017 (86) PCT/JP2017/018905 19/05/2017
(30) 2016-117239 13/06/2016 JP (87) WO2017/217184 A1 21/12/2017
(51) **B23B 51/00; B23B 35/00; B23B 47/00**
(73) **MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC.** (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008324, Japan
(72) MATSUYAMA, Yousuke (JP); OGASHIWA, Takaaki (JP); UMEHARA, Noritsugu
(JP); OYAMA, Shintarou (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **MŨI KHOAN VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO LỖ**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo lỗ có thể tạo ra lỗ có chất lượng cao ngay cả khi vật liệu chi tiết gia công là vật liệu kim loại khó gia công hoặc vật liệu composit gia công bằng sợi và mũi khoan sử dụng trong phương pháp này. Mũi khoan (1) bao gồm ít nhất một lưỡi cắt (10) và mặt mũi khoan (mặt sau dẫn (20) và mặt sau bị dẫn (30)) được bố trí gần lưỡi cắt (10), và trên mặt này, hốc lõm có hình dạng hai chiều định trước (rãnh (40)) được tạo ra. Phương pháp tạo lỗ bao gồm bước gia công tạo lỗ phần cần gia công của vật liệu chi tiết gia công W bằng cách khoan để tạo lỗ trong khi vật liệu bôi trơn để trợ giúp quá trình gia công (2) được tiếp xúc với phần cần gia công này, và trong bước tạo lỗ, mũi khoan (1) được sử dụng.



- (11) **1-0030111 B** (15) 13/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-08-25 00:00:00 353
 (21) 1-2017-01914 (85) 23/05/2017
 (22) 22/10/2015 (86) PCT/JP2015/079782 22/10/2015
 (30) 2014-217770 24/10/2014 JP (87) WO2016/063933 A1 28/04/2016
 (51) **C07D 213/65**; C12N 15/09; A61K 31/4418; A61K 31/505; A61P 1/00; A61P 1/12; A61P 1/16; A61P 1/18; A61P 11/00; A61P 13/12; A61P 15/08; A61P 19/02; A61P 19/10; A61P 21/00; A61P 21/04; A61P 25/02; A61P 25/16; A61P 25/22; A61P 25/28; A61P 27/02; A61P 27/06; A61P 29/00; A61P 3/00; A61P 3/04; A61P 3/06; A61P 35/00; A61P 35/02; A61P 43/00; A61P 5/50; A61P 7/00; A61P 9/04; A61P 9/10; A61P 9/12; C07D 231/12; C07D 231/22; C07D 239/34; C07D 263/38; C07K 14/47; A61K 31/415; A61K 31/421
 (73) **TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)**
 1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan
 (72) BANNO, Yoshihiro (JP); KAMAURA, Masahiro (JP); TAKAMI, Kazuaki (JP); FUKUDA, Koichiro (JP); SASAKI, Shigekazu (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **HỢP CHẤT DỊ VÒNG VÀ THUỐC CHỨA NÓ**

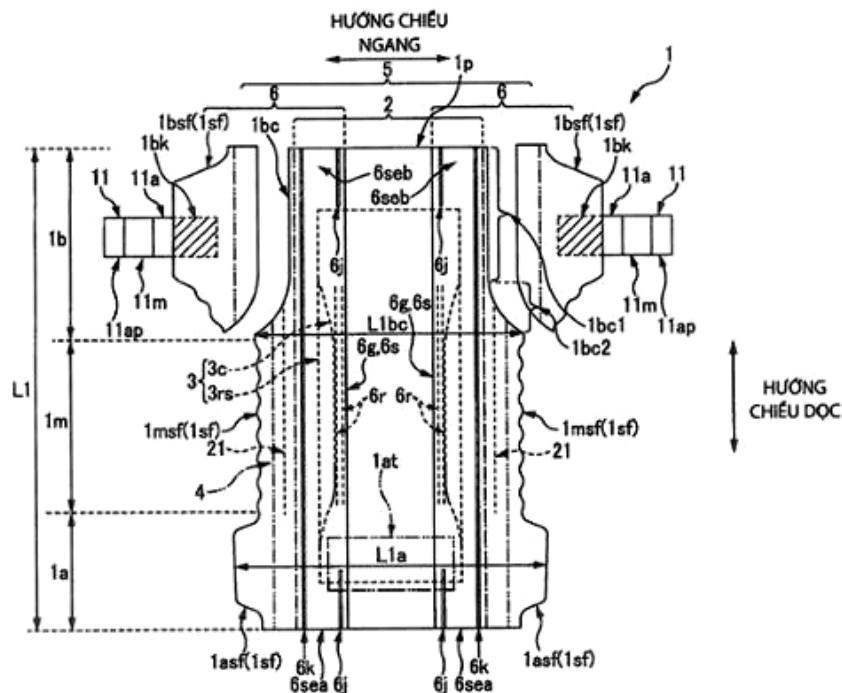
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất dị vòng có hoạt tính làm giảm RBP4 vượt trội và hữu ích làm thuốc để phòng ngừa hoặc điều trị bệnh hoặc triệu chứng do trung gian là sự gia tăng RBP4 hoặc retinol do RBP4 cung cấp. Hợp chất có công thức (I):



trong đó mỗi ký hiệu là như được định nghĩa trong phần mô tả, hoặc muối của nó có hoạt tính làm giảm RBP4 vượt trội, và hữu ích làm thuốc để phòng ngừa hoặc điều trị bệnh hoặc triệu chứng do trung gian là sự gia tăng RBP4 hoặc retinol do RBP4 cung cấp. Sáng chế cũng đề cập đến thuốc chứa hợp chất này.

- (11) **1-0030112 B** (15) 14/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-07-25 00:00:00 352
 (21) 1-2017-00647 (85) 23/02/2017
 (22) 07/04/2015 (86) PCT/JP2015/060845 07/04/2015
 (30) 2014-152186 25/07/2014 JP (87) WO2016/013258 28/01/2016
 (51) **A61F 13/49; A61F 13/56; A61F 13/15**
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**
 182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN
 (72) ISOGAI, Tomomi (JP); MIYAKE, MAKI (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thấm hút (1) bao gồm hướng chiều dọc, hướng chiều ngang và hướng độ dày mà vuông góc với nhau, trong đó vật dụng thấm hút này bao gồm: phần thắt lưng thứ nhất (1a), phần đũng (1m) và phần thắt lưng thứ hai (1b), được bố trí theo thứ tự theo hướng chiều dọc; và các băng gài (11) mà lần lượt được cố định vào mỗi phần đầu của phần thắt lưng thứ hai (1b) theo hướng chiều ngang, vật dụng thấm hút có thể được sử dụng làm tã lót kiểu băng dính một lần bằng cách gài lần lượt các băng gài vào phần thắt lưng thứ nhất (1a) để tạo ra khoảng hở quanh thắt lưng (1HB) và cặp khoảng hở quanh chân (1HL). Các đường cắt (1c) được tạo ra ở trạng thái không được gấp của vật dụng thấm hút (1), mỗi đường cắt (1c) được sử dụng để cắt ít nhất phần nhô ra của mỗi băng gài (11), và phần nhô ra này nhô ra ngoài phần thắt lưng thứ hai (1b) theo hướng chiều ngang. Vật dụng thấm hút có thể được sử dụng làm miếng thấm hút mà không có phần nhô ra bằng cách cắt phần nhô ra ở mỗi đường cắt (1c).



(11) 1-0030113 B		(15) 14/10/2021	
(45) 25/11/2021	404B	(43) 2018-06-25 00:00:00	363
(21) 1-2018-00715		(85) 21/02/2018	
(22) 30/09/2015		(86) PCT/JP2015/077885	30/09/2015
(51) B62L 3/04; B62L 3/08		(87) WO2017/056281	06/04/2017

(73) **HONDA MOTOR CO.,LTD.** (JP)

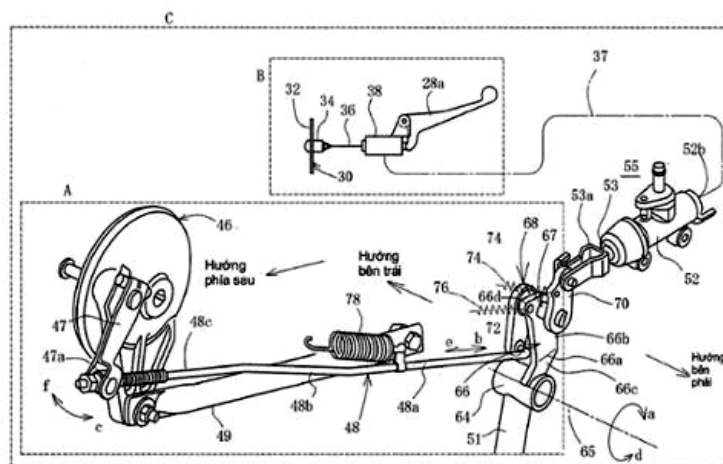
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

(72) YAMADA Tsunaki (JP); SUZUKI Kojiro (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KẾT CẤU PHANH KẾT HỢP DÙNG CHO XE KIỂU ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu phanh kết hợp dùng cho xe kiểu để chân hai bên, bao gồm phanh trước (30) thuộc kiểu thủy lực, phanh trước (30) tác dụng lực phanh lên bánh trước (12); phanh sau (46) thuộc kiểu cơ học, phanh sau (46) tác dụng lực phanh lên bánh sau (14); đòn lắc sau (44) đỡ bánh sau (14) trên đầu sau của nó trong khi được đỡ dao động được bởi khung thân xe (10); động cơ (16) được đỡ bởi khung thân xe (10) để dẫn động bánh sau (14); bàn đạp phanh (50) được đỡ xoay được bởi khung thân xe (10); bộ phận truyền lực cho phanh sau (48) truyền lực vận hành của bàn đạp phanh (50) cho phanh sau (46) khi bàn đạp phanh (50) được vận hành; xi lanh chính chuyên dụng cho phanh kết hợp (52) tạo ra áp suất thủy lực khiến cho phanh trước (30) tác dụng lực phanh; và bộ cân bằng (68) lắp vào bàn đạp phanh (50) để truyền lực vận hành của bàn đạp phanh (50) cho bộ phận truyền lực cho phanh sau (48) và xi lanh chính chuyên dụng cho phanh kết hợp (52), trong đó bộ cân bằng (68) bao gồm bộ cân bằng thứ nhất (70) và bộ cân bằng thứ hai (72) lắp bên trong bộ cân bằng thứ nhất (70) theo hướng chiều rộng xe, một phần đầu của bộ cân bằng thứ nhất (70) và một phần đầu của bộ cân bằng thứ hai (72) được nối thông qua bộ phận nối bộ cân bằng (67), cần pittông (53) của xi lanh chính chuyên dụng cho phanh kết hợp (52) được nối với một phần đầu trong số phần đầu còn lại của bộ cân bằng thứ nhất (70) và phần đầu còn lại của bộ cân bằng thứ hai (72), và bộ phận truyền lực cho phanh sau (48) được nối với phần đầu còn lại trong số phần đầu còn lại của bộ cân bằng thứ nhất (70) và phần đầu còn lại của bộ cân bằng thứ hai (72).



- (11) **1-0030114 B** (15) 14/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2017-03-27 00:00:00 348
(21) 1-2016-04602 (85) 28/11/2016
(22) 26/03/2015 (86) PCT/EP2015/056496 26/03/2015
(30) 2142/CHE/2014 28/04/2014 IN (87) WO2015/165660 05/11/2015
(51) **C07D 401/14; C07D 403/14; A61K 31/506; A61P 33/06**
(73) **MMV MEDICINES FOR MALARIA VENTURE (CH)**
20 route de Pré-Bois, ICC CH-1215 Geneva, Switzerland
(72) HAMEED PEER MOHAMED, Shahul (IN); PATIL, Vikas (IN); MURUGAN, Kannan (IN); VITHALRAO BELLALE, Eknath (IN); RAICHURKAR, Anandkumar (IN); LANDGE, Sudhir (IN); PUTTUR, Jayashree (IN); ROY CHOUDHURY, Nilanjana (IN); SHANBHAG, Gajanan (IN); KOUSHIK, Krishna (IN); IYER, Pravin (IN); KIRTHIKA SAMBANDAMURTHY, Vasana (IN); SOLAPURE, Suresh (IN); NARAYANAN, Shridhar (IN)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **HỢP CHẤT, CHẤT TRUNG GIAN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG ĐỂ PHÒNG HOẶC ĐIỀU TRỊ BỆNH SỐT RÉT VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất, chất trung gian và dược phẩm chứa hợp chất này để phòng hoặc điều trị bệnh sốt rét và quy trình bào chế hợp chất này. Trong đó, hợp chất theo sáng chế là triaminpyrimidin và bệnh sốt rét gây ra do nhiễm kí sinh trùng gây ra bởi các loài plasmodium.

- (11) **1-0030115 B** (15) 14/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2016-10-25 00:00:00 343
(21) 1-2016-02514 (85) 08/07/2016
(22) 09/01/2015 (86) PCT/SE2015/050007 09/01/2015
(30) 1450023-5 10/01/2014 SE (87) WO2015/105455 A1 16/07/2015
1450552-3 12/05/2014 SE
1451154-7 29/09/2014 SE

(51) **B32B 21/14; B44C 5/04; B27D 1/06; B32B 21/02**

(73) **VÄLINGE INNOVATION AB (SE)**

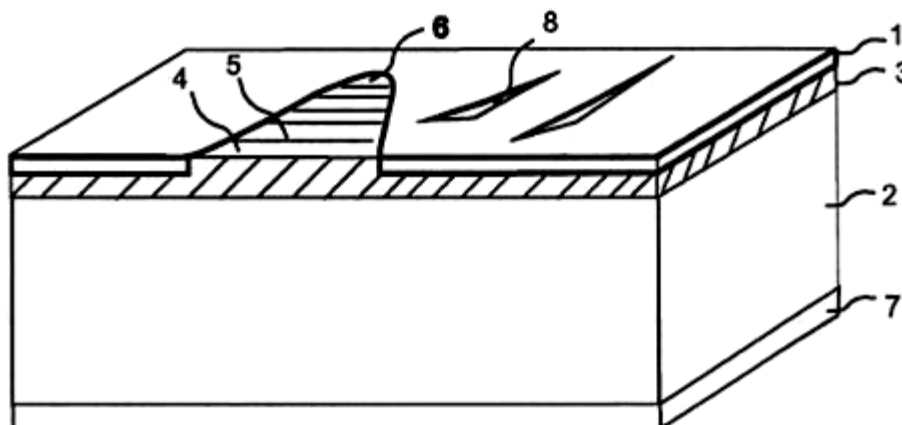
Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

(72) Göran ZIEGLER (SE); Darko PERVAN (SE)

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **TẤM XÂY DỰNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm xây dựng với lớp bề mặt (1) bao gồm gỗ dán, lõi trên cơ sở sợi gỗ (2) và lớp phụ (3) giữa lớp bề mặt (1) và lõi (2). Lớp phụ (3) bao gồm các sợi gỗ (4) và chất kết dính (5). Lớp bề mặt (1) có các phần bề mặt (6) bao gồm vật liệu từ lớp phụ (3) mở rộng vào trong gỗ dán.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030116 B | | (15) 14/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2019-01-25 00:00:00 | 370 |
| (21) 1-2018-04784 | | (85) 26/10/2018 | |
| (22) 13/03/2017 | | (86) PCT/JP2017/009917 | 13/03/2017 |
| (30) 2016-065628 | 29/03/2016 JP | (87) WO2017/169683 | 05/10/2017 |

(51) **B41J 2/14; B41J 2/18**

(73) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**

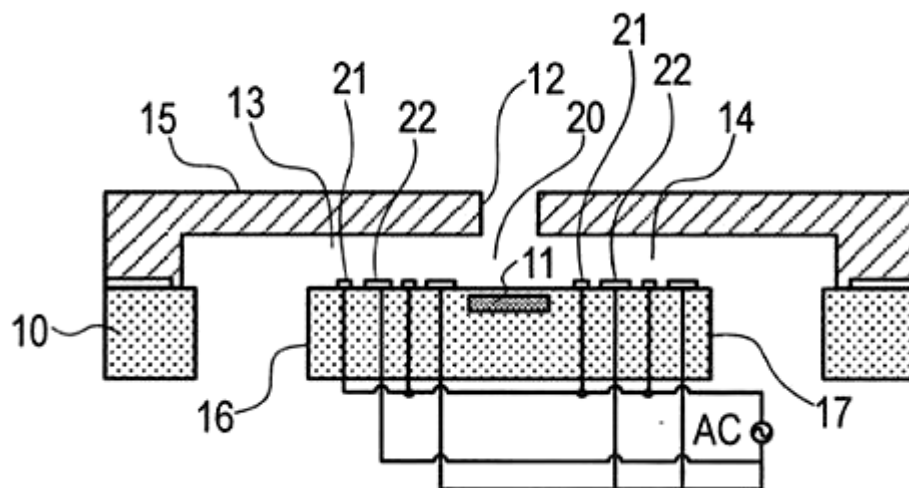
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan

(72) NAKAGAWA Yoshiyuki (JP); YAMADA Kazuhiro (JP); NAGAI Noriyasu (JP); YAMAZAKI Takuro (JP); NAKAKUBO Toru (JP); YAMAMOTO Akira (JP); MORISUE Masafumi (JP); KASAI Ryo (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

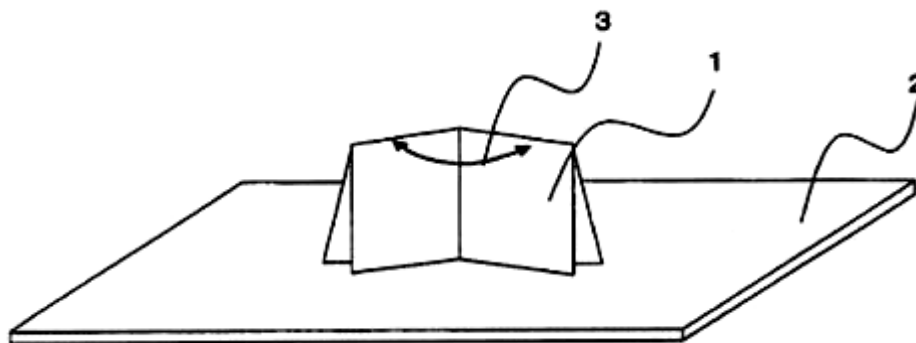
(54) **ĐẦU PHUN CHẤT LỎNG**

(57) Sáng chế đề cập tới đầu phun chất lỏng (1) bao gồm lỗ phun (12) mà chất lỏng được phun qua đó, đường dẫn dòng chất lỏng thứ nhất (13) nối thông với lỗ phun (12) và chất lỏng chảy qua đó, đường dẫn dòng chất lỏng thứ hai (14) nối thông với lỗ phun (12) trên phía đối diện của đường dẫn dòng chất lỏng thứ nhất (13) tương đối với lỗ phun (12) và chất lỏng chảy qua đó, điện cực thứ nhất (21) định vị trong đường dẫn dòng chất lỏng thứ nhất (13), và điện cực thứ hai (22) định vị trong đường dẫn dòng chất lỏng thứ hai (14) và tạo ra dòng điện thẩm trong chất lỏng cùng với điện cực thứ nhất (21).



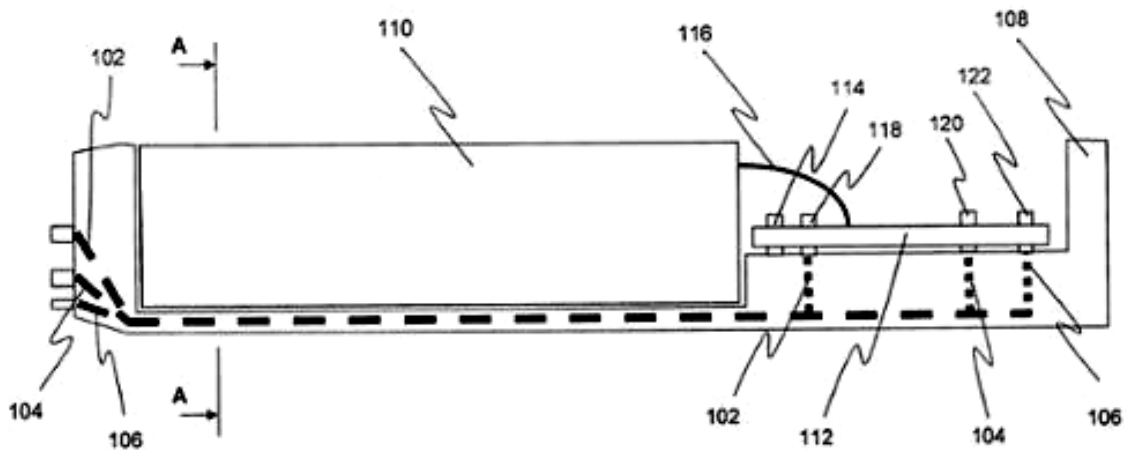
- (11) **1-0030117 B** (15) 14/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2017-09-25 00:00:00 354
(21) 1-2017-02364 (85) 23/06/2017
(22) 20/11/2015 (86) PCT/JP2015/082713 20/11/2015
(30) 2014-243693 02/12/2014 JP (87) WO2016/088581 09/06/2016
2015-103393 21/05/2015 JP
(51) **B65D 65/02; B32B 1/08; B32B 27/36; B65D 65/10; B65D 65/12; C08J 5/18; B65D 65/22; B65D 65/40; B65D 75/10; B65D 81/30; C08J 5/18; B32B 1/02; B65D 65/16**
(73) **TOYOBO CO., LTD.** (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230, Japan
(72) HASHIDA, Tomoyuki (JP); OTANI, Yosuke (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **MÀNG BAO GÓI VÀ TÚI BAO GÓI**

- (57) Sáng chế đề cập đến màng bao gói và túi bao gói mà có thể ngăn chặn sự khuếch tán mùi để giữ trạng thái xoắn ngay cả sau khi đặt vật thể vào giữa màng, gói vật thể lại, xoắn phần trên của vật thể và để đó trong một khoảng thời gian nhất định. Màng theo sáng chế là màng bao gói chứa màng nhựa, trong đó góc giữ xoắn là 400 độ hoặc lớn hơn.



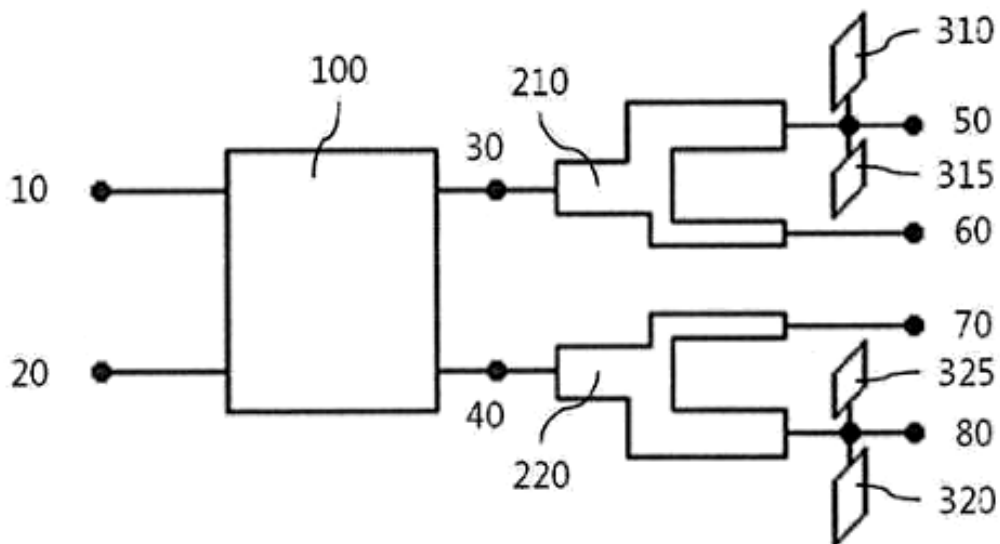
- (11) **1-0030118 B** (15) 14/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-12-25 00:00:00 357
 (21) 1-2017-03490 (85) 08/09/2017
 (22) 22/03/2016 (86) PCT/EP2016/056291 22/03/2016
 (30) 15160921.1 25/03/2015 EP (87) WO2016/150979 A1 29/09/2016
 (51) **A24F 13/00; A24F 17/00**
 (73) **PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)**
 Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland
 (72) RUSCIO, Dani (IT); STOHR, Dominique Paul Gabriel (FR); FONTANNAZ, Joel (CH); MATHIEU, Christian (FR)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)
 (54) **THIẾT BỊ TẠO SOL KHÍ HOẠT ĐỘNG BẰNG ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo sol khí hoạt động bằng điện. Thiết bị này bao gồm: bộ nguồn điện (110); bảng mạch điện tử (112); bộ tiếp xúc điện bên ngoài (102); đường điện, được tạo kết cấu để ghép điện bộ tiếp xúc điện bên ngoài đến bảng mạch điện tử; và mặt phẳng nền. Mặt phẳng nền bao gồm: thành phần dẫn điện kéo dài, được tạo kết cấu để: ghép điện bộ nguồn điện vào bảng mạch điện tử; và duy trì về cấu trúc bộ nguồn điện, và bảng mạch điện tử. Mặt phẳng nền còn bao gồm: phương tiện (108) cách điện đường điện khỏi thành phần dẫn điện kéo dài; và phương tiện (108) ghép cơ học đường điện vào thành phần dẫn điện kéo dài.



- (11) **1-0030119 B** (15) 14/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-10-25 00:00:00 367
 (21) 1-2018-01611
 (22) 16/04/2018
 (30) 10-2017-0050295 19/04/2017 KR
 (51) **H01Q 21/24**
 (73) **ACE TECHNOLOGIES CORPORATION (KR)**
 237, Namdongseo-ro, Namdong-gu, Incheon, 21634, Republic of Korea
 (72) Ho Yong KIM (KR); Tack-Gyu KIM (KR); Jae Hoon TAE (KR)
 (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **MẠCH CẤP CHO ANTEN CHÙM TIA KÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến mạch cấp cho anten chùm tia kép. Mạch cấp được tạo cấu hình để cấp một tín hiệu đến anten chùm tia kép và bao gồm: một bộ ghép lai, các đường dây phân phối điện mà các ngõ vào được nối tương ứng với các ngõ ra của bộ ghép lai; và ít nhất hai nhánh cắt được nối với một trong các ngõ ra của một trong các đường dây phân phối điện, ở đó một trong hai hoặc nhiều nhánh cắt có thể có độ dài lớn hơn 1/4 độ dài bước sóng của tín hiệu cấp, và một trong hai hoặc nhiều nhánh cắt còn lại có thể có độ dài ngắn hơn 1/4 độ dài bước sóng của tín hiệu cấp. Với mạch cấp đã bộc lộ, có thể giảm chi phí sản xuất và giảm kích thước. Ngoài ra, có thể giảm thiểu độ lệch trễ pha do sự thay đổi tần số.



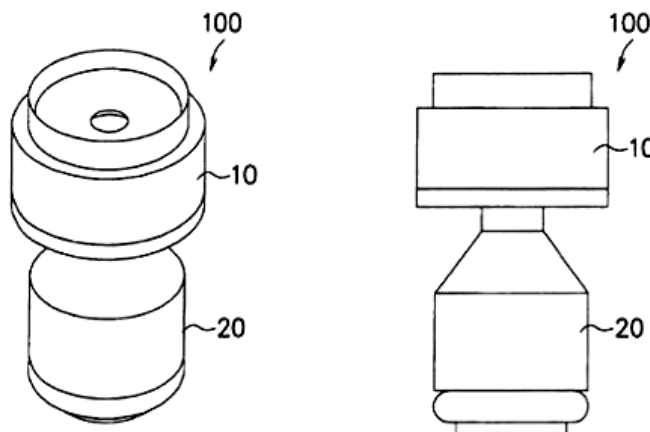
- (11) **1-0030120 B** (15) 14/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2012-08-27 00:00:00 293
- (21) 1-2012-00525 (85) 29/02/2012
- (22) 27/07/2010 (86) PCT/US2010/043295 27/07/2010
- (30) 61/229,418 29/07/2009 US (87) WO2011/014469 03/02/2011
61/295,194 15/01/2010 US
- (51) **C07K 16/22; A61K 39/395; A61P 35/00**
- (73) **REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)**
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591, USA
- (72) THURSTON, Gavin (US); DALY, Christopher (US)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **KHÁNG THỂ NGƯỜI LIÊN KẾT ĐẶC HIỆU VỚI ANGIOPOIETIN-2 NGƯỜI VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể liên kết với angiotensin-2 (Ang-2) và các phương pháp sử dụng nó. Theo một số phương án nhất định của sáng chế, kháng thể là kháng thể hoàn toàn từ người liên kết với Ang-2 người. Kháng thể theo sáng chế có tác dụng, không kể những tác dụng khác, điều trị các bệnh và các rối loạn có liên quan đến một hoặc nhiều hoạt tính sinh học của Ang-2 bao gồm sự tạo mạch.

- (11) **1-0030121 B** (15) 14/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2015-06-25 00:00:00 327
(21) 1-2015-00352 (85) 09/04/2012
(22) 10/09/2010 (86) PCT/EP2010/063271 10/09/2010
(30) 09170110.2 11/09/2009 EP (87) WO2011/029892 17/03/2011
(51) **A61K 9/00**
(62) 1-2012-00953
(73) **F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)**
Grenzacherstrasse 124 CH-4070 Basel, Switzerland
(72) ADLER, Michael (DE); MAHLER, Hanns-Christian (DE); STAUCH, Oliver Boris (DE)
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
(54) **DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ KHÁNG CD20 NỒNG ĐỘ CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa kháng thể kháng CD20 nồng độ cao, ổn định dược dụng, như Rituximab, Ocrelizumab hoặc HuMab<CD20>, hoặc hỗn hợp của các phân tử kháng thể này để tiêm dưới da. Cụ thể, sáng chế đề cập đến các dược phẩm, ngoài một lượng thích hợp của kháng thể kháng CD20, còn chứa một lượng hữu hiệu của ít nhất một enzym hyaluronidaza làm dược phẩm kết hợp hoặc để dùng dưới dạng đồng dược phẩm. Các dược phẩm này còn chứa ít nhất một chất đệm, ví dụ chất đệm histidin, chất làm ổn định hoặc hỗn hợp của hai hoặc nhiều chất làm ổn định (ví dụ, sacarit, như α, α -trehaloza dihydrat hoặc sucroza, và tùy ý metionin làm chất làm ổn định thứ hai), chất hoạt động bề mặt không ion và một lượng hữu hiệu của ít nhất một enzym hyaluronidaza. Các phương pháp bào chế dược phẩm này cũng được đề xuất.

- (11) **1-0030122 B** (15) 14/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2020-05-25 00:00:00 386AS
 (21) 1-2020-00931 (85) 20/02/2020
 (22) 12/07/2018 (86) PCT/JP2018/026409 12/07/2018
 (30) 2017-142207 21/07/2017 JP (87) WO2019/017279 24/01/2019
 (51) **D21F 7/00; B05D 1/02; D21H 23/50; B05B 7/04; B05D 7/00**
 (73) **MAINTECH CO., LTD. (JP)**
 6-5, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan
 (72) Hiroshi SEKIYA (JP); Tomohiko NAGATSUKA (JP); Toshikazu HAMAURA (JP)
 (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
 (54) **NẮP VÒI PHUN, DỤNG CỤ VÒI PHUN ĐƯỢC LẮP NẮP NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP PHUN ĐỂ PHUN DUNG DỊCH HÓA CHẤT**

- (57) Sáng chế đề cập đến nắp vòi phun mà khó gây ra tắc trong lỗ vòi phun ngay cả khi sử dụng trong thời gian dài, dụng cụ vòi phun được lắp nắp vòi phun này và phương pháp phun dung dịch hóa chất. Nắp vòi phun (100) được sử dụng cho thiết bị vòi phun để phun dung dịch hóa chất vào giấy ẩm, lưới xeo, ni, các lô ép, lô sấy và bạt sấy hoặc lỗ dẫn hướng trong máy xeo giấy, trong đó nắp vòi phun có phần nắp không khí (10) mà được cung cấp phần đế thứ nhất (11) có dạng hình trụ với chi tiết đáy, với lỗ vòi phun (13) được tạo thành trên phần đế thứ nhất (11); và phần nắp chất lỏng (20) mà được cung cấp phần đế thứ hai (21) có dạng hình đĩa và phần nhô ra (22) mà được tạo thành trên phần đế thứ hai (21), và trong cấu trúc này, nhiều lỗ thông khí phun dung dịch hóa chất (22b) được tạo thành trên phần đế thứ hai (21), và vào trong phần khoảng trống (S) được tạo thành giữa phần đế thứ nhất (11) và phần đế thứ hai (21), với phần đế thứ nhất (11) và phần đế thứ hai (21) được lắp vừa với nhau, dung dịch hóa chất được chảy từ phần nhô ra 22, và không khí cũng được chảy vào từ các lỗ thông khí phun dung dịch hóa chất (22b) sao cho dung dịch hóa chất từ các lỗ vòi phun (13) được phun bởi không khí, và phần đáy (11a) có bề mặt dưới có dạng phẳng sao cho không khí được chảy vào trong từ các lỗ thông khí phun dung dịch hóa chất (22b) được tạo ra để va chạm với bề mặt dưới của phần đáy (11a) qua phần khoảng trống (S).



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030123 B | | (15) 14/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2016-09-26 00:00:00 | 342 |
| (21) 1-2016-01995 | | (85) 02/06/2016 | |
| (22) 19/11/2014 | | (86) PCT/JP2014/080583 | 19/11/2014 |
| (30) 2013-253676 | 06/12/2013 | JP (87) WO2015/083543 | 11/06/2015 |

(51) **B22D 17/22; B22C 9/06**

(73) **KEIHIN CORPORATION (JP)**

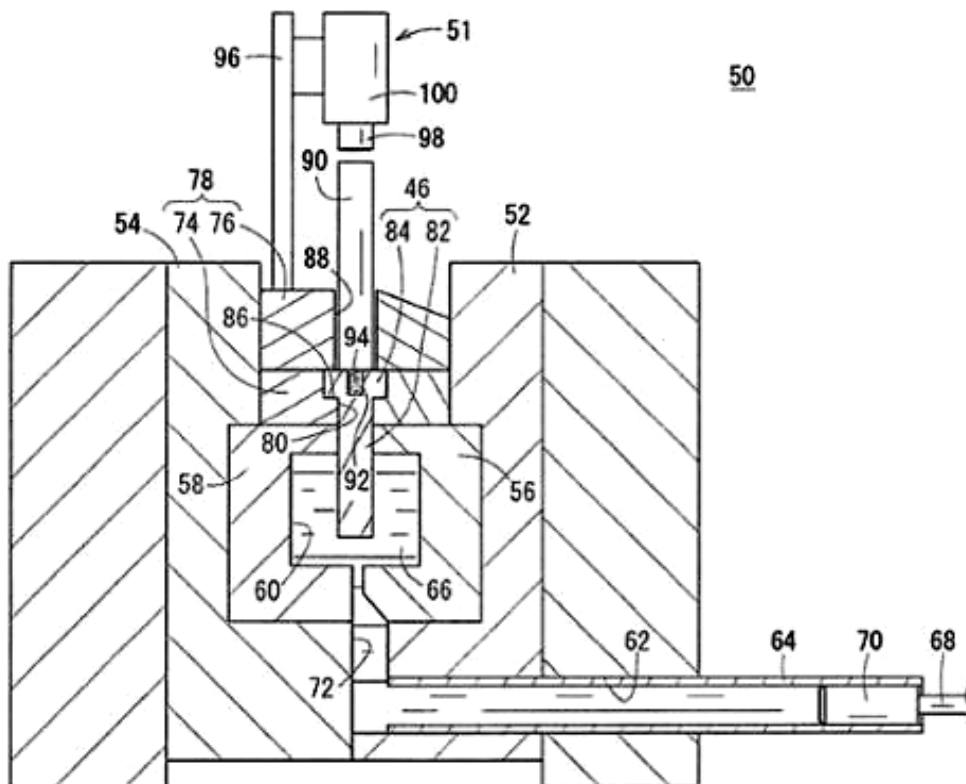
26-2, Nishishinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 163-0539, JAPAN

(72) Tetsuya UEHARA (JP); Fumihiro SAKUMA (JP)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) **THIẾT BỊ ĐÚC KHUÔN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÚC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đúc khuôn (50) và phương pháp đúc dùng để chế tạo sản phẩm đúc (10) có lỗ trong (14), với ít nhất một đầu của nó được để mở, được tạo ra trong đó. Thiết bị đúc khuôn (50) có chốt lõi (46) để tạo ra lỗ trong (14) trong sản phẩm đúc (10) và chi tiết truyền chuyển động rung (90) để truyền các chuyển động rung từ bộ tạo rung (98) của máy tạo vi rung (100) cho chốt lõi (46). Khi quá trình đúc được thực hiện, các chuyển động rung từ bộ tạo rung (98) được truyền cho chốt lõi (46) nhờ chi tiết truyền chuyển động rung (90). Các chuyển động rung cũng lan truyền đến các vị trí bao quanh chốt lõi (46), trong kim loại nóng chảy (66) đã được cấp vào trong hốc khuôn (60).



- (11) **1-0030124 B** (15) 14/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-09-25 00:00:00 354
- (21) 1-2017-02207 (85) 12/06/2017
- (22) 05/11/2015 (86) PCT/NL2015/050771 05/11/2015
- (30) 2013786 13/11/2014 NL (87) WO2016/076707 19/05/2016
- (51) **A61L 27/54; G01N 33/569; A61L 27/34; A61L 27/50; A61L 29/04; A61L 29/06; A61L 29/08; A61L 29/14; A61L 29/16; A61L 31/04; A61L 31/06; A61L 31/10; A61L 31/14; A61L 31/16; C08L 71/02; A61L 27/18; A61L 27/22**
- (73) **ORIGINAL G B.V.** (NL)
Verdilaan 1, NL-9603 AP Hoogezand, The Netherlands
- (72) GAZENDAM, Jurjen (NL)
- (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
- (54) **CHẤT PHỦ BỀ MẶT VẬT THỂ, VẬT THỂ CHỨA CHẤT PHỦ BỀ MẶT VẬT THỂ, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẤT PHỦ BỀ MẶT VẬT THỂ, PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN SỰ PHÁT XẠ PHOTON TỪ VẬT THỂ CHỨA CHẤT PHỦ BỀ MẶT VẬT THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN VI KHUẨN TRÊN VẬT THỂ**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất phủ bề mặt vật thể chứa một hoặc nhiều polyme và peptit được liên kết đồng hóa trị với ít nhất một trong số một hoặc nhiều polyme này, peptit này chứa a) vị trí phân cắt thứ nhất, trong đó vị trí phân cắt thứ nhất này được phân cắt bởi hợp chất thứ nhất được tạo ra một cách đặc hiệu bởi vi khuẩn thuộc nhóm thứ nhất gồm có một số lượng giới hạn các chủng, các loài hoặc các giống vi khuẩn, và không bị phân cắt bởi bất kỳ hợp chất nào được tạo ra bởi bất kỳ vi khuẩn nào không thuộc nhóm thứ nhất này, b) chất huỳnh quang thứ nhất có bước sóng phát xạ nằm trong khoảng 650 nm - 900 nm, c) chất không phát huỳnh quang thứ nhất có bước sóng hấp thụ nằm trong khoảng 650 nm - 900 nm, dùng để dập tắt sự phát xạ của chất huỳnh quang thứ nhất này, trong đó sự phân cắt ở vị trí phân cắt thứ nhất này làm giải phóng chất không phát huỳnh quang thứ nhất này ra khỏi chất phủ, sự giải phóng chất không phát huỳnh quang thứ nhất này là chỉ báo về sự có mặt của vi khuẩn thuộc nhóm thứ nhất này. Sáng chế cũng đề xuất vật thể chứa chất phủ bề mặt này, phương pháp điều chế chất phủ bề mặt vật thể, phương pháp phát hiện sự phát xạ photon từ vật thể được phủ bằng chất phủ bề mặt này và phương pháp phát hiện vi khuẩn trên vật thể bằng cách sử dụng chất phủ bề mặt này.

- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030125 B | | (15) 14/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2016-05-25 00:00:00 | 338 |
| (21) 1-2016-00777 | | (85) 02/03/2016 | |
| (22) 06/08/2014 | | (86) PCT/US2014/050000 | 06/08/2014 |
| (30) 61/862,854 | 06/08/2013 | US (87) WO2015/021195 | 12/02/2015 |

(51) **B60L 11/18; H01M 10/60**

(73) **GOGORO INC. (CN)**

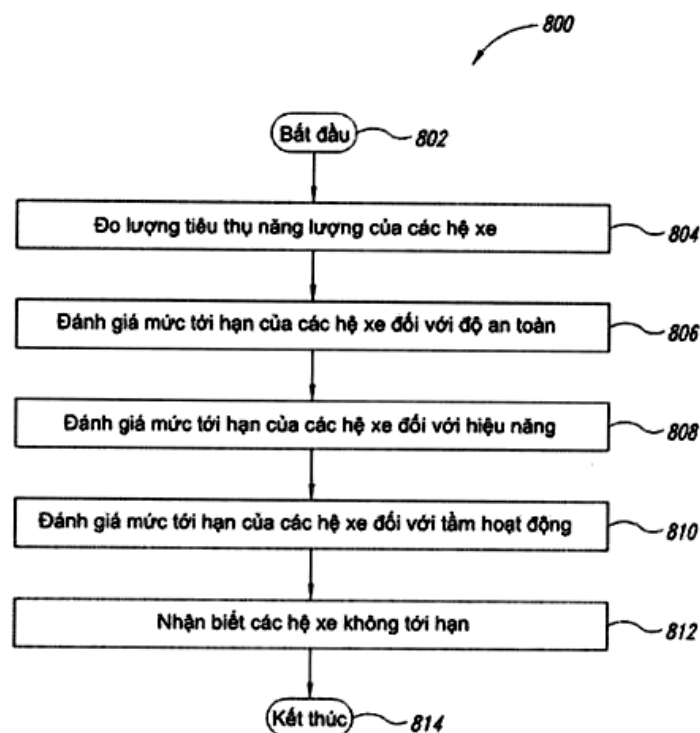
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong, China

(72) CHEN, Ching (TW); WU, Yi-Tsung (TW); LUKE, Hok-Sum, Horace (US); TAYLOR, Matthew, Whiting (US)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(54) **HỆ THỐNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ BỘ ĐIỀU KHIỂN BÙ NHIỆT CHO THIẾT BỊ LƯU TRỮ ĐIỆN NĂNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp bù nhiệt cho thiết bị lưu trữ điện năng. Xe chạy bằng điện như xe scuter dựa vào một hoặc các thiết bị lưu trữ điện năng để không những cấp lực dẫn động mà còn cấp nguồn cho một số hoặc tất cả các hệ xe. Thiết bị lưu trữ điện năng có thể có trang bị một số cảm biến nhiệt cung cấp dữ liệu biểu thị nhiệt độ chung và/hoặc nhiệt độ cục bộ của các thiết bị lưu trữ điện năng đến bộ điều khiển. Để duy trì thiết bị lưu trữ điện năng trong phạm vi hoặc biên dạng nhiệt độ mong muốn, bộ điều khiển có thể thay đổi hoặc điều khiển có chọn lựa công suất được phân bố hoặc được cấp đến một hoặc các hệ xe. Sự thay đổi hoặc điều khiển sự phân bố công suất có thể được thực hiện bởi bộ điều khiển dựa vào mức đánh giá được về mức tới hạn của hệ xe.



- (11) **1-0030126 B** (15) 14/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2014-12-25 00:00:00 321
 (21) 1-2014-02915 (85) 29/08/2014
 (22) 31/01/2013 (86) PCT/EP2013/051867 31/01/2013
 (30) 1201578.0 31/01/2012 GB (87) WO2013/113797 08/08/2013

(51) **C08L 23/04; C08F 210/16; C08L 23/08; C08F 10/02; C08J 5/00**

(73) **NORNER AS (NO)**

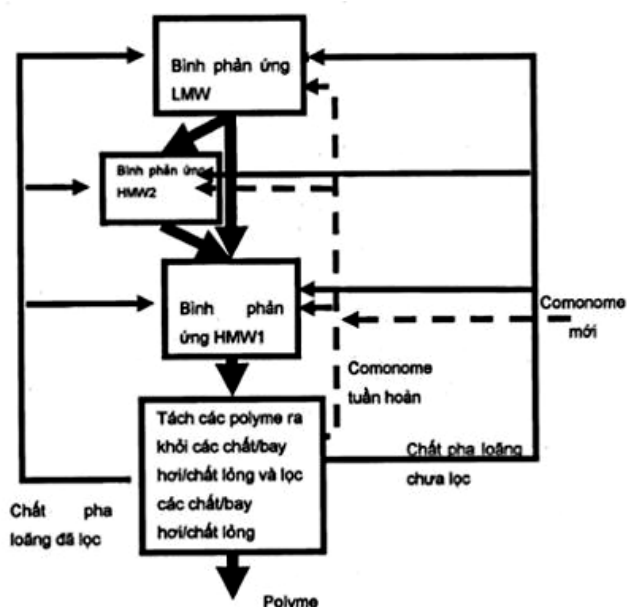
Asdalstrand 291, N-3960 Stathelle, Norway

(72) Irene HELLAND (NO); Tore DRENG (NO); Arild FOLLESTAD (NO)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **POLYETYLEN TAM THỨC VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT POLYETYLEN NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến polyetylen chứa: (i) từ 20% đến 70% trọng lượng là etylen polyme có trọng lượng phân tử thấp; (ii) từ 20% đến 70% trọng lượng là etylen copolyme có trọng lượng phân tử cao thứ nhất; và (iii) từ 0,5% đến 9,5% trọng lượng là etylen copolyme có trọng lượng phân tử cao thứ hai. Sáng chế còn đề xuất quy trình sản xuất polyetylen chứa: (i) từ 20% đến 70% trọng lượng là etylen polyme có trọng lượng phân tử thấp; (ii) từ 20% đến 70% trọng lượng của etylen polyme có trọng lượng phân tử cao thứ nhất; và (iii) từ 0,5% đến 30% trọng lượng của etylen polyme có trọng lượng phân tử cao thứ hai, trong đó quy trình này bao gồm các bước tuần tự từ (a) đến (c):
 (a) etylen polyme hóa và tùy ý α -olefin comonome trong bình phản ứng thứ nhất để tạo ra etylen polyme có trọng lượng phân tử thấp;
 (b) etylen polyme hóa và tùy ý α -olefin comonome trong bình phản ứng thứ hai để tạo ra etylen polyme có trọng lượng phân tử cao thứ hai; và
 (c) etylen polyme hóa và tùy ý α -olefin comonome trong bình phản ứng thứ ba để tạo ra etylen polyme có trọng lượng phân tử cao thứ nhất.



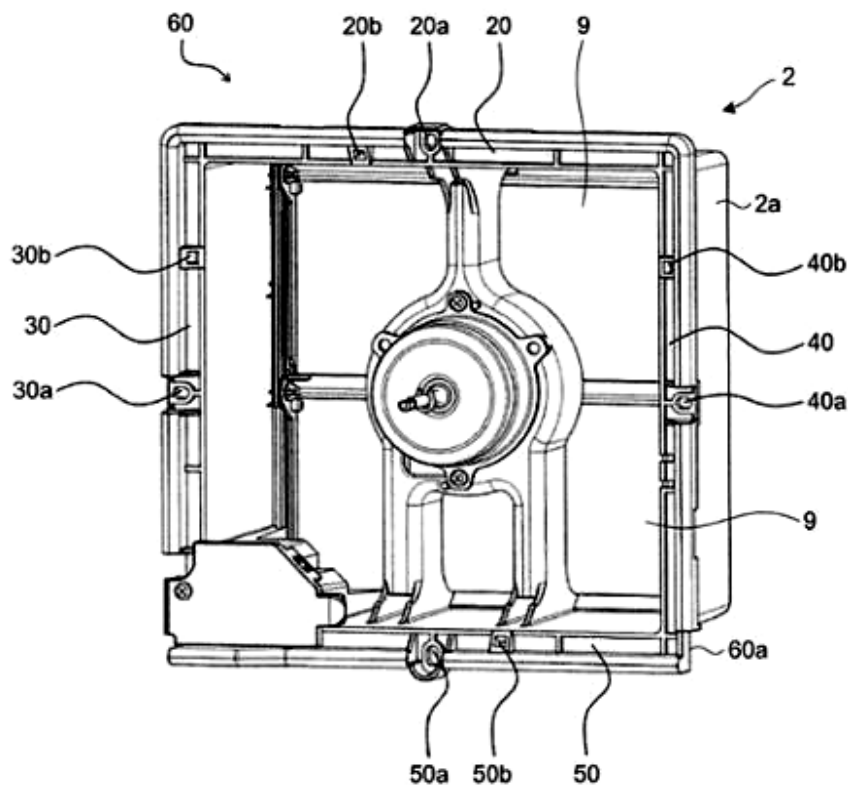
- | | | | |
|---|---|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030127 B | | (15) 14/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2016-10-25 00:00:00 | 343 |
| (21) 1-2016-02394 | | (85) 30/06/2016 | |
| (22) 25/12/2014 | | (86) PCT/JP2014/084438 | 25/12/2014 |
| (30) 2014-001073 | 07/01/2014 JP | (87) WO2015/105011 A1 | 16/07/2015 |
| (51) B23K 35/365; B23K 35/30 | | | |
| (73) KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP) | | | |
| | 2-4, Wakinohama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-8585 Japan | | |
| (72) KITAGAWA, Yoshihiko (JP); KATANO, Yohei (JP); KATAOKA, Akiyoshi (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) | | | |
| (54) QUE HÀN HỒ QUANG ĐƯỢC BỌC LOẠI HYDRO THẤP | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến que hàn hồ quang được bọc loại hydro thấp, mà có thể cải thiện độ chống hút ẩm mà không gây ra sự suy giảm độ cố định của chất phủ gây cháy và đặc tính xử lý hàn. Sáng chế đề cập đến que hàn hồ quang được bọc loại hydro thấp, trong đó dây lõi thép được phủ bằng chất phủ gây cháy, chất phủ gây cháy này chứa: cacbonat kim loại (tính theo CO₂): 8 đến 25% khối lượng, florua kim loại (tính theo F): 2 đến 15% khối lượng, ít nhất một trong TiO₂, ZrO₂ và Al₂O₃: 2 đến 10% khối lượng tổng, SiO₂: 3 đến 12% khối lượng, Si: 1 đến 7% khối lượng, Mn: 1 đến 8% khối lượng, hợp chất Li (tính theo Li): 0,03 đến 0,7% khối lượng, và ít nhất một hợp chất Na (tính theo Na) và hợp chất K (tính theo K): 1,0 đến 3,5% khối lượng tổng, với lượng còn lại là Fe và các tạp chất khó tránh khỏi, trong đó chất phủ gây cháy có thành phần thỏa mãn biểu thức (1) dưới đây, và trong đó tỷ lệ phủ là nằm trong khoảng từ 22 đến 45% khối lượng.

$$2, 0 \leq (1, 22 \times [\text{Na}] + 1, 49 \times [\text{K}]) / [\text{Li}] \leq 35 \quad \dots \quad (1)$$

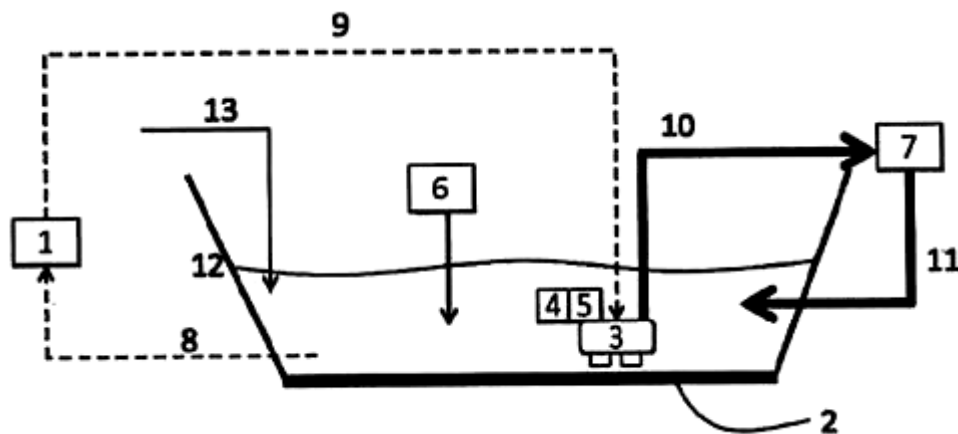
- | | | | |
|-------------------------|------------------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030128 B | (15) 14/10/2021 | | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2018-12-25 00:00:00 | 369 |
| (21) 1-2018-03747 | (85) 24/08/2018 | | |
| (22) 01/03/2016 | (86) PCT/JP2016/056287 | | 01/03/2016 |
| | (87) WO2017/149669 A1 | | 08/09/2017 |
- (51) **F24F 7/013; F24F 13/20; F24F 13/32**
 (73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**
 7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310, Japan
 (72) NAKATANI, Kaoru (JP); NAGATA, Fukutaro (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **QUẠT THÔNG GIÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến quạt thông gió bao gồm cánh quạt phía trong khung (2) mà nó hở ở tâm của nó, và được cố định trong khi khung (2) được đưa vào trong khung gỗ được lắp ở lỗ lắp quạt thông gió trên vách tường. Khung (2) bao gồm phần dạng ống (2a) được đưa vào trong khung gỗ, và phần vành gờ (60) nhô ra từ đầu phía trong nhà của phần dạng ống (2a) để nằm kéo dài dọc theo phía trong nhà của vách tường. Phần vành gờ (60) bao gồm lỗ bắt vít (20a, 30a, 40a, hoặc 50a) vuông góc với bề mặt tiếp xúc (60a) tiếp xúc với khung gỗ, và các lỗ dẫn hướng dẫn vít theo hướng xiên (20b, 30b, 40b, và 50b) được làm nghiêng đối với bề mặt tiếp xúc. Các lỗ dẫn hướng dẫn vít theo hướng xiên (20b, 30b, 40b, và 50b) được bố trí ở ít nhất hai phía đối diện của phần vành gờ (60).



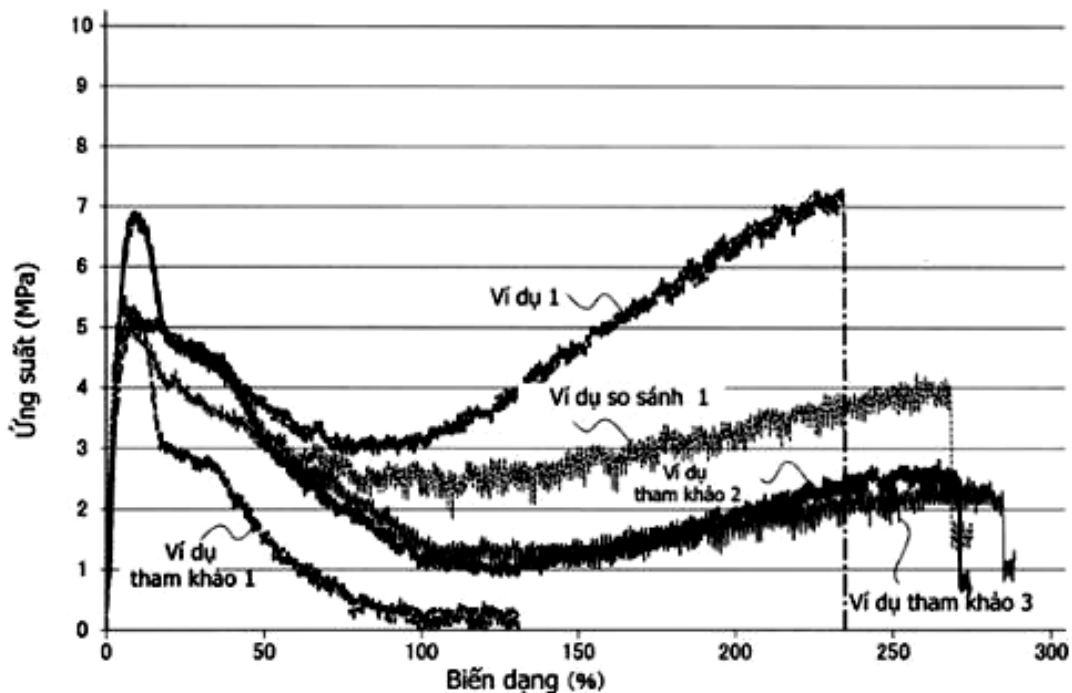
- | | | | |
|--|--|--------------------------|--------------------|
| (11) 1-0030129 B | | (15) 14/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2014-02-25 00:00:00 | 311 |
| (21) 1-2013-03407 | | (85) 29/10/2013 | |
| (22) 12/09/2011 | | (86) PCT/US2011/051244 | 12/09/2011 |
| (30) 61/469,548 | 30/03/2011 | US | (87) WO2012/134527 |
| | 13/136,458 | 01/08/2011 | US |
| (51) C02F 1/56; E04H 4/12; C02F 1/00 | | | |
| (73) CRYSTAL LAGOONS (CURACAO) B.V. (NL) | | | |
| | Kaya W.F.G. (Jombi) Mensing 14, Curacao, Netherlands | | |
| (72) FISCHMANN, T., Fernando (CL) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG ĐỂ XỬ LÝ KHỐI NƯỚC BỊ NHIỄM VI KHUẨN VÀ VI TẢO | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý và duy trì khối nước để sử dụng với mục đích giải trí ở mật độ thấp. Hệ thống xử lý nước theo sáng chế này nói chung bao gồm bể chứa, thiết bị điều phối, cấp, thiết bị hút động không xâm nhập và thiết bị lọc. Thiết bị điều phối có thể nhận thông tin về các thông số kiểm soát chất lượng nước và có thể kích hoạt kịp thời các quy trình cần thiết để điều chỉnh các thông số chất lượng nước nằm trong các giới hạn tương ứng của chúng. Hệ thống theo sáng chế chỉ lọc một phần nhỏ trong số tổng thể tích nước, ít hơn đến 200 lần trong một ngày so với dòng nước được lọc bằng hệ thống lọc thông thường dùng trong bể bơi. Phương pháp và hệ thống theo sáng chế cũng sử dụng ít hóa chất hơn so với hệ thống xử lý nước thông thường dùng cho bể bơi. Sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý nước có thể được sử dụng để xử lý khối nước dùng trong việc giải trí và phương pháp bền vững để tạo ra nước đáp ứng yêu cầu của cơ quan bảo vệ môi trường (Environmental Protection Agency - EPA), cho việc tắm toàn thân.



- | | |
|---|--|
| (11) 1-0030130 B | (15) 14/10/2021 |
| (45) 25/11/2021 404B | (43) 2020-06-25 00:00:00 387AS |
| (21) 1-2020-01329 | (85) 06/03/2020 |
| (22) 19/09/2018 | (86) PCT/JP2018/034606 19/09/2018 |
| (30) 2017-181511 21/09/2017 JP | (87) WO2019/059222 28/03/2019 |
| (51) C08L 23/10; C08K 3/26; C08J 5/18; C08J 9/04 | |
| (73) TBM CO., LTD. (JP) | |
| 6F, 7-17, Ginza 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan | |
| (72) KUROKI Shigeki (JP); SASAKAWA Gouki (JP) | |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD) | |
| (54) CHẾ PHẨM NHỰA NHIỆT DẼO VÀ VẬT PHẨM ĐƯỢC TẠO HÌNH ĐƯỢC LÀM TỪ CHẾ PHẨM NHỰA NHIỆT DẼO NÀY | |

(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm nhựa nhiệt dẻo bao gồm ít nhất nhựa nhiệt dẻo và chất độn vô cơ, trong đó nhựa nhiệt dẻo bao gồm polypropylen không có nhánh mạch dài (B) và polypropylen có cấu trúc nhánh mạch dài (A) theo tỷ lệ khối lượng từ 80:20 đến 98:2. Sáng chế cũng đề cập đến vật phẩm được tạo hình được làm từ chế phẩm nhựa nhiệt dẻo. Vật phẩm được tạo hình có thể là tấm không tạo ra lỗi tiếp nạp trong thiết bị có quy trình thiết lập nhiệt ngay cả khi chứa lượng chất độn vô cơ lớn.



(11) 1-0030131 B

(15) 14/10/2021

(45) 25/11/2021

404B

(43) 2016-06-27 00:00:00

339

(21) 1-2015-04815

(22) 17/12/2015

(30) 2014-266477 26/12/2014 JP

(51) *A61F 13/15*; *A61F 13/56*

(73) UNICHARM CORPORATION (JP)

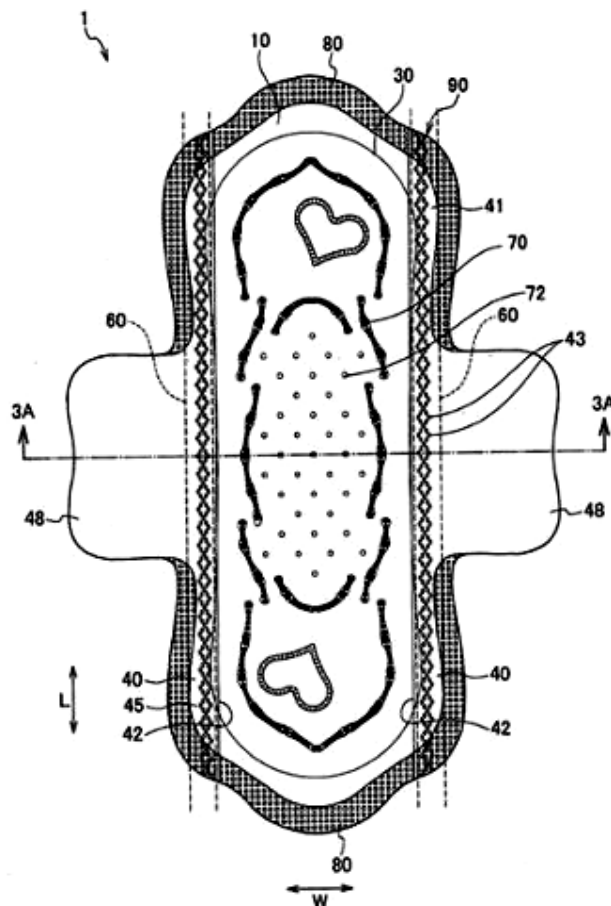
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) Kenichiro KURODA (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

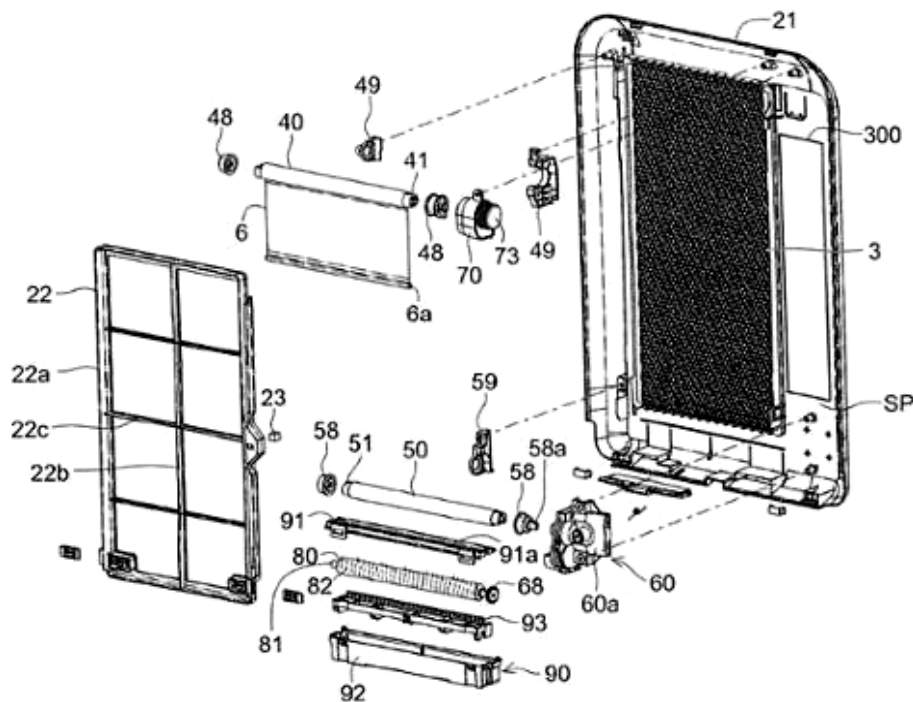
(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút (1) có tấm tiếp xúc với da (41) được định hướng về phía da của người mặc. Tấm tiếp xúc với da (41) bao gồm gấu (40) được bố trí tại phần phía bên của vật dụng thẩm hút theo hướng chiều rộng (W), gấu kéo dài dọc theo hướng chiều dài (L) của vật dụng thẩm hút (1), gấu có phần mép tự do (42) mà có thể dựng về phía da của người mặc. Ít nhất phần gấu (40) được bố trí có chất dưỡng da (60). Gấu (40) có phần mật độ cao (43) trong vùng được bố trí có chất dưỡng da (60), phần mật độ cao (43) có mật độ lớn hơn mật độ của phần còn lại của gấu (40).



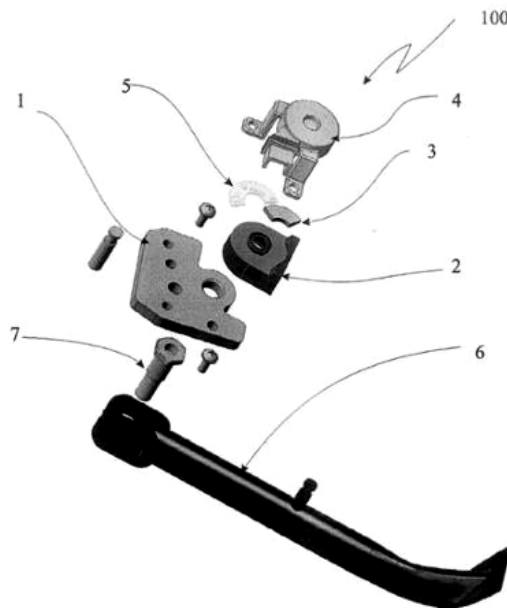
- (11) **1-0030132 B** (15) 14/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-11-26 00:00:00 368
 (21) 1-2018-03660 (85) 20/08/2018
 (22) 07/02/2017 (86) PCT/JP2017/004296 07/02/2017
 (30) 2016-178017 12/09/2016 JP (87) WO2018/047368 A1 15/03/2018
 (51) **F24F 7/00; B01D 46/42; F24F 1/035; B01D 46/18; F24F 1/0073**
 (73) **SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan
 (72) Yoshinori NAKAMURA (JP); Takashi KOHAMA (JP); Kensuke UCHIMURA (JP);
 Katsuhiko ITOH (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **MÁY LỌC KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến máy lọc không khí có thể được sản xuất với chi phí sản xuất giảm. Máy lọc không khí (1) được bố trí có: vỏ chứa (2) trong đó lỗ hút (3) và các lỗ xả (4), (5) được tạo nên; đường dẫn khí (8) nối lỗ hút (3) và các lỗ xả (4), (5); quạt gió (10) được bố trí nằm trong đường dẫn khí (8); bộ lọc trước (6) (bộ lọc) được bố trí đối diện lỗ hút (3); và thiết bị làm sạch (30) dùng để làm sạch bộ lọc trước (6). Thiết bị làm sạch (30) có: trục cấp (40) có bộ lọc trước dạng tấm (6) được cuộn trên đó; trục cuộn (50) dùng để cuộn bộ lọc trước (6); động cơ dẫn động (100) dùng để dẫn động dưới dạng quay trục cuộn (50); bộ phận ép (70) có lò xo xoắn (75), trong quá trình cuộn bởi trục cuộn (50), ép trục quay của trục cấp (40) theo hướng ngược với hướng cuộn; và thân chổi (80) trượt trên bộ lọc trước trong suốt quá trình quay của trục cuộn (50).



- (11) **1-0030133 B** (15) 14/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-01-25 00:00:00 334
 (21) 1-2015-02373
 (22) 01/07/2015
 (30) 2141/MUM/2014 02/07/2014 IN
 (51) **B62J 27/00; B62H 1/02**
 (73) **STAR ENGINEERS (I) PVT. LTD.** (IN)
 Gate No. 67/68, Jyotiba Nagar, Talawade, Pune, Maharashtra 412 114 India
 (72) Divya RAMRAIKA (IN); Saurabh MADHU (IN)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) **THIẾT BỊ TĂNG ĐỘ AN TOÀN CHO CHÂN CHỐNG BÊN CỦA PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG HAI BÁNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tăng độ an toàn trong việc sử dụng chân chống bên của phương tiện giao thông hai bánh. Thiết bị này bao gồm: bản tựa (1) để gắn chặt vào khung xe (không được thể hiện trên hình vẽ) ở trị ví giữa tâm hai bánh xe; thành phần giữ (2) xác định bề mặt thứ nhất (45), đĩa tròn động trục (47), khe tròn (49) và đường cắt cung (51); thành phần giữ được gắn có thể quay trên tấm tựa (1); thành phần có thể di chuyển (3) được gắn chặt trên bề mặt thứ nhất (45) của thành phần giữ (2); vỏ bảo vệ (4) bao gồm đĩa tròn (25) có thành bên tròn đều (27) để tạo ra một khoảng hở với phần nhô lên có dạng hình trụ (31) nằm chính giữa đĩa tròn (25); phần nhô lên có dạng hình trụ (31) xác định ít nhất ba phần định vị hình trụ (33) (35) và (37); đĩa tròn (25) nêu trên được thiết kế ít nhất hai chốt định vị nằm tách riêng (39); khối mạch tích hợp (5) bao gồm bộ phận cảm biến (65) và điện trở - điện dung (69) và các điểm nối đệm (67); chân đỡ (6) được lắp xoay trên bản tựa (1); chân đỡ (6) có thể quay từ vị trí gạt lên tới vị trí gạt xuống trong góc “X” giữa các cạnh (17) và (19); và thành phần chốt (7) được thiết kế lỗ rỗng hình trụ tròn (61) để gắn có thể xoay thành phần giữ (2) vào bản tựa (1).



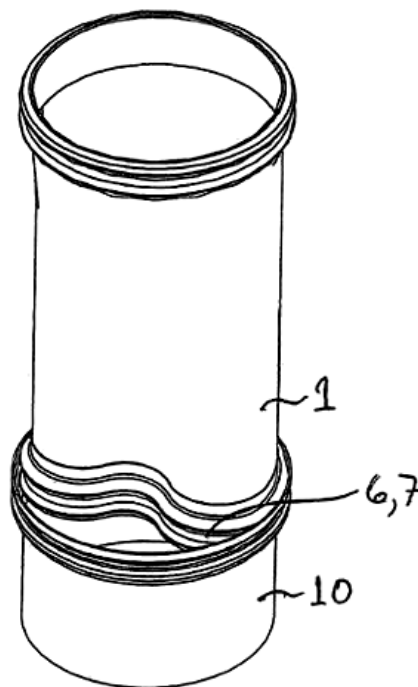
- (11) **1-0030134 B** (15) 14/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2015-04-27 00:00:00 325
(21) 1-2014-04432 (85) 31/12/2014
(22) 19/07/2013 (86) PCT/KR2013/006480 19/07/2013
(30) KR 10-2012- 20/07/2012 KR (87) WO2014/014306 23/01/2014
0079231
(51) ***C08L 7/00; C08J 9/00; C08L 21/00; C08L 53/00; B60C 1/00; C08J 9/04***
(73) **LEE, YOUNG-GI (KR)**
101-203, Seokbong Maeul Daedong Apt., 30-2, Sammunri, Jangyumyeon, Gimhae-
si, Gyeongsangnam-do 621-790, Republic of Korea
(72) KIM, Heesook (KR)
(74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)
(54) **CHẾ PHẨM DÙNG CHO LỚP XE XÓP VÀ LỚP XE XÓP SẢN XUẤT ĐƯỢC
TỪ CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng cho lớp xe xốp. Chế phẩm này chứa hỗn hợp
gồm copolyme khối olefin và cao su làm chất nền polyme với lượng là 100 phần
khối lượng, chất liên kết ngang với lượng nằm trong khoảng từ 0,02 đến 4 phần
khối lượng, và chất tạo bọt với lượng nằm trong khoảng từ 1 đến 6 phần khối lượng,
trong đó copolyme khối olefin chiếm lượng từ 50% đến 80% khối lượng và cao su
chiếm lượng từ 20% đến 50% khối lượng, tính theo tổng khối lượng của chất nền
polyme.
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến lớp xe xốp sản xuất được từ chế phẩm nêu
trên.

- (11) **1-0030135 B** (15) 14/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2017-10-25 00:00:00 355
(21) 1-2017-02764 (85) 19/07/2017
(22) 15/12/2015 (86) PCT/FR2015/053511 15/12/2015
(30) 1463252 23/12/2014 FR (87) WO2016/102813 30/06/2016
(51) **C23C 8/02; C23C 8/80; C23C 8/58; C21D 1/06; C23C 8/34**
(73) **H.E.F.** (FR)
Zone Industrielle Sud, Rue Benoît Fourneyron, 42160 Andrezieux Boutheon, France
(72) MAGDINIER, Pierre-Louis (FR); DESBOUCHE-JANNY, Marie-Noëlle (FR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ BỀ MẶT CHI TIẾT THÉP VÀ BỘ PHẬN THÉP THU ĐƯỢC BỞI PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý bề mặt chi tiết thép nhằm tạo ra độ chịu mài mòn và độ chịu ăn mòn cao, bao gồm bước thấm nitơ hoặc thấm nitơ cacbon thích hợp để tạo ra lớp hợp chất có độ dày ít nhất là 8 micromet được tạo bởi các nitrua sắt có các pha ϵ và/hoặc γ' , bước oxy hóa thích hợp để tạo ra lớp các oxit có độ dày từ 0,1 đến 3 micromet và bước thấm bằng cách ngâm trong bể thấm trong ít nhất là 5 phút ở nhiệt độ trong phòng, bể này được tạo bởi ít nhất là 70% theo khối lượng, cộng hoặc trừ 1%, của dung môi được tạo bởi hỗn hợp của các hydrocacbon được tạo bởi các alkan từ C9 đến C17, từ 10 đến 30% theo khối lượng, cộng hoặc trừ 1%, của ít nhất là một dầu parafin được tạo bởi các alkan từ C16 đến C32, và ít nhất là một chất phụ gia như chất phụ gia phenol tổng hợp với nồng độ từ 0,01 đến 3% khối lượng, cộng hoặc trừ 0,1%.

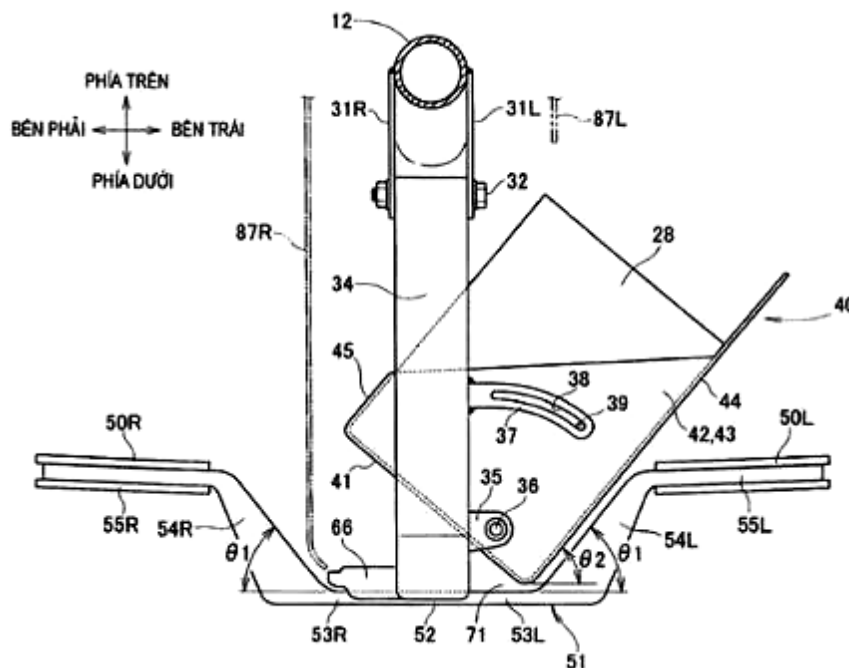
- (11) **1-0030136 B** (15) 14/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2015-04-27 00:00:00 325
(21) 1-2014-02572 (85) 11/11/2008
(22) 02/05/2007 (86) PCT/NZ2007/000096 02/05/2007
(30) 547189 12/05/2006 NZ (87) WO2007/133094 22/11/2007
548174 27/06/2006 NZ
550870 26/10/2006 NZ
(51) **F16L 33/00; F16L 37/50**
(62) 1-2011-02869
(73) **BFM TECHNOLOGY LIMITED (NZ)**
22-24 Bay Park Road, Beach Haven, Auckland, New Zealand
(72) MCPHEAT, Blair Forres (NZ)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **ỐNG DÙNG ĐỂ DẪN VẬT LIỆU DẠNG HẠT**
(57) Sáng chế đề cập đến ống dùng để dẫn vật liệu dạng hạt có vị trí nối ống và vùng được định hình mà bên trong đó vùng đầu mút đàn hồi được đóng đai hoặc bít kín của ống mềm được làm phù hợp, vùng được định hình của ống nối tiếp nhau về phía hoặc hướng về phía đầu mút.



- (11) **1-0030137 B** (15) 14/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2015-03-25 00:00:00 324
- (21) 1-2014-03255 (85) 26/09/2014
- (22) 28/03/2013 (86) PCT/JP2013/059376 28/03/2013
- (30) 2012-073594 28/03/2012 JP (87) WO2013/147082 03/10/2013
- 2012-187321 28/08/2012 JP
- 2012-275169 17/12/2012 JP
- 2013-026886 14/02/2013 JP
- (51) *C12N 5/10; A61K 9/08; A61K 9/12; A61K 9/14; A61K 9/70; A61P 1/02; A61P 17/02; A61P 19/00; A61P 25/00; A61P 25/08; A61P 25/16; A61P 25/18; A61P 25/24; A61P 25/28; A61P 31/00; A61P 31/14; A61P 9/00; C12N 15/09; A61K 35/12; A61K 9/06*
- (73) **QUARRYMEN & CO. INC. (JP)**
14-23, Seijo 6-chome, Setagaya-ku, Tokyo 1570066, Japan.
- (72) UEDA, Minoru (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **TẾ BÀO GỐC ĐƯỢC LÀM BẤT TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA TẾ BÀO GỐC NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tế bào gốc được làm bất tử, mà sản xuất ra các yếu tố sinh trưởng có khả năng tái sinh các loại mô khác nhau đã bị tổn thương do nhiều nguyên nhân, và phương pháp tạo ra tế bào gốc được làm bất tử. Sáng chế đề cập đến tế bào gốc được làm bất tử thu được bằng cách phân lập tế bào gốc được chọn từ nhóm bao gồm tế bào trung mô của động vật có vú, phôi ở giai đoạn sớm của tế bào phát triển và tế bào soma, đầu tiên nuôi cấy tế bào này để tạo ra tế bào nuôi cấy giai đoạn thứ nhất, chuyển bốn loại gen vào trong tế bào nuôi cấy giai đoạn thứ nhất này để tạo ra tế bào chuyển gen, và chọn lọc tế bào gốc được làm bất tử mong muốn từ các tế bào chuyển gen bằng cách sử dụng mức độ biểu hiện của STRO-1 làm chỉ số.

- (11) **1-0030138 B** (15) 14/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-05-25 00:00:00 362
 (21) 1-2018-00532 (85) 06/02/2018
 (22) 30/08/2016 (86) PCT/JP2016/075339 30/08/2016
 (30) 2015-170617 31/08/2015 JP (87) WO2017/038820 A1 09/03/2017
 (51) **B62J 25/00; B62M 7/12; B62K 19/40; B62J 11/00**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
 (72) Koji KOMIYA (JP); Yusuke MUTOH (JP)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
 (54) **XE CHẠY ĐIỆN KIỂU YÊN NGỰA**

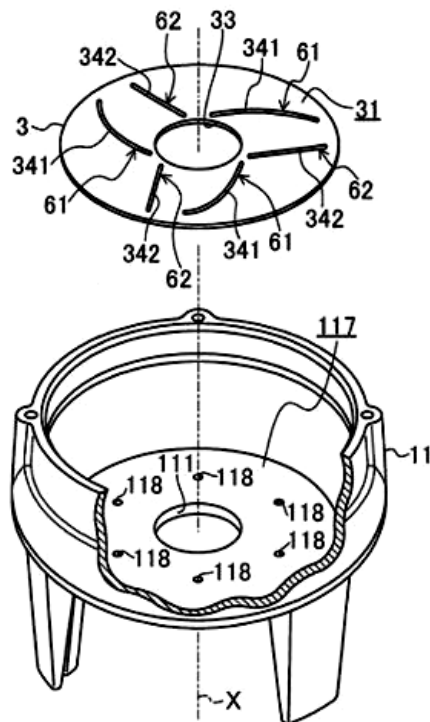
(57) Sáng chế đề xuất xe chạy điện kiểu yên ngựa mà tạo thuận lợi cho thao tác thay thế pin và tạo thuận lợi cho việc lắp bậc để chân ngay cả nếu pin có kích thước lớn. Pin (28) được bố trí giữa các bậc để chân bên trái và bên phải (50L), (50R) ở bên dưới khung chính (12). Pin (28) được làm nghiêng cùng với nắp đậy (40) mà quay theo chiều rộng xe quanh phần đỡ nắp đậy (36) lắp trên khung gầm (34). Do phần nghiêng (54L), (54R) hoặc phần thoát được tạo ra trên giá lắp bậc để chân (51) để ngăn chặn sự va chạm với nắp đậy (40) ở trạng thái mở nên pin có thể được kéo nghiêng lên trên. Do không cần quan ngại về việc va chạm với khung chính hay các bậc để chân nên có thể trang bị pin có kích thước lớn. Do các bậc để chân có thể bố trí ở phía bên trái và bên phải của pin theo chiều rộng xe nên các bậc để chân có thể dễ dàng được lắp vào khung gầm mà không cần quan ngại về việc bị va chạm với pin.



- (11) **1-0030139 B** (15) 14/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-02-25 00:00:00 335
- (21) 1-2015-04344 (85) 11/11/2015
- (22) 11/04/2014 (86) PCT/KR2014/003160 11/04/2014
- (30) 10-2013-0040084 11/04/2013 KR (87) WO2014/168455 16/10/2014
- (51) **A61K 9/70; A61K 47/30; A61K 47/38**
- (73) **CTC BIO, INC. (KR)**
1F., 13, Jungdae-ro 40-gil, Songpa-gu, Seoul 138-858, Republic of Korea
- (72) JEON, Hong Ryeol (KR); KWON, Do-Woo (KR); LEE, Bong-Sang (KR); PARK, Su-Jun (KR); CHA, Bong-Geun (KR); KIM, Jun-Ki (KR); HAN, Jiyeong (KR); KIL, Myeongcheol (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **MÀNG CHỨA TADALAFIL Ở DẠNG BAZƠ TỰ DO VÀ CHỨA POLYME GỐC POLYETYLEN GLYCOL VÀ/HOẶC POLYME GỐC VINYL PYROLIDON LÀM CHẤT LÀM ỔN ĐỊNH PHÂN TÁN, DUNG DỊCH TẠO MÀNG NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến màng để sử dụng qua đường miệng, chứa tadalafil dạng bazơ tự do và phương pháp sản xuất màng này. Màng này có thể được tối ưu hóa độ ổn định phân tán tadalafil dạng bazơ tự do trong màng bằng cách thêm chất ổn định phân tán với lượng nhỏ mà không có mùi hoặc hương vị đặc biệt mà có thể xuất hiện khi các chất ổn định phân tán khác đã biết trong lĩnh vực được sử dụng, và khả năng xuất hiện hiện tượng kết tụ lại của các hạt tadalafil dạng bazơ tự do là cực thấp, và lượng bọt khí sinh ra có thể giảm đáng kể trong quy trình sản xuất.

- | | | | |
|---|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030140 B | | (15) 14/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2018-06-25 00:00:00 | 363 |
| (21) 1-2018-01189 | | (85) 22/03/2018 | |
| (22) 15/09/2016 | | (86) PCT/JP2016/004221 | 15/09/2016 |
| (30) 2015-194881 | 30/09/2015 | JP (87) WO2017/056441 | 06/04/2017 |
| (51) F04D 7/04; F04D 29/70 | | | |
| (73) SHINMAYWA INDUSTRIES, LTD. (JP)
1-1, Shinmeiwa-cho, Takarazuka-shi, Hyogo 6658550, Japan | | | |
| (72) SHIMIZU, Hiromasa (JP); TACHIBANAKI, Takahisa (JP); OKIZOE, Terumasa (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) BƠM LY TÂM | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến bơm ly tâm bao gồm vỏ (11) có khoang (110) để chứa bộ cánh quạt ly tâm (2) có bề mặt đáy (117) bao gồm lỗ thông (111) nối thông với khoang (110). Tấm chống mòn (3) được cố định vào bề mặt đáy (117), tấm chống mòn đối diện bề mặt mút đỉnh của cánh (22) với khe hở định trước nằm xen giữa chúng. Tấm chống mòn (3) bao gồm lỗ liên tiếp (33) kế tiếp lỗ thông (111), lỗ liên tiếp (33) và lỗ thông (111) được kết hợp cùng nhau để tạo thành lối vào (4) đến khoang (110), và các lỗ xuyên (341), (342) xuyên qua tấm chống mòn (3) theo chiều dày của tấm chống mòn (3), và tạo thành các phần được tạo rãnh (61), (62) khi tấm chống mòn (3) được cố định vào bề mặt đáy (117), các phần được tạo rãnh (61), (62) là không gian rỗng trong tấm chống mòn (3).



- (11) **1-0030141 B** (15) 15/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-11-27 00:00:00 356
 (21) 1-2017-03764 (85) 26/09/2017
 (22) 26/02/2016 (86) PCT/KR2016/001966 26/02/2016
 (30) 10-2015-0028645 27/02/2015 KR (87) WO2016/137295 A1 01/09/2016
 10-2015-0125851 04/09/2015 KR

(51) **G06F 9/44; G06F 1/32**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)

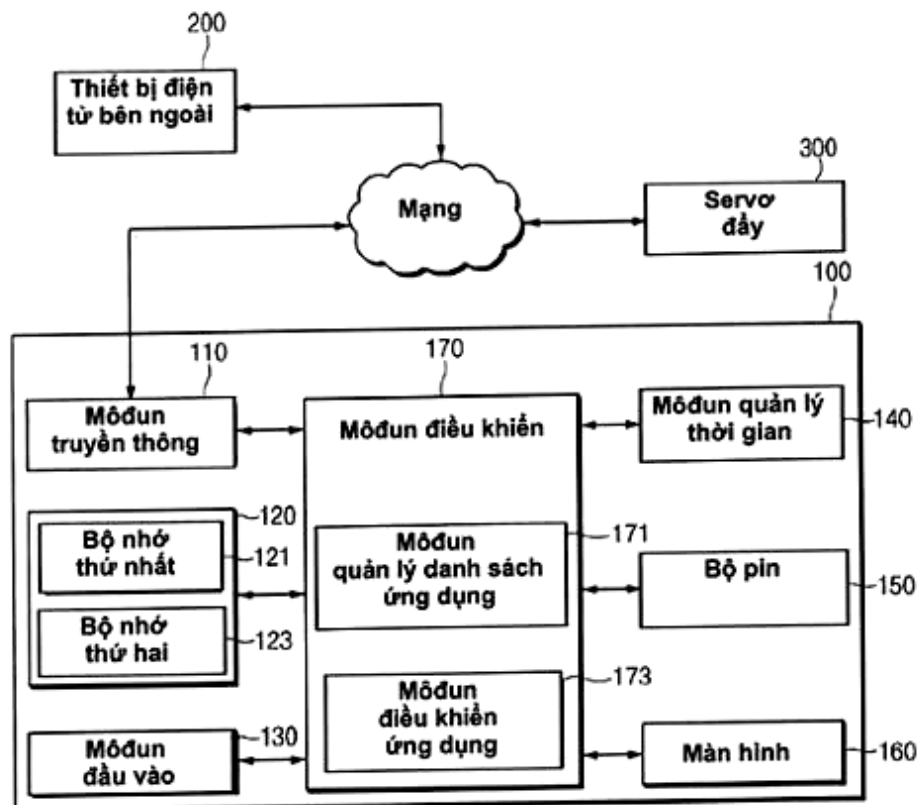
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) KIM, Byung Wook (KR); KIM, Hee Deog (KR); KIM, Moo Young (KR); KIM, Hak Ryoul (KR); LEE, Jin Goo (KR); UH, Rae Jin (KR); LEE, Ju Beam (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN ỨNG DỤNG CỦA THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị điện tử và phương pháp điều khiển ứng dụng của thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử có bộ nhớ được làm thích ứng để lưu trữ danh sách ứng dụng thứ nhất có ứng dụng đã cài đặt trên thiết bị điện tử; và bộ xử lý được làm thích ứng để cập nhật danh sách ứng dụng thứ nhất theo ít nhất một trong số hoạt động của ứng dụng, lịch sử sử dụng của ứng dụng, và yêu cầu người dùng, và để giới hạn hoạt động của ứng dụng.

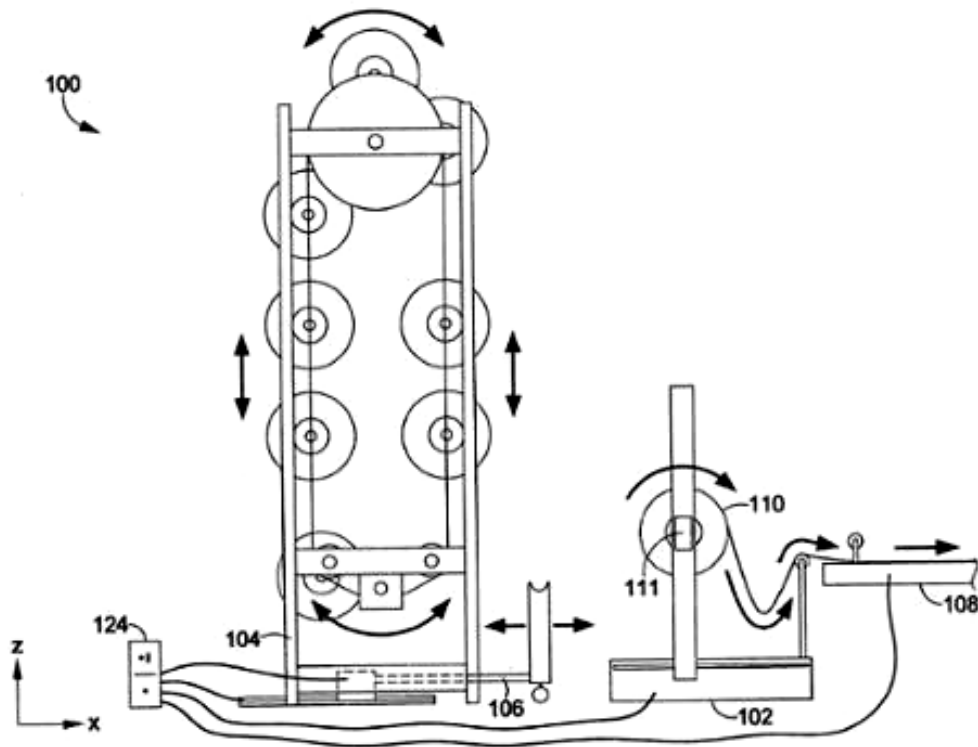


- (11) **1-0030142 B** (15) 15/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2013-04-25 00:00:00 301
(21) 1-2013-00248 (85) 23/01/2013
(22) 24/06/2011 (86) PCT/EP2011/060599 24/06/2011
(30) 1010701.9 25/06/2010 GB (87) WO2011/161229 A1 29/12/2011
(51) *A61K 8/11; B01J 13/16; C11D 3/50; B01J 13/14*
(73) **GIVAUDAN SA (CH)**
Chemin de la Parfumerie 5, CH-1214 Vernier, Switzerland
(72) HOTZ, Jutta (DE); DENUCELL, Wolfgang (DE)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)
(54) **VI NANG VÀ SẢN PHẨM TIÊU DÙNG CHỨA VI NANG NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất sản phẩm tiêu dùng chứa vi nang có vỏ làm bằng polyure và vỏ này bao quanh nhân bên trong của nó là dầu thơm, trong đó vỏ này thu được từ phản ứng của hai diisoxyanat có cấu trúc khác nhau ở dạng nhũ tương. Sáng chế còn đề xuất vi nang như được xác định trên đây để tạo mùi thơm cho sản phẩm tiêu dùng.

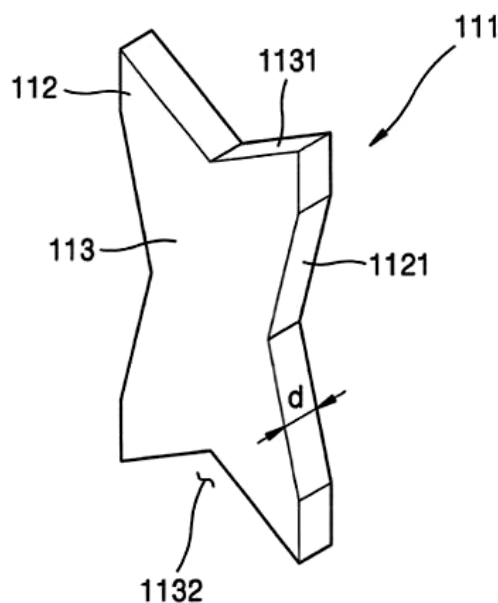
- (11) **1-0030143 B** (15) 15/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-09-25 00:00:00 366
 (21) 1-2018-02741 (85) 25/06/2018
 (22) 01/12/2016 (86) PCT/US2016/064372 01/12/2016
 (30) 62/261,699 01/12/2015 US (87) WO2017/096011 08/06/2017
 (51) **B65H 23/182; B65H 23/032; B65H 23/185; B65H 19/12; B65H 23/04**
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**
 A Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America
 (72) MONTROYA, Adam (US); HANCOCK, Stephen (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG CĂNG VẬT LIỆU TRONG QUY TRÌNH SẢN XUẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống căng vật liệu, việc duy trì mức độ căng của vật liệu khi vật liệu được xử lý trong công đoạn sản xuất để trợ giúp xử lý vật liệu. Lực căng trên vật liệu khi vật liệu được cấp qua trạm xử lý được duy trì bằng phần vật liệu chùng, chẳng hạn như phần vật liệu không được đỡ kéo dài giữa cuộn vật liệu và trạm xử lý. Việc tạo ra phần chùng và cấp vật liệu tạo ra phần chùng được tự động hóa và điều chỉnh bằng hệ thống có hệ thống lưu trữ-lấy vật liệu, kết cấu chuyên động qua lại, thiết bị căng và/hoặc trạm xử lý.



- (11) **1-0030144 B** (15) 15/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2019-02-25 00:00:00 371
 (21) 1-2018-03899 (85) 04/09/2018
 (22) 11/05/2017 (86) PCT/KR2017/004872 11/05/2017
 (30) 10-2016-0057823 11/05/2016 KR (87) WO2017/196094 16/11/2017
 (51) **G01R 1/04; H01B 5/16; H01B 5/14; G01R 3/00; G01R 31/28**
 (73) **ISC CO., LTD. (KR)**
 6F, 215, Galmachi-ro Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13217, Republic of Korea
 (72) CHUNG, Young Bae (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **ĐẾ CẮM KIỂM TRA VÀ CÁC PHẦN TỬ DẪN ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến đế cắm kiểm tra. Cụ thể hơn, đế cắm kiểm tra được tạo kết cấu được đặt giữa thiết bị đích kiểm tra và máy kiểm tra để kết nối điện các đầu cuối của thiết bị đích kiểm tra với các đệm của máy kiểm tra. Đế cắm kiểm tra bao gồm: các phần dẫn điện được bố trí ở các vị trí tương ứng với các đầu cuối của thiết bị đích kiểm tra và được đặt cách xa nhau theo hướng bề mặt của đế cắm kiểm tra, mỗi trong số các phần dẫn điện bao gồm các phần tử dẫn điện được chứa trong vật liệu cách điện đàn hồi và được xếp thẳng hàng theo hướng chiều dày của đế cắm kiểm tra; và phần đỡ cách điện được bố trí giữa các phần dẫn điện được đặt cách xa nhau để đỡ các phần dẫn điện và cách điện các phần dẫn điện với nhau theo hướng bề mặt, trong đó mỗi trong số các phần tử dẫn điện bao gồm: thân có dạng hình trụ; và ít nhất hai phần nhô mà nhô ra từ đầu phía trên của thân, trong đó phần lõm mà lõm vào trong thân được bố trí giữa các phần nhô mà liền kề với nhau, và góc giữa các bề mặt phía trong đối diện nhau của các phần nhô là góc tù lớn hơn 90°.



(11) **1-0030145 B** (15) 15/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2019-11-25 00:00:00 380

(21) 1-2018-01898

(22) 04/05/2018

(51) **A61K 35/00**

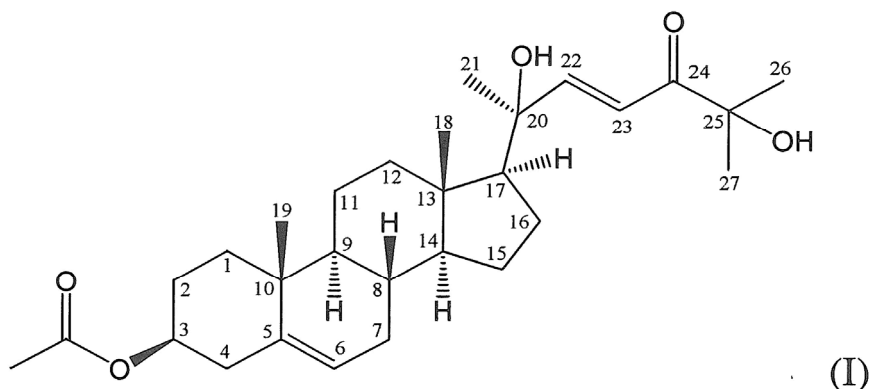
(73) **VIỆN HÓA SINH BIỂN, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**

18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Châu Văn Minh (VN); Nguyễn Hoài Nam (VN); Ninh Thị Ngọc (VN); Trần Thị Hồng Hạnh (VN); Nguyễn Xuân Cường (VN); Nguyễn Văn Thanh (VN); Đỗ Thị Thảo (VN); Đỗ Công Thung (VN); Phan Văn Kiêm (VN)

(54) **HỢP CHẤT STEROIT CÓ HOẠT TÍNH KHÁNG TẾ BÀO UNG THƯ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHIẾT HỢP CHẤT NÀY TỪ SAN HÔ SỪNG (VERRUCELLA CORONA)**

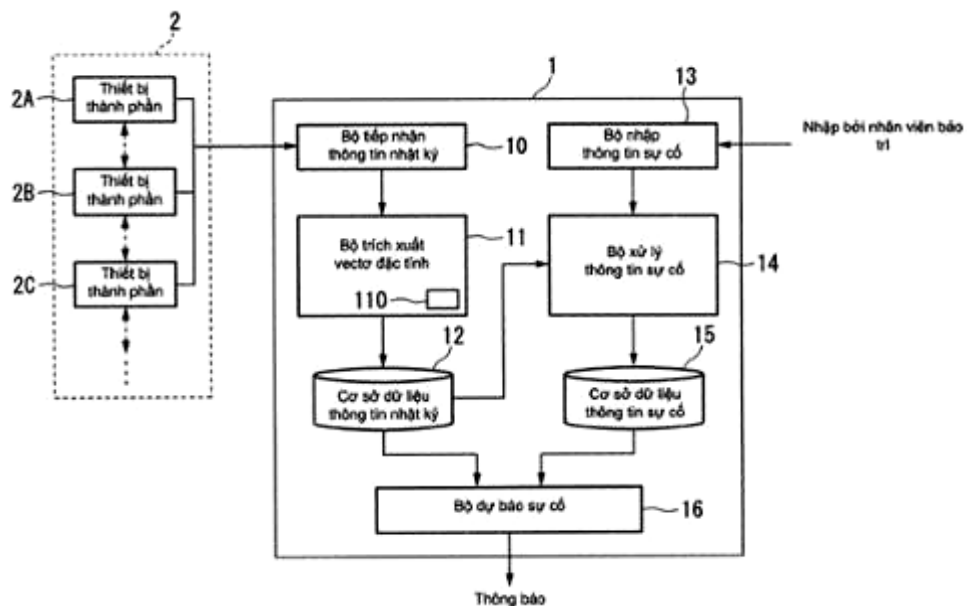
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất steroid có công thức (I) dưới đây và phương pháp chiết hợp chất này từ san hô sừng (*Verrucella corona*) sinh sống ở các vùng biển Việt Nam. Hợp chất này có hoạt tính gây độc tế bào ung thư tốt trên tám dòng tế bào ung thư được thử nghiệm là ung thư tuyến tiền liệt (LNCaP), ung thư gan (HepG2), ung thư biểu mô (KB), ung thư vú (MCF7), ung thư da (SK-Mel2), ung thư máu (HL-60), ung thư phổi (LU-1) và ung thư ruột (SW480).



- (11) **1-0030146 B** (15) 15/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2019-05-27 00:00:00 374
(21) 1-2019-01213
(22) 11/03/2019
(51) **A23L 5/21**
(76) **ĐƯƠNG XUÂN QUẢ (VN)**
Ấp Hưng Hòa, xã Phú Hưng, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT GẠO SỮA**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất gạo sữa, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) chuẩn bị lúa nguyên liệu; b) ổn định khối lúa; c) sấy sơ bộ; d) sấy tạo sữa; và e) thu sản phẩm gạo sữa, trong đó bằng cách điều chỉnh tốc độ gió, tối ưu hóa nhiệt độ sấy, giải pháp cho phép thu được gạo sữa với hàm ẩm nằm trong khoảng từ 8 đến 10%, quy trình cho phép tăng năng đồng thời giảm thời gian sấy và tỷ lệ tạo tằm chỉ còn từ 1-2%.

- (11) **1-0030147 B** (15) 15/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-01-25 00:00:00 346
 (21) 1-2016-03119 (85) 23/08/2016
 (22) 27/02/2015 (86) PCT/JP2015/055916 27/02/2015
 (30) 2014-039394 28/02/2014 JP (87) WO2015/129879 03/09/2015
 (51) **G06F 11/34; G07B 15/00**
 (73) **MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD.** (JP)
 1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585 Japan
 (72) OWARI Nobuyuki (JP)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ GIÁM SÁT, PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị giám sát (1) để giám sát hệ thống bao gồm một hoặc nhiều thiết bị thành phần. Thiết bị giám sát (1) này có bộ tiếp nhận thông tin nhật ký (10) để tiếp nhận thông tin nhật ký được kết xuất bởi thiết bị thành phần (2A, 2B,...), bộ trích xuất vector đặc tính (11) để trích xuất các vector đặc tính được tạo cấu hình từ nhiều kiểu giá trị bằng số trên cơ sở thông tin nhật ký này, bộ nhập thông tin sự cố (13) để nhận thông tin sự cố liên quan đến sự cố đã xảy ra trong hệ thống, bộ xử lý thông tin sự cố (14) để lưu trữ vector đặc tính của trạng thái sự cố được trích xuất trên cơ sở thông tin nhật ký tiếp nhận được từ một khoảng thời gian định trước từ trước khi sự cố xảy ra đến khi sự cố xảy ra và thông tin sự cố liên quan đến sự cố kết hợp với nhau, và bộ dự báo sự cố để dự báo việc xảy ra sự cố trong hệ thống, trên cơ sở xác định liệu vector đặc tính của trạng thái bình thường được trích xuất trên cơ sở thông tin nhật ký tiếp nhận được trong quá trình vận hành bình thường của hệ thống có giống với vector bất kỳ trong số các vector đặc tính của trạng thái sự cố hay không. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp giám sát và vật ghi đọc được bằng máy tính.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030148 B | | | (15) 15/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | | (43) 2017-10-25 00:00:00 | 355 |
| (21) 1-2017-02977 | | | (85) 01/08/2017 | |
| (22) 02/02/2016 | | | (86) PCT/JP2016/053012 | 02/02/2016 |
| (30) 2015-019331 | 03/02/2015 | JP | (87) WO2016/125776 | 11/08/2016 |
| 2015-019332 | 03/02/2015 | JP | | |
| 2015-237704 | 04/12/2015 | JP | | |

(51) **E04B 1/30; E04B 1/58**

(73) **SHIMIZU CORPORATION (JP)**

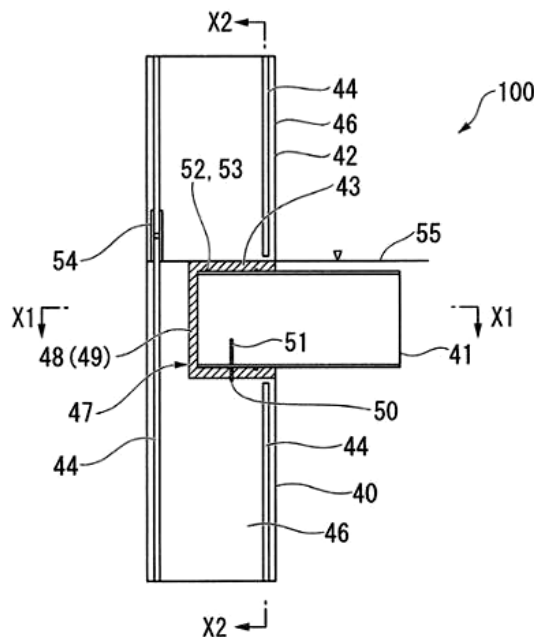
16-1, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8370, Japan

(72) ISHII Daigo (JP); YAMANOBE Koji (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

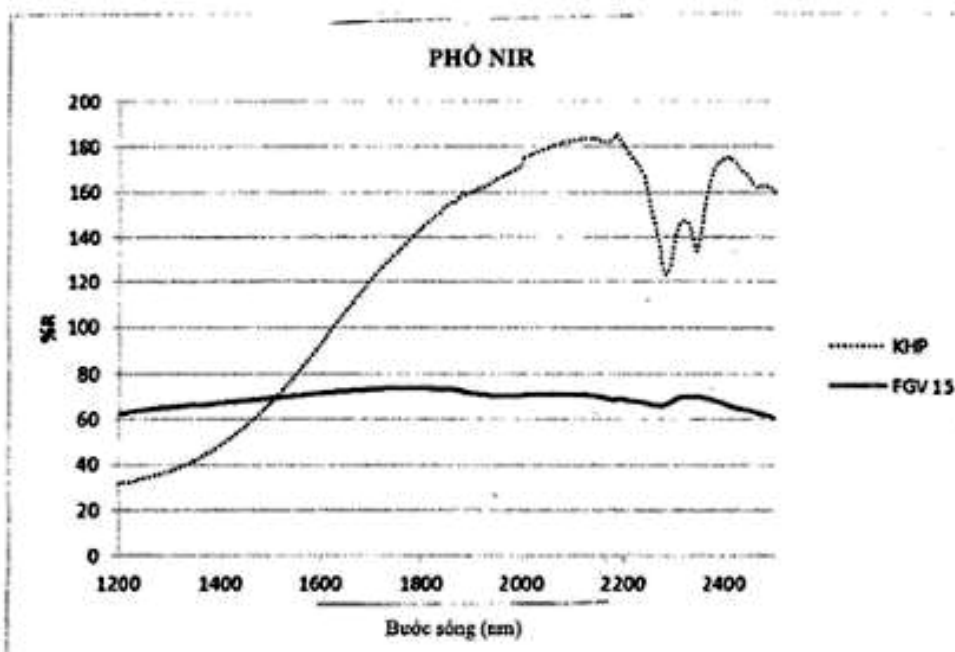
(54) **KẾT CẤU NỐI CỦA CỘT BÊ TÔNG CỐT THÉP VÀ DẦM THÉP, VÀ PHƯƠNG PHÁP NỐI CỘT BÊ TÔNG CỐT THÉP VÀ DẦM THÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu nối (100) của cột bê tông cốt thép và dầm thép được tạo kết cấu để tạo ra rãnh (47) trong cột bê tông cốt thép (40), luồn phần đầu mút của dầm thép (41) vào rãnh (47), và lấp đầy rãnh (47) bằng bê tông (43) để ghép nối cột bê tông cốt thép (40, 42) và dầm thép (41). Ngoài ra, kết cấu nối (100) của cột bê tông cốt thép và dầm thép được tạo kết cấu để điều chỉnh mức độ cố định của dầm thép (41) bằng cách điều chỉnh độ dài lồng ghép của phần đầu mút của dầm thép (41) vào bê tông (43) lấp đầy rãnh (47), và ghép nối bán cứng phần đầu mút của dầm thép (41) với cột bê tông cốt thép (40) và điều chỉnh mômen uốn tác động lên mỗi nối của cột bê tông cốt thép (40) và dầm thép (41) và dầm thép (41) bằng cách điều chỉnh mức độ cố định.

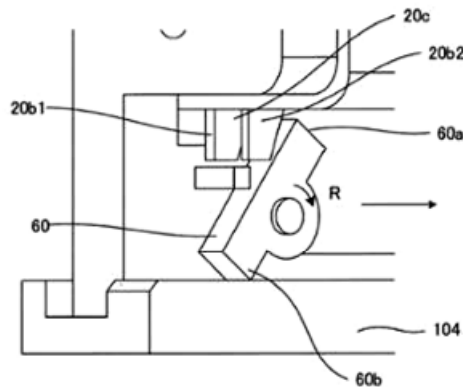
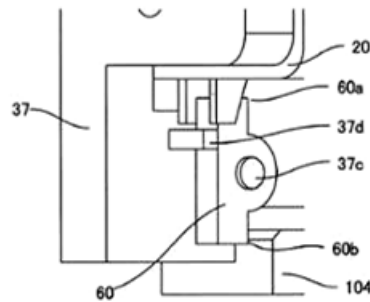


- (11) **1-0030149 B** (15) 15/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-08-25 00:00:00 341
 (21) 1-2016-02101 (85) 09/06/2016
 (22) 03/11/2014 (86) PCT/EP2014/073509 03/11/2014
 (30) 10 2013 112 387.2 11/11/2013 DE (87) WO2015/067545 A1 14/05/2015
 (51) **C01G 3/00; C08K 3/32; C08J 5/18; C01B 25/37**
 (73) **CHEMISCHE FABRIK BUDENHEIM KG (DE)**
 Rheinstraße 27, 55257 Budenheim, Germany
 (72) WISSEMBORSKI, Rüdiger (DE); SAUER, Esther (DE); SCHNEE, Rainer (DE);
 FICHTMÜLLER, Moritz (DE); VOGT, Robert (DE); KÜMMET, David (DE)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **HỢP CHẤT PHOSPHAT KIM LOẠI HỖN HỢP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỢP CHẤT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất phosphat kim loại hỗn hợp chứa đồng kim loại trong trạng thái oxi hóa hóa trị hai làm thành phần chính với tỷ lệ nhỏ nhất là 70,0% nguyên tử và một hoặc nhiều kim loại bổ sung trong tổng tỷ lệ kim loại bổ sung nhỏ nhất là 0,01 đến lớn nhất là 30,0% nguyên tử, trong đó kim loại bổ sung được chọn từ nhóm bao gồm các nguyên tố của nhóm chính thứ nhất và thứ hai và nhóm phụ thứ tám trong bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học, Al, Sn, Si, Bi, Cr, Mo, Mn, các lantanoit và các actinid, trong đó các tỷ lệ kim loại đã biết có quan hệ với tổng lượng kim loại trong hợp chất phosphat kim loại hỗn hợp và trong đó hợp chất kim loại hỗn hợp có hàm lượng phosphat được thể hiện dưới dạng P₂O₅ nằm trong khoảng từ 10 đến 60% trọng lượng. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất hợp chất phosphat kim loại hỗn hợp.



- (11) **1-0030150 B** (15) 15/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-09-25 00:00:00 354
 (21) 1-2017-00587
 (22) 21/02/2017
 (30) 2016-038460 29/02/2016 JP
 2016-057397 22/03/2016 JP
 2017-025935 15/02/2017 JP
 2017-026341 15/02/2017 JP
 (51) **G03G 15/08; G03G 21/18**
 (73) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan
 (72) Masato TANABE (JP); Kazutaka SUESHIGE (JP); Teruhiko SASAKI (JP); Tsukasa ABE (JP); Osamu ANAN (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ HIỆN ẢNH VÀ THIẾT BỊ TẠO ẢNH**
 (57) Sáng chế đề xuất thiết bị hiện ảnh gồm: chi tiết mang chất hiện ảnh mang chất hiện ảnh; thân khung hiện ảnh đỡ quay được chi tiết mang chất hiện ảnh; chi tiết đầu phía một đầu mà đỡ phía một đầu theo hướng trục của chi tiết mang chất hiện ảnh của thân khung hiện ảnh; và chi tiết đầu phía đầu khác mà đỡ phía đầu còn lại theo hướng trục của chi tiết mang chất hiện ảnh của thân khung hiện ảnh. Mỗi chi tiết trong các chi tiết đầu phía một đầu và chi tiết đầu phía đầu còn lại di chuyển được độc lập so với thân khung hiện ảnh.

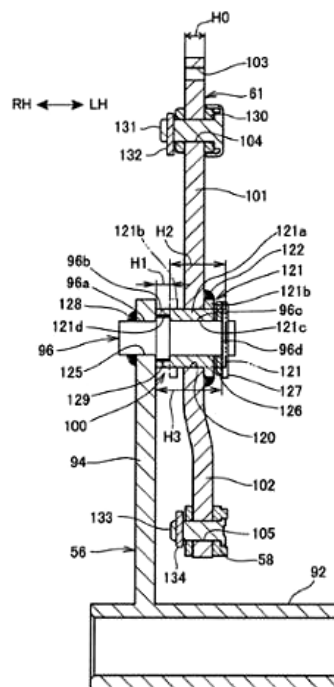


- (11) **1-0030151 B** (15) 15/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2015-12-25 00:00:00 333
(21) 1-2015-04268 (85) 06/11/2015
(22) 04/04/2014 (86) PCT/EP2014/056768 04/04/2014
(30) 13162710.1 08/04/2013 EP (87) WO2014/166820 16/10/2014
13184240.3 13/09/2013 EP
(51) **A61K 31/519; A61K 31/277; A61P 35/00; A61K 31/52; A61K 31/18**
(73) **BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany
(72) LIU, Ningshu (DE); HAIKE, Katja (DE); PAUL, Juliane (DE); WENGER, Antje
Margret (DE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **ĐƯỢC PHẨM KẾT HỢP CHỨA HỢP CHẤT 2,3-DIHYDROIMIDAZO[1,2-C]QUINAZOLIN ĐƯỢC THỂ**

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa chế phẩm kết hợp chứa a) hợp chất 2,3-dihydroimidazo[1,2-c]quinazolin và b) một hoặc nhiều hoạt chất khác hữu ích để điều trị u lympho không phải dạng Hodgkin (NHL), cụ thể là u lympho không phải dạng Hodgkin (NHL) thể hệ một, thể hệ hai, hồi quy, tái phát, diễn tiến chậm hoặc tăng triển, cụ thể là u lympho thể nang (FL), bệnh bạch cầu lympho bào mạn tính (CLL), u lympho vùng rìa (MZL), u lympho tế bào B lớn lan tỏa (DLBCL), u lympho tế bào vỏ (MCL), u lympho chuyên dạng (TL), hoặc u lympho tế bào T ngoại vi (PTCL).

- | | | | |
|---|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030152 B | | (15) 15/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2018-06-25 00:00:00 | 363 |
| (21) 1-2018-01562 | | (85) 12/04/2018 | |
| (22) 29/09/2016 | | (86) PCT/JP2016/078857 | 29/09/2016 |
| (30) 2015-195317 | 30/09/2015 | JP (87) WO2017/057594 A1 | 06/04/2017 |
| (51) B60T 11/06; B62L 3/04; B62L 3/08; B60T 7/06 | | | |
| (73) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP) | | | |
| 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN | | | |
| (72) Satoshi SAITO (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.) | | | |
| (54) XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN YÊN XE | | | |

(57) Sáng chế đề xuất xe kiểu ngồi để chân hai bên yên xe mà cho phép cải thiện sự lưu lại của mỡ bôi trơn trên cơ cấu phân phối lực phanh của cơ cấu phanh liên động và giảm độ rơ của cơ cấu phân phối lực phanh và trục đỡ. Xe kiểu ngồi để chân hai bên yên xe được trang bị cơ cấu phanh liên động bánh trước-bánh sau có bàn đạp phanh (56), cơ cấu phân phối lực phanh dạng tấm (61) lắp vào bàn đạp phanh (56), và chi tiết truyền lực phanh cho bánh sau và chi tiết truyền lực phanh cho bánh trước để khóa liên động nối với cơ cấu phân phối lực phanh (61). Bàn đạp phanh (56) có trục đỡ cơ cấu phân phối lực phanh (96) dùng để đỡ cơ cấu phân phối lực phanh (61). Cơ cấu phân phối lực phanh (61) có trụ đỡ (121) được đỡ bởi trục đỡ cơ cấu phân phối lực phanh (96). Trụ đỡ (121) được tạo ra có kích thước theo hướng dọc trục lớn hơn chiều dày tấm của cơ cấu phân phối lực phanh (61). Trụ đỡ (121) bao gồm, trên mặt theo chu vi trong, phần bậc phía đoạn đỡ (121d) có kích thước theo hướng kính lớn hơn trục đỡ cơ cấu phân phối lực phanh (96).



- (11) **1-0030153 B** (15) 15/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2017-12-25 00:00:00 357
(21) 1-2017-03237 (85) 22/08/2017
(22) 15/01/2016 (86) PCT/KR2016/000444 15/01/2016
(30) 10-2015-0014587 29/01/2015 KR (87) WO2016/122146 04/08/2016
(51) **C12N 15/63; C12N 15/77; C12P 13/04; C12N 15/70**
(73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**
(Ssangnim-dong) 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
(72) LEE, Seung Bin (KR); BAE, Hyun Ae (KR); LEE, Ji Hye (KR); YANG, Young Lyeol (KR)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **VÙNG KHỞI ĐỘNG, TRÌNH TỰ ĐIỀU HÒA BIỂU HIỆN CHỨA VÙNG KHỞI ĐỘNG NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM ĐÍCH**

(57) Sáng chế đề cập đến vùng khởi động và phương pháp sản xuất sản phẩm đích bằng cách sử dụng vùng khởi động này. Sáng chế cũng đề cập đến trình tự điều hòa biểu hiện chứa vùng khởi động này, vectơ chứa trình tự điều hòa biểu hiện này và tế bào chủ chứa vectơ này.

- (11) **1-0030154 B** (15) 15/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-10-25 00:00:00 343
 (21) 1-2016-02628 (85) 15/07/2016
 (22) 16/12/2014 (86) PCT/KR2014/012428 16/12/2014
 (30) 10-2013-0156802 16/12/2013 KR (87) WO2015/093831 A1 25/06/2015

(51) *C12N 1/21; C12P 7/16; C12N 15/52*

(73) **GS CALTEX CORPORATION (KR)**

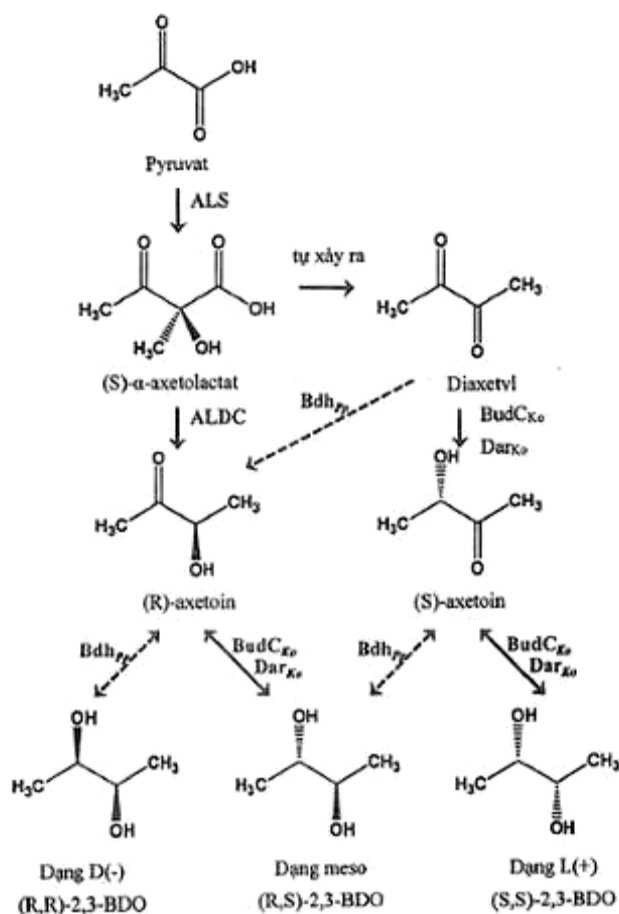
508 Nonhyeon-ro, Gangnam-gu, Seoul 135-985, Republic of Korea

(72) YANG, Taek-Ho (KR)

(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(54) **VI SINH VẬT TÁI TỔ HỢP CÓ KHẢ NĂNG SẢN XUẤT D(-) 2,3-BUTANDIOL GIA TĂNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT D(-) 2,3-BUTANDIOL BẰNG CÁCH SỬ DỤNG VI SINH VẬT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến vi sinh vật tái tổ hợp để sản xuất D(-) 2,3-butandiol, trong đó gen mã hóa enzym để chuyển hóa axetoin thành D(-) 2,3-butandiol được đưa vào trong vi sinh vật có con đường chuyển hóa axetoin thành 2,3-butandiol. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất D(-) 2,3-butandiol bằng cách sử dụng vi sinh vật tái tổ hợp này.



- | | |
|--------------------------------|-----------------------------------|
| (11) 1-0030155 B | (15) 15/10/2021 |
| (45) 25/11/2021 | 404B (43) 2017-02-27 00:00:00 347 |
| (21) 1-2016-04416 | (85) 16/11/2016 |
| (22) 01/05/2015 | (86) PCT/JP2015/002314 01/05/2015 |
| (30) 2014-107764 26/05/2014 JP | (87) WO2015/182044 A1 03/12/2015 |

(51) **H04W 74/08**

(73) **SONY CORPORATION (JP)**

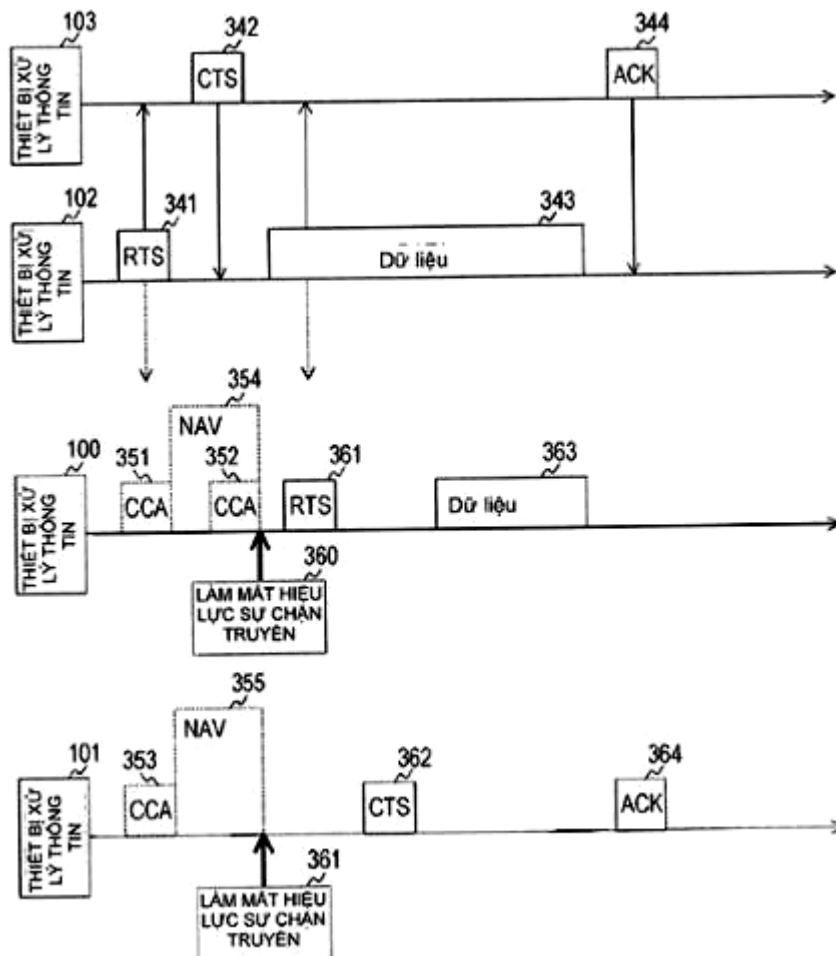
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

(72) ITAGAKI, Takeshi (JP); YAMAURA, Tomoya (JP); SAKODA, Kazuyuki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

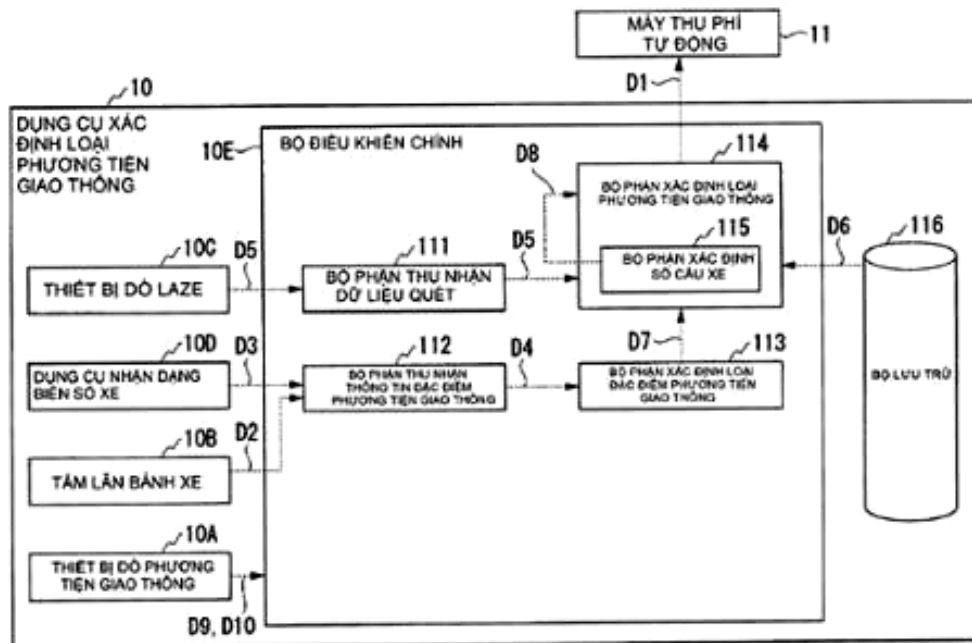
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử để điều khiển sự thay đổi ngưỡng phát hiện cảm biến sóng mang hoặc tắt sự chặn truyền dựa trên chất lượng truyền thông của ít nhất một trong số khung thứ nhất mà trong đó đích định sẵn không phải thiết bị điện tử và khung thứ hai được truyền phản hồi lại khung thứ nhất trong trường hợp mà sự chặn truyền được thiết đặt ban đầu.



- (11) **1-0030156 B** (15) 15/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-02-26 00:00:00 359
 (21) 1-2017-03376 (85) 30/08/2017
 (22) 03/03/2016 (86) PCT/JP2016/056645 03/03/2016
 (30) 2015-045155 06/03/2015 JP (87) WO2016/143672 15/09/2016
 (51) **G08G 1/015; G08G 1/04; G07B 15/00**
 (73) **MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD.** (JP)
 1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585, Japan
 (72) NAKAO Kenta (JP); KOJIMA Yohei (JP); FUKUZAKI Shigetaka (JP);
 YAMAGUCHI Yasuhiro (JP); NAKAYAMA Hiroyuki (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **DỤNG CỤ XÁC ĐỊNH LOẠI PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, PHƯƠNG
 PHÁP XÁC ĐỊNH LOẠI PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, VÀ VẬT GHI ĐỌC
 ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Dụng cụ xác định loại phương tiện giao thông được trang bị: bộ phận xác định loại đặc điểm phương tiện giao thông có chức năng xác định một trong các loại đặc điểm của phương tiện giao thông dựa trên thông tin đặc điểm phương tiện giao thông biểu thị đặc điểm của phương tiện giao thông; bộ phận thu nhận dữ liệu quét thu nhận dữ liệu quét phát hiện theo quan hệ vị trí giữa các lớp xe của phương tiện giao thông và bộ phận quét laze thực hiện quét laze ở độ cao vừa tầm đặt các lớp xe; bộ lưu trữ lưu dữ liệu lưu dữ liệu quét tham chiếu được gán cho mỗi loại đặc điểm phương tiện giao thông; và bộ phận xác định loại phương tiện giao thông xác định một trong các loại phương tiện giao thông dựa trên kết quả so sánh giữa dữ liệu quét phát hiện thu được và dữ liệu quét tham chiếu được gán cho loại đặc điểm phương tiện giao thông đã được xác định.

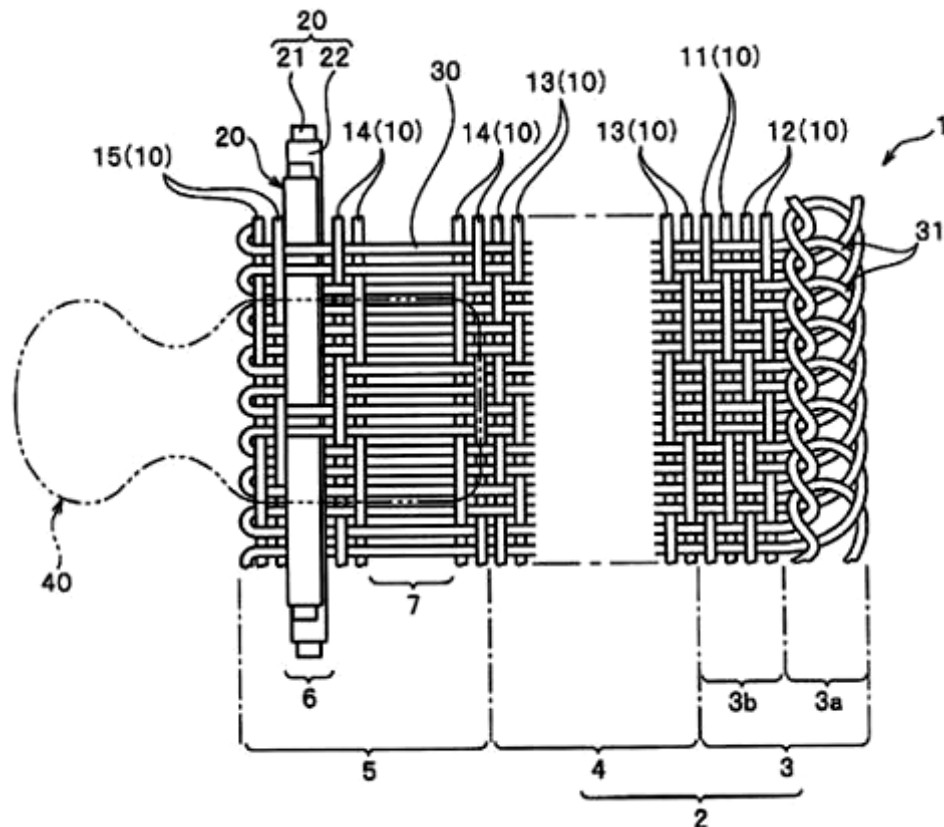


- (11) **1-0030157 B** (15) 18/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2015-08-25 00:00:00 329
- (21) 1-2015-01558 (85) 04/05/2015
- (22) 10/10/2013 (86) PCT/JP2013/077674 10/10/2013
- (30) 2012-225391 10/10/2012 JP (87) WO2014/058034 A1 17/04/2014
- (51) *C12N 1/19; C12P 7/06*
- (73) **JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)**
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162 Japan
- (72) KONISHI Jin (JP); FUKUDA Akira (JP); MUTAGUCHI Kozue (JP); UEMURA Takeshi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **NẤM MEN BIẾN ĐỔI GEN CÓ KHẢ NĂNG SẢN XUẤT ETANOL TỪ XYLOZA VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ETANOL**
- (57) Sáng chế đề cập đến nấm men có khả năng sản xuất etanol từ xyloza. Nấm men được đề cập đến theo sáng chế là nấm men biến đổi gen được tạo ra bằng cách đưa vào ít nhất một gen được chọn từ gen glutamat dehydrogenaza 2 (GDH2) và gen sorbitol dehydrogenaza 1 (SOR1) vào nấm men có ba gen, là gen enzym aldo-keto 3 (GRE3), SOR1 và gen xyluloza kinaza (XKS1) mà được đưa vào trên nhiễm sắc thể của nó; hoặc nấm men biến đổi gen có ba gen, là GRE3, SOR1 và XKS1 mà được đưa vào trên nhiễm sắc thể của nó. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất etanol.

- (11) **1-0030158 B** (15) 18/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2016-10-25 00:00:00 343
(21) 1-2016-01423 (85) 21/04/2016
(22) 23/10/2014 (86) PCT/EP2014/072797 23/10/2014
(30) 10 2013 222 301.3 04/11/2013 DE (87) WO2015/062976 A2 07/05/2015
20 2014 103 177.4 10/07/2014 DE
- (51) **B05B 14/43**
(73) **DÜRR SYSTEMS AG (DE)**
Carl-Benz-Strasse 34, 74321 Bietigheim-Bissingen (DE)
(72) WIELAND, Dietmar (DE); JOST, Jürgen (DE); BAITINGER, Michael (DE);
SCHÖTTLE, Frank (DE); HAMMEN, Alexander (DE)
(74) Trung tâm Tư vấn sở hữu trí tuệ và đầu tư (LUVINA LAW FIRM)
(54) **HỆ THỐNG LỌC, HỆ THỐNG SƠN VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH HỆ THỐNG LỌC**
- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống lọc nhằm tách bỏ chất gây ô nhiễm từ dòng khí chưa được xử lý có chứa chất gây ô nhiễm, có cấu trúc đơn giản và có thể hoạt động hiệu quả, hệ thống lọc này bao gồm những bộ phận chủ yếu sau đây: cấu trúc cơ sở thông qua đó dòng khí chưa được xử lý có thể được dẫn qua và bao gồm ít nhất một ngăn chứa mô-đun lọc để tiếp nhận ít nhất một mô-đun lọc, và ít nhất một mô-đun lọc được bố trí một cách có chọn lọc trên và/hoặc trong ít nhất một ngăn chứa mô-đun lọc và/hoặc có thể tháo rời khỏi ngăn chứa đó, trong đó ít nhất một mô-đun lọc bao gồm nhiều ngăn chứa phân tử lọc để tiếp nhận nhiều phân tử lọc độc lập với nhau.

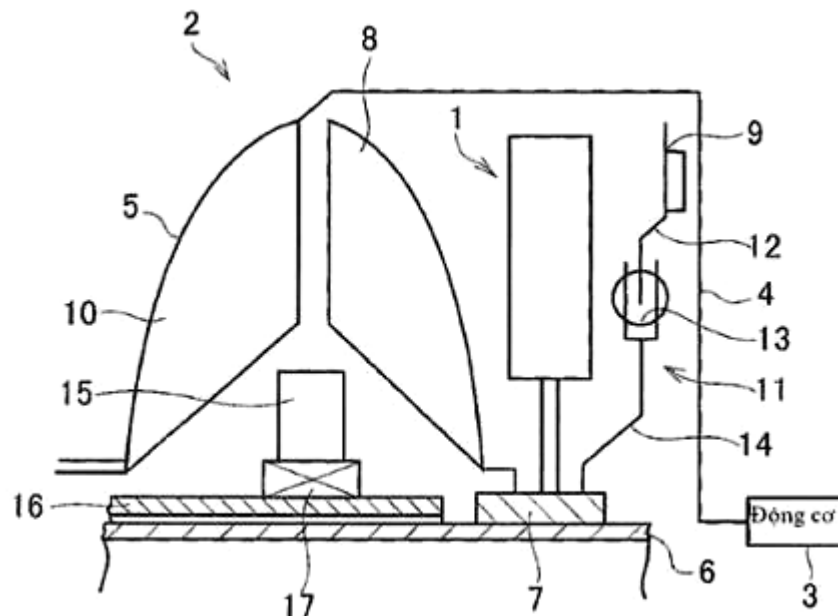
- (11) **1-0030159 B** (15) 18/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-07-25 00:00:00 364
 (21) 1-2017-05262
 (22) 26/12/2017
 (30) 2016-253850 27/12/2016 JP
 (51) **A44B 19/54**
 (73) **YKK CORPORATION (JP)**
 1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642 Japan
 (72) Mitsuo HORIKAWA (JP); Eiji NAKAYAMA (JP); Mitsuo TSUZUYAMA (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **DẢI KHÓA KÉO VÀ CHUỖI KHÓA KÉO**

- (57) Sáng chế đề cập tới dải khóa kéo (1, 1b) có thể ngăn ngừa sự xuất hiện dạng nhăn ngược khi được khâu với sản phẩm gắn khóa kéo, và có thể giải quyết các vấn đề do dạng nhăn này trong quá trình nhuộm màu, quá trình vận chuyển và quá trình đúc áp lực; và chuỗi khóa kéo. Dải khóa kéo (1, 1b) bao gồm phần thân dải (2) và phần gắn răng khóa (5) mà các dây lõi (20) được dệt vào đó. Phần thân dải (2) bao gồm phần rìa (3) được trang bị nhiều sợi dọc nền (10) và phần chân (4) được bố trí ở giữa phần rìa (3) và phần gắn răng khóa (5). Các sợi dọc nền (10) của phần chân (4) được bố trí ở trạng thái lỏng hơn so với ít nhất một trong số các sợi dọc nền (10) được bố trí ở phần rìa (3) và các dây lõi (20).

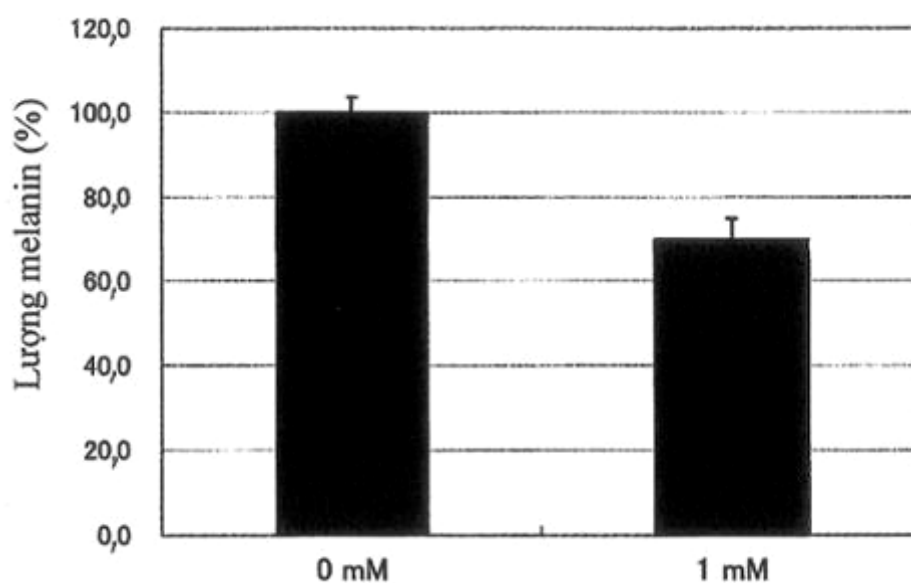


- (11) **1-0030160 B** (15) 18/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-10-25 00:00:00 367
 (21) 1-2018-01670
 (22) 19/04/2018
 (30) 2017-085545 24/04/2017 JP
 (51) **F16F 15/14**
 (73) **TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi, 471-8571 JAPAN
 (72) Shuhei HORITA (JP); Hiroyuki AMANO (JP); Yuji SUZUKI (JP); Yu
 MIYAHARA (JP)
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
 (54) **CƠ CẤU GIẢM RUNG XOẢN**

- (57) Sáng chế đề xuất cơ cấu giảm rung xoắn trong đó hiệu quả giảm rung được đảm bảo bằng cách ngăn chặn sự tiếp xúc giữa vật nặng lăn và chi tiết quay. Vật nặng lăn có thân xuyên qua lỗ. Góc thứ nhất được tạo ra trong đầu theo chiều trục của thân được vuốt tròn. Chi tiết quay có góc thứ hai tạo ra trong lỗ. Chiều dài dọc trục của góc thứ nhất của vật nặng lăn là dài hơn so với chiều dài dọc trục của góc thứ hai của chi tiết quay.

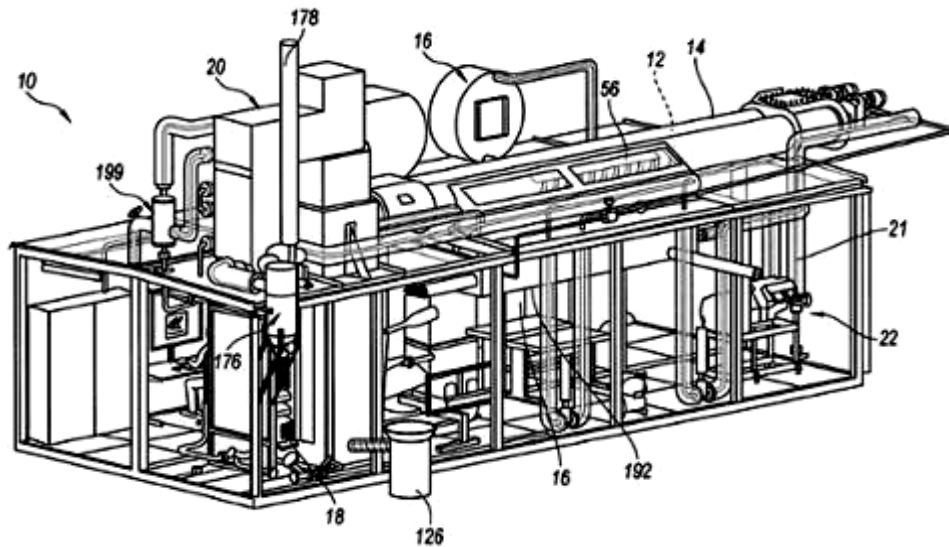


- (11) **1-0030161 B** (15) 18/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-01-25 00:00:00 346
 (21) 1-2016-04197 (85) 01/11/2016
 (22) 02/04/2015 (86) PCT/JP2015/060519 02/04/2015
 (30) 2014-076693 03/04/2014 JP (87) WO2015/152384 A1 08/10/2015
 (51) **A61K 8/42; A61K 8/34; A61K 8/37; A61Q 19/02; A61K 8/49; A61K 8/92; A61K 8/97; A61K 8/33**
 (73) **POLA CHEMICAL INDUSTRIES, INC. (JP)**
 1234, Aino, Fukuroi-shi, Shizuoka 4378765, Japan
 (72) KONDO, Chihiro (JP); SASSA, Shoko (JP); SAITOH, Yuko (JP); MORI, Yasuhito (JP); YOKOYAMA, Kouji (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **MỸ PHẨM LÀM TRẮNG DA CHỨA RƯỢU D-PANTOTHENYL VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM TRẮNG DA**
 (57) Sáng chế đề cập đến chất ức chế tạo melanin chứa rượu D-pantothenyl. Sáng chế cũng đề cập đến mỹ phẩm và phương pháp làm trắng da chứa chất ức chế tạo melanin này.



- (11) **1-0030162 B** (15) 18/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2017-08-25 00:00:00 353
(21) 1-2017-01851 (85) 18/05/2017
(22) 09/11/2015 (86) PCT/US2015/059765 09/11/2015
(30) 14/542,521 14/11/2014 US (87) WO2016/077241 19/05/2016
(51) **C02F 3/00; C02F 3/02**
(73) **BILL & MELINDA GATES FOUNDATION (US)**
500 5th Avenue North, Seattle, WA 98109, United States of America
(72) JANICKI, Peter (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **HỆ THỐNG XỬ LÝ BÙN VÀ CHẤT THẢI ĐA NĂNG ĐỂ PHÁT ĐIỆN VÀ TẠO RA NƯỚC**

(57) Theo ít nhất một khía cạnh, sáng chế đề xuất hệ thống xử lý độc lập được tạo kết cấu để chuyển hoá chất thải hữu cơ có hàm lượng nước cao, chẳng hạn phân bùn và rác, thành điện và còn tạo ra và thu gom nước uống được.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030163 B | | (15) 18/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2017-08-25 00:00:00 | 353 |
| (21) 1-2017-00303 | | (85) 24/01/2017 | |
| (22) 30/06/2015 | | (86) PCT/US2015/038712 | 30/06/2015 |
| (30) 62/019,756 | 01/07/2014 | US (87) WO2016/004136 | 07/01/2016 |
| | 62/185,678 | 28/06/2015 | US |

(51) **A61K 31/44; C07D 239/24; A61K 31/506**

(73) **MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC. (US)**

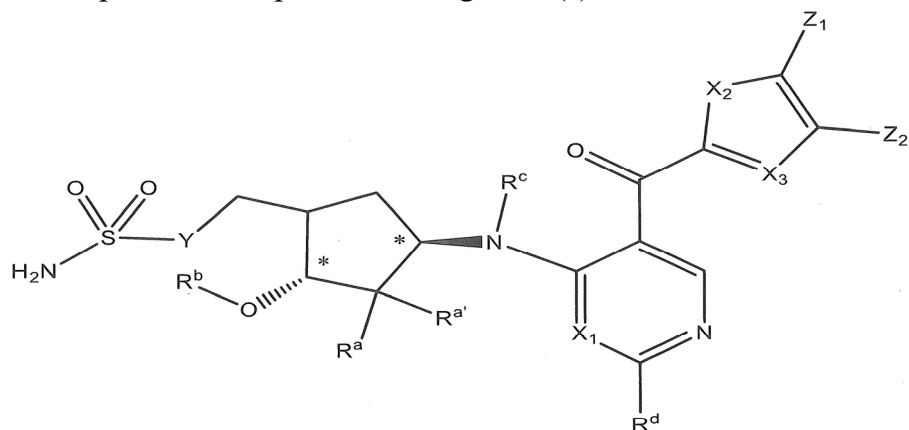
40 Landsdowne Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

(72) DUFFEY, Matthew O. (US); ENGLAND, Dylan (CA); FREEZE, Scott (US); HU, Zhigen (CN); LANGSTON, Steven, P. (US); MCINTYRE, Charles (US); MIZUTANI, Hirotake (US); ONO, Koji (JP); XU, He (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

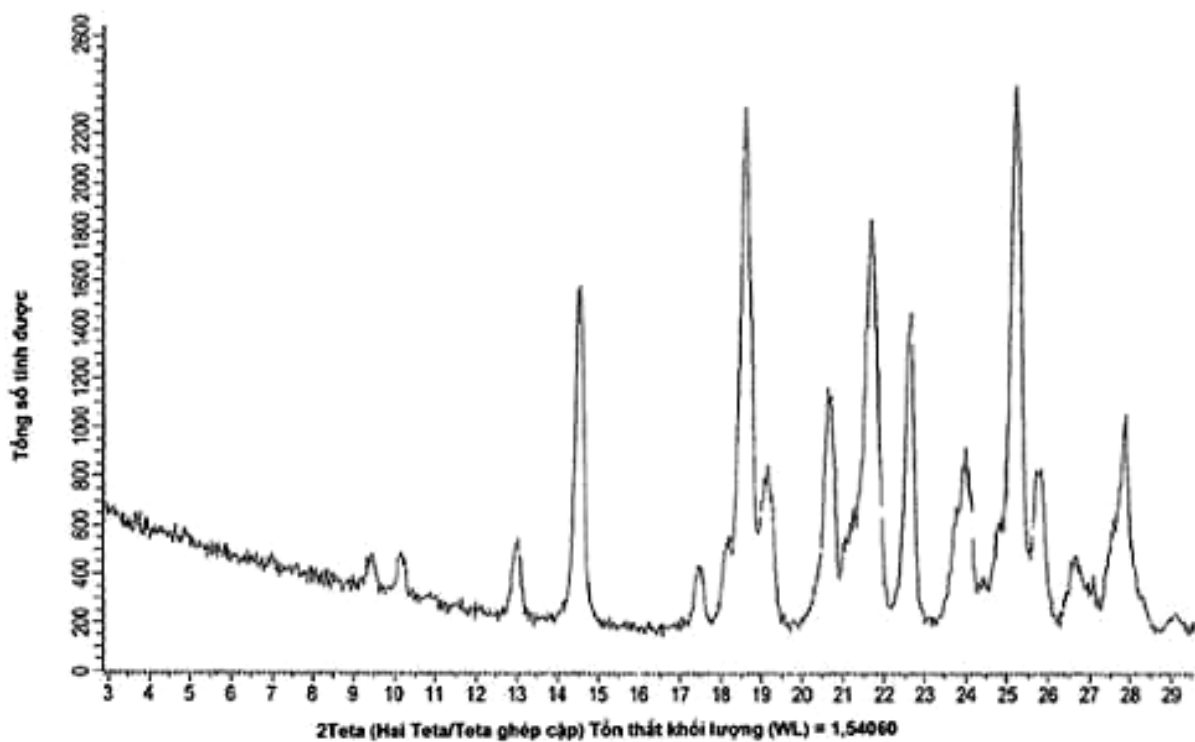
(54) **HỢP CHẤT HETEROARYL CÓ TÁC DỤNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ ENZYM HOẠT HÓA CHẤT CẢI BIẾN NHỎ TƯƠNG TỰ UBIQUITIN (SUMO) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức (I):



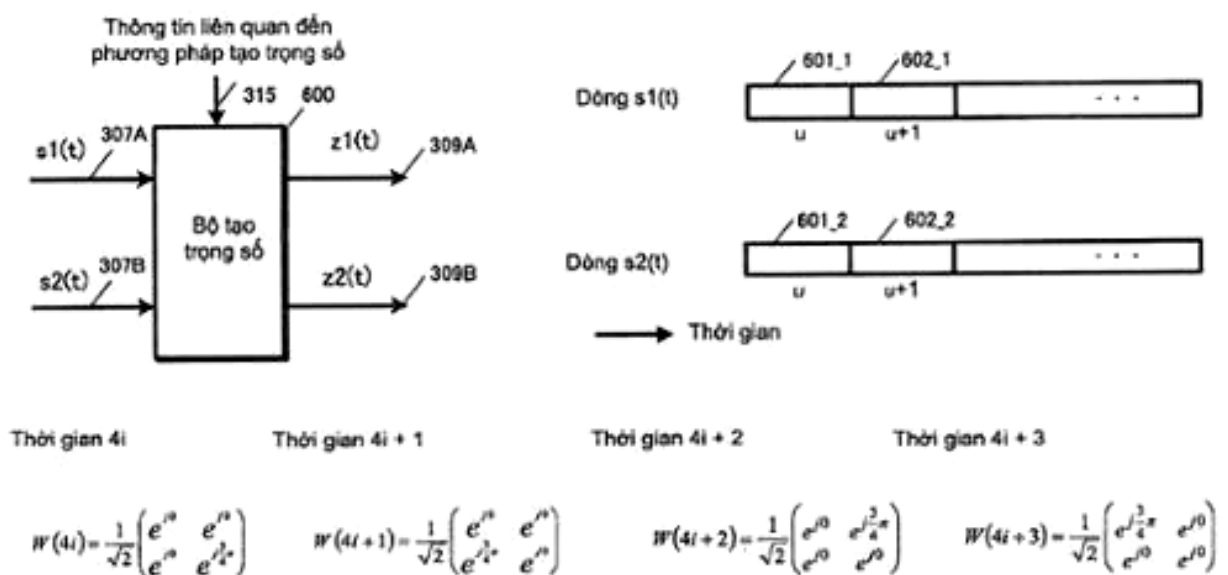
(I);

hoặc các muối dược dụng của chúng; trong đó Y, R^a, R^{a'}, R^b, R^c, X₁, X₂, X₃, R^d, Z₁, và Z₂ là như được xác định trong phần mô tả và các cấu hình hóa học lập thể được mô tả tại các vị trí được đánh dấu sao thể hiện hóa học lập thể tuyệt đối. Các hợp chất theo sáng chế có tác dụng để làm các chất ức chế enzym hoạt hóa Sumo (Sumo Activating Enzyme - SAE). Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất theo sáng chế. Các hợp chất và dược phẩm theo sáng chế là hữu dụng để điều trị các bệnh hoặc các chứng rối loạn tăng sinh, bệnh viêm, bệnh tim mạch, và bệnh thoái hóa thần kinh.



- (11) **1-0030164 B** (15) 18/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2019-12-25 00:00:00 381
 (21) 1-2019-05663 (85) 09/08/2017
 (22) 01/12/2011 (86) PCT/JP2011/006741 01/12/2011
 (30) 2010-276457 10/12/2010 JP (87) WO2012/077310 A1 14/06/2012
 2010-293114 28/12/2010 JP
 2011-035085 21/02/2011 JP
 2011-093543 19/04/2011 JP
 2011-102098 28/04/2011 JP
 2011-140746 24/06/2011 JP
- (51) **H04J 99/00; H04B 7/04**
 (62) 1-2017-03054
 (73) **SUN PATENT TRUST (US)**
 450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017 USA
 (72) MURAKAMI, Yutaka (JP); KIMURA, Tomohiro (JP); OUCHI, Mikihiro (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN, THIẾT BỊ TRẠM GỐC, PHƯƠNG PHÁP THU VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền để truyền tín hiệu được điều chế thứ nhất và tín hiệu được điều chế thứ hai trong cùng tần số tại cùng thời điểm. Theo phương pháp truyền, bộ nhân trọng số tiền mã hóa nhân trọng số tiền mã hóa với tín hiệu dải gốc sau khi ánh xạ thứ nhất và tín hiệu dải gốc sau khi ánh xạ thứ hai và xuất ra tín hiệu được điều chế thứ nhất và tín hiệu được điều chế thứ hai. Trong bộ nhân trọng số tiền mã hóa, các trọng số tiền mã hóa được chuyển đổi đều đặn.

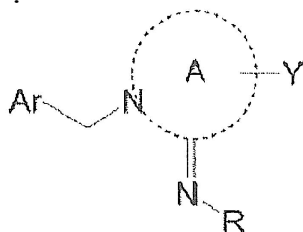


- (11) **1-0030165 B** (15) 18/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2015-02-25 00:00:00 323
 (21) 1-2014-03222 (85) 25/09/2014
 (22) 27/02/2013 (86) PCT/JP2013/056051 27/02/2013
 (30) 2012-044514 29/02/2012 JP (87) WO2013/129688 06/09/2013
 (51) **A01N 43/40; C07D 401/06; A01N 43/42; A01N 43/56; A01N 43/707; A01N 43/76; A01N 43/80; A01N 43/82; A01N 47/02; A01N 47/40; A01N 51/00; A01P 7/00; C07D 213/46; A01N 37/50; A01N 43/22**
 (73) **MEIJI SEIKA PHARMA CO., LTD. (JP)**
 4-16, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8002, Japan.
 (72) HORIKOSHI, Ryo (JP); ONOZAKI, Yasumichi (JP); NAKAMURA, Satoshi (JP); NOMURA, Masahiro (JP); MATSUMURA, Makoto (JP); MITOMI, Masaaki (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **CHẾ PHẨM KIỂM SOÁT CÔN TRÙNG GÂY HẠI CHỨA DẪN XUẤT IMINOPYRIDIN VÀ QUY TRÌNH BẢO VỆ CÂY TRỒNG CÓ ÍCH KHỎI CÔN TRÙNG GÂY HẠI SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm kiểm soát côn trùng gây hại chứa dẫn xuất iminopyridin mới và các chất kiểm soát côn trùng gây hại khác.

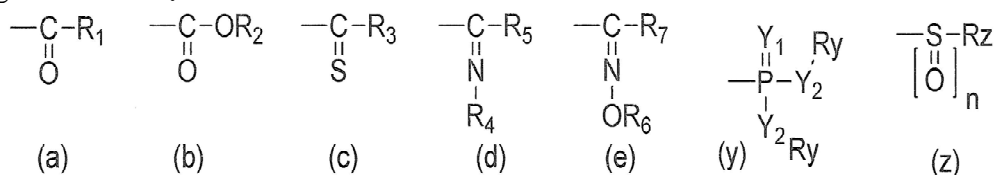
Sáng chế đề xuất chế phẩm kiểm soát côn trùng gây hại chứa dẫn xuất iminopyridin được biểu diễn bằng công thức (I) sau đây và ít nhất một trong số các chất kiểm soát côn trùng gây hại khác:

Công thức hóa học 1



trong công thức này, Ar là dị vòng 5 đến 6 cạnh mà có thể được thế, A là dị vòng 5 đến 10 cạnh có liên kết chưa bão hòa chứa một hoặc nhiều nguyên tử nitơ, và có nhóm imino được thế bằng nhóm R ở vị trí gần với nguyên tử nitơ có mặt trong vòng, Y là nguyên tử hydro, halogen và tương tự, và R là nhóm bất kỳ trong các nhóm được biểu diễn bằng công thức (a) đến (e), (y) hoặc (z).

Công thức hóa học 2

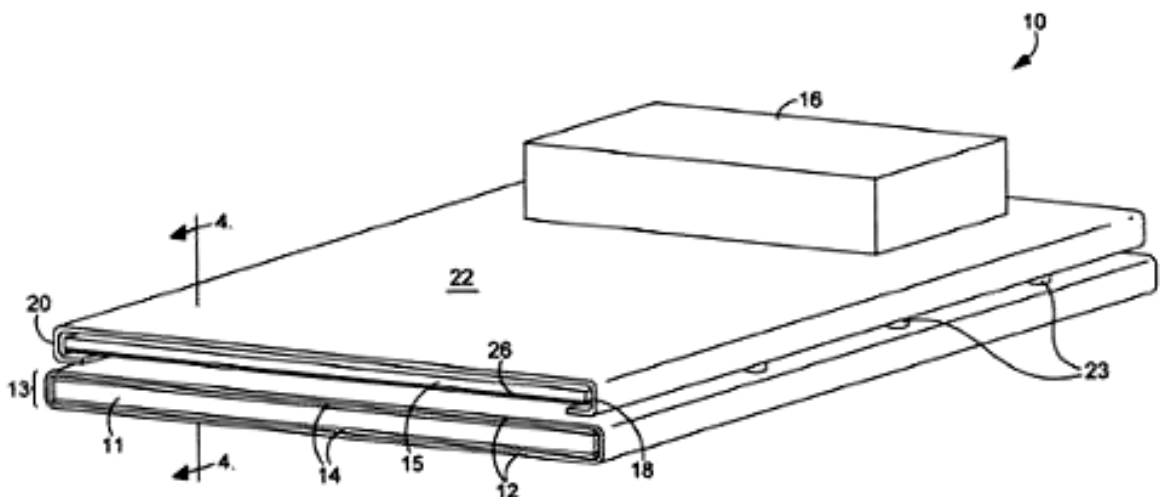


Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình bảo vệ cây trồng và động vật có ích khỏi côn trùng gây hại sử dụng các chế phẩm này.

- (11) **1-0030166 B** (15) 18/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2015-02-25 00:00:00 323
- (21) 1-2014-03812 (85) 17/11/2014
- (22) 16/04/2013 (86) PCT/KR2013/003181 16/04/2013
- (30) 61/624,468 16/04/2012 US (87) WO2013/157814 24/10/2013
- (51) **H04N 7/32**
- (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
- (72) KIM, Il-koo (KR); PARK, Young-O (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIDEO**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định tập hình ảnh tham chiếu (reference picture set - RPS), là tập hình ảnh tham chiếu được sử dụng để giải mã dự báo hình ảnh hiện thời cần được giải mã. Phương pháp này bao gồm các bước: thu cờ chỉ báo liệu RPS có được xác định dựa trên các giá trị số đếm thứ tự hình ảnh (picture order count - POC) của hình ảnh hiện thời và hình ảnh trước hoặc liệu RPS có được xác định dựa trên chỉ số của RPS tham chiếu hay không, là giá trị định danh của RPS tham chiếu mà là một trong số các RPS được xác định trước và được tham chiếu trong việc xác định RPS, và delta RPS là giá trị chênh lệch giữa giá trị POC của hình ảnh tham chiếu được bao gồm trong RPS tham chiếu và giá trị POC của hình ảnh tham chiếu được bao gồm trong RPS; và xác định RPS theo giá trị của cờ. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị giải mã video.

- (11) **1-0030167 B** (15) 18/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-09-26 00:00:00 342
 (21) 1-2016-02252 (85) 20/06/2016
 (22) 18/12/2014 (86) PCT/US2014/071219 18/12/2014
 (30) 14/137,298 20/12/2013 US (87) WO2015/095559 25/06/2015
 (51) **B25J 15/06; B25J 15/00**
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**
 One Bowerman Drive Beaverton, OR 97005-6453, United States of America
 (72) CONALL, Patrick Regan (US); FARREN, John Matthew (US); JURKOVIC, Dragan (CA); FU, Howard (US); CHANG, Chih-Chi (TW); LEE, Kuo-Hung (TW); LIAO, Chang-Chu (TW); PRAHLAD, Harsha (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **DỤNG CỤ NHẮC VẬT NỀN VÀ HỆ THỐNG CHỤP BÓNG CỦA VẬT NỀN BÊN NGOÀI**

(57) Sáng chế đề cập đến các dụng cụ tiếp nhận hoặc nhắc mà hỗ trợ việc cải thiện mức độ dễ dàng để có thể chụp hình ảnh vật nền được tiếp nhận bằng chính các dụng cụ này. Các dụng cụ nhắc này có thể bao gồm bề mặt nhắc được làm phù hợp để tiếp xúc với vật nền bên ngoài và nguồn sáng được tích hợp với dụng cụ nhắc để ánh sáng được phát ra từ nguồn sáng đi qua bề mặt nhắc đến vật nền bên ngoài khi vật nền bên ngoài được gắn tạm thời với bề mặt nhắc để tạo ra bóng của vật nền bên ngoài. Hệ thống quan sát có thể được làm phù hợp để chụp bóng của vật nền bên ngoài khi vật nền bên ngoài được gắn tạm thời với bề mặt nhắc. Bề mặt nhắc vật nền có thể được tạo ra từ một vật liệu trong suốt hoặc bán trong suốt hoặc trong mờ để ít nhất một phần ánh sáng có thể đi qua đó.

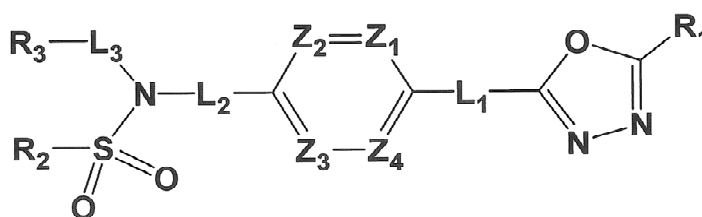


- (11) **1-0030168 B** (15) 18/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-05-25 00:00:00 338
- (21) 1-2016-00770 (85) 02/03/2016
- (22) 01/08/2014 (86) PCT/EP2014/066614 01/08/2014
- (30) 61/861,750 02/08/2013 US (87) WO2015/014993 05/02/2015
- (51) **C07D 471/04; A61K 31/437; A61P 31/06**
- (73) **1. INSTITUT PASTEUR KOREA (KR)**
16, Daewangpangyo-ro 712 beon-gil, Bundang-gu, 463-400 Seongnam-si,
Gyeonggi-do, Republic of Korea
2. QURIENT CO., LTD. (KR)
C-dong, 8th floor, Pangyo-ro 242, Bundang-gu, 463-400 Seongnam-si, Gyeonggi-do,
Republic of Korea
- (72) KIM, Jaeseung (KR); KANG, Sunhee (KR); SEO, Min Jung (KR); SEO, Mooyoung (KR); SEO, Jeongjea (KR); LEE, Sumi (KR); KANG, Juhee (KR); PARK, Dongsik (KR); KIM, Ryang Yeo (KR); PETHE, Kevin (KR); NAM, Kiyean (KR); KIM, Jeongjun (KR); OH, Soohyun (KR); LEE, Saeyeon (KR); AHN, Jiye (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỢP CHẤT CHỐNG NHIỄM KHUẨN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ**
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất phân tử nhỏ và dược phẩm chứa chúng để sử dụng trong việc điều trị bệnh nhiễm khuẩn, đặc biệt là bệnh lao.

- (11) **1-0030169 B** (15) 18/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-09-25 00:00:00 366
 (21) 1-2018-00548 (85) 06/02/2018
 (22) 27/07/2016 (86) PCT/KR2016/008214 27/07/2016
 (30) 10-2015-0105976 27/07/2015 KR (87) WO2017/018803 02/02/2017
 (51) **C07D 271/10; A61K 31/4245; C07D 413/12; C07D 413/10; A61K 31/18**
 (73) **CHONG KUN DANG PHARMACEUTICAL CORP.** (KR)
 8, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 03742, Republic of Korea
 (72) LEE, Jaekwang (KR); HAN, Younghue (KR); KIM, Yuntae (KR); CHOI, Daekyu (KR); MIN, Jaeki (KR); BAE, Miseon (KR); YANG, Hyunmo (KR); KIM, Dohoon (KR)
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **HỢP CHẤT 1,3,4-OXADIAZOL SULFONAMIT LÀM CHẤT ỨC CHẾ HISTON DEAXETYLAZA 6 VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

- (57) Sáng chế đề xuất hợp chất được biểu diễn bởi công thức I có hoạt tính ức chế histon deaxetylaza 6 (HDAC6), đồng phân lập thể của chúng hoặc muối dược dụng của chúng, để dùng trong phòng và điều trị bệnh; dược phẩm bao gồm các hợp chất này và phương pháp điều chế chúng. Hợp chất, đồng phân lập thể hoặc muối dược dụng theo sáng chế có hoạt tính ức chế histon deaxetylaza và có hiệu quả trong phòng hoặc điều trị bệnh liên quan đến HDAC6, bao gồm bệnh truyền nhiễm; khối u; bệnh nội tiết, bệnh dinh dưỡng và chuyển hóa; bệnh rối loạn tâm thần và hành vi; bệnh thần kinh; bệnh mắt và phần phụ; bệnh tim mạch; bệnh đường hô hấp; bệnh tiêu hoá; các bệnh về da và mô dưới da; bệnh của hệ cơ xương và mô liên kết; hoặc dị tật bẩm sinh, sự biến dạng và các bất thường về nhiễm sắc thể.

[Công thức I]



- (11) **1-0030170 B** (15) 18/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2019-04-25 00:00:00 373
- (21) 1-2019-00385 (85) 13/01/2010
- (22) 12/06/2008 (86) PCT/US2008/066662 12/06/2008
- (30) 60/943,705 13/06/2007 US (87) WO2008/157208 24/12/2008
- (51) **C07D 487/04; A61K 31/519**
- (62) 1-2010-00094
- (73) **INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)**
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America
- (72) RODGERS, James, D. (US); LI, Hui-yin (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **MUỐI CỦA CHẤT ỨC CHẾ JANUS KINAZA (R)-3-(4-7H-PYROLO[2,3-D]PYRIMIDIN-4-YL)-1H-PYRAZOL-1-YL)-3-XYCLOPENTYLPROPANNITRIL Ở DẠNG TINH THỂ, DƯỢC PHẨM VÀ THUỐC CHỨA MUỐI NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến muối của (R)-3-(4-(7H-pyrololo[2,3-d]pyrimidin-4-yl)-1H-pyrazol-1-yl)-3-xyclopentylpropannitril ở dạng tinh thể, hữu hiệu trong điều hòa hoạt tính Janus kinaza và điều trị bệnh liên quan đến hoạt tính của Janus kinaza bao gồm, ví dụ, bệnh liên quan đến miễn dịch, rối loạn của da, rối loạn do tăng sinh tuỷ bào, bệnh ung thư, và các bệnh khác. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm và thuốc chứa muối này.

- (11) **1-0030171 B** (15) 18/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-09-25 00:00:00 354
- (21) 1-2017-00622 (85) 22/02/2017
- (22) 31/07/2015 (86) PCT/EP2015/067692 31/07/2015
- (30) 1450920-2 04/08/2014 SE (87) WO2016/020288 11/02/2016
1451406-1 21/11/2014 SE
- (51) **C07D 403/12**; C07D 487/04; A61P 3/00; A61P 37/00; A61P 39/00; C07D 401/14;
C07D 403/04; C07D 405/14; C07D 409/12; C07D 409/14; C07D 413/04; C07D
413/14; C07D 417/14; C07D 471/10; A61K 31/506; A61K 31/519
- (73) **NUEVOLUTION A/S (DK)**
Rønnegade 8, 2100 Copenhagen, Denmark
- (72) SCHRØDER GLAD, Sanne (DK); GRØN NØRAGER, Niels (DK); SARVARY, Ian
(SE); HAAHR GOULIAEV, Alex (DK); TEUBER, Lene (DK); STASI, Luigi, Piero
(IT)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỢP CHẤT PYRIMIDIN ĐƯỢC THỂ HETEROXYCLYL TÙY Ý ĐƯỢC
NGỪNG TỤ HỮU DỤNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ CÁC BỆNH VIÊM, CHUYỂN HÓA,
UNG THƯ VÀ TỤ MIỄN**
- (57) Sáng chế đề cập tới hợp chất hoạt động hướng đến thụ thể hạt nhân, các chế phẩm
dược chứa các hợp chất và mô tả việc sử dụng các hợp chất trong liệu pháp chữa
bệnh.

- (11) **1-0030172 B** (15) 18/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2017-10-25 00:00:00 355
(21) 1-2017-02826 (85) 24/07/2017
(22) 31/12/2014 (86) PCT/CN2014/096046 31/12/2014
(87) WO2016/106740 A1 07/07/2016

(51) **H04L 29/08**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

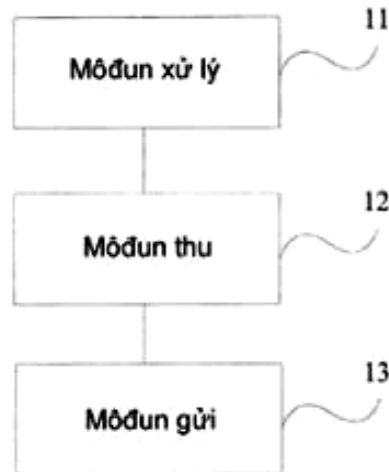
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) CHANG, Junren (CN); WU, Yuchun (CN); FENG, Shulan (CN); ZHANG, Chenxiong (US)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị, và hệ thống truyền thông không dây. Trong đó thiết bị đầu cuối được cung cấp. Thiết bị đầu cuối thiết lập sự kết nối với trạm gốc thứ nhất, và giữ ở chế độ luôn được kết nối. Do đó, khi thiết bị đầu cuối di chuyển trong mạng dày đặc, các sự chuyển vùng của trạm gốc thứ nhất có thể được làm giảm. Hơn nữa, khi thiết bị đầu cuối di chuyển trong mạng dày đặc, sự tương tác báo hiệu thường xuyên được làm giảm, tải nhắn tin trong toàn bộ mạng được làm giảm, và sự trễ đầu-đầu trong việc thiết lập và truyền dịch vụ được làm giảm.



- (11) **1-0030173 B** (15) 19/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-11-27 00:00:00 356
- (21) 1-2017-02003 (85) 29/05/2017
- (22) 18/12/2015 (86) PCT/US2015/066654 18/12/2015
- (30) 62/094,752 19/12/2014 US (87) WO2016/100807 23/06/2016
62/152,122 24/04/2015 US
- (51) **C07K 16/10; A61K 31/215; A61K 39/42**
- (73) **REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)**
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, New York 10591-6707, United States of America
- (72) Lisa A. PURCELL NGAMBO (US); Jonathan VIAU (US); William OLSON (US)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **KHÁNG THỂ PHÂN LẬP LIÊN KẾT VỚI NGUNG KẾT TỔ HỒNG CẦU CỦA VIRUT CÚM VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất kháng thể đơn dòng, hoặc mảnh liên kết kháng nguyên của nó mà liên kết với ngưng kết tổ hồng cầu (ngưng kết tổ hồng cầu - HA) và dược phẩm chứa kháng thể này. Kháng thể theo sáng chế là hữu dụng để ngăn chặn hoặc trung hòa hoạt tính của virus cúm, do đó làm phương tiện để điều trị hoặc ngăn ngừa bệnh nhiễm virus cúm ở người. Kháng thể theo sáng chế có thể được sử dụng với mục đích phòng bệnh hoặc điều trị bệnh và có thể được sử dụng một mình hoặc kết hợp với một hoặc nhiều chất kháng virus hoặc vắc xin khác.

- | | | | |
|-------------------------|-------------------------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030174 B | | (15) 19/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2014-10-27 00:00:00 | 319 |
| (21) 1-2014-01862 | | (85) 28/04/2014 | |
| (22) 27/09/2012 | | (86) PCT/KR2012/007833 | 27/09/2012 |
| (30) 10-2011-0098601 | 28/09/2011 KR | (87) WO2013/048151 | 04/04/2013 |
| | 10-2012-0019999 28/02/2012 KR | | |
| | 10-2012-0039412 16/04/2012 KR | | |
| | 10-2012-0107639 27/09/2012 KR | | |

(51) **H04N 7/26**

(62) 1-2014-01401

(73) **ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE (KR)**

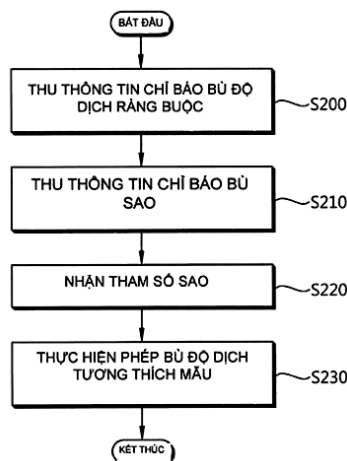
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700, Korea

(72) LEE, Jin Ho (KR); KIM, Hui Yong (KR); LIM, Sung Chang (KR); CHOI, Jin Soo (KR); KIM, Jin Woong (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mã hóa và giải mã video. Thiết bị mã hóa video, thiết bị này bao gồm: bộ mã hóa để mã hóa: thông tin chỉ báo bù độ dịch ràng buộc chỉ báo liệu ít nhất một trong số hình ảnh, lát và đơn vị mã hóa (coding unit - CU) có hỗ trợ phép bù độ dịch ràng buộc hay không, thông tin chỉ báo bù độ dịch tương thích mẫu (sample adaptive offset - SAO) chỉ báo liệu có thực hiện phép bù SAO hay không, và tham số SAO; và bộ lọc để thực hiện phép bù SAO trên mẫu đích bên trong khối đích của video được tái cấu trúc dựa trên thông tin chỉ báo bù SAO và tham số SAO, trong đó bộ lọc xác định loại độ dịch đối với phép bù SAO dựa trên thông tin chỉ báo bù độ dịch ràng buộc và các tham số mã hóa của khối đích của phép bù SAO và ít nhất một trong số các khối lân cận của khối đích khi độ dịch biên được áp dụng cho mẫu đích bù độ dịch bên trong khối đích, trong đó tham số SAO bao gồm ít nhất một trong số kiểu độ dịch, thông tin loại độ dịch, giá trị độ dịch và dấu hiệu độ dịch.



- (11) **1-0030175 B** (15) 19/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-06-26 00:00:00 351
 (21) 1-2017-00545 (85) 16/02/2017
 (22) 24/07/2015 (86) PCT/EP2015/067062 24/07/2015
 (30) 14178777.0 28/07/2014 EP (87) WO2016/016146 04/02/2016

(51) **G10L 19/028; G10L 21/038**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

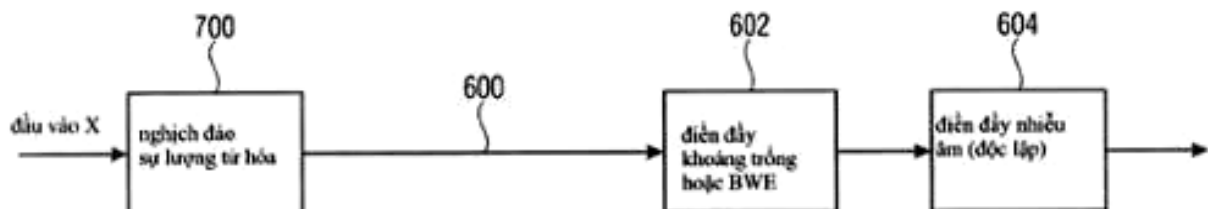
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) DISCH, Sascha (DE); GEIGER, Ralf (DE); NIEDERMEIER, Andreas (DE); NEUSINGER, Matthias (DE); SCHMIDT, Konstantin (DE); WILDE, Stephan (DE); SCHUBERT, Benjamin (DE); NEUKAM, Christian (DE)

(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

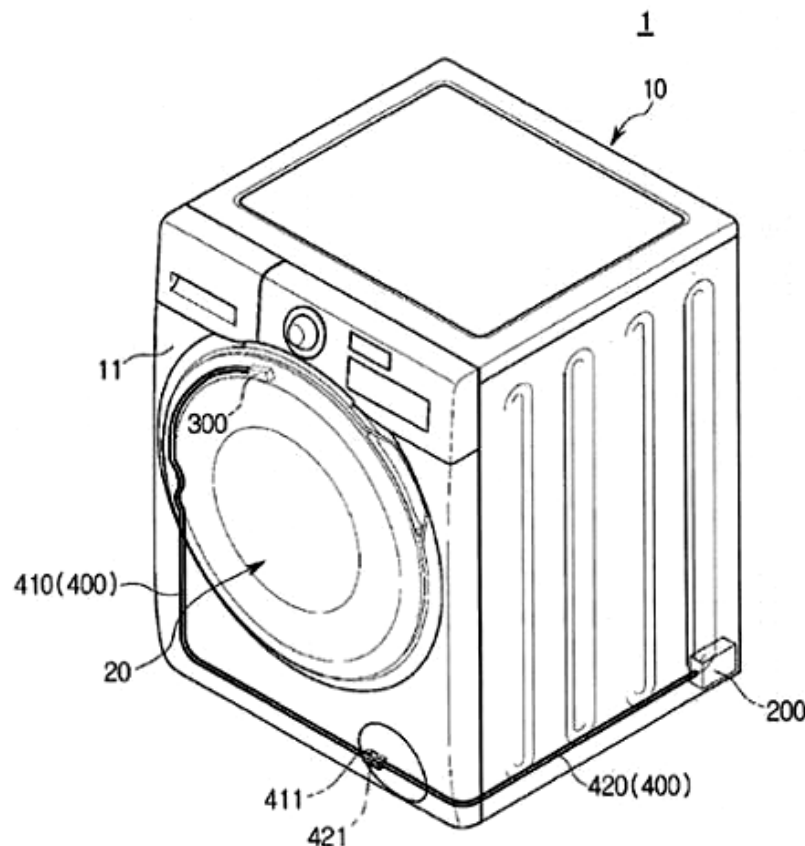
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA TÍN HIỆU ÂM THANH NÂNG CAO TỪ TÍN HIỆU ĐẦU VÀO, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TÍN HIỆU ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp tạo ra tín hiệu âm thanh nâng cao từ tín hiệu đầu vào, hệ thống và phương pháp xử lý tín hiệu âm thanh. Thiết bị tạo ra tín hiệu nâng cao từ tín hiệu đầu vào (600), trong đó tín hiệu nâng cao có các giá trị phổ cho vùng phổ nâng cao, các giá trị phổ cho các vùng phổ nâng cao không nằm trong tín hiệu đầu vào (600), bao gồm bộ ánh xạ (602) để ánh xạ vùng phổ nguồn của tín hiệu đầu vào đến vùng đích trong vùng phổ nâng cao, vùng phổ nguồn bao gồm vùng điện dây nhiều âm (302); và bộ điện dây nhiều âm (604) được tạo cấu hình để tạo ra các giá trị nhiều âm thứ nhất cho vùng điện dây nhiều âm (302) trong vùng phổ nguồn của tín hiệu đầu vào và để tạo ra các giá trị nhiều âm thứ hai cho vùng nhiều âm trong vùng đích, trong đó các giá trị nhiều âm thứ hai được giải tương quan từ các giá trị nhiều âm thứ nhất hoặc để tạo ra các giá trị nhiều âm thứ hai cho vùng nhiều âm trong vùng đích, trong đó các giá trị nhiều âm thứ hai được giải tương quan từ các giá trị nhiều âm thứ nhất trong vùng nguồn.



- | | | | |
|---|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030176 B | | (15) 19/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2018-04-26 00:00:00 | 361 |
| (21) 1-2017-05291 | | (85) 27/12/2017 | |
| (22) 19/07/2016 | | (86) PCT/KR2016/007849 | 19/07/2016 |
| (30) 10-2015-0107288 | 29/07/2015 KR | (87) WO2017/018710 | 02/02/2017 |
| (51) D06F 37/10; D06F 39/14; D06F 39/12; D06F 37/26; D06F 37/28 | | | |
| (73) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea | | | |
| (72) CHUN, Kwang Min (KR); KIM, Hwa Shik (KR); CHOI, Min Jea (KR); PARK, Nae Young (KR) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM) | | | |
| (54) MÁY GIẶT | | | |

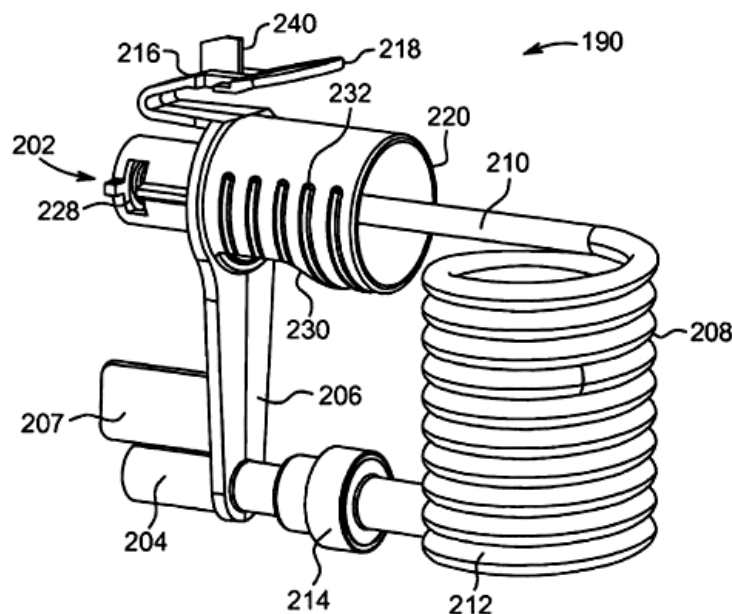
(57) Sáng chế đề cập tới máy giặt có kết cấu nối dây cải tiến để nối điện các bộ phận điện. Máy giặt này bao gồm vỏ máy có bộ phận điện thứ nhất, tạo ra mặt ngoài, và có lỗ hở mà đồ giặt được đưa vào qua đó; cửa có bộ phận điện thứ hai, và được làm thích ứng để mở và đóng lỗ hở; dây dẫn để nối điện bộ phận điện thứ nhất và bộ phận điện thứ hai; và bản lề có phần dẫn hướng dây dẫn để liên kết cửa với vỏ máy sao cho có thể quay được quanh một trục quay và dẫn hướng dây dẫn.



- (11) **1-0030177 B** (15) 19/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2020-10-26 00:00:00 391A
- (21) 1-2020-04143 (85) 21/01/2014
- (22) 25/07/2012 (86) PCT/GB2012/051783 25/07/2012
- (30) 61/512,061 27/07/2011 US (87) WO2013/014448 31/01/2013
 61/591,363 27/01/2012 US
- (51) **C07D 401/02; A61K 31/506; C07D 471/04; A61K 31/437; A61P 35/00**
- (62) 1-2017-01767
- (73) **ASTRAZENECA AB (SE)**
 SE-151 85 Södertälje, Sweden
- (72) BUTTERWORTH, Sam (GB); FINLAY, Maurice, Raymond, Verschoyle (GB);
 WARD, Richard, Andrew (GB); KADAMBAR, Vasantha, Krishna (IN);
 CHINTAKUNTLA, Chandrasekhara, Reddy (IN); MURUGAN, Andiappan (IN);
 REDFEARN, Heather, Marie (GB); CHUAQUI, Claudio Edmundo (CA)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỢP CHẤT 2-(ANILINO ĐƯỢC THẾ Ở VỊ TRÍ 2,4,5)PYRIMIDIN VÀ MUỐI CỦA NÓ, DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH UNG THƯ**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất 2-(anilino được thế ở vị trí 2,4,5)pyrimidin và các muối dược dụng của chúng, có tác dụng điều trị hoặc phòng bệnh hoặc tình trạng bệnh lý do một số dạng đột biến của thụ thể yếu tố sinh trưởng biểu bì (ví dụ đột biến kích hoạt L858R, đột biến kích hoạt do khuyết đoạn Exon19 và đột biến kháng thuốc T790M) gây ra. Các hợp chất này và muối của chúng có tác dụng điều trị hoặc phòng một số bệnh ung thư khác nhau. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa các hợp chất nêu trên và các muối của chúng, đặc biệt là các dạng thù hình hữu ích của các hợp chất và các muối này, các hợp chất trung gian dùng để điều chế các hợp chất nêu trên, các dược phẩm này có thể dùng để điều trị các bệnh do nhiều dạng EGFR khác nhau gây ra.

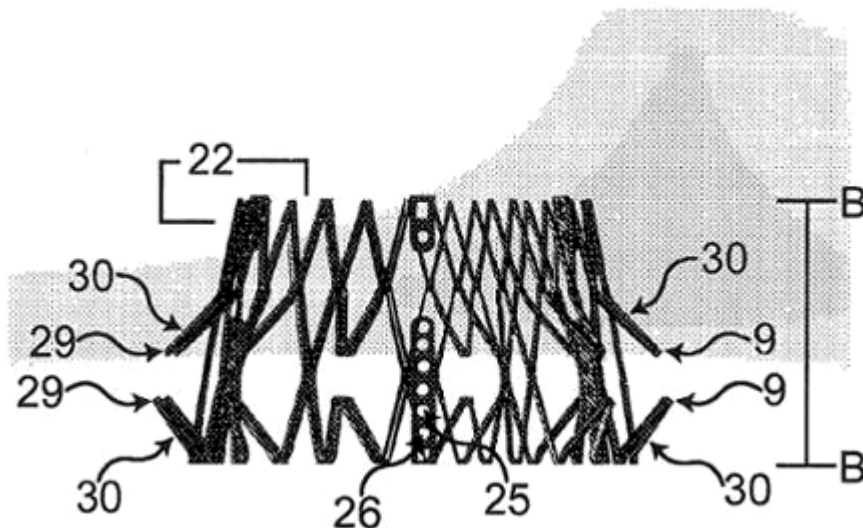
- (11) **1-0030178 B** (15) 19/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-11-25 00:00:00 344
 (21) 1-2016-02855 (85) 02/08/2016
 (22) 09/01/2015 (86) PCT/US2015/010825 09/01/2015
 (30) 61/925,940 10/01/2014 US (87) WO2015/106107 16/07/2015
 (51) **A61M 5/142; A61M 5/168; A61M 5/145**
 (73) **BAYER HEALTHCARE LLC (US)**
 100 Bayer Boulevard, Whippany, NJ 07981-1544, United States of America
 (72) SOKOLOV, Richard (AU); CULLEN, Benjamin, James (GB); NORCOTT, Alison, Ruth (AU); HUESO MONIS, Ernesto (AU); LAW, Kamman (AU); PROFACA, Mark, Silvio (AU); HAURY, John, A. (US); SWANTNER, Michael (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **ĐẦU NỐI Y TẾ, ĐẦU NỐI CỦA BỘ DÙNG MỘT LẦN VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN PHỐI CHẤT LƯU SỬ DỤNG ĐẦU NỐI CỦA BỘ DÙNG MỘT LẦN**

(57) Sáng chế đề xuất đầu nối y tế để cung cấp kết nối vô trùng giữa phần dùng nhiều lần và phần dùng một lần của hệ phân phối chất lưu. Đầu nối y tế này bao gồm cổng nạp chất lưu được cấu hình để bắt khớp tháo rời được với cổng nối của bộ dùng nhiều lần (MUDS - multi-use disposable set) để thiết lập kết nối chất lưu với nhau và cổng tháo thải được cấu hình để bắt khớp tháo rời được với cổng nạp thải của MUDS để thiết lập kết nối chất lưu với nhau. Đường ống dẫn chất lưu của người bệnh được nối, ở đầu thứ nhất, với cổng nạp chất lưu và được nối, ở đầu thứ hai, với cổng tháo thải. Dòng chất lưu đi qua đường ống dẫn chất lưu của người bệnh theo một chiều từ đầu thứ nhất đến đầu thứ hai. Đường ống dẫn chất lưu của người bệnh được cấu hình để được ngắt khỏi cổng tháo thải để phân phối chất lưu cho người bệnh. Sáng chế còn đề xuất hệ phân phối đa chất lưu có đầu nối y tế và MUDS.



- | | | | |
|---|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030179 B | | (15) 19/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2016-06-27 00:00:00 | 339 |
| (21) 1-2015-03874 | | (85) 15/03/2014 | |
| (22) 15/03/2014 | | (86) PCT/US2014/030078 | 15/03/2014 |
| (30) 61/802,311 | 15/03/2013 | US (87) WO2014/145338 | 18/09/2014 |
| (51) A61F 2/24; A61F 2/86; A61F 2/966; A61F 2/844 | | | |
| (73) NAVIGATE CARDIAC STRUCTURES, INC. (US)
20412 James Bay Circle, Lake Forest, California 92630, United States of America | | | |
| (72) QUIJANO, Rodolfo, C. (US); CLARK, Jason, K. (US) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) CỤM VAN TIM NHÂN TẠO SINH HỌC | | | |

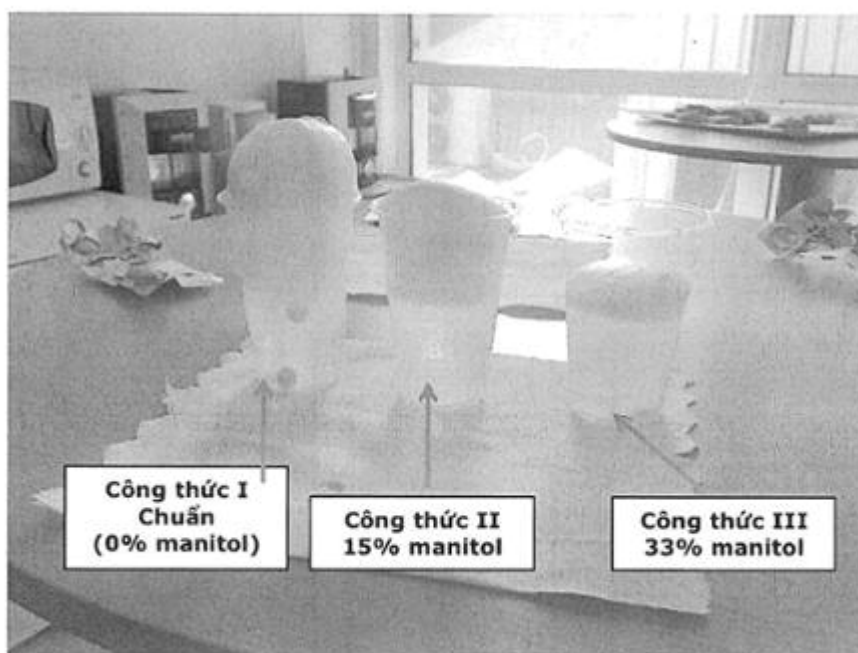
- (57) Sáng chế đề cập đến cụm van tim nhân tạo sinh học có hình dạng hình học để cấy trong vòng hình khuyên của van tim tự nhiên. Cụm van tim nhân tạo sinh học bao gồm kết cấu hình ống có đầu hở nạp vào (40) và lỗ thoát (41) ở các đầu đối diện của nó, trong đó kết cấu hình ống này bao gồm kết cấu stent giãn nở được (21) bao gồm các chi tiết nối liền (22) có hình dạng nén lại và hình dạng nở ra và trong đó các chi tiết (22) này bao gồm các cánh nhỏ (30) mở rộng ra từ bề mặt chu vi ngoài của stent theo hình dạng nở ra này, vật liệu tương hợp về mặt sinh học che phần chính của vùng hình khuyên trong giữa lỗ nạp (40) và lỗ thoát (41), và van bao gồm các lá có khả năng tạo thành môi bịt kín chất lỏng ở các mép cạnh nhau của nó trong đó chu vi của các lá cùng nhau tạo ra môi bịt kín chất lỏng gần phần bên trong của cụm van giữa lỗ nạp (40) và lỗ thoát (41), trong đó kết cấu hình ống này có đường kính giảm dần dọc theo chiều dài của nó sao cho lỗ nạp (40) và lỗ thoát (41) có các đường kính khác nhau.



- (11) **1-0030180 B** (15) 19/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2015-06-25 00:00:00 327
(21) 1-2015-00266 (85) 26/01/2015
(22) 19/09/2013 (86) PCT/JP2013/076174 19/09/2013
(30) 2012-207570 20/09/2012 JP (87) WO2014/046301 27/03/2014
2013-132314 25/06/2013 JP
(51) *A61K 8/34; A61Q 19/10; A61Q 5/02; A61K 8/46*
(73) **KAO CORPORATION (JP)**
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan
(72) YOSHIKAWA, Yohei (JP); MITSUDA, Yoshinori (JP); HORI, Hiroshi (JP);
NISHIMOTO, Yoshifumi (JP); DOI, Yasuhiro (JP)
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
(54) **CHẾ PHẨM OLEFIN SULFONAT NỘI VÀ CHẾ PHẨM LÀM SẠCH CHỨA
CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm olefin sulfonat nội có khả năng tạo bọt, thể tích bọt, tốc độ tạo bọt, đặc tính tan bọt, chất lượng bọt, độ bền của bọt với sự có mặt của chất bã nhờn, và thể tích bọt với sự có mặt của nhiều chất bã nhờn và chế phẩm làm sạch chứa chúng. Chế phẩm olefin sulfonat nội chứa (A) olefin sulfonat nội có 16 nguyên tử cacbon và (B) olefin sulfonat nội có 18 nguyên tử cacbon, trong đó tỷ lệ khối lượng (A/B) của thành phần (A) với thành phần (B) là nằm trong khoảng từ 75/25 đến 90/10, và trong đó tỷ lệ khối lượng (dạng hydroxy/dạng olefin) của dạng hydroxy trong olefin sulfonat nội của thành phần (A) và thành phần (B) và của dạng olefin trong olefin sulfonat nội của thành phần (A) và thành phần (B) là nằm trong khoảng từ 75/25 đến 100/0.

- (11) **1-0030181 B** (15) 19/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2017-06-26 00:00:00 351
(21) 1-2017-01693 (85) 08/05/2017
(22) 09/10/2015 (86) PCT/US2015/055027 09/10/2015
(30) 62/062,180 10/10/2014 US (87) WO2016/057978 14/04/2016
(51) **A61K 9/20; A61K 39/17; A61K 39/275; A61K 39/12; A61K 39/255**
(73) **MERIAL INC. (US)**
3239 Satellite Blvd., Duluth, Georgia 30096, United States of America
(72) GENIN, Noel Yves, Henri Jean (FR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CHẾ PHẨM VACXIN ỔN ĐỊNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm vacxin nén ổn định mới chứa ít nhất một thành phần kháng nguyên khan chứa chất làm ổn định để tạo bọt khi chế phẩm được trộn với chất pha loãng lỏng; và rượu đường với lượng có hiệu quả. Sáng chế còn đề cập đến quy trình làm giảm mức độ tạo bọt của chế phẩm vacxin rắn.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030182 B | | | (15) 19/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | | (43) 2017-08-25 00:00:00 | 353 |
| (21) 1-2017-02384 | | | (85) 03/07/2013 | |
| (22) 01/12/2011 | | | (86) PCT/US2011/062828 | 01/12/2011 |
| (30) 61/419,747 | 03/12/2010 | US | (87) WO2012/075246 A2 | 07/06/2012 |
| 61/558,286 | 10/11/2011 | US | | |

(51) **GIOL 21/00**

(62) 1-2013-02065

(73) **DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)**

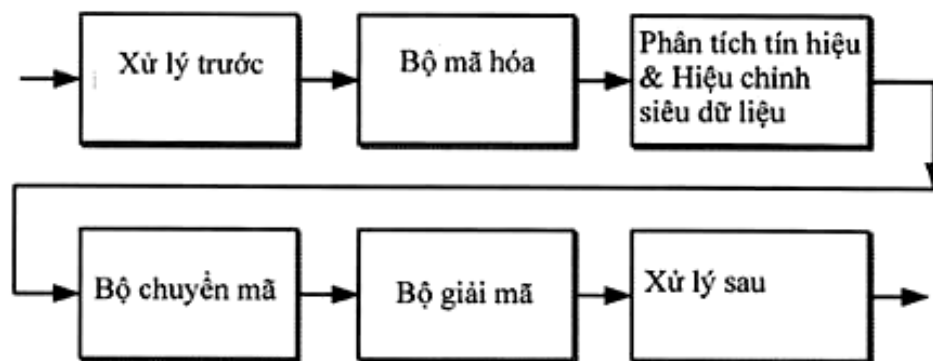
1275 Market Street, San Francisco, California 94103, United States of America.

(72) RIEDMILLER, Jeffrey (US); RADHAKRISHNAN, Regunathan (IN); PRIBADI, Marvin (US); FARAHANI, Farhad (IR); SMITHERS, Michael (AU)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ ÂM THANH, VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ ÂM THANH**

(57) Nói chung, sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị và phương tiện xử lý phương tiện. Cụ thể là, kỹ thuật xử lý thích ứng dữ liệu phương tiện dựa trên dữ liệu riêng biệt chỉ rõ trạng thái của dữ liệu phương tiện được đề xuất. Thiết bị trong chuỗi xử lý phương tiện có thể xác định xem dạng xử lý phương tiện đã được thực hiện trên phiên bản đầu vào của dữ liệu phương tiện hay chưa. Nếu đã thực hiện, thiết bị có thể làm thích ứng quá trình xử lý dữ liệu phương tiện của nó để vô hiệu hóa việc thực hiện dạng xử lý phương tiện. Nếu chưa thực hiện, thiết bị sẽ thực hiện dạng xử lý phương tiện. Thiết bị có thể tạo ra trạng thái của dữ liệu phương tiện chỉ rõ dạng xử lý phương tiện. Thiết bị có thể truyền trạng thái của dữ liệu phương tiện và phiên bản đầu ra của dữ liệu phương tiện đến thiết bị nhận trong chuỗi xử lý phương tiện, nhằm mục đích hỗ trợ xử lý thích ứng dữ liệu phương tiện của thiết bị nhận. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp mã hóa và giải mã âm thanh và thiết bị giải mã âm thanh.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030183 B | | (15) 19/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2018-02-26 00:00:00 | 359 |
| (21) 1-2017-03694 | | (85) 22/09/2017 | |
| (22) 21/03/2016 | | (86) PCT/EP2016/056127 | 21/03/2016 |
| (30) 15161494.8 | 27/03/2015 | EP (87) WO2016/156085 | 06/10/2016 |

(51) **C07D 401/04; A01N 43/52; A01P 3/00**

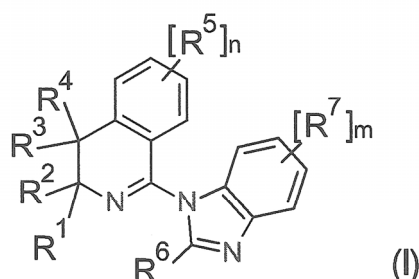
(73) **SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)**
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

(72) BOU HAMDAN, Farhan (LB); QUARANTA, Laura (IT); TRAH, Stephan (DE); WEISS, Matthias (CH)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **HỢP CHẤT CÓ HOẠT TÍNH DIỆT NẤM VÀ PHƯƠNG PHÁP CHỐNG LẠI, NGĂN NGỪA HOẶC KIỂM SOÁT VI SINH VẬT GÂY BỆNH Ở CÂY**

(57) Hợp chất có công thức (I)

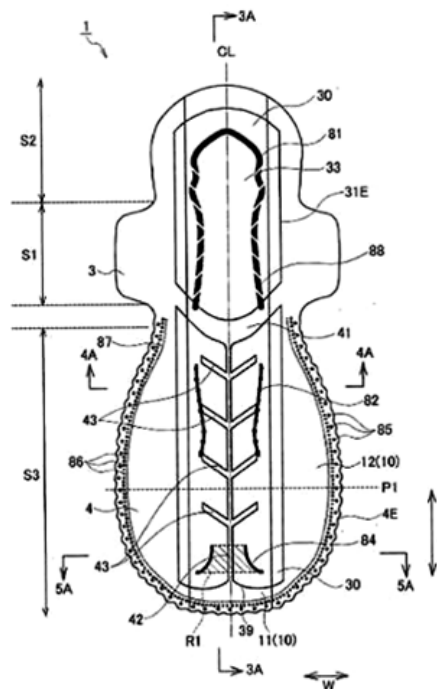


trong đó, các phần tử thế như được xác định trong điểm 1.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hợp phần hóa nông có chứa lượng hữu hiệu của hợp chất có công thức (I) và phương pháp chống lại, ngăn ngừa hoặc kiểm soát vi sinh vật gây bệnh ở cây.

- | | |
|--|-----------------------------------|
| (11) 1-0030184 B | (15) 19/10/2021 |
| (45) 25/11/2021 | 404B (43) 2018-03-26 00:00:00 360 |
| (21) 1-2017-05334 | (85) 28/12/2017 |
| (22) 30/05/2016 | (86) PCT/JP2016/065937 30/05/2016 |
| (30) 2015-116102 08/06/2015 JP | (87) WO2016/199614 15/12/2016 |
| (51) A61F 13/472; A61F 13/56; A61F 13/533; A61F 13/476; A61F 13/532 | |
| (73) UNICHARM CORPORATION (JP) | |
| 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan | |
| (72) NISHITANI, Kazuya (JP); KINOSHITA, Hideyuki (JP) | |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) | |
| (54) VẬT DỤNG THẨM HÚT | |

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút có khả năng làm nhẹ bớt dị ứng cho da ở quanh xương cụt. Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút gồm có vùng trung tâm (S1) được bố trí ở vùng đũng quần của người mặc; vùng sau (S3) nằm ở phía sau vùng trung tâm (S1), vùng sau dài hơn so với vùng trung tâm theo hướng trước sau; và lõi thẩm hút (31) được bố trí ít nhất ở vùng sau. Vật quanh hông phồng ra phía ngoài theo hướng chiều rộng được tạo ra ở vùng sau (S3). Cặp các cụm ép phía sau (84) được hình thành bằng cách ép ít nhất lõi thẩm hút (31) được hình thành dọc theo hướng trước sau (L) ở vùng sau (S3) và được bố trí tách rời nhau bởi đường tâm (CL) đi qua tâm của vật dụng thẩm hút theo hướng chiều rộng. Vị trí có độ rộng lớn nhất của vật quanh hông (4) theo hướng chiều rộng nằm ở phía sau tâm của vùng sau theo hướng trước sau. Cặp các cụm ép phía sau (84) nằm ở phía sau vị trí có độ rộng lớn nhất của vật quanh hông theo hướng chiều rộng. Cặp các cụm ép phía sau (84) có phần rộng trong đó khoảng cách theo hướng chiều rộng mở rộng hơn về phía sau.



- | | | | |
|-------------------------|-------------------------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030185 B | | (15) 19/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2017-10-25 00:00:00 | 355 |
| (21) 1-2017-03124 | | (85) 15/08/2017 | |
| (22) 15/02/2016 | | (86) PCT/KR2016/001500 | 15/02/2016 |
| (30) 62/115,846 | 13/02/2015 US | (87) WO2016/129974 | 18/08/2016 |
| | 10-2016-0014351 04/02/2016 KR | | |

(51) **H04L 27/26**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

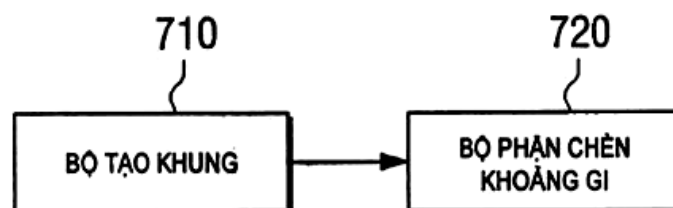
(72) BAE, Jae-hyeon (KR); OH, Young-ho (KR); HWANG, Sung-hee (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TRONG THIẾT BỊ TRUYỀN TÍN HIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP THU TÍN HIỆU TRONG THIẾT BỊ THU TÍN HIỆU**

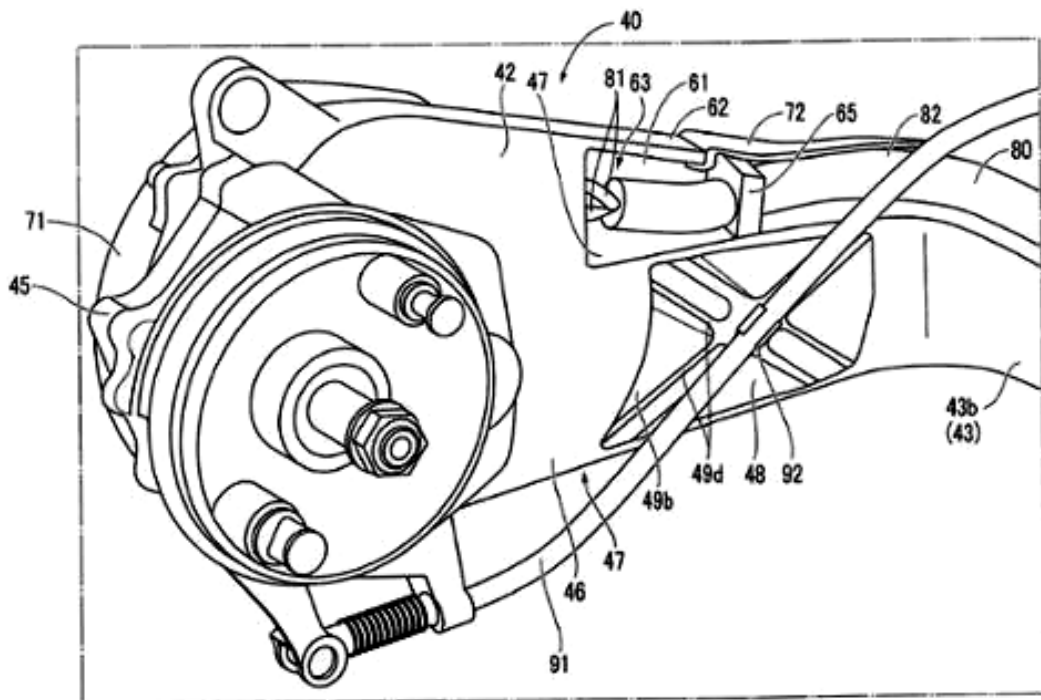
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển trong thiết bị truyền tín hiệu và phương pháp thu tín hiệu trong thiết bị thu tín hiệu. Thiết bị truyền tín hiệu này bao gồm: bộ tạo khung được tạo cấu hình để tạo ra khung chứa nhiều ký hiệu dồn kênh phân tần trực giao (Orthogonal Frequency-Division Multiplexing, OFDM); và bộ phận chèn khoảng bảo vệ (Guard Interval, GI) được tạo cấu hình để chèn các khoảng GI vào trong khung đã tạo ra, trong đó các ký hiệu OFDM được phân chia ra thành nhiều thành phần gồm có phần khởi động, phần mở đầu và phần dữ liệu hữu ích, và bộ phận chèn khoảng GI chèn các khoảng GI thứ nhất có kích thước tương ứng với kích thước biến đổi Fourier nhanh (Fast Fourier Transform, FFT) của mỗi ký hiệu OFDM tạo nên phần dữ liệu hữu ích vào đầu phía trước của mỗi ký hiệu OFDM, chèn các khoảng GI thứ hai có kích thước tương ứng với thương số thu được khi chia vùng còn lại của phần dữ liệu hữu ích được tính dựa vào kích thước FFT của các ký hiệu OFDM tạo nên phần dữ liệu hữu ích, số lượng ký hiệu OFDM và kích thước của các khoảng GI thứ nhất, cho số lượng ký hiệu OFDM, vào đầu phía trước của mỗi khoảng GI thứ nhất, và chèn hậu tố tuần hoàn (Cyclic Postfix, CP) có kích thước tương ứng với số dư còn lại sau khi chia vùng còn lại của phần dữ liệu hữu ích cho số lượng ký hiệu OFDM vào đầu phía sau của ký hiệu OFDM cuối cùng tạo nên phần dữ liệu hữu ích.

700



- (11) **1-0030186 B** (15) 19/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-10-25 00:00:00 355
 (21) 1-2017-00577
 (22) 20/02/2017
 (30) JP2016-073327 31/03/2016 JP
 (51) **B62K 25/20; B62M 7/12**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2 cho-me, Minato-ku, Tokyo 1078556 Japan
 (72) Hiroaki OBA (JP)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ DẪN ĐỘNG CHO XE GẮN ĐỘNG CƠ**

(57) Thiết bị dẫn động cho xe gắn động cơ cho phép bộ dây tránh va chạm với các bộ phận của thân xe khi gấp sau lắc, mà không cần có thêm bộ phận riêng biệt; ở đoạn phía sau bên trái, gấp sau (41) bao gồm vỏ động cơ (45) chứa động cơ dẫn động (10), và thanh dẫn (63) kéo dài từ vỏ động cơ (45) về phía bộ phận trục (44) theo chiều trước-sau; thanh dẫn (63) bao gồm thành phía trên (47) định rõ bề mặt phía trên của gấp sau (41), và thành dẫn (61) kéo dài từ dưới lên trên từ đoạn bên trái của thành phía trên (47); vỏ động cơ (45) và thanh dẫn (63) thông nhau thông qua một khe dẫn (64a); bộ dây (80) kéo dài từ động cơ dẫn động (10) được lồng vào trong khe dẫn (64a) và được dẫn dọc theo phía bên phải của thành dẫn (61).



- (11) **1-0030187 B** (15) 19/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2018-04-26 00:00:00 361
(21) 1-2017-03272
(22) 23/08/2017
(30) 2016-192877 30/09/2016 JP
(51) **H01M 4/58**; H01M 4/02; H01M 4/62; H01M 4/36; H01M 10/0525; H01M 4/136
(73) **SUMITOMO OSAKA CEMENT CO., LTD.** (JP)
6-28, Rokuban-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8465, Japan
(72) Masataka OYAMA (JP); Takao KITAGAWA (JP)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **VẬT LIỆU CATÔT DÙNG CHO PIN THỨ CẤP ION LITHI, CATÔT DÙNG
CHO PIN THỨ CẤP ION LITHI, VÀ PIN THỨ CẤP ION LITHI**

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu catôt dùng cho pin thứ cấp ion lithi, catôt dùng cho pin thứ cấp ion lithi, và pin thứ cấp ion lithi. Vật liệu catôt dùng cho pin thứ cấp ion lithi là các hạt vật liệu hoạt tính gồm các hạt tâm được biểu diễn bằng công thức $Li_xA_yM_zPO_4$ và màng cacbon phủ lên bề mặt của các hạt tâm, trong đó đường kính trung bình bằng hoặc lớn hơn $0,50\mu m$ và bằng hoặc nhỏ hơn $0,80\mu m$, và độ kết tủa màu b^* trong không gian màu $L^*a^*b^*$ bằng hoặc lớn hơn 1,9 và bằng hoặc nhỏ hơn 2,3.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030188 B | | (15) 19/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2014-01-27 00:00:00 | 310 |
| (21) 1-2013-02384 | | (85) 29/07/2013 | |
| (22) 28/12/2011 | | (86) PCT/KR2011/010258 | 28/12/2011 |
| (30) 10-2010-0138045 | 29/12/2010 KR | (87) WO2012/091464 | 05/07/2012 |
| 61/495,017 | 09/06/2011 US | | |

(51) **G10L 19/02**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

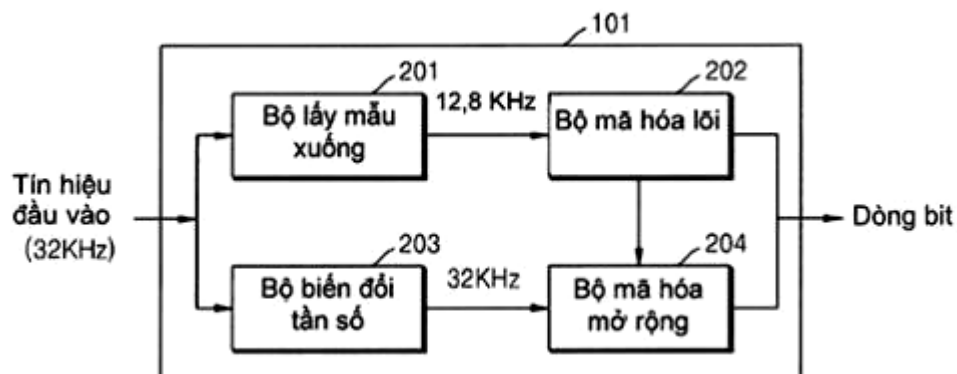
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

(72) CHOO, Ki-Hyun (KR); OH, Eun-mi (KR); SUNG, Ho-Sang (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

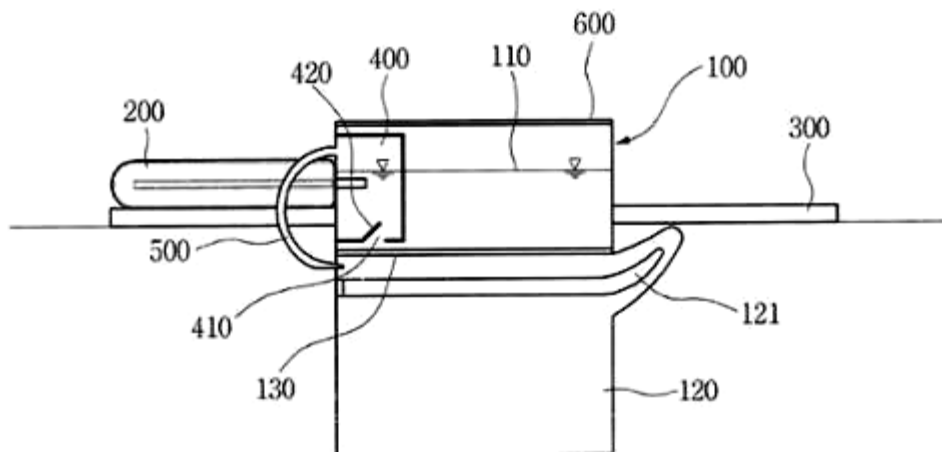
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA TÍN HIỆU ĐẦU VÀO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp mã hóa tín hiệu đầu vào. Thiết bị mã hóa tín hiệu đầu vào này bao gồm bao gồm: ít nhất một bộ xử lý được tạo cấu hình để: phân loại chế độ mã hóa của tín hiệu thấp tần của tín hiệu đầu vào dựa trên các đặc tính của tín hiệu thấp tần của tín hiệu đầu vào; khi chế độ mã hóa được phân loại là chế độ mã hóa tiếng nói, thực hiện mã hóa dự báo tuyến tính được kích thích mã (code excited linear prediction - CELP) đối với tín hiệu kích thích hệ số dự báo tuyến tính (linear prediction coefficient - LPC) của tín hiệu thấp tần của tín hiệu đầu vào; khi mã hóa CELP được thực hiện đối với tín hiệu kích thích LPC, thực hiện mã hóa mở rộng miền thời gian (time-domain - TD) đối với tín hiệu cao tần của tín hiệu đầu vào; khi chế độ mã hóa được phân loại là chế độ mã hóa audio, thực hiện mã hóa audio đối với tín hiệu kích thích LPC của tín hiệu thấp tần của tín hiệu đầu vào; và khi mã hóa audio được thực hiện đối với tín hiệu kích thích LPC, thực hiện mã hóa mở rộng miền tần số (frequency-domain - FD) đối với tín hiệu cao tần của tín hiệu đầu vào; trong đó ít nhất một bộ xử lý nêu trên được tạo cấu hình thêm để: khi mã hóa mở rộng miền tần số được thực hiện, tạo tín hiệu kích thích cơ sở đối với dải cao tần sử dụng phổ đầu vào; thu hệ số điều khiển năng lượng của dải con trong khung, sử dụng tín hiệu kích thích cơ sở và phổ đầu vào; tạo ra tín hiệu năng lượng dựa trên phổ đầu vào và hệ số điều khiển năng lượng, đối với dải con trong khung; và lượng tử hóa tín hiệu năng lượng được tạo ra.



- (11) **1-0030189 B** (15) 19/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-07-25 00:00:00 340
 (21) 1-2015-00214
 (22) 21/01/2015
 (51) **C02F 1/44; B01D 61/02**
 (73) **1. KOREA INSTITUTE OF SCIENCE AND TECHNOLOGY (KR)**
 Hwarangno 14-gil 5, Seongbuk-gu, Seoul 136-791, Republic of Korea
2. KOREA ENVIRONMENT INSTITUTE (KR)
 370 Sicheong-daero, 11F Bldg. B, Sejong 339-007, Republic of Korea
 (72) Seongpil Jeong (KR); Seockheon Lee (KR); Eulsaeng Cho (KR); Tae Ho Ro (KR);
 Jun Hyun Park (KR)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC NHỜ CHUNG CÁT BẰNG MÀNG**

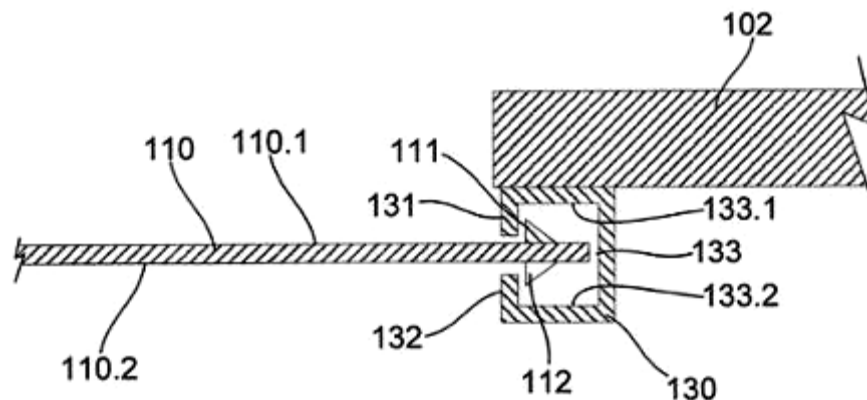
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý nước nhờ chung cát bằng màng bao gồm bộ phận chung cát bằng màng (100) bao gồm khoang dòng nước chảy vào (110) nằm trên màng tách (130) và khoang nước đã xử lý (120) nằm dưới màng tách (130), trong đó nước cấp vào chảy vào trong khoang dòng nước chảy vào (110) và khoang nước đã xử lý (120) thu nước đã xử lý; bình chứa làm bay hơi (400) được bố trí tại một phần trong khoang dòng nước chảy vào (110), trong đó bình chứa làm bay hơi (400) có lỗ dòng nước chảy vào (410) do đó một phần nước cấp vào trong khoang dòng nước chảy vào (110) chảy vào trong bình chứa làm bay hơi (400); ống ngưng tụ (500) làm ngưng tụ hơi nước được tạo ra từ bình chứa làm bay hơi (400), trong đó ống ngưng tụ (500) được kết nối với một phần bình chứa làm bay hơi (400) và một phần khoang nước đã xử lý (120); thân truyền (600) bao quanh khoang dòng nước chảy vào (110); ống chân không năng lượng mặt trời xuyên qua một phần bình chứa làm bay hơi, trong đó ống chân không năng lượng mặt trời (200) thu năng lượng mặt trời và chuyển năng lượng mặt trời đã thu đến nước cấp vào trong bình chứa làm bay hơi (400); và thân tạo sự nổi (300) bao quanh bộ phận chung cát bằng màng (100).



- (11) **1-0030190 B** (15) 19/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2015-08-25 00:00:00 329
- (21) 1-2015-01404 (85) 21/04/2015
- (22) 20/09/2013 (86) PCT/JP2013/075560 20/09/2013
- (30) 2012-208559 21/09/2012 JP (87) WO2014/046258 27/03/2014
- 2012-208895 21/09/2012 JP
- 2012-221453 03/10/2012 JP
- (51) **A23L 3/36; A23L 3/00; A23L 3/32; A23L 3/3508; A23L 3/3535; A23L 1/39; A23L 3/349**
- (73) **HOUSE FOODS GROUP INC. (JP)**
5-7, Mikuriyasakae-machi 1-chome, Higashiosaka-shi, Osaka 5778520, Japan
- (72) SATOMI Shigeki (JP); KAWAMUKAI Michie (JP); OKUMA Hiroko (JP); ASANO Kanako (JP); KAMADA Kenichi (JP); HAMASU Kosuke (JP)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM THỰC PHẨM DẠNG LÔNG HOẶC BỘT NHẢO ĐƯỢC ĐÓNG GÓI**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm thực phẩm dạng lông hoặc bột nhão được đóng gói có tính an toàn cao về mặt vi sinh vật và/hoặc không bị cứng hoàn toàn ngay cả khi ở trạng thái đông lạnh, và có thể được phân tán một cách nhanh chóng và đồng đều trong nước hoặc nước nóng bổ sung, và cũng tạo độ nhớt cho sản phẩm thực phẩm cuối cùng bằng cách nấu. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm này.

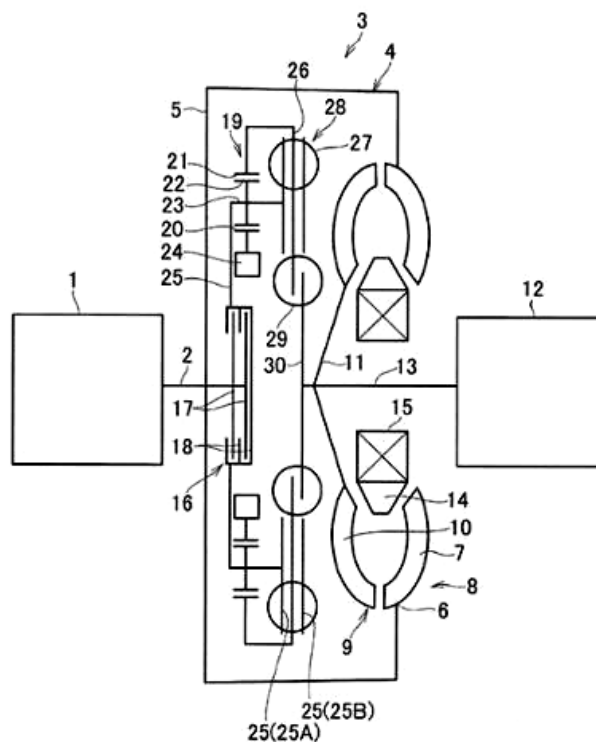
- | | | | |
|---|--|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030191 B | | (15) 20/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2016-08-25 00:00:00 | 341 |
| (21) 1-2016-01824 | | (85) 20/05/2016 | |
| (22) 20/10/2014 | | (86) PCT/AU2014/050296 | 20/10/2014 |
| (30) 2013904060 | 21/10/2013 AU | (87) WO2015/058256 | 30/04/2015 |
| (51) E06B 9/58; E06B 9/13; E06B 9/17; E06B 9/06; E06B 9/15 | | | |
| (73) RELIANCE DOORS PTY LTD. (AU) | | | |
| | 46 Randle Road, Pinkenba QLD 4008, Australia | | |
| (72) Nicholas STOREN (AU); Stuart STEELE (AU) | | | |
| (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC) | | | |
| (54) CỤM TẮM VÀ BỘ CỬA | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến cụm tấm và bộ cửa. Cụm tấm bao gồm tấm mà có thể được bố trí trong khoảng hở, tấm này có các chi tiết khóa đặt cách nhau theo ít nhất một phần chiều dài của, và gắn với các cạnh dọc đối diện của tấm và thanh dẫn hướng kéo dài theo mỗi phía của khoảng hở này, mỗi thanh dẫn hướng có ít nhất một gờ khóa kéo dài theo ít nhất một phần chiều dài của thanh dẫn hướng, trong đó khi sử dụng tấm được tiếp nhận trong các thanh dẫn hướng sao cho các chi tiết khóa gài khớp theo lựa chọn với các gờ để hạn chế sự dịch chuyển ngang của các cạnh của tấm.



- (11) **1-0030192 B** (15) 20/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-09-25 00:00:00 366
 (21) 1-2018-00975
 (22) 08/03/2018
 (30) 2017-044259 08/03/2017 JP
 2017-132217 05/07/2017 JP
 (51) **F16F 15/134; F16H 48/10; F16F 15/30**
 (73) **TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi, 471-8571 JAPAN
 (72) Yuya TAKAHASHI (JP); Hiroyuki AMANO (JP); Hideyuki NISHIDA (JP)
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
 (54) **CƠ CẤU GIẢM RUNG XOẮN**

(57) Sáng chế đề xuất cơ cấu giảm rung xoắn ngăn chặn việc tăng mômen quán tính do cộng hưởng mà không làm giảm khối lượng của vật nặng quán tính. Mômen của động cơ được phân phối đến chi tiết quay thứ nhất của cụm kiểu hành tinh. Cơ cấu giảm rung xoắn giảm chấn xung của mômen của động cơ được truyền đến bộ truyền động do mômen quán tính được sinh ra nhờ chuyển động quay của chi tiết quay thứ ba có được từ chuyển động quay tương đối giữa chi tiết quay thứ nhất và chi tiết quay thứ hai gây ra do xung của mômen động cơ. Cơ cấu giảm rung xoắn bao gồm: chi tiết nối được quay liên khối với chi tiết quay thứ nhất; chi tiết trung gian quay liên khối với chi tiết quay thứ hai; chi tiết đầu ra phân phối mômen đến bộ truyền động; chi tiết đàn hồi thứ nhất nối chi tiết nối với chi tiết trung gian; và chi tiết đàn hồi thứ hai nối chi tiết trung gian với chi tiết đầu ra.



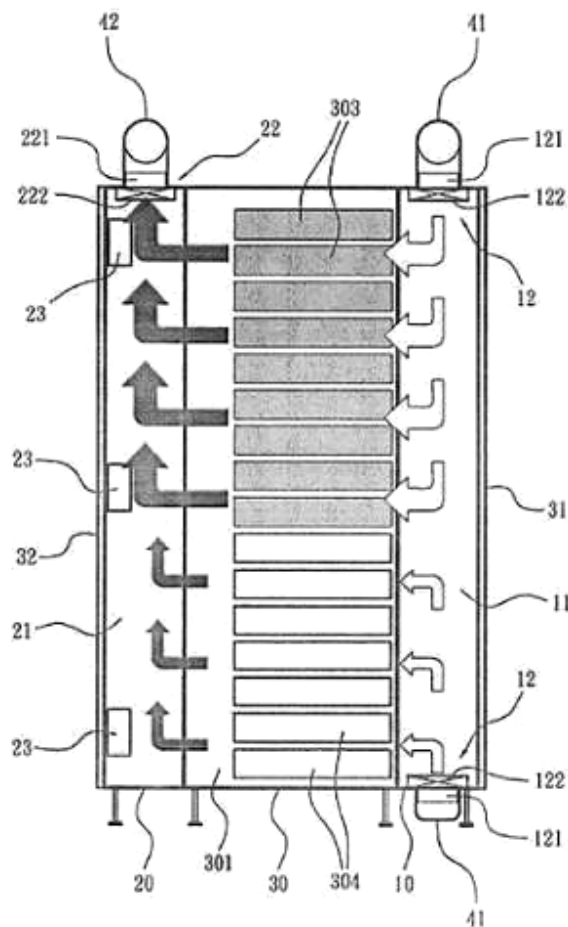
- (11) **1-0030193 B** (15) 20/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2015-07-27 00:00:00 328
(21) 1-2015-00265 (85) 26/01/2015
(22) 19/09/2013 (86) PCT/JP2013/076176 19/09/2013
(30) 2012-207638 20/09/2012 JP (87) WO2014/046303 27/03/2014
2013-133195 25/06/2013 JP
(51) **A61K 8/46; A61Q 5/02; A61Q 19/10; A61K 8/73; A61K 8/81**
(73) **KAO CORPORATION (JP)**
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan
(72) FUJII, Ryosuke (JP); DOI, Yasuhiro (JP)
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
(54) **CHẾ PHẨM LÀM SẠCH DA HOẶC TÓC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT
CHẾ PHẨM NÀY, PHƯƠNG PHÁP GỘI ĐẦU VÀ LÀM SẠCH CƠ THỂ**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm làm sạch da hoặc tóc có khả năng mang lại cảm giác rửa sạch tốt và độ bền của bọt, và đối với tóc, chế phẩm này mang đến sự mượt mà cho tóc khi xả và sau khi lau khô bằng khăn, và hơn nữa, cũng mang đến cảm giác ẩm vừa đủ cho da khi cho lên da. Sáng chế đề cập đến chế phẩm làm sạch da hoặc tóc chứa các thành phần (A) và (B) sau đây:
(A) olefin sulfonat nội có từ 12 đến 24 nguyên tử cacbon; và
(B) polyme cation hoặc polyme lưỡng tính.

- (11) **1-0030194 B** (15) 20/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2019-09-25 00:00:00 378
(21) 1-2019-04464
(22) 14/08/2019
(51) **C07D 471/04; C07D 401/04; C07D 209/48; C07D 211/88**
(73) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG SẢN XUẤT THUỐC, HỌC VIỆN QUÂN Y (VN)**
158A, đường Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Phan Đình Châu (VN); Vũ Bình Dương (VN); Hồ Bá Ngọc Minh (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP HOẠT CHẤT THALIDOMID**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế thalidomid (1) cải tiến, đơn giản, nguyên liệu dễ kiếm, hiệu suất cao để có thể triển khai trong sản xuất.
Cụ thể, phương pháp theo sáng chế được thực hiện trong hai hoặc ba bước: bước một là cho N-etoxyacbonylphthalimit (2) tác dụng với mononatri L-glutamic monohydrat (3 - bột ngọt Ajinomoto) trong dung môi là nước với sự có mặt của bazơ yếu như natri cacbonat hoặc kali cacbonat, ở nhiệt độ từ 20-35°C để được axit N-phthaloyl-L-glutamic (4), bước tiếp theo là chuyển hóa hợp chất mới tạo thành này thành anhydrit N-phthaloyl-DL-glutamic (5), sau đó amit hóa đóng vòng hợp chất 4 hoặc 5 thành thalidomid (1) bằng cách cho hợp chất 4 hoặc 5 phản ứng với ure hoặc thioure trong dietyl axetylmit hoặc diphenyl ete ở nhiệt độ từ 163°C đến 185°C.

- (11) **1-0030195 B** (15) 20/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-01-25 00:00:00 346
 (21) 1-2016-02404
 (22) 01/07/2016
 (30) 104121584 03/07/2015 TW
 (51) **H05K 7/20**
 (76) **TSENG CHING-CHAO (TW)**
 No. 101, Zengjia Rd., Shengang Township, Changhua County 509, Taiwan
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **CƠ CẤU DẪN HƯỚNG ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ TRONG TỦ**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu dẫn hướng điều hòa không khí trong tủ, khung trước và khung sau được trang bị để nối với tủ để tạo phần bên trong kín, không khí lạnh được dẫn hướng vào trong và không khí nóng được dẫn hướng ra ngoài một cách trực tiếp để tạo thành cơ cấu chảy một chiều tác động trực tiếp vào bên trong tủ, để đạt được mục đích làm lạnh nhanh, sao cho hiệu suất trao đổi nhiệt và hiệu quả quản lý điều hòa không khí có thể được cải thiện, và năng lượng có thể được tiết kiệm, không gian của buồng thiết bị điện tử có thể được sử dụng một cách hiệu quả và chi phí lắp đặt điều hòa không khí có thể được giảm.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030196 B | | | (15) 20/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | | (43) 2020-11-25 00:00:00 | 392 |
| (21) 1-2020-05400 | | | (85) 09/06/2016 | |
| (22) 01/12/2014 | | | (86) PCT/JP2014/081680 | 01/12/2014 |
| (30) 2013-250236 | 03/12/2013 | JP | (87) WO2015/083651 A1 | 11/06/2015 |
| 2013-250237 | 03/12/2013 | JP | | |
| 2013-250238 | 03/12/2013 | JP | | |
| 2013-250239 | 03/12/2013 | JP | | |
| 2014-178266 | 02/09/2014 | JP | | |
| 2014-178267 | 02/09/2014 | JP | | |
| 2014-178273 | 02/09/2014 | JP | | |
| 2014-178274 | 02/09/2014 | JP | | |

(51) **A01D 41/12; B60K 15/063; A01D 67/00**

(62) 1-2016-02105

(73) **KUBOTA CORPORATION (JP)**

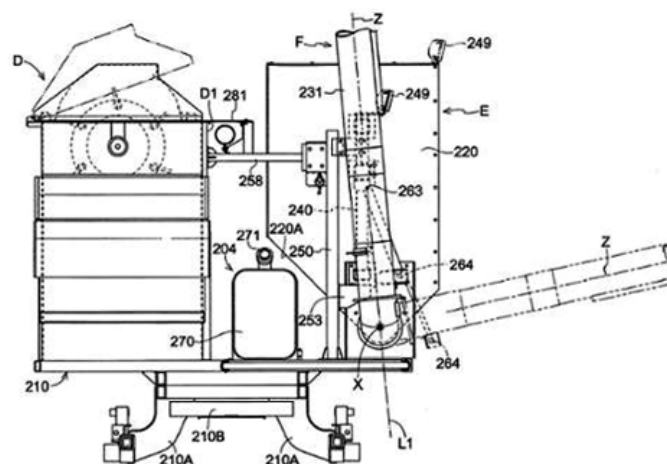
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 556-8601 Japan

(72) KAWAI Yuichiro (JP); OTOMUNE Takuya (JP); MARUYAMA Junichi (JP); HORIUCHI Masayuki (JP); ISOZAKI Koki (JP); KOMIYA Ryosuke (JP); ASAKURA Sadao (JP); FUKAI Hiroshi (JP); MATSUBAYASHI Tomoya (JP); HIRAI Ryosuke (JP); HIRAKAWA Junichi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **MÁY GẶT ĐẬP LIÊN HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến máy gặt đập liên hợp bao gồm thiết bị đập và bộ phận chứa hạt được bố trí cạnh nhau ở trạng thái thẳng hàng theo chiều phải-trái trên khung của thân phương tiện, thùng nhiên liệu được bố trí trong khe hở giữa các vị trí đối diện của thiết bị đập và bộ phận chứa hạt, chi tiết chắn giới hạn không cho vật khác tiếp xúc với thùng nhiên liệu từ phía dưới được bố trí ở trạng thái nhô ra phía sau so với phần đầu phía sau của khung của thân phương tiện, phần này tương ứng với thiết bị đập, cửa cấp nhiên liệu của thùng nhiên liệu được bố trí ở phần phía sau của thùng nhiên liệu, được định hướng về phía sau, và liền kề với chi tiết chắn trên hình chiếu bằng.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030197 B | | (15) 20/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2017-10-25 00:00:00 | 355 |
| (21) 1-2017-03191 | | (85) 18/08/2017 | |
| (22) 20/04/2016 | | (86) PCT/JP2016/062525 | 20/04/2016 |
| (30) 2015-123292 | 18/06/2015 | JP (87) WO2016/203840 A1 | 22/12/2016 |

(51) **A01M 1/08; F24F 7/00; B01D 46/00; A01M 1/06; A01M 1/14**

(73) **SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)**

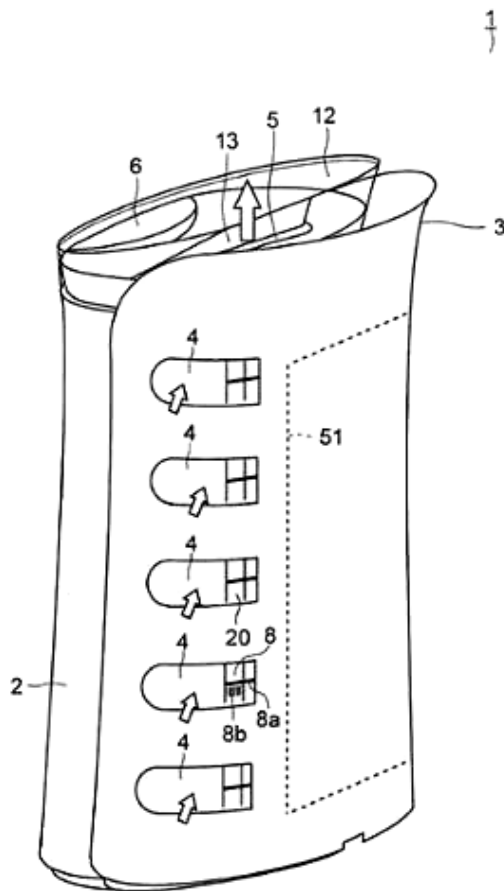
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan

(72) NAGATA Minoru (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

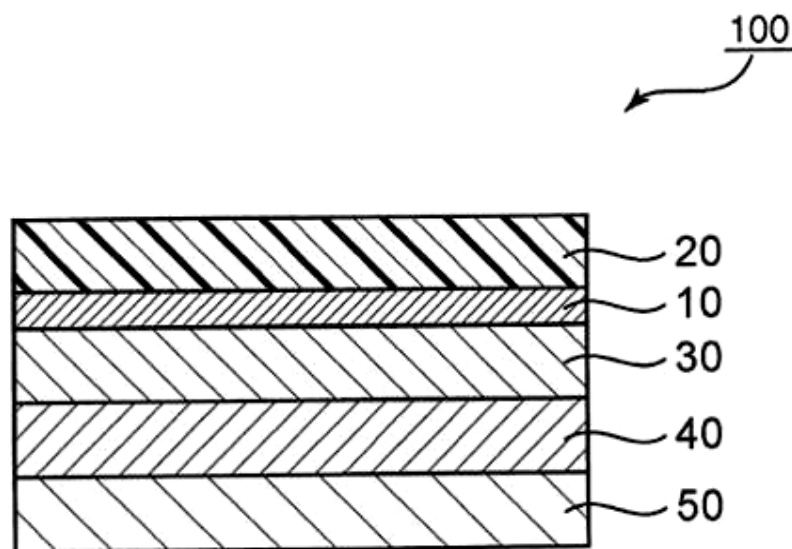
(54) **THIẾT BỊ THỎI KHÔNG KHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP BẦY CÔN TRÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thổi không khí để tăng hiệu quả bẫy côn trùng một cách an toàn. Thiết bị thổi không khí (1) bao gồm: vỏ (2) có cổng dẫn không khí vào (20) và cổng thổi không khí ra (5); bộ thổi không khí (10) được bố trí trong vỏ (2); bộ lọc trước (8) được bố trí trong cổng dẫn không khí vào (20) và gom bụi trong không khí; và bộ phận nắp đậy (3) gồm cổng hút không khí (4) được lắp vào vỏ (2), và tạo khoảng trống bẫy côn trùng (25) giữa cổng hút (4) và cổng dẫn không khí vào (20). Các côn trùng đi vào khoảng trống bẫy côn trùng (25) qua cổng hút (4) bị mắc bẫy. Bề mặt ngoài của bộ phận nắp đậy (3) được tạo ra có màu tối.



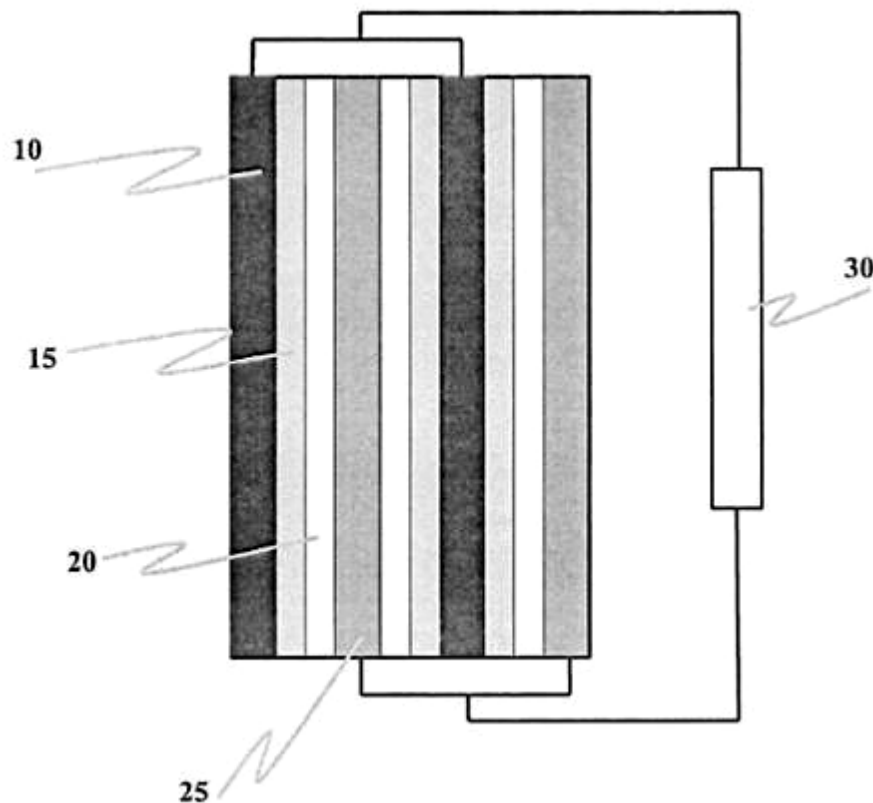
- | | | |
|---|------------------------|------------------------------|
| (11) 1-0030198 B | (15) 20/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2019-01-25 00:00:00 370 |
| (21) 1-2018-04292 | (85) 27/09/2018 | |
| (22) 10/02/2017 | (86) PCT/JP2017/004894 | 10/02/2017 |
| (30) 2016-067949 30/03/2016 JP | (87) WO2017/169168 A1 | 05/10/2017 |
| (51) G02B 5/30; H05B 33/02; H01L 51/50; B32B 7/02 | | |
| (73) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan | | |
| (72) IIDA Toshiyuki (JP); YAGINUMA Hironori (JP) | | |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) | | |
| (54) TẦM PHÂN CỰC CÓ LỚP BÙ QUANG VÀ PANEN ĐIỆN PHÁT QUANG HỮU CƠ SỬ DỤNG TẦM PHÂN CỰC NÀY | | |

(57) Sáng chế đề cập đến tấm phân cực có các lớp bù quang có các dấu hiệu sau: tấm phân cực có đặc tính chống phản xạ tốt theo hướng xiên trong khi duy trì đặc tính chống phản xạ tốt theo hướng thẳng; tấm phân cực có thể đạt được các đặc tính chống phản xạ tốt như vậy trên dải bước sóng rộng; và tấm phân cực có màu trung tính theo hướng xiên. Tấm phân cực có các lớp bù quang theo sáng chế được dùng cho bảng điện phát quang (EL - electroluminescent) hữu cơ. Tấm phân cực có các lớp bù quang bao gồm: kính phân cực; lớp bù quang thứ nhất; lớp bù quang thứ hai; và lớp bù quang thứ ba. Mỗi lớp bù quang thứ nhất, lớp bù quang thứ hai, và lớp bù quang thứ ba có đặc tính chỉ số khúc xạ $n_x > n_z > n_y$.



- (11) **1-0030199 B** (15) 20/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-01-25 00:00:00 346
 (21) 1-2016-03310 (85) 06/09/2016
 (22) 06/02/2015 (86) PCT/AU2015/000062 06/02/2015
 (30) 2014900359 06/02/2014 AU (87) WO2015/117189 13/08/2015
 2014905263 24/12/2014 AU
 (51) **H01M 10/0565; H01M 8/18**
 (73) **GELION TECHNOLOGIES PTY LTD (AU)**
 c/o Omniwealth Services Pty Ltd., Level 22, Australia Square, 264 George Street
 Sydney, NSW 2000, Australia
 (72) MASCHMEYER, Thomas (DE); EASTON, Max (AU); WARD, Antony (AU)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PIN ĐIỆN HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PIN ĐIỆN HÓA**

(57) Sáng chế đề cập tới pin điện hóa có màng lỏng ion được gel hóa thứ nhất tiếp xúc với bề mặt dẫn điện thứ nhất, trong đó màng lỏng ion được gel hóa thứ nhất này có chất lỏng ion thứ nhất được đóng bao bên trong một nền gel; và màng lỏng ion được gel hóa thứ hai tiếp xúc với bề mặt dẫn điện thứ hai, trong đó màng lỏng ion được gel hóa thứ hai này có chất lỏng ion thứ hai được đóng bao bên trong một nền gel; trong đó các màng lỏng ion được gel hóa thứ nhất và thứ hai tiếp xúc với nhau. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập tới phương pháp sản xuất pin điện hóa này.



- (11) **1-0030200 B** (15) 20/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2020-06-25 00:00:00 387AS
(21) 1-2019-07062 (85) 13/12/2019
(22) 30/07/2018 (86) PCT/JP2018/028460 30/07/2018
(30) 2017-149304 01/08/2017 JP (87) WO2019/026844 A1 07/02/2019
(51) **A61K 31/216; A61P 13/10; A61K 9/70; A61K 47/28; A61K 47/32**
(73) **HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)**
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan
(72) SHUTO Akira (JP); KUROKAWA Takao (JP); HORIUCHI Junya (JP); KUMA
Hidekazu (JP); AMANO Satoshi (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **MIẾNG ĐẮP**

(57) Sáng chế đề cập đến miếng đắp bao gồm lớp nền, và lớp dính trên lớp nền, trong đó lớp dính chứa ít nhất một loại thuốc được chọn từ nhóm bao gồm oxybutynin và muối được dung của nó, lớp lót dính nhạy áp, và diflucortolon valerat, và hàm lượng diflucortolon valerat là từ 0,0007 đến 0,05% khối lượng tính theo tổng khối lượng của lớp dính.

- (11) **1-0030201 B** (15) 20/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2019-02-25 00:00:00 371
(21) 1-2018-05345 (85) 29/11/2018
(22) 06/06/2017 (86) PCT/FR2017/051419 06/06/2017
(30) 16/00917 07/06/2016 FR (87) WO2017/212161 14/12/2017

(51) **F16B 43/00; F16G 3/08**

(73) **MLT MINET LACING TECHNOLOGY (FR)**

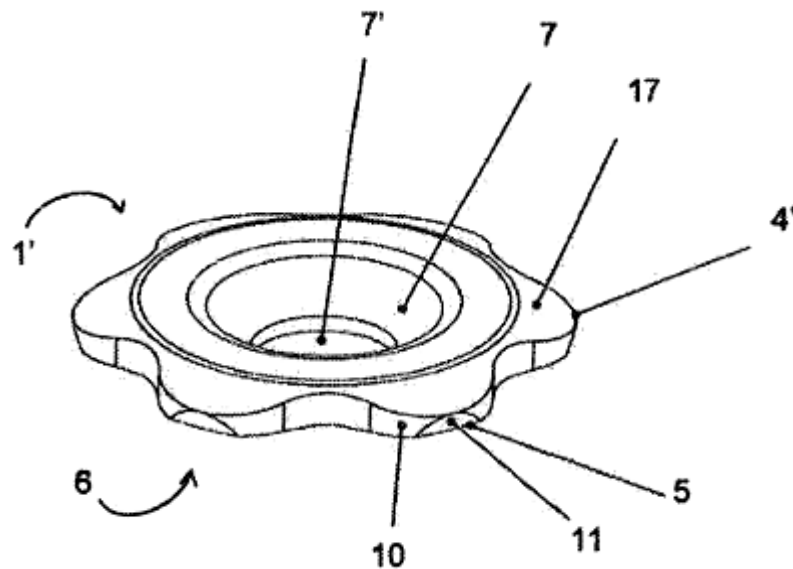
Rue Michel Rondet ZI du Clos Marquet 42400 Saint-Chamond, France

(72) JAKOB, Horst (DE)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

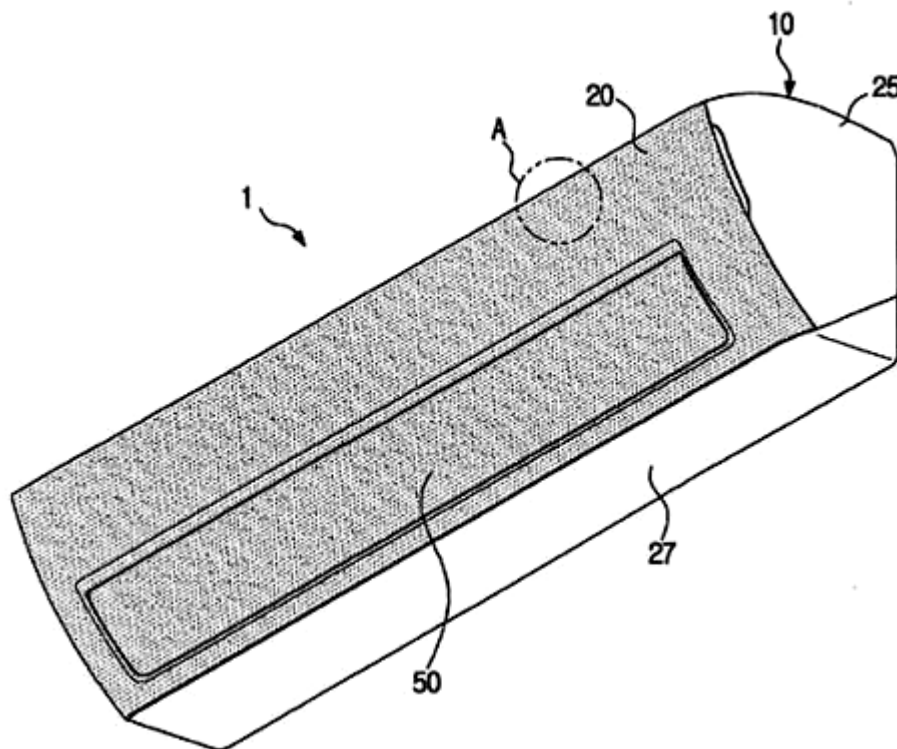
(54) **VÒNG ĐỆM ĐỒ**

- (57) Vòng đệm theo sáng chế có dạng gần như hình tròn và được sử dụng để đỡ đầu đỉnh vít, thân của nó xuyên qua lỗ tâm (7') của vòng đệm. Khi nhìn từ hình vẽ phối cảnh phẳng, các mép ngoài của vòng đệm có dạng hình sin với các phần lồi (9) và các phần nhô (10).



- (11) **1-0030202 B** (15) 20/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2018-09-25 00:00:00 366
(21) 1-2018-02392 (85) 04/06/2018
(22) 17/10/2017 (86) PCT/KR2017/011459 17/10/2017
(30) 10-2016-0141090 27/10/2016 KR (87) WO2018/080082 A1 03/05/2018
(51) **F24F 1/0011; F24F 13/14; F24F 1/0057**
(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) CHO, Sang Ki (KR); KIM, Ki Jun (KR); KIM, Dae Dong (KR); LEE, Chang Heon (KR); SHIN, Moon Sun (KR); JO, Young Lae (KR)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

- (57) Sáng chế đề cập tới máy điều hòa không khí (1) có cánh xả (50) được làm thích ứng để di chuyển giữa vị trí dẫn hướng (50a) tại đó hướng của không khí thổi từ quạt thổi (45) và xả tới cửa xả (14) được kiểm soát, và vị trí đóng (50b) tại đó cửa xả (14) được đóng, trong đó cánh xả (50) có nhiều lỗ cánh (56) mà qua đó không khí được xả qua cánh xả (50) ở vị trí đóng (50b), trong đó cánh xả (50) di chuyển giữa vị trí dẫn hướng (50a) và vị trí đóng (50b) và kiểm soát dòng không khí từ quạt thổi (45) tới tấm xả (20) hoặc cửa xả (14). Nhờ kết cấu này, dòng không khí xả ra bên ngoài vỏ máy (10) có thể được kiểm soát nhờ hoạt động của cánh xả (50).



- | | | | |
|-------------------------|---------------------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030203 B | | (15) 20/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2017-12-25 00:00:00 | 357 |
| (21) 1-2017-03986 | | (85) 09/10/2017 | |
| (22) 08/03/2016 | | (86) PCT/JP2016/001268 | 08/03/2016 |
| (30) 2015-047603 | 10/03/2015 JP | (87) WO2016/143333 | 15/09/2016 |
| | 2016-028430 17/02/2016 JP | | |

(51) **G03G 15/00**; G03G 21/16; F16D 3/16; F16D 3/46

(73) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**

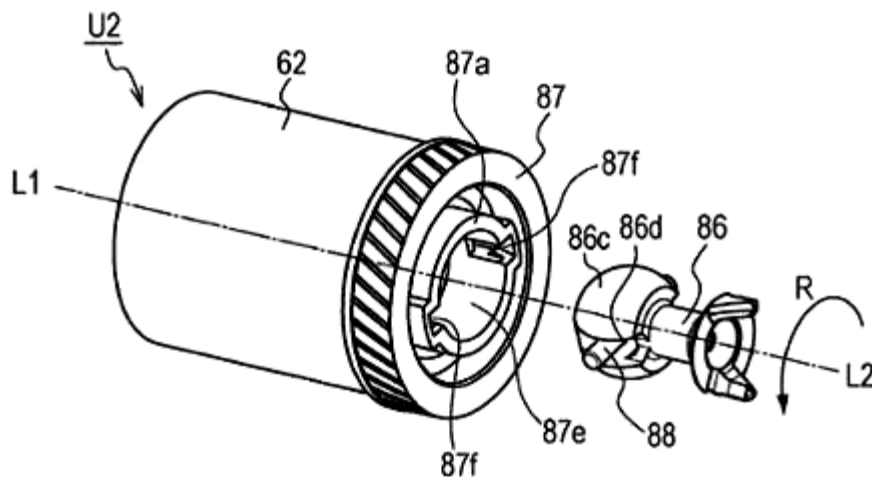
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan

(72) KAMOSHIDA Shigemi (JP); KIKUCHI Ken (JP); MIYAMOTO Jun (JP); MORI Tomonori (JP); ABE Daisuke (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

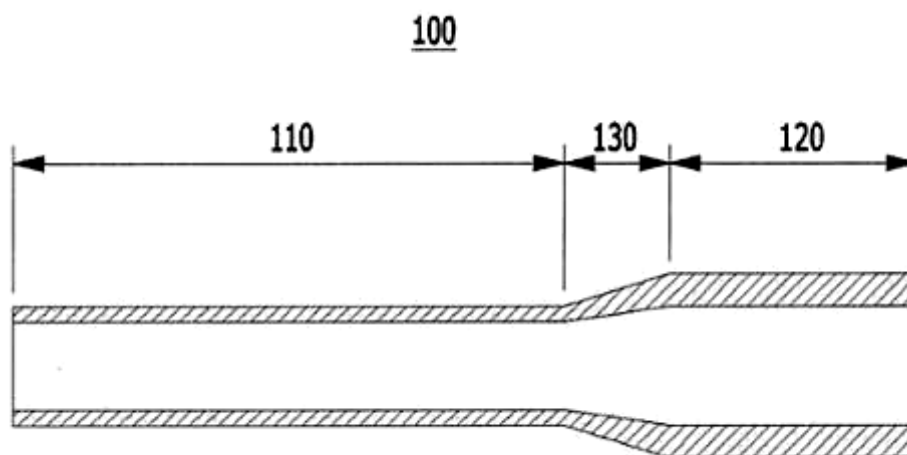
(54) **CỤM TRỐNG**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm hình trụ trống bao gồm trống nhạy quang và bộ phận vành gờ. Bộ phận vành gờ có phần cố định gắn cố định vào đầu của trống nhạy quang, phần hình trụ tạo ra phần rỗng trong đó, phần rãnh tạo ra trên mép của phần hình trụ, và phần bánh răng. Phần rãnh và phần rỗng hở ra bên ngoài theo hướng dọc trục của trống nhạy quang.



- (11) **1-0030204 B** (15) 20/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-07-25 00:00:00 364
 (21) 1-2018-00022
 (22) 02/01/2018
 (30) 10-2017-0000618 03/01/2017 KR
 (51) **F28F 9/02; B21D 7/00; C21D 9/08; F28F 21/08; B21C 1/22; B21J 9/06**
 (73) **TAESUNG ELECTRONIC CO., LTD.** (KR)
 46-91, 3gongdan 3-ro, Gumi-si, Gyeongsangbuk-do 39414, Republic of Korea
 (72) SHIN, Kook Soo (KR)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ỐNG NỐI**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất ống nối. Ống nối theo phương án của sáng chế được cấu tạo sao cho một đầu của ống đồng và một đầu của ống nhôm được nối với nhau để nối giữa ống nhôm được gắn vào thiết bị trao đổi nhiệt và ống đồng có vai trò là ống dẫn môi chất lạnh. Ống nối này bao gồm phần ống nối thứ nhất có đường kính ngoài tương ứng với đường kính ngoài của ống nhôm, phần ống nối thứ nhất kéo dài từ phần nghiêng một chiều dài định trước; ống nối thứ hai có đường kính ngoài tương ứng với đường kính ngoài của ống đồng và kéo dài từ phần nghiêng với chiều dài định trước; phần nghiêng được tạo ra liên khối giữa phần ống nối thứ nhất và phần ống nối thứ hai và nối đường kính ngoài của phần ống nối thứ nhất và đường kính ngoài của phần ống nối thứ hai. Theo sáng chế có thể tạo ra ống nối có khả năng nối ổn định và hiệu quả hai chất liệu khác nhau như là ống nhôm và ống đồng.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030205 B | (15) 20/10/2021 | | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2018-11-26 00:00:00 | 368 |
| (21) 1-2018-03687 | (85) 21/08/2018 | | |
| (22) 03/02/2016 | (86) PCT/CN2016/073257 | | 03/02/2016 |
| | (87) WO2017/132853 | | 10/08/2017 |

(51) **H02K 16/00; H02K 33/16**

(73) **1. YUZEN SUSTAINABLE ENERGY CO., LTD (CN)**

No.138 Sanrong 16th Road,Rongquan Village, Wuri District Taichung City, Taiwan 414 (CN)

2. YUZEN (HK) SUSTAINABLE ENERGY CO.,LTD (CN)

Unit B03, 10/F Ching Cheone Ind Bldg Nos, 1-7 Kwai Cheong Road Kwai, Chung Nt Hong Kong (CN)

3. YUZEN SUSTAINABLE ENERGY PTE LTD (SG)

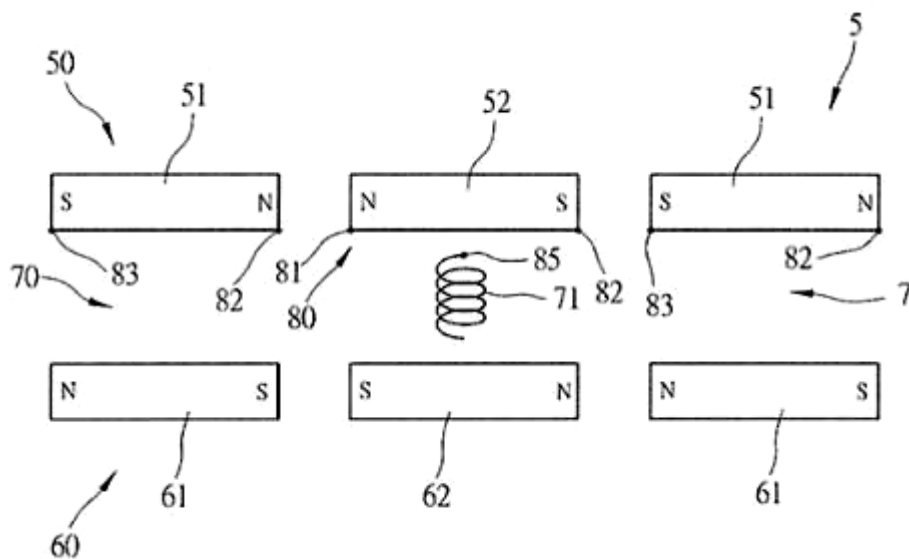
Room 00,13/F Far East Finance Building, No.14 Robinson Road, Singapore 048545 (SG)

(72) HSU, Yung-shun (CN); HSU, Ming-chun (CN); HSU, Wen-yu (CN)

(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) **ĐỘNG CƠ ĐIỆN DẠNG ĐĨA**

(57) Sáng chế đề cập đến một loại động cơ điện dạng đĩa, lợi dụng linh kiện từ thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư của tổ hợp đĩa từ thứ nhất và tổ hợp đĩa từ thứ hai để từ hóa phương hướng chuyển động. Cuộn cảm của tổ hợp linh kiện cuộn cảm được thiết kế vuông góc với hướng chuyển động, hình thành hiệu ứng tứ lực từ. Hơn nữa, linh kiện từ thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư của tổ hợp đĩa từ thứ nhất và tổ hợp đĩa từ thứ hai được thiết kế trái cực ngược hướng và cùng cực lân cận, phối hợp với chuyển mạch cảm ứng dòng điện cùng, ngược chiều của mạch cung cấp điện, có thể tránh phát sinh kháng từ. Cả quá trình vận hành đều được hỗ trợ từ tính, giảm hiệu suất đầu vào, tăng công suất đầu ra.



- (11) **1-0030206 B** (15) 20/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2017-12-25 00:00:00 357
(21) 1-2017-03699 (85) 22/09/2017
(22) 02/03/2015 (86) PCT/CN2015/073514 02/03/2015
(87) WO2016/138620 09/09/2016

(51) **G06F 3/048**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

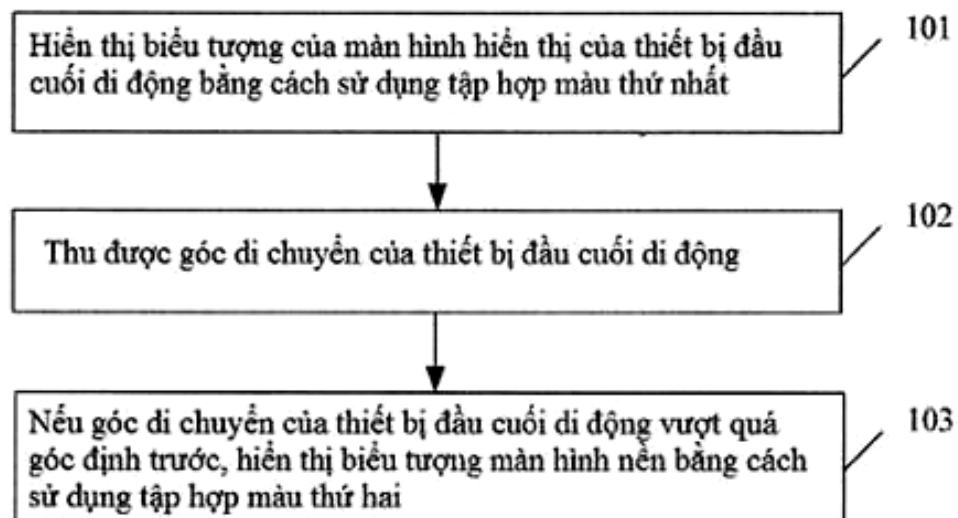
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) QIAN, Kai (CN); HUANG, Liwei (CN); LI, Jianhua (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

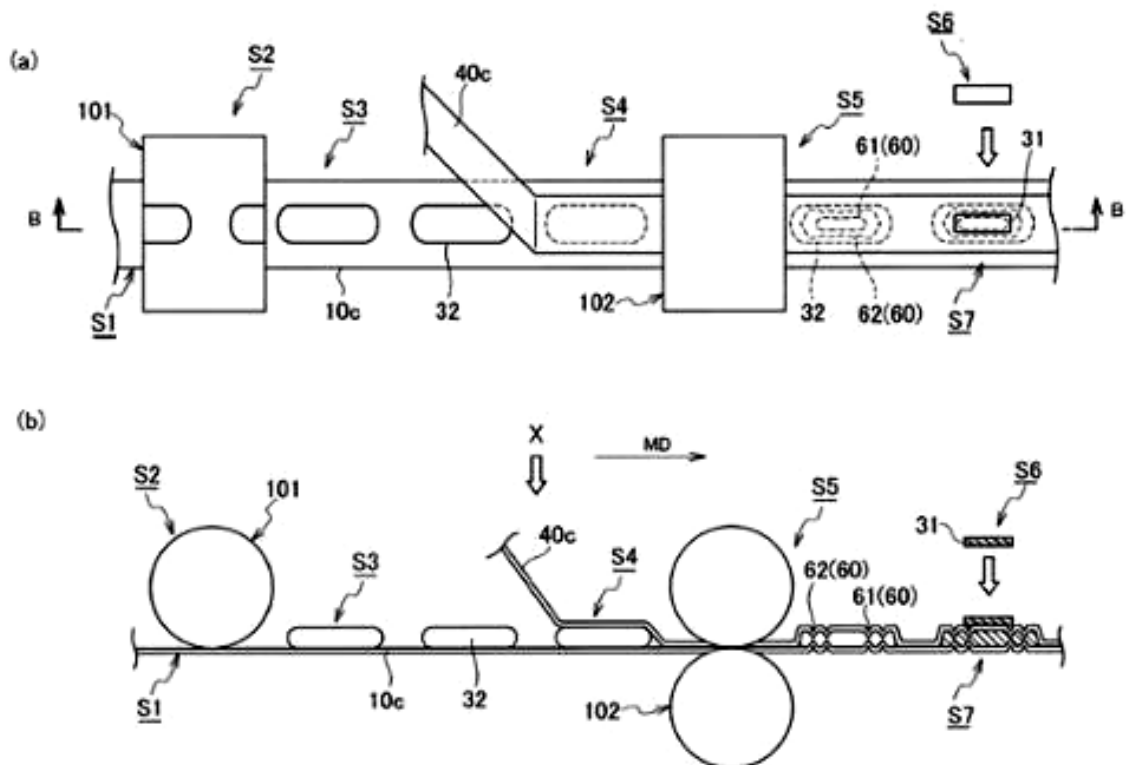
(54) **PHƯƠNG PHÁP HIỂN THỊ BIỂU TƯỢNG MÀN HÌNH NỀN VÀ THIẾT BỊ ĐÀU CUỐI DI ĐỘNG**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp hiển thị biểu tượng màn hình nền và thiết bị đầu cuối di động, liên quan đến lĩnh vực truyền thông di động, và tăng cường hiệu ứng hình ảnh, của biểu tượng màn hình nền người dùng, được tạo khi thiết bị đầu cuối di động được lắ. Phương pháp hiển thị theo sáng chế được áp dụng cho thiết bị đầu cuối di động. Biểu tượng màn hình nền được hiển thị trên màn hình hiển thị của thiết bị đầu cuối di động bằng cách sử dụng tập màu thứ nhất; góc di chuyển của thiết bị đầu cuối di động thu được; và nếu góc di chuyển của thiết bị đầu cuối di động vượt quá góc định trước, biểu tượng màn hình nền được hiển thị bằng cách sử dụng tập màu thứ hai.



- (11) **1-0030207 B** (15) 20/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-03-27 00:00:00 348
 (21) 1-2017-00116 (85) 13/01/2017
 (22) 03/06/2015 (86) PCT/JP2015/066040 03/06/2015
 (30) 2014-127591 20/06/2014 JP (87) WO2015/194375 A1 23/12/2015
 (51) **A61F 13/15; A61F 13/534; A61F 13/53; A61F 13/472; A61F 13/49**
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan
 (72) KURODA, Kenichiro (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT DỤNG THẨM HÚT**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật dụng thấm hút, phương pháp này bao gồm: bước tạo thành rãnh ép (S5) để tạo thành rãnh ép (60) trên tấm trên thấm chất lỏng (10) bằng cách dập nổi; bước tạo thành lớp polyme siêu thấm hút (S6) để tạo thành lớp polyme siêu thấm hút (31) bằng cách phủ vật liệu thấm hút với tấm phủ, vật liệu thấm hút bao gồm các hạt polyme siêu thấm hút, và bước xếp chồng lớp polyme siêu thấm hút (S7) để xếp chồng tấm trên (10) và lớp polyme siêu thấm hút (31), trong đó bước xếp chồng lớp polyme siêu thấm hút (S7) là bước được tiến hành sau bước tạo thành rãnh ép (S5).



(11) **1-0030208 B** (15) 21/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2015-08-25 00:00:00 329
 (21) 1-2015-01850 (85) 26/05/2015
 (22) 15/11/2013 (86) PCT/JP2013/080864 15/11/2013
 (30) 2012-253835 20/11/2012 JP (87) WO2014/080839 30/05/2014

(51) **A61F 13/49; A61F 13/53**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

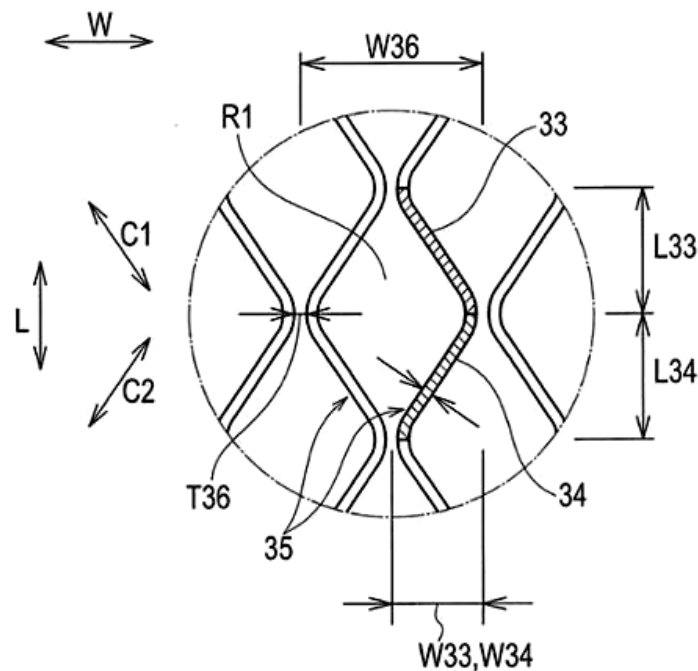
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) MATSUO, Takanori (JP); MORI, Hiroki (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

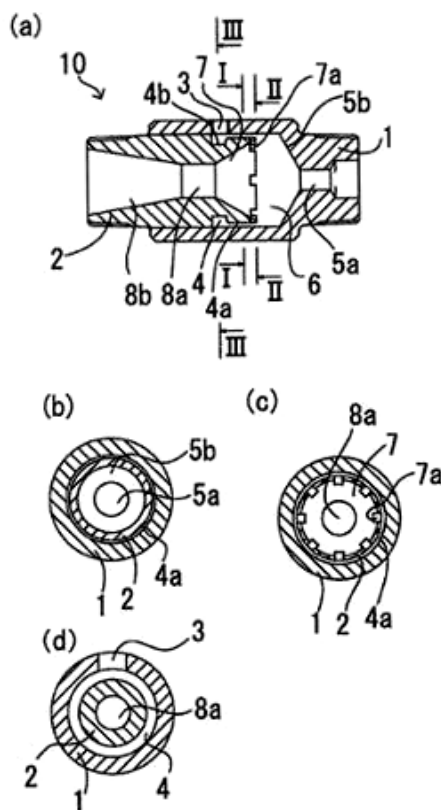
(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề xuất vật dụng thẩm hút có khả năng ngăn việc làm suy giảm cảm giác mặc, trong khi đảm bảo hiệu năng thẩm hút của chi tiết thẩm hút. Vật dụng thẩm hút được tạo thành sao cho mật độ của polyme có tính thẩm hút cao trong vùng trung tâm cao hơn trong vùng phía tiếp xúc với da và vùng phía không tiếp xúc với da; và bao gồm chi tiết thẩm hút 30 trong đó nhiều bộ phận nén bị nén theo hướng chiều dày được tạo ra. Bộ phận nén bao gồm bộ phận nén thứ nhất 33 kéo dài theo hướng chiều nghiêng thứ nhất và bộ phận nén thứ hai 34 kéo dài theo hướng chiều nghiêng thứ hai. Bộ phận nén thứ nhất và bộ phận nén thứ hai được nối xen kẽ và được tạo ra dọc theo chiều dọc, và được tạo ra xen kẽ ở các khoảng cách dọc theo chiều ngang. Vùng không nén R1 trong đó bộ phận nén được tạo ra không được tạo ra trong vùng ở giữa bộ phận nén thứ nhất và bộ phận nén thứ hai liền kề với nhau theo chiều dọc, và vùng ở giữa bộ phận nén thứ nhất và bộ phận nén thứ hai liền kề với nhau theo chiều ngang.



- (11) **1-0030209 B** (15) 21/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-01-25 00:00:00 346
 (21) 1-2016-03803 (85) 10/10/2016
 (22) 27/01/2015 (86) PCT/JP2015/052114 27/01/2015
 (30) 2014-082085 11/04/2014 JP (87) WO2015/156015 15/10/2015
 (51) **B01F 5/00; B05B 7/04; B01F 3/04**
 (73) **OK ENGINEERING CO., LTD.** (JP)
 1-3-3-603, Teradacho, Tennoji-ku Osaka-shi Osaka 5430045, Japan
 (72) MATSUNAGA Takeshi (JP); MATSUNAGA Daisuke (JP)
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **VÒI PHUN TẠO BỌT DẠNG DÒNG CHẢY VÒNG**

- (57) Sáng chế đề xuất vòi phun tạo bọt dạng dòng chảy vòng có hiệu suất tạo bọt cải thiện so với vòi phun thông thường mà không làm giảm hiệu suất tạo bọt ngay cả khi sử dụng chất lỏng có chứa tạp chất. Vòi phun tạo bọt dạng dòng chảy vòng (10) bao gồm bộ phận đáy (1) có tiết diện ngang hình tròn và bộ phận hình ống (2) lắp vừa trong bộ phận đáy (1) từ phía đối diện. Không gian hình trụ được bao quanh bởi bộ phận đáy (1) và bộ phận hình ống (2) là khoang khuấy trộn khí-lỏng dạng dòng chảy vòng (6). Ở trung tâm của bộ phận hình ống (2) có lỗ dẫn dòng (7) cho phép chất lỏng và khí chảy qua đó, và lỗ phun sẽ phun hỗn hợp lỏng và khí qua đó. Lỗ dẫn dòng (7) có dạng nón đường kính liên tục mở rộng. Phần cắt hờ (7a) trên đầu lỗ dẫn dòng (7) đối diện với khoang khuấy trộn khí-lỏng dạng dòng chảy vòng (6).



(11) **1-0030210 B** (15) 21/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2016-09-26 00:00:00 342
(21) 1-2016-02639 (85) 18/07/2016
(22) 25/12/2013 (86) PCT/CN2013/090445 25/12/2013
(87) WO2015/096067 A1 02/07/2015

(51) **H04M 1/725**

(73) **HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)**

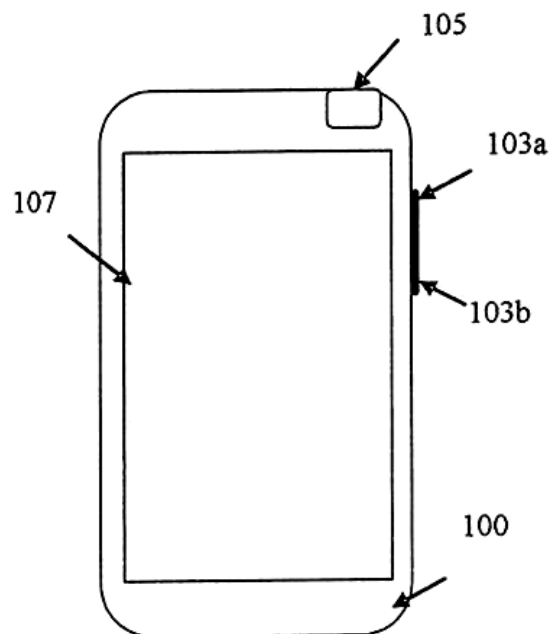
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road, Songshan Lake Science and Technology Industrial Zone, Dongguan, Guangdong 523808, China

(72) DING, Ji (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP KHỞI ĐỘNG SỰ GHI HÌNH TRÊN THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối di động và phương pháp khởi động sự ghi hình trên thiết bị đầu cuối di động, mà được sử dụng để cho phép người dùng thiết bị đầu cuối di động chụp cảnh một cách nhanh chóng. Thiết bị đầu cuối di động theo phương án của sáng chế bao gồm: camera, môđun điều khiển, và nút được bố trí trên vỏ của thiết bị đầu cuối di động, trong đó môđun điều khiển được tạo cấu hình để thực hiện việc phát hiện liên quan đến nút khi thiết bị đầu cuối di động ở trạng thái chạy chờ với màn hình khóa, và bật camera để ghi hình khi phát hiện rằng thao tác ấn nút của người dùng đáp ứng điều kiện được thiết đặt trước thứ nhất. Theo các phương án của sáng chế, người dùng thiết bị đầu cuối di động có thể chụp cảnh một cách nhanh chóng; do đó, sự trải nghiệm ghi hình ảnh của người dùng được cải thiện.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030211 B | (15) 21/10/2021 | | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2018-04-26 00:00:00 | 361 |
| (21) 1-2017-05329 | | (85) 28/12/2017 | |
| (22) 13/07/2015 | | (86) PCT/KR2015/007241 | 13/07/2015 |
| (30) 10-2015-0090548 | 25/06/2015 KR | (87) WO2016/208800 | 29/12/2016 |

(51) **A61M 1/06**

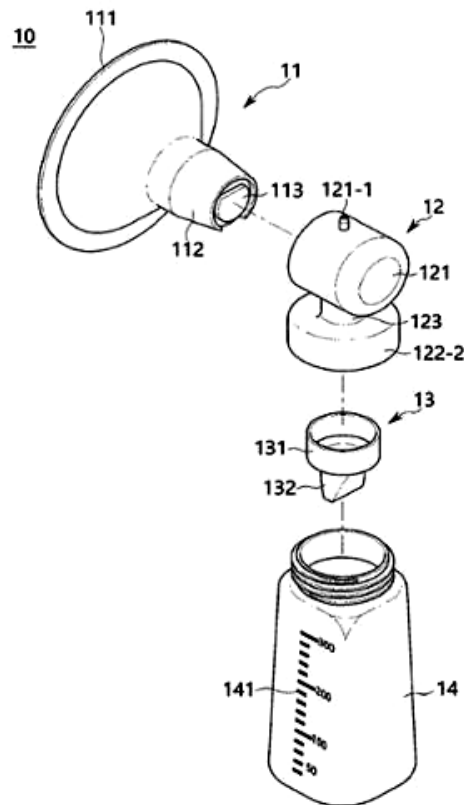
(76) **KIM, SANG HA (KR)**

101dong 1201ho, 55, Jangmi-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, 13441, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

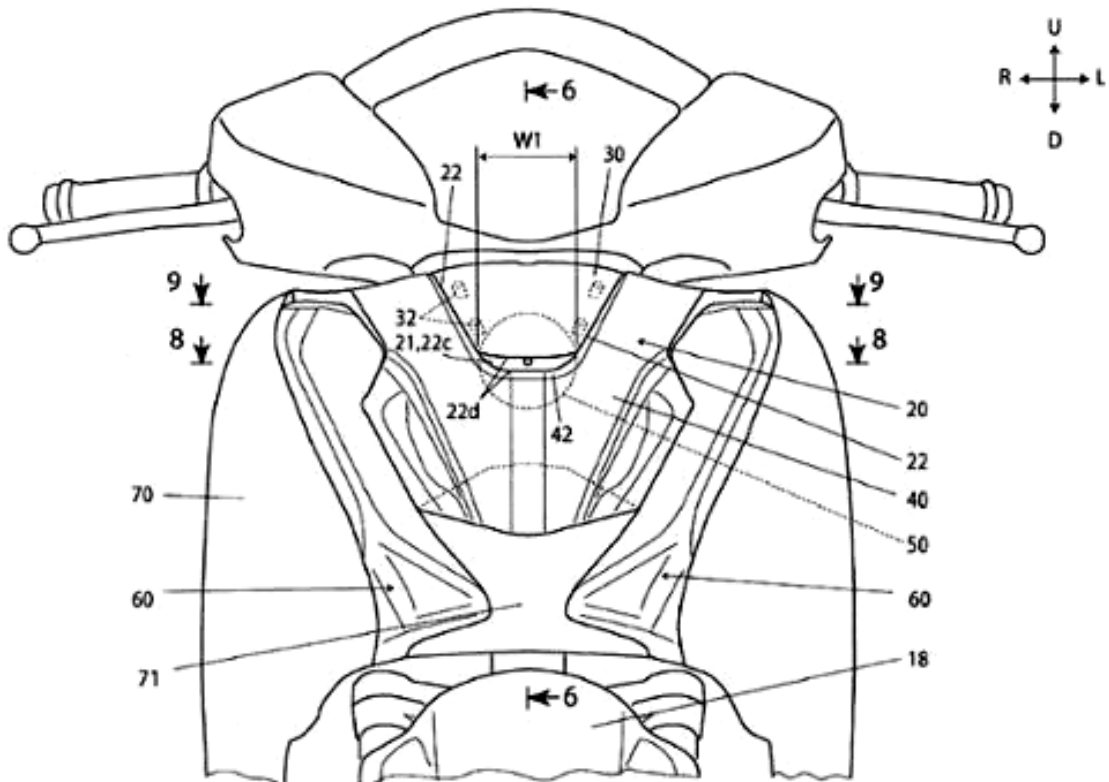
(54) **MÁY HÚT SỮA KHÔNG DÙNG TAY**

(57) Sáng chế đề cập đến máy hút sữa và, cụ thể hơn là, máy hút sữa không dùng tay được giữ trên bầu ngực của người mẹ để thực hiện hút sữa tự do mà không cần sử dụng tay để giữ. Theo sáng chế, máy hút sữa không dùng tay được tạo kết cấu trong đó chi tiết hút bám dạng hình phễu tiếp xúc với bầu ngực của người mẹ và bình chứa sữa mẹ được hút ra từ chi tiết hút bám dạng hình phễu được đặt song song với nhau theo phương ngang, hoặc bình chứa được đặt nghiêng một góc nhất định về phía sau so với chi tiết hút bám dạng hình phễu, nhờ đó máy hút sữa không dùng tay được cố định chắc chắn với bầu ngực của người mẹ qua áo ngực trong trạng thái tiếp xúc chặt với bầu ngực, nhờ đó thực hiện hút sữa rảnh tay mà không cần dùng tay giữ.



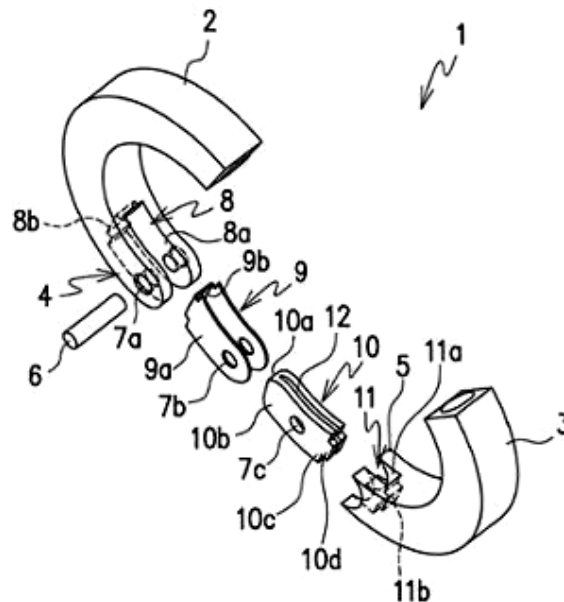
- (11) **1-0030212 B** (15) 21/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-06-25 00:00:00 363
 (21) 1-2018-01035 (85) 13/03/2018
 (22) 18/08/2016 (86) PCT/2016/074128 18/08/2016
 (30) 2015-189846 28/09/2015 JP (87) WO2017/056771 A1 06/04/2017
 (51) **B62J 23/00; B62J 6/00; B62J 17/00**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
 (72) Keiko KATAOKA (JP)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
 (54) **XE KIỂU YÊN NGỰA**

- (57) Sáng chế đề xuất xe kiểu yên ngựa có khả năng làm lỗ dùng cho còi trở nên không dễ nhận ra cũng như hạn chế được việc giảm độ cứng vững của tấm ốp trước. Xe kiểu yên ngựa có tấm ốp trước (20) dùng để che ống đầu (11) từ phía trước và còi (50) mà ít nhất một phần của nó được che bởi tấm ốp trước (20), khi nhìn từ phía trước xe kiểu yên ngựa. Lỗ (21) dùng cho còi (50) được hình thành trên tấm ốp trước (20). Tấm ốp trước (20) được tạo thành bằng cách kết hợp các tấm ốp riêng biệt (30, 40); và lỗ (21) dùng cho còi (50) được hình thành dưới dạng một khe hở (22c) ở phần kết hợp (22) nơi các tấm ốp riêng biệt (30, 40) được kết hợp với nhau.



- (11) **1-0030213 B** (15) 21/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2021-01-25 00:00:00 394
 (21) 1-2020-03618
 (22) 22/06/2020
 (30) 2019-120633 28/06/2019 JP
 (51) *A44C 7/00; A44C 9/00; A44C 5/00*
 (73) **THINK CO., LTD.** (JP)
 1405-1, Tamagawa, Kai-shi, Yamanashi 400-0116, Japan
 (72) Tatsuya FUJIMAKI (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHỤ KIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến phụ kiện kẹp có thể duy trì lực kẹp định trước trong thời gian dài. Khuyên tai (1) bao gồm cặp chi tiết trang trí (2) và (3), cặp chân gắn (4) được bố trí tại một đầu của chi tiết trang trí (2), đế gắn (5) được bố trí tại một đầu của chi tiết trang trí còn lại (3) và được nối với cặp chân gắn (4), chốt nối (6) làm phần nối giữa cặp chân gắn (4) và đế gắn (5) quay được. Đối với đế gắn (5), chi tiết đàn hồi (10) được kẹp giữa các chân gắn (4). Chi tiết đàn hồi (10) bao gồm phần cong (10a) và cặp bộ phận đàn hồi (10b) kéo dài từ phần cong (10a) trong khi đối mặt nhau. Cặp bộ phận đàn hồi (10b) gây ra lực đàn hồi nhờ tính đàn hồi của phần cong (10a), và do đó có đặc tính đàn hồi để được kẹp giữa các chân gắn (4).

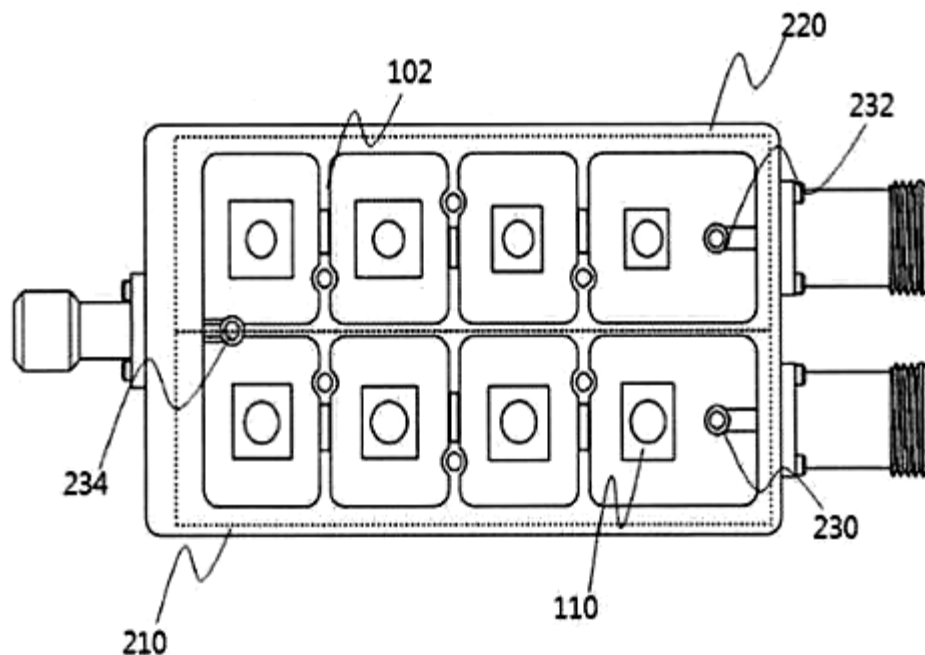


- | | |
|----------------------------|------------------------|
| 1... Khuyên tai | 10... Chi tiết đàn hồi |
| 2, 3... Chi tiết trang trí | 10a... Phần cong |
| 4... Chân gắn | 10b... Phần đàn hồi |
| 5... Đế gắn | 12... Khe hở |
| 6... Chốt nối | |

- (11) **1-0030214 B** (15) 21/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-07-25 00:00:00 364
- (21) 1-2017-05238 (85) 25/12/2017
- (22) 27/04/2016 (86) PCT/EP2016/059424 27/04/2016
- (30) 15174012.3 26/06/2015 EP (87) WO2016/206837 A1 29/12/2016
- (51) **C11D 1/37; C11D 3/386; C11D 3/37; C11D 1/72; C11D 1/83**
- (73) **UNILEVER N.V. (NL)**
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
- (72) **BATCHELOR Stephen Norman (GB); BIRD Jayne Michelle (GB)**
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM TẨY GIẶT VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ ĐỒ VẢI DỆT SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Chế phẩm tẩy giặt chứa (i) chất hoạt động bề mặt anion, trong đó chất này không phải là polyarylphenol được alkoxy hóa chiếm từ 4 đến 50% trọng lượng ; (ii) polyarylphenol được alkoxy hóa chiếm từ 0,5 đến 20% trọng lượng có trung bình từ 5 đến 70 nhóm alkoxy; (iii) enzym lipaza chiếm từ 0,0005 đến 0,5% trọng lượng; và, (iv) enzym proteaza chiếm từ 0,0005 đến 0,2% trọng lượng. Phương pháp xử lý đồ vải dệt gia dụng, phương pháp này bao gồm các bước xử lý đồ vải dệt với dung dịch chứa nước từ 0,5 đến 20 g/l của chế phẩm tẩy giặt.

- (11) **1-0030215 B** (15) 21/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-06-25 00:00:00 363
 (21) 1-2017-05144
 (22) 19/12/2017
 (30) 10-2016-0174561 20/12/2016 KR
 (51) **H01P 1/213**
 (73) **ACE TECHNOLOGIES CORPORATION (KR)**
 237, Namdongseo-ro, Namdong-gu, Incheon, 21634, Republic of Korea
 (72) Jae Kwang YOON (KR); Dong Wan CHUN (KR)
 (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **BỘ LỌC VÀ BỘ PHỐI HỢP SỬ DỤNG NÚT KHÔNG CỘNG HƯỞNG**

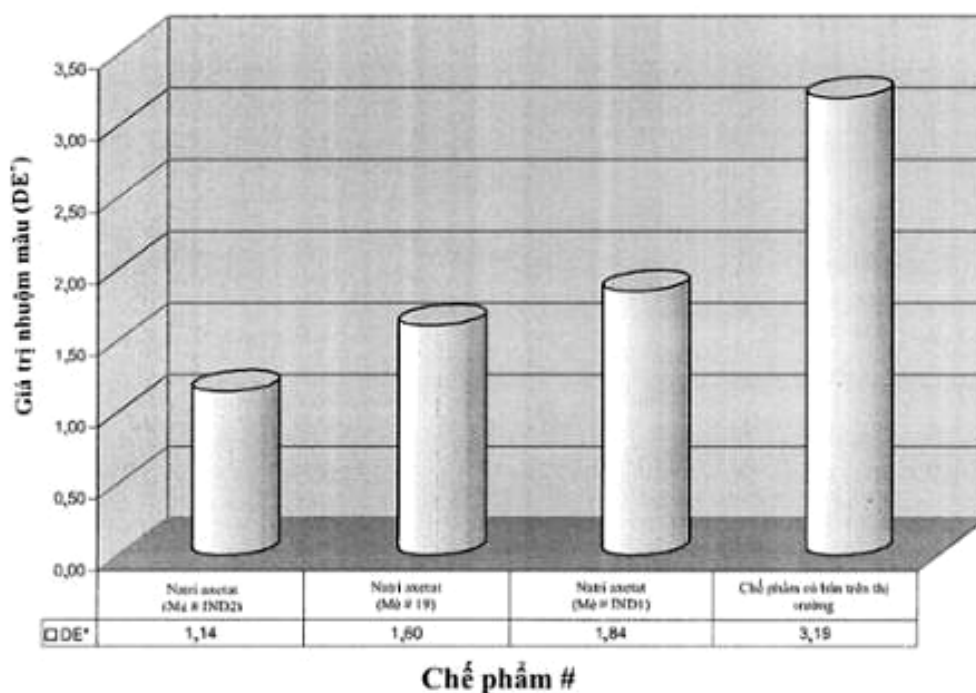
(57) Sáng chế đề cập đến bộ lọc và bộ phối hợp sử dụng các nút không cộng hưởng. Bộ phối hợp bao gồm: thân trong đó có các hốc cộng hưởng được xác định bởi các vách ngăn, mỗi hốc cộng hưởng được cấu hình để giữ một bộ cộng hưởng; PCB cấp được đặt trên thân và trên đó tạo ra mẫu cấp; và nắp được đặt trên PCB cấp và được lắp vào thân để tạo ra một cấu trúc bảo vệ, ở đó một phần của các hốc cộng hưởng tạo ra đường lọc thứ nhất và phần còn lại của các hốc cộng hưởng tạo ra đường lọc thứ hai, với đường lọc thứ nhất được cấu hình để lọc các tín hiệu RF của dải tần số thứ nhất, và đường lọc thứ hai được cấu hình để lọc các tín hiệu RF của dải tần số thứ hai, và ở đó các rãnh lần lượt tương ứng với các hốc cộng hưởng được tạo ra trong phần dưới của nắp. Bộ lọc và bộ phối hợp theo sáng chế có thể thực hiện với các nút không cộng hưởng trong một cấu trúc đơn giản và có thể được sản xuất với kích thước nhỏ trong khi vẫn duy trì một đặc tính suy giảm cao.



- (11) **1-0030216 B** (15) 21/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2014-08-25 00:00:00 317
 (21) 1-2014-00401 (85) 10/02/2014
 (22) 29/09/2011 (86) PCT/IB2011/002280 29/09/2011
 (30) 2251/MUM/2011 10/08/2011 IN (87) WO2013/021229 14/02/2013
 (51) *A01N 33/18; A01N 43/80; A01N 25/22; A01N 25/28*
 (73) **UPL LIMITED (IN)**
 Uniphos House, Madhu Park, 11th Road, Khar (West), Mumbai 400 052, State of Maharashtra, India
 (72) SHROFF, Jaidev, Rajnikant (GB); SHROFF, Vikram, Rajnikant (GB); JADHAV, Prakash, Mahadev (IN); BECKER, Christian (FR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **CHẾ PHẨM HUYỀN PHÙ DẠNG VIÊN NANG**

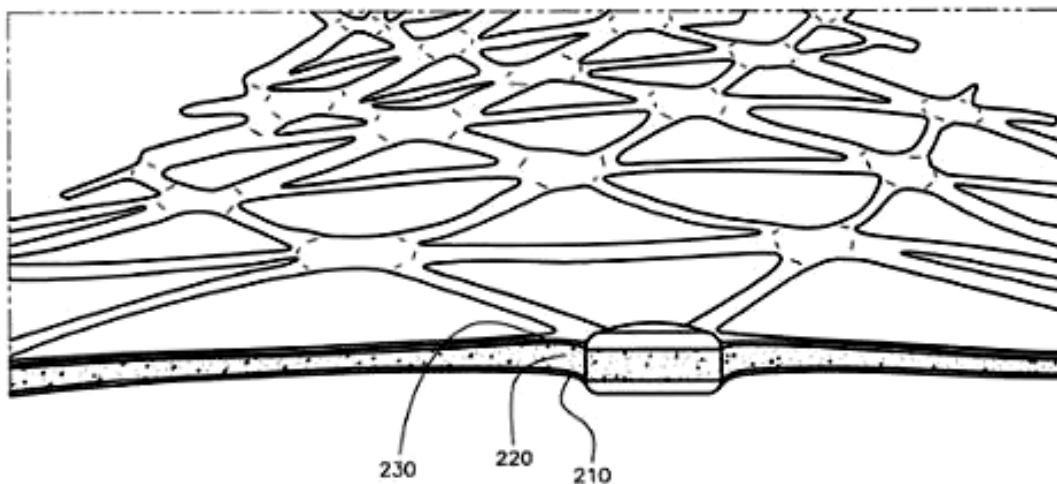
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm huyền phù dạng viên nang chứa pendimethalin được bao vi nang chứa lượng có tác dụng diệt cỏ của pendimethalin được bao nang trong màng polyme, màng polyme này được tạo ra tại chỗ bởi phản ứng polyme hóa mặt phân cách xảy ra giữa pha thứ nhất được phân tán trong pha thứ hai, ít nhất một trong số pha thứ nhất và pha thứ hai này khác biệt ở chỗ chứa lượng định trước của ít nhất một muối kim loại kiềm hoặc kim loại kiềm thổ của axit hữu cơ; và lượng có tác dụng diệt cỏ của thuốc diệt cỏ thứ hai.

Nhuộm màu băng dính



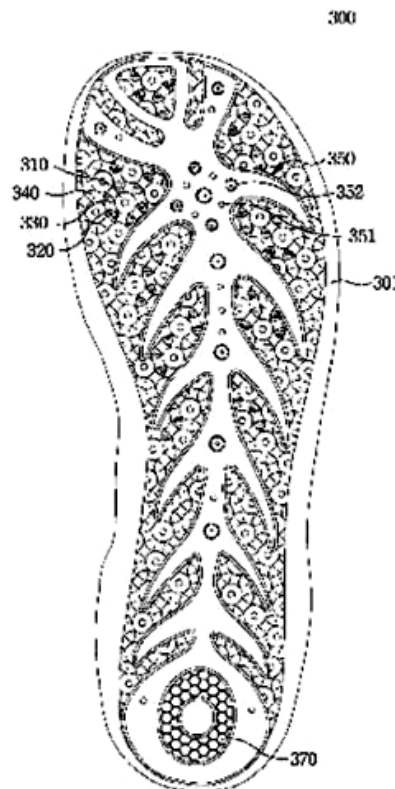
- (11) **1-0030217 B** (15) 21/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2018-07-25 00:00:00 364
(21) 1-2018-01915 (85) 04/05/2018
(22) 06/10/2016 (86) PCT/US2016/055768 06/10/2016
(30) 62/239,416 09/10/2015 US (87) WO2017/062632 13/04/2017
(51) **B29C 48/16; E02D 17/20; B32B 27/00; B29C 48/08; B29C 55/02**
(73) **TENSAR CORPORATION, LLC (US)**
2500 Northwinds Parkway, Suite 500, Alpharetta, Georgia 30009, United States of America
(72) SHELTON, William Stanley (US); TYAGI, Manoj Kumar (IN)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT GHEP LIEN, CẤU TRÚC ĐẤT CHỨA KHỐI VẬT LIỆU HẠT, PHƯƠNG PHÁP TĂNG CỨNG KHỐI VẬT LIỆU HẠT, VẬT LIỆU THÔ TẠO RA LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT GHEP LIEN VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT GHEP LIEN**

(57) Sáng chế đề cập đến lưới địa kỹ thuật ghép liên bao gồm các sợi được định hướng, nối liền với nhau có giàn lỗ hở trong đó, được tạo ra từ vật liệu thô của tấm polyme nhiều lớp được ép đùn đồng thời. Bởi vì cấu trúc này, nên các thành phần của tấm nhiều lớp được ép đùn đồng thời tạo ra hiệu quả hợp lực kết tinh trong quá trình đùn và định hướng lưới địa kỹ thuật ghép liên, dẫn đến các tính chất vật liệu được tăng cường mà tạo ra các lợi ích về hiệu suất để sử dụng lưới địa kỹ thuật ghép liên khi gia cố vật liệu địa kỹ thuật tổng hợp trong đất.



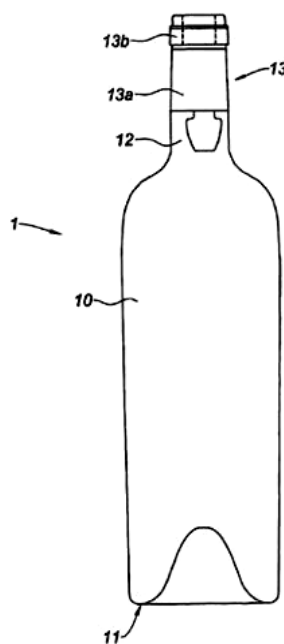
- | | | | |
|---|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030218 B | | (15) 21/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2017-11-27 00:00:00 | 356 |
| (21) 1-2017-03469 | | (85) 08/09/2017 | |
| (22) 10/03/2015 | | (86) PCT/KR2015/002301 | 10/03/2015 |
| (30) 10-2015-0024180 | 17/02/2015 KR | (87) WO2016/133237 | 25/08/2016 |
| (51) A43B 13/22 | | | |
| (73) GTS GLOBAL CO., LTD. (KR) | | | |
| C-210, Bundang Technopark, 744, Pangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si,
Gyeonggi-do 463-816, Korea | | | |
| (72) CHOI, Sun Mi (KR) | | | |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.) | | | |
| (54) GIÀY ĐI NƯỚC CÓ KẾT CẤU CHỐNG TRƯỢT | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến giày có cảm giác đi tốt và kết hợp kết cấu chống trượt để tăng độ thoải mái và an toàn ở những nơi có nước, cụ thể là, giày đi nước bao gồm phần thân trên để che phủ mu bàn chân từ phía trên, phần đế trong để nối với phần dưới của phần thân trên và phần đế ngoài được kết hợp lại bằng cách dán dính với phần đế trong và phần thân trên và được đỡ bởi bề mặt đế ngoài, trong đó phần đế ngoài được kết hợp kết cấu chống trượt bao gồm các bộ phận hút chân không được bố trí trong khi bộ phận hút chân không gồm có một cốc mà tiếp xúc chặt theo miệng cốc với mặt đất để cung cấp, bằng cách bị nén, lực hút chân không và chỗ lồi lên nhô thẳng xuống từ giữa cốc.



- (11) **1-0030219 B** (15) 21/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2018-03-26 00:00:00 360
(21) 1-2017-04752 (85) 22/06/2016
(22) 22/06/2016 (86) PCT/FR2016/051530 22/06/2016
(30) 15/55703 22/06/2015 FR (87) WO2016/207549 29/12/2016
(51) **B65D 41/62; B65D 55/08; B65D 55/06; B65D 39/00; B65D 55/02**
(73) **PERNOD RICARD (FR)**
12 place des Etats-Unis 75016 Paris, France
(72) ROUCOU, Jean-François (FR)
(74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư
(CONCETTI)
(54) **CHAI CHỨA ĐỒ UỐNG VÀ HỆ THỐNG KIỂM TRA TÍNH XÁC THỰC
CỦA CHAI NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập tới chai chứa đồ uống và hệ thống kiểm tra tính xác thực của chai này. Chai (1) theo sáng chế có thân chai (10), đầu phía trên của thân chai có cổ chai (12). Cổ của chai kết thúc ở miệng chai và tiếp nhận nút chai (14). Chai (1) có cơ cấu nắp an toàn. Cơ cấu nắp an toàn có: nhãn an toàn (15) có phần thứ nhất (15a) được dán vào nút chai (14) và phần thứ hai (15b) được dán lên cổ của chai, và nắp (13) để che phủ ít nhất một phần nút chai (14) và che phủ ít nhất một phần của cổ chai (12). Nắp này còn che phủ ít nhất một phần nhãn an toàn (15). Nhãn an toàn (15) còn có: phần phía dưới (15d) kéo dài quá mép phía dưới (13c) của nắp (13) và có mã thứ nhất (15e) là mã đọc được quang học, mã thứ nhất (15e) biểu thị dấu hiệu nhận dạng duy nhất của chai (1), và phần phía trên (15f, 15h) được che phủ bởi nắp (13), được dán vào nút chai (14) và có mã thứ hai (15g) là mã đọc được quang học, mã thứ hai này biểu thị dấu hiệu nhận dạng duy nhất của nút chai (14).



- | | | | |
|-------------------------|-------------------------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030220 B | | (15) 21/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | (43) 2018-03-26 00:00:00 | 360 |
| (21) 1-2017-05140 | | (85) 19/12/2017 | |
| (22) 22/03/2016 | | (86) PCT/KR2016/002847 | 22/03/2016 |
| (30) 62/183,356 | 23/06/2015 US | (87) WO2016/208849 A1 | 29/12/2016 |
| | 10-2015-0132612 18/09/2015 KR | | |

(51) **H04N 5/232; G06F 3/0487; H04N 5/45; G06F 3/041; H04N 5/228**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

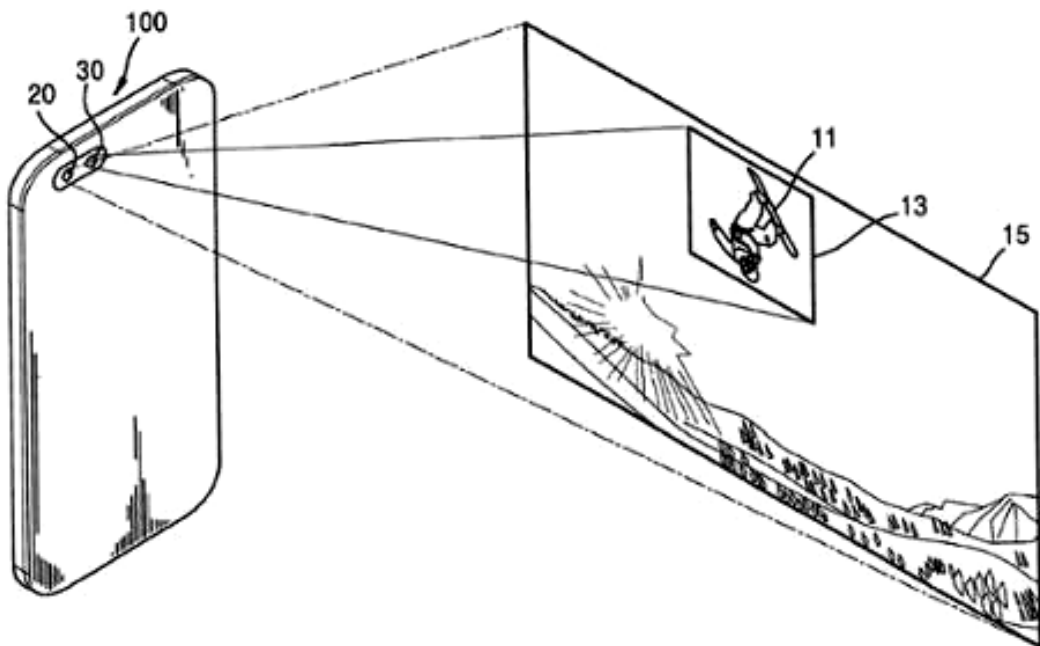
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

(72) KIM, Jae-gon (KR); LIM, Sang-hyeon (KR); JEON, Seung-ryong (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ CHỤP ẢNH KỸ THUẬT SỐ, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ CHỤP ẢNH KỸ THUẬT SỐ, THIẾT BỊ XỬ LÝ HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ XỬ LÝ HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chụp ảnh kỹ thuật số, phương pháp điều khiển thiết bị chụp ảnh kỹ thuật số, thiết bị xử lý hình ảnh và phương pháp điều khiển thiết bị xử lý hình ảnh, trong đó thiết bị chụp ảnh kỹ thuật số này có thể bao gồm: camera thứ nhất để thu được ảnh chụp góc rộng trong đó có đối tượng chính; camera thứ hai để thu được ảnh chụp xa trong đó đối tượng chính được phóng to, và bộ xử lý để phát hiện thông tin chuyển động của đối tượng chính dựa vào ảnh chụp góc rộng và ảnh chụp xa, và xác định một ảnh trong số ảnh chụp góc rộng và ảnh chụp xa là ảnh chính, dựa vào thông tin chuyển động.



(11) 1-0030221 B	(15) 22/10/2021		
(45) 25/11/2021	404B	(43) 2018-02-26 00:00:00	359
(21) 1-2017-04320	(85) 31/10/2017		
(22) 03/04/2015	(86) PCT/JP2015/060665	03/04/2015	
	(87) WO2016/157536	06/10/2016	

(51) **A44B 19/32**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

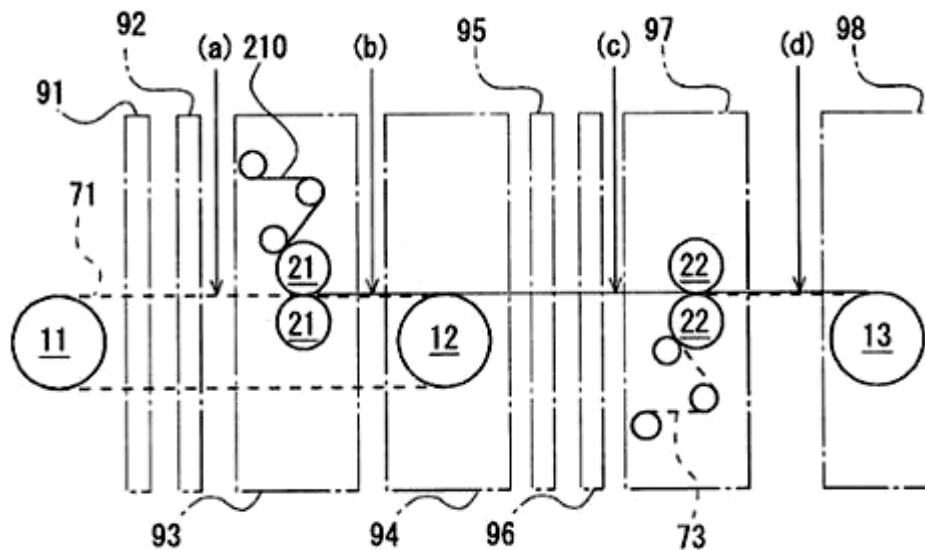
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

(72) NUMATA Yoshie (JP); OZAKI Masahide (JP); MIZUNO Masanobu (JP);
KONAKA Toshimasa (JP); NAGATANI Takuya (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

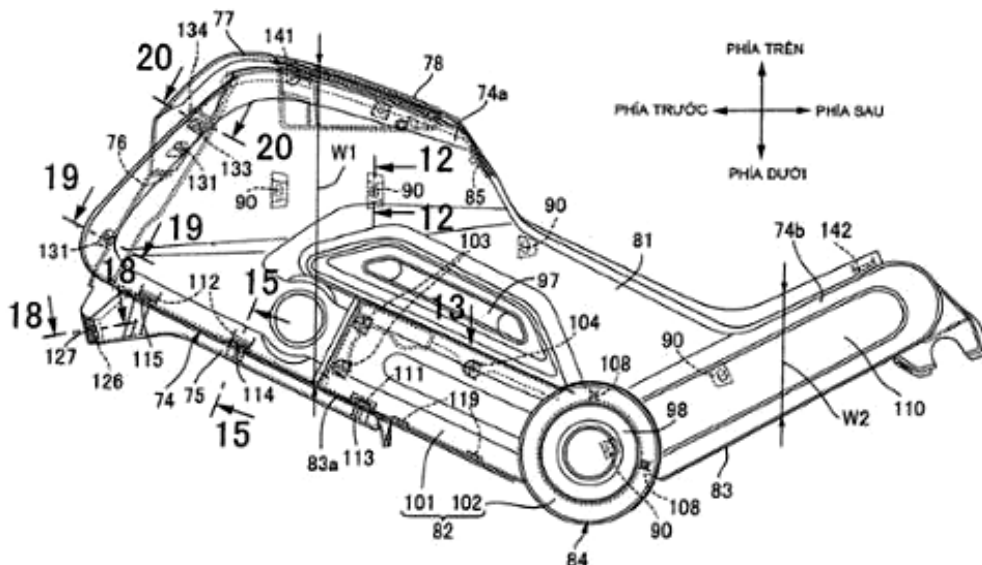
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DẢI KHOÁ KÉO KHÔNG THẨM NƯỚC, VẬT LIỆU DẠNG LỚP VÀ ỐNG CUỘN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất dải khoá kéo không thấm nước bao gồm các bước; tạo ra lớp không thấm nước nhót (72) trên nền tháo ra được (71); gắn lớp không thấm nước nhót (72) đã được tạo ra trên nền tháo ra được (71) vào vải nền dùng cho dải khoá kéo (210), và bóc nền tháo ra được (71) ra khỏi lớp không thấm nước nhót (72) đã được gắn vào vải nền dùng cho dải khoá kéo (210); thúc đẩy sự hoá rắn lớp không thấm nước nhót (72) đã được tạo ra trên vải nền dùng cho dải khoá kéo (210) để tạo ra lớp không thấm nước có độ nhót giảm (72); và sau khi thúc đẩy sự hoá rắn lớp không thấm nước nhót (72), phủ bề mặt được để lộ ra của lớp không thấm nước có độ nhót giảm (72) đã được tạo ra trên vải nền dùng cho dải khoá kéo (210) bằng lớp phủ tháo ra được (73).



- (11) **1-0030222 B** (15) 22/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-12-25 00:00:00 369
 (21) 1-2018-04569 (85) 16/10/2018
 (22) 14/03/2017 (86) PCT/JP2017/010229 14/03/2017
 (30) 201641011049 30/03/2016 IN (87) WO2017/169745 A1 05/10/2017
 (51) **B62J 23/00; B62J 9/00; B62J 35/00**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
 (72) Shumpei KIDA (JP); Toshiya SUZUKI (JP); Ashutosh PALLA (IN); Surya PHANI KRISHNA NUKALA (IN); Deepak KAUL (IN)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
 (54) **KẾT CẤU TẮM ỐP THÂN XE DÙNG CHO XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

- (57) Sáng chế đề xuất kết cấu tấm ốp thân xe dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên trong đó mỗi tấm ốp bên (74) bao gồm thân chính (81) của tấm ốp bên lắp vào khung thân xe và tấm ốp phụ (82) được lắp tháo ra được vào thân chính (81) của tấm ốp bên và được tạo ra có dạng hình chữ V với đoạn uốn (84) ở phần giữa theo hướng trước-sau của tấm ốp bên (74), đoạn uốn (84) được tạo ra bằng cách làm cho mép dưới (83) của tấm ốp bên (74) nhô xuống dưới khi nhìn từ phía bên. Trên mỗi tấm ốp bên (74), chiều rộng theo phương thẳng đứng (W1) của phần trước (74a) của tấm ốp bên kéo dài về phía trước từ đoạn uốn (84) lớn hơn chiều rộng theo phương thẳng đứng (W2) của phần sau (74b) của tấm ốp bên kéo dài về phía sau từ đoạn uốn (84). Tấm ốp phụ được lắp tháo ra được vào thân chính của tấm ốp bên đồng thời tạo thành một phần mép dưới (83a) của phần trước của tấm ốp bên. Do vậy, có thể lắp ráp theo cách hiệu quả các tấm ốp bên, đồng thời hạn chế được việc tăng số lượng các bộ phận, các tấm ốp bên để che một phần khung thân xe từ các phía bên đồng thời được bố trí ít nhất một phần ở bên dưới yên xe khi nhìn từ phía bên.



(11) **1-0030223 B** (15) 22/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2015-05-25 00:00:00 326
 (21) 1-2015-00035 (85) 07/01/2015
 (22) 14/06/2013 (86) PCT/JP2013/066479 14/06/2013
 (30) 2012-137127 18/06/2012 JP (87) WO2013/191103 27/12/2013

(51) **G01N 21/85; G01N 21/35**

(73) **NIPRO CORPORATION (JP)**

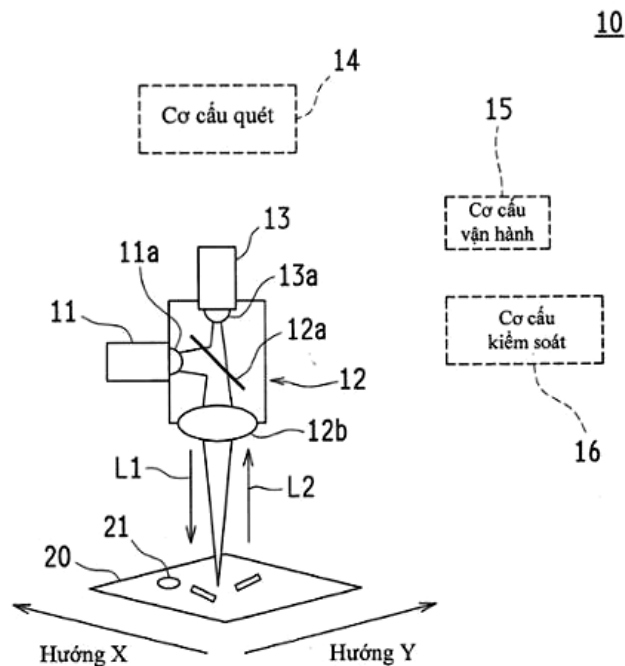
9-3, Honjo-nishi 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 531-8510, Japan

(72) Ryoichi FUKASAWA (JP); Shigenori TOMINAGA (JP)

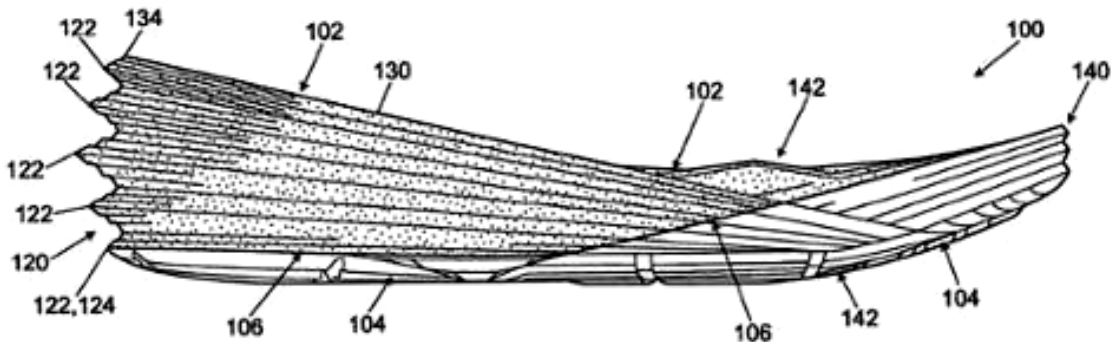
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN VẬT LẠ TRONG BỘT ĐƯỢC LƯU TRỮ TRONG VẬT CHỨA**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp phát hiện vật lạ trong bột được lưu trữ trong vật chứa. Thiết bị phát hiện vật lạ này bao gồm máy tạo dao động (11), hệ quang học (12), cơ cấu nhận (13), cơ cấu quét (14), và cơ cấu vận hành (15). Máy tạo dao động (11) được tạo cấu hình để tạo ra sóng xung terahertz và phát xạ sóng xung terahertz làm ánh sáng bức xạ. Hệ quang học (12) được tạo cấu hình để dẫn ánh sáng bức xạ đến phần thứ nhất của vật chứa và tụ ánh sáng phản chiếu từ vật chứa. Cơ cấu nhận (13) được tạo cấu hình để đưa ra tín hiệu tương ứng với ánh sáng được tụ được phản chiếu và còn đo tiếng dội. Cơ cấu quét (14) được tạo cấu hình để quét vị trí của ánh sáng bức xạ được dẫn trên phần thứ nhất theo mẫu hai chiều. Cơ cấu vận hành (15) được tạo cấu hình để phát hiện vật lạ (21) trong bột trong vật chứa (20) dựa vào ít nhất một trong tín hiệu dạng sóng theo thời gian, hình ảnh phân chiếu, phổ năng lượng, hình ảnh chụp bằng tia X theo lớp, và hình ảnh tần số. Tín hiệu dạng sóng theo thời gian được đưa ra từ cơ cấu nhận theo trình tự thời gian.



- (11) **1-0030224 B** (15) 22/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-02-25 00:00:00 335
- (21) 1-2015-03689 (85) 05/10/2015
- (22) 13/03/2014 (86) PCT/US2014/025607 13/03/2014
- (30) 13/835,715 15/03/2013 US (87) WO2014/151379 25/09/2014
 13/838,051 15/03/2013 US
 13/837,967 15/03/2013 US
- (51) **A43B 1/00; A43B 13/18; A43B 13/12**
- (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**
 One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America
- (72) DOJAN, Frederick J. (US); HOLMES, Matthew J. (US); LINDNER, Troy C. (US);
 NETHONGKOME, Benjamin (US); THOMPSON, Dolores S. (US)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK
 CO., LTD.)
- (54) **GIÀY DÉP**
- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu đế dùng cho giày dép, bao gồm giày dép thể thao, có bộ phận đế giữa bằng bọt xốp tương đối mềm và nhẹ được che một phần bởi ít nhất một (các) bộ phận (bảo vệ) bọc cứng hơn và/hoặc có tỷ trọng cao hơn và/hoặc (các) bộ phận bảo vệ khác.



(11) 1-0030225 B		(15) 22/10/2021	
(45) 25/11/2021	404B	(43) 2018-04-26 00:00:00	361
(21) 1-2018-00440		(85) 30/01/2018	
(22) 23/06/2016		(86) PCT/EP2016/064609	23/06/2016
(30) 15175912.3	08/07/2015	EP (87) WO2017/005504	12/01/2017

(51) **A62B 35/00; A63B 69/00; A63B 71/00; A63B 29/02**

(73) **SAFETY ENGINEERING LTD. (BG)**

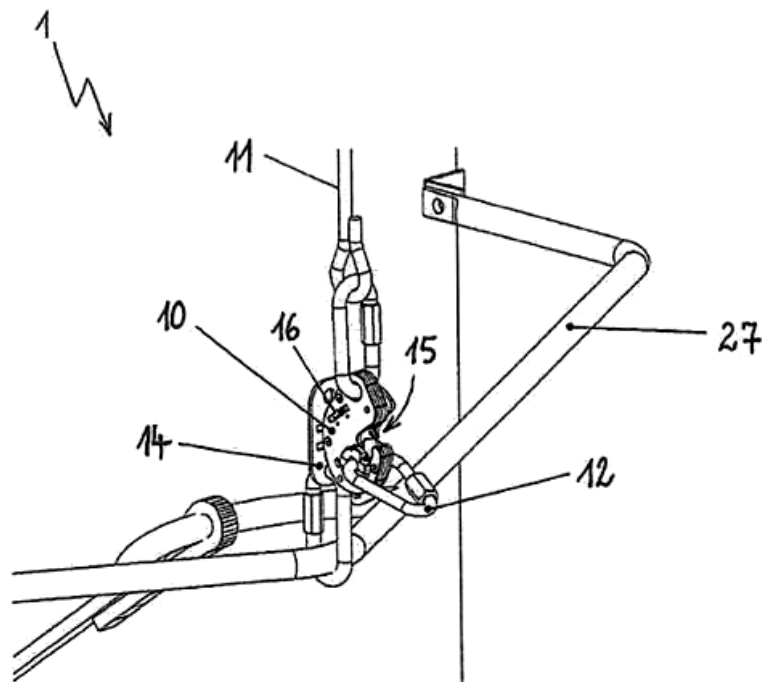
Mladost 4, 10 Arch. Bogdan Tomalevski str., 1715 Sofia, Bulgaria

(72) PETROV, Dimitar Mihaylov (BG); TAPANOV, Martin Nikolaev (BG)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

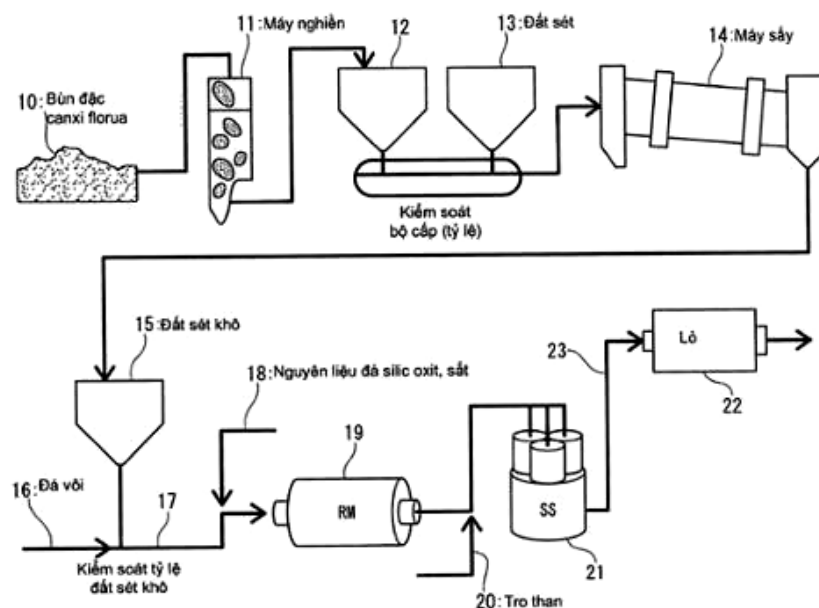
(54) **THIẾT BỊ TỰ HÃM DÂY DỪNG CHO HỆ THỐNG CHỐNG RƠI NGÃ VÀ PHƯƠNG PHÁP NỐI VÀ THÁO THIẾT BỊ KHÓA VỚI VÀ RA KHỎI CHI TIẾT NỐI CỦA THIẾT BỊ TỰ HÃM DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tự hãm dây (1) dùng cho hệ thống chống rơi ngã, cụ thể là dùng trong leo trèo, bao gồm thiết bị khóa (10), mà dây cáp (11) có thể móc vào, và chi tiết nối (12), mà được dùng để nối với đai an toàn của người dùng và thiết bị khóa (10) được gắn vào đó khi người dùng định leo lên tường tập leo (13), thang hoặc các cấu trúc nhô khác. Theo sáng chế bộ phận hãm (14) được trang bị trong đó bộ phận hãm (14) được thực hiện để giữ thiết bị khóa (10) khi chi tiết nối (12) bị tháo khỏi thiết bị khóa (10), và trong đó bộ phận hãm (14) tương tác với thiết bị khóa (10) theo cách mà chi tiết nối (12) phải được nối với thiết bị khóa (10) để có thể tháo thiết bị khóa (10) khỏi bộ phận hãm (14). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp nối và tháo thiết bị khóa (10) với và ra khỏi chi tiết nối (12).



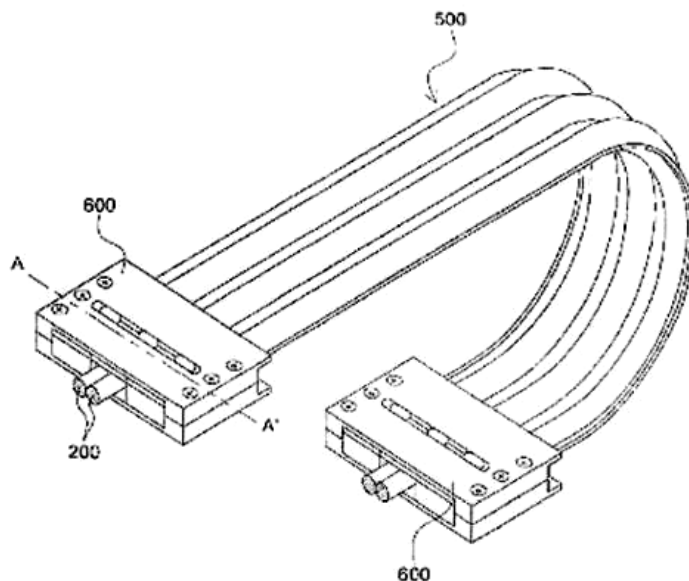
- (11) **1-0030226 B** (15) 22/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2014-11-25 00:00:00 320
 (21) 1-2014-02146 (85) 30/06/2014
 (22) 20/12/2012 (86) PCT/JP2012/083101 20/12/2012
 (30) 2011-283114 26/12/2011 JP (87) WO2013/099763 04/07/2013
 (51) **C04B 7/44; G01N 33/38; G01N 23/223; C04B 7/42; G01N 23/20**
 (73) **MITSUBISHI MATERIALS CORPORATION (JP)**
 3-2, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8117 Japan
 (72) Makio YAMASHITA (JP); Hisanobu TANAKA (JP); Yukio TANAKA (JP);
 Katsuhiko ICHIHARA (JP); Kazuo SAKAMOTO (JP); Kazuo TABATA (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG SẢN XUẤT CLINKE XI MĂNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống sản xuất clinke xi măng thích hợp để giảm lượng nhiệt khi nung và có khả năng sản xuất xi măng chất lượng cao. Hệ thống sản xuất clinke xi măng này bao gồm bộ phận cấp thứ nhất được tạo kết cấu để cấp nguồn lưu huỳnh và nguồn flo của chất khoáng hóa; thiết bị cấp thứ hai được tạo kết cấu để cấp nguyên liệu thô clinke; máy nghiền được tạo kết cấu để nghiền nguyên liệu thô hỗn hợp thu được bằng cách trộn nguyên liệu thô clinke với nguồn flo của chất khoáng hóa; lò được tạo kết cấu để nung nguyên liệu thô hỗn hợp đã nghiền; vùng đưa được tạo kết cấu để đưa nguồn lưu huỳnh của chất khoáng hóa vào lò; và bộ phận cấp thứ ba được tạo kết cấu để cấp nhiên liệu vào lò. Hệ thống sản xuất clinke xi măng còn bao gồm hệ thống phân tích mẫu thử nghiệm được tạo kết cấu để thu thập mỗi trong nguyên liệu thô hỗn hợp trước khi nung và clinke sau khi nung và để đo các lượng flo, các thành phần chính và vôi tự do tùy thuộc vào loại được thu thập, do đó kiểm soát ít nhất một lượng bất kỳ trong lượng cấp của nguồn flo và nguồn lưu huỳnh, lượng cấp của nguyên liệu thô hỗn hợp, và lượng cấp của nhiên liệu dựa vào các lượng đo được bằng hệ thống phân tích mẫu thử nghiệm.



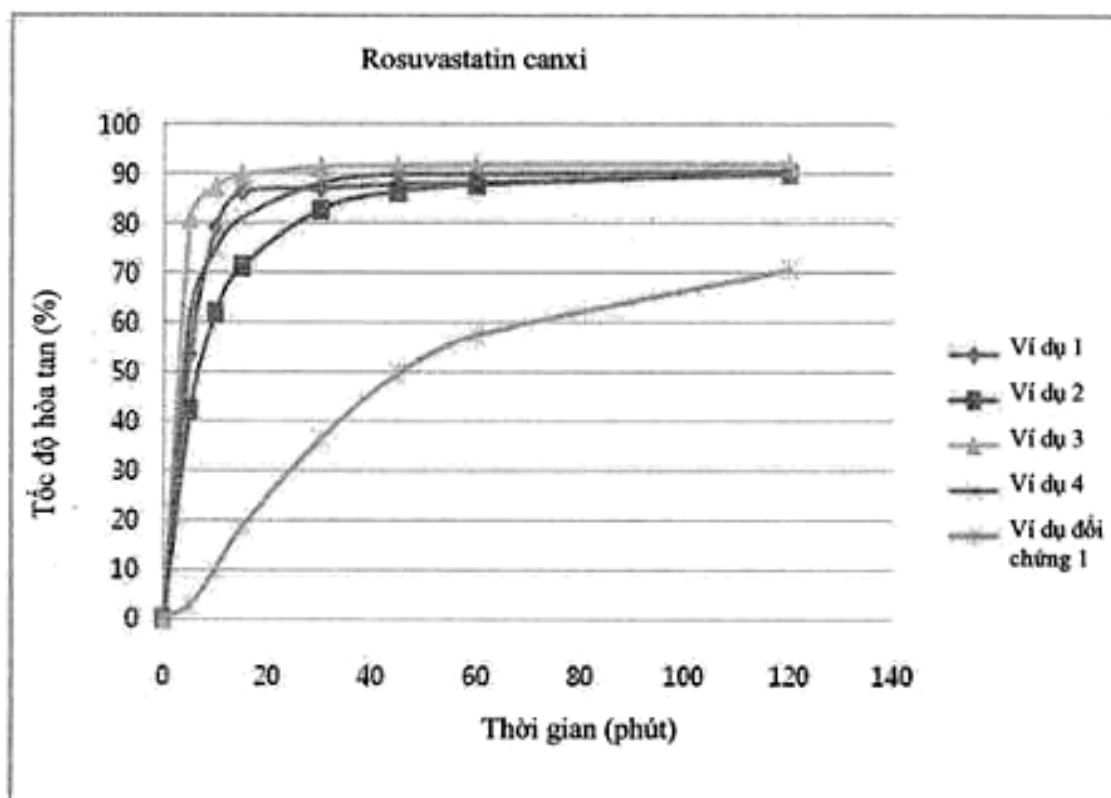
- (11) **1-0030227 B** (15) 22/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2019-04-25 00:00:00 373
 (21) 1-2018-04863 (85) 30/10/2018
 (22) 21/04/2017 (86) PCT/KR2017/004274 21/04/2017
 (30) 10-2016-0064690 26/05/2016 KR (87) WO2017/204467 30/11/2017
 10-2016-0103742 16/08/2016 KR
 (51) **H02G 3/04; H01B 7/18; B23Q 11/00; F16L 57/00**
 (73) **LS CABLE & SYSTEM LTD.** (KR)
 (Hogye-dong) 127 LS-ro, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, 14119, Korea
 (South)
 (72) Sang-Il LEE (KR); Chang-Suk KIM (KR); Sang-Joon BAE (KR); Kwang-Dong
 JANG (KR)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) **ỐNG BỌC NGOÀI NHIỀU LỚP CHO THIẾT BỊ BẢO VỆ DÂY CÁP VÀ
 THIẾT BỊ BẢO VỆ DÂY CÁP BAO GỒM ỐNG BỌC NGOÀI NHIỀU LỚP
 NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất ống bọc ngoài nhiều lớp cho thiết bị bảo vệ dây cáp và thiết bị bảo vệ dây cáp này bao gồm ống bọc ngoài nhiều lớp. Cụ thể là, sáng chế liên quan đến ống bọc ngoài nhiều lớp, cho thiết bị bảo vệ dây cáp, mà có khả năng bảo vệ hỗ trợ ổn định các dây cáp được dùng cho phần thân dịch chuyển liên tục, chẳng hạn như máy công cụ, thiết bị điện tử, rô bốt công nghiệp, hoặc thiết bị vận chuyển, để ngăn chặn làm hư hại các dây cáp, mà có độ bền không bị hư hại thậm chí khi bị dịch chuyển liên tục ở tình trạng uốn cong, do đó sự chắc chắn cao và có thể ngăn chặn sự sai số quá trình do bụi và ngăn chặn làm hư hại các dây cáp, và do vậy có thể áp dụng với quá trình sản xuất các sản phẩm tinh chế cao và các sản phẩm có độ chính xác rất cao chẳng hạn như miếng bán dẫn; và thiết bị bảo vệ dây cáp bao gồm ống bọc ngoài nhiều lớp này.



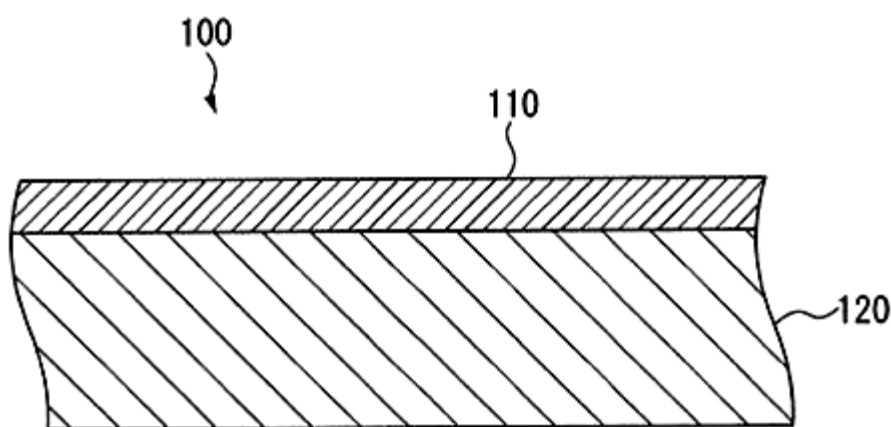
- (11) **1-0030228 B** (15) 22/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2015-12-25 00:00:00 333
 (21) 1-2015-03536 (85) 25/09/2015
 (22) 11/03/2014 (86) PCT/KR2014/002008 11/03/2014
 (30) 10-2013-0026146 12/03/2013 KR (87) WO2014/142521 18/09/2014
 (51) **A61K 31/41; A61P 3/00; A61P 3/06; A61K 31/505**
 (73) **LG CHEM, LTD. (KR)**
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul
 (72) SONG, Jeong Uk (KR); KIM, Geun Tae (KR); KIM, Sun Il (KR); LEE, Ki Kon (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **ĐƯỢC PHẪM CHỨA VALSARTAN VÀ ROSUVASTATIN CANXI**

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa các hoạt chất là valsartan và rosuvastatin canxi, và quy trình sản xuất dược phẩm này. Dược phẩm chứa valsartan và rosuvastatin canxi theo sáng chế có thể làm thuyên giảm các tác dụng phụ của các chế phẩm đơn lẻ đã biết và đồng thời cải thiện được sự tuân thủ của bệnh nhân mắc bệnh tim mạch, bệnh tăng mỡ máu và dạng kết hợp của chúng, và làm tăng tác dụng điều trị và phòng ngừa, và cụ thể, tạo ra được tác dụng điều trị bệnh tăng mỡ máu hiệp đồng, và tăng cường tốc độ hòa tan valsartan và rosuvastatin canxi và hiệu quả điều trị bằng cách tạo hạt valsartan và trộn với rosuvastatin canxi.



- (11) **1-0030229 B** (15) 22/10/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2016-01-25 00:00:00 334
- (21) 1-2015-03585 (85) 29/09/2015
- (22) 12/03/2014 (86) PCT/EP2014/054762 12/03/2014
- (30) 61/802,028 15/03/2013 US (87) WO2014/140057 18/09/2014
13178524.8 30/06/2013 EP
- (51) ***C09D 151/00; B82Y 30/00; C08F 255/02; C08F 265/06; C08F 8/32; C08F 8/42; C08J 3/03; C08J 3/24; C08J 5/00; C08K 3/34; C08K 5/17; C09D 123/08; B65D 25/14; C08F 8/44***
- (73) **AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)**
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands
- (72) LI, Cathy (US)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM PHỦ CHỨA NHỮ TƯƠNG LATEC COMPOSIT COPOLYME AXIT (POLY)ETYLEN (MET)ACRYLIC VÀ VẬT NỀN ĐƯỢC PHỦ BẰNG CHẾ PHẨM PHỦ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phủ chứa nhũ tương latec composit copolyme axit (poly)etylen (met)acrylic được điều chế bởi phương pháp bao gồm:
a) trộn copolyme axit (poly)etylen (met)acrylic và chất trung hòa trong nước để tạo thành hỗn hợp; và
b) trộn hỗn hợp này với hợp phần monome chưa bão hòa kiểu etylen để tạo thành nhũ tương latec composit copolyme axit (poly)etylen (met)acrylic.
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến vật nền được phủ bằng chế phẩm phủ này.

- (11) **1-0030230 B** (15) 22/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2015-06-25 00:00:00 327
(21) 1-2015-00810 (85) 11/03/2015
(22) 05/09/2013 (86) PCT/JP2013/073962 05/09/2013
(30) 2012-204660 18/09/2012 JP (87) WO2014/045888 27/03/2014
(51) **B32B 27/00**; B32B 27/36; B32B 27/18
(73) **SUMITOMO BAKELITE CO., LTD.** (JP)
5-8, Higashi-Shinagawa 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1400002, Japan
(72) Hirohito TANIGUCHI (JP); Taichi YATSUZUKA (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **MÀNG BÓC**
- (57) Sáng chế đề cập đến màng bóc mà màng bóc này ngoài việc cải thiện khả năng bóc khi dính màng CL vào màng mạch lộ sáng (đặc biệt là giảm việc tách bị lỗi giữa màng bóc và chất dính CL do việc dính quá mức), còn giúp thu được khả năng gắn phù hợp theo cách thức giống như màng bóc thông thường. Màng bóc có lớp đệm và lớp bóc chứa nhựa gốc polybutylen terephthalat và hạt mịn bôi trơn, trong đó hạt mịn bôi trơn này có nhóm este và nhóm không phân cực.



- (11) **1-0030231 B** (15) 22/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2019-04-25 00:00:00 373
 (21) 1-2018-05658 (85) 13/12/2018
 (22) 01/06/2017 (86) PCT/EP2017/063298 01/06/2017
 (30) 16174212.7 13/06/2016 EP (87) WO2017/215932 A1 21/12/2017
 16198088.3 10/11/2016 EP
 (51) **CI1D 1/83; CI1D 1/75; CI1D 3/39; CI1D 1/94; CI1D 17/04; CI1D 3/00; CI1D 1/29; CI1D 1/90**
 (73) **UNILEVER N.V. (NL)**
 Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
 (72) ACHARYA Koushik (IN); BANGAL Amalendu (IN); PAUL Pintu (IN); SARKAR Arpita (IN); SUBRAHMANYAM Narayanan (IN)
 (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
 (54) **HỆ THỐNG LÀM SẠCH VÀ PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ VẾT BẨN KHỎI VẢI**

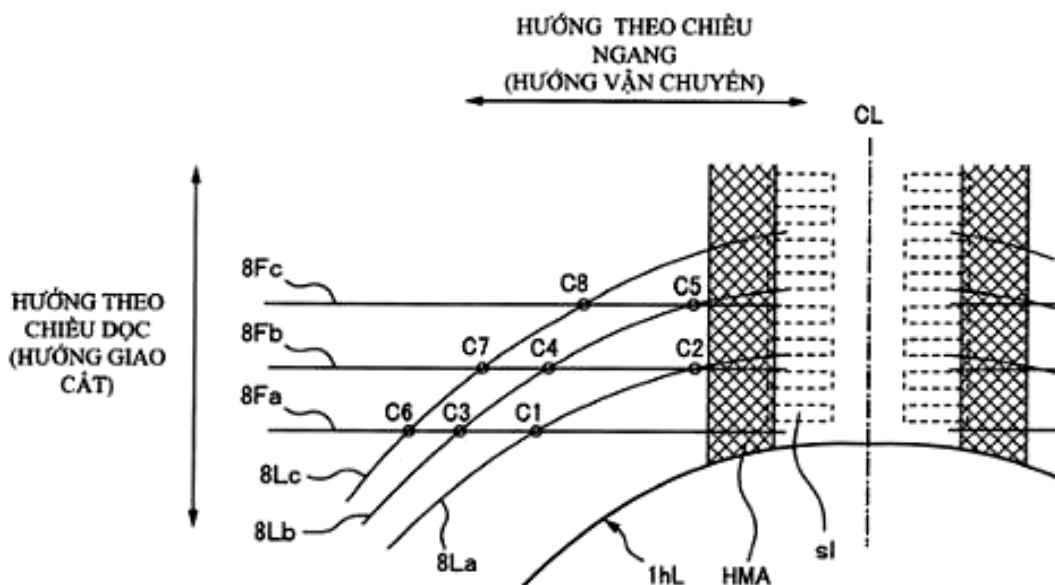
(57) Sáng chế này đề xuất hệ thống làm sạch bao gồm thiết bị phun và chế phẩm làm sạch dạng lỏng có thể tạo bọt, thiết bị phun này bao gồm bình chứa chế phẩm làm sạch dạng lỏng có thể tạo bọt, đầu phun, và cơ cấu cấp phối chất lỏng để vận chuyển chế phẩm tẩy giặt dạng lỏng có thể tạo bọt từ vật chứa đến đầu phun, chế phẩm làm sạch dạng lỏng có thể tạo bọt này có chứa:

- a) chất hoạt động bề mặt alkyl ete sulfat được alkoxy hóa có từ 8 đến 18 nguyên tử cacbon, có từ 1 đến 30 mol alkylen oxit với lượng từ 1 đến 20% trọng lượng;
 - b) chất hoạt động bề mặt lưỡng tính với lượng từ 0,1 đến 3% trọng lượng;
 - c) hydro peroxit với lượng từ 2 đến 12% trọng lượng;
 - d) nước với lượng chiếm ít nhất là 65% trọng lượng;
- chế phẩm làm sạch nêu trên có độ nhớt nhỏ hơn 100 mPa.s ở 25°C và 20 s⁻¹, và tạo bọt với tỉ trọng nhỏ hơn 0,4 g/ml khi được phun ra từ thiết bị phun thông qua đầu phun.

Hệ thống làm sạch theo sáng chế có thể được sử dụng để cấp phối chế phẩm làm sạch dưới dạng bọt ổn định. Bọt này đặc biệt hiệu quả trong việc loại bỏ vết bẩn khỏi vải.

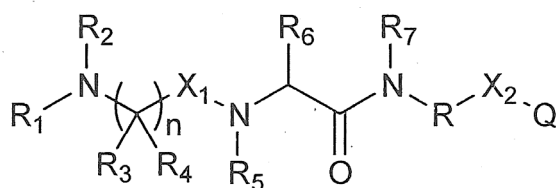
- (11) **1-0030232 B** (15) 22/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-02-27 00:00:00 347
 (21) 1-2016-04297 (85) 09/11/2016
 (22) 19/03/2015 (86) PCT/JP2015/058378 19/03/2015
 (30) 2014-081124 10/04/2014 JP (87) WO2015/156098 A1 15/10/2015
 (51) **A61F 13/496**
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**
 182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN
 (72) KURITA, Noriyuki (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT DẠNG QUẦN**

- (57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút dạng quần gồm: chi tiết bên ngoài (10) mà có tấm ngoài (5) và tấm trong (7) và được chia ra thành phần phía bụng (10A), phần phía lưng (10C), và phần đũng; thân thẩm hút chính thẩm hút các chất bài tiết; các chi tiết đàn hồi bao quanh hông (8F) được ghép nối giữa tấm ngoài (5) và tấm trong (7) dọc theo hướng chiều ngang và có khả năng làm ảnh hưởng đến độ kéo giãn cho chi tiết bên ngoài (10) dọc theo hướng chiều ngang; và các chi tiết đàn hồi bao quanh chân (8L) được ghép nối giữa tấm ngoài (5) và tấm trong (7) dọc theo lỗ mở bao quanh chân và có khả năng làm ảnh hưởng đến độ kéo giãn cho chi tiết bên ngoài (10) dọc theo lỗ mở bao quanh chân, phần hàn (sl) mà hàn phần phía lưng (10C) và phần phía bụng (10A) của chi tiết bên ngoài (10) được hình thành ở cả hai phần đầu theo hướng chiều ngang, chi tiết đàn hồi bao quanh hông (8F) và chi tiết đàn hồi bao quanh chân (8L) được ghép nối sao cho đi ngang qua nhau ở vùng trong so với phần hàn (sl) theo hướng chiều ngang, ứng suất của chi tiết đàn hồi bao quanh chân (8L) ở phần hàn (sl) nhỏ hơn so với ứng suất của chi tiết đàn hồi bao quanh chân (8L) ở vùng trong so với phần hàn (sl) theo hướng chiều ngang.



- (11) **1-0030233 B** (15) 22/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2012-07-25 00:00:00 292
 (21) 1-2012-00942 (85) 15/10/2004
 (22) 21/03/2003 (86) PCT/US03/08888 21/03/2003
 (30) 60/366,592 22/03/2002 US (87) WO03/082268 09/10/2003
 (51) **A61K 31/40**; A61P 35/00; C07D 207/08; C07D 207/16; C07K 5/87; C07K 5/027;
 C07K 5/033; C07K 5/065; C07K 5/078; A61K 38/06; C07D 295/185
 (62) 1-2004-01057
 (73) **EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD.** (JP)
 6-10 Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088, Japan
 (72) KOWALCZYK James J (US); KUZNETSOV Galina (US); SCHILLER Shawn
 (US); SELETSKY Boris M (US); SPYVEE Mark (GB); YANG Hu (US)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỢP CHẤT HEMIASTERLIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ**

(57)



(I)

Sáng chế đề xuất hợp chất có công thức (I) và dược phẩm chứa nó dùng để điều trị bệnh ung thư, trong đó R_1 - R_7 , X_1 , X_2 , R, Q, và n là như được xác định trong phần mô tả.

- (11) **1-0030234 B** (15) 22/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2020-11-25 00:00:00 392
 (21) 1-2020-05399 (85) 09/06/2016
 (22) 01/12/2014 (86) PCT/JP2014/081680 01/12/2014
 (30) 2013-250236 03/12/2013 JP (87) WO2015/083651 A1 11/06/2015
 2013-250237 03/12/2013 JP
 2013-250238 03/12/2013 JP
 2013-250239 03/12/2013 JP
 2014-178266 02/09/2014 JP
 2014-178267 02/09/2014 JP
 2014-178273 02/09/2014 JP
 2014-178274 02/09/2014 JP

(51) **A01D 67/00**; A01F 12/60; A01F 12/00; A01D 41/12

(62) 1-2016-02105

(73) **KUBOTA CORPORATION (JP)**

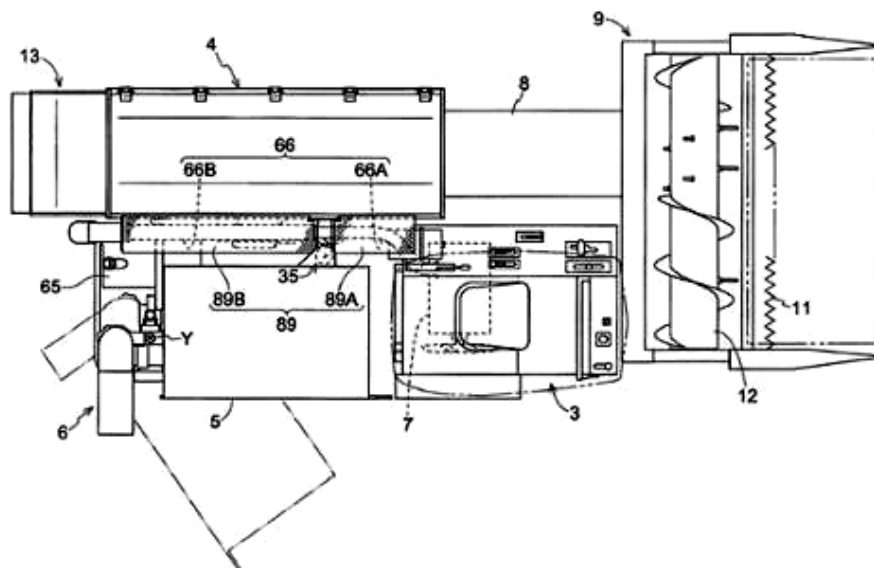
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 556-8601 Japan

(72) KAWAI Yuichiro (JP); OTOMUNE Takuya (JP); MARUYAMA Junichi (JP); HORIUCHI Masayuki (JP); ISOZAKI Koki (JP); KOMIYA Ryosuke (JP); ASAKURA Sadao (JP); FUKAI Hiroshi (JP); MATSUBAYASHI Tomoya (JP); HIRAI Ryosuke (JP); HIRAKAWA Junichi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **MÁY GẶT ĐẬP LIÊN HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến máy gặt đập liên hợp bao gồm thiết bị đập dùng để đập cây trồng thu hoạch được và bộ phận chứa hạt trong đó chứa hạt thu được bằng cách đập được bố trí ở trạng thái thẳng hàng theo chiều rộng ở bên thân phương tiện, sàn lắp ráp được bố trí giữa thiết bị đập và bộ phận chứa hạt, ống xả mà qua đó khí xả từ động cơ được lắp đặt trên thân phương tiện chảy ra được bố trí giữa thiết bị đập và bộ phận chứa hạt, ống xả được bố trí ở trạng thái được đặt dưới sàn lắp ráp.



- | | | | | |
|-------------------------|---------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030235 B | | | (15) 22/10/2021 | |
| (45) 25/11/2021 | 404B | | (43) 2016-12-26 00:00:00 | 345 |
| (21) 1-2016-02915 | | | (85) 08/08/2016 | |
| (22) 07/01/2015 | | | (86) PCT/IB2015/050115 | 07/01/2015 |
| (30) UD2014A000003 | 08/01/2014 | IT | (87) WO2015/104659 | 16/07/2015 |
| | UD2014A000145 | 22/08/2014 | IT | |

(51) **B65D 17/00**

(73) **INTERNATIONAL PATENTS AND BRANDS CORPORATION (PA)**

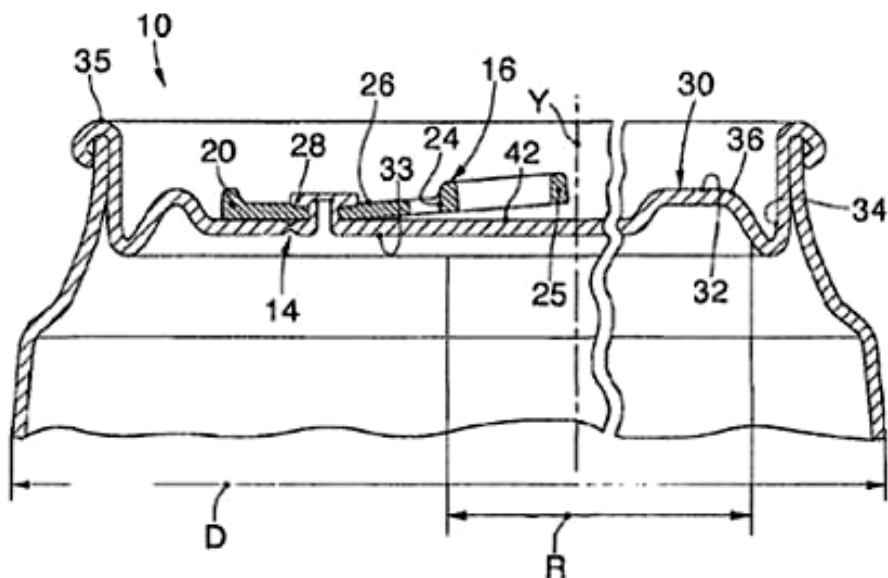
Calle 50, Torre Nueva Global Bank, Piso 16, Oficina 1602 Panama

(72) MENTASTI GRANELLI Kerry (IT)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **NẮP DÙNG CHO BÌNH CHỨA VÀ BÌNH CHỨA CÓ NẮP NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến nắp dùng cho bình chứa (11) được làm bằng kim loại và có thể chứa chất, nắp này bao gồm chi tiết đóng (12) được xác định bởi đường khía (14) có phần trước (18), quai giật (16) được bố trí đi qua hai bên đường khía (14) và có đầu trước có điểm tựa (20) nằm ở phía trước phần trước (18), và vùng trung gian (23) có lưỡi mềm dẻo (26) gắn vào chi tiết đóng (12), chi tiết cơ học (28) được tạo kết cấu để gắn lưỡi mềm dẻo (26) bằng cơ học vào chi tiết đóng (12). Chi tiết cơ học (28) được bố trí gần như tiếp tuyến với phần trước (18) của đường khía (14).



PHẦN II

GIẢI PHÁP HỮU ÍCH ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

- (11) **2-0002723 B** (15) 29/09/2021
- (45) 25/11/2021 404B (43) 2020-02-25 00:00:00 383
- (21) 2-2019-00557
- (22) 09/12/2019
- (51) *C12N 1/12; C12N 1/20*
- (73) **VIỆN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ (VN)**
Số 25, Lê Thánh Tông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
- (72) Trần Bảo Trâm (VN); Nguyễn Thị Hiền (VN); Nguyễn Thị Thanh Mai (VN); Lê Thủy Tiên (VN); Vương Tất Đạt (VN)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)
- (54) **QUY TRÌNH NUÔI SINH KHỐI TẢO SPIRULINA PLATENSIS BẰNG NƯỚC BIỂN TRONG BỂ HỖ**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình nuôi sinh khối tảo *Spirulina platensis* bằng nước biển trong bể hở. Quy trình bao gồm các bước a) nhân giống trong chai nhựa PET 1,5L có sục khí, sử dụng nước biển pha loãng tới độ mặn nằm trong khoảng 5-10‰, và b) nuôi sinh khối ngoài bể sử dụng nước biển pha loãng tới độ mặn 5-10‰. Quy trình theo giải pháp hữu ích đơn giản, dễ thực hiện và tận dụng được nguồn nước biển có sẵn trong tự nhiên trong nuôi trồng tảo.

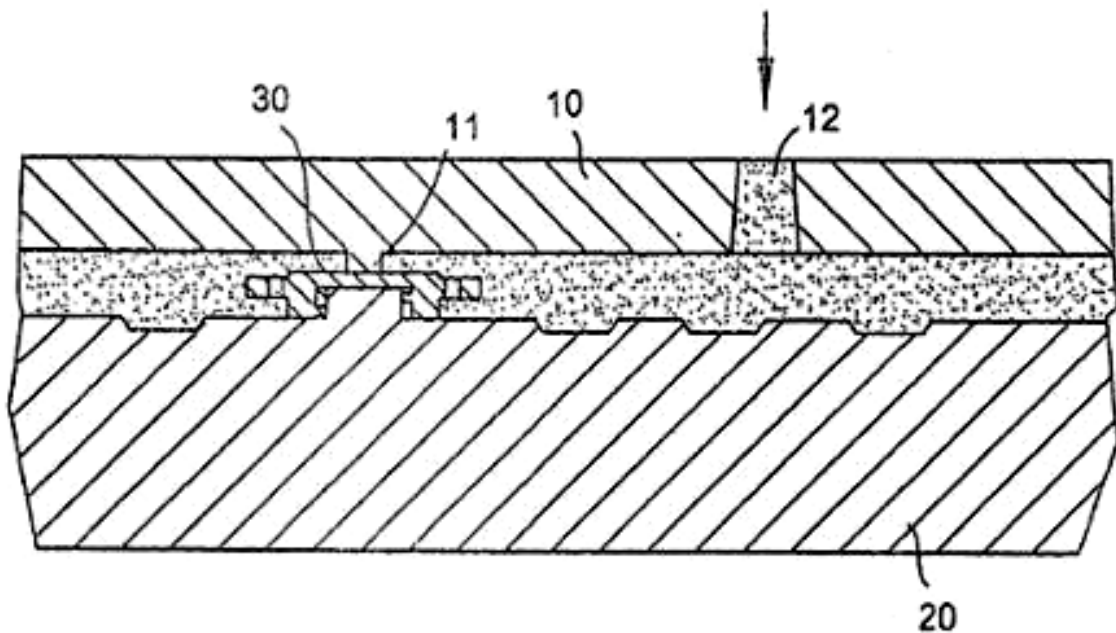
- (11) **2-0002724 B** (15) 01/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2019-09-25 00:00:00 378
(21) 2-2021-00191
(22) 06/03/2018
(51) **C11B 9/02**
(67) 1-2018-00936
(73) 1. **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)**
Tầng 2, Tòa Nhà Biogroup - 814/3 Đường Láng - Đống Đa - Hà Nội
2. **CÔNG TY CỔ PHẦN TINH DẦU BIO VIỆT NAM (VN)**
Số 3, ngõ 814 Đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội
(72) Lê Văn Tri (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHUNG CÁT TINH DẦU MÀNG TANG**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình chung cát tinh dầu màng tang từ nguyên liệu là lá hoặc quả của cây màng tang, trong đó quy trình này bao gồm các bước: thu hái lá hoặc quả màng tang xanh bóng có những đốm trắng, hạt đã chắc; sau đó phơi nguyên liệu là lá hoặc quả trong mát sao cho trọng lượng giảm 40-50%; cho nguyên liệu vào nồi chưng cất phải giữ áp lực nồi cất ở 0,5atm, thời gian giữ áp lực nồi cất đối với quả là 15 phút, đối với lá là 10 phút, thời gian chưng cất đối với quả là 4 giờ và đối với lá là 2 giờ, tách nước ra khỏi tinh dầu thu được và bảo quản tinh dầu thu được.

- (11) **2-0002725 B** (15) 01/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2019-10-25 00:00:00 379
(21) 2-2019-00283
(22) 19/07/2019
(51) **B02B 27/00; C09K 21/06**
(73) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Tòa nhà Ươm tạo công nghệ - số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Ngọc Tùng (VN); Trịnh Tuấn Hưng (VN); Nguyễn Quang Trung (VN); Lê Trường Giang (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẢI CHỐNG CHÁY CHỨA LỚP PHỦ BẰNG NHỰA POLYURETAN TRÊN CƠ SỞ DẦU THẦU DẦU**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất vải chống cháy gồm lớp phủ bằng nhựa polyuretan trên cơ sở dầu thầu dầu gồm các bước: tổng hợp nhựa polyuretan từ dầu thầu dầu, và phủ lớp nhựa polyuretan thu được lên tấm vật liệu nền để thu được tấm vật liệu có khả năng chống cháy. Trong đó, bước tổng hợp nhựa polyuretan từ dầu thầu dầu bao gồm các bước sau: biến tính dầu thầu dầu bằng pentaerythritol, tổng hợp tiền polyme từ dầu thầu dầu đã biến tính và tác nhân diisoxyanat, phân tán hỗn hợp phụ gia nhôm hydroxit và amoni polyphosphat (APP) vào dầu thầu dầu, và trộn hợp hai thành phần trên với nhau.

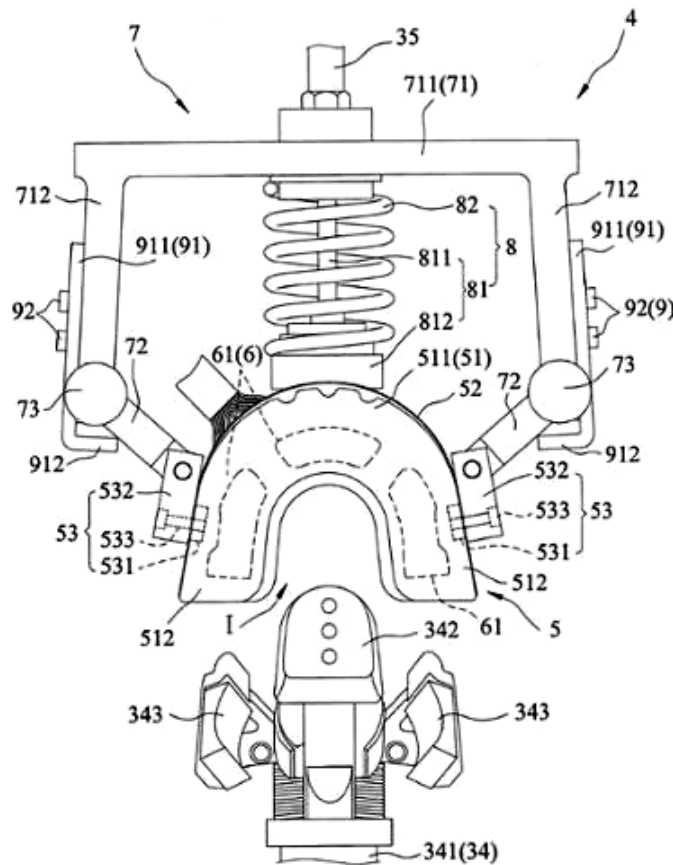
- (11) **2-0002726 B** (15) 01/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2017-08-25 00:00:00 353
(21) 2-2016-00029
(22) 28/01/2016
(51) **B29C 33/14; B29C 45/00**
(73) **DURABLE SOLES CO., LTD.** (TW)
No. 59, Sec. 5, Changping Rd., Shengang Dist., Taichung City, Taiwan
(72) WU, Han-Ching (TW)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)
(54) **CẤU TRÚC KHUÔN ĐÚC VÀ ĐỊNH VỊ Ổ KHÓA ĐINH VÀ ĐÉ GIÀY**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cấu trúc khuôn đúc và định vị các ổ khóa đinh (30) và đế giày (40), qua đó các ổ khóa đinh (30) và đế giày (40) được làm từ cao su được đúc liền với nhau. Khuôn dưới (20) có các chi tiết định vị (21) nhô ra để dễ dàng định vị và giữ các ổ khóa đinh (30) được cắm vào. Khuôn trên (10) có các chi tiết định vị (11) nhô ra ở các vị trí tương ứng với vị trí của các chi tiết định vị (21) sao cho khi đẩy nắp khuôn thì các chốt giữ định vị (11) ép trực tiếp vào mặt lưng của các ổ khóa đinh (30). Khi tiến hành đùn ép cao su dưới áp suất cao vào khuôn để tạo hình đế giày (40), các ổ khóa đinh (30) đã được giữ chặt do vậy không bị đẩy xô lệch khỏi vị trí được đặt ban đầu, và cao su lấp đầy các khoảng trống của khuôn, bao phủ và dính chặt các ổ khóa đinh (30), các ổ khóa đinh (30) được gắn chặt với đế giày (40) ở các vị trí chính xác như đã được đặt ban đầu, nhờ đó giảm được tỷ lệ sản phẩm lỗi và nâng cao được độ an toàn sử dụng cho sản phẩm.



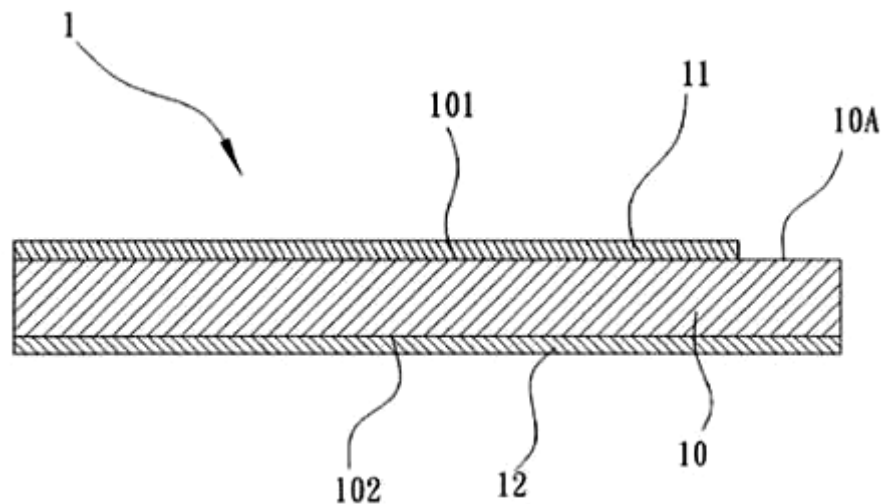
- (11) **2-0002727 B** (15) 01/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-04-26 00:00:00 361
 (21) 2-2016-00360
 (22) 05/10/2016
 (51) **A43D 11/12**
 (73) **NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)**
 No. 163, Fu-Tai Street., Wu-Jih District., Taichung City, Taiwan
 (72) Hou-Chung TSENG (TW); Hsin-Ming TSENG (TW)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **CƠ CẤU KHUÔN ĐÚC NHIỆT**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cơ cấu khuôn đúc nhiệt (4) gồm có bộ khối khuôn đúc (5) bao gồm khối khuôn đúc (51), và tấm đàn hồi (52) được cố định ở trên khối khuôn đúc (51), bộ gia nhiệt (6) được lắp ráp để gia nhiệt khối khuôn đúc (51), bộ khung đỡ (7) bao gồm hai chi tiết liên kết (72) và dẫn động bộ khối khuôn đúc (5) để di chuyển tương đối với khuôn giày (342) theo phương dọc giữa vị trí không đúc và vị trí đúc, và bộ định vị (9) bao gồm hai chi tiết giới hạn vị trí (91) mỗi chi tiết giới hạn vị trí có phần đế tựa (912) để, khi bộ khối khuôn đúc (5) ở vị trí không đúc, mỗi chi tiết liên kết (72) được làm lệch bởi tấm đàn hồi (52) để tựa vào một trong số các phần đế tựa tương ứng (912) để ngăn sự chuyển động của khối khuôn đúc (51) theo phương ngang.



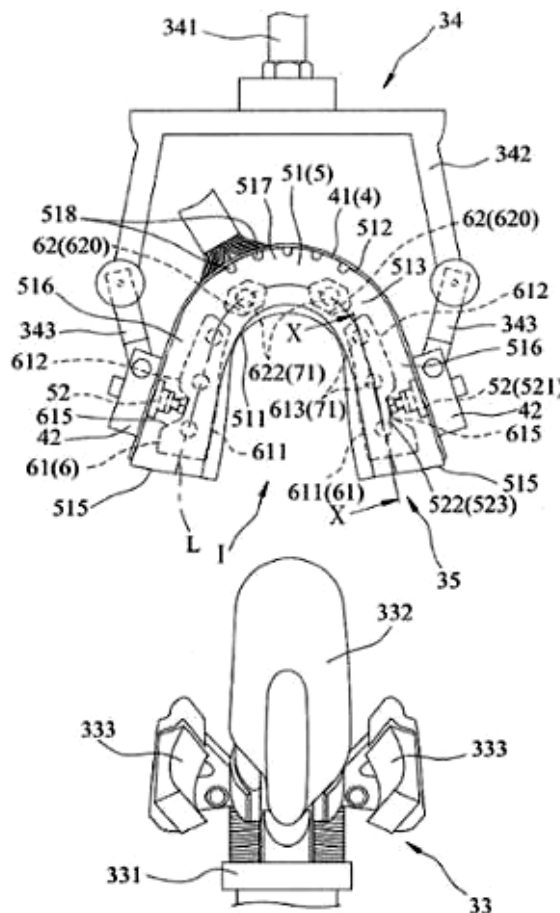
- (11) **2-0002728 B** (15) 01/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2018-11-26 00:00:00 368
(21) 2-2017-00215
(22) 26/07/2017
(30) 106207399 24/05/2017 TW
(51) **C09J 7/20; C09J 7/38; B32B 33/00**
(76) **LIN, SHIH-FONG (TW)**
No.79, Cheng Yi Street, San Hsia Dist., New Taipei City, Taiwan
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
(54) **BĂNG DÍNH CÓ THỂ GỠ KHỎI THÙNG ĐÓNG GÓI**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến băng dính có thể gỡ khỏi thùng đóng gói dễ dàng và nhanh chóng bao gồm lớp nền (10) có bề mặt thứ nhất (101) và bề mặt thứ hai (102) lần lượt được phủ lớp keo dính (11) và lớp nhả keo (12). Trong đó, lớp keo dính (11) được phủ cục bộ trên chiều rộng bề mặt thứ nhất (101) của lớp nền (10), để cho phép bề mặt thứ nhất (101) liên tục tạo thành dải bóc dẫn hướng (10A) của chiều rộng nhỏ và không phủ lớp keo dính (11) theo hướng chiều rộng từ cạnh bên lớp nền (10) đến cạnh bên khác của lớp nền này và kéo dài dọc theo chiều dài lớp nền (10). Theo đó, sau khi băng dính (1) được dán vào miệng thùng để đóng gói, có thể xé băng một cách ngăn nắp nhờ việc xé phần dải bóc dẫn hướng (10A).



- (11) **2-0002729 B** (15) 01/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-03-26 00:00:00 360
 (21) 2-2016-00325
 (22) 16/09/2016
 (51) *A43D 11/12; A43D 21/12*
 (73) **NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)**
 No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City, Taiwan
 (72) Hou-Chung TSENG (TW); Hsin-Ming TSENG (TW)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **KHUÔN NHIỆT DÙNG CHO MÁY TẠO HÌNH GÓT GIÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến khuôn nhiệt (35) dùng cho máy tạo hình gót giày (3) bao gồm cụm khuôn dẻo (5), cụm dẫn nhiệt (6) có hai chi tiết dẫn nhiệt (61), và cụm gia nhiệt (7). Cụm khuôn dẻo (5) bao gồm chi tiết khuôn có thể biến dạng (51) bao gồm hai phần cánh (516) và có bề mặt khuôn trong (511) có biên dạng không đều. Mỗi chi tiết dẫn nhiệt (61) được bố trí trong một trong số các phần cánh tương ứng (516), tạo ra nhiều lỗ chứa (613) trong đó, và có bề mặt dẫn nhiệt trong (611) có biên dạng phù hợp với phần tương ứng của biên dạng không đều của bề mặt khuôn trong (511). Cụm gia nhiệt (7) bao gồm nhiều chi tiết gia nhiệt (71) được bố trí tương ứng trong các lỗ chứa (613).

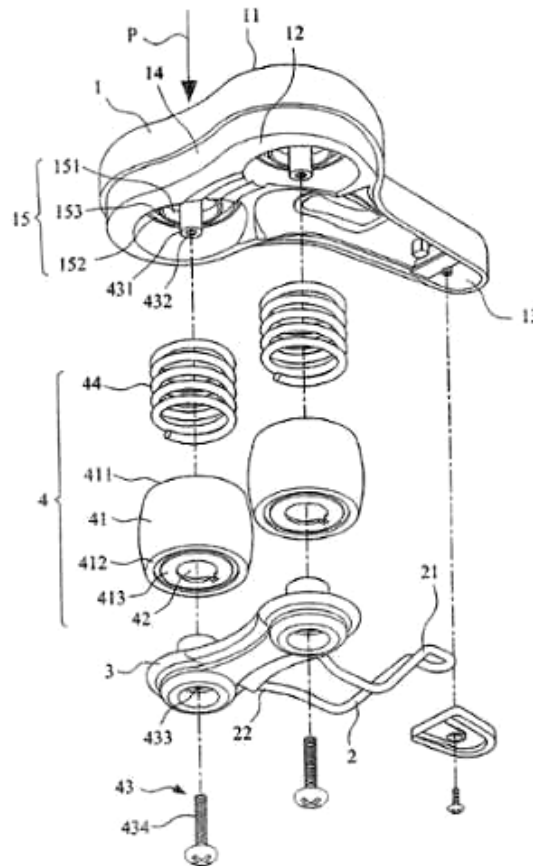


- (11) **2-0002730 B** (15) 01/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2019-06-25 00:00:00 375
(21) 2-2019-00104
(22) 01/04/2019
(51) **C07C 403/24; C07B 61/00**
(73) **PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ LỘC, HÓA DẦU (VN)**
Số 2 Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Vũ Thị Thu Hà (VN); Nguyễn Thị Minh Nguyệt (VN); Nguyễn Thị Phương Hòa (VN); Nguyễn Thị Bảy (VN); Nguyễn Minh Đăng (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TINH CHẾ LUTEIN THU ĐƯỢC TỪ QUÁ TRÌNH XÀ PHÒNG HÓA CAO CHIẾT (OLEORESIN) HOA CÚC VẠN THỌ (TAGELES ERECTA L.)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp tinh chế lutein thu được từ quá trình xà phòng hóa cao chiết (oleoresin) hoa cúc vạn thọ (*Tageles erecta* L.) để thu được hợp chất lutein đạt tiêu chuẩn của dược điển Mỹ USP 40. Phương pháp cho phép kết tinh lại được lutein có độ tinh khiết cao, thời gian kết tinh rất ngắn, lượng dung môi ít, không sử dụng bất kì dung môi độc hại nào nên có thể triển khai ở quy mô công nghiệp. Phương pháp cũng thu hồi tối đa dung môi hữu cơ sử dụng trong quá trình tinh chế, nhờ đó không phát thải hóa chất gây ô nhiễm môi trường.

- (11) **2-0002731 B** (15) 01/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2017-10-25 00:00:00 355
 (21) 2-2016-00219
 (22) 16/06/2016
 (30) 105205715 22/04/2016 TW
 (51) *F16F 3/10; B62J 1/06*
 (73) **DDK GROUP CO., LTD. TAIWAN BRANCH (BRUNEI) (TW)**
 7F-2, No. 3, Alley. 30, Lane 358, Ruiguang Rd. Neihu Dist., Taipei City 11492,
 Taiwan
 (72) SUNG, YING-CHIAO (TW)
 (74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)
 (54) **BỘ HẤP THỤ RUNG ĐỘNG HỖN HỢP DÙNG CHO YÊN XE ĐẠP**

- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất bộ hấp thụ rung động hỗn hợp dùng cho yên xe đạp (1), bao gồm một cặp bộ phận hấp thụ rung động hỗn hợp (4) được lắp vào phần dưới cùng của yên xe. Mỗi bộ phận hấp thụ rung động hỗn hợp (4) này bao gồm ống bao bên ngoài (41) và bộ phận đàn hồi bên trong (44). Bộ phận đàn hồi bên trong (44) này được tiếp nhận và đặt trong khoảng không gian rỗng bên trong (42) của ống bao bên ngoài (41) dọc theo hướng tác dụng lực. Khi tác dụng một lực vào yên xe (1), thì một phần của lực này được hấp thụ bởi bộ phận đàn hồi bên trong (44), trong khi phần còn lại của lực này được hấp thụ đồng thời bởi ống bao bên ngoài (41).

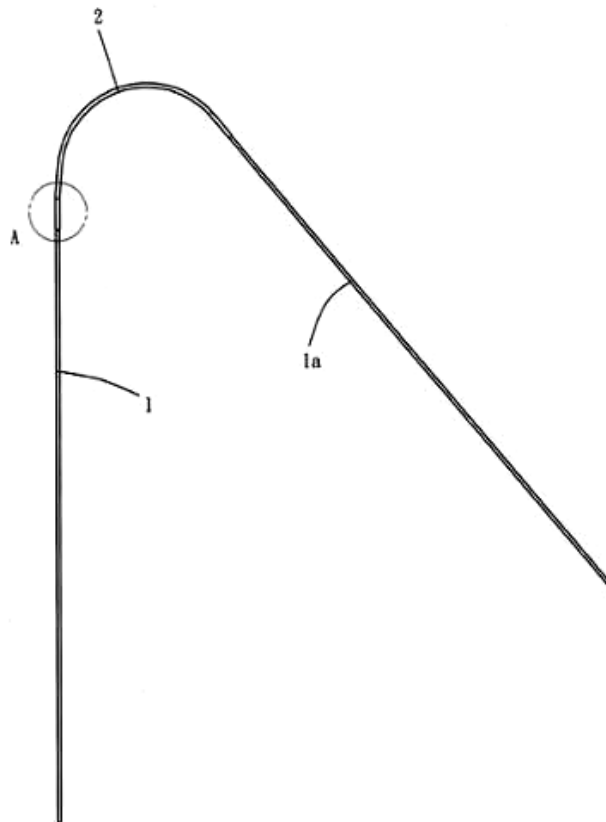


- (11) **2-0002732 B** (15) 01/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2019-09-25 00:00:00 378
(21) 2-2019-00277
(22) 15/07/2019
(51) **C05B 13/00; C05B 13/02**
(73) **PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ LỘC, HÓA DẦU (VN)**
Số 2 Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Vũ Thị Thu Hà (VN); Đỗ Thanh Hải (VN); Phạm Minh Tứ (VN); Phạm Văn Thành (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHÂN LÂN TỪ PHÉ THẢI RẮN CHỨA PHOSPHO**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp sản xuất phân lân từ phế thải rắn chứa phospho, trong đó phương pháp này bao gồm các bước trộn sơ bộ phế thải rắn chứa phospho với quặng apatit; và nghiền hỗn hợp trong thiết bị nghiền ba trục, thổi khí nóng từ đáy của máy nghiền trong suốt quá trình nghiền.

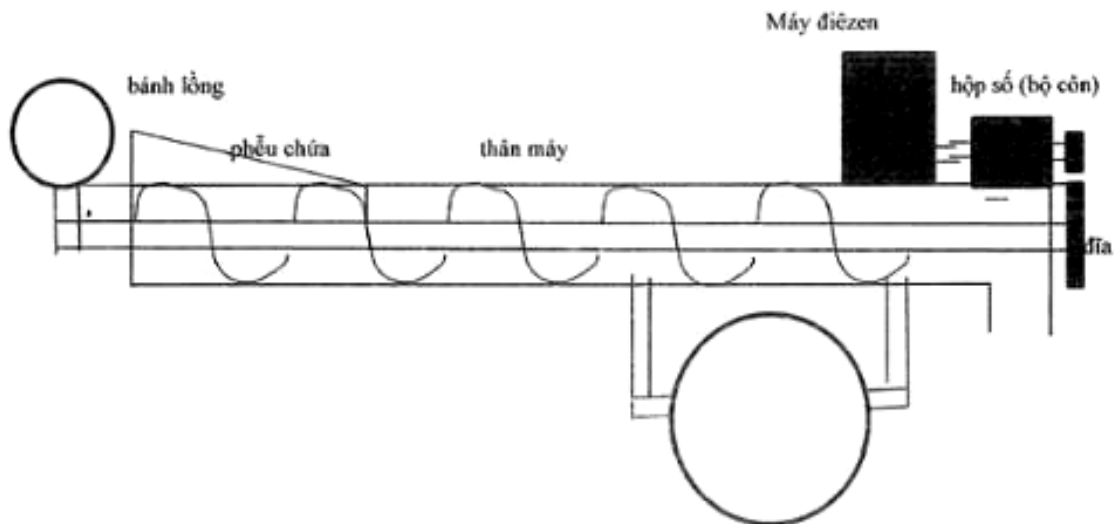
- (11) **2-0002733 B** (15) 01/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2018-09-25 00:00:00 366
(21) 2-2017-00050
(22) 27/02/2017
(51) **A01G 1/00**
(73) **SHENG LONG PLANTS ENTERPRISE CO., LTD. (TW)**
Rm. 123, 12F., No. 53, Zhonghua 4th Rd., Lingya Dist., Kaohsiung City 80245,
Taiwan
(72) Shu-Hsieh Hung (TW)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **DỤNG CỤ TẠO HÌNH DÙNG CHO CÂY CÓ HOA**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến dụng cụ tạo hình dùng cho cây có hoa bao gồm que tạo hình và chi tiết nối. Que tạo hình được tạo ra liên khối bằng vật liệu dẻo thân thiện với môi trường có độ bền và độ uốn thích hợp, được cắm và được cố định vào chậu hoa, và tạo kết cấu để cố định với phía cuống nhỏ của cây có hoa để đỡ và cố định cuống nhỏ. Que tạo hình có đầu kết hợp với chi tiết nối mà có dạng hình cung, và ít nhất một phần đầu có lỗ dài rộng để đi qua và kết hợp phần trên của que tạo hình và có khả năng đỡ cuống nhỏ và cụm hoa. Que tạo hình có thể được kết hợp với que tạo hình khác bằng ống lồng nối, và ống lồng nối có đầu với lỗ dài rộng và đầu kia có rãnh chốt để kết hợp hai que tạo hình để đỡ cuống nhỏ và cụm hoa dài hơn và tiết kiệm thời gian.



- (11) **2-0002734 B** (15) 07/10/2021
 (45) 25/11/2021 404B (43) 2018-07-25 00:00:00 364
 (21) 2-2020-00566
 (22) 28/12/2016
 (51) **A01D 44/00**
 (67) 1-2016-05125
 (76) **TRẦN TUẤN (VN)**
 04 Nguyễn Tất Thành, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VỚT RÁC THẢI VÀ BÈO TÂY TRÊN MẶT NƯỚC BẰNG SỰ KẾT HỢP GIỮA BÁNH LÔNG VÀ VÍT TẢI**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất máy vớt rác thải và bèo tây trên mặt nước bao gồm: vận hành cho động cơ điêzen D15 (16HP, 2.200 vòng/phút) hoạt động bằng tay quay, cần điều khiển hộp số về số 0; dùng cần gạt để nhả côn, hộp số (bộ côn) sẽ hoạt động và kéo theo trục vít tải quay theo chiều thuận thông qua bộ phận truyền động; vít tải quay sẽ kéo theo bánh lông quay theo chiều vớt rác, bèo tây vào phễu chứa thông qua các puli quả khế, tạo thành góc vuông; rác thải và bèo tây nổi dày đặc trên mặt nước (có thể gom lại bằng dây thừng có gắn phao) được bánh lông vớt vào phễu chứa của máy; rác thải và bèo tây tại phễu chứa được cuốn theo chuyển động của trục vít tải để đi ra cửa thoát nguyên liệu tại đầu ra của máy; trong quá trình di chuyển, rác và bèo tây bị các lưới xoắn của trục vít tải cắt nhỏ đồng thời cho nước thoát ra tại các khe hở được thiết kế ở giữa thân máy.



(11) **2-0002735 B**

(15) 07/10/2021

(45) 25/11/2021

404B

(43) 2018-04-26 00:00:00

361

(21) 2-2021-00264

(22) 06/10/2016

(51) **H05B 6/06**

(67) 1-2016-03757

(76) **ĐỒ CHƯƠNG (VN)**

Số 8-B1 Tập Thể Mỹ Đình BV198 Mỹ Đình 2 Nam Từ Liêm - Số 9 Lê Đức Thọ Hà Nội.

(54) **PHƯƠNG PHÁP NẤU NHỪ THỨC ĂN TRÊN BẾP TỪ**

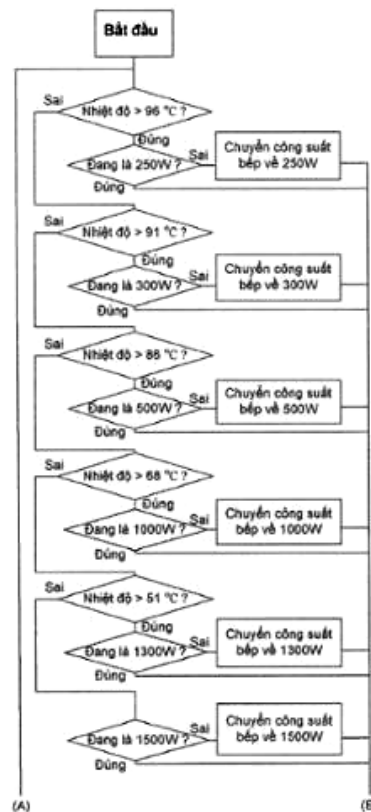
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp nấu nhừ thức ăn trên bếp từ được thực hiện bằng chương trình điều khiển trong mạch điều khiển. Phương pháp nấu nhừ thức ăn tiết kiệm năng lượng thì mạch điều khiển sẽ thực hiện theo các bước:

bước 1: bật bếp từ để đun thức ăn, tự động nhận biết khi thức ăn được đun sôi thì tự động dừng đun;

nguyên tắc xác định điểm nhiệt độ sôi của thức ăn là khi nhiệt độ đo được tại cảm biến lớn hơn 91°C, sẽ kiểm tra nhiệt độ trong thời gian một phút: nếu nhiệt độ không tăng thì đó chính là điểm nhiệt độ sôi, và sẽ là căn cứ để dừng đun bếp từ;

bước 2: tự động định thời gian để sau mười lăm phút (sau khi kết thúc bước 1) sẽ tự động bật bếp để đun thức ăn, tự động nhận biết khi thức ăn được đun sôi thì tự động dừng đun;

bước 3: tự động lặp lại bước 2 và cứ tiếp tục tự động như bước 2 cho tới khi thức ăn được nấu chín nhừ theo yêu cầu.



- (11) **2-0002736 B** (15) 07/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2019-02-25 00:00:00 371
(21) 2-2021-00168
(22) 29/11/2018
(51) **A61K 36/00; A61P 3/06; A61K 36/73; A61K 36/48; A61K 36/70**
(67) 1-2018-05376
(73) **CÔNG TY TNHH NÔNG TRẠI HỮU CƠ GEN XANH (VN)**
Lô NC3, khu Công nghệ cao Công nghệ sinh học Đồng Nai, ấp 2, xã Xuân Đường,
huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai
(72) Lê Văn Lăng (VN); Vũ Duy Quang (VN)
(54) **CHẾ PHẨM THẢO DƯỢC DÙNG ĐỂ PHÒNG NGỪA VÀ ĐIỀU TRỊ CÁC
TRIỆU CHỨNG RỐI LOẠN LIPIT MÁU VÀ QUY TRÌNH BÀO CHẾ CHẾ
PHẨM THẢO DƯỢC NÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chế phẩm thảo dược dùng để phòng ngừa và điều trị
các triệu chứng rối loạn lipit máu và quy trình bào chế chế phẩm thảo dược này.
Chế phẩm thảo dược theo giải pháp hữu ích chứa các thảo dược theo tỷ lệ trọng
lượng như sau: 3-5% Trạch tả (*Alisma orientalis Sam*), 14-20% Sơn tra Nam (*Malus
doumeri Bois*), 40-55% Thảo quyết minh (*Cassia tora L.*), 25-35% Hà thủ ô đỏ
(*Polygonum multiflorum*). Quy trình bào chế chế phẩm thảo dược theo giải pháp
hữu ích bao gồm các công đoạn sau: chế biến các loại cao khô thảo dược như trên;
phối trộn với natri benzoat, bột Thảo quyết minh; sau đó sấy khô, thanh trùng, làm
nguội, trộn với bột talc và đóng nang để thu được chế phẩm.

- (11) **2-0002737 B** (15) 18/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2020-04-27 00:00:00 385AH
(21) 2-2018-00409
(22) 12/10/2018
(51) **B01D 53/24; B01D 53/78; B01D 53/52; B01D 53/18**
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Nhà A30, số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Đỗ Văn Mạnh (VN); Lê Xuân Thanh Thảo (VN); Trương Thị Hòa (VN); Nguyễn Việt Toàn (VN)
(54) **QUY TRÌNH LÀM SẠCH KHÍ SINH HỌC BẰNG THIẾT BỊ LY TÂM TỐC ĐỘ CAO VỚI DUNG DỊCH KOH**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình làm sạch khí sinh học bao gồm bước cho dung dịch hấp thụ KOH tiếp xúc với dòng khí sinh học trong thiết bị ly tâm, khác biệt ở chỗ:
nồng độ C_{KOH} của dung dịch hấp thụ KOH bằng 0,001 M;
tỷ lệ giữa lượng khí sinh học cần làm sạch với lượng dung dịch hấp thụ cần cung cấp đi vào thiết bị $Q_{\text{G/L}}$ bằng 30; và
tốc độ quay R_s của thiết bị ly tâm bằng 900 vòng/phút.

- (11) **2-0002738 B** (15) 18/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2019-09-25 00:00:00 378
(21) 2-2021-00289
(22) 06/03/2018
(51) *A23D 9/02; A61K 8/97; A61P 3/04; A61K 36/54*
(67) 1-2018-00938
(73) 1. **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)**
Tầng 2, tòa nhà Biogroup - 814/3 Đường Láng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
2. **CÔNG TY CỔ PHẦN TINH DẦU BIO VIỆT NAM (VN)**
Số 3, ngõ 814 Đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(72) Lê Văn Tri (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CAO THẢO DƯỢC TỪ QUẢ MÀNG TANG SAU KHI ĐƯỢC CHUNG CẤT TINH DẦU**

(57) Sáng chế đề cập tới quy trình sản xuất cao thảo dược từ quả màng tang sau khi được chung cất tinh dầu, trong đó quy trình này bao gồm các bước: (i) thu nhận các chất có hoạt tính sinh học nằm trong dung môi; (ii) thu hồi dung môi và (iii) thu nhận cao thảo dược.

- (11) **2-0002739 B** (15) 22/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2019-11-25 00:00:00 380
(21) 2-2019-00410
(22) 20/09/2019
(51) **C04B 14/04; C04B 28/04; C04B 28/12; C04B 18/00**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHƯỢNG HOÀNG XANH A&A (VN)**
Số 167 phố Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Phạm Anh Tuấn (VN); Hà Thu Hường (VN); Nguyễn Thanh Công (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NEWAVE (NEWAVE IP COMPANY LIMITED)
(54) **GẠCH KHÔNG NUNG SỬ DỤNG BỘT ĐÁ THẢI CỦA QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT ĐÁ NHÂN TẠO VÀ CHẤT LIÊN KẾT POLYME VÔ CƠ NHÔM SILICAT**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến gạch không nung được sản xuất từ các nguyên liệu bao gồm: xi măng với lượng nằm trong khoảng từ 10 đến 15% khối lượng; chất liên kết polyme vô cơ nhôm silicat với lượng nằm trong khoảng từ 1,0 đến 5,0% khối lượng; bột đá thải của quá trình sản xuất đá nhân tạo với lượng nằm trong khoảng từ 35 đến 50% khối lượng; đá dăm/mạt đá với lượng nằm trong khoảng từ 25 đến 50% khối lượng; và nước với lượng nằm trong khoảng từ 3 đến 6% khối lượng. Gạch không nung này có cường độ chịu nén từ 10 đến 16 MPa, độ hút nước từ 7,0 đến 9,0% và độ thấm nước từ 0 đến 1,0 l/m²/giờ và các chỉ tiêu kỹ thuật khác đáp ứng yêu cầu của gạch không nung theo tiêu chuẩn TCVN6477:2016 mức M10, M12,5 và M15 để sử dụng trong các công trình xây dựng.

- (11) **2-0002740 B** (15) 22/10/2021
(45) 25/11/2021 404B (43) 2019-05-27 00:00:00 374
(21) 2-2020-00611
(22) 26/10/2017
(51) **C10L 1/32**
(67) 1-2017-04253
(73) **VIỆN DẦU KHÍ VIỆT NAM (VN)**
Số 167 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Mạnh Huân (VN); Huỳnh Minh Thuận (VN)
(54) **PHỤ GIA NHŨ TƯƠNG NƯỚC TRONG DẦU KÍCH CỠ NANO, QUY TRÌNH SẢN XUẤT PHỤ GIA NHŨ TƯƠNG NƯỚC TRONG DẦU KÍCH CỠ NANO VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỆ NHŨ TƯƠNG NƯỚC TRONG DẦU KHOÁNG**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phụ gia nhũ tương kích cỡ nano với các thành phần chính là dầu khoáng, nước, biodiezel, glyxerin và chất hoạt động bề mặt, với thành phần theo % thể tích của các chất này trong phụ gia như sau:
- biodiezel: 20 đến 35%;
 - glyxerin: 4 đến 15%;
 - dầu diezel (DO): 10 đến 20%;
 - nước: 1 đến 10%; và
 - chất hoạt động bề mặt 25 đến 50%;
- với kích thước của các hạt nhũ tương nước trong dầu nằm trong khoảng 2 đến 30 nm.
- Giải pháp hữu ích còn đề cập đến quy trình sản xuất phụ gia nhũ tương kích cỡ nano này, và quy trình sản xuất hệ nhũ tương kích cỡ nano nước trong dầu khoáng có độ bền vững theo thời gian.

PHẦN III

**SỬA ĐỔI, DUY TRÌ, CẤP LẠI, CHẤM DỨT, HUỖ BỎ VĂN BẰNG BẢO HỘ,
QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

1 - SỬA ĐỔI VĂN BẰNG BẢO HỘ

a- Sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Quyết định số: 14888w/QĐ-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01480 Ngày nộp: 25/6/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-18078	18/12/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: The Babcock & Wilcox Company (US)
1200 E. Market Street, Suite 650, Akron, OH 44305 U.S.A.

Quyết định số: 14889w/QĐ-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01461 Ngày nộp: 24/6/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-15344	28/03/2016
1-20967	16/04/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Saurer Spinning Solutions GmbH & Co. KG (DE)
Carlstr. 60, 52531 Uebach-Palenberg, Germany

Quyết định số: 14890w/QĐ-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01291 Ngày nộp: 03/6/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-22444	04/11/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: SINTOKOGIO, LTD. (JP)
28-12, Meieki 3-chome, Nakamura-ku, Nagoya-shi, Aichi, 4506424,
Japan

Quyết định số: 14922w/QĐ-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01766 Ngày nộp: 30/7/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-28509	04/05/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Johnson & Johnson Vision Care, Inc. (US)
7500 Centurion Parkway, Jacksonville, FL, US.

Quyết định số: 14923w/QĐ-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01219 Ngày nộp: 26/5/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-13318	20/10/2014
1-24823	26/06/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: SENNICS CO., LTD (CN)
Room 2304, No. 1200, Pudong Avenue, China (Shanghai) Pilot Free
Trade Zone, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Quyết định số: 14924w/QĐ-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-00774 Ngày nộp: 08/4/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-13650	13/01/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: 1. ASICS CORPORATION (JP)
1-1, Minatojima-Nakamachi 7-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo
650-8555, Japan
2. Showa Denko Materials Co., Ltd. (JP)
9-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6606, Japan

Quyết định số: 14925w/QĐ-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01519 Ngày nộp: 29/6/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-20727	05/03/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: ADVERIO PHARMA GMBH (DE)
Kaiser-Wilhelm-Allee 1, 51373 Leverkusen, Germany

Quyết định số: 14926w/QĐ-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01517 Ngày nộp: 29/6/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-21308	10/06/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: ADVERIO PHARMA GMBH (DE)
Kaiser-Wilhelm-Allee 1, 51373 Leverkusen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Quyết định số: 14927w/QĐ-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01516 Ngày nộp: 29/6/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-21309	10/06/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: ADVERIO PHARMA GMBH (DE)
Kaiser-Wilhelm-Allee 1, 51373 Leverkusen, Germany

Quyết định số: 16335w/QĐ-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2020-02216 Ngày nộp: 09/10/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-6203	06/03/2007

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Taiheiyo Cement Corporation (JP)
1-1-1, Koishikawa, Bunkyo-ku, Tokyo, 112-8503 JAPAN

Quyết định số: 16336w/QĐ-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2020-01461 Ngày nộp: 17/7/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-18452	12/02/2018

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: UMG ABS, LTD. (JP)
1-2-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-0023 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Quyết định số: 16337w/QĐ-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-00701 Ngày nộp: 01/4/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-13771	09/02/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: XCEED HOLDINGS CC (ZA)
Middleburg Farm & Cottages, Blaauwklippen Road, Stellenbosch,
Western Cape 7600, South Africa

Quyết định số: 15861w/QĐ-SHTT, ngày 05/10/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01654 Ngày nộp: 13/7/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-23038	06/01/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: A.J. WORLD CO., LTD. (KR)
16, Magokjungang 14-ro, Gangseo-gu, Seoul, Republic of Korea

Quyết định số: 15862w/QĐ-SHTT, ngày 05/10/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2020-00316 Ngày nộp: 28/02/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-10649	12/09/2012
1-14779	10/11/2015
1-12796	02/06/2014
1-21007	23/04/2019
1-15293	22/03/2016

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

1-11896	15/10/2013
1-14168	08/06/2015
1-17009	30/05/2017
1-20120	30/10/2018
1-17209	18/07/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Evonik Operations GmbH (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany

Quyết định số: 15965w/QĐ-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2020-00453 Ngày nộp: 16/3/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-22733	02/12/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Công ty cổ phần khoa học công nghệ Việt Nam (Busadco) (VN)
Số 6 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

b - Sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Quyết định số: 15860w/QĐ-SHTT, ngày 05/10/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2021-01813 Ngày nộp: 12/8/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-2133	03/09/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Nguyễn Đình Duy (VN)
Đội 11, thôn Bằng Xám, xã Lê Lợi, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Quyết định số: 15964w/QĐ-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2020-00454 Ngày nộp: 16/3/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-1985	22/01/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Công ty cổ phần Khoa học Công nghệ Việt Nam (BUSADCO) (VN)
Số 6 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

2 - DUY TRÌ HIỆU LỰC VĂN BẰNG BẢO HỘ

a - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Thông báo số: 23139w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01933 Ngày nộp: 09/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23366	09/03/2020	2	09/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands.

Thông báo số: 23140w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06632 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24683	19/06/2020	2	19/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SILURIA TECHNOLOGIES, INC. (US)
409 Illinois Street, San Francisco, CA 94158, United States of America

Thông báo số: 23167w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07597 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14386	04/08/2015	7	04/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVERIO PHARMA GMBH (DE)
Willy - Brandt - Platz 2, 12529 Schonefeld, Germany.

Thông báo số: 23168w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07304 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17209	18/07/2017	5	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 23169w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09037 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10649	12/09/2012	10	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 23171w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07660 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19710	30/07/2018	4	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIEMENS INDUSTRY, INC. (US)
3333 Old Milton Parkway, Alpharetta, Georgia 30005-4437, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23172w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07967 Ngày nộp: 13/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24694	19/06/2020	2	19/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CONTRAVIR PHARMACEUTICALS, INC. (US)
399 Thornall Street, 1st Floor, Edison, New Jersey 08837,
United States of America

Thông báo số: 23173w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07618 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9618	07/09/2011	11	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALCOA INC. (US)
Alcoa Corporate Center, 201 Isabella Street, Pittsburgh,
Pennsylvania 15212-5858, United States of America

Thông báo số: 23174w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05773 Ngày nộp: 17/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21521	16/07/2019	3	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23175w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05039 Ngày nộp: 25/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14511	31/08/2015	7	31/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GAS TECHNOLOGIES LLC (US)
Post Office Box 640, Walloon Lake, Michigan 49796,
United States of America

Thông báo số: 23190w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06314 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11528	24/06/2013	9	24/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California
91320-1799, United States of America

Thông báo số: 23191w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06315 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11530	24/06/2013	9	24/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23192w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06316 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21404	24/06/2019	3	24/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC CORPORATION (JP)
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021,
Japan

Thông báo số: 23193w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06317 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21406	24/06/2019	3	24/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 23194w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06318 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21409	24/06/2019	3	24/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23195w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06319 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21412	24/06/2019	3	24/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBELCO ECO-SOLUTIONS CO., LTD. (JP)
4-78, Wakinohama-cho 1-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 651-0072 Japan

Thông báo số: 23196w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06320 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24803	25/06/2020	2	25/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 23197w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06321 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24785	24/06/2020	2	24/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EAST CHINA UNIVERSITY OF SCIENCE AND
TECHNOLOGY (CN)
No.130 Meilong Road, Xuhui District, Shanghai 200237,
China
SHANGHAI SHENGNONG PESTICIDE CO., LTD. (CN)
51 Dongzhou Rd., Dongjing Town, Songjiang District,
Shanghai 201619, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23198w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06322 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8712	30/08/2010	12	30/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIH YEU SENG INDUSTRIES. CO., LTD. (TW)
No. 160, Heping E. Rd., Yung Kang City, Tainan Country,
Taiwan

Thông báo số: 23199w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06324 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24754	23/06/2020	2	23/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 23200w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06326 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24772	23/06/2020	2	23/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIVAUDAN SA (CH)
Chemin de la Parfumerie 5, CH-1214 Vernier, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23201w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06327 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24773	23/06/2020	2	23/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STORA ENSO OYJ (FI)
P.O. Box 309, FI-00101 Helsinki, Finland

Thông báo số: 23202w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06328 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27226	22/12/2020	2	22/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY "SCIENCE AND INNOVATIONS" ("SCIENCE AND INNOVATIONS", JSC) (RU)
per. Staromonetniy, 26 Moscow, 119180, Russian Federation
JOINT STOCK COMPANY "CENTRAL DESIGN BUREAU OF MACHINE BUILDING" (RU)
nab. Obvodnogo kanala, d. 138, k. 1, lit. B, 190020, Saint-Petersburg, Russian Federation

Thông báo số: 23203w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06339 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19569	03/07/2018	4	03/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OHTAKE ROOT KOGYO CO., LTD. (JP)
27, Kanegasaki hagisho, Ichinoseki Iwate, 021 - 0902,
Japan

Thông báo số: 23204w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06284 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19580	03/07/2018	4	03/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIU SUHUA (CN)
Yanzhou Haizhi Mechanical and Electrical Technology Co., Ltd, Xinyanzhen Industrial Park Yanzhou, Shandong Province 272100, China

Thông báo số: 23205w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06291 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25189	20/07/2020	2	20/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAIGAI CHEMICAL PRODUCTS CO., LTD. (JP)
12-2, Minami-oi 5-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1400013 (JP)

Thông báo số: 23206w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06292 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24984	07/07/2020	2	07/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STUCCHI S.P.A. (IT)
Via Galileo Gaililei, 1 - 24053 BRIGNANO GERA
D'ADDA (BG) - Italy

Thông báo số: 23207w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06293 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19547	28/06/2018	4	28/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREENRAIL S.R.L. (IT)
Via Giorgio Castriota, 9, I-90139 Palermo, Italy

Thông báo số: 23208w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06294 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19551	28/06/2018	4	28/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLGATE-PALMOLIVE COMPANY (US)
300 Park Avenue, New York, New York 10022, United States of America

Thông báo số: 23209w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06295 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19545	28/06/2018	4	28/06/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSITIONS OPTICAL, INC. (US)
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, United States of America

Thông báo số: 23210w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06296 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15638	28/06/2016	6	28/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY (NO.2) LIMITED (GB)
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS, United Kingdom

Thông báo số: 23211w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06297 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19559	28/06/2018	4	28/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL) (SE)
S-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 23212w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06298 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24854	29/06/2020	2	29/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANNELL COMMERCIAL CORPORATION (US)
26040 Ynez Road, Temecula, California 92591-6033,
United States of America

Thông báo số: 23213w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06299 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14260	29/06/2015	7	29/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FIRST SOLAR, INC. (US)
28101 Cedar Park Boulevard, Perrysburg, OH 43551,
United States of America

Thông báo số: 23214w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06300 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14261	29/06/2015	7	29/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FIRST SOLAR, INC. (US)
28101 Cedar Park Boulevard, Perrysburg, OH 43551,
United States of America

Thông báo số: 23215w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06301 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14255	29/06/2015	7	29/06/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESCO CORPORATION (US)
2141 NW 25th Avenue, Portland, OR 97210-2578, United States of America

Thông báo số: 23216w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06302 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12887	30/06/2014	8	30/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALMIRALL, S.A. (ES)
Ronda Del general Mitre 151, E-08022 Barcelona, Spain

Thông báo số: 23217w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06303 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24857	30/06/2020	2	30/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ILLINOIS TOOL WORKS INC. (US)
155 Harlem Avenue, Glenview, Illinois 60025, United States of America

Thông báo số: 23218w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06304 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24858	30/06/2020	2	30/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ILLINOIS TOOL WORKS INC. (US)
155 Harlem Avenue, Glenview, Illinois 60025, United State
of America

Thông báo số: 23219w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06305 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24883	01/07/2020	2	01/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN PAM (FR)
91, Avenue de la Libération F-54000 Nancy, France

Thông báo số: 23220w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06306 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21527	16/07/2019	3	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FORM 700 PTY LTD (AU)
68-76 Drake Boulevard, Altona, Victoria, 3018, Australia

Thông báo số: 23221w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06308 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10450	06/07/2012	10	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,
USA

Thông báo số: 23222w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06309 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11604	19/07/2013	9	19/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 23223w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06311 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24776	24/06/2020	2	24/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAMTERTER II, L.L.C. (US)
1025 North 33rd Street, Lincoln, NE 68503, United States
of America

Thông báo số: 23224w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06313 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7124	24/06/2008	14	24/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENSO CORPORATION (JP)
1-1, Showa-cho, Kariya-city, Aichi-pref., 448-8661 Japan

Thông báo số: 23225w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06340 Ngày nộp: 24/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19530	27/06/2018	4	27/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan
STAR ENGINEERS INDIA PVT. LTD. (IN)
Gat. No 67/68, Jyotibanagar, Talwade, Pune 412114 India

Thông báo số: 23226w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06341 Ngày nộp: 24/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24923	02/07/2020	2	02/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE CO., LTD. (JP)
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1600023, Japan

Thông báo số: 23227w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06342 Ngày nộp: 24/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15727	18/07/2016	6	18/07/2022

- (73) Chủ văn bằng bảo hộ: INPEX CORPORATION (JP)
Akasaka Biz Tower, 5-3-1, Akasaka, Minato-ku, Tokyo
1076332, Japan
JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008162,
Japan
CHIYODA CORPORATION (JP)
4-6-2, Minatomirai, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa
2208765, Japan
NIPPON STEEL & SUMIKIN ENGINEERING CO., LTD.
(JP)
Osaki Center Building, 1-5-1 Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo
1418604, Japan
JAPAN OIL, GAS AND METALS NATIONAL
CORPORATION (JP)
2-10-1 Toranomom, Minato-ku, Tokyo 1050001, Japan
COSMO OIL CO., LTD. (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1058528, Japan
JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD (JP)
1-7-12, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005, Japan
-

Thông báo số: 23228w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06343 Ngày nộp: 24/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7858	20/07/2009	13	20/07/2022

- (73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVAC INTERNATIONAL OY (FI)
Veininlaaksontie 1, FI-02620 Espoo, Finland
-

Thông báo số: 23229w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06345 Ngày nộp: 24/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24866	30/06/2020	2	30/06/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MINDA CORPORATION LIMITED (IN)
D 6-11, Sector 59, Noida, Uttar Pradesh, Pin-201301, India

Thông báo số: 23230w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06346 Ngày nộp: 24/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26528	27/10/2020	2	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG ĐƯỜNG THỦY (VN)
29F5 đường DD9, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 23231w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06347 Ngày nộp: 24/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21701	12/08/2019	3	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKEN LTD. (JP)
7, Yonban-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1028459 Japan

Thông báo số: 23232w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06348 Ngày nộp: 24/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25615	24/08/2020	2	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 23233w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06349 Ngày nộp: 24/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25665	27/08/2020	2	27/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 23234w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06350 Ngày nộp: 24/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25234	23/07/2020	2	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARUISHI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
2-4-2, Imazu-Naka, Tsurumi-ku, Osaka-shi, Osaka 5380042, Japan

Thông báo số: 23235w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06351 Ngày nộp: 24/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14498	31/08/2015	7	31/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TIMES FIBER COMMUNICATIONS, INC. (US)
358 Hall Avenue, Wallingford, Connecticut 06492, USA

Thông báo số: 23236w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06352 Ngày nộp: 24/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19788	13/08/2018	4	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGAT - CONTROL SYSTEMS OPEN JOINT STOCK COMPANY - MANAGING COMPANY OF GEOINFORMATION CONTROL SYSTEMS HOLDING (BY)
Republic of Belarus, 220114, Minsk, 117 Nezavisimosti Ave., Office 1

Thông báo số: 23237w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06353 Ngày nộp: 24/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14358	27/07/2015	7	27/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG GLASS IND. CO., LTD. (KR)
610, Songcheon-ri, Cheongtong-myeon, Yeongcheon-si, Gyeongsangbuk-do 770-894 Republic of Korea

Thông báo số: 23238w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06354 Ngày nộp: 24/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21389	24/06/2019	3	24/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHENYANG FUYANG PHARMACEUTICAL TECHNOLOGY CO. LTD (CN)
No. 18-12 Yaoyang Street, Shenbei New District,
Shenyang, Liaoning, 110013, China

Thông báo số: 23239w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06355 Ngày nộp: 24/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19718	30/07/2018	4	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANG, YOUNG CHUL (KR)
201-104, Hyundae apt., 654, Gaepo-dong, Gangnam-gu
Seoul 135-240, Republic of Korea
YANG, WAN SUK (KR)
104-201, Raemian bangbae 1st, 2626 Bangbae2-dong,
Seocho-gu Seoul 137-062, Republic of Korea

Thông báo số: 23240w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06356 Ngày nộp: 25/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9394	27/06/2011	11	27/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK CHEMICALS CO., LTD. (KR)
600 Jeongja 1(il)-dong, Jangan-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
440-300, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23241w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06357 Ngày nộp: 25/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17225	18/07/2017	5	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DỊCH VỤ CTV VIỆT NAM (VN)
Tầng 8 tòa nhà Nam Anh, số 68/166 phố Nhân Hòa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 23242w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06358 Ngày nộp: 25/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19514	27/06/2018	4	27/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOLDATENKOV ANATOLY TIMOFEEVICH (RU)
Russia, Moscow, 117485, B-485, Akademika Volgina street, house 9, korpus 1, apartment 79.
LÊ TUẤN ANH (VN)
Số 3, ngách 1/5, ngõ 1, đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
TRƯƠNG HỒNG HIẾU (VN)
9/1C Phan Huy ích, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
TÔ HẢI TÙNG (VN)
12 Hàng Tre, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
NGUYỄN THỊ THANH PHƯƠNG (VN)
339-A7/ thôn 25, Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
PHẠM THỊ HÀ (VN)
Nhà số 16, ngõ 44, Vũ Hữu, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23243w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06359 Ngày nộp: 25/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25325	28/07/2020	2	28/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTUSGRILL GMBH (DE)
Rheingönheimer Weg 3-5, 67117 Limburgerhof, Germany

Thông báo số: 23244w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06362 Ngày nộp: 25/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12894	30/06/2014	8	30/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro 16, I- 31044 Montebelluna, Localita Biadene (Treviso), Italy

Thông báo số: 23245w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06363 Ngày nộp: 25/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24149	18/05/2020	2	18/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARABEL LTD (KY)
c/o Harney Services (Cayman) Limited, 4th Floor Harbour Place, 103 South Church Street, P.O. Box 10240, Grand Cayman KY1-1002, Cayman Islands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23246w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06365 Ngày nộp: 25/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25012	08/07/2020	2	08/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRIREM ADVANCED MATERIALS CO., LTD. (CN)
No. 2, Xinjiekouwai Street, Beijing 100088, China

Thông báo số: 23247w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06366 Ngày nộp: 25/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14330	21/07/2015	7	21/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO ICT COMPANY LTD (KR)
606, Ho-dong, Nam-gu, Pohang, Gyeongbuk 790-380,
Republic of Korea

Thông báo số: 23248w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06367 Ngày nộp: 25/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17410	29/08/2017	5	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUMAKILLA LIMITED (JP)
11, Kandamikiracho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23249w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06368 Ngày nộp: 25/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21675	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUMAKILLA LIMITED (JP)
11, Kandamikuracho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 23250w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06370 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21514	16/07/2019	3	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
3-30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 23251w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06371 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25544	19/08/2020	2	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23252w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06372 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26133	28/09/2020	2	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo
1078556, Japan

Thông báo số: 23253w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06373 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25793	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556, Japan

Thông báo số: 23254w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06374 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25755	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo
1078556, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23255w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06375 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24827	26/06/2020	2	26/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PCT INTERNATIONAL, INC. (US)
2260 West Broadway Road, Mesa, AZ 85202, United States of America

Thông báo số: 23256w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06376 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19571	03/07/2018	4	03/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JONG-RAN LEE (KR)
202, 39-13, Dongil-ro 154-gil, Jungang-go, Seoul, Korea
BNC ENGINEERING CO., LTD. (KR)
202ho, 27, Seolleung-ro 76-gil, Gangnam-gu, Seoul 06197, Republic of Korea

Thông báo số: 23257w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06377 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25363	29/07/2020	2	29/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIO-SYNECTICS INC. (KR)
#708, Byucksan Digital Valley II, 184, Gasan digital 2-ro, Geumchun-Gu, Seoul 08501, Republic of Korea

DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
244, Galmachi-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do
13211, Republic of Korea

Thông báo số: 23258w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06379 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25507	17/08/2020	2	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
223-23, Sangdaewon-dong, Jungwon-gu, Seongnam-si,
Gyeonggi-do 462-120, Republic of Korea

Thông báo số: 23259w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06380 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25520	18/08/2020	2	18/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
244, Galmachi-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do
462-120, Republic of Korea

Thông báo số: 23260w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06381 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9693	28/09/2011	11	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWOONG CO., LTD. (KR)
223-23, Sangdaewon-dong, Joongwon-gu, Sungnam-si,
Kyunggi-do 462-120, Korea

Thông báo số: 23261w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06382 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11541	01/07/2013	9	01/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN POONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
434-4, Moknae-dong, Ansan-city, Gyeonggi-do 425-100,
Republic of Korea

Thông báo số: 23262w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06383 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10456	06/07/2012	10	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG CHEM. LTD. (KR)
20 Yeouido-dong, Youngdeungpo-gu, Seoul 150-721,
Republic of Korea

Thông báo số: 23263w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06384 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25051	10/07/2020	2	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAHWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
1217, Chungcheong-daero, Bugi-myeon, Cheongwon-gu,
cheongju-si, chungcheongbuk-do (zip- code 28139),
Republic of Korea

Thông báo số: 23264w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06385 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6443	10/07/2007	15	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG LIFE SCIENCES, LTD. (KR)
20, Yeoido-dong, Youngdeungpo-ku, 150-721 Seoul,
Republic of Korea

Thông báo số: 23265w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06386 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11592	15/07/2013	9	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
1, Goedong-dong, Nam-ku, Pohang-shi, Kyung-sangbuk-do
790-300, Korea

Thông báo số: 23266w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06387 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19675	17/07/2018	4	17/07/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAHWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
1217, Chungcheong-daero, Bugi-myeon, Cheongwon-gun,
Chungcheongbuk-do 363-922, Republic of Korea

Thông báo số: 23267w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06388 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7194	21/07/2008	14	21/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYUNDAI HEAVY INDUSTRIES CO., LTD. (KR)
1, Jeonha-dong, Dong-ku, Ulsan-Si, Republic of Korea

Thông báo số: 23268w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06389 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25226	22/07/2020	2	22/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)
106, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul 140-777, Republic of Korea

Thông báo số: 23269w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06390 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14376	27/07/2015	7	27/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG CHEM, LTD. (KR)
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul 150-721,
Republic of Korea

Thông báo số: 23270w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06391 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25299	27/07/2020	2	27/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAHWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
1217, Chungcheong-daero, Bugi-myeon, Cheongwon-gu,
cheongju-si, chungcheongbuk-do (zip-code 28139),
Republic of Korea

Thông báo số: 23271w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06392 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5799	27/07/2006	16	27/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)
20, Youido-dong, Youngdeungpo-ku, Seoul 150-010,
Korea

Thông báo số: 23272w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06393 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13070	18/08/2014	8	18/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARIS CROISSANT CO., LTD. (KR)
149-3, Sangdaewon-dong, Joongwon-ku, Songnam-shi,
Kyeongki-do 462-807, Republic of Korea

Thông báo số: 23273w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06394 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13071	18/08/2014	8	18/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARIS CROISSANT CO., LTD. (KR)
149-3, Sangdaewon-dong, Joongwon-ku, Songnam-shi,
Kyeongki-do 462-807, Republic of Korea

Thông báo số: 23274w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06395 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13072	18/08/2014	8	18/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARIS CROISSANT CO., LTD. (KR)
149-3, Sangdaewon-dong, Joongwon-ku, Songnam-shi,
Kyeongki-do 462-807, Republic of Korea

Thông báo số: 23275w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06396 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13073	18/08/2014	8	18/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARIS CROISSANT CO., LTD. (KR)
149-3, Sangdaewon-dong, Joongwon-ku, Songnam-shi,
Kyoungki-do 462-807, Republic of Korea

Thông báo số: 23276w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06397 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21717	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JA HWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
1217, Chungcheong-daero Bugi-myeon, Cheongwon-gun
Cheongju-si, Chungcheongbuk-do 363-922, Republic of
Korea

Thông báo số: 23288w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06439 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7796	29/06/2009	13	29/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL INSTITUTE OF ADVANCED
INDUSTRIAL SCIENCE AND TECHNOLOGY (JP)
3-1, Kasumigaseki 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8921,
Japan
HUAN HSIN (BVI) LIMITED (VG)
Omar Hodge Building, Wickhams Cay 1, P.O. Box 362,
Road Town, Tortola, British Virgin Islands

Thông báo số: 23289w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06440 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25525	18/08/2020	2	18/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan
YUTAKA GIKEN CO., LTD. (JP)
508-1, Yutaka-machi, Higashi-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka 431-3194, Japan.

Thông báo số: 23290w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06441 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25308	27/07/2020	2	27/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON PAINT INDUSTRIAL COATINGS CO., LTD. (JP)
1-15, Minamishinagawa 4-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1408675 Japan
NIPPON STEEL COATED SHEET CORPORATION (JP)
5-6, Nihombashi-homchou 1-chome, Chuou-ku, Tokyo 1030023 Japan

Thông báo số: 23291w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06443 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19665	17/07/2018	4	17/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARK RUDOLFOVICH SHIROKIKH (RU)
Ul. Kommuny, 139b-29 Chelyabinsk, 454000, Russia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23292w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06444 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25741	01/09/2020	2	01/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNCOKE TECHNOLOGY AND DEVELOPMENT LLC (US)
1011 Warrenville Road, 6th floor, Lisle, Illinois 60532, United States of America

Thông báo số: 23293w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06445 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25427	12/08/2020	2	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
V.le Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, PISA, Italy

Thông báo số: 23294w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06446 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24716	22/06/2020	2	22/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)
2-10, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1368908, JP.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23295w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06447 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24604	17/06/2020	2	17/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)
2-10, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1368908, Japan

Thông báo số: 23296w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06448 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25584	20/08/2020	2	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo-To, Japan

Thông báo số: 23297w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06450 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9261	04/05/2011	11	04/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RECORDATI IRELAND LIMITED (IE)
Raheens East, Ringaskiddy, County Cork, Ireland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23298w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06451 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6331	04/05/2007	15	04/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RECORDATI IRELAND LIMITED (IE)
Raheens East, Ringaskiddy, County Cork, Ireland

Thông báo số: 23299w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06452 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21426	01/07/2019	3	01/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHEMOCENTRYX, INC. (US)
850 Maude Avenue, Mountain View, California 94043,
United States of America

Thông báo số: 23300w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06453 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19595	05/07/2018	4	05/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Str. 10, 40789 Monheim am Rhein, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23301w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06454 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19594	05/07/2018	4	05/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Str. 10, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 23302w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06455 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19593	05/07/2018	4	05/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Str. 10, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 23303w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06456 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10453	06/07/2012	10	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EXELIXIS INC. (US)
170 Harbor Way, P.O. Box 511, South San Francisco,
California 94083-0511, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23304w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06457 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11571	08/07/2013	9	08/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANADORO GROUP AG (CH)
Innere Guterstrasse 4, CH-6300 Zug Switzerland

Thông báo số: 23305w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06458 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21455	09/07/2019	3	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

Thông báo số: 23306w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06459 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25037	09/07/2020	2	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD SCIENCES, INC. (US)
333 Lakeside Drive, Foster City, CA 94404, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23307w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06460 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25039	09/07/2020	2	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD PHARMASSET LLC (US)
333 Lakeside Drive, Foster City, California 94404, United States of America

Thông báo số: 23308w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06461 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25058	10/07/2020	2	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 23309w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06462 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8599	13/07/2010	12	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred - Nobel - Strasse 50, 40789 Monheim, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23310w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06463 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14320	13/07/2015	7	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIANGSU HENGRUI MEDICINE CO., LTD. (CN)
No.145 East Renmin Road, Xinqu District, Lianyungang,
Jiangsu 222002, China

Thông báo số: 23311w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06464 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12955	15/07/2014	8	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ACER INCORPORATED (TW)
8F, No. 88, Sec. 1, Hsin Tai Wu Rd., Hsichih, Taipei
County, Taiwan

Thông báo số: 23312w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06465 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25121	15/07/2020	2	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD PHARMASSET LLC (US)
c/o Gilead Sciences, Inc., 333 Lakeside Drive, Foster City,
CA 94404, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23313w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06466 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21534	16/07/2019	3	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)
115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi,
Tokushima 772-8601, Japan

Thông báo số: 23314w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06467 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21504	16/07/2019	3	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARVER SCIENTIFIC, INC. (US)
8000 GSRI Avenue, Baton Rouge, LA 70820, United States
of America

Thông báo số: 23315w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06468 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9465	18/07/2011	11	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 50, 40789 Monheim Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23316w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06469 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9449	18/07/2011	11	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred-Nobel-Str.50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 23317w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06470 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7856	20/07/2009	13	20/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRE NATIONAL DE LA RECHERCHE SCIENTIFIQUE (FR)
3, rue Michel Ange, F-75794 Paris Cedex 16, France
BAYER CROPSCIENCE SA (FR)
16, rue Jean-Marie Leclair, F-69009 Lyon, France
INSTITUT NATIONAL DE LA RECHERCHE AGRONOMIQUE (FR)
147, rue de l'Université, F-75338 Paris Cedex 07, France

Thông báo số: 23318w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06471 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12962	22/07/2014	8	22/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 23319w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06472 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21573	23/07/2019	3	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 23320w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06473 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25296	24/07/2020	2	24/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Müllerstraße 178, 13353 Berlin, Germany

Thông báo số: 23321w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06475 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15740	26/07/2016	6	26/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred - Nobel - Str.10, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23322w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06476 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7196	29/07/2008	14	29/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred - Nobel - Strasse 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 23323w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06477 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19720	30/07/2018	4	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 23324w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06478 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19719	30/07/2018	4	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23325w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06480 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25555	19/08/2020	2	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD PHARMASSET LLC (US)
c/o Gilead Sciences, Inc. 333 Lakeside Drive Foster City,
California 94404 (US)

Thông báo số: 23326w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06481 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21924	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOOSAN INFRACORE CO., LTD. (KR)
7-11, Hwasu-dong, Dong-gu, Incheon 401-020, Republic of
Korea

Thông báo số: 23327w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06482 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19941	17/09/2018	4	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD SCIENCES, INC. (US)
333 Lakeside Drive, Foster City, CA 94404, United States
of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23328w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06483 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10703	20/09/2012	10	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINIUM INTERNATIONAL ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
B-15/F, Tongtai Mansion, 33 Jinrong Street, Xicheng District, Beijing 100032 P.R China

Thông báo số: 23329w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06484 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22066	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHAH, DEEPAK PRANJIVANDAS (IN)
501/502, Vandana Apartments, Janki Kutir, Juhu Church Road, Juhu, Mumbai 400 009, India

Thông báo số: 23330w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06485 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9692	28/09/2011	11	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD SCIENCES, INC. (US)
333 Lakeside Drive, Foster City California 94404, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23331w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06486 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26400	15/10/2020	2	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
Viale Rinaldo Piaggio 25, I-56025 Pontedera, Italy

Thông báo số: 23332w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06487 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17179	11/07/2017	5	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BONNIE LEE BUZICK (US)
6533 North Van Ness Boulevard Fresno, California 93711
United States of America
ROBERT JAMES BAIR (AU)
6533 North Van Ness Boulevard Fresno, California 93711
United States of America

Thông báo số: 23333w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06488 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15874	22/08/2016	6	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIBA MACHINE INDUSTRY CORPORATION (JP)
155-26 Toyofuta, Kashiwa-shi, Chiba, 2770872, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23334w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06490 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26021	21/09/2020	2	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 23335w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06491 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10484	19/07/2012	10	19/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMS SIEMAG AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Eduard-Schloemann-Strasse 4, 40237 Dusseldorf, Germany

Thông báo số: 23336w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06492 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15625	28/06/2016	6	28/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAKURA TECH CORPORATION (JP)
2-1, Sakado 3-chome, Takatsu-ku, Kawasaki-shi,
Kanagawa 213-0012 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23337w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06493 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19587	03/07/2018	4	03/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐỖ MINH TÂM (VN)
911/32/4 Lạc Long Quân, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 23564w/TB-SHTT, ngày 28/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-03073 Ngày nộp: 06/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13771	09/02/2015	7	09/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XCEED HOLDINGS CC (ZA)
Middleburg Farm & Cottages, Blaauwklippen Road,
Stellenbosch, Western Cape 7600, South Africa

Thông báo số: 23565w/TB-SHTT, ngày 28/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04712 Ngày nộp: 19/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10339	31/05/2012	10	31/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNOLOGICAL RESOURCES PTY. LIMITED (AU)
120 Collins Street, Melbourne, Victoria, Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23950w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-03977 Ngày nộp: 26/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10250	04/05/2012	10	04/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,
USA

Thông báo số: 23951w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-03978 Ngày nộp: 26/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10251	04/05/2012	10	04/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,
USA

Thông báo số: 23952w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04052 Ngày nộp: 28/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11533	24/06/2013	9	24/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRO DE INMUNOLOGIA MOLECULAR (CU)
Calle 216 Esq. A 15, Atabey, Playa, Habana 11600, Cuba,
Ciudad De La Habana 11600, Cuba.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23953w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02405 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
4275	04/05/2004	18	04/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MATSUSHITA ELECTRIC WORKS, LTD. (JP)
1048, Oaza-Kadoma, Kadoma-shi, Osaka, Japan

Thông báo số: 23954w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-03900 Ngày nộp: 23/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21057	02/05/2019	3	02/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA BASIC SCIENCE INSTITUTE (KR)
113, Gwahangno, Yuseong-gu Daejeon 305-333 Republic of Korea

Thông báo số: 23955w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-03938 Ngày nộp: 23/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23803	23/04/2020	2	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBELCO ECO-SOLUTIONS CO., LTD. (JP)
4-78, Wakino-hama-cho 1-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-0072 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23956w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04056 Ngày nộp: 28/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23911	28/04/2020	2	28/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGLTECH SDN. BHD. (MY)
90A, 1st Floor Jalan Burhanuddin Helmi Taman Tun Dr. Ismail 60000 Kuala Lumpur (MY)

Thông báo số: 23957w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04322 Ngày nộp: 10/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19205	08/05/2018	4	08/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou, Guangdong 510663, P. R. China

Thông báo số: 23958w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04350 Ngày nộp: 11/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25223	22/07/2020	2	22/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANG, CHAO-CHENG (TW)
3F., No. 1321, Zhongzheng Rd. Taoyuan City, Taoyuan County, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23959w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04663 Ngày nộp: 19/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21364	18/06/2019	3	18/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOK CORPORATION (JP)
12-15, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 105-8585, Japan
SYNZTEC CO., LTD. (JP)
12-15, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 105-0012, Japan

Thông báo số: 23960w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04692 Ngày nộp: 19/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17031	06/06/2017	5	06/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008162, Japan

Thông báo số: 23961w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04722 Ngày nộp: 19/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24191	19/05/2020	2	19/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OUTOTEC OYJ (FI)
Riihitontuntie 7, FIN-02200 Espoo, Finland

Thông báo số: 23962w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05365 Ngày nộp: 04/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21297	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBELCO ECO-SOLUTIONS CO., LTD. (JP)
4-78, Wakinohama-cho 1-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 651-0072 Japan

Thông báo số: 23963w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05366 Ngày nộp: 04/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21296	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBELCO ECO-SOLUTIONS CO., LTD. (JP)
4-78, Wakinohama-cho 1 -chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 651-0072 Japan

Thông báo số: 23964w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05367 Ngày nộp: 04/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24411	05/06/2020	2	05/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANDEN CO., LTD. (JP)
1-10, Sasame-Cho, Anjo-City, Aichi-Pref., 446-8503 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23966w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05381 Ngày nộp: 07/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15584	06/06/2016	6	06/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA (JP)
1-19, Higashi-Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8660, Japan

Thông báo số: 23967w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05385 Ngày nộp: 07/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19417	06/06/2018	4	06/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO DAINIPPON PHARMA CO., LTD. (JP)
6-8, Dosho-machi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-8524, Japan

Thông báo số: 23968w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05423 Ngày nộp: 08/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24528	11/06/2020	2	11/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANDEN CO., LTD. (JP)
1-10, SaSame-cho, Anjo-city, Aichi-pref., 446-8503 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23969w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05744 Ngày nộp: 17/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11555	01/07/2013	10	01/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE POPULATION COUNCIL, INC. (US)
One Dag Hammarskjold Plaza, New York, New York
10017, United States of America
LABORATOIRE HRA PHARMA (FR)
15, rue Beranger, F-75003 Paris, France

Thông báo số: 23970w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05940 Ngày nộp: 17/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19628	10/07/2018	4	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INSTITUTO NACIONAL DE TECNOLOGIA
AGROPECUARIA (AR)
Rivadavia 1439, BUENOS AIRES, 01033, ARGENTINA

Thông báo số: 23971w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05946 Ngày nộp: 17/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19541	28/06/2018	4	28/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS N.V. (NL)
High Tech Campus 5 NL-5656 AE Eindhoven Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23972w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06378 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25375	30/07/2020	2	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI OIL COMPANY LIMITED (JP)
1, Sumiyoshi-cho, Izumisano-shi, Osaka 598-8540 Japan

Thông báo số: 23973w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06404 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21564	23/07/2019	3	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEKISUI PLASTICS CO., LTD. (JP)
4-4, Nishitenma 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8565, Japan

Thông báo số: 23974w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06398 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21730	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)
181, 2-ga, Hangang-ro, Yongsan-gu, Seoul, 140-777, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23975w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06399 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19841	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA RESEARCH INSTITUTE OF CHEMICAL TECHNOLOGY (KR)
100 Jang-dong, Yuseong-gu Daejeon 305-343, Republic of Korea
DONGBU FARM HANNONG CO., LTD. (KR)
Teheranro 432, Gangnam-gu Seoul 135-523 Korea

Thông báo số: 23976w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06400 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25612	24/08/2020	2	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAHWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
1217, Chungcheong-daero, Bugi-myeon, Cheongwon-gu, cheongju-si, chungcheongbuk-do (zip-code 28139), Republic of Korea

Thông báo số: 23977w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06401 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11718	26/08/2013	9	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
1, Goedong-dong, Nam-ku, Pohang-shi, Kyungsangbuk-do
790-300, Korea

Thông báo số: 23978w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06402 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26154	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)
100, Cheonggyecheon-ro, Jung-gu, Seoul, 100-230
Republic of Korea

Thông báo số: 23979w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06403 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23749	17/04/2020	2	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARABEL LTD. (KY)
c/o PO Box 309, Ugland House, Grand Cayman, KY1-1104, Cayman Islands

Thông báo số: 23980w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-07819 Ngày nộp: 22/09/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22116	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRISHMAN, ABE (US)
2924 Cambridgeshire, Carrollton, TX 75007, United States
of America

Thông báo số: 23981w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-07870 Ngày nộp: 24/09/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22356	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRISHMAN, ABE (US)
2924 Cambridgeshire, Carrollton, TX 75007, United States
of America

Thông báo số: 23982w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10032 Ngày nộp: 08/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22828	09/12/2019	2	09/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

Thông báo số: 23984w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06259 Ngày nộp: 22/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19766	06/08/2018	4	06/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: A. MENARINI ASIA-PACIFIC HOLDINGS PTE LTD
(SG)
30 Pasir Panjang Road, #08-32 Maple Tree Business City,
Singapore 117440

Thông báo số: 23986w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05267 Ngày nộp: 01/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21325	10/06/2019	3	10/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)
Unit 40, the Hyde Building, The Park, Carrickmines,
Dublin 18 Ireland

Thông báo số: 23987w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-03235 Ngày nộp: 09/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16833	11/04/2017	5	11/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIEMENS MOBILITY AUSTRIA GMBH (AT)
SiemensstraBe 90, 1210 Wien, Austria

Thông báo số: 23996w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06503 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19780	07/08/2018	4	07/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ
LỌC, HÓA DẦU (VN)
Số 2 Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.
CÔNG TY TNHH KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ
THƯƠNG MẠI PI VIỆT NAM (VN)
29 Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 23997w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06504 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26789	16/11/2020	2	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ
LỌC, HÓA DẦU (VN)
Số 2 Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 23998w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06506 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19615	10/07/2018	4	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE INNOVATION AB (SE)
Prastavagen 513, 263 65 VIKEN Sweden

Thông báo số: 23999w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06507 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21477	09/07/2019	3	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
1275 Market Street, San Francisco, California 94103,
United States of America.

Thông báo số: 24000w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06508 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8581	05/07/2010	12	05/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)
Route 206 and Province Line Road, Princeton, NJ 08543-4000, United States of America

Thông báo số: 24001w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06509 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19583	03/07/2018	4	03/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)
54, rue Anatole France, F-59620 Aulnoye Aymeries, France
NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24002w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06510 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19574	03/07/2018	4	03/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EWOS INNOVATION AS (NO)
N-4335 Dirdal, Norway
CHEMOFORMA LTD. (CH)
Rheinstrasse 28-32, CH-4302 Augst, Switzerland

Thông báo số: 24003w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06511 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24881	01/07/2020	2	01/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 24004w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06512 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17161	04/07/2017	5	04/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAXALTA INCORPORATED (US)
1200 Lakeside Drive, Bannockburn, IL 60015, United States of America
BAXALTA GMBH (CH)
Thurgauerstrasse 130, CH-8152 Glattpark, Opfikon, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24005w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06513 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14316	13/07/2015	7	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
3-30-2, Shimomaruko, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 24006w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06514 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17167	04/07/2017	5	04/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
6-10, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088, Japan

Thông báo số: 24007w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06515 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17162	04/07/2017	5	04/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka, 5500002, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24008w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06516 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24932	03/07/2020	2	03/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANDEN CO.,LTD. (JP)
1-10, Sasame-Cho, Anjo-City, Aichi-Pref., 446-8503, Japan

Thông báo số: 24009w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06517 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24916	02/07/2020	2	02/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522, Japan

Thông báo số: 24010w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06518 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24874	01/07/2020	2	01/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, NL-3013 AL Rotterdam, the Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24011w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06519 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11549	01/07/2013	9	01/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 24012w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06520 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26267	07/10/2020	2	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKEN LTD. (JP)
7, Yonban-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1028459 Japan

Thông báo số: 24013w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06521 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24875	01/07/2020	2	01/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAO CHIEH LIAO (TW)
No.59, Ln. 409, Zhongshan Rd., Shalu Dist., Taichung City
433, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24014w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06522 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25024	09/07/2020	2	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA VEHICLE & IND. CO., LTD. (KR)
368-33, Sonjae-ro, Gwangsan-gu, Gwangju 62217,
Republic of Korea

Thông báo số: 24015w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06523 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7923	24/08/2009	13	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IHARA CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
4-26, Ikenohata 1-chome, Taito-ku, Tokyo 110-0008, Japan

Thông báo số: 24016w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06524 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25386	30/07/2020	2	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHEJIANG CHINT ELECTRICS CO., LTD. (CN)
No.1, CHINT Road, CHINT Industrial Zone, North
Baixiang Yueqing, Zhejiang 325603 China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24017w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06526 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24872	01/07/2020	2	01/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1 Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan

Thông báo số: 24018w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06527 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24911	02/07/2020	2	02/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)
Via Palermo 26/A, 43122 Parma, Italy

Thông báo số: 24019w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06528 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24903	02/07/2020	2	02/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC. (US)
40 Landsdowne Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24020w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06529 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24925	02/07/2020	2	02/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)
(SE)
S-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 24021w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06525 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24928	03/07/2020	2	03/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W. R GRACE & CO.-CONN. (US)
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044 U.S.A

Thông báo số: 24023w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06530 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25540	19/08/2020	2	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24024w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06531 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25026	09/07/2020	2	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAXALTA INCORPORATED (US)
1200 Lakeside Drive, Bannockburn, IL 60015, United States of America
BAXALTA GMBH (CH)
Thurgauerstrasse 130, CH-8152 Glattpark, Opfikon, Switzerland

Thông báo số: 24025w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06532 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25057	10/07/2020	2	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

Thông báo số: 24026w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06533 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17250	25/07/2017	5	25/07/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591,
United States of America

Thông báo số: 24027w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06534 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25292	24/07/2020	2	24/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHISEIDO COMPANY, LTD. (JP)
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

Thông báo số: 24028w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06535 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25209	22/07/2020	2	22/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SICPA HOLDING SA (CH)
Avenue de Florissant 41, CH-1008 Prilly, Switzerland

Thông báo số: 24029w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06536 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5773	18/07/2006	16	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALLOUREC MANNESMANN OIL & GAS FRANCE (FR)
54, rue Anatole France - 59620 Aulnoye-Aymeries- France
SUMITOMO METAL INDUSTRIES LTD. (JP)
5-33 Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0041, Japan

Thông báo số: 24030w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06537 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25137	16/07/2020	2	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA

Thông báo số: 24031w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06538 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25038	09/07/2020	2	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN
Amsterdam Zuidoost, The Netherlands

Thông báo số: 24032w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06539 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21478	09/07/2019	3	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075 Japan

Thông báo số: 24033w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06540 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25135	16/07/2020	2	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN
Amsterdam Zuidoost, Netherlands

Thông báo số: 24034w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06541 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25103	14/07/2020	2	14/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN
Amsterdam Zuidoost, Netherlands

Thông báo số: 24035w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06542 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12967	22/07/2014	8	22/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
c/o Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN,
Amsterdam Zuid-Oost, Netherlands

Thông báo số: 24036w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06543 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25196	20/07/2020	2	20/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-Ku, Tokyo, 108-0075 Japan

Thông báo số: 24037w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06544 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15739	26/07/2016	6	26/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 24038w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06545 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17255	25/07/2017	5	25/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 24039w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06546 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17253	25/07/2017	5	25/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 24040w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06547 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26354	13/10/2020	2	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ AN THỊNH (VN)
Lô Y.02b-03a, khu công nghiệp trong khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 24041w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06548 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25229	22/07/2020	2	22/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 24042w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06549 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25063	10/07/2020	2	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IFP ENERGIES NOUVELLES (FR)
1 & 4 avenue de Bois Préau, F-92852 Rueil Malmaison
Cedex, France

Thông báo số: 24043w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06550 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24978	07/07/2020	2	07/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road,
Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone,
Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

Thông báo số: 24044w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06552 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11566	08/07/2013	9	08/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INVENTIO AG (CH)
Seestrasse 55, Postfach, CH-6052 Hergiswil,
SWITZERLAND

Thông báo số: 24045w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06553 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15696	11/07/2016	6	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS ELECTRONICS, N.V. (NL)
Groenewoudseweg 1, NL-5621 BA Eindhoven, The
Netherlands

Thông báo số: 24046w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06554 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13089	25/08/2014	8	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 115-8543 Japan
F. HOFFMANN - LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, Basel CH4070 Switzerland

Thông báo số: 24047w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06555 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27415	11/01/2021	2	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INVENTIO AG (CH)
Seestrasse 55, 6052 Hergiswil, Switzerland

Thông báo số: 24048w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06556 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17254	25/07/2017	5	25/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HILL, HANS (NL)
Operalaan 37, NL-2907 KA Capelle a/d IJssel, Netherlands

Thông báo số: 24049w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06557 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5793	27/07/2006	16	27/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
D-67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 24050w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06558 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19808	14/08/2018	4	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMIKIN METAL PRODUCTS CO., LTD. (JP)
17-12, Kiba 2-chome, Koto-ku, Tokyo 135-0042 Japan

Thông báo số: 24051w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06559 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25053	10/07/2020	2	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 24052w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06655 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14295	07/07/2015	7	07/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAINTECH CO., LTD. (JP)
6-5, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

Thông báo số: 24278w/TB-SHTT, ngày 30/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06474 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9481	25/07/2011	11	25/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT
(DE)
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 24279w/TB-SHTT, ngày 30/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06361 Ngày nộp: 25/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14325	13/07/2015	7	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG XANH VÀ XANH
(VN)
Căn hộ 226 + 126, Đơn Nguyên 7, CT5, khu Đô thị Mỹ Đình, Mễ Trì, xã Mỹ Đình, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24378w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06562 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9468	18/07/2011	11	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONESEAL A/S (DK)
Vibe Alle 2, DK-2980 Kokkedal, Denmark

Thông báo số: 24379w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06564 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25155	16/07/2020	2	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA

Thông báo số: 24380w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06566 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25162	17/07/2020	2	17/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA

Thông báo số: 24381w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06567 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25163	17/07/2020	2	17/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA

Thông báo số: 24382w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06568 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25214	22/07/2020	2	22/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24383w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06569 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25604	21/08/2020	2	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LƯU HỒNG SƠN (VN)
Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN (VN)
Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
NGUYỄN THẾ HÙNG (VN)
Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
TẠ THỊ LƯỢNG (VN)
Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
ĐINH THỊ KIM HOA (VN)
Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
TRẦN VĂN CHÍ (VN)
Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Thông báo số: 24385w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06571 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19607	05/07/2018	4	05/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROTECTIVE PACKAGING SYSTEMS LIMITED (GB)
Meadows End, Pentreath Close, Longmeadow, Fowey,
Cornwall PL23 1ER, United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24386w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06572 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19604	05/07/2018	4	05/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 24387w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06573 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19603	05/07/2018	4	05/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 24388w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06574 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19602	05/07/2018	4	05/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24389w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06575 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19601	05/07/2018	4	05/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 24390w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06576 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19588	05/07/2018	4	05/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500, Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 24391w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06577 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9403	05/07/2011	11	05/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24392w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06578 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8577	05/07/2010	12	05/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEIJIN FIBERS LIMITED (JP)
6-7 Minamihommachi 1-chome, Chuo-ku, Osaka-shi,
Osaka 541-0054, Japan

Thông báo số: 24393w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06579 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8576	05/07/2010	12	05/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEIJIN FIBERS LIMITED (JP)
6-7 Minamihommachi 1-chome, Chuo-ku, Osaka-shi,
Osaka 541-0054, Japan

Thông báo số: 24394w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06580 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8569	05/07/2010	12	05/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANI, INC. (JP)
743, Naka Akutsu, Takanezawa-machi, Shioya-gun,
Tochigi-ken, Japan.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24395w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06581 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8567	05/07/2010	12	05/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 24396w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06582 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5043	05/07/2005	17	05/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 24397w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06583 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23787	21/04/2020	2	21/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATI PROPERTIES LLC (US)
1600 NE Old Salem Road, Post Office Box 460, Albany,
OR 97321, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24398w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06584 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17164	04/07/2017	5	04/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALBEMARLE CORPORATION (US)
451 Florida Street, Baton Rouge, LA 70801-1765, United States of America

Thông báo số: 24399w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06585 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7810	06/07/2009	13	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE UNIVERSITY OF BRITISH COLUMBIA (CA)
2194 Health Sciences Mall, Vancouver, British Columbia V6T 1Z3 CANADA

Thông báo số: 24400w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06586 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10447	06/07/2012	10	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PPG INDUSTRIES OHIO, INC. (US)
3800 West 143rd Street, Cleveland, Ohio 44111, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24401w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06587 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24971	06/07/2020	2	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENOVA S.P.A. (IT)
Via Monte Rosa, 93, I-20149 Milano, IT

Thông báo số: 24402w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06588 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12919	07/07/2014	8	07/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AFTON CHEMICAL CORPORATION (US)
500 Spring Street, Richmond, Virginia 23219, United States of America

Thông báo số: 24403w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06589 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24996	08/07/2020	2	08/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W. R. GRACE & CO.-CONN. (US)
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044 U.S.A.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24404w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06590 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24997	08/07/2020	2	08/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W. R. GRACE & CO.-CONN. (US)
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044 U.S.A.

Thông báo số: 24405w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06591 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25041	09/07/2020	2	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

Thông báo số: 24406w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06592 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21464	09/07/2019	3	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARPI TECH B.V. (NL)
Sporhaven 88, NL-2651 AV Berkel en Rodenrijs, Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24407w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06593 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25020	09/07/2020	2	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W. R. GRACE & CO.-CONN. (US)
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044 U.S.A.

Thông báo số: 24408w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06594 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23934	04/05/2020	2	04/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

Thông báo số: 24409w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06595 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23942	04/05/2020	2	04/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24410w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06596 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24067	13/05/2020	2	13/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America.

Thông báo số: 24411w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06597 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24030	07/05/2020	2	07/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America.

Thông báo số: 24412w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06600 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7806	06/07/2009	13	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONG WHA PHARMACEUTICAL. IND. CO., LTD.
(KR)
5, Sunhwa-dong, Jung-gu, Seoul 100-130, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24413w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06601 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7216	12/08/2008	14	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG TÂN TRƯỜNG SƠN (VN)
3/357 Bạch Đằng, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24414w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06602 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8605	19/07/2010	12	19/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COUNCIL OF SCIENTIFIC AND INDUSTRIAL RESEARCH (IN)
Rafi Marg, New Delhi-110 001, India

Thông báo số: 24415w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06603 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24938	03/07/2020	2	03/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24417w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06605 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9873	29/11/2011	11	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG TÂN TRƯỜNG SƠN (VN)
3/357 Bạch Đằng, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24418w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06606 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24933	03/07/2020	2	03/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 24419w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06607 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19581	03/07/2018	4	03/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK CANADA INC. (CA)
16711 Trans-Canada Highway, Kirkland, Québec H9H 3L1, Canada

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24420w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06608 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24912	02/07/2020	2	02/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064,
Japan

Thông báo số: 24421w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06609 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24909	02/07/2020	2	02/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROVIMI HOLDING B.V. (NL)
Veerlaan 17-23, NL-3072 AN Rotterdam, Netherlands

Thông báo số: 24422w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06610 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25170	17/07/2020	2	17/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVOMATIC AG (AT)
Wiener Strasse 158, A-2352 Gumpoldskirchen, Austria

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24423w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06611 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19631	10/07/2018	4	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EBARA JITSUGYO CO., LTD. (JP)
14-1, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048174, Japan

Thông báo số: 24424w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06612 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9537	09/08/2011	11	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DING, YAOWU (CN)
118-26, Tong Jiang Road, Taixing, Jiangsu Province, China
225400

Thông báo số: 24425w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06613 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21782	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24426w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06614 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26409	19/10/2020	2	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EPSHTEIN, OLEG, ILIICH (RU)
4 Samotyochny Per., D.3, Kv. 72, Moscow, 127473,
Russian Federation

Thông báo số: 24427w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06615 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26424	19/10/2020	2	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EPSHTEIN, OLEG, ILIICH (RU)
4 Samotyochny Per., d.3, kv. 72, Moscow 127473, Russian
Federation

Thông báo số: 24428w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06616 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7820	06/07/2009	13	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BELOTSEKOVSKI, ANDREI SERGEEVICH (RU)
Ul. Seregina, 3-42, Moscow, 125167 Russian Federation
PASEKUNOV, IGOR VLADIMIROVICH (RU)
Ul. Svodody, 91-1-327, Moscow, 123481 Russian
Federation

KANEVSKI, MIKHAIL IGOREVICH (RU)
Altufievskoe sh., 93-8, Moscow, 127572 Russian
Federation
BARANOV, NIKOLAI ALEKSEEVICH (RU)
Zhulebinsky bulvar, 40-1-100, Moscow, 109153 Russian
Federation
JOINT-STOCK COMPANY "RUSSIAN STOCK
COMPANY ASSOCIATION SPETZTEKHNIKA" (RU)
2a, ul. Zhukovskogo, Dubna, Moskovskaya obl., 141980,
Russian Federation
FEDERAL STATE INSTITUTION "FEDERAL AGENCY
FOR LEGAL PROTECTION OF MILITARY, SPECIAL
AND DUAL USE INTELLECTUAL ACTIVITY
RESULTS" UNDER MINISTRY OF JUSTICE OF THE
RUSSIAN FEDERATION (RU)
4, ul. Vorontsovo Pole, Moscow, 109028, GSP, Russian
Federation

Thông báo số: 24429w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06617 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21512	16/07/2019	3	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFANNER SCHUTZBEKLEIDUNG GMBH (AT)
Marktstrasse 40, 6845 Hohenems, Austria

Thông báo số: 24430w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06618 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7861	24/07/2009	13	24/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BELOTSEKOVSKI, ANDREI SERGEEVICH (RU)
Ul. Seregina, 3-42, Moscow, 125167 Russian Federation

PASEKUNOV, IGOR VLADIMIROVICH (RU)
ul. Svodody, 91-1-327, Moscow, 123481 Russian
Federation
KANEVSKI, MIKHAIL IGOREVICH (RU)
Altufievskoe sh., 93-8, Moscow, 127572 Russian
Federation
BARANOV, NIKOLAI ALEKSEEVICH (RU)
Zhulebinsky bulvar, 40-1-100, Moscow, 109153 Russian
Federation
JOINT-STOCK COMPANY "RUSSIAN STOCK
COMPANY ASSOCIATION SPETZTEKHNIKA" (RU)
2a, ul. Zhukovskogo, Dubna, Moskovskaya obl., 141980,
Russian Federation
FEDERAL STATE INSTITUTION "FEDERAL AGENCY
FOR LEGAL PROTECTION OF MILITARY, SPECIAL
AND DUAL USE INTELLECTUAL ACTIVITY
RESULTS" UNDER MINISTRY OF JUSTICE OF THE
RUSSIAN FEDERATION (RU)
4, ul. Vorontsovo Pole, Moscow, 109028, GSP, Russian
Federation

Thông báo số: 24431w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06620 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25169	17/07/2020	2	17/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 8028601 Japan

Thông báo số: 24432w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06621 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26082	24/09/2020	2	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENPLAS CORPORATION (JP)
30-1, Namiki 2-chome, Kawaguchi-shi, Saitama 3320034,
Japan
KEIHIN CORPORATION (JP)
26-2, Nishishinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo
1630539, Japan

Thông báo số: 24433w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06622 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9435	11/07/2011	11	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EURO-CELTIQUE S.A. (LU)
2, Avenue Charles de Gaulle, 1653 Luxembourg,
Luxembourg

Thông báo số: 24434w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06623 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14328	21/07/2015	7	21/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EURO-CELTIQUE S.A. (LU)
2, Avenue Charles de Gaulle, L-1653 Luxembourg,
Luxembourg

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24435w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06624 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14302	13/07/2015	7	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501
Japan

Thông báo số: 24436w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06625 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17252	25/07/2017	5	25/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 24438w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06627 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14296	07/07/2015	7	07/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIGEL PHARMACEUTICALS, INC. (US)
1180 Veterans Boulevard South San Francisco, California
94080, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24439w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06628 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25047	10/07/2020	2	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (KY)
190 Elgin Avenue, George Town, Grand Cayman KY1-9005 Cayman Islands

Thông báo số: 24440w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06629 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25641	26/08/2020	2	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)
2-10, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8908, Japan

Thông báo số: 24441w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06630 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15810	08/08/2016	6	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INPEX CORPORATION (JP)
5-3-1, Akasaka, Minato-ku, Tokyo 107-6332, Japan
JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162, Japan

JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD. (JP)
7-12, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005,
Japan
JAPAN OIL, GAS AND METALS NATIONAL
CORPORATION (JP)
2-10-1, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001, Japan
COSMO OIL CO., LTD. (JP)
1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-8528, Japan
NIPPON STEEL & SUMIKIN ENGINEERING CO., LTD.
(JP)
Osaki Center Building, 1-5-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo
141-8604, Japan

Thông báo số: 24442w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06631 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21828	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

Thông báo số: 24443w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06635 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25999	18/09/2020	2	18/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24444w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06636 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15772	01/08/2016	6	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIANGSU YANGNONG CHEMICAL CO., LTD. (CN)
LV Yang, NO. 39 WenfengRoad, Yangzhou, Jiangsu
225009, China
YOUTH CHEMICAL CO., LTD. (CN)
LV Yang, NO. 3 DalianRoad, Yizheng, Jiangsu 225009,
China

Thông báo số: 24445w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06637 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24950	06/07/2020	2	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEADERS CHEMICAL CO., LTD. (KR)
#28, Hyoryung-ro 77 gil Seocho-gu Seoul, Korea

Thông báo số: 24446w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06638 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21798	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YFY INC. (TW)
15F, No. 51, Sec. 2, Chungching S. Rd., Taipei City
Taiwan.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24447w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06639 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7809	06/07/2009	13	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NARIS KOMOLROCHANAPORN (TH)
119 Soi Wat Suthavas, Bukkalo, Dhonburi, Thailand

Thông báo số: 24448w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06640 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25123	15/07/2020	2	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ SẢN XUẤT
VINSMART (VN)
Lô CN1-06B-1&2 khu Công nghiệp Công nghệ cao 1, khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Hạ Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24449w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06641 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12960	15/07/2014	8	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIỀU VĂN GIỚI (VN)
KP5, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24450w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06642 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18206	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASIA PACIFIC RESOURCES INTERNATIONAL HOLDINGS LTD. (BM)
Dallas Building, 7 Victoria Street, Hamilton HM 11, Bermuda

Thông báo số: 24452w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06643 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13008	28/07/2014	8	28/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORGANIZATION OF THE RUSSIAN ACADEMY OF SCIENCES, INSTITUTE OF STRENGTH PHYSICS AND MATERIALS SCIENCE, SIBERIAN BRANCH OF THE RAS (ISPMS SB RAS) (RU)
2/4, prospekt Akademichesky, Tomsk, 634021, Russia

Thông báo số: 24453w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06644 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23164	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AQUA BIO TECHNOLOGY ASA (NO)
Thormohlensgate 55 N-5008 Bergen, Norway

Thông báo số: 24454w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06645 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23165	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AQUA BIO TECHNOLOGY ASA (NO)
Thormohlensgate 55 N-5008 Bergen, Norway

Thông báo số: 24455w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06646 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17271	01/08/2017	5	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONG, KI-YONG (KR)
Guil Woosung Apt. 202-701, 1259, Guro-dong, Guro-gu
Seoul, 152-050, Republic of Korea

Thông báo số: 24456w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06650 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21487	09/07/2019	3	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORELEX SHIN-EI CO., LTD. (JP)
575-1, Nakanogo, Fuji-shi, Shizuoka 421-3306 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24457w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06651 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21473	09/07/2019	3	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WACOM CO., LTD. (JP)
2-510-1 Toyonodai, Kazo-shi, Saitama 349-1148 Japan

Thông báo số: 24458w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06652 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25000	08/07/2020	2	08/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

Thông báo số: 24459w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06653 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11573	08/07/2013	9	08/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24460w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06654 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24982	07/07/2020	2	07/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366,
Japan

Thông báo số: 24461w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06656 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12931	07/07/2014	8	07/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, GERMANY

Thông báo số: 24462w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06657 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12916	07/07/2014	8	07/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RPL HOLDINGS LIMITED (GB)
8 Murieston Road, Hale, Altrincham, Cheshire WA15 9ST,
United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24463w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06658 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12911	07/07/2014	8	07/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim, Germany

Thông báo số: 24464w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06659 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24968	06/07/2020	2	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU MENTAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-Hashido-Cho, Adachi-Ku, Tokyo 1208555, Japan

Thông báo số: 24465w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06660 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24962	06/07/2020	2	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24466w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06661 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24955	06/07/2020	2	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

Thông báo số: 24467w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06662 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24949	06/07/2020	2	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 24468w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06663 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24948	06/07/2020	2	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24469w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06664 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15675	06/07/2016	6	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI GLASS COMPANY, LIMITED (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8405,
Japan

Thông báo số: 24470w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06665 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10460	06/07/2012	10	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka,
5500002, Japan

Thông báo số: 24471w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06666 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10448	06/07/2012	10	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMS SIEMAG AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Eduard-Schloemann-Strasse 4, 40237 Dusseldorf, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24472w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06667 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11603	19/07/2013	9	19/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMMONWEALTH SCIENTIFIC AND INDUSTRIAL RESEARCH ORGANISATION (AU)
Limestone Avenue, Campbell ACT 2612, Australia

Thông báo số: 24473w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06668 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21621	30/07/2019	3	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 24474w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06669 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24484	10/06/2020	2	10/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24475w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06670 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24523	11/06/2020	2	11/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24476w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06671 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23972	05/05/2020	2	05/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24477w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06672 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24878	01/07/2020	2	01/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24478w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06673 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10445	06/07/2012	10	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24479w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06674 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10457	06/07/2012	10	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 24480w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06675 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15652	06/07/2016	6	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24481w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06676 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15653	06/07/2016	6	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24482w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06677 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15654	06/07/2016	6	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24483w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06678 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15655	06/07/2016	6	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24484w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06679 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15657	06/07/2016	6	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24485w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06680 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15659	06/07/2016	6	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24486w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06681 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15661	06/07/2016	6	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24487w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06682 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15662	06/07/2016	6	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24488w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06683 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12922	07/07/2014	8	07/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 24489w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06684 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12923	07/07/2014	8	07/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24490w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06685 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12924	07/07/2014	8	07/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 24491w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06686 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14282	07/07/2015	7	07/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24492w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06690 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25566	20/08/2020	2	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24493w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06691 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7922	24/08/2009	13	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul, Korea

Thông báo số: 24494w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06692 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13057	12/08/2014	8	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20, Yeouido-Dong, Yeongdeungpo-Gu, Seoul 150-721, Korea

Thông báo số: 24495w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06693 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13019	05/08/2014	8	05/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20, Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24496w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06695 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21843	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA INSTITUTE OF INDUSTRIAL TECHNOLOGY (KR)
35-3, Hongcheon-ri, Ipjang-myeon, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 330-825, South Korea

Thông báo số: 24497w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06696 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13137	03/09/2014	8	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA INSTITUTE OF GEOSCIENCE AND MINERAL RESOURCES (KR)
30 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daeden-city 305-713, Korea

Thông báo số: 24498w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06697 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8705	25/08/2010	12	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS CABLE LTD. (KR)
159-1, Samseong-dong, Gangnam-gu, Seoul 135-090, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24499w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06698 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8656	03/08/2010	12	03/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS CABLE LTD. (KR)
#159-1 Samseong-dong, Gangnam-gu, Seoul, 135-090
Republic of Korea

Thông báo số: 24500w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06699 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25699	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721,
Republic of Korea

Thông báo số: 24501w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06700 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13111	25/08/2014	8	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20, Yeouido-Dong, Yeongdeungpo-Gu, Seoul 150-721,
Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24503w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06702 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14318	13/07/2015	7	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRUISE VENTURES AS (NO)
N-6878 Veitastromd Norway

Thông báo số: 24504w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06703 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15724	18/07/2016	6	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECHOLS DELOYISE (DE)
Alte Dorfstr. 2B, 21702 Ahlerstedt, Germany
STROLKA-ECHOLS JOHANNA (DE)
Alte Dorfstr. 2B, 21702 Ahlerstedt, Germany

Thông báo số: 24505w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06706 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22025	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: A.H LUNDBERG SYSTEMS LIMITED (CA)
300 - 5118 Joyce Street, Vancouver, British Columbia V5R
4H1, Canada.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24506w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06707 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25286	24/07/2020	2	24/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRULY INVESTMENT INFORMATION & CONSULTANT CO., LIMITED (GB)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands

Thông báo số: 24507w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06708 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25253	23/07/2020	2	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRULY INVESTMENT INFORMATION & CONSULTANT CO., LIMITED (GB)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands

Thông báo số: 24508w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06709 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25252	23/07/2020	2	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRULY INVESTMENT INFORMATION & CONSULTANT CO., LIMITED (GB)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24509w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06710 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21591	23/07/2019	3	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DŨNG HUYỀN (VN)
Chợ Nôm, Thôn Đại Đồng, Xã Đại Đồng, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 24510w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06711 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19973	24/09/2018	4	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONATI S.P.A. (IT)
Via Francesco Lonati, 3, I-25124 Brescia, Italy

Thông báo số: 24511w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06712 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26323	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)
2-10, Shinsuna 1-chome, Koutou-ku, Tokyo 136-8908
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24512w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06713 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21860	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUNGHWA MEDIPOWER CO., LTD. (KR)
147-22, Samtae-ro, nam-myun, Jangseong-gun, Jeollanam-do 515-893, Republic of Korea

Thông báo số: 24513w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06714 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25521	18/08/2020	2	18/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI MATERIALS CORPORATION (JP)
3-2, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8117
Japan

Thông báo số: 24514w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06694 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21856	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA INSTITUTE OF INDUSTRIAL TECHNOLOGY (KR)
89, Yangdaegiro-gil, Ipjang-myeon, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31056, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24515w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06715 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14311	13/07/2015	7	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL ENGINEERING CO., LTD. (CN)
No. 1 Laodong Mid Road, Changsha, Hunan 410007, China

Thông báo số: 24516w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06716 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24873	01/07/2020	2	01/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GATES CORPORATION (US)
1551 Wewatta Street, IP Law Dept. 10-A3, Denver,
Colorado 80202, United States of America

Thông báo số: 24517w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06717 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25187	20/07/2020	2	20/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUHLER (INDIA) PVT. LTD. (IN)
13-D, K.I.A.D.B. Industrial Area, Attibele - 562107,
Bangalore District, India

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24518w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06718 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26786	16/11/2020	2	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
(Goedong-dong) 6261, Donghaean-ro, Nam-gu, Pohang-si,
Gyeongsangbuk-do 790-300, Republic of Korea

Thông báo số: 24519w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06720 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17946	05/12/2017	5	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IEV GROUP SDN. BHD (MY)
Level 22 PJX-HM Shah Tower, No. 16A Persiaran Barat,
46050 Petaling Jaya Selangor Darul Ehsan, Malaysia

Thông báo số: 24520w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06721 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7982	28/09/2009	13	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIM JUN GI (KR)
1341-1402, Greentown, 1185-2, Jung-dong, Wonmi-gu,
Bucheon-si, Gyeonggi-do 420-020, Republic of Korea
SIM TAE YOUNG (KR)
1341-1402, Greentown, 1185-2, Jung-dong, Wonmi-gu,
Bucheon-si, Gyeonggi-do 420-020, Republic of Korea

KOREA INSTITUTE OF CONSTRUCTION
TECHNOLOGY (KR)
2311, Taehwa-dong, Ilsan-gu, Koyang-si, Gyeonggi-do
411-712, Republic of Korea
KOREA BRIDGE LABORATORY CO., LTD (KR)
1331, Dealim Acrotel, 402-1, Sang-dong, Wonmi-gu,
Bucheon-si, Gyeonggi-do 420-030, Republic of Korea
SHINSUNG ENGINEERING & CONSTRUCTION CO.,
LTD (KR)
820-8, Yeoksam-dong, Kangnam-gu, Seoul 135-081,
Republic of Korea

Thông báo số: 24521w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06722 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25240	23/07/2020	2	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHERRY GMBH (DE)
Cherrystrasse, 91275 Auerbach/Opf, Germany

Thông báo số: 24522w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06723 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21425	27/06/2019	3	27/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOÀNG VĂN HỘI (VN)
Xóm 6, xã Nghi Long, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

Thông báo số: 24523w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06724 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20084	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKKEN KOGAKU CO., LTD. (JP)
10-1, Nishishinjuku 6-Chome, Shinjuku-ku, Tokyo
1600023, Japan

Thông báo số: 24524w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06725 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11749	06/09/2013	9	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTONI S.P.A. (IT)
Via C. Fenzi, 14, I-25135 Brescia, Italy

Thông báo số: 24525w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06726 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11678	09/08/2013	9	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)
South Building, No.1813, Mudanjiang Road, Shanghai
201900 China

Thông báo số: 24526w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06727 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25769	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KMC CHAIN INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
No. 41, Chung Shan Road, Xinhua District, Tainan City,
Taiwan

Thông báo số: 24527w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06729 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14413	10/08/2015	7	10/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MCD TECHNOLOGY LIMITED (NZ)
2/13 Malloy Place, Bucklands Beach, Auckland, New
Zealand

Thông báo số: 24528w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06730 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21674	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLIMAND (FR)
1250 Avenue Jean Jaures, 38140 Rives, France

Thông báo số: 24530w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06732 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11561	08/07/2013	9	08/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24531w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06733 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25009	08/07/2020	2	08/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24532w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06734 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25013	08/07/2020	2	08/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUNTSMAN ADVANCED MATERIALS (SWITZERLAND) GMBH (CH)
Legal Services Department, Klybeckstrasse 200, CH-4057 Basel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24533w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06739 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25025	09/07/2020	2	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 24534w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06741 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25062	10/07/2020	2	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 24535w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06742 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25065	10/07/2020	2	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)
235 East 42nd Street, New York, New York 10017, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24536w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06743 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25070	10/07/2020	2	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24537w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06744 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25040	09/07/2020	2	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEPTARES THERAPEUTICS LIMITED (GB)
BioPark, Broadwater Road, Welwyn Garden City Hertfordshire, AL7 3AX, United Kingdom

Thông báo số: 24538w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06745 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13005	28/07/2014	8	28/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VAN DER HELM, HERMANUS CORNELIS (NL)
Zomereik 21, 2498 BS Den Haag, Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24543w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06560 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24974	06/07/2020	2	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 24800w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04167 Ngày nộp: 04/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13383	03/11/2014	7	03/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARINE EASY - CLEAN PTY LTD (AU)
203 South Terrace, South Fremantle, Western Australia
6162, Australia

Thông báo số: 24801w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02607 Ngày nộp: 22/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21193	21/05/2019	3	21/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DSM IP ASSETS B.V. (NL)
Het Overloon 1, 6411 TE Heerlen, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24802w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02200 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24237	21/05/2020	2	21/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UMG ABS, LTD. (JP)
1-2-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-0023 Japan

Thông báo số: 24803w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-09788 Ngày nộp: 30/11/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5480	28/02/2006	16	28/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK PLANET CO., LTD. (KR)
264, Pangyo-ro (Sampyeong-dong), Bundang-gu,
Seongnam-si, Gyeonggi-do, Korea

Thông báo số: 24804w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-03478 Ngày nộp: 15/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23919	28/04/2020	2	28/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EINNOVATIONS HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
100 Beach Road, #25-06 Shaw Towers, Singapore 189702,
Singapore

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24805w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-03491 Ngày nộp: 16/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19470	13/06/2018	4	13/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUKUMURA, TAKESHI (JP)
7-18 1F, Kamiyacho Hakataku, Fukuoka 812-0022, Japan

Thông báo số: 24806w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-03492 Ngày nộp: 16/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21088	07/05/2019	3	07/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501, Japan
KOGANEI CORPORATION (JP)
11-28, Midori-cho 3-chome, Koganei-shi, Tokyo 184-8533, Japan

Thông báo số: 24807w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06599 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21510	16/07/2019	3	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATA STEEL LIMITED (IN)
Bombay House, 24 Homi Mody Street, Fort, Mumbai 400 001, India

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24808w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06598 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21497	09/07/2019	3	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATA STEEL LIMITED (IN)
Bombay House, 24 Homi Mody Street, Fort, Mumbai 400 001, India

Thông báo số: 24811w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06406 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21368	18/06/2019	3	18/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CKD CORPORATION (JP)
250, Ouji 2-chome, Komaki-shi, Aichi 4858551, Japan

Thông báo số: 24812w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06405 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26149	28/09/2020	2	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION (JP)
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24813w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06407 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14567	14/09/2015	7	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHAN THỊ NGÀ (VN)
Số 23 Hàn Thuyên, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24814w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06408 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25136	16/07/2020	2	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 24815w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06409 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24981	07/07/2020	2	07/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24816w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06410 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25413	31/07/2020	2	31/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 24817w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06411 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24892	01/07/2020	2	01/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 24818w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06412 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11601	19/07/2013	9	19/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WAM INDUSTRIALE S.P.A (IT)
Strada degli Schiocchi 12, I-41124 Modena, Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24819w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06413 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10443	27/06/2012	10	27/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STAMICARBON B.V. (NL)
Mercator 2, 6135 KW Sittard, The Netherlands

Thông báo số: 24820w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06414 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19555	28/06/2018	4	28/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DCM SHRIRAM LIMITED, INDIA (IN)
2nd Floor, (West Wing) Worldmark 1, Aerocity, New Delhi, South West Delhi DL 110037, India.

Thông báo số: 24821w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06415 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24816	26/06/2020	2	26/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZUIKO CORPORATION (JP)
15-21, Minamibefu-cho, Settu-Shi, Osaka, 5660045, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24822w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06416 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17116	27/06/2017	5	27/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAISHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
24-1, Takada 3-chome, Toshima-ku, Tokyo 170-8633,
Japan

Thông báo số: 24823w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06417 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17128	27/06/2017	5	27/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, NL-3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 24824w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06418 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17131	27/06/2017	5	27/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24825w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06419 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17137	27/06/2017	5	27/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UHDE INVENTA-FISCHER GMBH (DE)
Holzhauser Str. 157-159, 13509 Berlin, Germany

Thông báo số: 24826w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06420 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15633	28/06/2016	6	28/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 24827w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06421 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15642	28/06/2016	6	28/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC KABUSHIKI KAISHA (JP)
4-14-1, Sotokanda, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24828w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06422 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15646	28/06/2016	6	28/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHWIHAG AG (CH)
Lebernstrasse 3, 8274 Taegerwilen, Switzerland

Thông báo số: 24829w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06423 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19553	28/06/2018	4	28/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 24830w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06424 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12904	30/06/2014	8	30/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAN DIESEL & TURBO SE, GERMANY (DE)
Stadtbachstrasse 1, D-86153 Augsburg, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24831w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06425 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24861	30/06/2020	2	30/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 24832w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06426 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24818	26/06/2020	2	26/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOCIÉTÉ D'EXPLOITATION DE PRODUITS POUR
LES INDUSTRIES CHIMIQUES SEPPIC (FR)
75 Quai d'Orsay F-75007 Paris (FR)

Thông báo số: 24833w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06427 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17121	27/06/2017	5	27/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SODA CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8165,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24834w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06428 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25626	24/08/2020	2	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VĂN KHẢI (VN)
Số nhà 60, ngõ 188 phố Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24835w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06429 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25626	24/08/2020	3	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VĂN KHẢI (VN)
Số nhà 60, ngõ 188 phố Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24836w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06430 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25626	24/08/2020	4	24/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VĂN KHẢI (VN)
Số nhà 60, ngõ 188 phố Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24837w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06431 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25626	24/08/2020	5	24/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VĂN KHẢI (VN)
Số nhà 60, ngõ 188 phố Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24838w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06435 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24035	08/05/2020	3	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM (VN)
171, Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24839w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06436 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13078	18/08/2014	8	18/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)
8-1, Akashicho, Chuo-ku, Tokyo 104-8518, Japan
JFE PROJECT ONE CO., LTD. (JP)
6-1, Nakase 2-chome, Mihama-ku, Chiba-shi, Chiba 261-7130, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24840w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06344 Ngày nộp: 24/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24390	04/06/2020	2	04/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH HÒA BÌNH (VN)
Số 562 đường Trần Hưng Đạo, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Thông báo số: 24841w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10993 Ngày nộp: 31/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22279	21/10/2019	2	21/10/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 24846w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10998 Ngày nộp: 31/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22711	02/12/2019	2	02/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24861w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07709 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22279	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 24862w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07692 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22711	02/12/2019	3	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 24863w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05737 Ngày nộp: 17/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10397	20/06/2012	10	20/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HO, CHUN-HSIN (TW)
8F-1, No. 180, Sec. 2, Duen Hua South Rd., Taipei 106, TW

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24933w/TB-SHTT, ngày 08/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02023 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23370	10/03/2020	2	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STORA ENSO OYJ (FI)
PL 309, FI-00101 Helsinki, Finland

Thông báo số: 24993w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00555 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18088	18/12/2017	4	18/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDEXX LABORATORIES, INC. (US)
One IDEXX Drive, Westbrook, Maine 04092, United States of America
MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)
800 North Lindbergh Blvd., St. Louis, MO 63167, United States of America

Thông báo số: 24994w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04974 Ngày nộp: 25/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17094	20/06/2017	5	20/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG LIFE SCIENCES LTD. (KR)
LG Gwanghwamun Bldg., 92, Sinmunno 2-ga, Jongno-gu, Seoul 110-062, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24995w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06719 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25611	24/08/2020	2	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 24997w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06746 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19713	30/07/2018	4	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUKA SANGYO CO., LTD. (JP)
1-18, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1500013, Japan

Thông báo số: 24998w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06747 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13025	05/08/2014	8	05/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUO, TA-HSIN (TW)
No. 12, Jenho 2nd Rd., Puzih City, Chiayi County, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 24999w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06748 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25211	22/07/2020	2	22/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HINODE SANGYO CO., LTD. (JP)
3854 Ikonobe-cho, Tsuzuki-ku, Yokohama-shi, Kanagawa
224-0053, Japan

Thông báo số: 25000w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06749 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25211	22/07/2020	3	22/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HINODE SANGYO CO., LTD. (JP)
3854 Ikonobe-cho, Tsuzuki-ku, Yokohama-shi, Kanagawa
224-0053, Japan

Thông báo số: 25001w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06750 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25211	22/07/2020	4	22/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HINODE SANGYO CO., LTD. (JP)
3854 Ikonobe-cho, Tsuzuki-ku, Yokohama-shi, Kanagawa
224-0053, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25002w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06751 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25805	07/09/2020	2	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SALUTICA ALLIED SOLUTIONS SDN. BHD (MY)
No. 3, Jalan Zarib 6, Kawasan Perindustrian Zarib, 31500
Lahat Ipoh, Perak, Malaysia

Thông báo số: 25003w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06752 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15695	11/07/2016	6	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SILKROAD C&T CO., LTD (KR)
Diplomatic Center 9 floor 1376-1 Seocho 2-dong Seocho-gu
Seoul 137-863 Republic of Korea

Thông báo số: 25004w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06753 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19660	11/07/2018	4	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VITAE PHARMACEUTICALS, INC. (US)
502 West Office Center Drive, Fort Washington,
Pennsylvania 19034, United States of America
BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25005w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06754 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17188	11/07/2017	5	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247, the
United States of America

Thông báo số: 25006w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06755 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17194	11/07/2017	5	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247,
United States of America

Thông báo số: 25007w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06756 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17182	11/07/2017	5	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25008w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06757 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9429	11/07/2011	11	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UAB RESEARCH FOUNDATION (US)
Suite 1120G, 701 South 20th Street, Birmingham, AL
35294, United States of America

Thông báo số: 25009w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06758 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17202	11/07/2017	5	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
S-16483 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 25010w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06759 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15700	11/07/2016	6	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED
(JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25011w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06760 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25081	13/07/2020	2	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.
(NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherland

Thông báo số: 25012w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06762 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8704	25/08/2010	12	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DECATHLON (FR)
4 Boulevard de Mons, 59650 Villeneuve D'ASCQ, France

Thông báo số: 25013w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06763 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26084	24/09/2020	2	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA TECHNO CORPORATION (JP)
120-1, Aza Itayashima, Akinokami, Seto-cho, Naruto-shi,
Tokushima 771-0360 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25014w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06764 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25643	26/08/2020	2	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY (NO.2) LIMITED (GB)
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS,
United Kingdom

Thông báo số: 25015w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06765 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17405	29/08/2017	5	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNRI INCORPORATION (JP)
708, Takajochohomambo, Miyakonojo-shi, Miyazaki 885-
1202 Japan

Thông báo số: 25016w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06766 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25762	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25017w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06767 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19692	24/07/2018	4	24/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TYCO ELECTRONICS RAYCHEM BVBA (BE)
Diestsesteenweg 692 B-3010 Kessel-Lo - Belgium
TYCO ELECTRONICS CORPORATION (US)
1050 Westlakes Drive Berwyn, Pennsylvania 19312 - US

Thông báo số: 25018w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06768 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25282	24/07/2020	2	24/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PER MELEC ELECTRODE LTD. (JP)
2023-15, Endo, Fujisawa City, Kanagawa 2520816 Japan

Thông báo số: 25019w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06770 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17186	11/07/2017	5	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25021w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06771 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9446	11/07/2011	11	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 25022w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06772 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8592	12/07/2010	12	12/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENENTECH INC. (US)
1 DNA Way, South San Francisco, California 94080-4990,
United States of America

Thông báo số: 25023w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06773 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25080	13/07/2020	2	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25024w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06774 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25082	13/07/2020	2	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064 (JP)

Thông báo số: 25025w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06775 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25086	13/07/2020	2	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 25026w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06776 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25090	13/07/2020	2	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi-ken, 4678561, JP

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25027w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06777 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19735	01/08/2018	4	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOTEGI, YOSHIO (JP)
251, Isawacho-ichibe, Fuefuki-shi, Yamanashi 4060031,
Japan

Thông báo số: 25028w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06778 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25131	15/07/2020	2	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NS SOLUTIONS CORPORATION (JP)
20-15, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku Tokyo 104-8280,
Japan

Thông báo số: 25029w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06779 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25091	13/07/2020	2	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYTOLINK TECH PTE. LTD. (SG)
19 Palm Drive, Singapore 456503, Singapore

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25030w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06780 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17372	22/08/2017	5	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 115-8543 Japan

Thông báo số: 25031w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06781 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12944	15/07/2014	8	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

Thông báo số: 25032w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06782 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12957	15/07/2014	8	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25033w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06761 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25089	13/07/2020	2	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)
(SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 25034w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06783 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19634	10/07/2018	4	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN NIPPON BIOMEDICAL LABORATORIES, LTD.
(JP)
2438, Miyanouracho, Kagoshima-shi, Kagoshima 891-1305, Japan

Thông báo số: 25035w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06784 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25059	10/07/2020	2	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA (JP)
1-19, Higashi Shinbashi 1- chome, Minato-ku, Tokyo 105-8660, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25036w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06785 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9425	11/07/2011	11	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 25037w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06786 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15688	11/07/2016	6	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 25038w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06787 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15689	11/07/2016	6	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: L'AIR LIQUIDE SOCIETE ANONYME POUR L'ETUDE
ET L'EXPLOITATION DES PROCEDES GEORGES
CLAUDE (FR)
75, Quai d'Orsay 75007 Paris France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25039w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06788 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15693	11/07/2016	6	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 105-7117, JAPAN

Thông báo số: 25040w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06789 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17180	11/07/2017	5	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
6-10, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088, Japan

Thông báo số: 25041w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06790 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17181	11/07/2017	5	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Str. 173, 55216 Ingelheim Am Rhein, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25042w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06791 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17189	11/07/2017	5	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 25043w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06792 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19644	11/07/2018	4	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATSUMI RYOKI CO., LTD (JP)
12-5, Higashisuna 6-chome, Koto-ku, Tokyo 1360074,
Japan

Thông báo số: 25044w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06793 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19646	11/07/2018	4	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25045w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06794 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19651	11/07/2018	4	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366,
Japan

Thông báo số: 25046w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06795 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19654	11/07/2018	4	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 25047w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06796 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19658	11/07/2018	4	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, NL-3013 AL Rotterdam, the Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25048w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06797 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19659	11/07/2018	4	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENDO LIGHTING CORPORATION (JP)
6-19, Honmachi 1-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
5410053 Japan

Thông báo số: 25049w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06798 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5053	12/07/2005	17	12/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, Germany

Thông báo số: 25050w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06799 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8587	12/07/2010	12	12/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25051w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06800 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8588	12/07/2010	12	12/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 25052w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06801 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10472	12/07/2012	10	12/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IHI MARINE UNITED INC. (JP)
22-23, Kaigan 3-chome, Minato-ku, Tokyo 108-0022,
Japan
OSAKA UNIVERSITY (JP)
1-1, Yamadaoka, Suita-shi, Osaka 565-0871, Japan

Thông báo số: 25053w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06802 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14310	13/07/2015	7	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEMASEK LIFE SCIENCES LABORATORY LIMITED (SG)
1 Research Link, National University of Singapore,
Singapore 117604, Singapore

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25055w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06805 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25126	15/07/2020	2	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CONTI FASTENERS AG (CH)
Albisstrasse 15, CH-6340 Baar, Switzerland

Thông báo số: 25056w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06806 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11588	15/07/2013	9	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHARMA MAR, S.A. (ES)
Avda. de los Reyes, 1, Polígono Industrial La Mina-Norte,
E-28770 Colmenar Viejo - Madrid, Spain

Thông báo số: 25057w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06807 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25116	15/07/2020	2	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL CHEMICALS INTERNATIONAL B.V.
(NL)
Velperweg 76, 6824 BM Arnhem, the Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25058w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06809 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26910	26/11/2020	2	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QINGDAO GOERTEK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
5F, No. 3 Building Fortune Center, No.18 Qinling Road,
Laoshan District, Qingdao City, Shandong 266061, China

Thông báo số: 25059w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06810 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15728	18/07/2016	6	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRESH WATER (BEIJING) TECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)
Suite 807, Bldg. 7, No. A-13 Huayuan Road, Haidian
District, Beijing 100088, China

Thông báo số: 25060w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06811 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17366	22/08/2017	5	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PISCINES DESJOYAUX SA (FR)
La Gouyonniere, F-42480 La Fouillouse, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25061w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06812 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27139	15/12/2020	2	15/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
Số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 25064w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06817 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19999	01/10/2018	4	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: V-LAP PTY. LTD. (AU)
151 Park Road, Cheltenham, Victoria, 3192, Australia

Thông báo số: 25065w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06818 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10638	06/09/2012	10	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25066w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06819 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13191	15/09/2014	8	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO. LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 25067w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06820 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11828	30/09/2013	9	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 25068w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06821 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13194	15/09/2014	8	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25069w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06822 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12958	15/07/2014	8	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25070w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06823 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12959	15/07/2014	8	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25071w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06824 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21517	16/07/2019	3	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25072w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06825 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21522	16/07/2019	3	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 25073w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06826 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21523	16/07/2019	3	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 25074w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06827 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21525	16/07/2019	3	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25075w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06828 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21528	16/07/2019	3	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25076w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06829 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21529	16/07/2019	3	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25077w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06830 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21530	16/07/2019	3	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25078w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06831 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25138	16/07/2020	2	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 25079w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06833 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19678	17/07/2018	4	17/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25080w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06834 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19679	17/07/2018	4	17/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25081w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06835 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25160	17/07/2020	2	17/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENENTECH, INC. (US)
1 DNA Way, South San Francisco, CA 94080, United States of America

Thông báo số: 25082w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06836 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15715	18/07/2016	6	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25083w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06838 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24935	03/07/2020	2	03/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DSG TECHNOLOGY HOLDINGS LTD. (VG)
Craigmuir Chambers, P.O. Box 71, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25085w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06840 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25512	17/08/2020	2	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEMTIER MEDICAL (SHANGHAI) INC. (CN)
No. 18 Jianding Road, Fengjing Town, Jinshan District,
Shanghai, 201502, China

Thông báo số: 25086w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06832 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25153	16/07/2020	2	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of
America

Thông báo số: 25087w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06846 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25074	13/07/2020	2	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MUSASHI ENGINEERING, INC. (JP)
1-11-6, Iguchi, Mitaka-shi, Tokyo 181-0011 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25088w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06848 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25095	13/07/2020	2	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WACOM CO., LTD. (JP)
2-510-1 Toyonodai, Kazo-shi, Saitama 349-1148 Japan

Thông báo số: 25089w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06849 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25099	14/07/2020	2	14/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIVAUDAN SA (CH)
Chemin de la Parfumerie 5, CH-1214 Vernier, Switzerland

Thông báo số: 25090w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06850 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25100	14/07/2020	2	14/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25091w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06851 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7168	15/07/2008	14	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUREHA CORPORATION (JP)
3-3-2, Nihonbashi-Hamacho, Chuo-ku, Tokyo 103-8552,
Japan

Thông báo số: 25092w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06852 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12941	15/07/2014	8	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 25093w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06853 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12953	15/07/2014	8	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25094w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06854 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25112	15/07/2020	2	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)
2-10, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1368908 Japan

Thông báo số: 25095w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06855 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25114	15/07/2020	2	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 25096w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06857 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19778	07/08/2018	4	07/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ILJIN A-TECH CO., LTD. (KR)
49, Saneop-ro 382beon-gil, Nam-gu, Ulsan 680-090,
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25097w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06858 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15788	01/08/2016	6	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECKA GRANULES GERMANY GMBH (DE)
Frankenstrasse 12, 90 762 Furth, Germany

Thông báo số: 25098w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06859 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25398	31/07/2020	2	31/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EYEWEAR FROM BARCELONA, S.L. (ES)
Ciutat de Granada, 48 Baixos E-08005 Barcelona (ES)

Thông báo số: 25099w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06860 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25397	31/07/2020	2	31/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EYEWEAR FROM BARCELONA, S.L. (ES)
Ciutat de Granada, 48 Baixos E-08005 Barcelona (ES)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25100w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06863 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25798	07/09/2020	2	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STARCH CHEMICAL CO., LTD. (JP)
3-29, Mitsuyakita 3-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 532-0032 Japan

Thông báo số: 25101w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06864 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15984	19/09/2016	6	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOKO YAKUHIN KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
14-25, Naniwa-cho, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0022
Japan

Thông báo số: 25102w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06865 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21540	16/07/2019	3	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANDROL AUSTRALIA PTY LTD. (AU)
1 Schumacher Road, Wingfield, South Australia 5013,
Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25103w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06841 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23952	04/05/2020	2	04/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALIO LTD. (FI)
Meijeritie 6, FI-00370 Helsinki, Finland

Thông báo số: 25104w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06842 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25556	19/08/2020	2	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG WELLING MOTOR
MANUFACTURING CO., LTD. (CN)
No.27 Xingye Road, Industrial Park, Beijiao Town, Shunde
District, Foshan, Guangdong 528311 China

Thông báo số: 25105w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06843 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14308	13/07/2015	7	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANDVIK OSPREY LIMITED (GB)
Red Jacket Works, Milllands, Neath SA11 1NJ, Great
Britain
SAPA HEAT TRANSFER AB (SE)
S-612 81 Finspang, Sweden

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25106w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06844 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14306	13/07/2015	7	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 25107w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06845 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25071	13/07/2020	2	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 25108w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06866 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25822	08/09/2020	2	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONGWOO FINE-CHEM CO., LTD. (KR)
740-30 Shinheung-dong, Iksan-si, Jeollabuk-do 570-977,
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25109w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06867 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24036	08/05/2020	2	08/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHENGZHOU ZHONGYUAN SPANDEX ENGINEERING TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No.25 Jinsuo Rd, High-Tech Development Zone,
Zhengzhou, Henan, 450001, China

Thông báo số: 25110w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06868 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17229	18/07/2017	5	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WYETH LLC (US)
Five Giralda Farms, Madison, New Jersey 07940, United States of America

Thông báo số: 25111w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06869 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17236	18/07/2017	5	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: A. SCHULMAN, INC. (US)
Corporate Headquarters, 3550 West Market Street, Akron,
OH 44333, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25112w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06870 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17237	18/07/2017	5	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE BAHAMAS LTD. (BS)
Sassoon House, Shirley Street & Victoria Avenue, New Providence, Nassau, The Bahamas

Thông báo số: 25113w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06871 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8608	19/07/2010	12	19/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RINAT NEUROSCIENCE CORP (US)
230 E. Grand Avenue, South San Francisco, CA 94080, United States of America
REGENTS OF THE UNIVERSITY OF MINNESOTA (US)
1000 Westgate Drive, Suite 160 Saint Paul, MN 55114-8658, United States of America

Thông báo số: 25114w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06873 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25183	20/07/2020	2	20/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064
(JP)

Thông báo số: 25115w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06872 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25181	20/07/2020	2	20/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi
4678561, JP

Thông báo số: 25116w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06874 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8618	20/07/2010	12	20/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 25117w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06875 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25217	22/07/2020	2	22/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of
America

Thông báo số: 25118w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06876 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21556	23/07/2019	3	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 25119w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06877 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25235	23/07/2020	2	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 25120w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06878 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25269	23/07/2020	2	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-0907, United States of America

Thông báo số: 25121w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06879 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19683	24/07/2018	4	24/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25122w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06880 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9472	25/07/2011	11	25/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Intellectual Property Department, Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 25123w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06881 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10507	26/07/2012	10	26/07/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 25124w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06882 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10509	26/07/2012	10	26/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 25125w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06883 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8620	26/07/2010	12	26/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,
United States of America

Thông báo số: 25126w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06884 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8624	26/07/2010	12	26/07/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WYETH RESEARCH IRELAND LIMITED (IE)
Little Connell, Newbridge, County Kildare, Ireland

Thông báo số: 25127w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06885 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8629	26/07/2010	12	26/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N.V. ORGANON (NL)
Kloosterstraat 6, NL-5349 AB Oss, The Netherlands

Thông báo số: 25128w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06886 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25298	27/07/2020	2	27/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi
4678561, JP.

Thông báo số: 25129w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06887 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25304	27/07/2020	2	27/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064
(JP)

Thông báo số: 25130w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06888 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12992	28/07/2014	8	28/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 25131w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06889 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25344	28/07/2020	2	28/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 25133w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06891 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25354	29/07/2020	2	29/07/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 25134w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06892 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21616	30/07/2019	3	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC., (US)
235 East 42nd Street, New York, NY 10017, United States of America

Thông báo số: 25135w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06893 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21632	30/07/2019	3	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 25136w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06894 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17289	01/08/2017	5	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 25137w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06895 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19728	01/08/2018	4	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 25138w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06896 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14394	04/08/2015	7	04/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of
America

Thông báo số: 25139w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06897 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11641	05/08/2013	9	05/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25140w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06898 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21668	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Suite 1300, Boston, MA 02210-2019, United States of America

Thông báo số: 25141w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06899 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21693	12/08/2019	3	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25142w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06900 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19767	07/08/2018	4	07/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi
4678561, JP

Thông báo số: 25143w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06901 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19797	13/08/2018	4	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)
235 East 42nd Street, New York, New York 10017, United
States of America

Thông báo số: 25144w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06902 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15816	08/08/2016	6	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBOTT LABORATORIES (US)
Dept 377/AP6P-1, 100 Abbott Park Road, Abbott Park,
Illinois 60064, United States of America

Thông báo số: 25145w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06903 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19799	13/08/2018	4	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ABBVIE INC. (US)**
1 North Waukegan Road North Chicago, IL 60064, United States of America

Thông báo số: 25146w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06904 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17308	08/08/2017	5	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)**
7-1, Shimomeguro 1-chome Meguro-ku, Tokyo 1530064 Japan

Thông báo số: 25147w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06905 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17309	08/08/2017	5	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **NOVARTIS TIERGESUNDHEIT AG (CH)**
Schwarzwaldallee 215, 4058 Basel, Switzerland.

Thông báo số: 25148w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06906 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7898	10/08/2009	13	10/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM FLARION TECHNOLOGIES, INC (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 25149w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06907 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7899	10/08/2009	13	10/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM FLARION TECHNOLOGIES, INC (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 25150w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06908 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25446	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi
4678561, JP.

Thông báo số: 25151w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06909 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21684	12/08/2019	3	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 25152w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06910 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19820	14/08/2018	4	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 25153w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06911 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17350	15/08/2017	5	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 25154w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06912 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15831	15/08/2016	6	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25155w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06913 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9548	16/08/2011	11	16/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 25156w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06914 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15857	15/08/2016	6	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE INC. (US)
1 North Waukegan Road, North Chicago, IL 60064, United States of America

Thông báo số: 25157w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06915 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14434	17/08/2015	7	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25158w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06916 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14452	17/08/2015	7	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25270w/TB-SHTT, ngày 14/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10081 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22334	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRP HOLDING (FR)
46-33 Avenue du Maine, 75755 Paris, France.

Thông báo số: 25271w/TB-SHTT, ngày 14/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08743 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13334	27/10/2014	8	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALCOA INC. (US)
Alcoa Corporate Center, 201 Isabella Street, Pittsburgh,
Pennsylvania 15212-5858, United States of America

Thông báo số: 25272w/TB-SHTT, ngày 14/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08741 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11940	22/10/2013	9	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALCOA INC. (US)
Alcoa Corporate Center, 201 Isabella Street, Pittsburgh, PA
15212, United States of America

Thông báo số: 25273w/TB-SHTT, ngày 14/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08737 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22984	30/12/2019	3	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALCOA USA CORP. (US)
201 Isabella Street, Pittsburgh, Pennsylvania 15212-5858,
United States of America

Thông báo số: 25274w/TB-SHTT, ngày 14/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05427 Ngày nộp: 08/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21314	10/06/2019	3	10/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 25375w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05777 Ngày nộp: 17/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5766	11/07/2006	16	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 25376w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08031 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25742	01/09/2020	2	01/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25377w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07686 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25965	16/09/2020	2	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 25378w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07687 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26726	10/11/2020	2	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 25379w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07688 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25795	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 25380w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07689 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25796	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 25381w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07690 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24985	07/07/2020	2	07/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 25382w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07691 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25067	10/07/2020	2	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25383w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07693 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23491	18/03/2020	2	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 25384w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07699 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26496	23/10/2020	2	23/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 25385w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07700 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26880	25/11/2020	2	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25386w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07585 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25966	16/09/2020	2	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 25387w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07708 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23506	18/03/2020	2	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 25394w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06930 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21847	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PTTGC INNOVATION AMERICA CORPORATION
(US)
42 Cummings Park, Woburn, MA 01801, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25395w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02217 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23282	02/03/2020	2	02/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STOPINC AKTIENGESELLSCHAFT (CH)
Bösch 83a, CH-6331 Hünenberg, Switzerland

Thông báo số: 25396w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05246 Ngày nộp: 31/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25681	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIBOSCIENCE LLC (US)
3901 Laguna Avenue, Palo Alto, California 94306, USA

Thông báo số: 25397w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06917 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19729	01/08/2018	4	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25398w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06918 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19750	06/08/2018	4	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 25399w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06919 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19770	07/08/2018	4	07/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 25400w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06920 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9526	09/08/2011	11	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
442-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25401w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06921 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21703	12/08/2019	3	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 25402w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06922 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21706	12/08/2019	3	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 25403w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06923 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19809	14/08/2018	4	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25404w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06924 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19812	14/08/2018	4	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 25405w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06925 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15835	15/08/2016	6	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 25406w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06926 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17333	15/08/2017	5	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25407w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06927 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15862	22/08/2016	6	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 25408w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06928 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25644	26/08/2020	2	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 25409w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06929 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25948	15/09/2020	2	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25410w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06931 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25501	17/08/2020	2	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARTECH ULTRASONIC SYSTEMS AG (CH)
Seestr. 46, CH-8598 Bottighofen, Switzerland

Thông báo số: 25411w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06932 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15766	01/08/2016	6	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOZEN CORPORATION (JP)
8-4 Asahi, Yoshikawa, Saitama, Japan

Thông báo số: 25415w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06936 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25564	20/08/2020	2	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)
No. 885, Fujin Road, Baoshan District, Shanghai 201900, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25416w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06937 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19860	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)
South Building, No.1813, Mudanjiang Road, Baoshan District, Shanghai 201900 China

Thông báo số: 25417w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06938 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21576	23/07/2019	3	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines, Illinois 60017-5017, United States of America

Thông báo số: 25418w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06939 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19810	14/08/2018	4	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANG, HEUI BONG (KR)
#103-805, Hyeonjin Evervill Apt., 22, Bonggok-dong, Gumi-si, Gyeongsangbuk-do 730-750, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25419w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06940 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25874	10/09/2020	2	10/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIANGSU YONGJIN METAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 999, Pengcheng Road, Nantong High-Tech Industrial Development Zone, Tongzhou District, Nantong, Jiangsu 226300, China

Thông báo số: 25421w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06942 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11694	19/08/2013	9	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25422w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06943 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21761	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25423w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06944 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21765	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25424w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06945 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21768	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25425w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06946 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10582	22/08/2012	10	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway NJ 07065-0907, United States of America

ISTITUTO DI RICERCHE DI BIOLOGIA
MOLECOLARE P. ANGELETTI SPA (IT)
Via Pontina Km, 30,600, I-00040 Pomezia, Italy

Thông báo số: 25426w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06947 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15886	22/08/2016	6	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 25427w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06948 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21789	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 25428w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06949 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14491	31/08/2015	7	31/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25429w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06950 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25846	09/09/2020	2	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 25430w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06951 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10661	12/09/2012	10	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENENTECH, INC. (US)
1 DNA Way, South San Francisco, CA 94080-4990, United States of America

Thông báo số: 25431w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06952 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14507	31/08/2015	7	31/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 25432w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06953 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19873	28/08/2018	4	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUDWIG INSTITUTE FOR CANCER RESEARCH LTD.
(CH)
Stadelhoferstrasse 22 CH-8001 Zurich, Switzerland

Thông báo số: 25433w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06954 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19880	28/08/2018	4	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE INC. (US)
1 North Waukegan Road, North Chicago, Illinois 60064,
United States of America

Thông báo số: 25434w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06955 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25718	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey, 07065,
United States of America.

Thông báo số: 25435w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06956 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15966	12/09/2016	6	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBOTT LABORATORIES (US)
Dept. 377 AP6A-1, 100 Abbott Park Road, Abbott Park, IL
60064-6008, United States of America

Thông báo số: 25436w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06957 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9597	30/08/2011	11	30/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MSD K.K. (JP)
Kitanomaru Square, 1-13-12, Kudankita, Chiyoda-ku,
Tokyo 102-8667, Japan

Thông báo số: 25437w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06958 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19907	13/09/2018	4	13/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25438w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06959 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13118	03/09/2014	8	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25439w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06960 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19908	13/09/2018	4	13/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25440w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06961 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13119	03/09/2014	8	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25441w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06962 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22003	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROCHE GLYCART AG (CH)
Wagistrasse 18, CH-8952 Schlieren, Switzerland

Thông báo số: 25442w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06963 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13120	03/09/2014	8	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25443w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06964 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22005	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME CORP. (BUSINESS ENTITY ID NUMBER: 7954401000) (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-0907, United States of America

Thông báo số: 25444w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06965 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13140	03/09/2014	8	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25445w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06966 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15928	05/09/2016	6	05/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25446w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06967 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14529	07/09/2015	7	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 25447w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06968 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25812	07/09/2020	2	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)
235 East 42nd Street, New York, New York 10017, USA

Thông báo số: 25448w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06969 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25813	07/09/2020	2	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25449w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06970 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13156	08/09/2014	8	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25450w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06971 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21915	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064, Japan

Thông báo số: 25451w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06972 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21939	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25452w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06973 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22019	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25453w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06974 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19936	17/09/2018	4	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 25454w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06975 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25991	17/09/2020	2	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25455w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06976 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26011	18/09/2020	2	18/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENENTECH, INC. (US)
1 DNA Way, South San Francisco, California 94080,
United States of America

Thông báo số: 25456w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06977 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17501	19/09/2017	5	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK CANADA INC. (CA)
16711 Trans-Canada Highway, Kirkland, Québec H9H
3L1, Canada

Thông báo số: 25457w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06978 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10678	20/09/2012	10	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,
United States of America.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25458w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06979 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15824	08/08/2016	6	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 25459w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06980 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15825	08/08/2016	6	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 25460w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06981 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11652	09/08/2013	9	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25461w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06982 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9517	09/08/2011	11	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 25462w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06983 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8675	09/08/2010	12	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IHARA CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
4-26, Ikenohata 1-chome, Taito-ku, Tokyo 1100008, Japan

Thông báo số: 25463w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06984 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11661	09/08/2013	9	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO BAKELITE CO., LTD (JP)
5-8, Higashishinagawa 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo
140-0002 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25464w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06985 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6497	09/08/2007	15	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTN CORPORATION (JP)
3-17, Kyomachibori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka-fu, Japan

Thông báo số: 25465w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06986 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8672	09/08/2010	12	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
JAPAN

Thông báo số: 25466w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06987 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11655	09/08/2013	9	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25467w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06988 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11656	09/08/2013	9	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 25468w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06989 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14417	10/08/2015	7	10/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHEVRON JAPAN LTD. (JP)
Mitsui Asahi Building, 10th Floor, 1, Kanda, Suda-cho,
Chiyoda-ku, Tokyo 101-0041, Japan

Thông báo số: 25469w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06990 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8679	10/08/2010	12	10/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimo-hozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25470w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06991 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13045	12/08/2014	8	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 25471w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06992 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25431	12/08/2020	2	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25472w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06993 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25428	12/08/2020	2	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road,
Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone,
Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25473w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06994 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21695	12/08/2019	3	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25474w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06995 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25420	12/08/2020	2	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United
States of America

Thông báo số: 25475w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06996 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25426	12/08/2020	2	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BALL CORPORATION (US)
10 Longs Peak Drive, Broomfield, CO 80021, United States

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25476w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06997 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13040	12/08/2014	8	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SHINYAKU CO., LTD. (JP)
14, Kisshoin Nishinoshō Monguchicho, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto 601-8550, Japan

Thông báo số: 25477w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06998 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13047	12/08/2014	8	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKUYO CO., LTD. (JP)
1-1, Oimazato Minami 6-chome, Higashinari-ku, Osaka-shi, Osaka, 5378686, Japan

Thông báo số: 25478w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06999 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22117	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING DABEINONG TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
No. 14 Floor Zhongguancun Building, No. 27
Zhongguancun Street, Haidian District, Beijing 100080, P.
R. China

BEIJING GREEN AGROSINO PLANT PROTECTION
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 14 Floor Zhongguancun Building, No. 27
Zhongguancun Street, Haidian District, Beijing 100080, P.
R. China
BEIJING DABEINONG TECHNOLOGY GROUP CO.,
LTD., BIOTECH CENTER (CN)
No. 2 Building, Institute for Application of Atomic Energy,
Institute of Plant Protection, No. 2 Yuanmingyuan West
Road, Haidian District, Beijing 100193, P. R. China

Thông báo số: 25479w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07000 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22118	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING DABEINONG TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
No. 14 Floor Zhongguancun Building, No. 27
Zhongguancun Street, Haidian District, Beijing 100080, P. R. China
BEIJING GREEN AGROSINO PLANT PROTECTION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 14 Floor Zhongguancun Building, No. 27
Zhongguancun Street, Haidian District, Beijing 100080, P. R. China
BEIJING DABEINONG TECHNOLOGY GROUP CO., LTD., BIOTECH CENTER (CN)
No. 2 Building, Institute for Application of Atomic Energy, Institute of Plant Protection, No. 2 Yuanmingyuan West Road, Haidian District, Beijing 100193, P. R. China

Thông báo số: 25480w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07001 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22119	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING DABEINONG TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
No. 14 Floor Zhongguancun Building, No. 27
Zhongguancun Street, Haidian District, Beijing 100080, P. R. China
BEIJING GREEN AGROSINO PLANT PROTECTION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 14 Floor Zhongguancun Building, No. 27
Zhongguancun Street, Haidian District, Beijing 100080, P. R. China
BEIJING DABEINONG TECHNOLOGY GROUP CO., LTD., BIOTECH CENTER (CN)
No. 2 Building, Institute for Application of Atomic Energy, Institute of Plant Protection, No. 2 Yuanmingyuan West Road, Haidian District, Beijing 100193, P. R. China

Thông báo số: 25481w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07002 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19758	06/08/2018	4	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DUPONT NUTRITION BIOSCIENCES APS (DK)
Langebrogade 1, P.O. Box 17, DK-1001 Copenhagen K, Denmark

Thông báo số: 25482w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07003 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19749	06/08/2018	4	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
2-9, Kanda-Tsukasamachi, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535,
Japan

Thông báo số: 25483w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07004 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19765	06/08/2018	4	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOKAI KOGYO CO., LTD. (JP)
4-1, Nagane-cho, Obu-shi, Aichi 4748688 Japan

Thông báo số: 25484w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07005 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21652	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN KOGYO CO., LTD. (JP)
840 Kokubu, Ueda-shi, Nagano, 3868505 Japan

Thông báo số: 25485w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07006 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21653	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN KOGYO CO., LTD. (JP)
840 Kokubu, Ueda-shi, Nagano, 3868505 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25486w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07007 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21654	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOH INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)
1-23-23, Ebisu, Shibuya-ku, Tokyo 150-0013 Japan

Thông báo số: 25487w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07008 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19754	06/08/2018	4	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215, Japan

Thông báo số: 25488w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07009 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19763	06/08/2018	4	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6025 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25489w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07010 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19773	07/08/2018	4	07/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 25490w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07011 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19779	07/08/2018	4	07/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25491w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07012 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21659	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25492w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07013 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17315	08/08/2017	5	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 25493w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07014 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15814	08/08/2016	6	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYAMA CHEMICAL CO., LTD. (JP)
2-5, Nishishinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 25494w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07015 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15804	08/08/2016	6	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIVEDO CORPORATION (JP)
45-2, Handaotsu, Kanadacho, Shikokuchuo-shi, Ehime
7990122, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25495w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07016 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15813	08/08/2016	6	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI SEIKA PHARMA CO., LTD. (JP)
4-16, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo-To, Japan
THE KITASATO INSTITUTE (SCHOOL JURIDICAL PERSON) (JP)
9-1, Shirokane 5-chome, Minato-ku, Tokyo-to, Japan

Thông báo số: 25496w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07017 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17310	08/08/2017	5	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA CORPORATION (JP)
1-14-1, Fujiwara-cho, Gyoda-shi, Saitama 361-8506, Japan

Thông báo số: 25497w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07018 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17312	08/08/2017	5	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO BOSEKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308230, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25498w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07019 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17304	08/08/2017	5	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 25499w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07020 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17306	08/08/2017	5	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 25500w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07021 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15823	08/08/2016	6	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25501w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07022 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26327	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308230 Japan

Thông báo số: 25502w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07023 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9492	02/08/2011	11	02/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON THERMOSTAT CO., LTD. (JP)
59-2, Nakazato 6-chome, Kiyose-shi, Tokyo 204-0003,
Japan

Thông báo số: 25503w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07024 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9510	02/08/2011	11	02/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25504w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07025 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10513	03/08/2012	10	03/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 25505w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07026 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10525	03/08/2012	10	03/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M & G POLIMERI ITALIA S.P.A. (IT)
Via Morolense km. 10, I-03010 PATRICA (Frosinone)
Italy

Thông báo số: 25506w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07027 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8649	03/08/2010	12	03/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H. LUNDBECK A/S (DK)
Ottiliavej 9, DK-2500, Valby-Copenhagen, Denmark

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25507w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07028 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17297	03/08/2017	5	03/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

Thông báo số: 25508w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07029 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6488	03/08/2007	15	03/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MIKASA CORPORATION (JP)
11-2, Kusunoki-cho 3-chome, Nishi-ku, Hiroshima-shi,
Hiroshima-ken, Japan

Thông báo số: 25509w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07030 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14403	04/08/2015	7	04/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUNZE LIMITED (JP)
1, Zeze, Aono-cho, Ayabe-shi, Kyoto 6238511, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25510w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07031 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13012	05/08/2014	8	05/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS CORPORATION (JP)
4-1-28 Toranomon, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 25511w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07032 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13021	05/08/2014	8	05/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NSK-WARNER K.K., (JP)
6-3, Ohsaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo, 141-0032, Japan

Thông báo số: 25512w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07033 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11636	05/08/2013	9	05/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150 JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25513w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07034 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19747	06/08/2018	4	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California
91320-1799, United States of America

Thông báo số: 25514w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07035 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21640	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 25515w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07036 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21639	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 970005-6453,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25516w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07037 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21637	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 25517w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07038 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19756	06/08/2018	4	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 25518w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07039 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21677	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25520w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07040 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21645	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25521w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07041 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21644	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25522w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07042 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21671	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19898, United
States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25523w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07043 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
4803	28/02/2005	17	28/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RJR POLYMERS, INC. (US)
7875 Edgewater Drive, Oakland, CA 94621-2002 United States of America

Thông báo số: 25524w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07044 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19640	10/07/2018	4	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road # 23-140 International Plaza, Singapore 079903, Singapore

Thông báo số: 25525w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07045 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19639	10/07/2018	4	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road # 23-140 International Plaza, Singapore 079903, Singapore

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25526w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07046 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19638	10/07/2018	4	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road # 23-140 International Plaza, Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 25527w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07047 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19637	10/07/2018	4	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road # 23-140 International Plaza, Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 25528w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07048 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19741	01/08/2018	4	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25529w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07049 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17277	01/08/2017	5	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 25530w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07050 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19734	01/08/2018	4	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25531w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07051 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15779	01/08/2016	6	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI XEROX CO., LTD. (JP)
7-3, Akasaka 9-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25532w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07052 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15767	01/08/2016	6	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOSÉ CORPORATION (JP)
3-6-2, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-8251, Japan

Thông báo số: 25533w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07053 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15782	01/08/2016	6	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS STATIONERY CORPORATION (JP)
4-1-28, Toranomom, Minato-Ku, Tokyo 1050001, Japan

Thông báo số: 25534w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07054 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17284	01/08/2017	5	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIVEDO CORPORATION (JP)
45-2, Handaotsu, Kanadacho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0122, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25535w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07055 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19742	01/08/2018	4	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555, Japan

Thông báo số: 25536w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07056 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15793	01/08/2016	6	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka, 5500002, Japan

Thông báo số: 25537w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07057 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15770	01/08/2016	6	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON MEKTRON, LTD. (JP)
1-12-15, Shiba-Daimon, Minato-ku, Tokyo, 105-8585, Japan
SOMAR CORPORATION (JP)
11-2, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo, 104-8109 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25538w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07058 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17287	01/08/2017	5	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO SEIKO CO., LTD. (JP)
20 Umegahata, Inokura-cho, Ayabe-shi, Kyoto 6230054,
JAPAN

Thông báo số: 25539w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07059 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17276	01/08/2017	5	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

Thông báo số: 25540w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07060 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17281	01/08/2017	5	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL
CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25541w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07061 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9507	02/08/2011	11	02/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRYDEL RESEARCH PTY. LTD. (AU)
31 Cornhill Street, Ferntree Gully, Melbourne, Victoria
3156, Australia

Thông báo số: 25542w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07062 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9506	02/08/2011	11	02/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M & G POLIMERI ITALIA S.P.A. (IT)
Via Morolense km.10, I-03010 Patrica (Frosinone) Italy

Thông báo số: 25543w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07063 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25482	14/08/2020	2	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, BE

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25544w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07064 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25478	14/08/2020	2	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland

Thông báo số: 25545w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07065 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19822	14/08/2018	4	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 25546w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07066 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19814	14/08/2018	4	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25547w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07067 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7916	14/08/2009	13	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, FINLAND

Thông báo số: 25548w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07068 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19802	14/08/2018	4	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MASAYUKI IZUME (JP)
112, Joshungamae-cho, Shimotoba, Fushimi-ku, Kyoto
612-8384, Japan

Thông báo số: 25549w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07069 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25481	14/08/2020	2	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
652-8585 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25550w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07070 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25471	14/08/2020	2	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi 471-8571 Japan

Thông báo số: 25551w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07071 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25489	14/08/2020	2	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

Thông báo số: 25552w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07072 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25484	14/08/2020	2	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KURITA WATER INDUSTRIES LTD. (JP)
10-1, Nakano 4-chome, Nakano-ku, Tokyo 1640001, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25553w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07073 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19803	14/08/2018	4	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 25554w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07074 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19804	14/08/2018	4	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 25555w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07075 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15829	15/08/2016	6	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25556w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07076 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15836	15/08/2016	6	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 25557w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07077 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17353	15/08/2017	5	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

Thông báo số: 25558w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07078 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17331	15/08/2017	5	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INTERNATIONAL LTD. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United
States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25559w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07079 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17349	15/08/2017	5	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 25560w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07080 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17335	15/08/2017	5	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742 Republic of Korea

Thông báo số: 25561w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07081 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17332	15/08/2017	5	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKUYO CO., LTD. (JP)
1-1, Oimazato Minami 6-chome, Higashinari-ku, Osaka-shi,
Osaka 537-8686, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25562w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07082 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15852	15/08/2016	6	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101,
Japan

Thông báo số: 25563w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07083 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21518	16/07/2019	3	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLERGAN, INC. (US)
2525 Dupont Drive, Irvine, California 92612, United States
of America

Thông báo số: 25564w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07084 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25142	16/07/2020	2	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLGATE-PALMOLIVE COMPANY (US)
300 Park Avenue, New York, NY 10022, United States of
America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25565w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07085 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25171	17/07/2020	2	17/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLTECH, INC. (US)
3031 Catnip Hill Pike, Nicholasville, Kentucky 40356,
United States of America

Thông báo số: 25566w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07086 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17232	18/07/2017	5	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENI S.P.A. (IT)
Piazzale E. Mattei, 1 I-00144 Roma, Italy

Thông báo số: 25660w/TB-SHTT, ngày 19/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01111 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16473	17/01/2017	5	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA OCEAN RESEARCH AND DEVELOPMENT
INSTITUTE (KR)
1270 Sa 1-dong, Ansan-si, Gyeonggi-do 426-171, Republic
of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 25661w/TB-SHTT, ngày 19/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01112 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16474	17/01/2017	5	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA OCEAN RESEARCH AND DEVELOPMENT INSTITUTE (KR)
1270 Sa 1-dong, Ansan-si, Gyeonggi-do 426-171, Republic of Korea

Thông báo số: 25662w/TB-SHTT, ngày 19/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05282 Ngày nộp: 01/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24479	10/06/2020	2	10/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BABCOCK & WILCOX POWER GENERATION GROUP, INC. (US)
20 S. Van Buren Avenue, Barberton, OH 44203, U.S.A.

Thông báo số: 25718w/TB-SHTT, ngày 19/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09932 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17569	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAXALTA INCORPORATED (US)
1200 Lakeside Drive, Bannockburn, IL 60015, United States of America

BAXALTA GMBH (CH)
Thurgauerstrasse 130, CH-8152 Glattpark, Opfikon,
Switzerland

Thông báo số: 25812w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06647 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25175	17/07/2020	2	17/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAS RESEARCH AND INNOVATION (PVT) LTD. (LK)
10th Floor, Aitken Spence Tower II, 315 Vauxhall Street,
Colombo 02, Sri Lanka

Thông báo số: 25813w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06648 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24092	14/05/2020	2	14/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENERAL HOSPITAL CORPORATION (US)
55 Fruit Street, Boston, MA 02114, US
NEW YORK UNIVERSITY (US)
70 Washington Square S., New York, NY 10012, US
THE REGENTS OF THE UNIVERSITY OF CALIFORNIA (US)
1111 Franklin Street, Twelfth Floor, Oakland, CA 94607-5200, US

Thông báo số: 25814w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06649 Ngày nộp: 06/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25318	27/07/2020	3	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NCH CORPORATION (US)
2727 Chemsearch Blvd., Irving, TX 75062, United States of America

Thông báo số: 25815w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06728 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24891	01/07/2020	2	01/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BARRICK GOLD CORPORATION (CA)
Bce Place, Canada Trust Tower 161 Bay Street, Suite 3700
Toronto, Ontario, M5J 2S1 Canada

Thông báo số: 25816w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06735 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7159	08/07/2008	14	08/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 25817w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06736 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21491	09/07/2019	3	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 25818w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06737 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21492	09/07/2019	3	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 25819w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06738 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21494	09/07/2019	3	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 25820w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06740 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25042	09/07/2020	2	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
Wim de Körverstraat 35, NL-5831 AN Boxmeer,
Netherlands

Thông báo số: 25821w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06179 Ngày nộp: 18/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
4566	27/09/2004	18	27/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA GIKEN KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 25822w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06279 Ngày nộp: 22/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7781	22/06/2009	13	22/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM PHARMA GMBH & CO.
KG (DE)
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein,
Germany

Thông báo số: 25823w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06704 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24945	03/07/2020	2	03/07/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRACTICAL ANALYZER SOLUTIONS PTE. LTD. (SG)
32 Ang Mo Kio Industrial Park 2, Sing Industrial Complex,
#06-13, Singapore 569510.

Thông báo số: 25824w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02993 Ngày nộp: 02/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24107	14/05/2020	2	14/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVOFEM, INC. (US)
Evofem, Inc., 8910 University Center Lane, Suite 120, San Diego, California 92122, United States of America

Thông báo số: 25825w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-03914 Ngày nộp: 23/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21145	14/05/2019	3	14/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 4SC AG (DE)
Am Klopferspitz 19a, 82152 Planegg-Martinsried,
Germany

Thông báo số: 25826w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01901 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23781	21/04/2020	2	21/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ACETATE INTERNATIONAL LLC (US)
Suite 900N, 222W. Las Colinas Blvd, Irving TX 75039,
United States of America.

Thông báo số: 25827w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05971 Ngày nộp: 18/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5176	19/09/2005	17	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA GIKEN KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Minami Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 25829w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01877 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15253	08/03/2016	6	08/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARBONEX, SOCIÉTÉ À RESPONSABILITÉ LIMITÉE (FR)
Lieu-dit Cordelon, F-10250 Gye-sur-Seine, France

Thông báo số: 25830w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05736 Ngày nộp: 17/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7189	21/07/2008	14	21/07/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-Chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 25832w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06369 Ngày nộp: 25/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25141	16/07/2020	2	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHANG, SHAOHUA (CN)
Tow 4 NO.4 Nanchangshi Liangzhongchang, Xihu
Nanchangshi, Jiangxi, China 330046

Thông báo số: 25833w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05718 Ngày nộp: 17/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25202	20/07/2020	2	20/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-Chome, Chiyoda-Ku,
Tokyo 100-0005 Japan

Thông báo số: 25834w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06285 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19727	01/08/2018	4	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRẦN NGỌC ĐẢM (VN)**
Phòng E301, tòa nhà Trung tâm công nghệ cao, số 1 Võ
Văn Ngân, Linh Chiểu, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 25835w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06286 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20389	25/12/2018	4	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRẦN NGỌC ĐẢM (VN)**
Phòng E301 tòa nhà trung tâm công nghệ cao - Số 1 Võ
Văn Ngân, phường Linh Chiểu, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 25851w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07088 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14331	21/07/2015	7	21/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)**
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247,
United States of America

Thông báo số: 25852w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07089 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25232	22/07/2020	2	22/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)
(SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 25853w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07090 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11707	19/08/2013	9	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OILES CORPORATION (JP)
30-5, Hamamatsucho 1-chome, Minato-ku, Tokyo,
1058584, Japan

Thông báo số: 25854w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07091 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21727	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORGANO CORPORATION (JP)
2-8, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8631 Japan

Thông báo số: 25855w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07092 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21735	19/08/2019	3	19/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON MINING & METALS CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8164,
Japan

Thông báo số: 25856w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07093 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21740	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310
Japan

Thông báo số: 25857w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07094 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25541	19/08/2020	2	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FURUKAWA ELECTRIC CO., LTD. (JP)
2-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8322
Japan

Thông báo số: 25858w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07095 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21775	19/08/2019	3	19/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

Thông báo số: 25859w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07096 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21763	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOKOGAWA ELECTRIC CORPORATION (JP)
9-32, Naka-cho 2-chome, Musashino-shi, Tokyo, Japan

Thông báo số: 25860w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07097 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21764	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 25861w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07098 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21718	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 25862w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07099 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21739	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 25863w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07100 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25574	20/08/2020	2	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25864w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07101 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6560	20/08/2007	15	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)
1-2, Yuraku-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8440
Japan

Thông báo số: 25865w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07102 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25583	20/08/2020	2	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA LAMPHUN LTD. (TH)
60/26, Moo 4 Tambol Banklang, Amphur Muang, Lamphun
51000 Thailand
HOYA CORPORATION (JP)
6-10-1 Nishi-Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 160-8347
Japan

Thông báo số: 25866w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07103 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6536	20/08/2007	15	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka, Japan
THE SIAM KUBOTA INDUSTRY CO., LTD. (TH)
101/19-24, Moo 20, Navanakorn, Khlongneung,
Khlongluang, Pathumtani 12120, THAILAND

Thông báo số: 25867w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07104 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19829	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOPPAN PRINTLNG CO., LTD. (JP)
5-1, Taito 1-chome, Taito-ku, Tokyo 110-0016, Japan

Thông báo số: 25868w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07105 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25592	21/08/2020	2	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-8642 Japan

Thông báo số: 25869w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07107 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25605	21/08/2020	2	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

Thông báo số: 25870w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07108 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25594	21/08/2020	2	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GS YUASA INTERNATIONAL LTD. (JP)
1, Inobaba-cho, Nishinosho, Kisshoin, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto 601-8520 JAPAN

Thông báo số: 25871w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07109 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17351	15/08/2017	5	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
Sanno Park Tower, 11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku Tokyo, 100-6150, Japan

Thông báo số: 25872w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07110 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10557	16/08/2012	10	16/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 25873w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07111 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9545	16/08/2011	11	16/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 25874w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07112 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9557	16/08/2011	11	16/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268-1054, United States of America

Thông báo số: 25875w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07113 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25510	17/08/2020	2	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

Thông báo số: 25876w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07114 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25518	17/08/2020	2	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK AP INC. (JP)
1, Kandaizumi-Cho, Chiyoda-Ku, Tokyo 101-0024 Japan

Thông báo số: 25877w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07115 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25517	17/08/2020	2	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA F.C.C. (JP)
7000-36, Nakagawa, Hosoe-cho, Kita-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka, Japan

Thông báo số: 25878w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07116 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25499	17/08/2020	2	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi 471-8571 Japan

Thông báo số: 25879w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07117 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14435	17/08/2015	7	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 25880w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07118 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25531	18/08/2020	2	18/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

Thông báo số: 25881w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07119 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25522	18/08/2020	2	18/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25882w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07710 Ngày nộp: 02/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21974	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou,
Guangdong 510663, P. R. China

Thông báo số: 25883w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07120 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25560	19/08/2020	2	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United
States of America

Thông báo số: 25884w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07121 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25559	19/08/2020	2	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United
States of America

Thông báo số: 25885w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07122 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25557	19/08/2020	2	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 25886w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07125 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21742	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25887w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07126 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7218	19/08/2008	14	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAVARIAN NORDIC A/S (DK)
Boegeskovvej 9, DK-3490 Kvistgaard, Denmark.

Thông báo số: 25888w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07127 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21743	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 25889w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07128 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25551	19/08/2020	2	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 25890w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07129 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13050	12/08/2014	8	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUNZE LIMITED (JP)
1, Zeze, Aono-cho, Ayabe-shi, Kyoto, 6238511, Japan

Thông báo số: 25891w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07130 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21680	12/08/2019	3	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: METAWATER CO., LTD. (JP)
1-25, Kanda-sudacho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0041, Japan.

Thông báo số: 25892w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07131 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21688	12/08/2019	3	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J-OIL MILLS, INC (JP)
8-1, Akashi-cho, Tokyo 104-0044, Japan

Thông báo số: 25893w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07132 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21704	12/08/2019	3	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

Thông báo số: 25894w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07133 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13060	12/08/2014	8	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA (JP)
1-19, Higashi-Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo,
1058660, Japan
TOHO SHOJI KABUSHIKI KAISHA (JP)
16-5, Tamadenishi 1-chome, Nishinari-ku, Osaka-shi,
Osaka, 5570045, Japan

Thông báo số: 25895w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07134 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13052	12/08/2014	8	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
Japan

Thông báo số: 25896w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07135 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25424	12/08/2020	2	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDEMITSU KOSAN CO., LTD. (JP)
1-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8321
Japan

Thông báo số: 25897w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07136 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25467	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25898w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07137 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25466	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25899w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07138 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25463	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25900w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07139 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25462	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25901w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07141 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25451	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25902w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07142 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25444	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25903w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07143 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25443	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25904w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07145 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19796	13/08/2018	4	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25905w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07146 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19793	13/08/2018	4	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315, Japan

Thông báo số: 25906w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07123 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25552	19/08/2020	2	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

Thông báo số: 25907w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07140 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25453	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25908w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07144 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25436	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25909w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07147 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25438	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SHOKUBAI CO., LTD. (JP)
4-1-1, Koraibashi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0043
Japan

Thông báo số: 25910w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07148 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19785	13/08/2018	4	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 25911w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07149 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19831	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL
CORPORATLON (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 25912w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07150 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19840	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 25913w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07151 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25589	21/08/2020	2	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045 Japan

Thông báo số: 25914w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07152 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25600	21/08/2020	2	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045, Japan

Thông báo số: 25915w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07153 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19859	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 25916w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07154 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17360	22/08/2017	5	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 25917w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07155 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10583	22/08/2012	10	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 25918w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07156 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17357	22/08/2017	5	22/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 25919w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07157 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10598	22/08/2012	10	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYO ELECTRIC CO., LTD. (JP)
5-5, Keihanondori 2-chome, Moriguchi-shi, Osaka 570-8677, Japan

Thông báo số: 25920w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07158 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15878	22/08/2016	6	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008162, Japan

Thông báo số: 25921w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07159 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15881	22/08/2016	6	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEIHIN CORPORATION (JP)
26-2, Nishishinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1630539
Japan

Thông báo số: 25922w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07160 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15882	22/08/2016	6	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEIHIN CORPORATION (JP)
26-2, Nishishinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1630539
Japan

Thông báo số: 25923w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07161 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15884	22/08/2016	6	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi,
Shizuoka-ken, Japan

Thông báo số: 25924w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07162 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17378	22/08/2017	5	22/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI SYSTEMS, LTD. (JP)
1-2-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8672, Japan

Thông báo số: 25925w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07163 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17379	22/08/2017	5	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI SYSTEMS, LTD. (JP)
1-2-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8672, Japan

Thông báo số: 25926w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07164 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10589	22/08/2012	10	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310
Japan

Thông báo số: 25927w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07165 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10591	22/08/2012	10	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOKAI RUBBER INDUSTRIES, LTD. (JP)
1, Higashi 3-chome, Komaki-shi, Aichi-ken 485-8550,
JAPAN
HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, JAPAN

Thông báo số: 25928w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07166 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15860	22/08/2016	6	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 25929w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07167 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15885	22/08/2016	6	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 25930w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07168 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17382	22/08/2017	5	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 25931w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07169 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25469	14/08/2020	2	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CONCORDIA DEVELOPMENT S.R.L. (IT)
Via Valvassori Peroni Carlo 55, I-20133 Milano, Italy

Thông báo số: 25932w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07170 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17400	29/08/2017	5	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 6508670 Japan

Thông báo số: 25933w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07171 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15900	29/08/2016	6	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi,
Shizuoka-Ken 432-8611 Japan

Thông báo số: 25934w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07173 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17391	29/08/2017	5	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka-ken, Japan

Thông báo số: 25935w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07174 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17392	29/08/2017	5	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu city,
Shizuoka-ken, 432-8611, Japan

Thông báo số: 25936w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07175 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17394	29/08/2017	5	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKUYO CO., LTD. (JP)
1-1, Oimazato Minami 6-chome, Higashinari-ku, Osaka-shi, Osaka 537-8686, Japan

Thông báo số: 25937w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07176 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17411	29/08/2017	5	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUKI CORPORATION (JP)
2-11-1, Tsurumaki, Tama-shi, Tokyo, Japan

Thông báo số: 25938w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07177 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15911	29/08/2016	6	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO RIKO COMPANY LIMITED (JP)
1, Higashi 3-chome, Komaki-shi, Aichi 485-8550, JAPAN

Thông báo số: 25939w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07178 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17408	29/08/2017	5	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 25940w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07179 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14513	31/08/2015	7	31/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS CORPORATION (JP)
1-28, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo, JAPAN

Thông báo số: 25941w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07180 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25760	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H. LUNDBECK A/S (DK)
Ottoliavej 9, DK-2500 Valby, Denmark

Thông báo số: 25942w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07181 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25773	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
USA

Thông báo số: 25943w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07182 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17428	06/09/2017	5	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

Thông báo số: 25944w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07183 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14535	07/09/2015	7	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,
United States of America

Thông báo số: 25945w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07184 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25830	08/09/2020	2	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
USA

Thông báo số: 25946w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07185 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25832	08/09/2020	2	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
USA

Thông báo số: 25947w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07186 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25870	10/09/2020	2	10/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DINONA INC. (KR)
65 Woomyeon-dong, Seocho-gu Seoul 137-140, Republic
of Korea
SNU R&DB FOUNDATION (KR)
San 56-1, Sillim-dong, Gwanak-gu Seoul 151-742, Korea

Thông báo số: 25948w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07187 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25955	15/09/2020	2	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 25949w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07188 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22001	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017, USA

Thông báo số: 25950w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07189 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22008	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

Thông báo số: 25953w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07192 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21825	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 25954w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07194 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21800	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25955w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07195 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21787	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
2-9, Kanda-Tsukasamachi, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535,
Japan

Thông báo số: 25956w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07196 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21830	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9, Kanda-Tsukasamachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo
1018535, Japan

Thông báo số: 25957w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07197 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21815	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 25958w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07198 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21803	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu city, Shizuoka
432-8611, Japan

Thông báo số: 25959w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07199 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21832	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEKISUI PLASTICS CO., LTD. (JP)
4-4, Nishitenma 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308565, Japan

Thông báo số: 25960w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07200 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21805	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY
SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
652-8585, Japan

Thông báo số: 25961w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07201 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11721	26/08/2013	9	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI DENSO CO., LTD. (JP)
2-1, Somejidai 6-chome, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi,
Shizuoka, Japan

Thông báo số: 25962w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07202 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21829	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 25963w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07203 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21835	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIONOGI & CO., LTD. (JP)
1-8, Doshomachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan

Thông báo số: 25964w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07204 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21817	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

Thông báo số: 25965w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07205 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21818	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 25966w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07206 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21822	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038210 Japan

Thông báo số: 25967w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07207 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21823	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038210 Japan

Thông báo số: 25968w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07208 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11719	26/08/2013	9	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426,
Japan
UBE INDUSTRIES, LTD. (JP)
1978-96, Oaza Kogushi, Ube-shi, Yamaguchi 755-8633,
Japan

Thông báo số: 25969w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07209 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21799	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 25970w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07210 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25673	27/08/2020	2	27/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEXMARK INTERNATIONAL, INC. (US)
IP Law Department, Bldg. 082-1, 740 West New Circle
Road, Lexington, KY 40550, United States of America

Thông báo số: 25971w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07211 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25677	27/08/2020	2	27/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

Thông báo số: 25972w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07212 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25659	27/08/2020	2	27/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

Thông báo số: 25973w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07213 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25660	27/08/2020	2	27/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan
YOSHINO KOGYOSHO CO., LTD. (JP)
2-6, Ojima 3-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8531 (JP)

Thông báo số: 25974w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07214 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25661	27/08/2020	2	27/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 25975w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07215 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25651	27/08/2020	2	27/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 25976w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07216 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25707	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California
91320-1799, United States of America

Thông báo số: 25977w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07217 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19882	28/08/2018	4	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 25978w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07218 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25692	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

Thông báo số: 25979w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07219 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25683	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 25980w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07220 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25693	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25981w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07221 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25687	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 25982w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07222 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25686	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC. (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United
States of America

Thông báo số: 25983w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07223 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25711	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUKI CORPORATION (JP)
2-11-1, Tsurumaki, Tama-shi, Tokyo, Japan

Thông báo số: 25984w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07224 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25712	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUKI CORPORATION (JP)
2-11-1, Tsurumaki, Tama-shi, Tokyo, Japan

Thông báo số: 25985w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07225 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25709	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
652-8585 Japan

Thông báo số: 25986w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07226 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19885	28/08/2018	4	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

b - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Thông báo số: 23166w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07353 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2572	08/01/2021	2	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH KANGAROO QUỐC TẾ (VN)
Khu công nghiệp Tân Quang, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 23170w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07999 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2133	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN ĐÌNH DUY (VN)
Đội 11, thôn Bằng Xăm, xã Lê Lợi, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Thông báo số: 23286w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06437 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1774	21/06/2018	4	21/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **LÊ MẠNH ĐỨC (VN)**
Số 180 Tô Hiệu, phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Thông báo số: 23287w/TB-SHTT, ngày 27/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06438 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2102	12/08/2019	3	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **LÊ MẠNH ĐỨC (VN)**
Số 180 Tô Hiệu, phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Thông báo số: 23983w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06195 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2179	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **NGUYỄN KHẮC SƠN (VN)**
70 Nơ Trang Long, phường Thống Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

Thông báo số: 23985w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00092 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2153	23/09/2019	4	23/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIAM KUBOTA CORPORATION CO., LTD. (TH)
101/19-24 Moo 20, Navanakorn Industrial Estate,
Klongneung Sub-district, Klongluang District, Pathumtani
Province, Thailand

Thông báo số: 23989w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06495 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1813	06/08/2018	4	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ
LỌC, HÓA DẦU (VN)
Số 2, Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 23990w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06496 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1814	06/08/2018	4	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ
LỌC, HÓA DẦU (VN)
Số 2 Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 23991w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06497 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1816	06/08/2018	4	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ
LỘC, HÓA DẦU (VN)
Số 2 Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 23992w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06498 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1861	24/09/2018	4	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ
LỘC, HÓA DẦU (VN)
Số 2 Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 23993w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06499 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1960	25/12/2018	4	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ
LỘC, HÓA DẦU (VN)
Số 2 Phạm Ngũ Lão, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Thông báo số: 23994w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06500 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1961	25/12/2018	4	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ LỌC, HÓA DẦU (VN)
Số 2 Phạm Ngũ Lão, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 23995w/TB-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06501 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2324	20/05/2020	2	20/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ LỌC, HÓA DẦU (VN)
Số 2 Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24384w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06570 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1870	01/10/2018	4	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PTT GLOBAL CHEMICAL PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
555/1, Energy Complex Building A, 14th-18th Floor,
Vibhavadi Rangsit Road, Chatuchak, Bangkok 10900,
Thailand

Thông báo số: 24437w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06626 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2335	20/05/2020	2	20/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEST CADDY CO., LTD. (TW)
1F, No. 321, Sec. 1, Chung Shan Rd., Da Hu Village, Hu
Nei Dist., Kaohsiung City, Taiwan

Thông báo số: 24416w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06604 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2260	28/11/2019	3	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN XNK VÀ XÂY DỰNG TÂN TRƯỜNG SƠN (VN)
3/357 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 24451w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06619 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2108	12/08/2019	3	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MEDHUB VIỆT NAM (VN)
Tầng 6 Tòa nhà Việt A, số 9 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 24502w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06701 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2392	21/07/2020	2	21/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAWAPLASTIC INDUSTRIES CO., LTD. (TH)
1 Siam Cement Road, Bangsue, Bangkok 10800 Thailand

Thông báo số: 24529w/TB-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06731 Ngày nộp: 08/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2544	24/11/2020	2	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHOENIX INC CO., LTD. (KR)
94-14, Cheongneung-daero 486beon-gil, Namdong-gu, Incheon-si, Korea

Thông báo số: 24842w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2020-10994 Ngày nộp: 31/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2263	23/12/2019	2	23/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24843w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2020-10995 Ngày nộp: 31/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2241	25/11/2019	2	25/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24844w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2020-10996 Ngày nộp: 31/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2183	21/10/2019	2	21/10/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24845w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2020-10997 Ngày nộp: 31/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2162	30/09/2019	2	30/09/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận
Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24847w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2020-10999 Ngày nộp: 31/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2240	25/11/2019	2	25/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận
Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24848w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2020-11000 Ngày nộp: 31/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2195	04/11/2019	2	04/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận
Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24849w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2020-11001 Ngày nộp: 31/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2242	25/11/2019	2	25/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận
Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24850w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07694 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2240	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận
Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24851w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07695 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2241	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận
Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24852w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07696 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2242	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24853w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07697 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2263	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24854w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07698 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2368	16/06/2020	2	16/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24855w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07701 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2162	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24856w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07702 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2183	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24857w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07703 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2195	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24858w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07705 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2475	02/10/2020	2	02/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24859w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07706 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2510	16/10/2020	2	16/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24860w/TB-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07707 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2535	13/11/2020	2	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 25020w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06769 Ngày nộp: 09/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1544	18/07/2017	5	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT CỬA VÀ CỬA SỔ WEATHER SAFE WINDOWS (VN)
Lô 18, đường 4, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 25054w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06803 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2145	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MCAIDE ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
12F., NO. 2, SEC. 4, ZHONGYANG RD., TUCHENG DIST., NEW TAIPEI CITY, TAIWAN

Thông báo số: 25062w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06813 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2422	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
Số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 25063w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06814 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2439	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
Số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 25084w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06839 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1933	04/12/2018	4	04/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN KIỀU HÙNG (VN)
Y6C, tổ 12, khu phố 4, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 25132w/TB-SHTT, ngày 11/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06890 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25346	29/07/2020	2	29/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-0907, United States of America

Thông báo số: 25226w/TB-SHTT, ngày 12/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06815 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2462	28/09/2020	2	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 25227w/TB-SHTT, ngày 12/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06816 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2463	28/09/2020	2	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 25388w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09237 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1850	28/08/2018	3	28/08/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
Số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 25389w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09238 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1824	07/08/2018	3	07/08/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
Số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 25390w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09239 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1823	07/08/2018	3	07/08/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
Số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 25412w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06933 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2413	12/08/2020	2	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOUTH PLASTIC INDUSTRY CO., LTD. (TW)
18F.-13, No. 79, Sec. 1, Xintai 5th Rd., Xizhi Dist., New Taipei City 221, Taiwan

Thông báo số: 25413w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06934 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2091	23/07/2019	3	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 25414w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06935 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2090	23/07/2019	3	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 25420w/TB-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06941 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2616	31/03/2021	2	31/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIANGSU YONGJIN METAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 999, Pengcheng Road, Nantong High-Tech Industrial Development Zone, Tongzhou District, Nantong, Jiangsu 226300, China

Thông báo số: 25663w/TB-SHTT, ngày 19/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2020-08466 Ngày nộp: 20/10/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1535	20/06/2017	4	20/06/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TECHPAL (VN)
P29, nhà C5, ngõ 182 đường Lương Thế Vinh, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 25828w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06364 Ngày nộp: 25/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1769	21/06/2018	5	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH XUÂN LỘC THỌ (VN)
Số 51, ngõ 258, phố Tân Mai, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 25831w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06312 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1846	28/08/2018	4	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TBI MOTION TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
No. 91, Zhongshan Rd., Tucheng Dist., New Taipei City 236, Taiwan

Thông báo số: 25836w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06287 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1929	27/11/2018	4	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRẦN NGỌC ĐẰM (VN)**
Phòng E301 tòa nhà trung tâm công nghệ cao - số 1 Võ Văn Ngân, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 25837w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06288 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1401	11/07/2016	6	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRẦN NGỌC ĐẰM (VN)**
Số 1 Võ Văn Ngân, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 25838w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06289 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1887	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRẦN NGỌC ĐẰM (VN)**
16/13A tổ 8, phường 9, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Thông báo số: 25839w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06290 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2521	21/10/2020	2	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRẦN NGỌC ĐÀM (VN)**
Phòng E301 Tòa nhà Trung tâm Công nghệ cao, số 1 Võ Văn Ngân, phường Linh Chiểu, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 25840w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06307 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1571	26/09/2017	5	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **MCAIDE ENTERPRISE CO., LTD. (TW)**
12F., No. 2, Sec. 4, ZhongYang Rd., Tucheng Dist., New Taipei City, Taiwan.

Thông báo số: 25841w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06329 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1383	16/05/2016	6	16/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **CÔNG TY CỔ PHẦN KAROFI VIỆT NAM (VN)**
Tòa nhà Ngôi Sao, 15B Nguyễn Cảnh Dị, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 25842w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06330 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1591	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN KAROFI VIỆT NAM (VN)
Tòa nhà Ngôi Sao, số 15b đường Nguyễn Cảnh Dị,
phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 25843w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06331 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1591	24/10/2017	6	24/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN KAROFI VIỆT NAM (VN)
Tòa nhà Ngôi Sao, số 15b đường Nguyễn Cảnh Dị,
phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 25844w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06332 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2298	29/04/2020	2	29/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TECOMEN (VN)
Số 12, lô TT1A, khu đô thị mới Tây Nam Hồ Linh Đàm,
phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 25845w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06333 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2298	29/04/2020	3	29/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TECOMEN (VN)
Số 12, lô TT1A, khu đô thị mới Tây Nam Hồ Linh Đàm,
phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 25846w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06334 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2298	29/04/2020	4	29/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TECOMEN (VN)
Số 12, lô TT1A, khu đô thị mới Tây Nam Hồ Linh Đàm,
phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 25847w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06335 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2298	29/04/2020	5	29/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TECOMEN (VN)
Số 12, lô TT1A, khu đô thị mới Tây Nam Hồ Linh Đàm,
phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 25848w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06336 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2298	29/04/2020	6	29/04/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TECOMEN (VN)
Số 12, lô TT1A, khu đô thị mới Tây Nam Hồ Linh Đàm,
phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 25849w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06337 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2298	29/04/2020	7	29/04/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TECOMEN (VN)
Số 12, lô TT1A, khu đô thị mới Tây Nam Hồ Linh Đàm,
phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 25850w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06338 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1591	24/10/2017	7	24/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN KAROFI VIỆT NAM (VN)
Tòa nhà Ngôi Sao, số 15b đường Nguyễn Cảnh Dị,
phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 25951w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07190 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2416	12/08/2020	2	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATIAN INDUSTRIES CO LTD. (TH)
42/58 Moo 5, Soi Sri Satian, Petchkasem Road, Raiking,
Sampran, Nakhonpathom, 73210, Thailand

Thông báo số: 25952w/TB-SHTT, ngày 21/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07191 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2099	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANG, CHI-LUNG (TW)
5F., No.89, Minsheng Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City,
Taiwan

3 - CẤP LẠI VĂN BẰNG BẢO HỘ

Quyết định số: 15221w/QĐ-SHTT, ngày 28/09/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2020-01670 Ngày nộp: 10/11/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
16141	24/10/2016	01

Quyết định số: 15881w/QĐ-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-00716 Ngày nộp: 08/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
13650	13/01/2015	02

Quyết định số: 16500w/QĐ-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2020-00167 Ngày nộp: 12/02/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
10339	31/5/2012	01

Quyết định số: 15882w/QĐ-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2020-01501 Ngày nộp: 09/10/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
6203	06/3/2007	01

Quyết định số: 16501w/QĐ-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2020-01240 Ngày nộp: 24/08/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
5480	28/02/2006	02

Quyết định số: 16502w/QĐ-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01235 Ngày nộp: 21/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
22385	28/10/2019	01

Quyết định số: 16498w/QĐ-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01514 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
23222	17/01/2020	01

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Quyết định số: 16499w/QĐ-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01515 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
23349	06/3/2020	01

Quyết định số: 16496w/QĐ-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-00418 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
21057	02/5/2019	01

Quyết định số: 16497w/QĐ-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01521 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
10893	03/12/2012	01

Quyết định số: 15883w/QĐ-SHTT, ngày 06/10/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2020-01025 Ngày nộp: 17/07/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
18452	12/02/2018	01

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Quyết định số: 15223w/QĐ-SHTT, ngày 28/09/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2020-01244 Ngày nộp: 25/08/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20037	15/10/2018	01

4 - CẤP PHÓ BẢN BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

Quyết định 15663w/QĐ-SHTT, ngày về việc cấp Phó bản Bằng độc quyền sáng chế
Căn cứ Quyết định cấp Bằng độc quyền sáng chế:

Số: 14412w/QĐ-SHTT Ngày cấp: 13/09/2021

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu cấp Phó bản văn bằng bảo hộ:

Số đơn: 1-2014-00929CVB/PB Ngày nộp đơn: 27/07/2021

Cấp Phó bản số 01 của Bằng độc quyền sáng chế số: 29778

Cho Chủ sở hữu chung:

NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION NAGAOKA UNIVERSITY OF
TECHNOLOGY

1603-1, Kamitomiokamachi, Nagaoka-shi, Niigata-ken, 940-2188, JAPAN

Quyết định 15664w/QĐ-SHTT, ngày về việc cấp Phó bản Bằng độc quyền sáng chế
Căn cứ Quyết định cấp Bằng độc quyền sáng chế:

Số: 12049w/QĐ-SHTT Ngày cấp: 22/07/2021

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu cấp Phó bản văn bằng bảo hộ:

Số đơn: 1-2016-03970CVB/PB Ngày nộp đơn: 16/06/2021

Cấp Phó bản số 01 của Bằng độc quyền sáng chế số: 29319

Cho Chủ sở hữu chung:

STANLEY ELECTRIC CO., LTD.

2-9-13, Nakameguro, Meguro-ku, Tokyo 153-8636, Japan

5 - THU HỒI THÔNG BÁO GHI NHẬN YÊU CẦU DUY TRÌ HIỆU LỰC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẰNG LIÊN QUAN
1	4963 /QĐ-SHTT	03/11/2021	4656w/TB-SHTT	DT1-2020-07101

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4963/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thu hồi Thông báo ghi nhận yêu cầu
duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế**

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/09/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 20.3 của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu duy trì hiệu lực DT1-2020-07101 nộp ngày 07/9/2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp văn bằng bảo hộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi Thông báo số 4656w/TB-SHTT ngày 11/03/2021 của Cục Sở hữu trí tuệ về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực bằng độc quyền sáng chế số 9629 nộp theo đơn DT1-2020-07101.

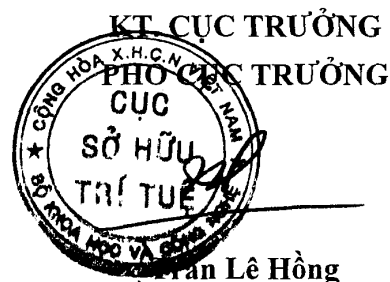
Điều 2. Khôi phục lại đơn yêu cầu duy trì hiệu lực số DT1-2020-07101 nộp ngày 07/9/2020 và ban hành thông báo ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực BĐQSC số 9629 với ngày hết hạn hiệu lực đúng là ngày 30/01/2021.

Điều 3. Công bố Quyết định này trên Công báo Sở hữu công nghiệp.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp văn bằng bảo hộ, Giám đốc Trung tâm Công nghệ Thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4656w/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2021

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế



Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Tầng 8, Toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường
Phương mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế:

Số đơn: DT1-2020-07101

Ngày nộp: 07/9/2020

Chủ đơn: PANASONIC CORPORATION (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Bằng độc quyền sáng chế số: 9629

Năm yêu cầu duy trì hiệu lực: 10

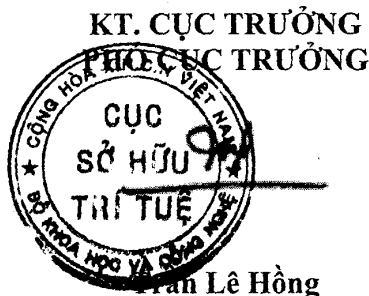
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO:

1. Yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế nêu trên được chấp nhận.

2. Hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế số 9629 được duy trì đến ngày 31/01/2021./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



PHẦN IV

CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

1. CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

a - Chuyển nhượng quyền sở hữu Bằng độc quyền sáng chế

Quyết định 15478w/QĐ-SHTT, ngày 29/09/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2019-01165
Ngày nộp: 18/11/2019

Chủ đơn: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 03/7/2019;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **THOMSON LICENSING (FR)**

975 Avenue des Champs Blancs CS 17616, 35510 Cesson-Sévigné, France

Bên được chuyển nhượng: **INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)**

3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp và thiết bị mã hoá và giải mã độ dài chạy đối với dòng dữ liệu	7341	04/11/2008

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

2	Phương pháp đảm bảo an toàn cho dòng dữ liệu gói	7531	16/02/2009
3	Phương pháp sinh menu trên màn hiển thị	8855	15/11/2010
4	Phương pháp định tuyến giữa nút nguồn và nút đích trong mạng không dây	10255	04/05/2012
5	Phương pháp và thiết bị định tuyến giữa nút nguồn và nút đích trong mạng không dây	11860	07/10/2013
6	Phương pháp và thiết bị tìm đường truyền giữa nút nguồn và nút đích trong mạng không dây theo yêu cầu	13702	27/01/2015

Giá chuyển nhượng: 01 USD.

Quyết định 15685w/QĐ-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00540

Ngày nộp: 25/05/2021

Chủ đơn: TOP SHUNXING BIO-TECH CO. LIMITED (CN)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển giao.

Ngày ký: 01/10/2020;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **HEALTH-EVER BIOTECH CO. LTD. (TW)**

5F.-6, No.51, Sec. 2, Keelung Rd., Xinyi Dist., Taipei City, 110, Taiwan

Bên được chuyển nhượng: **TOP SHUNXING BIO-TECH CO. LIMITED (CN)**

Room 1203-4, 12/F., Hong Kong Trade Centre, 161-167 Des Voeux Road Central, Hong Kong

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Dược phẩm chứa carotenoid	27025	04/12/2020

Giá chuyển nhượng: 214.250 USD.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Quyết định 15688w/QĐ-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00291

Ngày nộp: 25/03/2021

Chủ đơn: TEIJIN LIMITED (JP)

Đại diện của chủ đơn: Văn phòng Luật sư MINERVAS

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 16/3/2021;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **TEIJIN PHARMA LIMITED (JP)**

2-1, Kasumigaseki 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000013, Japan

Bên được chuyển nhượng: **TEIJIN LIMITED (JP)**

2-4, Nakanoshima 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0005, Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hợp chất pyrazol và dược phẩm chứa nó	20859	26/03/2019

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ) .

Quyết định 15689w/QĐ-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00520

Ngày nộp: 20/05/2021

Chủ đơn: SCOHIA PHARMA, INC. (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 22/5/2020;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)**

1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410045 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Bên được chuyển nhượng: SCOHIA PHARMA, INC. (JP)

26-1, Muraoka-Higashi 2-chome, Fujisawa-shi, Kanagawa
251-8555 Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hợp chất dị vòng ngưng tụ và dược phẩm chứa hợp chất này	27014	03/12/2020

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định 15690w/QĐ-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-00869

Ngày nộp: 18/09/2020

Chủ đơn: JGC HOLDINGS CORPORATION (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 30/3/0021;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: JGC HOLDINGS CORPORATION (JP)

2-3-1, Minato Mirai, Nishi-ku, Yokohama 220-6001, Japan

Bên được chuyển nhượng: JGC CORPORATION (JP)

2-3-1, Minato Mirai, Nishi-ku, Yokohama 220-6001, Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo

Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Thiết bị tách chất lưu và phương pháp tách theo cách chọn lọc chất lưu hỗn hợp	22525	11/11/2019

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ) .

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Quyết định 15691w/QĐ-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00602

Ngày nộp: 11/06/2021

Chủ đơn: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 07/5/2021;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Bên được chuyển nhượng: **HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)**
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp giải phóng tài nguyên kênh riêng tăng cường (E-DCH) và thiết bị điều khiển trạm cơ sở (BS)	24396	04/06/2020
2	Thiết bị đầu cuối điều khiển, thiết bị đầu cuối được điều khiển và phương pháp điều khiển thiết bị đầu cuối	26617	03/11/2020
3	Phương pháp chuyển đổi chương trình tivi, thiết bị đầu cuối di động và vật lưu trữ máy tính đọc được	27268	25/12/2020

Giá chuyển nhượng: 1USD (một đô la Mỹ).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Quyết định 15693w/QĐ-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-00861

Ngày nộp: 17/09/2020

Chủ đơn: JGC HOLDINGS CORPORATION (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 30/3/2021;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **JGC HOLDINGS CORPORATION (JP)**

2-3-1, Minato Mirai, Nishi-ku, Yokohama 220-6001, Japan

Bên được chuyển nhượng: **JGC CORPORATION (JP)**

2-3-1, Minato Mirai, Nishi-ku, Yokohama 220-6001, Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp và thiết bị xử lý khí	22368	28/10/2019

Giá chuyển nhượng: 01USD (một đô la Mỹ).

Quyết định 16066w/QĐ-SHTT, ngày 13/10/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00287

Ngày nộp: 24/03/2021

Chủ đơn: CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH KANGAROO QUỐC TẾ (VN)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng Sáng chế tại Việt Nam.

Ngày ký: 20/3/2021;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 5 trang bằng tiếng Anh, Việt cùng nhau; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh, Việt cùng nhau.

Bên chuyển nhượng: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐIỆN LẠNH ĐIỆN MÁY VIỆT ÚC (VN)**

Tầng 5, tòa nhà Ocean Park, số 1 phố Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Bên được chuyển nhượng: **CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH KANGAROO QUỐC TẾ (VN)**

Khu công nghiệp Tân Quang, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Thiết bị tạo ra nước uống giàu hydro-oxy hoạt hóa và phương pháp tạo ra nước uống giàu hydro-oxy hoạt hóa	20371	25/12/2018

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định 16308w/QĐ-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-01178

Ngày nộp: 11/12/2020

Chủ đơn: UPJOHN US 1 LLC (US)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển giao.

Ngày ký: 19/4/2021;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **WARNER-LAMBERT COMPANY LLC (US)**

235 East 42nd Street, New York, New York 10017, United States of America

Bên được chuyển nhượng: **UPJOHN US 1 LLC (US)**

235 East 42nd Street, New York, New York 10017, United States of America

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp điều chế hợp chất pregabalin và hợp chất có liên quan	8922	13/12/2010

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ) .

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Quyết định 16309w/QĐ-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-00268

Ngày nộp: 10/04/2020

Chủ đơn: INGREDION INCORPORATED (US)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 04/5/2021;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **INGREDION INCORPORATED (US)**

5 Westbrook Corporate Center, Westchester, IL 60154, USA

Bên được chuyển nhượng: **CORN PRODUCTS DEVELOPMENT, INC. (US)**

5 Westbrook, Corporate Center, Westchester, IL 60154, USA

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp điều chế chế phẩm để thay thế gồm ả rập và phương pháp điều chế chế phẩm gồm ả rập	21063	02/05/2019

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ) .

Quyết định 16310w/QĐ-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-00090

Ngày nộp: 07/02/2020

Chủ đơn: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 15/5/2019;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **THOMSON LICENSING (FR)**

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

975 Avenue des Champs Blancs, CS 17616, 35510 Cesson-Sévigné, France

Bên được chuyển nhượng: **INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)**

200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809, USA

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp và thiết bị truyền và nhận dữ liệu	23011	06/01/2020

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định 16311w/QĐ-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00603

Ngày nộp: 11/06/2021

Chủ đơn: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 07/5/2021;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Bên được chuyển nhượng: **HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)**

Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp và hệ thống truyền phương tiện dạng luồng, thiết bị người dùng và máy chủ	24196	19/05/2020
2	Phương pháp tạo cấu hình kênh mang vô tuyến, thiết bị mạng và thiết bị người dùng	24656	18/06/2020
3	Phương pháp truyền thông tin, thiết bị phía người dùng và thiết bị phía mạng	25393	31/07/2020

Giá chuyển nhượng: 1USD.

Quyết định 16313w/QĐ-SHTT, ngày 18/10/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00076

Ngày nộp: 22/01/2021

Chủ đơn: EXTREME BROADBAND ENGINEERING, LLC (US)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 22/01/2021;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **EXTREME BROADBAND ENGINEERING, LLC (US)**
Gedi Corporate Park, 490 Highway 33 West, Millstone Township, NJ 08535, United States of America

Bên được chuyển nhượng: **TIMES FIBER COMMUNICATIONS, INC. (US)**
358 Hall Avenue, Wallingford, Connecticut 06492, USA

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Môđun đầu nối	14498	31/08/2015

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ) .

b - Chuyển nhượng quyền sở hữu Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Quyết định 16060w/QĐ-SHTT, ngày 13/10/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB2-2021-00300

Ngày nộp: 26/03/2021

Chủ đơn: CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH KANGAROO QUỐC TẾ (VN)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng giải pháp hữu ích tại Việt Nam.

Ngày ký: 20/3/2021;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 5 trang bằng tiếng Anh và tiếng Việt cùng nhau; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh và tiếng Việt cùng nhau.

Bên chuyển nhượng: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐIỆN LẠNH ĐIỆN MÁY VIỆT ÚC (VN)**

Tầng 5, tòa nhà Ocean Park, số 1 phố Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: **CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH KANGAROO QUỐC TẾ (VN)**

Khu công nghiệp Tân Quang, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các giải pháp hữu ích đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền giải pháp hữu ích dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Bồn chứa nước mái diệt vi khuẩn	1737	24/05/2018
2	Vòi nước diệt vi khuẩn	1738	24/05/2018
3	Bình nước nóng treo tường kháng khuẩn	1851	05/09/2018
4	Bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời diệt khuẩn	1941	11/12/2018
5	Tủ bảo quản thực phẩm diệt khuẩn	2572	08/01/2021
6	Son tĩnh điện diệt khuẩn	2601	08/03/2021

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

2- CHUYỂN GIAO QUYỀN SỬ DỤNG ĐỐI TƯỢNG SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

a - Ghi nhận chuyển giao quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

Quyết định số: 15694w/QĐ-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

Số đơn đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp LX1-2021-00024

Ngày nộp đơn: 02/04/2021

Chủ đơn: FLOORING INDUSTRIES LIMITED SARL (LU)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ,

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển quyền sử dụng - bản ngắn.

Ngày ký: 01/10/2020.

Số trang và ngôn ngữ: gồm 7 trang bằng tiếng Anh, trong đó có 1 trang Phụ lục.

Dạng hợp đồng: Không độc quyền.

Bên chuyển quyền: FLOORING INDUSTRIES LIMITED SARL (LU)
10b Rue des Mérovingiens, (ZI Bourmicht), L - 8070 Bertrange,
Luxembourg

Bên nhận chuyển quyền: CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH KHÓI TÂN KỶ NGUYỄN
(VN)
Lô E3- E4- E5- E6 Đường số 5, Khu công nghiệp Thịnh Phát,
Ấp 3, Xã Lương Bình, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An,
Việt Nam.

Đối tượng chuyển quyền: quyền sử dụng sáng chế Tấm sàn đang được bảo hộ theo 13352, cấp ngày 27/10/2014.

Phạm vi chuyển quyền: lãnh thổ Việt Nam .

Thời hạn chuyển quyền: từ ngày 01/10/2020 đến ngày 14/9/2025.

Giá chuyển quyền: 100.000 Euros

TT (1)	Tên đối tượng (2)	Số VBBH (3)	Ngày cấp (4)	Thời hạn chuyển quyền (5)
1	Tấm sàn	13352	27/10/2014	14/09/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 404 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2021)

Quyết định số: 15695w/QĐ-SHTT, ngày 04/10/2021 về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

Số đơn đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp LX1-2021-00008

Ngày nộp đơn: 04/02/2021

Chủ đơn: FLOORING INDUSTRIES LIMITED SARL (LU)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ,

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển quyền sử dụng.

Ngày ký: 01/9/2020.

Số trang và ngôn ngữ: gồm 15 trang bằng tiếng Anh, trong đó có 5 trang Phụ lục.

Dạng hợp đồng: Không độc quyền.

Bên chuyển quyền: FLOORING INDUSTRIES LIMITED SARL (LU) (LU)
10b Rue des Mérovingiens, (ZI Bourmicht), L - 8070 Bertrange,
Luxembourg

Bên nhận chuyển quyền: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU XÂY DỰNG
JINKA (VN)
Lô đất L8 khu công nghiệp Đồ Sơn, phường Ngọc Xuyên, quận
Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng

Đối tượng chuyển quyền: quyền sử dụng sáng chế Tấm sàn đang được bảo hộ theo 13352, cấp ngày 27/10/2014.

Phạm vi chuyển quyền: lãnh thổ .

Thời hạn chuyển quyền: từ ngày 01/9/2020 đến ngày 14/9/2025.

Giá chuyển quyền: Điều 6 của hợp đồng

TT (1)	Tên đối tượng (2)	Số VBBH (3)	Ngày cấp (4)	Thời hạn chuyển quyền (5)
1	Tấm sàn	13352	27/10/2014	14/09/2025

b - Chấm dứt hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp:

Quyết định số: 15933w/QĐ-SHTT, ngày 08/10/2021 Về việc chấm dứt hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu chấm dứt hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp:

Số đơn: ĐCLX-2021-00011

Ngày nộp đơn: 23/07/2021, ngày sửa đổi, bổ sung: 26/7/2021

Chủ đơn: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐIỆN LẠNH ĐIỆN MÁY VIỆT ÚC (VN)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần

Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp số: 3722/ĐKHĐSD, cấp ngày 22/7/2019

Ghi nhận chấm dứt hiệu lực của hợp đồng đã được đăng ký theo Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp số: 3722/ĐKHĐSD, cấp ngày 22/7/2019 kể từ ngày ký Quyết định.

Quyết định số: 15932w/QĐ-SHTT, ngày 08/10/2021 Về việc chấm dứt hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu chấm dứt hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp:

Số đơn: ĐCLX2-2021-00010

Ngày nộp đơn: 23/07/2021, ngày sửa đổi, bổ sung: 26/7/2021

Chủ đơn: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐIỆN LẠNH ĐIỆN MÁY VIỆT ÚC (VN)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần

Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp số: 3723/ĐKHĐSD, cấp ngày 22/7/2019

Ghi nhận chấm dứt hiệu lực của hợp đồng đã được đăng ký theo Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp số: 3723/ĐKHĐSD, cấp ngày 22/7/2019 kể từ ngày ký Quyết định.

PHẦN V

THÔNG TIN VỀ DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

1 - Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU
1	4504/QĐ-SHTT	12/10/2021	TCĐD-2021-00012

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4504/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ khoản 1 Điều 156 Luật Sở hữu trí tuệ, khoản 1 Điều 29a Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 và điểm 56 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: TCĐD - 2021- 00012

Ngày nộp đơn: 23/9/2021

Bổ sung ngày: 01/10/2021

Chủ đơn: Công ty TNHH ELUMI

Địa chỉ: Số 23C, ngách 85, ngõ 168, đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp sau đây:

Tên Tổ chức: CÔNG TY TNHH ELUMI.

Tên bằng tiếng nước ngoài: ELUMI LIMITED LIABILITY COMPANY.

Tên viết tắt: ELUMI CO.,LTD.

Địa chỉ trụ sở: Số 23C, ngách 85, ngõ 168, đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Mã số: 285.

Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức:

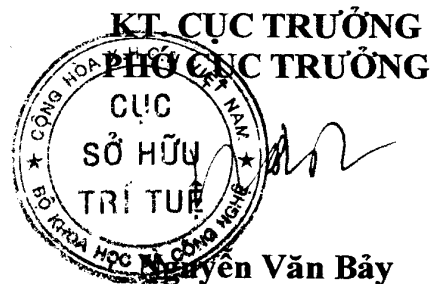
Họ và tên	Số CMND	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp
Hoàng Thị Bích Ngọc	013251106	20-2012/CCĐD	Đại diện theo ủy quyền

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH ELUMI (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



2 - Cấp lại chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU
1	4503/QĐ-SHTT	12/10/2021	CLCC-2021-00007

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4503/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 55 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: CLCC - 2021 - 00007

Ngày nộp đơn: 28/9/2021

Chủ đơn: Nguyễn Trọng Tú

Địa chỉ: Số 166 Lò Đúc, phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp lại (lần 1) Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp số 115-2007/CCĐD cấp ngày 11/7/2007:

Ông: Nguyễn Trọng Tú.

Ngày sinh: 29/6/1979.

CCCD: số 001079053812 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/5/2021.

Địa chỉ thường trú: Số 166 Lò Đúc, phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

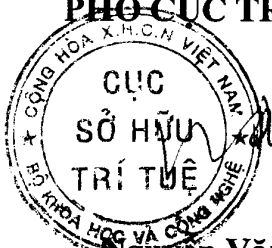
Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Bảy

3 - Ghi nhận thay đổi thông tin về tổ chức dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU
1	4465/QĐ-SHTT	08/10/2021	SĐDD-2021-00034
2	4466/QĐ-SHTT	08/10/2021	SĐDD-2021-00035

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4465/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00034

Ngày nộp đơn: 22/9/2021

Chủ đơn: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận bổ sung vào Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP:

Họ và tên	Số CCCD	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện SHCN
Nguyễn Trọng Tú	001079053812	115-2007/CCDD	Đại diện theo ủy quyền từ ngày ký Quyết định

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4466 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 58 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐĐD-2021-00035

Ngày nộp đơn: 22/9/2021

Chủ đơn: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa tên thành viên trong Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP:

Bà: Cao Hồng Giang, số Chứng chỉ 07-2018/CCĐD (kể từ ngày 14/8/2021).

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (để thông báo);
- Bà Cao Hồng Giang (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Bảy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449